

VIÊN GIÁC



SỐ NR 191 TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.556 NĂM THỨ 34 - THÁNG 10 NĂM 2012 JAHRGANG 34. OKTOBER 2012 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





Mùa Vu Lan báo hiếu và Lễ Hội Quan Thế Âm đã qua; nhưng dư âm của những ngày lễ trọng đại ấy vẫn còn vang vọng đâu đây với người con Phật tại xứ Đức nói riêng và tại Âu Châu nói chung này. Năm 2012 là năm đầu tiên chùa Viên Giác tại Hannover tổ chức Lễ Hội Quan Thế Âm với tôn tượng bằng đá cẩm thạch có xuất xứ từ Miến Điện, do nghệ nhân ở Trung Quốc tạc nên và người Việt Nam lo những phần vụ khác. Tượng cao 3 mét 30 và nặng 3.300 Kg. Nguyên tượng này được đặt cho Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg; cho nên sau khi Lễ Hội xong, tượng sẽ được di chuyển về Viên Đức để an trí nơi Quan Âm Các tại đó.

Sau Lễ Hội lần này, đã có hơn 11 ngàn người tham dự trong 3 ngày vào cuối tháng 8, đầu tháng 9 ấy; ai ai cũng muốn mỗi năm đều sẽ được tiếp tục như vậy để niệm ân Bồ Tát Quan Thế Âm và cũng muốn tổ chức một Đại Lễ như vậy để mọi người về chùa tham gia Lễ Hội. Thầy Trụ Trì chùa Viên Giác sẽ tạc một tượng Quan Thế Âm cao 7 thước bằng Fiberglas; loại vật liệu nhẹ để an trí vĩnh viễn tại chùa Viên Giác này và kinh phí dự trù độ 30.000 Euro. Vậy kính mong quý Đạo Hữu, Phật Tử xa gần, nếu quý vị muốn gieo duyên với Bồ Tát về việc thỉnh tượng này thì xin liên lạc về chùa để góp phần công đức.

Mùa Vu Lan là mùa báo hiếu. Đây cũng là cơ hội giúp cho những oan hồn không nơi nương tựa, đến các đàn tràng để thỉnh pháp văn kinh và qua lời chú nguyện cúng thí của chư Tăng Ni, các oan hồn uổng tử ấy sẽ được thoát hóa về cảnh giới cao hơn. Đạo Phật quan niệm rằng: chết không phải là hết, mà chết chỉ mới là bắt đầu lại một kiếp sống khác mà thôi. Kiếp ấy sẽ liên hệ với quá khứ. Cái nhân của kiếp sau, là cái quả của kiếp này và cứ thế, mãi biến dịch trong vòng sanh tử; cho đến bao giờ sự sanh tử không còn kế tục nữa thì nhân quả mới chấm dứt.

Sự sống giống như một dòng điện. Sự chết như bóng điện đã bị hư. Khi bóng điện không còn cháy sáng nữa, chúng ta không thể nói rằng: không còn dòng điện nơi ấy. Điện tồn tại ở nhiều hình thức khác nhau, ở thể này hay thể khác; nếu chúng ta thay vào đó một bóng điện mới, đèn sẽ sáng hơn hoặc tối hơn. Đó là kết quả của nghiệp lực đã tạo tác của mỗi người. Có nhiều oan hồn đã chết trong nhiều năm; nhưng chưa đi đầu thai được. Vì khi chết bị oan ức cũng như không có người cúng quảy, cầu nguyện; cho nên họ phải lang thang đây đó; nay dựa vào người này, mai lại nương vào người kia. Cho nên sự siêu độ là cần thiết; đồng thời nên tu tạo phước báu để hồi hướng cho những hương linh quá vãng kia và nhờ đó các hương linh được siêu thoát.

Đức tin tuy vô hình; nhưng nó là sự thật. Chúng ta chỉ có thể cảm nhận, chứ không thể chứng minh. Ví dụ như sự vui, buồn, sướng, khổ, giận, hờn, thương, ghét v.v... vốn là những danh từ lẫn động từ. Chúng thể hiện những sự cảm nhận của con người, khi có

những tác động thuận, nghịch chúng mới hiện ra. Nếu vô có, chúng chỉ ẩn tàng đâu đó; nhưng chúng ta cũng không thể nói là chúng không có. Nếu nói không có, làm sao chúng hiện hữu, khi tâm thức của con người hiện diện theo những cảm xúc của nội tâm được?

Tất cả những hiện tượng trên thế gian này đều không có thật tướng. Vì thật tướng của mọi hiện tượng đều là không thật. Cái không ấy là cái không của sự đối đãi với cái có; nhưng cũng có lắm cái không là chơn không, đối lại với diệu hữu vậy. Chúng ta thường hay nói đến vô thường, khổ, không và vô ngã; nhưng cũng có những cái chơn thường, chơn lạc, chơn ngã và chơn tịnh. Tâm tuy vô hình không thấy; nhưng chơn tâm và Phật tánh vốn thường hiện hữu ở mỗi con người. Chúng ta chỉ cần cố công gạn đục khơi trong, thì Phật tánh hay Như Lai Tạng sẽ hiển bày.

Ngày 11 tháng 9 năm 2001 là một ngày đau thương của người Mỹ nói riêng và thế giới tự do nói chung. Ngày ấy hai tòa nhà thương mại ở New York đã bị bạo lực làm tiêu tan, khiến cho mấy ngàn oan hồn đã bị chết đi một cách oan uổng, không hề có thời gian để nhìn lại người thân của mình hay những gì muốn đề cập đến. Chắc chắn họ cũng khó siêu thoát. Vì vậy có rất nhiều Đoàn Thể Tôn Giáo đến đó để nguyện cầu, mong cho họ thoát khỏi cảnh tối tăm đầy dọa của tâm thức và sanh về một thế giới an lành hơn.

Chẳng ai muốn chết và chẳng ai chuẩn bị để ra đi trong mấy ngàn người ấy; nhưng sự chết đã đến; khiến cho chính bản thân họ hay thân nhân, bè bạn họ khôn khổ vô cùng. Niềm đau ấy mãi cho đến bây giờ, họ vẫn còn uất hận. Cho nên chúng ta luôn có tâm niệm giải cứu sự trói buộc của những oan hồn này thì mới mong giúp cho họ thoát khỏi vòng oan nghiệt của kiếp nhân sinh.

Ngày 9 tháng 11 năm 1989 lại là ngày giải phóng của dân tộc Đức. Người Đông Đức và Đông Âu đã bỏ phiếu cho sự tự do này bằng đôi chân và ý chí của họ; nên bức tường Bá Linh đã sụp đổ. Ngày ấy thế giới đã ăn mừng, vì chủ nghĩa Cộng Sản không còn tồn tại ở miền Đông nước Đức cũng như Đông Âu nữa. Trong khi đó Việt Nam chúng ta vẫn còn bị tra tấn giam cầm trái phép; chẳng qua người Cộng Sản đã chấp chặt vào ý thức hệ của mình; nên đã đàn áp Tôn Giáo và đối lập, cốt để bịt miệng những tiếng nói của Dân Chủ và Tự Do. Người ta có thể nhốt con chim Tự Do ở trong lồng; nhưng ai cấm được những con chim ấy hát đi hát lại bài hát về hai chữ Tự Do và mong rằng ngày ấy sẽ sớm đến với dân tộc của chúng ta giống như người dân Đông Đức đã làm, cách đây hơn 20 năm về trước.

Việt Nam đứng trước họa xâm lăng của Trung Quốc, hay những chủ nghĩa khác; nhằm chỉ có lợi cho dân tộc họ, thì chúng ta chẳng nên dựa vào. Hãy nên dùng quyền tự quyết của dân tộc để chúng ta tránh khỏi cảnh tranh bá đồ vương và nội da xáo thịt. Chính lúc ấy là lúc mà chủ nghĩa Dân Tộc mới thể hiện được rõ nét. Từ điểm này mà nhìn, chúng ta mới xứng danh là con cháu của Rồng Tiên, có nhịp thở kéo dài đã hơn 4.000 năm văn hiến.

Mong được như vậy.

● **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**



• Thích Như Điển

Ai trong chúng ta được sinh ra trong đời này rồi, một ngày nào đó cũng phải từ giã tất cả những gì có liên hệ với ta trong một quãng thời gian nhất định của cuộc đời này để phải ra đi. Có kẻ đi lên, có người đi xuống; có kẻ đi ngang và có người lại ngược dòng sinh tử, trở lại thế giới này để cứu khổ độ mê. Tất cả đều do nghiệp lực và nguyện lực của mỗi người trong chúng ta.

Bồ Tát vào đời vì độ sinh mà nguyện vào nhà ngũ trước ác thế này để làm những việc khó làm. Còn đa phần chúng sinh vì nghiệp lực quá sâu dày; cho nên do nghiệp chiêu cảm ở đâu, con người phải theo đó để đi đầu thai. Cũng có thể tốt hơn, mà cũng có thể xấu hơn, tùy theo cái nhân mà mình đã gây ra trong quá khứ. Nếu người nào tu 10 điều thiện, thực hành Bồ Tát hạnh, thì khi lâm chung chắc chắn thần thức sẽ dẫn đi lên để đầu thai vào những thế giới cao hơn, có đời sống tuổi thọ lâu dài hơn; nhưng nếu không biết tu, sau khi đã hưởng hết phước lạc của cõi chư Thiên, cũng có thể trở lại làm người; hoặc làm thân Lạc đà và đôi khi phải bị đọa vào chốn địa ngục nữa. Nếu kiếp này giữ tròn 5 giới thì kiếp sau sẽ làm người đoan chánh, tướng mạo đoan nghiêm, lời nói dễ có người nghe và tạo nhân duyên cho những việc thiện tiếp theo sau nữa; nhưng nếu những người nào phạm vào tội ngũ nghịch (giết cha, giết mẹ, giết A-la-hán, phá hòa hợp Tăng, làm thân Phật chảy máu) hay Nhất xiển đề (những kẻ không tin Tam Bảo, nhân quả và tội phước) thì chắc chắn sau khi thần thức rời khỏi thân trung ấm phải đi đầu thai vào địa ngục, ngạ quỷ và súc sanh.

Từ những nỗi khổ và niềm vui của chúng sanh trong cõi dục giới này như vậy; cho nên đức Phật A Di Đà hay chư vị Bồ Tát như Quán Thế Âm, Đại Thế Chí, Địa Tạng Vương v.v... đã lập ra những đại nguyện để cứu khổ độ mê; nhưng nếu chúng sinh nào không có nhân duyên, thì các Ngài cũng không thể nào cứu độ được. Điều này cũng giống như ánh sáng mặt trời, tuy có thể chiếu rọi khắp nhân gian, nhưng những nơi có tàng cây rậm rạp, che khuất một không gian, thì nơi ấy mặt trời không thể chiếu thẳng vào được. Cũng như thế ấy, tuy rằng A Di Đà có nghĩa là Vô Lượng Quang, là hào quang vô lượng; với ánh sáng ấy có thể chiếu khắp vào các nơi chốn,

ngay cả địa ngục; nhưng với những chúng sanh đầy ngu si, tội lỗi và chấp thủ... thì ánh sáng ấy vẫn không thể ảnh hưởng được những chúng sanh này. Do vậy, đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã từng dạy rằng: Ta có thể độ được tất cả chúng sanh; ngoại trừ những kẻ thiếu nhân duyên là vậy.

Trong lời nguyện thứ 18 của Phật A Di Đà khi Ngài còn làm một Pháp Tạng Tỳ kheo, Ngài thệ nguyện rằng:

"Giả sử khi Ta thành Phật, nếu có chúng sanh nào trong 10 phương vô biên quốc độ niệm danh hiệu Ta từ 1 đến 10 niệm nhất tâm, nếu ta không tiếp dẫn chúng sanh này về thế giới của Ta, thì Ta sẽ không ở ngôi chánh đẳng, chánh giác; ngoại trừ những kẻ phạm ngũ trọng tội và Nhứt xiển đề".

Nếu chúng ta đọc thật kỹ lời nguyện này thì sẽ thấy chứa đựng rất nhiều ý nghĩa mà chư Tổ Tịnh Độ như Ngài Thế Thân, Thiện Đạo, Thân Loan đều y cứ vào đây để thực hành câu Phật hiệu và cầu sau khi lâm chung sẽ sanh về thế giới Tây phương Cực Lạc.

Câu: "giả sử khi Ta thành Phật" theo Ngài Thân Loan, Tổ sư Tịnh Độ Chân Tông của Nhật Bản ở vào thế kỷ thứ 13 nói rằng: không cần đặt ra nữa, vì khi còn là một Pháp Tạng Tỳ kheo, đức A Di Đà mới nói là "giả sử"; còn bây giờ Ngài đã thành Phật trong vô lượng kiếp rồi thì đâu cần dùng chữ "giả sử" để làm gì. Từ đó chữ "nhất tâm niệm" cũng không cần thiết nữa. Chỉ cần niệm một niệm là đủ. Niệm ấy gồm đủ trong ba chữ hồng danh A Di Đà rồi. Thế nhưng sự vãng sanh ấy là do bốn nguyện lực của đức Phật A Di Đà tiếp dẫn, chứ không phải là do tự lực của chúng ta; cho nên gọi đây là niệm Phật tha lực.

Hầu hết trong những kinh điển của Phật Giáo đều cho rằng: những kẻ phạm tội ngũ nghịch và nhất xiển đề đều phải bị đọa địa ngục, ngay cả trong lời nguyện thứ 18 của đức Phật A Di Đà cũng ghi chép việc này. Thế nhưng, những kinh sau này cho rằng: nhứt xiển đề và những người phạm tội ngũ nghịch vẫn có khả năng thành Phật. Đó là:

- Kinh Đại Bát Niết Bàn quyển hai, phẩm Phạm Hạnh, đức Phật dạy rằng: nhứt xiển đề cũng có khả năng thành Phật, vì tất cả các pháp đều bất định; cho nên nhứt xiển đề cũng bất định. Thế nào là các pháp bất định? Các pháp ấy ngày hôm qua đúng; nhưng hôm nay lại sai và ngày mai lại đúng. Từ việc này chúng ta có thể thấy rằng: Hôm nay nhứt xiển đề không tin nhân quả, tội phước v.v... nhưng ngày mai nhứt xiển đề thay đổi. Việc này có thể chứng minh qua A-xà-thế, Đề-bà-đạt-đa và Vô-nã. Họ là những người đầu tiên hủy báng giáo pháp của đức Phật, nhưng sau này họ là những người làm hưng thịnh giáo pháp. Ví dụ như sau khi A-xà-thế quy ngưỡng đức Phật, chính ông là người đứng ra bảo trợ cho kỳ kiết tập kinh điển lần đầu tiên tại động Thất Diệp sau khi đức Thế Tôn nhập diệt 100 ngày. Đây là một hành động sám hối; một hành động hiếu đạo; một hành động tiếp nối những việc làm tốt đẹp của vua cha Tần-bà-sa-la lúc đương thời.

Vô-nã cũng vậy, tuy theo ngoại đạo, nhưng khi nghe Phật hỏi, cũng là câu trả lời: Như Lai đã dừng lại từ lâu rồi, chính người mới là kẻ đáng dừng lại! Từ đó, Vô-nã đã chợt tỉnh cơn mê sinh tử và chứng liền quả Dự Lưu, trở thành người xuất gia của Phật Giáo.

- Kinh Quán Vô Lượng Thọ, phẩm quán thứ 16 về Hạ phẩm hạ sanh. Tuy kinh này các nhà học giả Tây phương cho rằng không phải do đức Phật lịch sử Thích Ca Mâu Ni nói, vì bản tiếng Sanskrit không còn, mà chỉ còn lại bản chữ Hán. Điều này hẳn cũng không phải là vấn đề quan trọng nhất. Vì lẽ, ngày xưa đức Phật cũng đâu nói bằng ngôn ngữ Sanskrit, mà đức Phật nói ngôn ngữ địa phương lúc bấy giờ. Rồi từ đó, lan truyền bằng miệng, qua lời nói và sự lặp đi lặp lại của chư Thánh đệ tử. Đến năm 85 trước Thiên Chúa, ba tạng kinh, luật, luận bằng tiếng Pali mới ra đời. Chúng ta cũng có thể tin rằng, kinh Quán Vô Lượng Thọ cũng có bản tiếng Sanskrit, nhưng khi được truyền qua Trung Quốc thì bản gốc bị thất truyền do nhiều lý do khác nhau; và ngày nay chỉ còn lại toàn văn chữ Hán. Điều quan trọng là nội dung của kinh vẫn không đi ngược lại lịch sử cũng như đi ngược lại đạo đức và luân lý thuở bấy giờ; nên câu chuyện của Hoàng Hậu Vi-đề-hy trở thành câu chuyện thật cho bao thế hệ sau này noi theo đó mà tu dưỡng.

Nhưng hai điều kiện quan trọng để cho những chúng sanh phạm vào tội ngũ nghịch hay nhứt xiển đề được sinh về nơi "Thai cung biên địa" trong cửu phẩm Liên Hoa phải là: có tâm tâm quý tức là biết xấu hổ những gì mình đã gây ra trong quá khứ như A-xà-thế hay Vô-não thì mới được. Nhưng điều quan trọng thứ hai không thể thiếu, đó là những Thiện hữu tri thức đi kèm. Nếu A-xà-thế không có đức Phật lịch sử Thích Ca Mâu Ni khai thị cho, thì những người này khó mà tỏ ngộ, khó mà chữa bỏ, khó mà ăn năn. Do vậy, Thiện hữu tri thức rất cần trong mọi trường hợp và cần nhất là những trường hợp không tự mình khai ngộ được chân tâm, mà phải nhờ người thứ ba trợ duyên vậy.

Như vậy hai điều kiện quan trọng để được vãng sinh về "thai cung biên địa" ở hạ phẩm hạ sinh là sự hối hận nghĩ lỗi đã làm trong vô lượng kiếp và Thiện hữu tri thức cần phải có. Nếu thiếu nhân tố thứ hai này, chắc hẳn người ấy cũng khó mà vãng sinh. Ví dụ, kẻ bị phạm tội như vậy, đến giờ phút lâm chung, khi thân trung ấm đi đến chỗ yếu ớt, mỏi mệt, nếu không có những người bạn đạo ở bên cạnh để giúp đỡ niệm Phật, hay khơi lại những việc tốt đẹp khi còn sinh tiền, cũng như khuyến khích người còn nằm trong trạng thái lâm sàng phải phát tâm quy kính Tam Bảo, sám hối tội lỗi... thì khó được vãng sinh. Trong trường hợp nếu người sắp lâm chung không muốn vãng sinh và không muốn hối hận những việc tội lỗi đã làm trong quá khứ thì cánh cửa thứ ba chắc hẳn sẽ được mở ra, để dành cho thần thức ấy và thần thức ấy sẽ chìm đắm vào trạng thái hôn mê trong cõi u đồ.

Trong trường hợp Bồ Tát tại gia, Bồ Tát xuất gia phá giới; hay những người quy y Tam Bảo, Thập Thiện rồi phạm giới, họ cũng là những người phải có hai điều kiện như trên để được vãng sanh về Hạ phẩm trung sinh.

Trong trường hợp những vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni phạm vào các giới trọng, theo luật Tứ phần thì bị đọa. Nhưng theo kinh Quán Vô Lượng Thọ, phẩm quán thứ 16 thì những người này vẫn có khả năng sinh về Hạ phẩm thượng sinh, nhưng cũng cần phải có hai điều kiện như bên trên.

Những ai sinh về Hạ phẩm thường chẳng nghe, thấy được Phật hay các vị Bồ Tát thuyết pháp, giáo hóa

chúng sinh mà đa phần phải ở lâu trong hoa sen, có nơi đến 500 tiểu kiếp, lúc ấy mới thác sinh lên phẩm cao hơn. Khi ấy, mới nghe được pháp âm của chư vị Bồ Tát. Cái lợi điểm của việc thác sinh về Hạ phẩm là không còn trôi lăn trong vòng sinh tử luân hồi nữa và không bị nghiệp lực đọa đày vào chốn u đồ; nhưng nhân quả thì phải trả. Khi nào nghiệp sạch mới giải thoát được.

Những bậc sinh vào Trung phẩm là những người giữ giới thanh tịnh, làm phước bố thí cúng dường, in kinh ấn tống, giúp đỡ cứu người v.v... khi sinh về đây, các chúng sinh này gặp được đức Quán Thế Âm và đức Đại Thế Chí cũng như nghe các Ngài thuyết pháp.

Nhưng ai sinh về Thượng phẩm thì gặp trực tiếp đức Phật A Di Đà, nghe Ngài thuyết pháp; sẽ hóa sinh, ngồi đài liên hoa rộng mở, tuyên nói pháp âm nhiệm mầu của chư Phật và chư vị Bồ Tát; nhưng những chúng sinh này phải hoàn toàn tin tưởng tuyệt đối vào những giáo lý Đại Thừa và nội dung 12 bộ kinh phải quán triệt.

Điều cần nói ở đây là sự cứu vớt của đức Phật A Di Đà đối với những người tội nặng. Còn những người tội nhẹ hay đầy đủ phước đức vãng sinh thì họ đã tự thăng tiến tâm thức của họ, khi thần thức vừa rời khỏi thân Trung ấm rồi.

Là người Phật tử, chúng ta có những điều cần lưu ý như sau:

- Khi đi hộ niệm cho người lâm chung, nên thiết tha và cầu nguyện trong khi niệm Phật.

- Không nên đứng phía dưới chân của người sắp ra đi mà nên đứng hai bên thành giường người bệnh; vì thần thức của người bệnh có thể bị ngăn cản khi chúng ta đứng dưới chân giường.

- Tượng Phật hay Bồ Tát nên được thiết trí thờ bên trên đầu giường người sắp ra đi. Vì đây là hình ảnh tiếp dẫn của vị dẫn đường; khiến cho người sắp lâm chung an tâm hơn khi nhắm mắt lìa đời.

- Nên nói những kỷ niệm đẹp của người sắp mất; không nên gợi lại những chuyện dở xấu xa xưa hoặc của mình, hoặc của người sắp mất. Điều ấy sẽ khiến tâm thức người sắp mất buồn phiền, có thể dễ đi vào cõi ác nhiều hơn.

- Những người khi sinh tiền không thích nhau thì trong giờ sắp mất không nên có mặt bên cạnh, vì khi người sắp lâm chung thấy mà không nói được, sự tức giận sẽ khiến cho người đang ở trong trạng thái lâm sàng khổ tâm hơn và cũng có thể khiến cho họ đi đầu thai vào chỗ thấp hơn. Nếu muốn gặp mặt, ít nhất sau 8 tiếng đồng hồ người kia tắt thở thì tốt hơn, vì thần thức của người ấy đã xuất ra khỏi thân Trung ấm rồi.

- Hãy làm những gì mà người sắp ra đi đã dặn dò trước khi mất, không nên làm trái ý lại, khiến cho người sắp mất kia có thể giận dữ và làm cho họ khó đi đầu thai vào chỗ cao cả hơn.

- Từ khi tắt hơi thở cho đến 8 tiếng đồng hồ tốt nhất là không nên khóc lóc nhớ thương nhiều, điều đó sẽ làm bận lòng người muốn ra đi rồi mà phải còn ngoái nhìn lại gia đình, con cái, tử đệ của mình nữa. Điều này chúng ta nên hoàn toàn xa lánh, không nên lặp lại sự bi lụy để người mất khó thác sinh về cảnh giới cao cả hơn.

- Hãy nên mời chư Tăng, chư Ni đến tụng kinh hộ niệm, rồi gia chủ làm phước, bố thí, cúng dường để hồi

hướng phước báu cho thân nhân của mình; nhờ đó người mất cũng sẽ hưởng được một phần lợi lạc.

- Có những tâm thức đã rời khỏi cơ thể vật lý rồi, nhưng nhập lại vào thể xác ấy và đôi khi sống thêm 5 hay 10 ngày nữa. Trường hợp này, Việt Nam chúng ta gọi là "mượn xác hoàn hồn"; nhưng Tây Tạng gọi đây là "những người còn phước báu nhân duyên ở cõi đời này". Lý do là trong khi thần thức đi vào cõi vô thức, chuẩn bị đi đầu thai, nhưng thân nhân trên cõi thế vì người mất đã làm phước, bố thí, cúng dường, in kinh ấn tống, xây chùa, đúc tượng để hồi hướng phước báu cho người mất ấy. Như vậy, người mất kia được hưởng phước cấp kỳ và được các sứ giả đưa thần thức vào lại thân thể xưa.

- Trong kinh Địa Tạng cũng nói rất rõ. Nếu người sống vì người chết làm phước, bố thí cúng dường, thì người mất sẽ hưởng được một phần bảy của sự lợi ích đó.

- Trong những ngày ăn mặn dùng ngũ vị tân (hành, họ, tỏi, nén, hưng cử) vẫn tụng kinh trì chú được; nhưng phước báu không bằng những ngày ăn chay.

Từ những điểm căn bản bên trên theo những dẫn chứng của kinh điển từ thời đức Phật và sự chủ xướng của chư vị Tổ Sư Trung Hoa, Nhật Bản, Việt Nam v.v... tất cả đều nương theo ba kinh Tịnh Độ (kinh A Di Đà, kinh Vô Lượng Thọ và kinh Quán Vô Lượng Thọ) và thực hành theo bản nguyện lực của đức Phật A Di Đà thì việc vãng sinh về Tịnh Độ của đức Phật A Di Đà là điều chắc chắn, không còn nghi ngờ gì nữa.

Có người hỏi rằng: Ai tu Tịnh Độ cũng đều muốn vãng sinh về Tây Phương Cực Lạc. Vậy còn ai ở lại đây để mà độ sinh?

- Theo Ngài Thân Loan thì có hai loại vãng sinh. Một loại gọi là Hoàn Tướng và loại kia gọi là Vãng Tướng. Hoàn Tướng có nghĩa là: sau khi sinh về Cực Lạc rồi phát tâm trở lại cõi Ta bà để độ sinh. Còn Vãng Tướng có nghĩa là một khi đã sinh về Cực Lạc rồi thì ở mãi đó tiếp tục tu học để chờ ngày hoa khai kiến Phật và gặp gỡ những vị Bồ Tát để làm bạn nơi cõi Liên Trì.

Tịnh Độ thì có vô số, nhưng Cực Lạc thì chỉ có một. Cõi này do lời nguyện của đức Phật A Di Đà nên thành tựu. Còn những cõi Tịnh Độ khác thì do các vị Phật khác qua sự thể nguyện mà thành Phật ở cõi mình. Ví dụ như thế giới Phương Đông có đức Phật A Súc; cõi Tịnh Độ của Ngài vẫn còn người nữ hiện diện. Trong khi đó, cõi Tây phương Tịnh Độ thì không có người nữ. Tất cả các cõi nước Tịnh Độ đều lệ thuộc vào lời nguyện của vị Phật đó.

Ví như cõi Tịnh Độ ở Đâu Suất, phần nội cung được dành riêng cho những vị Bồ Tát Nhứt sinh Bồ xứ, chờ một đời nữa mà thôi, các vị này sẽ đi làm Phật ở nhiều quốc độ khác nhau. Cũng có nhiều loại và cõi như:

Thường Tịch Quang Tịnh Độ
Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ
Phương Tiện Hữu Dư Tịnh Độ
Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ

Thường Tịch Quang Tịnh Độ là cõi ấy chỉ toàn là ánh sáng, dẹt nên những tia quang phổ khi chúng sinh được sinh về đây. Thật Báo Trang Nghiêm Tịnh Độ là y báo và

chánh báo trang nghiêm pháp thân của người được sắp về đây. Phương Tiện Hữu Dư Tịnh Độ vẫn còn dùng đến phương tiện như của đức Phật A Súc chẳng hạn. Còn Phàm Thánh Đồng Cư Tịnh Độ là cõi giải thoát sinh tử luân hồi; nhưng vẫn còn những chúng sinh chưa hoàn toàn rời khỏi những báo chướng và tội chướng. Nơi ấy cũng giống như là hóa thành để chúng sinh nương vào đó tu tập để được sinh vào cảnh giới cao hơn.

Bồ Tát cũng vậy; từ sơ địa cho đến đệ bát địa, quả vị của Bồ Tát Thập Trụ vẫn còn phàm phu chi phối; vì còn những kiến hoặc và tư hoặc. Nhưng đối với những vị Bồ Tát đã sanh vào Đệ cửu địa (Càn Huệ Địa) và Đệ thập địa (Pháp Vân địa) thì những nghiệp vi tế hoàn toàn dứt hẳn. Lúc ấy sẽ chứng được vô sinh pháp nhẫn. Từ đây ngoái lui lại con đường sinh tử dài lâu, các vị Bồ Tát không hề chán nản mà còn phát nguyện độ sinh như Bồ Tát Địa Tạng nguyện rằng: Khi nào trong địa ngục không còn một chúng sinh nữa thì Ta mới thành Phật.

Duy chỉ có cõi Ta Bà này là chư Phật thường xuất hiện; nhưng nếu lỡ sinh vào các cõi khác thì những pháp âm vi diệu và giáo lý khổ, không, vô thường, vô ngã này chắc chắn rất khó được nghe. Nay chúng ta đã được thân người mà không biết tu tạo phước đức, làm lành lánh dữ, quyết định cầu vãng sinh sau khi lâm chung, thì quả là điều đáng hối tiếc vô cùng.

Đức Phật đã dạy cho chúng ta nào là: quán thân bất tịnh, quán tâm vô thường, quán pháp vô ngã, quán thọ thị khổ, quán nhân duyên, quán tử bi v.v... nhưng có khi nào chúng ta quán về sự chết của mình ra sao chưa? Đa phần chúng ta chỉ biết sống và muốn sống cho thiệt là lâu; nên hầu như chẳng ai chuẩn bị cho sự chết. Vì ai trong chúng ta cũng nghĩ rằng: sự chết nó chưa đến với mình; nhưng trên thực tế, sự chết nó rất gần kề với chúng ta. Nó có thể đến với chúng ta trong nay mai, ngay bây giờ hay ngày một, ngày kia, hoặc nhiều năm sau nữa; nhưng ngày ấy chắc chắn sẽ đến. Do vậy, chúng ta nên niệm Phật, cầu Phật vãng sinh ngay từ bây giờ để chúng ta có thể chứng cảnh Cực Lạc hiện tiền trong lúc sống, đâu cần phải đến lúc lâm chung mới niệm Phật hiệu.

Ngay từ bây giờ ta thử xem khi mình chết, mình sẽ ra sao? Thần thức của chúng ta sẽ như thế nào và mọi người chung quanh, thân bằng quyến thuộc sẽ đối xử với phần xác và phần hồn của mình ra sao, khi mình không còn là mình bình thường như ngày hôm qua nữa? Có lẽ chúng ta mỗi người sẽ tự đặt ra một công án như vậy để giải quyết chuyện sinh tử này qua câu Phật hiệu A Di Đà, để từ đó chúng ta sẽ có một niềm tin đồng mãnh hơn so với từ lực của đức Phật Vô Lượng Quang và sự linh nghiệm của câu "hữu cầu tắc ứng" đối với đức Phật Vô Lượng Thọ vẫn đang đứng đó để chờ tiếp dẫn chúng ta.

*Viết xong vào ngày 1 tháng 8 năm 2012 tại Birmingham,
Anh quốc nhân khóa Tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 24
tại đây.*



Tìm hiểu giáo lý Đạo Phật

Lược khảo về chiếc bình bát của Đức Phật

• Nguyễnphúc Bửu Tập



Xá lợi tùy thân (paribhogika): chiếc bình bát (Mẫu Theravada Thái Lan)

Chiếc bình bát của Đức Phật, theo mẫu vẽ đính kèm của trường Phật Giáo Theravada Thái Lan, tuy nhỏ trong tay ôm của Đức Phật, nhưng lại có ý nghĩa tượng trưng quá lớn, vì vào thời kỳ nguyên thủy, chiếc bình bát tiêu biểu cho chính Đức Phật.

Kỷ vật của Đức Phật để lại sau khi thân xác được thiêu gọi là xá lợi, thường được phân biệt làm ba loại: *xá lợi nhục thân* (chữ Phạn Sanskrit là sarira) như tóc, xương răng, tro còn lại; *xá lợi tùy thân* (paribhogika) như dụng cụ Phật dùng lúc sinh thời, lược, khăn, chiếc bình bát...; và *xá lợi tượng thân* (uddessika) là những hình vật người đời sau vẽ, tạc, xây cất để tượng trưng hay hình dung Đức Phật.

Từ niết bàn (năm 544 trước Tây lịch, năm Đức Phật mất) đến ba trăm năm sau, tín đồ không vẽ, không tạc chân dung Đức Phật. Ở đâu cần tượng hình Đức Phật, người ta vẽ dấu chân Phật, hoặc chiếc yên ngựa có lông che nhưng không có người cỡi, hoặc cây Bồ Đề, hoặc bánh xe pháp luân, và *thông thường đơn giản hơn là chiếc bình bát*. Trên thực tế, kỷ vật của Đức Phật, từ lúc nhập diệt cho tới ba trăm năm sau, hầu như đã mất hết, bởi lẽ nguyên liệu ngày đó bằng gỗ, bằng da khó mà duy trì được. Phải chờ đến thế kỷ thứ ba trước TL, dưới thời Đại đế Asoka, mới thấy xuất hiện các công trình trường cửu của nghệ thuật Phật giáo. Tại miền Trung Ấn Độ, có hai chiếc tháp xưa nhất và lớn nhất là tháp Sanchi và tháp Bharhut. Tại Sanchi, ngày nay khách thập phương còn chiêm ngưỡng được các công trình điêu khắc trên đá, nhắc lại sự tích Đức Phật. Điều đáng chú ý là nghệ thuật điêu khắc nhắc sự tích Như Lai nhưng tuyệt nhiên không vẽ và tạc đến chân dung của Ngài. Sự tích thụ sanh chẳng hạn, tạc bằng hình con voi, sự tích đàn sanh tạc bằng một đóa sen; lúc Phật bỏ cung điện đi tu, hình Phật tạc bằng một cây lông có hai dấu chân; sự tích giác ngộ tạc bằng cây Bồ Đề; sự tích thuyết pháp lần đầu ở Benares (Lộc Uyển) tạc bằng chiếc bánh xe; *sự tích hành trì và thuyết pháp tạc bằng chiếc bình bát*. Ta không tìm ở đâu thấy chân dung và di tượng của Đức Phật.

Vì sao thờ Phật mà không tạc hình tượng Đức Phật? Một cách giải thích duy lý là vào thời kỳ nguyên thủy. Tín đồ đạo Phật đã làm theo lời Phật dạy đúng với ý niệm niết bàn. Đức Phật đã hoàn toàn siêu thoát khỏi luân hồi và bản thân của Đức Phật đã hoàn toàn là không, thì sao còn hình dáng cho người thợ mộc hay thợ đá để tạc? Bởi lẽ đó mà tại Bharhut và Sanchi không có hình tượng của Như Lai.

Quan niệm này đổi thay dưới thời Đại đế Asoka. Vua Asoka đưa đạo Phật tới mức hưng thịnh nhất nhưng đồng thời với mức hưng thịnh, cái triết lý cao siêu của Đức Phật bị quên lãng một phần, nhường chỗ cho sự sùng kính, cầu xin cúng dường mà tiếng Ấn Độ là *bhakti*. Người thợ gỗ, đá, đồng (bắt đầu từ thế kỷ thứ 2 trước TL, Ấn Độ đã có một nghệ thuật đồ đồng) được yêu cầu *gọt, nắn, đúc tượng Phật*. Nhu cầu hình tượng của Đức Phật để cho nhân dân sùng kính và lễ bái, trở thành cấp bách hơn khi đạo Phật lan tràn khỏi lục địa Ấn Độ, vì người tu sĩ đi truyền giáo cần có một di vật cụ thể của Đức Phật tiêu biểu cho sự hiện diện của Ngài. Người đi truyền giáo không thể chỉ dùng lời dạy của Đức Phật, cao siêu nhưng ràng buộc và lạnh nhạt. Họ cần chân dung của Đức Phật, từ bi, hỷ xả, cứu độ để gần đại chúng. Muốn cảm thông đại chúng phải làm rung động con tim: đó là cứu cánh của nghệ thuật Phật giáo đủ mọi ngành, hội họa, điêu khắc, kiến trúc đã đóng góp vào nghệ thuật của loài người. Nghệ thuật Phật giáo ở vào thời kỳ nguyên thủy là nghệ thuật thuần túy tượng trưng, và chiếc bình bát thật sự là biểu tượng thông dụng của Đức Phật trong đời sống hành trì mỗi ngày.

Chiếc bình bát lại còn có một ý nghĩa tượng trưng cao siêu hơn nữa là *giáo lý dân chủ* của Đức Phật. Vào lúc sinh thời của Phật, đạo Bà-la-môn đang ngự trị tàn khốc trên sinh hoạt và tư tưởng Ấn Độ. Đạo đề ra năm giáo điều. Ba điều trước nói về giáo lý. Điều thứ tư buộc mọi sinh hoạt của con người phải do tu sĩ Bà-la-môn hướng dẫn và kiểm soát; điều thứ năm đặt ra giai cấp trong xã hội.

Ta hãy nghe bà Elizabeth Reed, một học giả tiên phong nghiên cứu văn minh Ấn Độ nói về việc tôn giáo chế ngự đời sống: „Nghĩ lễ quyết định mọi hành động của cộng đồng và của cá nhân. Cưới xin không đúng nghi thức Bà-la-môn thì không thành vợ chồng; chết không có tu sĩ làm phép thì không được đốt; đau không được phép thì không được chữa; ngay trong nhà sắp đặt thế nào cũng phải theo đúng phép Bà-la-môn. Cúng tế, cầu nguyện phải theo tu sĩ, vì chỉ có tu sĩ mới biết được cầu xin vị thần nào, vào lúc nào, cúng thức nào hợp với sở thích thần thánh. Tất cả phải nhờ tu sĩ chỉ dạy, và thù lao cho tu sĩ phải rất hậu”. (E. Reed: *Primitive Buddhism, Its Origin and Teachings*, Scott Foreman, Chicago, 1896).

Và ta hãy nhớ lại việc phân chia giai cấp xã hội của Bà-la-môn. Trên hết là tập đoàn tu sĩ (brahmana) rồi đến lớp thượng lưu (ksatriya), đứng trên lớp người làm nông nghiệp và đi buôn (vaisya), tất cả đều sai khiến được lớp người tôi đòi (sudra). Ngoài biên xã hội là lớp bần cùng không giai cấp, chỉ nhìn vào cũng sợ dơ bẩn (pariah).

Đức Phật đến, làm một cuộc cách mệnh „vô tiền khoáng hậu”, bằng *chiếc bình bát*. Ngài là con vua, từ bỏ ngôi vị, ở dưới gốc cây, mỗi sáng tắm gội xong, dẫn đệ tử đến góc đường, cầm bình bát xin ăn. Vua chúa, khanh hầu đến cúng vào chiếc bình món cao lương mỹ vị; kẻ bần cùng đến chia nửa nắm cơm, bỏ vào bình. Đức Phật cúi đầu nhận lãnh, không bao giờ nhìn vào thức ăn bổ thí, và đem về chia với đệ tử cùng ăn. Miếng cơm Phật, miếng cơm cúng dường (tiếng Phạn gọi là *dāna*) được góp từ mọi phương, người cao sang, kẻ hàn mạt; người làm vua, kẻ ăn mày: chiếc bình bát tiêu biểu cho việc san bằng giai cấp.

Còn nữa, Đức Phật mở cửa Tăng Đoàn (sangha), ta dùng chữ Tăng Đoàn thay thế chữ Tăng đồ của Đào Duy Anh và chữ Tăng Già thường dùng trước) cho tất cả những ai muốn đến với Phật. Mọi người đủ 15 tuổi, có phép của cha mẹ, mạnh khỏe, đến phát nguyện trước Đức Phật (hay là một Tăng Đoàn gồm tối thiểu mười Tỳ kheo), là được cấp phát một bình bát, dấu hiệu được thu nhận vào Tăng Đoàn để cùng tu tập. Sống trong Tăng Đoàn rất dân chủ, không ai lớn, không ai nhỏ, trừ lúc theo Đức Phật và Bốn Sư để tu học. Muốn rời khỏi Tăng Đoàn cũng đơn giản, đến xin trả bình bát, ra đi. Chiếc bình bát tiêu biểu cho nếp sống bình đẳng, dân chủ, không ép buộc, không hệ lụy, tự mình tìm giải thoát cho chính mình, mục tiêu hành trì của tôn giáo Thích Ca.

Cho đến bây giờ ta chỉ nói tới khía cạnh giáo lý và siêu hình của chiếc bình bát, có thể làm mất kiên nhẫn của các ông anh bà chị học Phật. Ta thử đi qua lãnh vực thực nghiệm, đo lường, quen thuộc với người thờ Phật chuộng khoa học ngày nay. Câu hỏi thứ nhất cần tìm giải đáp là bình bát làm bằng chất liệu gì.

Đức Phật sinh vào thời kỳ văn minh Vệ-đà cực thịnh ở Ấn Độ, lúc nghi lễ cúng tế rất thịnh hành. Dụng cụ cúng tế ngày đó làm bằng gỗ và đồ da, và ta đoán được là các vật dụng tùy thân của Đức Phật cũng làm bằng gỗ và da. Công trình khảo cổ của người phương Tây từ cuối thế kỷ 19 khai quật được nhiều, nhưng chỉ có 3 chiếc tháp chứa xá lợi của Phật. Xá lợi thường được cất giữ trong hòm, chôn kỹ dưới đáy tháp. Chiếc tháp xưa nhất tìm được tại làng Piprawa, có lẽ do dòng họ Thích Ca dựng lên để thờ xá lợi. Trong lòng tháp có chiếc hòm bằng đá, dung tích đo được 1,30^m x 0,90^m x 0,75^m, chạm đẽo tinh vi từ một khối đá hoa cương. Hòm đựng xương của Đức Phật (?), một chiếc bình bát bằng thủy tinh, và một số vật dụng khác. Quanh hòm có khắc dòng chữ, nét chữ còn nhận được rõ. Ngày đó, giới khảo cổ và giới học Phật vui mừng tưởng là đã tìm được xá lợi và chiếc bình bát của Đức Phật. Nhưng vài năm sau, điều nghiên kỹ hơn, người ta xác nhận là ngôi tháp dựng lên ba bốn trăm năm sau niết bàn, chứa đựng tích vật của con cháu Phật Thích Ca, chứ không phải xá lợi Phật.

Chiếc hòm thứ hai tìm được trong ngôi tháp vĩ đại Peshawar, khai quật năm 1909, ngoài hòm có khắc tên Đại đế Kanishka làm vua Ấn Độ sáu trăm năm sau niết bàn. Giới khảo cổ tin là ngôi tháp do Đại đế Kanishka xây cất, và chính tay Đại đế đặt xá lợi vào hòm để cất giữ. Ngoài một vài lông xương, còn một số tiền đồng, tiền vàng khắc niên hiệu Kanishka của nhà vua đặt vào hòm để thờ phụng, nhưng không thấy chút dấu vết gì của bình bát. Chiếc hòm thứ ba tìm được trong tháp Bimaran, trên đất Afghanistan, giữa hai đô thị Kabul và Jalalabad. Chiếc hòm này đúc bằng hợp kim đồng, điêu khắc rất đẹp với mô-típ Hy Lạp bằng kỹ thuật „repoussé” (vỗ hình nổi từ mặt trong). Ngôi tháp này cũng đến sau niết bàn bốn trăm năm. Các dữ kiện trên đã bỏ thủy tinh và kim loại ra khỏi giả thuyết, và ta có thể kết luận là chiếc bình bát của Đức Phật chỉ có thể làm bằng gỗ, gốm, hoặc là đá. Như đã nói ở trên cổ vật thuộc nghệ thuật Phật giáo trong 200 năm nổi tiếp niết bàn, ngày nay đã mất sạch, chỉ còn một số ít bằng đá, và ta có thể tin chắc là các chiếc bình bát còn lại được người đời xem là của Đức Phật chất liệu cũng có thể chỉ là đá mà thôi.

Câu hỏi thứ hai ta phải giải đáp là có bao nhiêu chiếc bình bát của Đức Phật. Cuộc đời hoằng pháp của Thích

Ca kéo dài 45 năm cho phép chúng ta khẳng định là Đức Phật đã dùng nhiều chiếc bình bát, không thể chỉ một chiếc. Trên thực tế, vết tích của chiếc bình bát được tìm thấy trong 3 nguồn sử liệu: tại Trung Hoa, tại các nước phía Bắc Ấn Độ, đặc biệt là tại Miến Điện, và tại Tích Lan.

Trong kinh sách Đại Thừa Bắc Tông, chiếc bình bát xưa nhất được nói tới do Bodidharma cầm đến Trung Hoa. Người Tàu gọi ông là Đạt-ma lão tổ, ông thọ được 150 tuổi, khai sáng ra trường phái Thiền và võ học Thiếu Lâm. Dữ kiện được thuật rõ trong sách „*Lạc Dương Già Lam Ký*”: ông là Thái tử của một vương quốc miền Nam Ấn Độ, bá sư là Prajnatarā đi tu, được tấn phong làm chương môn đời thứ 28 trong chính phái nhà Phật, truyền đến ông từ đời Bồ Tát Long Thọ (người khai sinh ra Phật giáo Mahayana, Đại Thừa). Ông nhận y bát (y là chiếc áo chương môn, bát là chiếc bình bát xin ăn của Phật), vào lúc đạo Phật tại Ấn Độ rất suy đồi, nên quyết định vượt biển sang Trung Hoa truyền giáo.

Tại Trung Hoa, Bồ Đề Đạt Ma cũng nhận ra là 1.000 năm sau khi tiếp nhận đạo Phật, người Tàu không còn hiểu được cái giáo lý cao đẹp của Thích Ca giảng dạy lúc đầu. Ông yết kiến vua Lương Vũ Đế là một người ngoan đạo, còn được gọi là Vương Bồ Tát. Đế „không ngộ”, ông vượt Trường Giang lên nước Ngụy, cũng không được nghe và mời ra chùa Thiếu Lâm. Ông thấy Tăng sĩ không hiểu đạo Phật, khổ hạnh ép xác, người nào cũng xanh xao vàng vọt. Ông đổi lối tu hành, dạy cho tu sĩ luyện tập thể dục, nguồn gốc môn võ học Thiếu Lâm của Phật giáo nước Tàu. Ta còn nhớ cuộc đối thoại giữa Lão Tổ và vua Lương Vũ Đế, nhà sư trả lời hai câu hỏi của ông vua bằng hai tiếng „không” cộc lốc. Sư không bị rắc rối, mang tội khi quân, chắc chắn là vì đang cầm chiếc bình bát của Phật trên tay!

Tài liệu thứ hai trong sử Phật Bắc Tông của thầy *Pháp Hiên* (Fa-hsien). Thầy là một vị cao tăng nước Tàu, lần đầu tiên đi hành hương qua Tây Vực và Ấn Độ vào cuối thế kỷ thứ 4, ở lại 16 năm học đạo (399-414 TL), để lại cuốn sách gọi là *Pháp Hiên Truyện*, còn gọi là *Phật Quốc Ký*, bốn dịch tiếng Anh của H.A. Giles, *The Travel Of Fa-hsien*; bốn dịch tiếng Pháp của Abel Remusat, *Foe Koue Ki ou Relation des Royaumes Bouddhiques*, Paris, 1836). Theo con đường Lụa, thầy đến tận đất ngày nay là Kabul (Afghanistan), viếng một ngôi chùa lớn và thấy tận mắt một chiếc bình bát của Đức Phật. Ký sự thầy thuật lại sự tích chiếc bình bát đã đi từ quốc gia này sang quốc gia nọ như trong truyện thần tiên.

Thầy thuật lại truyền thuyết là dân Trung bộ Á Châu tin là đến cuối chu kỳ lịch sử loài người hiện tại, chiếc bình bát tượng trưng cho đạo Phật sẽ bay đến núi Tu Di (Tusita, còn gọi là Sumera), là ngọn núi thiêng liêng, nằm giữa trung tâm trái đất, báo hiệu Đức Phật Di Lặc ra đời, đem lại hạnh phúc trường cửu cho nhân loại.

Trong kinh sách Bắc Tông còn một sử liệu thứ 3 nói về bình bát. Thầy Huyền Trang (602-664, Hiun Tsiang) trong *Đại Đường Tây Vực Ký* và *Đại Đường Cầu Pháp Cao Tăng Truyện* tả một chiếc bình bát của Đức Phật tại Gandhara. Đã từ lâu, nguồn sử liệu Trung Hoa về đạo Phật lúc nguyên thủy, do cao tăng Trung Hoa đi hành hương thỉnh kinh về chép sách để lại, được các nhà khảo cổ xem là xác thực.

Ta hãy tìm những sử liệu mới hơn. Năm 1882 tại Ấn Độ, giáo sư Bhagwan Lal Indraji tìm được trong tháp

Sopara Thupa một hộp ngọc đặt kính cẩn trong một căn hầm, trong hộp có mấy mảnh vỡ của một chiếc bình bát làm bằng đất nung, Indraji cho khảo nghiệm tại Luân Đôn và công bố đó là mảnh vỡ của một chiếc bình bát mà Đức Phật đã dùng. Tháp *Sopara Thupa* được công nhận là một tháp thờ Đức Phật, vì sưu tầm kỹ không tìm thấy được một dấu vết gì cho biết là chiếc tháp được dựng lên để thờ phụng một vị thần thánh hay một đại đệ tử nào ngoài Đức Phật. Các mảnh vỡ được đặt vô cùng kính cẩn trong chiếc hộp ngọc dưới đáy tháp. Nếu không phải là xá lợi của Phật, không thể nào người xưa giữ gìn sùng kính như vậy. Lại gần đây hơn nữa, giáo sư F.A. Khan thuộc viện khảo cổ Pakistan tìm được tại tháp lớn *Paharpur*, nay là đất của Bangladesh, ba chiếc bình bát vỡ, chiếc nào cũng có khắc tên và xuất xứ, thuộc về ba vị đại đệ tử của Phật. Giáo sư Khan kết luận là bằng chứng mới này càng khẳng định các mảnh vỡ tại tháp *Sopara Thupa* là mảnh vỡ bình bát của Đức Phật. Vì tháp *Sopara Thupa* xưa hơn tháp *Paharpur* mấy trăm năm, và xá lợi trong các tháp cất sau này đều có ghi xuất xứ, trong khi các mảnh vỡ tại *Sopara Thupa* thì không.

Chiếc bình bát của Đức Phật có bí sử ly kỳ nhất là chiếc bình bát thờ tại Tích Lan Sri Lanka. Nước Tích Lan chịu ảnh hưởng Ấn Độ rất đậm, nhưng khác biệt là Tích Lan có sử ký biên niên, chép lại sự việc xảy ra theo năm tháng. Hai cuốn sử Tích Lan *Dipavamsa* và *Mahavamsa* ghi sự việc bằng chữ Pali, đều tường thuật là vào thế kỷ thứ 3 trước TL, Hoàng tử Mahinda theo lệnh vua cha Asoka đem đạo Phật đến Tích Lan, Mahinda xin cha cho người em gái, Công chúa Sanghamitta đem một nhánh cây Bồ Đề để tặng nhân dân Tích Lan, và bảo người cháu là *Tỳ kheo Sumana đem một chiếc bình bát của Đức Phật sang cho vua Tích Lan Devanampiyatissa* xây tháp thờ phụng.

Đạo Tích Lan ở sát Ấn Độ bị bộ tộc Tamil quấy nhiễu. Dưới đời vua Valagamba, bảy bộ lạc Tamil lật đổ vương quốc Tích Lan, đem bình bát trở về Ấn Độ. Vua Tích Lan dẫn quân chinh phạt đất Tamil, bắt 12 ngàn tù binh Tamil, và rước xá lợi trở về Tích Lan.

Vài năm sau lại có Công chúa Hermamala đem xá lợi Răng Phật của nước Kalinga tặng dân Tích Lan. Từ ngày đó quốc sử tiếp tục biên chép các cuộc lễ thờ phụng hai bảo vật xá lợi. Nhưng sau năm 1326, trong hai bốn quốc sử chỉ còn nói đến xá lợi Răng mà không nhắc đến chiếc bình bát nữa. Dấu vết chiếc bình bát hiện ra 300 năm sau. Đầu thế kỷ 16, vua Prarakramabahu dựng tháp lớn tại Gudaladeniya, xây ba trụ đá khắc chữ như trụ đá Asoka. Trụ đá bị đất chôn vùi trong rừng già. Trước thế chiến thứ nhất, hai nhà khảo cổ H.C.P Bell và H. Cobrington khai quật ra trụ đá, tìm được hàng chữ trong hai trụ đá, nhắc đến xá lợi bình bát, nhưng cũng không nói ra cất giữ nơi đâu. Giữa người Tích Lan, có nhiều truyền thuyết nhưng câu chuyện được kể nhiều nhất là bình bát được chôn dưới đáy tháp Somati Dagoba. Có một năm nhà khảo cổ Nimala tìm cách khai quật tháp tìm bình bát, nhưng mỗi lần đến gần tháp có cả „muôn vạn con ong giữ xông đến đốt“, không vào được.

Người Tích Lan mộ đạo không tin là chiếc bình bát đã mất, và di tích của Đức Phật vẫn nằm trong đất Tích Lan, tại một ngôi tháp chưa tìm ra.

Tại một quốc gia khác theo đạo Phật ở Đông Nam Á, nước *Miến Điện năm 1962*, ông Htin Aung, một chính trị gia vừa học giả, Viện Trưởng Viện Đại Học Rangoon,

công bố một sử liệu quan trọng. Ông xác quyết là ngôi chùa lớn Sagaing nằm trên bờ sông Irrawaddy nước Miến Điện, hiện thờ một chiếc bình bát của Đức Phật. Ông dẫn chứng là vào đầu thế kỷ 16 người Bồ Đào Nha (Portugal) đi tiên phong tìm giao thông cho tàu bè từ Châu Âu sang Ấn Độ và Trung Hoa. Năm 1510 Alfonso d'Albuquerque, Đề đốc Bồ Đào Nha chiếm đảo Goa thuộc Ấn Độ miền Đông Nam và sau đó thôn tính Tích Lan. Vua Tích Lan *Dharmapala* rất trẻ tuổi, ngoan đạo Phật, có một vị phụ chính tên là *Tammica*. Ngày đó đoàn quân viễn chinh Châu Âu đi cướp đất thuộc địa còn tự cho mình có một sứ mệnh đạo đức và thiêng liêng là khai hóa dân Á Đông, cho nên quân sĩ đến đâu, có các phái bộ truyền giáo Gia-tô dẫn dắt đi sát cạnh. Thực dân chiếm Tích Lan, buộc vua phải cải đạo, rửa tội, đổi tên là Don Juan Dharmapala. Nhà vua tự ý hay nghe lời khuyên của vị phụ chính, hay chính là vị phụ chính có sáng kiến riêng đem chiếc bình bát của Đức Phật sang gởi cho vua nước Miến Điện, tránh cho chiếc bình bát khỏi gặp số phận của chiếc xá lợi Răng của Đức Phật đã bị người Bồ Đào Nha cướp mất, đem sang đảo Goa giao cho ông Tổng giám mục thành Goa nghiền nát, đổ xuống biển. Phái bộ Tích Lan đem bình bát đến Miến Điện năm 1567.

Vua Miến Điện Bayinnaugh đem bình bát thờ chung với xá lợi Răng Đức Phật (của riêng nước Miến Điện) tại Tháp lớn Mahazedi. Năm 1600, Miến Điện có nội chiến, xá lợi Răng và bình bát phải đem giấu tại tỉnh Toungee. Vua Anauk Potlun thuộc đất Ava dẹp nội chiến, đem xá lợi và bình bát về thờ tại điện Ava. Đến đời vua Thonlun, thợ khéo được gởi sang Tích Lan học và lấy kiểu chiếc tháp Thuparama tại đô thị Anuwadhapura, và xây lại một chiếc tháp giống như hệt tại Sagaing, gọi là tháp Kaungamdaw (Tháp Vương công đức), hiện nay còn tại Miến Điện, thờ hai món xá lợi sarira (xá lợi nhục thân Răng đức Phật) và xá lợi parabhogika (xá lợi tùy thân, chiếc bình bát của Đức Phật) là hai món quốc bảo của người Miến.

Công trình sưu khảo năm 1962 của ông Htin Aung, rất hữu ích cho tín đồ nhà Phật lại tức thời tạo ra mối tranh chấp giữa hai Giáo hội Phật giáo Miến Điện và Tích Lan. Nếu chiếc bình bát Kaungamdaw được xác định là của người Tích Lan đem gởi vua Miến để tránh cái họa người da trắng muốn tiêu diệt đạo Phật, thì nay cả hai quốc gia đều độc lập, Phật giáo vẫn là đạo chung của hai dân tộc, lý ứng là Miến Điện phải hoàn trả chiếc bình bát lại cho Tích Lan. Từ một việc nhỏ sưu tầm gốc tích xá lợi, chiếc bình bát có cơ hội biến thành một cuộc tranh chấp chính trị - rất quan trọng nếu ta hiểu rõ là tín đồ Theravada tôn sùng xá lợi Đức Phật tới mức nào. Phải chăng vì lẽ đó mà trong 40 năm vừa qua các học giả đạo Phật tỏ vẻ tránh né vấn đề, không nhắc tới nữa?

Chiếc bình bát xin ăn bằng đá của Đức Phật, nhỏ bé và không chút ích lợi thực tiễn, đã có một giá trị vô biên cho người có lòng tin. Bàn tay những con người đó, trong 2000 năm trước đã tạo nên những ngôi tháp và công trình kiến trúc vĩ đại, Peshawar, Sanchi, Đôn Hoàng, Angkor, Borobudur – vinh dự của loài người, không ngoài mục đích để gìn giữ và thờ phụng các món xá lợi như chiếc bình bát nhỏ bé, dụng cụ khất thực Đức Phật dùng 26 thế kỷ trước.

Liên lạc tác giả: buutap@gmail.co

Người Phật Tử ngày nay trong thế giới Tây Phương



Nguyên tác **Fabrice Midal**
Chuyển ngữ **Hoang Phong**

Phật Giáo nhập môn

- Thực tập thiền định
- Cải thiện chính mình
- Mở rộng trái tim

Vài lời giới thiệu của người dịch

Dưới đây là phần chuyển ngữ toàn bộ chương I (tr.13-20) của một quyển sách nhỏ về Phật Giáo, mang tựa đề "*Phật Giáo nhập môn*" (*ABC du Bouddhisme*, nhà xuất bản Grancher, 2008). Tuy bàn về những vấn đề rất căn bản thế nhưng tập sách lại được viết bởi một triết gia Phật Giáo sâu sắc nổi tiếng hiện nay là Fabrice Midal. Trong chương đầu tiên này, tác giả tìm cách giải thích Phật Giáo là gì và nêu lên một vài khía cạnh về hiện tình phát triển của Phật Giáo tại Pháp và Âu Châu. Toàn bộ quyển sách được tác giả trình bày với một văn phong rất đơn giản và nêu lên các chủ đề cũng như các nhận xét thật bao quát, thế nhưng chúng ta vẫn nhìn thấy được chiều sâu và sự chính xác tàng ẩn phía sau từng dòng chữ thật đơn sơ của ông.

Sinh năm 1967 trong một gia đình Do Thái Giáo, năm 20 tuổi Fabrice Midal may mắn gặp được một nhà sư Tây Tạng khác thường là Chögyam Trungpa (1939-1987). Ôngạo đầu và tu theo Phật Giáo Tây Tạng từ khi còn là sinh viên, sau đó thì đỗ tiến sĩ triết học tại đại học Sorbonne (Paris). Tuy thẩm nhuần các tư tưởng phóng khoáng, cấp tiến và "phi giáo điều" của vị thầy Chögyam Trungpa, ông cũng đã chịu ảnh hưởng rất nhiều từ các vị thầy Tây Tạng khác mà ông đã theo học, và đặc biệt nhất là được nhà thần kinh học nổi tiếng Francisco Varéla (1946-2001) một trong các đệ tử thân cận của Đức Đạt Lai Lạt Ma, truyền thụ thêm cho ông về phép thiền định.

Lý do nào khiến người Tây Phương lại theo Phật Giáo đông đến thế?

Quả thật là đã không hề có một dấu hiệu nào báo trước sự thành công kỳ lạ của Phật Giáo tại Tây Phương trước khi Phật Giáo tiếp xúc với miền đất này vào thế kỷ XX. Alfred Foucher (1865-1952, là một học giả uyên bác của Pháp), tác giả một quyển sách thuật lại cuộc đời của Đức Phật hiện vẫn còn giá trị, đã viết vào năm 1949 một câu như sau: "Ngoại trừ một số người đặc biệt hiếu kỳ thích quan tâm đến những thứ ngoại lai ra thì Phật Giáo rồi cũng sẽ chỉ thu nạp được một số tín đồ thật ít ỏi trên đất nước của chúng ta". Theo ông thì tín ngưỡng đó không sao hòa hợp được với tâm tính của người Tây Phương.

Ngày nay nhiều khái niệm chủ yếu của Phật Giáo được biết đến và có thể nói rằng đã có rất nhiều người Tây Phương tán đồng các quan điểm ấy: dù đây là lòng từ bi, sự vững chắc của hiện tượng vô thường (chữ này là một đặc thù của Phật Giáo), các khái niệm về vô ngã, về nghiệp hay là hiện tượng tương liên (*lý duyên khởi*). Người ta có thể quả quyết rằng rồi đây Tây Phương sẽ trở thành mảnh đất của Phật Giáo, dù không nhất thiết phải là dưới một hình thức tu tập thật chuyên cần đi nữa.

Sự lợi ích do thiền định mang lại thì mọi người đều biết và đã có hàng triệu người đang luyện tập hiện nay.

Khoảng hơn bảy-trăm-ngàn người Pháp tự nhận mình là Phật tử (*nước Pháp có 65 triệu dân*), và do đó Phật Giáo đã trở thành tôn giáo đứng hàng thứ ba tại quốc gia này. Con số ấy thật ra còn che khuất một sự thật quan trọng hơn thế nhiều: đây là có năm triệu người Pháp cho rằng Phật Giáo là một tín ngưỡng mà họ cảm thấy gần gũi với mình hơn cả. Phật Giáo du nhập vào nước Pháp vững chắc hơn so với các nơi khác: hàng nhiều trăm trung tâm thiền định đã được thiết lập trên đất Pháp. Ngôi chùa Tây Tạng lớn nhất Âu Châu tọa lạc trong vùng Bourgogne (*miền đông nước Pháp*), trung tâm thiền Zen quan trọng nhất ở Âu Châu được thiết lập tại Touraine (*miền tây nước Pháp*), và ngôi chùa mới của Phật Giáo Việt Nam thì ở Evry (*ngoại ô Paris*).

Có rất nhiều nguyên nhân đưa đến sự phát triển của Phật Giáo trên đây. Thế nhưng căn cứ vào một vài khía cạnh của tín ngưỡng Phật Giáo đã khiến cho con tim của người Tây Phương phải rung động thì có lẽ chỉ cần nhận ra hai nguyên nhân chính yếu nhất là đủ: trước hết là một nền móng đạo đức xây dựng trên sự khoan dung, lòng nhân ái, sự ý thức được trách nhiệm của mình đối với người khác trong cộng đồng xã hội; và kế đó là sự tập luyện về thiền định như là một nghệ thuật sống, giúp làm hiển lộ được bản chất đích thật nơi con người của mỗi chúng ta trong bất cứ một bối cảnh nào trong cuộc sống.

Các nguồn tài nguyên thiên nhiên bị tàn phá triệt để khiến cho tương lai của hành tinh này đang bị hăm dọa một cách trầm trọng, và nếu nhìn trên một bình diện rộng hơn nữa thì có thể nói rằng bất cứ thứ gì trên hành tinh này cũng đều đang bị khai thác một cách tận cùng - trong đó kể cả con người. Trong bối cảnh đó đối với nhiều người thì Phật Giáo đã xuất hiện như là một giải pháp cứu tinh mạnh mẽ, mạch lạc và thật cần thiết.

Đối với người Tây Phương muốn trở thành một Phật tử thì phải như thế nào?

Đây là ước vọng được bước theo bước chân của Đức Phật, thế nhưng đây không phải là cách thâm nhập cho mình một thứ gì ngoại lai, mà thật ra là để noi theo tấm gương của một Con Người cách nay hơn hai-ngàn-năm-trăm năm đã khám phá ra một con đường cho chúng ta bước theo, hầu giúp cho mình trở thành những con người xứng đáng hơn.

Nếu bắt buộc phải định nghĩa Phật Giáo bằng một câu duy nhất thì tôi sẽ nói rằng đây là một phương pháp giúp chúng ta sống thật trọn vẹn từng giây phút một trong cuộc đời này.

Tất cả chúng ta đều trải qua những giây phút khổ nhọc và đau buồn, và cả mọi thứ khó khăn khác mang ít nhiều gay gắt. Thế nhưng Phật Giáo cho thấy là chúng ta

có thể triệt tiêu được những thứ ấy một cách hữu hiệu, và còn nhắc bảo với chúng ta không nên đổ lỗi cho hoàn cảnh bên ngoài hay cho người khác, vì đây chỉ là cách ngăn chặn không giúp chúng ta trưởng thành một cách đúng đắn được.

Phật Giáo khuyên chúng ta phải luôn giữ sự chính xác và phải chú tâm đến từng cảm nhận của mình trong cuộc sống, trong mỗi tư duy, trong từng xúc cảm, và mỗi hành động của mình. Nếu nhìn theo chiều hướng đó thì Phật Giáo không phải là một tôn giáo. Phật Giáo không bắt nguồn từ một thứ đức tin nào cả, và cũng chẳng cần phải chấp nhận một thứ hiểu biết nào mang tính cách giáo điều. Kể cả một Đấng Tối Cao cũng không có trong tín ngưỡng ấy.

Giáo huấn của Đức Phật là những lời chỉ dạy giúp chúng ta tiếp cận trực tiếp với những kinh nghiệm sống thật mà chúng ta cảm nhận được. Dầu sao thì chữ kinh nghiệm (experience) không hàm chứa đầy đủ được ý nghĩa cần thiết để diễn đạt được những gì nói đến trên đây, bởi vì ngày nay chữ kinh nghiệm đã quen được sử dụng trong khoa học và mang ý nghĩa như là một sự thử nghiệm, không còn là một sự lắng nghe với tất cả sự cảnh giác nữa.

Bước theo vết chân của Đức Phật trước hết có nghĩa là khám phá ra rằng thực tại không hề hiển hiện ra đúng thật của nó, thế nhưng chúng ta thì lại không sẵn sàng để chấp nhận điều ấy. Vì thế phải cần đến một sự tập luyện cần thiết nào đó để giúp chúng ta tiếp cận thật gần, đúng thật với những gì đang hiển hiện ra. Thí dụ như khi viếng thăm một thành phố nào đó mà trước đây ta chưa hề biết, thì trong trường hợp ấy ta cũng cần phải có một thời gian để cảm nhận được các đặc điểm của nơi ấy, và khung cảnh sinh hoạt của nơi ấy. Thế nhưng vẫn có thể là ta không thể nào quả quyết là *mình đã cảm nhận được một cách đích thật tất cả những gì trong bối cảnh cá biệt ấy hay không*, do đó ta cần phải có thêm thì giờ để kiểm chứng lại. Nếu nhìn theo khía cạnh ấy thì sẽ hiểu rằng Phật Giáo khuyên chúng ta phải tập luyện thiền định. Đức Phật ngồi xuống để thiền định và đã tiếp cận trực tiếp và thật sát với tất cả mọi sự vật đúng với những gì chúng hiển hiện ra, đồng thời thì Ngài cũng đã nhìn thẳng vào những kinh nghiệm cảm nhận của chính Ngài với một sự sắc bén thật cao độ. Trở thành một người Phật tử chỉ đơn giản có thể, tức có nghĩa là biết hành xử như thế.

Tuy nhiên không phải dễ để thực hiện được điều ấy. Nếu nhiều người cùng tập luyện chung với nhau thì có thể sẽ dễ dàng hơn, nhất là biết tuân theo một số quy tắc được thiết đặt rõ rệt và biết cố gắng giữ sự thành tín mang tính cách "tôn giáo" trong lòng mình, phải tự tin rằng mình là một người tốt và mình có lý - không nên đổ lỗi cho người khác về các khó khăn của chính mình. Con người luôn bị thúc đẩy thật mạnh bởi một niềm mong muốn tạo lập được một cơ sở nào đó và dồn tất cả trí thông minh của mình vào đấy, và sau đó thì hy sinh tất cả cho lý tưởng ấy - thí dụ như thành lập một xí nghiệp, một hội đoàn, một cơ sở hành chánh, hay theo một Giáo Phái nào đó mà vì hoàn cảnh đưa đẩy đã trói buộc mình vào với nó. Tất cả những thứ ấy thật vô cùng khủng khiếp.

Đức Phật khuyên chúng ta phải biết tận hưởng, biết cảm nhận và biết sống trong từng giây phút một qua sự hiện hữu của chính mình, thế nhưng không phải vì thế mà phải loại bỏ trí thông minh của chính mình, và bắt buộc mình phải giao sự tự do của chính mình vào trong tay của bất cứ ai khác.

Các điều ấy có khác với những gì đang xảy ra ở các nước Tây Phương hay không?

Đúng là có, bởi vì tại Á Châu thông thường thiền định không được xem là tâm điểm của Phật Giáo. Thiền định chỉ được thực thi bởi một số người đặc biệt quan tâm đến nó mà thôi. Phật Giáo tại những nơi này đã hòa nhập một cách tự nhiên với cuộc sống thường nhật. Tại Tây Phương, chúng ta cũng thấy một hiện tượng tương tự như thế đối với Thiên Chúa Giáo, và cũng nên hiểu rằng nhiều người xem tất cả những thứ ấy chỉ là một khung trời thẩm đượm văn hóa và các tập quán lâu đời mà thôi, không phải là một con đường tâm linh đích thật.

Phật giáo tại Tây Phương trước hết phải được xem là một sự truyền thụ tâm linh. Phật Giáo không phải là một thứ tổng hợp gồm các tín điều, nghi lễ và các thái độ hành xử. Quả thật tất cả là nhờ vào những vị "anh hùng" (đây là cách "mượn chữ" trong kinh sách Phật Giáo, nhất là kinh sách Phật Giáo Tây Tạng, chữ "anh hùng" dùng để chỉ những vị Bồ Tát xả thân cho lý tưởng của mình, và trong trường hợp này là những nhà sư Tây Tạng đã trốn thoát khỏi quê hương của họ để sống lưu vong tại Âu Châu) đã mang Phật Giáo vào Tây Phương cho chúng ta vào hậu bán thế kỷ XX, đây là những người bị gạt ra khỏi các thể chế xã hội trên chính quê hương của họ. Họ ý thức được Phật Giáo đang trở thành một thứ hóa thạch (địa khai - fossil) trên quê hương họ, và khi đã đến được mảnh đất phương Tây thì họ cũng hiểu được rằng đây cũng là một cơ hội để giúp cho Phật Giáo tồn tại, và hơn nữa đây cũng là một dịp để phát huy cho mọi người biết đến các tiềm năng quý giá vô ngần của Phật Giáo. Những tiềm năng ấy không nhất thiết đề cao một nền luân lý hay quảng bá một thứ giáo điều nào cả, mà đúng hơn đây là những gì giúp chúng ta có thể nhìn thấy được một thể dạng hiện hữu nào đó (thể dạng thanh cao, an vui và giải thoát của một người tu tập).

Đối với các thể hệ trẻ tại Á Châu, Phật Giáo bị xem như là một thứ gì lạc hậu, và cũng chẳng giúp ích gì được cho họ trong cuộc chạy đua kinh tế toàn cầu mà họ đang muốn nhập cuộc để tham gia. Trong thế giới Tây Phương thì chúng ta may mắn hơn và đã ý thức được những giới hạn của chủ thuyết toàn cầu hóa đó cũng như của sự đua đòi tiện nghi vật chất. Kinh nghiệm bản thân giúp chúng ta chứng nghiệm được tính cách đích thật trong những lời giáo huấn của Đức Phật. Các lời giáo huấn ấy giúp chúng ta ý thức được là dù luôn cố tìm cách thỏa mãn sự ham muốn thế nhưng thực sự ra thì chúng ta sẽ không bao giờ hết thèm khát cả. Chúng ta nào có biết tìm lấy cho mình sự an vui sẵn có mà luôn chỉ muốn tìm cách để đuổi theo những thứ khác hơn.

Dầu sao thì vẫn đề vẫn còn hàm chứa một khía cạnh khác nữa. Trong thế giới Đông Phương, Phật Giáo đã ăn sâu vào toàn bộ nền văn hóa và thẩm nhuần trong từng sinh hoạt cụ thể của cuộc sống thường nhật. Con người hít thở bầu không khí Phật Giáo một cách thật tự nhiên - hành động của họ đều thẩm đượm tinh thần Phật Giáo,

từ cách ăn ở, cách chào hỏi, cách ngắm nhìn muôn thú, núi đồi hay bất cứ một sự vật nào khác. Các nền văn hóa Đông Phương không hề gây chiến chống lại bất cứ gì chi phối bởi một thứ trật tự duy lý mang tính cách tính toán - mà luôn giữ được ý nghĩa của sự thiêng liêng và nghi lễ, biết quan tâm đến thân xác và cả tình yêu thương. Và đây chính là những gì mà chúng ta không có. Muốn thực hiện được những điều ấy thì nhất định phải cần đến một sự cố gắng thật lớn lao. Nếu không thiết lập được một nền móng văn hóa Phật Giáo đích thực tại Tây Phương thì cũng sẽ khó lòng mà giúp cho Phật Giáo bắt rễ vào mảnh đất ấy.

Sau hết cũng cần phải nêu lên thêm một sự khác biệt nữa giữa Phật Giáo Á Châu và Phật Giáo Tây Phương: đây là vai trò của những người xuất gia. Tại Đông Phương nhất là ở các nước Đông Nam Á, vị thế của người tu hành được nâng lên rất cao. Người thế tục thuộc mọi thành phần đều phải cung cấp các tiện nghi vật chất cho các nhà sư trong cuộc sống thường nhật, và họ xem bốn phận ấy quan trọng hơn cả việc tu tập để hướng vào sự giác ngộ cho chính mình.

Ở Tây Phương thì lại khác, các người thế tục chỉ biết lo tu tập, tham gia vào các khóa ẩn cư hay các buổi thực tập. Họ tìm cách bước thẳng vào lãnh vực cao thâm nhất và linh thiêng nhất của Phật Giáo.

Nguyên nhân nào đã thúc đẩy ta trở thành người Phật Giáo?

Con người càng đa dạng bao nhiêu thì những nguyên nhân thúc đẩy cũng càng phức tạp bấy nhiêu.

Các nguyên nhân ấy có thể là sự bất an gay gắt trong lòng, sự bất toại nguyện dai dẳng (*vì khổ đau mà tu*), chấp nhận tự gánh vác tất cả mọi khó khăn của mình (*ý thức được nguyên nhân của khổ đau là do chính mình gây ra*), hay đây là tinh thần thượng võ, lòng ước vọng giúp đỡ tất cả chúng sinh (*lý tưởng của người bồ-tát*).

Hoặc cũng có thể là vì cảm nhận được ý nghĩa sâu xa trong những lời giảng huấn của Đức Phật, luôn vang lên trong lòng mình một cách thật thiết tha.

Dẫu sao đi nữa thì đến một ngày nào đó, người ta cũng sẽ cảm thấy mình muốn được uống những ngụm nước tuôn ra từ con suối ấy (*tức Phật Giáo*). Nếu muốn đến được con suối thì phải sẵn sàng từ bỏ các thói quen chỉ biết hành xử nhằm vào quyền lợi cá nhân của mình. Quả thật chẳng có gì hẹp hòi hơn. Đây chỉ là một cách chạy quanh chạy quẩn. Chính vì thế mà đến một lúc nào đó chúng ta cũng sẽ muốn được nhìn thấy các sự vật gần hơn, đúng thật hơn với cách mà chúng hiển hiện ra.

Đây chính là cách giúp chúng ta bước vào "con đường".

Các nguyên nhân khiến chúng ta tìm đến với Phật Giáo tất nhiên cũng phải biến đổi. Những nguyên nhân thúc đẩy hẹp hòi rồi sẽ dần dần biến thành những nguyên nhân cao rộng hơn, sự ích kỷ rồi một lúc nào đó cũng sẽ chuyển thành lòng quyết tâm hy sinh vì sự lợi ích của kẻ khác.

Dù được thúc đẩy bởi bất cứ một động lực nào đi nữa thì luôn luôn ta cũng phải cần đến một con đường giúp cho ta theo đó mà đi.

Quả đây là một thứ gì thật khó. Con người lúc nào cũng muốn che chở mình bằng một lớp vỏ bên ngoài thật

cứng nhắc mà chẳng bao giờ nghĩ đến là phải biến cải chính mình từ bên trong.

Thế nhưng đây lại là mục đích của Phật Giáo. Phải tu tập mà thôi, thế nhưng không phải tập để đơn giản trở thành một người Phật tử - chữ ấy mang một ý nghĩa thật đáng thương hại, bởi vì đây chỉ là cách gán thêm cho mình một thứ cá tính nào đó để tự nâng cao giá trị của mình, hầu để tự trấn an lấy mình - mà đúng hơn tu tập có nghĩa là phải **đi theo những bước chân của Đức Phật**.

Phật Giáo có nghi lễ nào tương tự như lễ rửa tội hay lễ Bar Mitsva¹ hay không?

Khi sinh ra chúng ta không đương nhiên là người Phật Giáo, tương tự như trường hợp của Do Thái Giáo, hay là trường hợp của Thiên Chúa Giáo nhờ vào phép rửa tội. Chúng ta trở thành người Phật Giáo bằng một sự tự nguyện mang tính cách cá nhân gọi là "quy y Tam Bảo" tức là nương tựa vào Đức Phật, Đạo Pháp và Tăng Đoàn: đây là tấm gương để ta noi theo (*tức Đức Phật*), con đường giúp ta bước theo (*Đạo Pháp*), và tập thể những người đảm trách việc truyền giáo (*Tăng Đoàn*).

Tại sao lại gọi là "quy y"?

Quyết tâm trở thành một người Phật Giáo là một cách (*gián tiếp*) chứng tỏ cho thấy là các mục tiêu trước đây không đáp ứng được nguyện vọng của mình. Các mục tiêu ấy không đủ vững chắc để cho ta có thể nương tựa vào đấy. Tìm kiếm lạc thú, lợi lộc, uy quyền thì rốt cuộc cũng chỉ là cách chạy theo những thứ phù du. Sự nương tựa đích thật mang lại lợi ích thực sự chính là cái không gian mở rộng - cái không gian mà Đức Phật đã mở cho chúng ta thấy. Chỉ có Đức Phật là vững bền và không có bất cứ một thứ gì có thể làm cho Ngài bị ô uế được.

Đức Phật cũng như Đạo Pháp và Tăng Đoàn tất cả đều hiển lộ một cách thật xác thực, và được xem như ba viên ngọc quý giá không gì có thể so sánh được. Những viên ngọc vô giá đó có thể giúp chúng ta chữa lành những vết thương sâu kín nhất. Chúng ta có thể mạnh dạn nương tựa vào những viên bảo châu ấy mà không e ngại gì cả. Đây là những viên bảo châu không bao giờ phản bội chúng ta và cũng không bao giờ làm cho chúng ta phải bị lạc hướng...

Việc quy y thường được diễn ra trong một buổi lễ với sự chủ tọa của một vị thầy, có thể tổ chức ở chùa hay tại nhà. Thế thức thật giản dị, chỉ cần xướng lên ba lần:

Tôi xin quy y Phật

Tôi xin quy y Pháp

Tôi xin quy y Tăng

Để chính thức hóa sự kiện ấy, người chủ lễ sẽ cắt một lọn tóc của người tân đồ đệ, tương tự như khi Đức Phật rời bỏ cung điện vua cha đã cắt tóc để tỏ sự quyết tâm đi theo con đường mà mình đã chọn.

(Xem tiếp trang 14)

¹ lễ thụ giới của Do Thái Giáo lúc con gái vừa đúng 12 tuổi và con trai thì 13 tuổi

Phật Giáo và Giáo Dục

Tác giả: Pataraporn Sirrikanchana
Người dịch: Thích Minh Chánh



Cách đây 1000 năm, từ khi Phật giáo du nhập vào Thái Lan, các nhà sư đã đóng một vai trò đặc biệt quan trọng trong giáo dục đạo đức của công chúng. Trong tâm thức của người Thái Lan, đã khắc sâu các thuật ngữ: *tử bi, thân thiện và tình yêu hòa bình*. Tuy nhiên, vì thiếu kiến thức về kinh điển Phật giáo và kiến thức của nền học thuật hiện đại nên người Thái Lan thường mê tín dị đoan và không thể cải thiện lối sống

của họ. Vua Rama V (1868-1910) đã nhận thức được dân tộc mình thiếu kiến thức tương xứng nên dễ bị chủ nghĩa đế quốc phương Tây thống trị. Vì vậy, ông bắt đầu tiến trình cải cách giáo dục trong nước. Hai trường cao đẳng Phật giáo, Mahamakuta và Mahachula, được xây dựng nhằm đào tạo các tu sĩ trở thành những bậc thầy có khả năng đúng mực và những thiện nhơn theo học giáo pháp. Sau khi tốt nghiệp, các tu sĩ này đến làm việc trong các ngôi trường ở chùa tại các làng trong nước. Họ đã giảng dạy đạo đức Phật giáo, tiếng Thái, toán học, lịch sử v.v., và cố gắng cải thiện lối sống dân giả. Trong triều đại của vua Rama V, người Thái được tiếp nhận giáo dục nhiều hơn và rất mãn nguyện về sự thịnh vượng của họ.

Các vấn đề giáo dục ở Thái Lan ngày nay

Mặc dù giáo dục Thái Lan đã được cải thiện từ triều đại vua Rama V, nhưng chính phủ vẫn không thể đưa tất cả các trẻ em vào tiến trình của hình thức giáo dục bắt buộc. Sự thất bại của quản lý giáo dục và chính quyền cũng như sự gia tăng dân số đã kêu gọi thiết lập một nền giáo dục không chính quy như các trường: Trung Tâm Giáo Dục Trẻ Em Tại Chùa, Trường Học Phật Giáo Ngày Chủ Nhật v.v...

Như vậy, rõ ràng chỉ có các gia đình sung túc mới có thể gởi con em mình đến các trường học tốt. Nhiều trẻ em nghèo ở Bangkok và những đứa trẻ sống trong những ngôi làng hẻo lánh buộc phải ở nhà với cha mẹ để làm việc cho phần đời còn lại trong cuộc sống của họ. Hình ảnh các đứa trẻ bán báo và vòng hoa trên đường phố là một kinh nghiệm bình thường đối với mọi người ở Bangkok. Tương tự như vậy, bên ngoài Bangkok, rất xa ở nông thôn, những đứa trẻ chăn trâu trên các cánh đồng không có bất cứ cơ hội nào để đến trường học.

Vai trò của chính phủ và các nhà sư

Để chuẩn bị cho trẻ em đến trường và chăm sóc hoàn cảnh khó khăn thiếu thốn trong xã hội có điều kiện biết chữ, Bộ giáo dục đã đề xướng xây dựng "trung tâm giáo

dục trẻ em tại chùa" vào năm 1963. Dự án này đã được tăng đoàn Phật giáo hỗ trợ, đồng thời cho phép bất cứ chùa nào cũng có thể thiết lập trường học. Các nhà sư đã trở thành thầy giáo của trẻ em cơ nhỡ. Kết quả của dự án này được quần chúng vô cùng tán thành. Trung tâm giáo dục trẻ em tại chùa là một loại hình phúc lợi xã hội được chính phủ sáng lập. Trung tâm này mời tất cả mọi người ở mọi lứa tuổi đến chùa để tu dưỡng đạo đức và hoàn thiện các phẩm chất con người của họ. Nó được công chúng khắp nơi quan tâm đến với những nét đặc trưng như sau:

- 1) Hoạt động trên cơ sở từ thiện và phục vụ miễn phí.
- 2) Có thể được thiết lập trong bất cứ ngôi chùa nào.
- 3) Trẻ em từ 5-8 tuổi là đủ điều kiện đến học.
- 4) Bất cứ ai mù chữ cũng được phép ghi danh tham dự.
- 5) Các nhà sư và người mới vào tu trở thành thầy giáo. Người cư sĩ có thể làm trợ giảng.
- 6) Bắt buộc trẻ em sẵn sàng nhập học và trau dồi đạo đức, tính cách của họ.

Từ năm 1988, "trung tâm giáo dục trẻ em tại chùa" được đổi thành "trung tâm giáo dưỡng trẻ em tại chùa". Nó mở rộng tiếp nhận trẻ em từ 3-6 tuổi. Ngoài dự án của Bộ giáo dục, có một số dự án khác dành cho trẻ em nghèo do các nhà sư cấp tiến sáng lập nên. Một dự án đáng được nhắc đến là Phra Khamkhan Suvanno ở khu rừng khổ hạnh Sukhato tại miền Đông Nam của Thái Lan. Phra Khamkhan Suvanno đã kiến lập "trung tâm phát triển trẻ em" này vào năm 1978 để chăm sóc những em nhỏ có cha mẹ phải quần quật suốt ngày trên các đồng ruộng. Hầu hết những người sống ở các ngôi làng tại miền Đông Bắc Thái Lan là những nông dân nghèo. Họ phải mang con theo ra đồng áng bởi vì không có ai ở nhà chăm sóc chúng. Trong khi chờ đợi cha mẹ hoàn tất công việc, những đứa trẻ đã nô đùa dưới cơn mưa hoặc phơi trần dưới ánh nắng mặt trời suốt ngày. Do vậy, một số em bị bệnh nặng và qua đời. Vì thế, Phra Khamkhan đã quyết định thành lập trung tâm để chăm sóc trẻ em và dạy cho chúng biết đọc biết viết tiếng Thái. Lúc đầu, trung tâm đã tiếp nhận 20 em. Phra Khamkhan tự tay chăm sóc các trẻ em này. Chúng được các nhà sư nuôi dưỡng mỗi ngày. Chúng thường xuyên có sữa đậu nành để uống và bánh kẹo để ăn. Trung tâm này phục vụ miễn phí cho cộng đồng tám tháng trong một năm tức từ tháng 3 đến tháng 11. Trung tâm chỉ đóng cửa vào những ngày lễ và ngày chủ nhật. Vài năm sau, có một số tình nguyện viên đến đây để dạy các em. Cha mẹ của chúng rất hạnh phúc có thể gởi con mình ở trung tâm để ra đồng cấy cày.

Ngoài 2.554 trung tâm chăm sóc trẻ em khắp cả nước, chính phủ và tăng đoàn Phật giáo cũng xúc tiến dự án "trường Phật giáo chủ nhật". Trường học này vốn bắt nguồn ở Sri Lanka vào năm 1886. Nó dạy nhiều lãnh vực khác nhau về kiến thức Phật giáo và ngôn ngữ. Từ năm 1953 đến 1957, Phra Bimaladhama thuộc trường đại học Phật giáo Mahachulalongkorn, Bangkok, đã đến viếng thăm Sri Lanka và chứng kiến việc giảng dạy văn hóa, đạo đức tại "trường học chủ nhật" ở đây. Ông ta cảm kích sâu sắc về sự thành công qua hoạt động của trường này. Sau khi trở về Thái Lan, ông đã thành lập "trường Phật giáo chủ nhật" đầu tiên tại Cao đẳng Phật giáo Mahachulalongkorn vào năm 1958.

"Trường Phật giáo chủ nhật" được thiết lập và duy trì cho đến ngày nay để khắc sâu quy luật đạo đức và kiến thức tổng quát cho trẻ em. Nhiều vấn đề xã hội, chẳng hạn như *vị thành niên phạm pháp, nghiện ma túy* v.v.. phát sinh từ sự việc thiếu giáo dục và rèn luyện đạo đức. Nếu trẻ em được tiếp cận với giáo lý Phật giáo và thực sự sống theo giới luật Phật giáo, thì chúng sẽ đạt được hạnh phúc an vui và thành công trong cuộc sống.

Để giải cứu thanh thiếu niên thoát khỏi sự ngu muội và đời sống vô giá trị, trường cao đẳng Phật giáo Mahachulalongkorn, do đó, đã bắt đầu thiết lập "trường Phật giáo chủ nhật" với các mục tiêu như sau:

- 1) Làm cho thanh thiếu niên và trẻ em thân cận với Phật giáo.
- 2) Khắc sâu quy luật đạo đức và nhận thức văn hóa vào trong tâm trí thanh thiếu niên và trẻ em.
- 3) Dạy thanh thiếu niên và trẻ em sống cuộc sống của mình theo giới luật Phật giáo.
- 4) Dạy thanh thiếu niên và trẻ em làm việc phúc lợi công cộng.

Ngày nay, có 995 chi nhánh của trường "trường Phật giáo chủ nhật" trên khắp cả nước. Các lớp được sắp xếp theo khả năng học hành của học sinh như sau:

(1) Có bốn lớp sơ cấp dành cho học sinh trường tiểu học: 1,2,3,4.

(2) Có ba lớp trung cấp dành cho các học sinh trường trung học cơ sở: 1,2,3.

(3) Có ba lớp nâng cao dành cho học sinh trường trung học: 4,5,6.

(4) Có hai lớp sau cùng dành cho sinh viên cao đẳng.

Như vậy, một học sinh phải mất 12 năm mới hoàn tất toàn bộ các khóa học. Các nhà sư và một số giáo viên cư sĩ do lòng từ bi và hòa ái với học sinh mà làm việc trong chương trình trên cơ sở tự nguyện. Công việc của họ được các Phật tử đánh giá cao và tận tình giúp đỡ cải thiện đạo đức công chúng.

Ngoài sự phục vụ giáo dục công cộng của trường cao đẳng Phật giáo Mahachulalongkorn, có một số nhà lãnh đạo Phật giáo khác, cả các vị sư và cư sĩ, hoạt động năng nổ vì lợi ích của những trẻ em cơ nhỡ. Một hoạt động có giá trị được chú ý đến ở đây là Pra Vidya Cittadhammo của trường Mount Sarb Temple và ông Pai Soisaklang, lãnh đạo của làng Sa Koon.

Theo truyền thống Phật giáo Thái Lan, chỉ có nam giới mới có đặc quyền trở thành người tập sự (người mới vào tu) hoặc một nhà sư và có thể ở lại trong tu viện tiếp nhận sự giáo dục cao hơn. Nữ giới chỉ đơn thuần là cư sĩ và không thể trở thành tu sĩ. Như vậy, những bé trai có cơ hội tốt để hoàn thành giáo dục của mình qua nghi thức thọ giới. Trường hợp của trường Mount Sarb Temple có lẽ minh họa được điểm này.

Pra Vidya Cittidhammo là một nhà sư cấp tiến. Ông là người quản lý nhà trường và thường giải thích rằng tất cả các trường trung học cơ sở trong nước đều chỉ đặt nặng vào kiến thức học thuật. Họ không chú trọng đến việc gieo trồng đạo đức vào tâm thức của học sinh. Trường Mount Sarb Temple, ngược lại, chấp nhận tất cả những bé trai kém may mắn khi cha mẹ của họ quá nghèo không thể gởi họ đến học trong một trường chính quy. Những đứa trẻ được trở thành chú tiểu trong chùa và học trung học cơ sở hoàn toàn miễn phí trong ba năm. Các môn học được nhà trường đào tạo là tiếng

Thái, tiếng Anh, toán học và nghiên cứu xã hội học. Trong suốt thời gian ba năm tập sự trong chùa, các trẻ em và thanh thiếu niên phải tuân thủ 10 giới cấm của Phật giáo. Như vậy, họ được đào tạo cả kiến thức thể tục lẫn kiến thức Phật giáo.

Hiện nay, trường học này trở nên vô cùng quan trọng cho sự phát triển của trẻ vị thành niên. Samanera Vidya, một người trẻ mới vào tu, cho rằng chính vì sự nghèo khó của mình, anh không thể vào học các trường khác và hầu hết những trẻ vị thành niên đều trở nên bướng bỉnh và có dấu hiệu phạm pháp. Anh ta nhấn mạnh trường Mount Sarb Temple giúp thanh thiếu niên rất nhiều trong việc tôi luyện tâm trí của họ, đồng thời hoàn thiện nhân cách và sống có hạnh phúc thực sự trong thế giới khổ đau này.

Một ví dụ điển hình khác trong việc phục vụ cho học sinh trẻ tuổi là trường Sa Koon Village do chủ làng Pai Soisaklang và dân làng kiến lập nên. Pai Soisaklang sử dụng giáo lý Phật giáo làm kim chỉ nam cho cuộc sống dân làng. Ông và dân làng đã xây dựng ngôi trường này chứ không có bất cứ hỗ trợ nào từ chính phủ nhằm ngăn ngừa trẻ vị thành niên phạm pháp. Bằng các phương pháp giáo dục, trẻ em biết phân biệt đúng sai và có đủ kiến thức để sống với chính mình. Ông cũng khuyến khích dân làng sống theo giới luật Phật giáo để đem lại an vui hạnh phúc cho chính họ qua các điều luật sau đây:

1) Không nên sát sanh vì đây là giới cấm đầu tiên của Phật giáo.

2) Không nên bắn súng trong làng vì sẽ gây cho người khác hoảng sợ.

3) Không nên uống rượu bia vì khi say sẽ gây phiền phức cho người khác.

Suốt trong mùa chay của Phật giáo, thanh thiếu niên được thuyết phục đến chùa lắng nghe các sư giảng pháp và tham dự lễ hội tôn giáo. Họ học cách sống thương yêu gần gũi với cha mẹ của họ và theo phương thức truyền thống của cuộc sống. Trong những ngày cuối tuần, những đứa trẻ ở nhà để giúp đỡ cha mẹ của chúng trong công việc đồng áng và đào ao thả cá.

Nhìn về tương lai

Vai trò chuyển đổi của các nhà sư Thái Lan từ tu khổ hạnh thành những người cấp tiến là rất cần thiết đối với xã hội Thái Lan hiện nay. Hiện tượng này hoàn toàn không làm giảm trách nhiệm thiêng liêng của các nhà sư đối với Phật giáo vì họ vẫn duy trì giới luật trong tu viện.

Một lần, khi ở lại tại rừng khổ hạnh Sukhato tại miền Đông Bắc Thái Lan, tôi đã có cơ hội quan sát sự phát triển của giáo phái Phra Khamkhan Suvanno. Tôi nhận thấy rằng công việc của Phra Khamkhan Suvanno rất có lợi ích cho dân làng và không thể thiếu đối với đời sống dân chúng. Ba ngôi làng bao quanh viện tu khổ hạnh này ở rất xa từ bàn tay hỗ trợ của chính phủ và không thể sống thiếu sự giúp đỡ của các nhà sư.

Phương pháp làm việc của Phra Khamkhan là một sự phối hợp thực tập giáo pháp và phát triển xã hội. Ông theo giáo lý của đức Phật dạy "*tâm tốt thì đem lại sự thực tập tốt*". Nếu một người biết cách tịnh hóa tự thân và có thể giảm nhẹ các phiền não của chính mình, thì người ấy sống vì lợi ích của người khác và mang lại lợi ích cho cộng đồng cũng như hòa bình cho thế giới. Pra

Khamkhian dạy dân làng tránh xa các nghiệp ác và thực tập thiền định để hiểu rõ chính mình và bản chất của vạn hữu.

Nhờ sự giúp đỡ của viện nghiên cứu Khadi Thái Lan và trường đại học Thammasat tại Bangkok, tôi đã có gần hai tháng phỏng vấn nhiều dân làng, các nhà sư và các quan chức chính phủ, những người chịu trách nhiệm cho phúc lợi của các ngôi làng này. Tuy nhiên, kết quả hoạt động của Pra Khamkhian cũng chưa mang lại nhiều lợi ích thiết thực hơn. Hầu hết các dự án chỉ do Pra Khamkhian khởi xướng và chỉ đạo. Dân làng đơn thuần là những người tham gia, do đó, không có động cơ thúc đẩy để xúc tiến và hoàn thành công việc của họ. Ví dụ, ngày nay, mặc dù trung tâm phát triển trẻ em vẫn còn hoạt động, nhưng chỉ có Pra Khamkhian là người quản lý nó và chịu trách nhiệm tất cả công việc trong đó. Vì nghèo khổ và thiếu định hướng tự lập, nên dân làng đem tất cả vấn đề của họ giao cho Pra Khamkhian hơn là tham gia vào trung tâm hay cúng dường tiền bạc để ủng hộ. Pra Khamkhian nhận rõ vai trò của mình là một nhà sư Thái Lan được Phật tử tôn kính. Sự phát triển cộng đồng của ông đã được thực hiện trong phạm vi giới luật Phật giáo. Vì thế, địa vị của ông trong tu viện luôn luôn được dân làng xem như một cái gì đó thiêng liêng cao cả.

Hơn nữa, có thể thấy rằng hầu hết các hoạt động cá nhân làm việc cho sự phát triển cộng đồng không muốn giao thiệp hoặc tìm kiếm người phụ giúp từ quan chức của chính phủ. Họ thích làm việc với chính họ hơn. Trường hợp của Pra Khamkhian là một điển hình về một nhà sư cấp tiến có khả năng lãnh đạo, người hết lòng hoạt động vì lợi ích cho dân chúng nghèo khổ nhưng thiếu sự hợp tác với trong nước và sự ủng hộ của nước ngoài.

Theo truyền thống Thái Lan, hệ thống giáo dục tiểu học là rất quan trọng như hệ thống hiện đại vì việc rèn luyện đạo đức không kém phần thiết yếu hơn trình độ học vấn. Hệ thống giáo dục tiểu học của truyền thống Thái Lan bắt nguồn từ trong chùa hoặc tu viện nơi các nhà sư trở nên thầy giáo và giảng sư. Mục đích của nó là chỉ dạy đạo đức cho quần chúng cũng như cải thiện lối sống dân gian. Theo quan điểm của Phật giáo, việc nuôi dưỡng và tịnh hóa tâm thức là nguồn gốc của tất cả các nghiệp thiện. Do đó, nếu chúng ta mang lại đạo đức cho trẻ em một cách thích đáng trong thời gian sớm nhất, thì chúng sẽ trở thành những công dân tốt và người tốt ở tương lai. Kiến thức của chúng sẽ được ứng dụng để cứu đời. Ngay bây giờ, bộ giáo dục Thái Lan thấy rõ thực tế này nên yêu cầu tất cả học sinh tiểu học phải học đạo đức Phật giáo và được rèn luyện để trở thành người có nhân phẩm tốt trong truyền thống của họ. Điều này cho thấy hệ thống giáo dục truyền thống nhấn mạnh vai trò tôn giáo đối với sự tốt đẹp của học sinh trong khi hệ thống hiện đại đặt nặng vào kiến thức học thuật và tây phương hóa như biểu hiện thành tựu của giáo dục.

Tôi tin rằng sự nuôi dưỡng đạo đức và rèn luyện kiến thức đều quan trọng như nhau đối với học sinh. Chúng ta muốn có một người vừa có kiến thức và đạo đức hơn là một kẻ thông minh xấu ác hay một người có đức hạnh mà ngu dốt. Để đào tạo trẻ em nắm bắt cả hai lãnh vực đạo đức và kiến thức, thì chính phủ và tất cả các phong trào hoạt động cá nhân cần phải hợp tác để hỗ trợ những dự án giáo dục ở tất cả các trường học (dù đời

hay đạo) và tạo điều kiện thuận lợi cho những người thất học trong cả nước với giáo dục phổ cập cũng như kiến thức cơ bản phù hợp với lối sống dân gian và môi trường của từng địa phương.

Một trường tiểu học hay trung tâm giáo dục lý tưởng nên được trang bị tốt với các bài học bằng hình ảnh minh họa và các dụng cụ tài liệu nghe nhìn (quaradio, audio...) để thu hút sự chú ý của học sinh đồng thời làm cho toàn bộ quá trình giảng dạy trở nên hấp dẫn. Phạm vi của trung tâm phụ thuộc vào số lượng học sinh trong một cộng đồng địa phương. Tuy nhiên, tốt hơn chúng ta chỉ nhận 15-20 học sinh trong mỗi lớp để giáo viên có thể giảng dạy và chăm sóc họ. Năm năm là thời gian lý tưởng nhất cho các trẻ em hoàn tất khóa học của mình tại trường tiểu học. Chương trình giảng dạy nên nhấn mạnh kiến thức hữu ích cho trẻ em, đồng thời khuyến khích cách nhìn lạc quan và hướng dẫn khai thác tiềm năng của họ. Tính cách của giáo viên và sự dạy dỗ của cha mẹ cũng không kém phần quan trọng. Giáo viên nên yêu thương trẻ em và tạo hưng phấn cho chúng trong các bài học. Trẻ em nên được đào tạo kỹ lưỡng đúng với kỹ năng chuyên nghiệp của họ. Không cần phải nói, nếu chính phủ thực sự muốn ủng hộ giáo dục cộng đồng và nỗ lực xóa nạn mù chữ, thì họ phải tạo điều kiện cho quần chúng sự giáo dục cơ bản phổ cập và miễn phí. Vì trẻ em ngày nay là người lớn ngày mai, như cách ngôn của người Thái nói, nỗ lực tạo ra tất cả các phương tiện tốt nhất cho trẻ em là sự đầu tư có giá trị như vậy. •

Người Phật Tử ngày nay trong thế giới Tây Phương

(Tiếp theo trang 11)

Ngay cả ở Phương Đông, tục lệ này đôi khi cũng không còn giữ được tính cách long trọng như xưa nữa, và tiếc thay đây lại là những gì thật cần thiết. Người tân đồ đệ dù có xướng lên những lời ước nguyện thể nhưng cũng chẳng cần biết đấy có ý nghĩa gì, và cũng chẳng cần phải đem ra để áp dụng trên con đường tu tập của mình. Vì thế nên ngày nay tại Tây Phương thiết nghĩ cũng nên tổ chức lễ quy y thật long trọng và nên chờ đến khi nào người tu tập thật sự sẵn sàng để quy y và quyết tâm tuân thủ những điều nguyện ước của mình thì mới làm.

Hành động quy y không phải chỉ có ý nghĩa và giới hạn trong buổi lễ. Người tu tập trong từng ngày phải nhớ đến hành động quy y của mình, và phải xem đấy như là một phép tu tập đích thật, và đấy cũng là một cách nhắc nhở mỗi người chúng ta không được quên cái lý tưởng mà chúng ta hằng mong muốn là mang lại cho sự sống của chính mình. Mặc dù không hề ý thức được, thế nhưng thực ra thì lúc nào chúng ta cũng bám víu quá nhiều vào những thứ vô ích và phù du, vì thế tốt hơn hết chúng ta nên tìm cho mình một hướng đi (*tức là Phật Giáo*) để gởi gắm con tim của chính mình.

(Bures-Sur-Yvette, 27.01.12)

Bước vào Thiền Minh Sát Tứ Niệm Xứ



Thiền Sư **Sayadaw U Silananda**
Liễu Pháp chuyển ngữ

Đây là Phần Ba của loạt bài pháp thoại "Stepping into Satipatthana Vipassana" do Thiền Sư Sayadaw U Silananda giảng trong khóa thiền tập 9 ngày, vào tháng 11 năm 1995 tại Như Lai Thiền Viện, San Jose, California. Bài này do Theikdi và Maureen O' Brien ghi lại bằng Anh ngữ và đăng trong Dhamma Bell Newsletter số 6, Mùa Đông 2009. Phần Giới Thiệu và Tiểu Sử ngài U Silananda đã có viết trong Phần Một.

- Phần Ba -

Phần còn lại của loạt bài pháp thoại này gồm có hai phần. Chủ đề chính của phần đầu tiên là các thành phần của sự quán sát (*anupassanā*, contemplation) và những yếu tố được xả bỏ đi do sự quán sát. Phần kế tiếp (sẽ đăng sau) là nói về những điều quan trọng khi hành Thiền Minh Sát Tứ Niệm Xứ.

Nơi thích hợp để hành thiền

Trong bài nói chuyện hôm nay, chúng ta đi thẳng ngay vào sự thực tập. Khi nào mà Đức Phật mô tả một vị sư hành thiền thì Ngài nói: "Vị sư đi vào rừng, đến một gốc cây, hay là một nơi trống trải, ngồi xuống, ngồi xếp bằng chân bắt chéo, giữ thân thẳng đứng và đặt chánh niệm đối diện với đối tượng hành thiền". Với những lời "đi vào rừng, đến gốc cây, hay một nơi trống trải," Đức Phật chỉ một nơi thích hợp cho việc hành thiền. Khu rừng là nơi phù hợp nhất bởi vì rừng là gần như hoàn toàn vắng vẻ và yên tĩnh. Gốc cây hay chung quanh đó cũng được xem như là một nơi yên tĩnh phù hợp cho việc hành thiền. Và "nơi trống trải" có nghĩa là "nơi vắng vẻ". Điều quan trọng là nơi đó "trống trải" hay vắng vẻ. Vì thế cho dù bạn đang ở trong rừng hay ở gốc cây - ngay cả ở ngay giữa lòng thành phố - điều quan trọng là nơi đó phải vắng vẻ, hay yên tĩnh. Thực sự, chúng ta có thể thiền tập bất cứ nơi nào, nhưng đây là những nơi thích hợp nhất cho việc hành thiền. Như Sư (ngài thiền sư U Silananda) đã có lần nói, thiền viện này là một nơi thích hợp cho việc hành thiền. Dù rằng đây không phải trong rừng hay ở gốc cây, nơi đây được mô tả là một nơi trống trải hay vắng vẻ vì nơi này quả là vắng vẻ và yên tĩnh.

Tư thế thiền tọa

Sau khi chỉ những nơi thích hợp để hành thiền, Đức Phật hướng dẫn tư thế thích hợp để hành thiền khi Ngài nói vị sư ngồi xuống. Đặc biệt cho việc hành thiền bằng chánh niệm trên hơi thở, tư thế ngồi là phù hợp nhất. Tư thế ngồi được mô tả trong Chú Giải như là "một tư thế bình yên, thanh thản, một tư thế mà một mặt thì chẳng phải không làm gì, mặt khác thì cũng không buông lung, kích động". Có bốn tư thế của thân: đứng, đi, ngồi và nằm. Trong các tư thế đó, đi và đứng là hai tư thế khiến ta kích động. Đi mà là kích động thì hiển nhiên, chẳng có gì đáng nói. Tuy nhiên, tư thế đứng thì cũng kích động.

Khi đứng, chúng ta phải cố gắng để đứng; không cố gắng đứng thì không đứng được. Bởi vì có một sự cố gắng nào đó để đứng, cho nên tư thế đứng có thể đưa đến sự kích động. Và tư thế nằm lại đưa đến sự yên nghỉ, buồn ngủ và sự lười nhác. Bởi vì tư thế ngồi một mặt không đưa đến sự yên nghỉ, mặt khác không đưa đến sự kích động, tư thế ngồi được mô tả như là một tư thế bình yên cho việc hành thiền.

Có nhiều tư thế ngồi: Bạn có thể ngồi với hai đầu gối cao hoặc bạn có thể ngồi với hai chân giãn ra hay ngồi dựa vào tường. Tuy nhiên thể ngồi mà Đức Phật mô tả là thể ngồi với hai chân bắt chéo và thể ngồi này được giới thiệu bởi vì tư thế này vững vàng. Khi bạn ngồi chéo chân như thế, bạn tạo một hình tam giác làm cho thân vững vàng và bạn có thể ngồi trong tư thế đó lâu hơn mà không cảm thấy đau nhiều quá. Đó là tại sao khi Đức Phật mô tả vị sư hành thiền, Ngài nói "một vị sư đang ngồi bắt chân chéo". Có nhiều cách ngồi "bắt chân chéo" khác nhau. Tư thế ngồi mà chúng ta thấy trong nhiều tượng Phật được gọi là thể kiết già. Trong thể này, hai chân được khóa lại với nhau, và khi nhìn vào tượng Phật, chúng ta thấy Đức Phật dường như rất thoải mái trong tư thế đó. Tuy nhiên khi chúng ta thử ngồi theo tư thế đó, chúng ta cảm thấy không thoải mái như vậy - thực sự thì cảm thấy đau. Bạn cần phải tập thật lâu để có thể ngồi theo tư thế này. Một tư thế kế tiếp, thoải mái hơn thể kiết già, là thể bán già. Trong thể bán già, mà ta có thể thấy trên một số tượng Phật, một chân gác trên chân kia. Cũng có một thể ngồi khác, thể ngồi thoải mái nhất và được gọi là "tư thế dễ dàng". Trong tư thế này, một chân được đặt, không phải trên chân kia mà là đặt trước chân kia; tư thế này thường được cho là thoải mái hơn cả. Bạn có thể chọn bất cứ tư thế nào trong 3 thể ngồi này - kiết già, bán già hay "tư thế dễ dàng" - mà bạn thấy thoải mái. Bạn nên để ý rằng việc Đức Phật giới thiệu tư thế ngồi "bắt chéo chân" không có nghĩa là nếu bạn không thể ngồi theo thể bắt chéo chân được thì bạn không hành thiền. Bạn biết rằng, nhất là khi bạn hành thiền Minh Sát Tứ Niệm Xứ, bạn sẽ thiền tập không những chỉ ở trong thể ngồi mà cũng thực tập khi đi, đứng, nằm và ngay cả khi đang có các hoạt động khác nữa. Tuy nhiên, tư thế này - ngồi bắt chân chéo - là tư thế thích hợp nhất để hành thiền, nhất là hành thiền chánh niệm trên hơi thở.

Khi Đức Phật tiếp tục mô tả vị sư hành thiền, Ngài nói "giữ thân thẳng đứng". Điều này có nghĩa khi chúng ta ngồi bắt chéo chân, chúng ta ngồi với phần thân trên ngay thẳng, hay thẳng đứng, không nghiêng về đằng trước hoặc đằng sau. Ở đây "thẳng đứng" có nghĩa là thẳng một cách tự nhiên, bởi vì xương sống thực sự không thể thẳng như một đường thẳng được. Giữ thân trên thẳng có nghĩa chỉ ngồi với phần thân trên thẳng mà không gây cảm giác khó chịu. Chú Giải có nói rằng khi bạn ngồi với phần thân trên ngay thẳng, hay thẳng đứng, các khúc xương sống tựa trên nhau đúng cách và bạn không cảm thấy đau khi ngồi theo tư thế đó.

Tấn, Niệm, Định, Huệ

Khi Đức Phật nói rằng vị sư ngồi chéo chân và thân trên thẳng đứng, đang "đặt chánh niệm đối diện với đề mục hành thiền", có nghĩa là ngài nói đang vị đó đang tập trung và chú tâm vào đề mục hành thiền. Trong sự thực tập thiền Tứ Niệm Xứ, điều đó có nghĩa là giữ tâm hay chú tâm của bạn trên chuyển động của bụng hoặc

trên hơi thở ở mũi. Khi Đức Phật mô tả một vị sư đang hành thiền Tứ Niệm Xứ, ngài nói rằng đang “quán thân trong thân, nỗ lực, hiểu rõ và chánh niệm, khắc phục tham muốn và sầu khổ trong đời”. Những chữ trong câu này mô tả cách quán thân là “nỗ lực, hiểu rõ và chánh niệm”. Chữ “nỗ lực” có nghĩa là cố gắng, tinh tấn. Vị sư cố gắng để chánh niệm. Khi ta thực tập chánh niệm, sự cố gắng phải có đó không phải là sự cố gắng về thể chất mà là sự cố gắng về tinh thần, sự tinh tấn của tâm. Không có sự tinh tấn đó, chúng ta sẽ không có chánh niệm, như thể sự cố gắng là thiết yếu khi ta hành thiền chánh niệm hay khi ta hành thiền loại nào khác. Khi ta nỗ lực, tâm ta đạt tới đối tượng hay tâm ta chạm đối tượng. Tâm ta chạm đối tượng là điều mà ta gọi là chánh niệm. Chánh niệm có nghĩa là hoàn toàn nhận biết đối tượng, và sự tinh tấn thật cần thiết để ta có được sự nhận biết như vậy. Nếu bạn muốn thử xem điều này có đúng không, bạn có thể lần lần bớt sự cố gắng, bạn sẽ thấy chánh niệm biến mất đi dần dần. Nói tóm lại, với sự tinh tấn, tâm càng thấy rõ hơn đề mục hành thiền và sự nhận biết toàn diện đề mục được gọi là chánh niệm.

Khi tâm đạt tới đối tượng hay chạm vào đối tượng, và khi mà chánh niệm trở nên mạnh mẽ, tâm dường như dính chặt vào đối tượng hay ở với đối tượng một khoảng thời gian lâu. Tâm dính vào đối tượng hay ở trên đối tượng như là chìm đắm vào đối tượng là cái được gọi là định. Định được mô tả như là “tâm hợp nhất” hay “nhất tâm”. Thực sự, định là một yếu tố giữ tâm và các tâm sở của nó cho được điều hợp với nhau và trên cùng một đối tượng. Khi chánh niệm trở nên mạnh mẽ, định cũng đến. Tâm chìm đắm vào đối tượng hay dính chặt vào đối tượng. Với sự hỗ trợ của định hay là khi có tâm định, sự hiểu rõ đối tượng (hay trí huệ) sinh khởi. Khi tâm chưa định, khi tâm chưa vững vàng hoặc tĩnh lặng, sự thấy rõ đối tượng không thể đến được. Chỉ khi nào có tâm định thì sự hiểu rõ hay thấy rõ đối tượng (đề mục thiền) mới phát sinh. Như thế, trong sự thực tập thiền Minh Sát Tứ Niệm Xứ, có bốn thành phần: thứ nhất là Tấn, thứ hai Niệm, thứ ba Định và thứ tư Huệ. Trong Kinh Tứ Niệm Xứ, Đức Phật chỉ nhắc tới ba thành phần - sự cố gắng với chữ “nỗ lực”, sự hiểu biết với chữ “hiểu rõ” và chánh niệm với chính chữ “chánh niệm” - và không có chữ nào cho định trong kinh này. Tuy nhiên, chúng ta phải hiểu rằng định được hàm ý ở đây, bởi vì không có định thì không có sự hiểu rõ. Sự hiểu rõ là do định mà có, và định là do chánh niệm mà có. Như thế bốn thành phần này là cần thiết nếu muốn thiền tập có kết quả tốt. Ở đây “hiểu rõ” có nghĩa trước tiên là thấy đối tượng một cách rõ rệt và đối tượng được vạch rõ không lẫn lộn nó với những đối tượng khác. Như vậy, khi bạn chú tâm trên tâm, bạn thấy tâm rõ rệt và đối tượng tâm được vạch rõ và khi bạn chú tâm trên thân, bạn thấy thân rõ rệt và thân được vạch rõ. Điều này cũng có nghĩa là khi bạn thấy rõ đối tượng, hoặc khi bạn quan sát, vào lúc quan sát đó, bạn chỉ thấy hai vật đang diễn tiến: đối tượng và tâm nhận biết đối tượng. Chẳng có gì khác: không cá nhân nào, không người nào, không đàn ông, không đàn bà, không thực thể trường tồn nào cả. Cũng như thế, khi bạn thấy đối tượng rõ rệt và thấy tâm rõ rệt, bạn thấy chúng sinh khởi và thấy chúng biến mất. Khi thấy chúng sinh khởi và biến mất, bạn cũng thấy chúng là vô thường. Nếu bạn thấy sự vô thường của tâm và thân, bạn cũng thấy sự bất toại nguyện và thấy

chúng chẳng có thực. Về phần vật chất - về thân - bạn cũng thấy rằng thân chẳng đáng yêu gì cả.

Những yếu tố được xả bỏ

Khi bạn đạt được đến giai đoạn thấy rõ, hiểu rõ như trên, bạn sẽ biết được hay hiểu được những khía cạnh này của tâm và của thân mà bạn đang quan sát. Khi bạn hiểu rõ đối tượng - có nghĩa là bạn thấy đối tượng là vô thường, bất toại nguyện, không có thực và chẳng đáng yêu - bạn sẽ không có dính mắc vào đối tượng đó hay bạn sẽ không sân hận, tức giận hay bất mãn với đối tượng đó. Khi bạn thấy rõ đối tượng, khi bạn thấy đối tượng là vô thường, v.v... thì chẳng có cơ hội nào cho phiền não phát sinh - nhất là sự dính mắc, sự căm giận hay sự thù nghịch: có sự xả bỏ dính mắc và căm giận ở đây. Trong kinh, những chữ *abhijjā* và *domanassa* đã được dùng. *Abhijjā* có nghĩa là tham muốn và *domanassa* có nghĩa là sầu khổ, nhưng thực sự, sự tham muốn bao gồm cả mọi loại dính mắc như tham ái, thèm khát... Và sự sầu khổ bao gồm mọi thứ sân hận như ghét bỏ, thù nghịch, căm hận, thất vọng, trầm cảm... Tóm tắt, “tham muốn và sầu khổ” là Tham (*lobha*) và Sân (*dosa*). Khi chúng ta đến được giai đoạn thấy rõ đối tượng rõ rệt, thấy được nó là vô thường, không có thực, v.v..., chúng ta có thể ngăn ngừa Tham và Sân phát sinh với đối tượng đó. Và điều này được mô tả như là “xả bỏ tham sân trong cuộc đời”. Sự xả bỏ tham sân đạt được cùng lúc bạn thấy rõ đối tượng hay hiểu rõ đối tượng, như thế tham sân được xả bỏ ngay khi bạn thấy rõ đối tượng trong tâm của bạn. Sự hiểu rõ đối tượng và sự xả bỏ hay ngăn ngừa tham sân xảy ra cùng một lúc. Vì thế câu “*vineyya loke abhijjā domanassam*” nên được dịch là “khắc phục hay xả bỏ tham sân trong cuộc đời” và không nên dịch “đã khắc phục hay đã xả bỏ tham sân trong cuộc đời”, như có khi đã được dịch như vậy. Mục đích của sự thực tập này, mục đích của thiền Tứ Niệm Xứ là xả bỏ tham sân, nếu tham sân đã được xả bỏ thì chẳng cần phải hành thiền Minh sát Tứ Niệm Xứ gì cả. Như thế thật quan trọng mà hiểu rằng câu kinh trên có nghĩa là “cùng một lúc xả bỏ tham sân trong cuộc đời”.

Có hai loại xả bỏ: Xả bỏ với những đối tượng được quan sát và xả bỏ với những đối tượng không được quan sát. Bạn quan sát, hay bạn cố gắng chánh niệm trên một đề mục, và bạn đạt được định và sự hiểu rõ. Với sự hiểu rõ đối tượng, bạn có thể ngăn ngừa tham và sân với đối tượng đó. Loại xả bỏ này gọi là “xả bỏ tức thời” - đó là xả bỏ với đối tượng được quan sát. Khi bạn có kinh nghiệm xả bỏ tham sân với đối tượng được quan sát, bạn sẽ tìm thấy rằng, do năng lực của sự thực tập đó, bạn cũng có thể xả bỏ hay cũng có thể ngăn ngừa tham sân với những đối tượng bạn không quan sát. Tâm của bạn trở nên thông thạo trong việc xả bỏ tham sân và tâm của bạn trở nên thật trong sáng, mềm mại và vi tế để nhận ra rằng bạn có thể ngăn ngừa tham sân không cho phát sinh cho dù với đề mục bạn không quan sát. Loại xả bỏ này được gọi là “xả bỏ tạm thời”. Như vậy, ở đây “xả bỏ hay khắc phục tham sân trong cuộc đời” có nghĩa là xả bỏ chúng bằng hai cách: xả bỏ với đối tượng được quan sát và xả bỏ với đối tượng không được quan sát. Có một loại xả bỏ nữa; đó là xả bỏ tuyệt đối. Xả bỏ tuyệt đối không đạt được với thiền Minh Sát Tứ Niệm Xứ, nhưng chỉ đạt được với cái gọi là Con Đường (Giải Thoát). Đó là vào lúc Giác Ngộ •

Cầu An và Cầu Siêu

• Trần Trọng Khoái



Cầu An là thanh tịnh trang nghiêm, tùy nghi thực thi đôi điều thiện nguyện, ước mong gia đình an cư lạc nghiệp, cháu thảo con hiền. Nếu đương nhân ốm đau thì nguyện cầu thân tâm thanh tịnh, phước huệ tăng long tức là xả bỏ thế tình bất như ý và hoan hỷ thuốc men tinct dưỡng. Cảnh nhà êm đẹp thì bệnh tình chóng thuyên giảm, để ổn định và thăng hoa trong cuộc sống.

Cầu Siêu là cầu nguyện cho thần thức người lâm chung hay chư thân nhân quá cố được sáng suốt nghe kinh niệm Phật, cảm thông pháp thoại với lời tụng niệm của chư Tăng Ni, Đạo hữu và thân nhân vì người ra đi mà tác tạo phước duyên thành khẩn nguyện cầu chư Phật phóng quang tiếp dẫn về An Lạc quốc của Đức Phật A Di Đà và Tây Phương thánh chúng. Người có đạo lực vào lúc lâm chung được thanh thoát an nhiên, tự mình niệm Phật nghe Pháp, lại được tứ chúng hộ niệm và gia thân quyến thuộc yên tĩnh chung lời cầu nguyện vãng sanh, mong cho thần thức người lâm chung được cao siêu tịnh giới, như khi chúng ta đưa tiễn người đi xa với niềm hoan hỷ, thì kẻ ở người đi hài hòa thông xuôi, không còn cảnh bịn rịn do tình cảm và tâm tư lồi cuốn nữa.

Con người thấy bé nhỏ trong không gian vô cùng và ngắn ngủi trong thời gian vô tận. Vốn biết chuyện rủi may trên đời vốn không lường được, nhưng người biết lo xa cũng tránh bớt điều bất như ý xảy ra. „*Không gieo gió cũng ít gặt bão*” là thể sự thường tình. Tôn giáo phát sinh và văn hóa hiện hữu là để thánh hóa cuộc sống, do đó con người biết tu tâm dưỡng tánh sẽ thuần lương, chủ động phần lớn sự vọng cầu vật chất quá độ. Lời Phật dạy: „*Chiến thắng hàng ngàn quân địch không bằng tự thắng mình; tự thắng mình là chiến công oanh liệt nhất*”, suy ra CẦU AN là chúng ta cố tìm hiểu và thực thi giáo lý Phật đà để an nhiên thanh thoát về cuộc

sống, tự bản thân chúng ta cũng như những thân nhân trong gia đình nên trợ duyên nhau gây nhân lành, ắt sẽ hưởng quả tốt, vừa đẹp lòng nhân thế. Do suy tư tìm hiểu và cuộc sống hiện tại đã thăng hoa phần nào, nên ít thấy thói quen con cháu cung phụng ông bà, cha mẹ, những thứ có hại cho sức khỏe vì dễ phát sinh bệnh tật như thuốc hút, món ăn, thức uống, vật dụng vô bổ, tập quán vui chơi phung phí của tiền... ngược lại họ đã hoan hỷ làm việc từ thiện xã hội, tốt đạo đẹp đời, hồi hướng công đức để cha mẹ hoan hỷ tu tiến, là cách cầu an thích hợp và lối báo hiếu cao đẹp nhất.

Tìm hiểu ý nghĩa cầu an như trên, mỗi khi lạy Phật, chúng ta thành kính nguyện cầu Tam Bảo từ bi gia hộ cho thân tâm an lạc, phước huệ tăng long để thăng tiến trên đường tu học tự giác giác tha... Thông thường thì trì tụng Phẩm Phổ Môn tán dương công hạnh của Bồ Tát Quán Thế Âm là một phần trong Diệu Pháp Liên Hoa kinh, rồi niệm danh hiệu Phật và chư vị Bồ Tát với đại nguyện hộ pháp, độ sinh (niệm Phật và Bồ Tát ít nhiều tùy duyên, nhưng phải nhất tâm bất loạn, quán tưởng về hạnh nguyện của các Ngài).

- Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
- Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật
- Nam Mô Đại Trí Văn Thủ Sư Lợi Bồ Tát
- Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
- Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
- Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát.

Trước khi tìm hiểu ý nghĩa và thể thức CẦU SIÊU, chúng tôi đưa ra những điều minh chứng về thần thức con người có và thường còn. Sau khi xả bỏ thân tứ đại, thần thức sẽ tùy thiện duyên đã tác tạo mà cao đăng Phật quốc, hoặc siêu về tịnh cảnh của chư thiên; vào hàng A Tu La, hay tái sinh vào nhân thế. Trường hợp sinh thời tạo nhiều ác nghiệp sẽ bị sa đọa vào 3 đường dữ là địa ngục, ngạ quỷ và bàng sanh là thống khổ vô cùng.

Chúng tôi trình bày vài việc tai nghe mắt thấy sau đây, cốt để nói lên thần thức là có, nhưng không cố chấp vì rất hiếm thấy và tỷ lệ cũng khó nghĩ bàn, minh định.

1.- Hiện tại ở chùa Thành Đạo, tức là chùa Pháp Vũ xã Nguyễn Trãi, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây, người ta truyền tụng có từ thời Bắc thuộc lần thứ nhất, nhưng theo các di vật hiện hữu, những nhà khảo cổ xác minh chùa được xây dựng vào đời nhà Lý, sau đó đã có hai lần trùng tu vào thế kỷ 16 và 17. Chùa còn hai pho tượng TOÀN THÂN XÁ LỢI của hai vị Thiền sư Vũ Khắc Minh và Vũ Khắc Trường. Trước khi viên tịch 2 Ngài đã di giáo cho môn đồ tứ chúng rõ thần thức sẽ vãng sanh Cực Lạc quốc, còn nhục thể cũng bất hoại để làm chứng tích cho đời. Do đó thi thể sẽ không hư hỏng, nên khỏi phải chôn vùi hay hỏa thiêu theo thông lệ. Sự việc này cận lai được các ngoại giao đoàn, ban chuyên môn giáo nghiệm Tây Phương đến chiêm quan, tìm hiểu và họ cho rằng không phải là lối ướp xác thông thường, nên đây là hiện tượng lạ không thể nghĩ bàn theo khoa học hiện đại!

2.- Cũng vào đời Lý Thánh Tông và Lý Nhân Tông (1054-1127) có người thiếu niên anh tuấn Lý Trường quê ở xã Lũng Khê, Thuận Thành, Hà Bắc con cụ Lý Hoài

Tổ làm Trung Thư Ngoại Lang, người trẻ được nhà vua thương mến, ban tên Hoài Tín. Lý Hoài Tín xinh đẹp với nhiều triển vọng tương lai, nhưng người mộ đạo xin xuất gia, được Thiền sư Quảng Trí trú trì chùa Quán Đĩnh tài bồi đạo hạnh, truyền tâm ấn với pháp hiệu MÃN GIÁC kế thừa dòng thiền Quang Bích. Tuy tuổi đời còn trẻ, nhưng Thiền sư quán biết thân tứ đại không ngoài sự sắc không chuyển biến, nên ngày 30.11.1096, Ngài gọi mời tứ chúng đồng hương đến chùa mạn đàm giáo lý, trong câu chuyện trước khi vĩnh viễn ra đi, Thiền sư có bài kệ „Cáo tật thị chúng” như sau:

*„Xuân khứ bách hoa lạc,
Xuân đáo bách hoa khai
Sự trục nhãn tiền quá,
Lão tòng đầu thượng lai
Mạc ví xuân tàn hoa lạc tận,
Đình tiền tạc dạ nhất chi Mai”*

Được nhà văn Ngô Tất Tố dịch:
*„Xuân ruối trăm hoa rụng
Xuân đến trăm hoa cười
Trước mắt việc đi mãi
Trên đầu già mất rồi
Đừng bảo Xuân tàn hoa rụng hết
Đêm qua sân trước một cành Mai”.*

3.- Ngoài hai câu chuyện từ đời nhà Lý, chúng tôi có dịp hành hương tại Tòa Thánh Cao Đài Tây Ninh, được biết khởi thủy năm 1926 chư vị sáng lập đã nhiều lần thanh tịnh giữ giới trì trai, cầu cơ và được thánh giáng cho rất nhiều thơ khuyến tu và kiến tạo Thánh Thất. Do chư vị sáng lập thành tâm thực hiện thánh giáo mà Cao Đài giáo đã phổ biến khắp các tỉnh thành Nam Việt Nam vào hậu bán thế kỷ 20.

* Tương tự như vậy, do thời sự bộc phát giữa năm 1963, các công sở ở Thừa Thiên - Huế phải thường trực suốt đêm ngày. Để bớt phần buồn tẻ người ta cũng tổ chức cầu cơ, có lần tại trường Quốc Học Huế, chọn ông tùy phái văn phòng cầm cơ, ông chỉ biết chút ít chữ Việt, nhưng cơ viết bài thơ bằng ngoại ngữ và xưng danh hiệu là Bạch Vân Cư Sĩ. Hiện tượng này có thể giải thích về thần thức của bậc hiền nhân cao sĩ Nguyễn Bình Khiêm, hay một vị nào đó nhân cơ hội mượn thể chất của phạm nhân để giao cảm với thế nhân?

4.- Bản thân chúng tôi cũng kinh qua một trường hợp hiếm thấy là vào giữa thập niên 50 – 60, chúng tôi có trong Ban Nghi Lễ Khuôn Hội Phật Giáo Nam Phổ, Thừa Thiên - Huế, nhận lời hộ niệm thường trực cho ông cụ 80 tuổi, tuy không đau ốm gì nhưng ông cụ rất mộ đạo, thích nghe Kinh Pháp, hình như ông cụ có tâm nguyện xả bỏ hiện thân nương về của Phật? Hôm nọ hơn 10 giờ sáng có cụ Nguyễn Xuân Diệm, đương thời là Hội trưởng Quận Hội Phú Vang đến thăm với thân tình bà con ngoại. Hai cụ dùng trà mạn đàm giáo lý Nho – Thích – Lão, cụ Xuân Diệm hội Khổng học nặng về công cha; ông cụ Lão Nhân nghiêng về nghĩa mẹ qua những dẫn chứng cụ thể: „Thập nguyệt hoài thai!, „tam niên nhũ bộ” nên xương người nữ đen lại nhẹ hơn xương hàng nam tử! Cụ Xuân Diệm thừa hiểu về „Phụ đức sanh thành”, „Mẫu ân cúc dục” nhưng muốn chứng minh cụ thể, vị Lão Nhân

bảo áp dụng cách tính „tỷ trọng” thì rõ. Chuông đồng hồ điểm 11 giờ là thời Kinh Ngộ của tôi sắp bắt đầu, cụ Xuân Diệm cáo từ ra về, vị Lão Nhân dùng chút trà sâm, chuẩn bị nghe kinh theo thông lệ. Hơn 11 giờ 30 tôi tụng chưa xong thời kinh A Di Đà, bên giường nằm ông cụ vĩnh viễn ra đi!

Tin lạ loan ra bà con xóm làng hội tụ! Cụ Xuân Diệm đích thân trình bày chuyện hy hữu. Trước 50 phút ông cụ còn đấu lý với tôi, giờ đây cụ đã ra người thiên cổ! Không phải ông cụ bị bổ té chấn thương gì, vì thế nằm và sắc diện nguyên vẹn như lúc chuyện vãn với tôi. Ông cụ mất như qua giấc ngủ an nhiên thần kỳ, đời tôi mới thấy lần đầu! Nói xong cụ Xuân Diệm bảo đốt 3 nén nhang để cụ vái lạy người đã ra đi thánh thiện và đưa giấy bút để cụ viết cặp đối kỷ niệm, vừa phúng viếng bậc hiền giả đang trình:

*„Hạc Toán Khá Cao,
Bạch Phát Tôn Ông Hàm Tiểu Nhập Địa;
Thiền Duyên Hy Hữu,
Liên Hoa Chư Thánh Tiếp Dẫn Quy Không”*

Đại ý:

*„Tuổi Thọ Khá Cao
Bạch Phát Tôn Ông Ngậm Cười An Giãc;
Thiền Duyên rất Quý,
Tòa Sen Thánh Chúng Tiếp Độ Thăng Đài”*

Người viết cảm thấy sự việc diễn tiến y như lời chư tổ thuyết giáo: Người có tín tâm đồng mãnh sẽ biết giờ lâm chung; thân không bệnh khổ, tâm không tham luyến, ý không điên đảo, như vào thiền định, được thấy Phật nghe kinh trong khoảnh khắc đó, sanh về cực lạc... âm dương hai cõi, sự lý cao siêu, chúng tôi chỉ được phép trình tường đôi điều đã được nhiều người chứng kiến, để chư độc giả tùy duyên chiêm nghiệm.

Luận về **CẦU AN - CẦU SIÊU** chúng ta thấy rằng NHÂN với QUẢ luôn theo chúng ta như hình với bóng, nên CẬN TỬ NGHIỆP cũng thể hiện trong giờ xả bỏ hiện thân, thăng trầm theo duyên với nghiệp. Dù sao thì hiếu tình, ân nghĩa của con người, chúng ta nên ghi nhớ, để chu toàn cho nhau khi người thân chỉ còn trong gang tấc với hơi thở cuối cùng!

Cầu siêu trong giai đoạn này và vài năm tiếp theo, để chuyển hóa thần thức người tân tử khi chưa vào ra, lên xuống trong 6 nẻo luân hồi rất cần thiết, nhất là làm việc thiện nguyện để hồi hướng công đức cho người quá cố, hay tha thiết nguyện cầu cho thần thức người ra đi nên sám hối lỗi lầm dĩ vãng để tăng trưởng phước duyên và chuyên tâm niệm Phật cầu vãng sanh cùng với các con hiền cháu thảo thường làm, luôn hướng vọng về người thân như đức Mục Kiền Liên cứu mẹ trong kinh Vu Lan báo hiếu, hay như chư tổ và liệt vị Tăng Ni thường khuyến miễn:

*„Lục tự Di Đà vô biệt niệm
Bất lao đàn chỉ đáo Tây Phương”*
Với đại ý:
*„Sáu chữ Di Đà ta thường niệm
Chỉ trong khoảnh khắc đến Tây Phương”.*

Có lẽ do ảnh hưởng về Phật Giáo mà người Á Châu có lệ cúng hương linh hằng tuần, cho đến 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, giỗ tiếp và đám tưởng, rồi hủ nhật thường niên mà các cụ thường bảo là: „*Sự sanh như sự tử, sự tồn như sự vong*” với nghĩa là phụng thờ cha mẹ lúc sinh tiền cũng như lúc quá vãng, thờ bậc trên khi còn sống cũng như khi đã mất!

Truyền thống Phật Giáo thì thần thức người tân tử do nhân lành nên được gia thân quyến thuộc trợ tiền vãng sanh, giống như người hiện tại tha thiết trao gởi bản đồ và chút hành trang cho người ra đi biệt khỏi nhăm đường lạc lối. Chung chung thì thần thức người tân tử đều kinh qua sự chiếu hội của Thập Điện Từ Vương:

Tuần thứ 1 qua Đệ nhất điện Tần Quảng Minh Vương

Tuần thứ 2 qua Đệ nhị điện Sở Giang Minh Vương

Tuần thứ 3 qua Đệ tam điện Tống Đế Minh Vương

Tuần thứ 4 qua Đệ tứ điện Ngũ Quang Minh Vương

Tuần thứ 5 qua Đệ ngũ điện Diêm La Minh Vương

Tuần thứ 6 qua Đệ lục điện Biến Thành Minh Vương

Tuần thứ 7 qua Đệ thất điện Thái Sơn Minh Vương

Tuần Bách Nhật qua Đệ bát điện Bình Chánh Minh Vương (100 ngày).

Tiểu Tường (giỗ đầu) qua Đệ cửu điện Đô Thị Minh Vương.

Đại Tường (giỗ tiếp) qua Đệ thập điện Chuyển Luân Minh Vương.

Hai năm sau khi người ra đi vĩnh viễn, xem như đã qua biên giới để định cư trong 6 nẻo luân hồi. Tuy nhiên tình cảm con người chưa dứt qua thời gian và không gian, do đó còn có tập quán cúng Đám Tưởng là kéo dài thêm 100 ngày sau 2 năm như đôi câu cuối bài thơ của nữ sĩ Hồ Xuân Hương khóc ông phủ Vĩnh Tường theo thể tục...

*Hai bảy tháng trời đà mấy chốc
Trăm năm ông phủ Vĩnh Tường ôi !*

Tập tục này có trong lối cư tang ngày trước của người „con đầu”, „dâu trưởng” không muốn xả tang sau 2 năm mà còn kéo dài thêm một vài tháng, cho đến 100 ngày mới chấm dứt, gọi là „DƯ AI”. Chúng tôi đã tìm thấy ý nghĩa này trong mấy câu văn tế „đám tưởng”:

*„Đám Tưởng dĩ chí, tam niên cáo tất chi chung;
Ai sự hoàn long, nhất niệm truy tư chi thủy”*

Với đại ý:

*„Lễ Đám Tưởng diễn tiến, ba năm tang chế xong rồi;
Phần hiếu sự êm xuôi, một dạ phụng thờ tiếp nối”*

Sau lễ Đại Tường và Dư Ai là ngày giỗ thường năm, để kỷ niệm „Người khuất bóng” theo phong tục Đông Phương, trong khi người Tây Phương thường kỷ niệm sinh nhật.

Kinh A Di Đà và kinh Địa Tạng

Kinh Pháp do Đức Phật thuyết giảng nên chúng ta thành tâm đọc tụng kinh nào cũng tốt, vì „cảm ứng đạo giao nan tư nghị”. Tuy nhiên mỗi thứ kinh được Phật thuyết giảng về một trọng tâm khác nhau, nên khi cầu siêu nhà chùa, hay các Phật tử thường trì tụng kinh A Di Đà, nếu gặp thuận duyên thì tụng bộ kinh Địa Tạng Bồ

Tát Bồ Nguyễn, bởi lẽ Đức A Di Đà trước khi chứng quả thành Phật là vua Vô Trách Niệm. Ngài có nhiều công quả hộ trì chánh pháp và phát nguyện rộng lớn, được Đức Bảo Tạng Như Lai và chư Phật trong các hư không thế giới thọ ký từ vô lượng kiếp, thành vị Cổ Phật và làm Giáo chủ cõi Tây Phương Cực Lạc. Thế giới của Ngài thanh tịnh trang nghiêm, được Đức Bồ Sư Thích Ca Như Lai diễn giảng trong kinh A Di Đà. Một trong 48 đại nguyện của Đức A Di Đà là chúng sanh nguyện về nước Cực Lạc, thường quán tưởng và niệm danh hiệu Ngài, nhất là trong giờ lâm chung thì được Ngài và các vị Bồ Tát trợ hóa phóng quang tiếp dẫn về Tây Phương An Lạc Độ.

Trong Tây Phương Thánh Chúng có nhị vị Bồ Tát Quán Thế Âm và Đại Thế Chí, đồng thời là Thái tử Bất Huyền và Hoàng tử Ni Ma con vua Vô Trách Niệm. Khi phụ vương thành khẩn cầu đạo vô thượng, thì hai vị thái tử cũng đồng nguyện xin làm đệ tử Đức Bảo Tạng Như Lai và được chư Phật thọ ký. Do đó mà sau này Đức Bồ Tát Quán Thế Âm vừa trợ hóa cho Đức A Di Đà ở Tây Phương Cực Lạc, vừa trợ hóa cho Đức Thích Ca Mâu Ni ở Ta Bà thế giới phổ độ chúng sanh. Vậy nên khi CẦU AN, CẦU SIÊU chúng ta thường niệm danh hiệu Đức Quán Thế Âm vì Ngài là một trong Tây Phương Tứ Thánh trợ hóa Đức Tây Phương Giáo Chủ Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, 4 vị Đại Bồ Tát là:

- Đức Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
- Đức Đại Hùng Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát.
- Đức Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát.
- Thập Phương Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

* Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát là một vị đã chứng bậc Đăng Giác trải qua vô lượng a tăng kỳ kiếp. Theo kinh Địa Tạng do Đức Thích Ca Mâu Ni nói ở cung trời Đao Lợi thì Đức Địa Tạng Bồ Tát có nhiều hóa thân:

- Khi thọ nữ thân trong dòng Bà La Môn, do Đức Giác Hoa Định Tự Tại Vương Như Lai thọ ký. Bà La Môn Nữ thực hành công quả vẹn toàn, đặc biệt về hạnh bố thí, lợi tha để hồi hướng công đức siêu độ song thân là ông La Thiện Kiến và bà Duyệt Đế Lợi, cùng các tội hồn khác được vãng sanh Cực Lạc quốc. (Kinh Địa Tạng, Phẩm thứ I).

- Một hóa thân khác là Quang Mục Nữ, do Đức Thanh Tịnh Liên Hoa Mục Như Lai thọ ký. Quang Mục Nữ đã thi ân bố đức cho những người cùng khổ tật nguyên, tác tạo phước duyên thù thắng, đã giải thoát trọng tội sát hại sinh vật, nhất là những thai bào còn trứng nước để thỏa mãn khát vọng về ăn uống của bà mẹ lúc sinh thời! (Kinh Địa Tạng, Phẩm thứ IV).

- Khi thọ nam thân làm vị trưởng giả, do đức Sư Tử Phấn Tấn Cụ Túc Vạn Hạnh Như Lai thọ ký. Trưởng giả lập nguyện phổ độ chúng sanh đang vướng mắc khổ đau về thể chất và tâm linh, nếu sinh linh còn thống khổ triền miên, Ngài nguyện còn độ thoát. Do đó Đại sĩ còn mãi trong danh hiệu ĐẠI NGUYỄN ĐỊA TẠNG VƯƠNG BỒ TÁT. (Kinh Địa Tạng, Phẩm thứ I).

- Cũng có kiếp Ngài làm vị quốc vương với lời nguyện: Nếu không độ thoát sinh linh ra khỏi vòng khổ não, đạt thành đạo giải thoát, thì tôi nguyện chưa thành Phật. (Kinh Địa Tạng, Phẩm thứ IV).

- Một kiếp cận lai: Vào đời nhà Tấn, niên hiệu Vĩnh Huy năm thứ 4, Đức Địa Tạng giáng sinh vào cung vua

nước Tân La, họ Kim, tên Kiều Giác. Ngài xuất gia khi được 24 tuổi, đi thuyền qua tỉnh Giang Nam, huyện Thanh Dương về phía đông phủ Tri Châu, rồi Ngài lên đỉnh núi Cửu Hoa, ngồi thiền định suốt 75 năm. Thời gian này có một vị Cát Lão là Mẫn Công nguyên trai tăng 100 vị, nhưng chỉ thỉnh 99 vị và tìm thỉnh Ngài là túc số. Ngài chỉ xin ông Mẫn Công một chỗ đất vừa đủ trải chiếc cà-sa, được ông Mẫn Công hoan hỷ nhận lời, nhưng trải chiếc y thì bao trùm quanh núi. Do đó mà ông Mẫn Công và người con nguyên cúng hết đất ấy, rồi xin xuất gia theo Ngài, về sau người con ông Mẫn Công trở thành Đạo Minh Hòa Thượng. Đến đời nhà Đường niên hiệu Khai Nguyên năm thứ 16, đêm 30 tháng 7 Ngài chứng thành đạo quả trong động Cửu Hoa Sơn. Lúc đó Ngài thọ 99 tuổi, về sau người đời thường kỷ niệm Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát vào ngày 30 tháng 7 âm lịch.

- Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện nói về đại nguyện của Đức Địa Tạng và luận về tội phước của 6 nẻo luân hồi. Bộ kinh này có 3 quyển, chia thành 13 phẩm - Phẩm thứ 7 Đức Bổn Sư đã trả lời với ông Đại Biện trưởng giả về việc trì tụng kinh Địa Tạng có nhiều lợi ích cho người còn kẻ mất như sau: Người sắp qua đời đa số là thần thức hôn mê. Khi chuyển tiếp, nếu là người không có căn lành để được chư Phật và Bồ Tát phóng quang tiếp dẫn thì thần hồn vất vưởng, mịt mờ chưa rõ tội phước. Trong 49 ngày đầu, như ngây như điên, hoặc ở các ty, sở biện luận nghề nghiệp quả, khi thẩm định xong, thời y nghiệp mà thọ quả báo.

Trong thời gian này, thần thức người chết rất trông ngóng hàng cốt nhục thân thuộc tạo thêm phước đức để trợ duyên giải thoát. Gia đình thiết lễ Cầu Siêu, làm việc tốt đạo đẹp đời là đáp ứng đúng lúc, nhưng muốn việc Cầu Siêu được thành tựu, tốt nhất là thân nhân phải thành kính, chuyên tâm trì trai giữ giới, bái sám, niệm Phật. Về phẩm cúng hương linh nên đơn giản, tượng trưng, bởi lẽ thần thức mà thể nhân thường nghĩ là hương linh người ra đi lúc bấy giờ đâu phải như chúng ta mà thọ dụng đủ thứ? Chúng ta thiết tiệc cúng cấp, làm đẹp lòng người hiện tại, e vô tình tạo tội và gây tâm tham luyến cho hương linh về vật chất và tinh thần đó thôi!

Người hiền đức thanh cao dễ thông cảm với các đấng thiêng liêng, do đó người ta thường thỉnh cầu các vị chân tu đạo cao đức trọng, phước trí viên dung chú nguyện cầu siêu cho người đã khuất càng thêm ý nghĩa, tạo niềm tin chân chính cho gia thân quyến thuộc. Tuy nhiên với lòng tha thiết chân thành của những người thân mới là điểm chính yếu, chứ y lại vào tha lực mà coi nhẹ về tự lực cũng là điều cần suy luận.

Sách có câu: „*Nhất thiết duy tâm đạo*” với nghĩa là vạn hữu đều do tâm chúng ta mà ra. Luận về thể gian, người có ý chí sẽ làm nên việc lớn, thêm phần đạo đức sẽ thành bậc hiền nhân quân tử cũng do tâm; người buông xuôi theo thất tình lục dục tránh sao khỏi trôi lăn trong 3 ác đạo của 6 nẻo luân hồi cũng do tâm.

Phật Giáo hằng khuyến miễn tín đồ có được thân người với phước trí trang nghiêm và thân thể vẹn toàn là do nhân lành từ kiếp trước, lại được sự nuôi dưỡng và huấn tập trong gia đình hiền thực, xã hội thuần hòa là do ân cha nghĩa mẹ, công ơn thầy bạn trợ duyên cho chúng ta thành nhân chi mỹ. Để báo đáp phần nào tứ trọng ân và làm thân giáo cho đàn hậu tiến, chúng ta cố

Ở trong nỗi nhớ



*Em về áo đầm sương khuya
Trời đêm trở lạnh sao thừa nhìn đời
Mây trôi che khuất nụ cười
Bước em làm lùi một thời đã qua
Nhìn đời ánh mắt thiết tha
Ai đem thương nhớ chia xa tâm lòng
Đường xưa đầy nắng sợi hồng
Rồi mưa gió bão chập chùng lối đi
Biến đời sóng vỗ chia ly
Cảnh xưa còn đó nói gì với nhau
Mặt kẻ mặt, lệ tuôn trào
Đành thôi thương nhớ ngọt ngào tiễn chân*

*

*Đất người tình cũ băng khuâng
Ly hương tác dạ mấy lần được vui
Nhớ em sương gió ngậm ngùi
Đường xưa lối cũ bồi hồi không em?!
Máu nào chảy ngược hướng tim
Tìm trong kỷ niệm ấm êm hương tình
Kệ đời cười cợt rẻ khinh
Ở trong nỗi nhớ - Chuyện mình còn
nguyên...*

• thylanthảo

vươn lên trong nếp sống đạo hạnh của thể nhân là chúng ta thực thi lời dạy của Thánh Hiền về phép tĩnh tâm (nhất nhật tam tĩnh ngô thân) và bằng hành lời Phật dạy: „*Ta là Phật đã thành chúng sanh là Phật sẽ thành nếu biết trồng hoa trên đường tu tiến*”. Chúng ta cố gây nhân lành sám hối tiền khiên, tức là cầu an cho cuộc sống hiện tại, hướng về Tịnh Độ khi xả bỏ tự thân. Cầu mong vào giờ chót của cuộc đời, được gia thân quyến thuộc vui vẻ thể hiện tâm nguyện của chúng ta, tức là trợ duyên siêu độ mà thể nhân thường mong muốn qua lời chúc nguyện người ra đi được nhẹ bước tiêu diêu về miền Cực Lạc cũng như về cõi vĩnh hằng, tức là vĩnh viễn an nhiên thanh thoát, vô sanh bất tử vậy.

Trân trọng,

Trần Trọng Khoái

Miền Nam Lục Tỉnh trong truyện ký của Võ Phước Hiếu

(tiếp theo VG 190)

• Nguyễn Vy Khanh (*)

Cái riêng độc đáo của Võ Phước Hiếu là sự chân chất mộc mạc phát ra từ mỗi truyện, và nồng độ phương ngữ Miền Nam trong truyện, với một kho từ vựng dân dã, lấy thẳng từ cuộc sống chung quanh. Sự hấp dẫn của truyện Võ Phước Hiếu là ở chỗ sử dụng phương ngữ tối đa và đúng chỗ vào những câu chuyện thật "Miền Nam Lục Tỉnh". Đó là Miền Nam của miệt ruộng miệt vườn, đất tân lập, miền hoang dã. Đó là Miền Nam đã thái bình nhưng vẫn còn dấu chiến tranh - không ở sự điêu tàn vì bom đạn mà ở những vết thương trong đời người (...).

Nước Mắt Tình Yêu là chuyện tình trai gái có thể là duy nhất của Võ Phước Hiếu. Chuyện anh Bần và cô Tư Xinh quen nhau nơi đồng áng và đến với nhau thân mật giữa thiên nhiên. Hai người có vẻ "môn đăng hộ đối" không do hoàn cảnh gia đình mà do có cùng số phần long đong lận đận. Nhưng kết cuộc, cô Tư Xinh lại làm vợ Hai Phú, con ông Bang Biện, có vẻ "tham phú phụ bần", còn anh Bần đau buồn thành bệnh tâm thần rồi "âm thầm đi vào giấc ngủ thiên thu trong cô đơn cô độc".

Trong một truyện ngắn, việc xây dựng và dàn tả tất cả tình huống làm nổi bật tính độc đáo của nhân vật hoặc khiến người đọc cảm nhận được khúc mắc của tình huống mà còn cho thấy một tâm trạng, một nhận thức nào đó của nhà văn. Nhân vật trong truyện của Võ Phước Hiếu không thao thức, dẫn vật nội tâm theo kiểu thời thượng hiện sinh như nhiều nhà văn khác. Nhân vật của ông nói chung sống những mảnh đời đơn sơ, bình thường, "nơi chèo đật quê nhà", nào là những con người của xóm Rạch Rít với tục danh dân làng đặt cho: thím Chín Tý (lò bún nổi tiếng), Bảy Sô (ba xi đê), chú Bảy Côi (côi xay lúa)... rồi những con người mộc mạc, tình tứ khác của xóm Cầu Sắt, xóm Phú Thứ, xóm Cống, xóm Rạch Chung, Ba Cùm, Sò Đo, Doi Lá - Long Phú, Thủ Thừa, Bến Lức, làng Phước Lợi, chợ Đệm, chợ Gò Đen, tỉnh Chợ Lớn v.v... Rạch Rít thuộc làng Thanh Hà, Bến Lức - "nơi chôn chặt ghi nủ chuỗi ngày dài thơ ấu của tôi. Nơi chưa một lần vẫn đục những vướng bận hệ lụy của cuộc đời" (QCQM, tr. 113), được xem như là không gian quá vắng được tác giả viết đến nhiều nhất gần như toàn bộ các truyện ký.

Võ Phước Hiếu đặc sắc ở cách đặt tên nhân vật: Năm Nghê, Tám Thôi, Bảy Sô, Sáu Cù Nừn, thằng Ba Nô, thằng Văng, thằng Xôi, thằng Ba La, mụ Bảy Rồi, bà Mười Phận, bà Tư Trầu, bà Hai Xệ, Sáu Kiếm, bác Thầy Hù, chú Quậy, Hai Nhím, Hai Khánh, Năm Đặng, Hai Ngọng, Hương quán Quan, Bảy Thứ, Bảy Nổ, Bảy Cò... Trẻ con thì mang những tên bình dân như con Lem, con Rớt, con Xí, con Đet, thằng Sỏi, thằng Sạn, thằng Tàn, thàng Tèo... trong *Cơn Lốc Xoáy Tim*. Thằng Đực Lớn,

thằng Đực Nhỏ, thằng Bảy Rái, thằng Hai Đốt, con Tư Yêm... trong *Ngày Ấy Qua Mau, Như Nước Trong Nguồn*, hay thằng Đực Lang tục danh Cò Lửa trong *Miếng Thương Miếng Nhớ* chuyên bẫy chim, bắt ếch bắt lươn. Nhân vật đủ nguồn gốc, người Nam Kỳ từ nhiều đời hoặc từ Trung vào, có cả người Hoa, người Tiều, người gốc Miên, Ấn Độ v.v... Nhân vật khác nhau hoặc đôi khi trở đi trở lại (Thầy Huế, Giáo Sứ, Hương sư Chương, thằng Đực Nhỏ, thằng Bảy Rái, thằng Hai Đốt...), cứ như những nhân vật đó đã có thật trong đời sống, quanh quẩn trong những vùng đồng chua sông nước Tiền và Hậu giang mà nếu nối kết những truyện ngắn này sẽ có thể thành một tiểu thuyết trường thiên.

Một đặc thù khác trong các truyện ký của Võ Phước Hiếu, đó là *sông nước*: sông nước tư bề hoặc kinh rạch tuôn chảy len lỏi trong khắp cùng miền đồng bằng sông Cửu Long. Sông rạch, cảnh trí thiên nhiên và đồng thời là nguồn sự sống: "mọi sinh hoạt lớn nhỏ của xóm tôi nhút nhút đều xuất phát và trông cậy vào dòng nước duy nhất trời ban cho". Sông nước trở thành hình ảnh của nhớ nhung, của quá vãng, dù những dòng sông con nước đó nay vẫn tuôn chảy, luồn lách. Tác giả còn nói đến "sự trở về của dòng nước lớn", có nước ròng thì phải có nước lớn như chu kỳ tất yếu của vạn vật, cũng là ngày tàn sẽ phải đến với chế độ độc tài đảng trị thời nát đang tàn phá đất nước (QCQM, tr. 160).

Quan niệm sống Nam Kỳ Lục Tỉnh theo Võ Phước Hiếu "rất đơn giản như nước lớn nước ròng, như con rạch cắt ngang cái xóm nghèo của họ, có lúc vơi lúc đầy" (Nẻo Nhớ Tim Vê). Đó còn là những đam mê, như trong *Chữ Nghĩa Một Thời*, "Nơi xóm Rạch Rít của tôi, cái đam mê chung của bà con vẫn không ngoài công việc phá rừng lập vùng, đào kinh lên rẫy. Họ biến những vùng hoang vu rậm rạp chẳng mấy chốc thành cảnh thơ quyến rũ với ruộng nương vòng liếp ngút ngàn, quanh năm xanh um mơn mơn". Con người Miền Nam trong truyện Võ Phước Hiếu phần lớn sống gắn chặt với mảnh đất quê nhà, từ thế hệ này sang thế hệ khác, chấp nhận "định mệnh an bài", những nơi đó, như ở làng Thanh Hà của tác giả, "bà con trong xóm như những dây mơ rễ má, có mối quan hệ rất thân thiết với nhau" mà tác giả xem như là "một bộ lạc nhỏ hẹp thuở xa xưa". Theo tác giả, đó là một nơi chốn thật buồn, "trăm năm cũng một vẻ rã rượi buồn tênh, hắt hiu nghèo khó" (*Nước Mắt Tình Yêu*).

Mặt khác, những hình ảnh như những bếp lửa mà bà của tác giả đã nhắc nhở con cháu mỗi khi xây nhà mới lại mang giá trị tượng trưng: những vật dụng thực tế và thiết yếu ở vùng đồng quê hẻo lánh đánh dấu sự an cư lạc nghiệp, đã trở thành những hình ảnh thân thương đầy ý nghĩa và ấp tằm tình mỗi khi nhớ lại (*Ngày Ấy Qua Mau*). Cũng như những chiếc bánh phồng của một thời, nay sống ở nước người, "mỗi lần nghe trong hồn tôi tiếng chày khuya quết bánh phồng Tết là tôi ý thức và nhìn lại rõ ràng sáng trưng gốc rễ cội nguồn của bản làng thôn ổ khắc khổ của mình. Để rồi xác quyết thêm một lần cuối, muôn thuở tôi vẫn là người Việt Nam" (*Cái Bánh Phồng Tết*).

Về văn phong, các truyện của Võ Phước Hiếu nói chung có đặc tính hồn nhiên. Hãy đọc đoạn văn sau đây:

"... Có bữa chú cao hứng thuật lại một câu chuyện cũ mèm, xưa từ đời ông Nhựt iả cũt su, nhưng bà con vẫn chăm chú theo dõi, hồi hộp với những cảm giác chưa từng có. Chú khéo léo thêm thắt, bày vẽ nhiều tình tiết éo le gay cấn, cải sửa nội dung sao cho phù hợp hoàn cảnh đang sống hoặc đúng khớp thời sự mới tinh khôi vừa mới xảy ra nóng hổi ở xóm làng. Hoặc chú giặm mắm thêm muối bằng vài chi tiết lạ hoắc lạ huơ, người nghe chưa bao giờ nghĩ và tưởng tượng đến, nhờ ba mở kinh nghiệm sống thực, rất dồi dào trong cuộc đời phiêu lưu bất đắc dĩ của chú trước đây. Và chính cuộc đời phiêu bạt đó của chú khiến cho chất lãng mạn bay bướm phảng phất hơi hướm ngoại lai, cứ tuôn trào ngọt ngào trong câu chuyện...

"Bà con tôi phần lớn sinh trưởng và lớn lên quanh quần ở vùng đèo heo hút gió, chó ăn đá gà ăn đất buồn tênh, suốt đời cột chặt với thửa mạ luống cày, lúc thúc bên lũy tre xóm làng. Có người từ cha sanh mẹ đẻ tới giờ chưa ra tỉnh ra quận một lần. Cái thủ đô Sài Gòn Chợ Lớn sát bên, lớn nhỏ ra sao, tròn méo, đông đúc thế nào còn chưa biết, nói chi đi đó đi đây vạn dặm làm gì"(Trâu Già Chằng Nệ Dao Phay).

Một đoạn văn khác nhẹ nhàng cho cảnh sống êm đềm của miền quê Rạch Rít trước khi thảm cảnh xảy tới: "Bà tôi cầm cái đèn dầu trứng vịt để ở đầu giường, vén mùng chun vào, cẩn thận ém đi ém lại rất kỹ. Muối mồng ở xóm Rạch Rít của tôi cũng như ở những nơi khẩn hoang lập ấp khác nhun nhúc, vo ve ngày đêm như thấy hội.

"Bà nhẹ nhàng thò tay ra ngoài, phất tay liên tiếp mấy cái mạnh để tắt đèn. Tim đèn hãy còn đỏ ửng, từ từ uốn thành vòng cung rồi lịm dần trong u tối.

"Cử chỉ quen thuộc đó, bà tôi đã làm từ hơn nửa thế kỷ nay. Một cử chỉ sản khoái toại nguyện vì bà tỏ ra sung sướng đã kết thúc một ngày làm lụng không ngừng tay, đón đợi giấc ngủ an tịnh trong lành.

"Bên ngoài vắng vẻ tĩnh mịch như thường lệ. Nhạc bản ngàn đời của côn trùng ếch nhái bắt đầu trỗi lên dai dẳng buồn tênh, ru giấc ngủ ông bà tôi thêm nồng nàn say đắm. Vài tiếng chim ăn đêm quá quen tai chập chập vút lên đầu đó bên liếp mía, vồng khoai, ngoài vườn cau vườn dừa, cũng không thể phá giấc ngủ vui đó, chuẩn bị sức lực cho ngày mai đón đợi".

Truyện của Võ Phước Hiếu hay nói đến xóm Rạch Rít vốn là quê hương thân thương của tác giả:

"Xóm Rạch Rít của tôi phát đạt, trù phú. Ruộng lúa bát ngát, óng ánh vàng hực mùa gặt. Cây trái oằn cành. Kinh đào tắm tấp ngút mắt. Nhà ngói kinh dinh đồ au. Đêm đêm, đèn "măng soong" rực trời ngày lễ lộc.

"Ghe máy xinh xịch, sông rạch dậy sóng, tung bọt trắng xóa làm cho mấy chiếc xuồng ba lá và ghe tam bản nhảy sóng liên hồi, chồm lên hụp xuống dịu dàng. Hội hè đình đám tấp nập người xem. Hát cải lương, hát bội dù là những đoàn hát bầu tèo nghèo xơ xác chỉ lưu diễn ở làng ở tổng, thỉnh thoảng tạt ngang trụ lại trình diễn năm bảy đêm liền"(Đám Cháy Đầu Xuân).

**

Tình cảnh sống lưu vong xa quê hương ngày về, Võ Phước Hiếu thương nhớ quê nhà da diết nên ông đã dùng văn thơ câu văn chuyện chở những tâm tình nhưng

nhớ, kỷ vãng pha cùng hy vọng. Nhưng nhớ quê hương nhập vào tâm tình của nhân vật Năm Nghê trong truyện *Trâu Già Chằng Nệ Dao Phay* khi phải làm lính thợ sang Âu Châu:

"Nhớ hơn bao giờ hết. Nhớ cồn cào trong túi hận...

"Chú nhớ khoảng không gian thênh thang trước nhà mình, lung linh ánh nắng sớm chiều với tiếng chim nô đùa hóp chợp ríu ra ríu rít không thôi trên những tàn ôi, tàn mần cầu... đêm tuyết non muốt mùa mưa.

"Chú nhớ những bữa cơm đạm bạc với cá tép tôm cua, rau cỏ vườn nhà chú thường ăn, tuy không thịnh soạn, nhưng lúc nào cũng no bụng ấm lòng.

"Chú nhớ những con cá rô to bằng bàn tay phóng nháy rền rẹt... rền rẹt rất cao khỏi mặt nước ở những đám lúa trở đồng đồng để tấp bông lúa non thơm ngon, mà chú thường câu nhắp đem về nướng lửa rơm căn phòng thơm mỡ.

"Chú nhớ những ngày ra giêng, gió lành lạnh, những trái xoài con thon thon nho nhỏ đông đưa đồng loạt với những bông xoài nở muộn, một màu trắng vàng giữa những lá non tím tím, báo hiệu một mùa trái ngon ngọt hứa hẹn.

"Chú nhớ mấy bầy ròng rọc lớn nhỏ, màu đỏ hoe, quần quít sát vào nhau, ganh đưa trườn lên mặt nước ngổp thờ, bên cạnh cá lóc mẹ, thỉnh thoảng tấp mống búp búp bảo vệ con, xua đuổi ếch nhái khuấy rầy.

"Chú nhớ vào những mùa gió chướng bắt đầu thổi, mấy cây so đũa sông đuột trước nhà chú trồng cốt để về sau lấy thân ủ làm nộm mèo, tro bông trắng ngần lòng thông, phất phới lay chuyển theo gió chiều. Chú đang thêm một nồi canh chua cá tra, cá chốt bụng trứng nặng kè kè nấu với bông so đũa, ăn một nghỉ. Nhút là phải để sót chút ít nhụy bông so đũa để có mùi đăng đăng nhân nhân.

"Giờ đây, nơi xa xôi có lúc bất chợt nghĩ đến, chú càng thêm nhớ thêm thương quê hương khổ hạnh của chú. Và cái mùi nhân nhân đăng đăng của bông so đũa ngày xưa càng làm cho chú thêm thấm thía với cuộc sống giăng mắc đắng cay hiện tại.

"Sau khi Đức Quốc Xã bại trận, chú Năm Nghê thuộc nhóm lính thợ đầu tiên đăng ký hồi hương. Chú thương cái xóm Rạch Rít của tôi. Chú nhớ quê hương, bà con lối xóm. Chú không chần chừ rời khỏi mảnh đất xa lạ bị tàn phá với nhiều kỷ niệm chú cố gắng quên mau, xem như một vấp vấp trong đời mình.

"Sau này chú có thổ lộ tâm trạng của chú lúc đó như những chú cá lóc, cá trê, cá rô... ưa thích sống trên đồng ruộng, bưng biển hay đầm vũng, nơi chúng được sinh trưởng và lớn lên. Sau này nên hình nên vóc, dù cho đồng ruộng có cạn khô mùa nắng, dù cho bưng biển có hết nước đi nữa, nhưng chúng nó không bao giờ phiêu lưu thoát ra sông cái dãy cạm bẫy. Trái lại, chúng nó lần mò tìm mọi cách rút xuống ao sâu đầm vắng, như chúng quuyến luyến không rời bỏ được vùng đất dưỡng nuôi bảo bọc chúng trước đây. Cũng như chú, chú không bỏ được quê hương Rạch Rít của chú"(Trâu Già Chằng Nệ Dao Phay).

Phần Võ Phước Hiếu sống đời tỵ nạn, nỗi nhớ hiện tại có khác, nhưng cũng không khác những nhớ nhung của chú Năm Nghê năm xưa:

"Nỗi buồn lưu đầy ray rứt, nỗi tủi nhục về thân phận lạc lõng bơ vơ nơi xứ lạ quê người, nỗi chán chường đeo

đăng hiện tại với niềm uất hận tràn giang ngút ngàn... tất cả nỗi niềm thâm kín đó gặm nhấm tim tôi khiến tôi càng thêm vọng nhớ quê hương xa xôi ngăn cách.

"Tôi nhớ tôi yêu đậm đà tha thiết cái xóm hẻo lánh, nghèo nàn, nơi tôi sinh trưởng, cất tiếng đầu đời. Cái quê mẹ, quê cha, quê ông bà thân thương đó với những kỷ niệm chia thịt thà ngày tư ngày Tết thuở quê hương tôi thanh bình sung túc, những cảnh trao đổi thổ sản, thóc lúa, biểu xén không vụ lợi, không may mắn hay bất hạnh... đương nhiên đã trở thành một cái gì thiêng liêng, quý giá nhất trong cuộc sống của tôi.

"Quê nhà đó cứ vẫn vương rẻo gọi, thôi thúc không thôi, nhắc nhở gọi hồn, giục giã hướng đến mùa Xuân ước mơ, thanh bình thực sự, hạnh phúc ấm no tràn đầy, vĩnh cửu" (Đám Cháy Đầu Xuân).

Trong thương nhớ có con sông lớn, cả con rạch nhỏ "hằng ngày, nước chảy xuôi ngược lững lờ, kéo theo những đê lục bình, những người bạn trăm năm ngàn năm uể oải u buồn". Nhớ những vườn cây trái như xoài, bưởi, chùm ruột, măng cầu dai... Những ruộng đồng tận lập bát ngát... những rừng chồi, rừng tràm "chạy dài ngút mắt" – mà tác giả gọi là "những cánh rừng mát chỉ cả tha". Những địa danh có tính "man dại", "hoang dã của một thời xa xôi khẩn hoang lấn đất... thời hoang sơ hun hút của tổ tiên". Thương nhớ những thú vui đậm bạc hay tao nhã xa xưa, như các loại trà Thiết Quan Âm, Bạch Hào Kỳ Chương, Nghi Bồi Nhâm, thứ mua thứ trồng chung quanh nhà, rượu đế Gò Đen, thuốc rê Gò Vấp v.v... và những món ăn như bún thịt cua đình nấu cà ri, như nem chua và bánh phồng ngày Tết, gạo nanh chồn vùng Chợ Đào v.v...

Qua truyện kể của Võ Phước Hiếu, người đọc có thể "thấy" lại những ngành nghề nay không còn nữa như nghề đạo tỳ của nhân vật Năm Đặng trong *Chữ Nghĩa Một Thời*, nghề trị quỷ trần ma của ông Sáu Kiếm trong *Con Quỷ Gò Bướm Quê Tôi*, hay nghề bà mụ thô sơ xa xưa với bà Hai Khánh trong *Như Nước Trong Nguồn*. Và những thú vui hay sinh hoạt đã mất với thời gian như cảnh ăn Tết nhộn nhịp đầy ý nghĩa văn hóa dân tộc ở vùng quê, cảnh gánh hát ở các đình miếu xóm làng quê heo hút hay trong nhà lồng chợ những nơi thị tứ nhỏ với những tài tử hát diễn một thời! Tác giả còn kể chuyện những chuyến xe điện ở Sài Gòn và xe lửa Sài Gòn - Mỹ Tho của ngày nào, những sinh hoạt và cảnh tượng nay đã mất dấu theo đà hiện đại hóa!

Võ Phước Hiếu thương nhớ những vùng đất cũ, rồi những kỷ niệm và bạn bè, người thân nay kẻ còn người mất. Thương nhớ theo cùng phần nộ trước khổ khổ của người dân quê, bất mãn trước lẽ lồi cai trị tàn bạo và tham ô những lạm của cán bộ cộng sản. Thương nhớ biểu hiện theo từng hình ảnh, nhân vật, mà lo âu tiếc nuối cũng theo từng dòng chữ viết. Trong *Nẻo Nhớ Tim Về*, nẻo nhớ là con đường tráng nhựa từ nhà lồng chợ Phú Lâm đến thị trấn Hiệp Hòa chạy ngang qua trường Sò Đo, thị xã Tân Phú Thượng, con đường thân mẫu tác giả đã phải đi về khi dạy học ở Sò Đo. Con đường huyết mạch nhưng lởm chởm đá xanh và "ổ gà, ổ trâu, cả ổ voi tầy quây... úng nước lấy lợi". Cứ vài tháng bà mới có thể về thăm nhà, bằng phương tiện xe thổ mộ, có khi tác giả được đi theo, nhờ đó có dịp quan sát, nay ông nhớ tả lại cảnh sinh hoạt và lưu thông trên đoạn đường đó thật

linh động và cảm động. Nỗi nhớ tha thiết với những đoạn văn đẹp, vừa hiện thực vừa trữ tình:

"Đoạn đường nhiều khe trắc trở này, hầu như hoang vu, lâu lâu mới thấy một mái tranh lẻ loi nằm lạnh lùng sát bên cánh rừng chồi hay một thum lá nghèo nàn xơ xác với ánh đèn dầu mờ ảo, leo lét xa xa giữa màu đêm đen mù mịt. Éch nhái uềnh oang náo nuốt và bầy đom đóm lập lòe như ma trời bên những bụi rậm sẫm tối, càng dấy lên trong lòng những người xiêu lạc, trôi nổi mưu sinh nơi xa xôi như mẹ tôi một nỗi buồn hoài hương thấm thía (...). Trời đã tối khá lâu rồi. Cảnh vật hai bên vệ đường vắng hoe dễ sợ. Chỉ thấy xa xa từng chập, ở những gò hoang mênh mông bát ngát hay dọc theo những chèo đất bỏ phế, cỏ lác năn sậy mọc loạn xạ không quá gối, vài ngọn đèn chai soi cá, soi chim khúm núm. Ánh sáng le lói bập bùng như hồn ma bóng quế vui đùa trêu ghẹo ở những truyện liêu trai rợn tóc gáy...". Chuyện xảy ra khi tác giả đã lớn hơn thời mẹ ông đưa ông đến trường lớp ông Thầy Huế và Hương sư Chương ở ngay trong làng Thanh Hà trong *Ngày Ấy Qua Mau* và *Như Nước Trong Nguồn*.

Cũng như một số tác giả văn học hải ngoại khác, tính chất tự truyện khá trội bật trong các truyện của Võ Phước Hiếu. Có thể nói quá khứ và kỷ niệm sống đã là nền tảng và bước khởi đi của văn thơ Võ Phước Hiếu. Ông khiêm tốn gọi đó là những "kỷ niệm đơn giản, bình thường", bình thường nhưng "không thể vứt bỏ đi được"; ông cho biết: "*Bao nhiêu kỷ niệm xa xưa vẫn cứ lắng đọng, chìm sâu trong miền ký ức phức tạp, nhiều lúc tôi tưởng chừng như nó vĩnh viễn nằm im trong quên lãng để chết rũ trong đó. Nào dè, thỉnh thoảng, nó lại cựa nhóm dậy sáng trưng với đầy đủ cả những chi tiết và tình tiết vui buồn sướng khổ ngày nào, đôi lúc quá bất ngờ nhưng đầy hấp dẫn lôi cuốn*" (*Như Nước Trong Nguồn*, tr. 151). Đó cũng là lý do nhiều nhân vật và không gian được tác giả nhiều lần sử dụng lại, đưa vào tác phẩm.

Theo thiển ý, Võ Phước Hiếu viết với ý thức trách nhiệm đối với tổ quốc, dân tộc, và ý thức của nhà văn có vai trò đối với xã hội. Võ Phước Hiếu hình như không quan tâm đến chỗ đứng tương lai của ông như là nhà văn đó trong văn học sử, mà đúng hơn ông đóng góp cho lịch sử dân tộc qua phương tiện văn học. Ông không làm văn chương, không viết ra những câu văn thời thượng hay theo chủ thuyết hình thức này kia thường rỗng tếch nội dung và vắng chiều sâu. Văn ông được diễn tả theo kiểu có sao nói vậy, nghĩ sao bộc tả vậy!

Võ Phước Hiếu tỏ ra ý thức sứ mạng văn chương của mình. Viết về quê hương không phải để chỉ nhớ quê nhà, đọng đến quá khứ không phải để tưởng tiếc thuần tình, mà ông còn dụng ý cho người đọc tìm biết tại sao ông đã đánh mất quê hương đó, tại sao và vì ai mà có người phải bỏ chốn thân thương đó để ra đi... Sống đời lưu xứ, những việc tưởng là tụn mún, lảm cẩm như sưu tập, nghiền cứu ca dao tục ngữ hay phương ngữ đều là những cách thể tích cực đóng góp cho dân tộc hơn là thuần nhung nhớ quê hương. Như nhân vật thầy giáo Mạnh trong truyện *Ông Thầy Giáo Làng Quê*, hoàn cảnh bị đưa về vùng "xa xôi hun hút" làng Thanh Hà, đã sưu tầm văn chương văn hóa bình dân mà ông xem như là "*ký ức tập thể của chòm xóm*" với quan niệm đó là một

thể cách "sống đam mê là một hạnh phúc vô biên cương, vô giới hạn của một kiếp người".

Đề cao tình quê hương, tình yêu đất cũng như đề cao quá khứ oai hùng, kiên cường của những con người đã làm nên mảnh đất đó, truyện của Võ Phước Hiếu đã ghi lại những hình ảnh xinh đẹp, tốt lành trước khi biến mất với thời gian và trước khi những con người cai trị sau 1975 đến áp bức, gây xáo trộn. Với một ý thức trân quý muốn giữ gìn truyền thống văn hóa của đất nước, truyền thống với những giá trị văn hóa địa phương và cả nước, đã ăn sâu vào tiềm thức và thể hiện qua sinh hoạt hằng ngày. Qua tác phẩm của Võ Phước Hiếu, người đọc thấy thấp thoáng một thứ đạo đức phổ quát, nền tảng về đạo làm người, làm con dân đất nước, và một tâm tình đôn hậu, chân phương, cởi mở như là xương sống cho đặc tính Nam Kỳ Lục Tỉnh!

Như Võ Phước Hiếu đã có lần tâm sự "cuộc đời lưu đầy ray rứt vẫn cứ ngăn ngắt gậm nhấm tâm hồn tôi" (Quê Cha Quê Mẹ Quê Minh, tr. 110), tác phẩm của ông được viết ra bộc phát từ trái tim mẫn cảm, thương nhớ của mình, mà Võ Phước Hiếu đã đem đến cho người đồng hương và đồng bào lòng tin yêu vào cuộc đời, tin vào tính nhân bản, dù ở vào hoàn cảnh nào cũng hãy còn đó.

Ngoài ra, tác phẩm của Võ Phước Hiếu còn làm phong phú thêm cho chữ nghĩa Việt Nam ở quê người và còn cung cấp thêm những chứng liệu lịch sử, văn hóa về vùng đồng bằng sông Cửu Long, cho thấy những yếu tố đặc trưng riêng của vùng đất và con người nơi đây.

Nguyễn Vy Khanh

Montréal (Canada 15.11.2010)

(Trích tác phẩm "Con Nhện Giăng Tơ" của Võ Phước Hiếu, Hương Cau phát hành tháng Tư năm 2012).

(*) Nguyễn Vy Khanh

Sinh ngày 05.3.1951 tại Quảng Bình

Đại học Sài Gòn: Cử nhân Giáo khoa Triết Tây 1973

Đại học Sư phạm Việt Hán (1974)

Cao học Triết Tây (1975)

Đại học Montréal: Cao học Quản trị Thư viện (Master of Library Sciences, 1978)

Dạy học (Sài Gòn, Nha Trang) và Quản thủ Thư viện (Montréal và Québec)

Nghề tay trái nghiên cứu lịch sử và nhân văn liên hệ đến Việt Nam, chuyên về Văn học Miền Nam từ thời khởi đầu 1865 đến Miền Nam tự do 1954-1975

Hiện đã về hưu và định cư tại Montréal, Québec, Canada

Đã xuất bản:

* **Khung Cửa** (Thơ, Tác giả xuất bản, Sài Gòn, 1972)

* **Ngô Đình Diệm Và Nỗ Lực Hòa Bình Đang Dở** (dịch, Xuân Thu, tái bản 1989)

* **Lỗ Tấn Và Truyện Xưa Viết Lại** (Xuân Thu, 1997)

* **Bốn Mươi Năm Văn Học Chiến Tranh 1957-1997** (Đại Nam 1997; tái bản 2000)

* **Văn Học Và Thời Gian** (Văn Nghệ, 2000)

* **Văn Học Việt Nam Thế Kỷ XX - Một Số Hiện Tượng Và Thể Loại** (Đại Nam, 2004).



• Giang Phúc Đông Sơn

Mùa hè 2008, tình hình kinh tế thế giới tuột dốc thê thảm. Hãng tiện Tư Diễm đang làm việc ở San José, California cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Hợp đồng (lần hợp sắt, hợp nhôm...) thừa thớt, thợ thuyền mỗi ngày làm chừng 3-4 tiếng đồng hồ thì hết việc.

Chủ hãng, vốn có lòng thương người (như thể thương thân), lúc đầu cũng không có ý định sa thải ai nhưng tình trạng kéo dài lâu quá, chịu không nổi, đành phải bấm bụng cho nghỉ bớt một số người, trong đó có Tư Diễm.

Dù Tư Diễm làm việc cho hãng đã gần 20 năm, lại chăm chỉ, ít khi nghỉ bệnh, Supervisor kêu đầu dạ đó, nhưng tên vẫn dính trên bảng phong thần chỉ vì đã quá tuổi 50, cái tuổi ngũ thập nhi tri thiên... bệnh, nhất là ba cao, một thấp: (ba cao: cao máu, cao mỡ, cao đường; một thấp: thấp khớp).

Thế là một chiều thứ sáu, lúc gần giờ tan sở, Tư Diễm được gọi lên văn phòng gặp manager Smith. Linh tính biết là chuyện chẳng lành, nhưng vốn dĩ là lính Thủy quân Lục chiến VNCH, từng vào sinh ra tử, tay đôi vật nhau với Việt Cộng trên khắp các chiến trường miền Nam trước năm 1975 nên Tư Diễm bình tĩnh gõ cửa rồi bước chân vào căn phòng gần máy lạnh chạy 24/24 giờ của Smith sau khi nghe 2 chữ come-in.

Smith nhã nhặn mời Tư Diễm ngồi rồi gọi cô thư ký Amanda đem tới 2 ly cà phê và một đĩa bánh cake. Nhỏ nhẹ và lịch sự, Smith mời Tư Diễm cà phê, bánh ngọt. Nhưng đầu óc hoang mang, lo nghĩ, Tư Diễm không còn lòng dạ nào để rờ đến ly cà phê hay bốc miếng bánh.

Sau vài câu mào đầu về tình hình kinh tế thế giới nói chung, Mỹ nói riêng, đến tình trạng sa sút của hãng, khen tặng tính tình chăm chỉ, siêng năng của Tư Diễm, Smith mới thở ra mà phán rằng:

- Hãng buộc lòng phải sa thải 40% nhân viên trong số có ông.

Nói xong Smith đưa cho Tư Diễm một cái bao thư dán kín. Không cần mở ra, Tư Diễm cũng biết trong đó chỉ là cái thư cảm ơn đã cộng tác, làm việc với hãng thời gian qua cùng với cái check cuối cùng.

Đầu óc choáng váng, tai lùng bùng, Tư Diễm cầm cái bao thư chậm chạp đứng lên, chẳng buồn đáp lại lời chúc may mắn của Sờ Mít.

Vài đồng nghiệp thấy Tư Diễm từ văn phòng Manager đi ra, mặt mày thảm nảo, tay cầm bao thư, cũng đoán được chuyện gì xảy ra cho hẩn nhưng vẫn hỏi:

- What's up! Tư? Are you fired? Chuyện gì vậy Tư? Bị đuổi hả?

Tư Diệc cúi gầm mặt, không nói gì lẳng lặng đi thẳng đến phòng thay quần áo thu dọn đồ đạc rồi ra bãi đậu lấy xe về nhà.

Về tới nhà, Tư Diệc mở tủ lạnh lấy lon bia Heineken ra ghế salon ngồi uống một hơi cạn nửa lon. Nổi chán chường, mệt mỏi, lo lắng dục xuống phần nào.

Với tay lấy tờ báo Thăng Mỏ, lật tới lật lui, lật xuôi lật ngược, mắt Tư Diệc lướt nhanh qua những trang quảng cáo, cần người....

Không thấy có cái rao vặt nào cần thợ tiện, hẳn định buông tờ báo xuống thì chợt thấy cái rao bán trại gà ở Atlanta, Tư Diệc nhớ tới Sáu Nổ, tên bạn thân một thời chiến đấu trong cùng binh chủng ở Tiểu đoàn 2 Trâu diên, Thủy Quân Lục Chiến.

Lần gặp Sáu Nổ trong buổi họp mặt binh chủng TQLC cách đây 2 năm, Sáu Nổ có kể qua cho hắn nghe là hai vợ chồng Sáu có trại gà ở Carnesville, Atlanta tiểu bang Georgia, sống tuy có cực nhưng kiếm cũng bộn bạc.

Một ý tưởng chợt lóe lên trong đầu Tư Diệc. Hắn thấy tờ báo lên bàn, cầm lon bia uống cạn rồi đứng lên ra tủ sách, lục tìm cuốn sổ bụi đời ghi số điện thoại của bạn bè, người quen.

Có được số điện thoại của Sáu Nổ, chưa kịp gọi thì nghe tiếng xe chạy vào Garage, Tư Diệc biết vợ hắn đã về tới. Hắn nhìn đồng hồ, mới gần 6 giờ chiều.

Thông thường vợ hắn chưa về tầm này, sớm lắm là 7 giờ, nhưng lúc này tiệm nail, tóc, Spa... ế chống gọng, chỉ đến 6 giờ là hết khách nên vợ hắn về sớm lo cơm nước.

Vừa bước vào nhà, thấy Tư Diệc cầm cuốn sổ tay và cái phen với nét mặt buồn buồn, vợ hắn cũng biết là sự gì xảy ra vì mấy ngày trước đã nghe chồng nói me me về tình trạng trong hãng.

Thấy cái giỏ đeo vai Versace dỏm, bằng da Made in HongKong (bên hông Chợ Lớn) lên ghế Salon, vợ Tư Diệc thở hắt ra:

- Chán thiệt! Cả ngày chỉ có 3 người khách mà trúng 2 Mẽ, một đen, được đúng \$5 tiền tip, không đủ tô hủ tíu Mỹ Tho. Còn anh sao? Lây-ốp rồi phải không?

Tư Diệc không trả lời vợ mà hỏi ngược lại:

- Giờ là mấy giờ bên Atlanta hả em?

- Ai mà biết? anh gọi ai mà hỏi giờ bên đó?

- Thăng Sáu bên Atlanta! Em còn nhớ nó không? Hôm 2 vợ chồng có ghé nhà mình ăn cơm trong lần họp mặt binh chủng của anh cách đây 2 năm đó.

Vợ Tư Diệc gật gù:

- À ! Cái ông bạn đi lính chung với anh hồi năm đó hả? Nhớ chứ! Ông nó nghe trời thần. Nghe ông kể có người bạn nào tên Phong, biệt hiệu Phong đòn gánh có thằng con trai học giỏi khủng khiếp, qua Mỹ có hơn một năm lấy bằng BS (Bachelor of Science), năm sau nữa lấy Master BOA (cao học), rồi 2 năm sau đó lùm cái Ph.D (Philosophia Doctor) nghe mà muốn té xiu. Mà anh gọi chi vậy?

- Kiếm đường làm ăn chớ chi? Anh bị lây-ốp rồi! Anh đang tính về Atlanta kiếm mua cái trại gà như thằng Sáu, vừa kiếm cơm vừa dưỡng già. Mà thằng Sáu nó vừa giỡn vừa chửi xéo thằng Phong đòn gánh đó. BS không phải là Bachelor of Science mà là Bull Shit (cút bò), MC of BOA là Master Card of Bank of America, không phải Master, thạc sĩ đâu. Còn Ph.D không phải là tiến sĩ, là

Pizza Hut Deliver thôi. Sáu Nổ xỏ lá thằng Phong đòn gánh vì thằng Phong có tật hay khoe con.

Vợ Tư Diệc tròn mắt nhìn chồng:

- Thiệt chơi cha? Giỡn kiểu đó nghe nhột à ngen. Mà hỏi thiệt anh biết gì về chăn nuôi mà tính mua trại gà? Sao không nghỉ ngơi một vài tháng rồi kiếm việc khác?

Tư Diệc vừa bấm số điện thoại vừa lắc đầu trả lời vợ:

- Em biết con người anh rồi! Không ngồi yên được! Phải kiếm cái gì làm chớ ở không buồn chết.

Chuông reo đầu 5-6 tiếng thì có người oang oang trong máy:

- A lô! Ai đó?

- Sáu hả? Tư đây!

- Tư nào? Tư Diệc San Jose hay Tư Lù San Diego?

- Tư Diệc! Khỏe không mày? Bây giờ là mấy giờ bên đó? Dạo này trại gà sao rồi?

Giọng Sáu Nổ reo vui trong điện thoại:

- Diệc hả? Khỏe chứ! 9 giờ tối, cách giờ Cali 3 tiếng. Trại gà vẫn vậy, chạy đều. Mày khỏe không? Lóng rày công việc sao rồi? Bữa nào rảnh qua tao chơi ít bữa đi. Nhớ bạn bè quá mà mắc mấy cái chuồng gà bỏ đi không được, không có người coi.

Tư Diệc vui thầm trong bụng:

- Tao vẫn khỏe, mới bị thất nghiệp. Tính qua mày học nuôi gà đây!

Sáu Nổ cười hăng hắc:

- Qua đi! Tao hồi trước 75 mới Trung sĩ I tiểu đội trưởng, bây giờ lên tướng rồi nghe mày, tư lệnh của mấy chục ngàn con gà, tương đương với quân số quân đoàn. Qua chơi, tao sẽ đãi mày ăn gà 49 món.

Hai người nói chuyện một chập. Tư Diệc hứa sẽ mua vé máy bay qua thăm Sáu Nổ ít ngày.

Nói là làm. Thứ hai sau đó, sau khi đăng ký mất việc, xin tiền thất nghiệp Tư Diệc háo hức ra văn phòng du lịch mua vé máy bay đi Atlanta.

*

Thế là chỉ mấy ngày sau, hơn 30 năm từ ngày đến Mỹ, lần đầu tiên Tư Diệc mới bước chân ra khỏi San Jose. Ban đầu hắn cũng lạng quạng ở phi trường, lúc đi ở San Jose cũng như lúc tới Atlanta. Cũng may, nhờ khả năng tiếng Anh không đến nỗi trật vuột, Tư Diệc không bị lạc hay mất hành lý.

Sáu Nổ dặn Tư Diệc lúc đến phi trường Atlanta, lấy hành lý ở đâu thì gọi cho hắn và đứng chờ ở đó vì Sáu có người bà con có tiệm Nail gần phi trường, hắn sẽ đến đó chơi, ngồi đợi Tư Diệc.

Làm theo lời dặn của Sáu Nổ, lấy hành lý xong Tư Diệc chỉ lóng ngóng chừng 20 phút thì Sáu Nổ ra tới. Hai người bạn cũ gặp nhau mừng rỡ, Sáu Nổ nhanh nhẹn kéo cái Trolley, dẫn Tư Diệc ra bãi đậu xe.

Khi thấy Sáu Nổ bỏ cái Trolley và cái suitcase (va li) của mình lên thùng chiếc Toyota Tacoma, Tư Diệc có vẻ hơi thất vọng nhưng không nói gì. Lúc mới rời khỏi nhà, hắn nghĩ, chắc Sáu Nổ sẽ đi đón mình bằng chiếc xe nào sang trọng lắm, giá chót chắc cũng BMW, nào ngờ là chiếc Pick-up Toyota Tacoma một ngàn chín trăm... hồi đó.

Rời khỏi phi trường, Sáu Nổ chở bạn theo xa lộ 85 North về nhà. Hai người bạn đồng đội cùng binh chủng gặp nhau, nhắc chuyện lính tráng xa xưa thật rôm rã.

Thấy chạy trên highway cả tiếng đồng hồ mà chưa có vẻ gì là tới nơi, Tư Diệc thắc mắc:

- Ua? Tưởng mày ở Atlanta chứ? Sao đi này giờ chưa tới nhà?

Sáu Nổ cười ha hả:

- Atlanta là thủ đô của tiểu bang Georgia. Nói Atlanta cho người khác dễ mừng tượng. Nói tên Carnessville, chỗ tao ở thì thiên hạ bù trất. Từ Atlanta về nhà tao khoảng hai tiếng, mình mới đi được hơn nửa đường. Mà mày làm gì sốt ruột vậy?

Tư Diệc lắc đầu:

- Sốt ruột gì đâu? Hỏi vậy thôi.

Nói xong Tư Diệc nhìn ra 2 bên đường. Cây cối xanh um, xe cộ vắng, không khí hơi nóng và có vẻ ẩm ướt, Tư Diệc chép miệng:

- Phong cảnh ở đây khác hẳn San Jose, cây cối xanh tốt quá. Đường sá cũng vắng vẻ, ít xe cộ.

- Đương nhiên! Khí hậu ở đây 4 mùa, không như California, San Jose. Nhưng bữa nay thứ bảy nên không kẹt xe, ngày thường giờ này cũng nhiều xe lắm chứ không ít đâu.

Gần một tiếng nữa, sau khi vào Exit 164, qua tỉnh lộ GA- 320 rồi hai ba con đường vắng vẻ, chiếc Tacoma đi vào con đường đất ngoằn ngoèo, dốc lên, dốc xuống rồi ngừng lại trước một căn mobile-home khang trang khá lớn, cây cối rậm rạp chung quanh, phía hông nhà, bên trái có một chiếc tractor, bên hông phải là một thửa đất trồng đủ các loại rau.

Từ trong sân chạy ra hai con chó lớn loại German Shefferd nhào đến phía Sáu, vẫy đuôi mừng. Sáu nổ tắt máy xe, mở cửa, xoa đầu hai con chó. Tư Diệc xuống xe, nhìn quanh:

- Ua? Rồi trại gà đâu?

Sáu Nổ cười, vỗ vai bạn pha trò:

- Đem đồ vào nhà cái đã! Từ từ... em nào cũng có. Giành giật em có em không.

Nói xong Sáu Nổ khiêng cái vali của Tư Diệc đi trước, hẳn xách cái trolley theo bạn vào nhà.

Sáu Nổ đã sắp sẵn cho Tư Diệc một cái phòng riêng đầy đủ tiện nghi, giường nệm, tủ quần áo, bàn đêm. Chỉ phòng tắm nằm đối diện, Sáu giải thích:

- Nhà này là cái Mobile home 3 phòng ngủ với Master-room, 2 phòng tắm rửa. Mày có thể dùng toilet trong phòng tắm này hay ngoài kia cũng được. Cần tắm rửa gì không?

Tư Diệc lắc đầu:

- Tao tắm hồi sáng trước khi đi rồi! Chỉ khát nước thôi. Có gì uống không?

- Làm một lon Heineken nghe?

Không chờ bạn trả lời, Sáu Nổ chạy nhanh qua nhà bếp, mở tủ lạnh xách ra 2 lon bia Heineken màu xanh, đưa bạn một. Không khách sáo, Tư Diệc đón lấy bia mở nắp uống một hơi dài. Chắt bia lạnh làm hẳn thấy sáng khoái, hẳn hỏi:

- Bà xã đâu?

- Chắc bà đi chợ! Ra ngoài này ngồi nghỉ cho mát.

Hai người ra cái patio (sân trước nhà có mái) làm bằng Hardwood (Parkett), ngồi lên cái băng ghế dài bằng gỗ, trái nệm. Tư Diệc nhìn quanh, cảnh vật thật yên tĩnh, hẳn hỏi bạn:

- Hai đứa con mày đâu?

Sáu Nổ cười:

- Tụi nó học dưới Atlanta, năm khi mười họa mới về. Ở đây chỉ có tao với Mộng Liêng mà thôi.

Ngồi chừng nửa tiếng, nghe tiếng máy xe rồi thấy chiếc Mercedes SUV M-350 (SUV: Sport Utility Vehicle= Gelände Wagen) màu đồng chạy vào sân, Sáu Nổ đứng lên:

- Bà về tới!

Sáu Nổ đi ra sân khi thấy Mộng Liêng mở cửa sau khệ nệ xách ra 3-4 bao ny lông nặng.

Tư Diệc cũng đứng lên:

- Chào Mộng Liêng! Chị khỏe không?

Vợ Sáu Nổ liếc thoáng:

- Chào anh! Anh tới lâu chưa? Nghe anh Sáu nói anh qua chơi, tui phải đi chợ.

Tư Diệc cười:

- Ôi! Chị bày vẽ làm gì. Tụi tui lính tráng để nuôi lắm! Ăn cái gì gì cũng sống được.

Nói xong, hẳn xăng xái đỡ mấy túi ni lông nặng từ tay vợ Sáu Nổ:

- Chị để tui xách cho!

Mộng Liêng cười theo:

- Cám ơn anh! Anh xách giùm mấy bao còn trong xe kìa. Tui mà không bày vẽ thì anh Sáu sẽ cho anh ăn gà 49 món. Sáng phở gà, trưa cơm gà, chiều cháo gà... Bữa sau thì sáng mì gà, trưa gỏi gà, tối gà xé phay. Ngày một thì bánh mì toast với trứng gà ốp la, trưa trứng gà chiên hành tây, tối ăn trứng gà muối, cháo trắng với hành lá...

Ba người đi vào nhà trong. Thấy vợ bày lên bàn đủ thứ, từ bún bò Huế, thịt heo quay, chả giò, giò lụa, thịt nướng, bánh mì thịt nguội... Sáu Nổ suýt xoa:

- Mèng ơi! Em khiêng cả chợ Việt Nam dưới Atlanta về hay sao mà mua đủ thứ vậy?

- Coi nhiều vậy chứ chừng vài ngày là sạch trơn? Anh Tư qua chơi ít ngày, không tiếp đãi ảnh đảng hoàng, về lại San Jose, ảnh chê dân Atlanta chủ trại gà mà bần tiện thì mang tiếng chết.

Ba người cùng cười vui vẻ.

*

Ăn cơm chiều xong, Sáu Nổ chở Tư Diệc qua nhà Ba Khía, một chủ trại gà gần Carnesvill, chỉ hơn nửa tiếng lái xe.

Nói là gần chứ nhà này qua nhà kia, không có xe hơi thì... ngong. Sáu Nổ cho biết hầu hết người Việt Nam vùng này đàn ông đa số ai cũng có trại gà, đàn bà thì làm nail. Người ở gần nhất lái xe cũng mất 20-25 phút, xa thì 40-50 phút nhưng cuối tuần nào họ cũng gặp nhau.

Đến nơi, Tư Diệc thấy ngoài sân 7-8 chiếc xe đậu ngổn ngang, từ SUV đến Pickup, đến Sedan, Limousine... Bước vào nhà, ngay phòng khách có 4 người phụ nữ ngồi bình xập xám, 3 người khác ngồi coi phim bộ. Tư Diệc vui vẻ gật đầu chào họ. Sáu Nổ chưa kịp giới thiệu thì một người đàn ông kém hẳn chừng 5-7 tuổi, dáng mập mập đi ra kêu lớn:

- À! Anh Sáu! Bạn anh, anh Tư ở San Jose phải không? Em là Ba Khía đây.

Ba Khía chìa tay cho Tư Diệc bắt:

- Vô! Vô đây đi anh! Tụi em đang chơi Texas Holdem (1). Làm một lon Corona nghe, hay Heineken?

Ba Khía kéo hai người vòng qua phòng khách ra nhà sau, nơi kê một chiếc bàn hình bầu dục dài, bọc vải xanh

lá cây đậm, loại bàn ở các Casino dùng cho con bạc sát phạt. Sáu người đàn ông tuổi chệnh lệch từ 40 đến 50 đang ngồi vây quanh bàn. Thấy Tư Điếc, họ chỉ ngược lên vẫy tay hay gật đầu chào rồi quay lại ván bài. Tư Điếc đoán chắc Sáu Nổ đã gọi phôn giới thiệu hẳn trước với chủ nhà nên chỉ cười:

- Cám ơn anh! Tui loại nào cũng được.

Tư Điếc lấy làm lạ khi thấy bia ở Mỹ có cả vài trăm loại mà sao đi đâu thấy dân Việt Nam chỉ uống Heineken và Corona. Bàn còn mấy chỗ trống, Ba Khía nhanh nhẹn mang ra 2 lon bia Corona, kéo ghế cho Sáu Nổ và Tư Điếc ngồi rồi chỉ tay giới thiệu từng người. Tư Điếc chỉ nhớ những cái tên rất ư "ấn tượng" như Phước xích lô, Hai xe ngựa, Đức ba gác, Năm cà ri... mà không nhớ ai là ai nhưng hầu như ai cũng là... chủ trại (gà).

Ván bài đang hồi gay cấn, mới liếc qua Tư Điếc thấy số tiền đã lên bộn với nhiều tờ \$100, không kể giấy \$10-20, cộng với nhiều đồng chip đủ màu...

Thấy cặp mắt tò mò của Tư Điếc, Ba Khía hỏi:

- Anh biết chơi Texas Holdem chứ? Anh có đi Las Vegas bao giờ chưa? Tụi em không có nhiều tiền mặt nên phải dùng chip thay thế. Chừng nào tan sòng thì đổi lại. Ai thua ký cái check là xong. Lẽ ra dùng chip không cũng được nhưng có thấy tiền mặt thì mới hào hứng, phải không anh? Chỉ dùng chip thôi thì phần nào cũng giảm bớt hứng thú.

Dù không phải dân ghiền hay cờ bạc chuyên nghiệp, Tư Điếc cũng phải đồng ý chuyện này. Ngồi coi một hồi, Sáu Nổ cũng nóng máu nhảy vào tham gia, Tư Điếc ngồi cạnh vừa theo dõi vừa lai rai lon bia Corona với đĩa giò lụa và nem mà một người nào đó đem ra để trên bàn. Gần 1 giờ sáng sòng bài mới tan, Sáu Nổ ăn được mấy trăm đô la, hí hửng đưa bạn về nhà. Trời trong vắt, hai bên là rừng tối đen, vàng trắng tròn chỉ soi sáng con tỉnh lộ vắng ngắt. Vừa lái xe, Sáu Nổ vừa nói:

- Ở đây là vậy đó! Sinh hoạt cuối tuần thì đàn ông hoặc nhậu, hoặc đánh bài, các bà không xập xám thì tứ sắc, coi phim tập, mấy đứa nhỏ chơi game. Ngày mai chúa nhật, mày muốn, tao đưa mày đi nhà thờ cho biết, đa số dân Việt Nam ở đây theo Thiên Chúa giáo.

Tư Điếc không nói gì nhưng trong đầu hẳn thấy có điều gì không ổn nếu về đây sống.

*

Tư Điếc thức dậy khoảng 7 giờ sáng sau một giấc ngủ thật ngon. Hẳn mở cửa ra ngoài sân làm vài động tác thể dục cho tỉnh táo.

Trại gà Sáu Nổ nằm trong rừng, không sâu lắm so với tỉnh lộ. Khung cảnh thật yên tĩnh, chỉ thỉnh thoảng có tiếng chim hót và tiếng gà rừng gáy. Trời đã sáng tỏ nhưng ánh sáng mặt trời bị những tàng cây rậm rạp che khuất khá nhiều, không khí mát dịu.

Vừa làm xong động tác thể dục cuối cùng thì Sáu Nổ đã bung ra cái khay pha sẵn hai ly cà phê phin, sữa đặc với hai ổ bánh mì thịt mà vợ hẳn mua chiều qua:

- Dậy sớm vậy? Ngủ không được hả?

- Ngủ ngon là khác. Ở đây yên quá, không nghe thấy tiếng xe chạy, còi hụ của xe cảnh sát, cứu hỏa, cứu thương... chắc về đây tu được.

Sáu Nổ đặt khay xuống bàn cười thành tiếng:

- Hahaha! Mày mà tu gì, tu Heineken hay Corona thì có? Ở chơi ít bữa rồi mới biết đá, biết vàng. Tính rù mày đi nhà thờ xem lễ nhưng thôi, để bữa khác. Tao là con

chiên lạc loài nên năm khi mười họa mới thấy mặt mấy cha, linh mục. Ăn sáng, uống cà phê đi rồi tụi mình qua trại gà lấy trứng.

Tư Điếc háo hức muốn xem công việc trại nên ăn sáng, uống cà phê cho nhanh. Ăn xong, Sáu Nổ bung khay vào nhà, trở ra, hẳn thấy cho Tư Điếc cái áo khoác và đôi giày ống cao su cao gần tới đầu gối. Hẳn chỉ Tư Điếc lên chiếc tractor đậu bên hông nhà:

- Mình qua trại gà bằng xe này. Từ đây tới trại đi bộ cũng khá xa, lúc về còn phải đem nhiều thứ. Mày khoác áo và đi giày này đi, qua đó dơ lắm.

Tư Điếc lên ngồi cạnh Sáu Nổ. Chiếc tractor chạy ngoằn ngoèo lên xuống trên con đường đất khoảng 2 phút thì tới nơi, mùi phân gà thốc vào mũi Tư Điếc khiến hẳn hiểu tại sao dây chuồng nằm xa chỗ ở.

Trại gà gồm hai chuồng, mỗi chuồng dài khoảng 200m, ngang 15m, bên ngoài có những cái bồn lớn có nắp, dựng cách mặt đất khoảng 1m với những đường ống dẫn vào chuồng. Thành bồn có gắn những đồng hồ.

Chờ Tư Điếc khoác áo và thay giày cao su xong, Sáu Nổ mở cửa chuồng, giải thích:

- Vợ chồng tao nuôi gà trứng, vì vậy chỉ có 2 chuồng. Theo qui định của Farmer Bank, mỗi gia đình 4 người, nếu nuôi gà thịt thì được 6 chuồng mỗi chuồng khoảng 15-16.000 con, gà trứng 2 chuồng, mỗi chuồng 11.000 con, hơn kém chút đỉnh. 11.000 con gồm khoảng 10.000 gà mái và 1.000 gà trống. Loại gà trống tao nuôi không phải là trứng đem bán ngoài chợ mà dùng để ấp thành gà con, nuôi tiếp. Loại trứng bán ngoài chợ gọi là trứng Commercial, không có trống. Mỗi chuồng có 2 dây chuyền lấy trứng.

Cửa mở ra, Tư Điếc thấy chuồng được ngăn làm 2 phần riêng biệt. Chỗ hẳn bước vào chất mấy cái Palette thùng carton, vĩ đựng trứng, dây nhợ, băng keo... Nơi vách tường ngăn chuồng làm hai có 2 dây chuyền vận chuyển trứng từ trong ra ngoài.

Sáu Nổ ngừng nói, bật một công tắc điện ngay đầu dây chuyền. Tiếng động cơ chạy rì rì. Sáu Nổ một tay cầm chiếc khăn ướt lấy ra từ một xô nước, một tay nhanh nhẹn nhặt những cái trứng bỏ vào vĩ bằng giấy bồi, giải thích tiếp:

- Mỗi vĩ có 30 trứng, công ty trả cho mình \$0.95/vĩ, 10 vĩ là 300, bỏ vào thùng carton, mỗi thùng carton có 60 vĩ, chất lên palette, mỗi palette có 12 thùng. Hàng tuần sẽ có xe tới chở đi. Trứng dơ dính 2-3 trứng thì để riêng qua một bên, đem về làm ộp la, ôm lết... Lấy trứng là công việc nặng nhất của phân, lông... thì dùng khăn lau cho sạch, trứng nào người nuôi gà trứng. Gà đợt này mới bắt đầu đẻ nên chưa có nhiều trứng, ít bữa nữa phải thuê dân Mẽ ở quanh đây nhặt trứng, hai vợ chồng tao làm không xuể.

Đang nói, thấy trứng chạy ra nhiều quá, nhặt không kịp, cùng lúc có quá nhiều trứng dơ, bị dính phân, nứt, bể... Sáu Nổ đưa tay tắt máy. Thấy có mấy quả trứng lớn, dài gấp đôi quả trứng thường, Sáu Nổ cầm lên đưa cho Tư Điếc:

- Mấy cái trứng này mày coi nè, giống y chang trái đạn M 79 hồi trước tụi mình bắn nhau với Việt Cộng. Mỗi cái có 2 hoặc 3 trứng đỏ bên trong. Sáng mai nói bà xã tao làm ộp la cho mày ăn, coi cho biết.

Trong lúc Tư Điếc cầm mấy quả trứng 2-3 trứng ngấm nghĩa thì Sáu Nổ dùng khăn lau sạch chỗ trứng bể, nói:

- Trứng bể nhiều quá thì mình phải check cái băng vận chuyển, nhiều khi bị kẹt hay vướng chỗ nào đó làm trứng đập vào nhau nên bể trứng. Đi theo tao vô coi sao. Hắn nói xong mở cánh cửa nhỏ bên cạnh băng vận chuyển trứng, bước vào trong. Tư Diệc đặt mấy cái trứng đang cầm xuống cái vỉ gần đó, bước theo bạn.

Đến lúc đó hắn mới nhìn tận mắt hàng chục ngàn con gà chen chúc qua lại trong chuồng trên cái nền trải bạt nhựa. Dọc theo chuồng là những đường ống, máng dẫn thức ăn, nước uống, gió cho gà đẻ trứng... Hai bên vách chuồng là hệ thống sưởi, thông hơi, điều hòa nhiệt độ với những cái quạt to lớn.

Sáu Nổ đi dọc theo băng dây chuyền, không thấy gì lạ, hắn nhặt mấy con gà chết dưới sàn lên:

- Thôi đi ra lấy trứng tiếp! Lát nữa mình còn phải đi lượm gà chết nữa. Mày phụ tao lấy trứng nghe!

- OK!

Tư Diệc theo Sáu Nổ ra ngoài. Hắn làm theo sự chỉ dẫn của bạn. Chưa đầy một tiếng đồng hồ sau hắn đã nhặt, cột, đóng thùng carton nhanh không kém gì Sáu Nổ.

Hai người làm việc đến khoảng 11 rưỡi thì xong cả hai chuồng. Sáu Nổ nhìn bạn cười:

- Thấy sao? Có mệt hơn làm hãng tiện không?

- Không mệt nhưng boring (chán) hơn. Nãy mày nói phải đi lượm gà chết, thường mỗi ngày chết bao nhiêu con?

- Cũng tùy! Có khi 2-3 con, có khi 5-7 con, cũng có khi chẳng chết con nào. Mỗi đợt nuôi kéo dài khoảng 10 tháng, nếu mỗi chuồng chết trong thời gian nuôi từ 300-500 con tức là 3-5% thì OK! Hơn con số đó thì công ty sẽ đưa người xuống tìm hiểu, điều tra...

Chỉ một cái bảng bằng giấy cứng khổ A1 nhiều màu treo trên tường, Sáu Nổ tiếp:

- Đó là cái bảng thống kê, số trứng thu hoạch hàng ngày, số gà chết... Mày đứng đây chờ tao chút.

Sáu nói xong mở cửa đi nhanh vào chuồng, chừng vài phút hắn trở ra, một tay nắm cổ 2 con gà chết:

- Hôm nay chuồng này chỉ chết 2 con, bên kia có 3 con. Bữa nay vậy là xong. Chiều tối kiểm soát nước uống, nhiệt độ, thức ăn... một lần nữa là "một ngày... như mọi ngày, gà trả lại đời tui..."

- Rủi gà chết nhiều quá, như bị bệnh dịch thì sao? Tư Diệc hỏi.

- Ăn thua mình có đóng bảo hiểm hay không? Nếu có đóng thì họ đền, không thì mình chịu. Không đóng bảo hiểm thì một cơn dịch là mình sập tiệm nên hầu như ai cũng phải đóng. Nhiều thứ bảo hiểm lắm, bảo hiểm hỏa hoạn, bảo hiểm bệnh dịch...

Sáu Nổ nói xong ghi số gà chết, số trứng lên bảng rồi xách cổ mấy con gà đi ra một cái hố sâu nằm trên bãi đất trống phía sau chuồng, thấy xuống đó. Tư Diệc đi theo sau, ngạc nhiên hỏi:

- Gà chết để luôn vậy sao?

Sáu Nổ lắc đầu, hắn lấy một cái xẻng xúc vôi trên một cái xe cút kít nằm cạnh một cái nhà kho nhỏ rải xuống hố:

- Đâu có! Mình rải vôi rồi ít bữa phải đốt chứ. Vài ngày mới làm một lần.

Quay trở lại chuồng, Sáu Nổ bưng mấy vỉ trứng bể, nứt, trứng 2-3 trứng đặt sau chiếc Tractor. Hai người bạn về đến nhà đã 12 giờ hơn. Vợ Sáu đang hâm lại hai

tô bún bò mua ngày hôm trước. Mùi bún bò thơm đặc mũi khiến Tư Diệc thấy đói.

Tư Diệc, Sáu Nổ, mỗi người làm một tô bún bò và một chai bia. Ăn trưa xong, Sáu Nổ nói Tư Diệc nghỉ ngơi tắm rửa, hai giờ chiều sẽ đưa hắn ra phố Carnesville coi cho biết.

*

Gọi là phố cho có vẻ văn minh một chút chứ Carnesville nhỏ hơn cả thị trấn Pleiku, nơi Tư Diệc có lần ghé qua. Carnesville thuộc quận Franklin, dân số khoảng 650 người. Lèo tèo một nhà Bank nhỏ với 2-3 nhân viên, một trạm xá, đội cứu hỏa, vài cửa tiệm bán tạp hóa, phụ tùng xe, đồ điện ...

Hai người bạn ngồi trên chiếc Mercedes của vợ Sáu Nổ chạy một vòng chưa tới 5 phút thì hết con phố. Tư Diệc chép miệng:

- Phố sá gì vắng hơn chùa bà Đanh, đã vậy chẳng thấy tiệm nào mở cửa.

Sáu Nổ cười ha hả:

- Pleiku đi dăm phút... đã về chốn cũ thì ở đây cũng vậy thôi, sợ còn nhỏ hơn. Mày quên bữa nay là chủ nhật sao? Mấy tiệm ở đây ít mở cửa buổi chiều, chỉ có nhà bank, nhưng cũng chỉ tới 4 giờ, cuối tuần đóng cửa. Muốn đông đúc một chút thì tao chở mày ra cái mall nằm gần highway 85 cách đây khoảng 20 miles. Săn ghé Walmart mua vài thứ tao cần.

Hắn nói xong vòng xe lại. Khoảng 20 phút sau Tư Diệc thấy cái Mall nằm trên đường đi của xa lộ 85 với các chợ tiêu biểu của Mỹ như Walmart, Target... và một khu thương mại nhỏ với các tiệm Nail, Pizza, Barber, tạp hóa, sách báo, tiệm bán kem, giải khát, snack...

Chiều chúa nhật sinh hoạt mua bán có vẻ vắng lặng. Sáu Nổ dẫn Tư Diệc vào chợ Walmart đi vòng vòng một chập, lúc trở ra xe, cellphone (Handy) của Sáu Nổ reng. Tư Diệc chỉ nghe hắn lồm bồm:

- Chiều nay hà? Mấy giờ? OK!

Tắt điện thoại Sáu Nổ nói với bạn:

- Ba Khía mời chiều nay nhậu, có cả mấy tên đánh bài hôm qua. Để tao gọi phôn cho bà xã, mình tới thẳng Ba Khía sớm cho mày coi mấy chuồng gà thịt, khỏi về nhà.

Gọi cho vợ xong Sáu và Tư trở vào Wal Mart lấy 2 thùng bia Corona rồi đưa bạn đến thẳng nhà Ba Khía.

Khi họ tới Ba Khía còn đang lượm gà chết trong chuồng. Sáu đẩy chuồng dù nằm xa căn nhà ở cả 5-600m nhưng trời nắng, mùi phân gà nồng nặc vẫn bay tới hôi đặc mũi khi họ ngừng xe bên cạnh căn nhà.

Gọi Cellphone cho Ba Khía để biết hắn ở đâu, Sáu Nổ dẫn Tư Diệc đi bộ thẳng tới cái chuồng cuối. Mở cánh cửa bên hông chuồng, họ bước vào trong. Một đám bụi bốc lên mù mịt, lông gà bay khắp nơi, đàn gà dưới sàn chen chúc nhau kêu quang quác chạy tứ tán. Tư Diệc phải lấy tay bịt mũi.

Ba Khía đang mặc đồ tác chiến trên trận địa, quần vải bông, giầy cao su, khăn bịt mặt, nón vải rộng vành đang đẩy xe cút kít chất xác gà.

Thấy Sáu và Tư, Ba Khía kéo khăn bịt mặt xuống:

- Vô chơi! Sắp xong rồi, để chỉnh cái vòi nước uống này chút, nước chảy không đều xuống máng, gà không đủ uống nên đạp nhau chết hơn hôm qua cả chục con. Lát nữa kiểm ít con vật lông, mổ ruột, bỏ tù đá cho anh Sáu đem về nghe. Tuần tới xe đến bắt rồi.

Tư Diệc thắc mắc:

- Giữa gà thịt và gà trứng, nuôi loại nào cực hơn?

Sáu Nổ giải thích:

- Mỗi loại cực một cách khác nhau. Gà thịt nuôi nhanh lắm. Từ lúc công ty đem gà con tới thả đến lúc bắt đem đi chỉ 7-8 tuần. Nuôi gà thịt không mất công lấy trứng, nặng vốn hơn nhưng kiếm cũng bộn hơn. Mỗi năm làm 5-6 lứa, còn gà trứng mỗi năm coi như chỉ một lứa vì mỗi lứa kéo dài 10 tháng, sau khi bắt gà đi còn phải làm vệ sinh, tẩy rửa chuồng cho sạch mất cả 2 tuần lễ rồi công ty tới kiểm soát trước khi thả lứa khác. Chuồng không sạch, công ty không thả lứa mới là mình... húp cháo.

Ba Khía cười:

- Không thả lứa mới thì cháo cũng... không có mà húp.

Tư Diệc hỏi thêm:

- Vùng này Việt Nam mình có ai bị vậy chưa? Rồi sau đó thì sao?

- Sao không? Từ lúc về đây em biết một người bị vậy rồi. Sau đó phải bán lại trại cho người khác, lỗ hơn trăm ngàn đô la.

Họ đi ra khỏi chuồng sau khi Ba Khía dọn sạch gà chết và bắt một mớ gà sống hơn chục con để vật lông, rút ruột cho Sáu Nổ.

Về tới nhà đã thấy vợ Ba Khía nấu một nồi nước sôi lớn ngoài sân.

Ba Khía, Sáu Nổ nhanh chóng cắt cổ mấy con gà, lấy tiết. Tư Diệc chỉ hụ hợ, nắm chặt chân và cổ gà cho Ba Khía cắt tiết mấy con. Hắn không quen nhìn máu chảy, dù là máu gà, hắn cũng không thích ăn tiết canh nên cảm thấy nhợn tay khi phụ giúp.

Chỉ trong vòng một tiếng đồng hồ, hơn chục con gà được Ba Khía, Sáu Nổ trụng nước sôi, vật lông, móc ruột, chặt đầu cho vào bao nylon sạch sẽ. Vợ Ba Khía đem gà bỏ trong cái tủ đá lớn trong nhà dạn:

- Lúc nào về nói em lấy gà cho anh nghe anh Sáu!

Dọn dẹp xong chiến trường cắt cổ, mổ ruột gà thì khách cũng lục đục kéo tới, người đem bia, rượu, người đem thêm đồ nhậu... Tất cả kéo ra chiếc bàn dài ở sân sau với 2 dãy ghế nhựa, cạnh chiếc bàn đánh phé ngồi ăn uống rôm rã. Thôi thì vịt, heo quay, chả lụa, tiết canh, bánh cuốn, bánh bao, cà ri gà, gỏi gà... không thiếu thứ gì, chỉ không ngon bằng ở San Jose.

Tư Diệc chỉ nhậu cầm chừng. Sinh hoạt người Việt ở đây dường như không hợp với hắn. Tư Diệc thích uống bia nhưng chỉ uống một hai chai, cuối tuần hắn dành thì giờ đưa vợ đi chợ, hay vào thư viện đọc sách, đi coi phim.

Bạn bè gặp nhau, ăn uống, tán dóc... hay đi cà phê (nhà nghèo) như cà phê Quyên, Nguyên, Chợt Nhớ..., ngắm các cô tiếp viên mặc lingerie thiếu vải đến độ không thể thiếu hơn, sexy như các cô người mẫu Playboy... thì OK, nhưng tùm năm, tùm ba, nhậu nhẹt hay cờ bạc hắn ít khi tham dự.

Bữa nhậu kéo dài tới gần 10 giờ mới tan, sau đó tái nhóm thành sòng phé Texas Holdem. Sáu Nổ hiểu ý Tư Diệc nên không tham dự mà từ giã chủ nhà ra về, không quên đem theo chiến lợi phẩm là hơn chục con gà đông đá.

Tối hôm đó, mặc dù đã uống hai chai bia nhưng Tư Diệc ngủ không ngon. Chập chờn với những giấc mơ ngắn ngủi mà giấc mơ cuối cùng hắn còn nhớ là cảnh bị

đàn gà cả ngàn con không đầu, ruột gan lòng thông, rượt, đuổi kêu quang quác đòi mạng.

Choàng dậy sau giấc mơ đó, mồ hôi ướt hai bên thái dương, cảm thấy hai chân hơi đau nhức, có lẽ do ngày hôm trước đứng nhật trứng lâu, hần mệt mỏi ra ngoài sân tập thể dục. Khi quay vào nhà thì Mộng Liêng đang chuẩn bị làm thức ăn sáng.

Thấy hắn, vợ Sáu Nổ vui vẻ:

- Anh Tư ăn sáng nghe? Anh Sáu ra chuồng lấy trứng rồi. Ảnh dặn khi nào anh dậy thì làm ốp la cho anh ăn với bánh mì Toast.

Không chờ hắn trả lời, Mộng Liêng bắc chảo lên cái bếp điện, chờ cho nóng, đập một trái trứng gà lớn như trái đạn M-79 thả vào chảo. Khi trứng được đổ ra đĩa Tư Diệc nhìn thấy 3 cái trứng đỏ. Mộng Liêng cắt thêm cho hắn mấy khoanh giò lụa, mang thêm một đĩa dưa chua, mấy lát bánh mì và ly cà phê sữa nóng.

Tư Diệc cầm ly cà phê nóng định uống nhưng thấy cái bao cà phê sữa hòa tan Trung Nguyên "Three in One" Instant nên hơi nhợn, đặt xuống:

- Chị biết vụ sữa bột của Trung Cộng có chất melamine độc hại không? Cà phê Trung Nguyên loại này dường như cũng bị dính sữa bột đó.

Mộng Liêng cười:

- Không biết anh! Dân ở đây đâu có nhiều tin tức sốt dẻo như ở San Jose. Mà không sao đâu anh ơi! Anh Sáu uống hàng ngày mà em thấy có sao đâu? Sống chết có số hết anh à. Cứ uống đi!

Tư Diệc chép miệng:

- Chờ tới lúc thấy có sao thì còn nói gì nữa? Chết thì còn gì để sợ, chỉ sợ niềng niềng khó nuôi.

Nói thế nhưng Tư Diệc sợ vợ Sáu Nổ buồn nên cũng ráng uống nửa ly.

Ăn sáng, uống cà phê xong Tư Diệc đi bộ đến chuồng gà. Vừa giúp Sáu Nổ nhật trứng hắn vừa hỏi:

- Hai chuồng gà của mày hiện nay trị giá bao nhiêu? Nếu muốn có chuồng như mày thì phải bắt đầu làm sao?

Tay vẫn thoăn thoắt chụp trứng trên dây chuyền sắp vào vỉ, Sáu Nổ nói:

- Hai chuồng gà trứng của vợ chồng tao trị giá khoảng 600.000 – 650.000 đô la. Muốn làm trại gà thì liên lạc với Farmer Bank, họ cho mình information liên lạc với các công ty, làm trung gian hai bên, cho mình vay tiền. Công ty cho người kiểm đất, dựng nhà (mobile home), dựng chuồng mới, kéo đường dây điện, ống nước... hay tìm cách chuyển giao chủ quyền những người có trại sẵn muốn bán, không muốn tiếp tục...

- Vợ chồng tao về đây có 250.000 đô la, down (Anzahlung) \$200.000, còn lại nhà bank cho vay. Trại này có sẵn của người quen để lại. Thời gian đầu cũng cực vì không có hiểu biết chút nào về chuồng, trại, gà trứng, gà thịt ra sao, phải học qua người quen để lại trại cho mình. Từ từ nghề dạy nghề cũng xong thôi, giờ cũng biết chút đỉnh về điện, nước, plumbing (Sanitär,-Heizung,-Klimatechnik)...

- Nuôi gà trứng mỗi một đợt kéo dài 10 tháng, sau khi trừ tất cả chi phí, còn lại khoảng 6-70.000 đô la một năm. Chịu khó giữ gìn, bảo quản mấy cái chuồng thì sau một thời gian 15-20 năm trại gà hoàn toàn thuộc về mình, không phải trả nợ nhà bank nữa thì sống cũng thoải mái.

Tuy nhiên làm nghề gì cũng có cái Risk (Risiko=Rủi ro), gặp đợt công ty bất thần kiểm soát, vệ sinh chuồng

không vừa ý họ thì sau lứa gà đó họ không thả lứa mới là mình tiêu tùng. Hoặc đôi khi gặp rủi ro, gà chết nhiều quá mà không do bệnh dịch, điều tra không rõ nguyên nhân thì mình cũng chết. Nói cho ngay không có gì chắc chắn 100%.

Nói đến đó Sáu Nổ chợt tắt công tắc điện cho dây chuyền trứng ngừng chạy, hần dùng khăn ướt lau sạch chỗ mấy cái trứng bể, thở dài:

- Thật ra vợ chồng tao lúc đầu đâu có muốn về đây làm gì? Đang ở San Jose có đồng đồng hương, chợ búa, làm ăn, đi lại... dễ dàng. Muốn ăn tô phở, bún bò, đĩa bánh cuốn, cơm tấm hay mì hoành thánh, bánh mì thịt, bánh bao... là có liền, vừa ngon vừa rẻ, không mất công nấu. Về đây, mỗi lần muốn ăn, lái xe 4-50 phút mới có, mà ngon lành gì đâu, vừa đắt, vừa dở.

Ngừng lại một lúc như suy nghĩ điều gì, Sáu Nổ mới tiếp:

- Chẳng qua tại 2 đứa con tao, tụi nó ở San Jose quậy quá, hai vợ chồng sợ chúng hư, bằng đảng nên mới bàn tới bàn lui, bàn xuôi bàn ngược, bàn trước bàn sau... dọn đi chỗ vắng vẻ người Việt, may ra chúng thay đổi cách sống. Đúng lúc đó có người bà con xa, muốn sang lại trại gà vì tuổi già, sức yếu, không làm nổi nữa, đề nghị tụi tao mua lại giá rẻ. Thế là về đây, xa thành phố cho hai đứa con không có môi trường phá phách. Giờ tụi nó biết điều rồi, chịu khó học hành trở lại đảng hoàng thì không còn gần tụi tao nữa. Quanh đi quẩn lại chỉ còn hai con khi già xà quần ở cái đỉnh gió hú này với hơn 2 sư đoàn gà, buồn thúi ruột. Đời sống nghĩ lại, chẳng có gì toàn hảo.

Sáu Nổ nói xong mở công tắc điện làm việc tiếp. Tư Diệc cũng im lặng phụ giúp bạn. Đến gần 1 giờ trưa thì hết trứng, hai người bạn lên tractor về nhà.

Ăn trưa xong, nghỉ ngơi một lúc Sáu Nổ chờ Tư Diệc ra một cái hồ gần đó, họ đem theo một gói Pistachio lớn và mấy lon bia. Trên bờ hồ là một công viên nhỏ do thành phố dựng lên với những cái bàn gỗ cùng các băng ghế nằm dưới các gốc cây mát mẻ. Ngồi ở một cái bàn, họ vừa nhai hột Pistachio, uống bia, vừa ngắm những người chèo Kajak trên mặt hồ. Phong cảnh thật bình yên, thơ mộng. Sáu Nổ chép miệng:

- Vậy mà cũng mấy chục năm rồi hả Tư? Nhanh quá! Không biết mày sao chứ tao nhiều lúc buồn khủng khiếp, nhất là những ngày vừa xong một lứa gà. Dọn chuồng trại xong là không biết làm gì cho hết ngày. Hai vợ chồng hết nghe nhạc, coi phim, đi chợ... rồi lại xuống Atlanta ăn Buffet, Dì Sấm, coi đại nhạc hội nếu có dịp... Nhiều lúc muốn đi San Jose thăm tụi bay vài ngày mà rồi bà xã bị Jetlag, ngại đi máy bay nên lại thôi. Chán thiệt. Giờ muốn về lại San Jose sống cũng khó. Tuổi tụi mình để gì kiếm việc trong lúc này, vợ chồng tao cũng chẳng có tài buôn bán. Mày còn có nghề tiện khá hơn tao.

Tư Diệc im lặng nghe bạn than thở. Hần nghĩ đến hoàn cảnh mình, những lời của Sáu Nổ khiến hần băn khoăn. Hôm nay chỉ mới là ngày thứ ba ở Carnesville nhưng hần tưởng chừng như đã xa San Jose lâu lắm. Sự tĩnh mịch, vắng vẻ nơi trại gà của Sáu Nổ, cái hoang sơ, rậm rạp của vùng đồi núi Carnesville, Franklin làm hần mất hết ham muốn kinh doanh nuôi gà. Quen sống ở thành phố đông người, lại ghiền bún, phở, bánh cuốn..., cuối tuần cà phê áo lưới ở Quyên, Chợ Nhỏ, Nguyễn... về đây chắc chết vì buồn.

Hần đang còn suy nghĩ miên man, mắt lơ đãng nhìn theo những người bơi thuyền trên mặt hồ thì Sáu Nổ chợt nói tiếp:

- Tao nghĩ tụi mình chưa quá già, nhưng đâu còn trẻ như 33 năm trước, súng ống, đạn dược, ba lô, lẫn lộn núi rừng, bom rơi, đạn nổ, cơm sấy, đồ hộp... ngủ bờ ngủ bụi, sống đâu cũng được... Bây giờ mình đã có gia đình, con cái. Nếu không vì lý do gì đó phải về đây như tao thì nên ở thành phố. Môi trường học hành, giáo dục... đầy đủ hơn, sự chọn lựa học hành nghề nghiệp của đứa trẻ khi tốt nghiệp trung học sẽ phong phú, đa dạng hơn. Ở thành phố như San Jose, Orange County, San Diego... khí hậu thật lý tưởng, mùa hè không quá nóng như Texas, mùa đông không quá lạnh như New York, không ẩm ướt như ở đây...

Tư Diệc không nói gì nhưng thầm công nhận Sáu Nổ có lý, cái hào hức lập trại gà lúc ra đi đã giảm khá nhiều. Hai người yên lặng nhai Pistachio, uống bia. Một lúc sau Tư Diệc mới lên tiếng:

- Thôi mình về chứ hả?

Hai người bạn ra xe về nhà. Mấy ngày sau đó, mỗi buổi sáng Tư Diệc giúp Sáu Nổ nhặt trứng, chiều họ đi chơi chỗ này, chỗ nọ. Sáu Nổ cũng chịu khó đưa bạn đi Atlanta 2 lần, thăm thắng cảnh, đến Viện bảo tàng chiến tranh Nam Bắc (Civil War Museum) (*), đi ăn Buffet, Dì Sấm... Nói chung Tư Diệc thấy không có nơi nào sánh được về ngon, rẻ với San Jose, Santa Ana hay San Disego...

Thấm thoát 10 ngày trôi qua, khi Tư Diệc bắt đầu quen với sinh hoạt của trại gà, nhặt trứng nhanh không thua gì bạn và hai người Mẽ làm công, mùi phân gà, lông gà, bụi bặm... cũng không còn gây khó chịu cho hần như những ngày đầu thì là lúc hần phải trở về San Jose như dự tính.

Buổi sáng, sau khi đưa Tư Diệc đi ăn phở trong khu chợ Việt Nam, Sáu Nổ chờ hần ra phi trường về lại San Jose.

Chia tay trước khi vào khu vực kiểm soát an ninh, Tư Diệc bồi hồi xiết tay Sáu Nổ thật chặt, nói:

- Cám ơn mày nhiều nghe Sáu! Hẹn gặp lại. Rảnh xuống tao nghe.

Sáu Nổ có vẻ buồn buồn, ôm vai bạn:

- Có gì đâu mà cám ơn? Mày qua tao chơi là vui rồi. Mong gặp lại mày, nhưng hy vọng không phải ở đây. Đừng về đây Tư à! Buồn lắm!

Khi phi cơ cất cánh, Tư Diệc nhìn qua khung cửa kính một lần nữa thành phố Atlanta bên dưới. Hần thấy lòng trống trải, buồn man mác, ý tưởng kiếm sống bằng cách nuôi gà gần như biến mất hần trong đầu vì nhiều lý do mà hần tự nhủ sẽ nói với Mộng Liêng khi về tới nhà.

Giang Phúc Đông Sơn

() Atlanta là thủ phủ của tiểu bang Georgia. Trong cuộc chiến tranh Nam-Bắc Mỹ (Civil War 1861-1865) Atlanta không phải là một thành phố lớn nhưng lại trở thành hậu cần chính của Nam quân vì có các đường sắt lớn vận chuyển lương thực, súng ống, đạn dược... đi khắp nơi.*



• Phạm Tín An Ninh

Tôi vô cùng ngạc nhiên, khi nhận được một thiệp mời đám cưới gửi qua đường bưu điện, danh tánh nhà trai, nhà gái và cả cô dâu chú rể đều xa lạ. Gần nửa giờ ngồi "điểm danh" tất cả bà con, bè bạn xa gần, vợ chồng tôi và mấy đứa con cũng chẳng tìm ra "tông tích" họ là ai. Nghe bạn bè kể lại, một số không ít người Việt mình thích có nhiều thực khách tham dự tiệc cưới của con cháu. Khách càng đông càng chứng tỏ được thế giá của gia đình. Vì vậy có người chỉ gặp ai ở đâu đó một lần thoáng qua, cũng có thể trở thành "quan viên" hai họ. Hơn nữa, ở cái vương quốc nhỏ bé và hiền lành này, muốn tìm ai, cứ việc mở cuốn điện thoại niên giám hoặc vào guleside gõ cái tên là có ngay số phone và địa chỉ. Cũng có thể là do một ông bà khách nào đó được mời nhưng hồi báo không thể tham dự được nên vợ chồng tôi được chọn để "điền vào chỗ trống cho có đầy đủ ý nghĩa" chẳng?

Địa điểm tổ chức tiệc cưới là một nhà hàng Tàu sang trọng nằm ngoại ô thành phố Oslo, không xa nơi tôi ở. Ngày đám cưới còn hơn một tháng, nhưng lại đúng vào ngày mà vợ chồng tôi phải sang London thăm vợ chồng cô con gái và mừng thôi nôi thằng cu cháu ngoại. Vé máy bay đã "búc" rồi. Vợ chồng cô con gái cũng đã lấy hè để đón chúng tôi. Nên dù có biết cha mẹ hay cô dâu chú rể có tên trong thiệp mời chẳng nữa, chúng tôi cũng không thể tham dự được, huống hồ lại là một người nào đó không quen. Thấy tôi phân vân, bà xã cầm tấm thiệp màu hồng vất vào kệ sách, lắc đầu bảo "forget it!"

Sáng thứ Bảy, một tuần sau đó, khi đang sửa soạn hành lý, nghe điện thoại reo, tôi bốc máy lên nghe, nhưng không thể nhận ra người bên kia đầu dây. Một người đàn bà, tự giới thiệu tên Bích, rất lễ phép khi hỏi đúng cả tên lẫn họ của tôi.

- Vâng, đúng là tôi, nhưng chị có thể nói rõ hơn về chị không ạ, vì xin lỗi tôi không nhớ ra.

- Em là Bích Kiều đây, Lê Thị Bích Kiều, mà khi mới sang Na-uy, anh làm thông dịch giúp em đó. Tên em

trong thiệp mời đám cưới là Yvonne Bich, chắc anh chị đã nhận được. Em đổi tên này sau khi có quốc tịch Na-uy.

Tôi giật mình nhớ ra ngay. Mặc dù trong thời gian làm thông dịch, giúp khá nhiều bà con người Việt mới đến định cư, có biết bao nhiêu cái tên làm sao nhớ hết. Hơn nữa cũng đã hơn 25 năm rồi còn gì. Nhưng đặc biệt, Lê Thị Bích Kiều thì tôi không thể nào quên. Sau khi thăm hỏi, Bích Kiều xin được đến thăm vợ chồng tôi vào lúc bốn giờ chiều. Cô bảo, gặp nhau sẽ có biết bao nhiêu điều muốn nói.

Thời gian còn ở trại tỵ nạn Bataan bên Phi Luật Tân, tôi may mắn được chọn làm phụ giảng cho các lớp học tiếng Na-uy. Được thầy cô dạy kèm riêng, và nhờ phụ giúp mỗi ngày trong các lớp học cũng như làm thông dịch bất đắc dĩ cho những thuyền nhân mới đến đảo, nên tôi có một số vốn liếng tiếng Na-uy, một thứ ngôn ngữ hoàn toàn xa lạ với hầu hết người Việt Nam lúc ấy. Và cũng nhờ cái vốn bí bõm này, khi sang định cư ở Na-uy, tôi được chọn làm thông dịch tạm thời cho Phòng Xã Hội và Sở Cảnh Sát thị xã, nơi gia đình tôi tạm cư. Thời gian này Na-uy nhận một số lượng khá đông thuyền nhân được tàu Na-uy vớt trên biển và một số trường hợp nhân đạo khác.

Nói là thông dịch chứ thực ra chỉ giúp bà con làm hồ sơ, khai lý lịch ở Sở Cảnh Sát, xin trợ cấp ở Phòng Xã Hội, hoặc gặp bác sĩ, nha sĩ, hay vào bệnh viện khám và chữa bệnh. Cũng qua công việc này, tôi mới thấy rõ Na-uy là một quốc gia giàu lòng nhân đạo, mở rất rộng vòng tay, đối xử quá tốt với những người tỵ nạn mà họ cứu vớt, cứu mang. Công việc nhàn nhã mà lương bổng cũng khá, lại còn được cơ hội trau dồi ngôn ngữ mới, nên sau này, khi đã được chính thức nhận vào học và đi làm trong ngành ngân hàng bưu điện, tôi vẫn xin giữ cái "job" phụ này, nhưng chỉ làm thêm ngoài giờ hành chánh.

Tuy nhiên, bên cạnh những điều vui ấy, tôi cũng bị "tai nạn nghề nghiệp" không ít. Đặc biệt khi phải thông dịch cho những bà con mà tàu của họ bị bọn hải tặc tấn công. Nghe họ kể những cảnh nghiệt ngã, thương tâm trên biển, tôi vừa không nén được xúc động vừa ngại ngùng khi phải thông dịch lại bằng tiếng Na-uy. Hơn nữa lúc ấy tôi cũng chưa có đủ ngôn từ để diễn đạt những điều "tế nhị".

Ngày ấy có một Viện Tâm Thần dành riêng cho người tỵ nạn, nằm trong Viện Đại Học Oslo, do bác sĩ Hauff, cũng là một giáo sư tâm lý học, điều hành. Ông là vị bác sĩ có lòng nhân hậu và rất tận tâm với nghề nghiệp. Những người tỵ nạn gặp điều không may, bị hải tặc đánh đập hăm hiếp, hay bị mất người thân trên đường vượt biển, đều được ông tận tình thăm nom, chăm sóc cũng như can thiệp Cơ quan Di Trú cho ưu tiên bảo lãnh gia đình và Sở Xã Hội cấp thêm nhiều phương tiện sinh hoạt, giải trí. Tôi sợ nhất là những lúc phải làm thông dịch để ông tâm tình, khuyên giải, an ủi nạn nhân, mà thời gian có khi kéo dài cả một vài ngày. Bởi vốn liếng tiếng Na-uy còn quá nghèo nàn, làm sao tôi có thể truyền đạt được những gì ông muốn nói. Có lần nghe ông dặn dò trước khi làm việc:

- Đây không phải một cuộc nói chuyện bình thường mà là một ca điều trị. Có điều, những bệnh nhân này

chúng ta không chữa bằng thuốc mà chữa bằng ngôn ngữ.

Mà ngôn ngữ của tôi thuộc loại ăn đong, thì làm sao giúp ông chữa loại bệnh đặc biệt trầm kha này. Nhiều lần tôi xin từ chối, nhận mình không đủ khả năng, nhưng Phòng Xã Hội không tìm được người thông dịch khác, và bác sĩ Hauff cứ gặt đầu bảo là ông tin tưởng ở tôi. Cuối cùng tôi phải yêu cầu ông nói thật chậm và dùng những từ ngữ tương đối đơn giản để tôi hiểu rõ, và nhất là không hiểu lầm, những gì ông nói.

Một hôm tôi được Văn Phòng Xã Hội cho biết, phải đi theo bà Kari Mette ra phi trường Fornebu đón một người tỵ nạn đặc biệt, được Na-uy nhận nhân đạo từ một trại tỵ nạn Thái Lan. Người này được đưa thẳng từ Thái Lan đến Na-uy, mà không qua trại tỵ nạn chuyển tiếp Bataan, như những người khác. Bà Kari Mette làm việc cho một nhà thờ công giáo, nhưng vì có nhiều khả năng và uy tín, nên được yêu cầu kiêm nhiệm đại diện cho Sở Tỵ Nạn trong khu vực thị xã.

Chúng tôi được vào tận cửa gate máy bay. Người mà chúng tôi đón hôm nay là một cô con gái trẻ, ngồi trên xe lăn, trên người choàng một tấm chăn mỏng, được một cô tiếp viên hàng không đẩy ra giao cho chúng tôi cùng túi hành lý nhỏ và một phong bì đựng hồ sơ có in huy hiệu Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ. Trông cô ta tiều tụy, xanh xao. Tôi giới thiệu và dịch vài lời chào mừng của bà Kari Mette. Khi đưa tay nhận bó hoa hồng từ bà Kari Mette, cô gặt đầu, lí nhí hai tiếng cảm ơn. Theo sau bà Kari Mette, tôi đẩy cô gái theo một lối đi riêng, không phải qua kiểm soát. Một chiếc xe tản thương và cô y tá chờ sẵn bên ngoài. Khi phụ dìu cô gái lên nằm trên một băng ca trong xe, tôi mới biết là cô ta đang mang bầu. Theo yêu cầu của cô y tá, tôi ngồi luôn trên xe tản thương, tháp tùng về bệnh viện. Bà Kari Mette lái xe chạy theo sau.

Ở phòng nhận bệnh, khi nghe bà Kari Mette nói chuyện với vị bác sĩ, tôi mới biết cô gái này có tên Lê thị Bích Kiều, 21 tuổi, bị hải tặc giam giữ ở một hoang đảo ngoài khơi Thái Lan gần một năm, trước khi được một lực lượng tuần cảnh phối hợp với hải quân Thái cứu thoát. Cô ta đang mang thai hơn năm tháng, sức khỏe rất yếu. Việc ưu tiên phải làm là giúp cô sớm hồi phục sức khỏe và bảo vệ thai nhi.

Khi trả lời một số câu hỏi của bác sĩ, cô luôn nhìn tôi bằng đôi mắt thật buồn và ái ngại, Một vài câu hỏi cô ngại ngần không muốn trả lời. Tôi từ tốn bảo cô cứ yên tâm, nếu điều nào chưa muốn nói ra, cô không cần thiết phải trả lời, tôi sẽ liệu cách để nói lại với bác sĩ. Nhưng sau đó, tôi mới hiểu ra, người cô ngại chính là tôi chứ không phải ông bác sĩ. Mặc dù trước khi bắt đầu làm việc, tôi đã nói với cô là những người làm thông dịch như tôi đều phải ký giấy cam kết taushetsplikt (bổn phận bảo mật những điều tai nghe mắt thấy). Cô được y tá đưa vào phòng tắm rửa và thay áo quần bệnh viện. Khi trở ra, cô tươi tỉnh hơn, bây giờ nhìn kỹ tôi thấy cô có khuôn mặt khá xinh, dù đôi mắt thật buồn. Theo cô y tá đưa cô lên một phòng riêng ở tầng ba, tôi bảo y tá bật cao đầu chiếc giường và đỡ cô ngồi dậy theo yêu cầu của cô, dịch cho cô nghe những điều dặn dò của bác sĩ, hỏi cô thích ăn uống những gì để tôi nói lại với cô y tá, rồi chào cô ra về, sau khi chúc cô ăn ngon và tối nay có một giấc ngủ thật bình yên. Cô nhìn tôi, nói cảm ơn rồi vội vàng

cúi xuống. Thoáng qua đôi mắt, tôi biết cô bồn khoăn lo lắng, khi phải ở lại một mình. Tôi ghi số điện thoại trên mảnh giấy nhỏ đưa cô y tá. Bảo là trường hợp bệnh nhân hay y tá cần điều gì, cứ gọi cho tôi.

Kể từ hôm ấy, ngoài bổn phận thông dịch tôi còn là người thân quen duy nhất của cô. Hôm nào cô ngỏ ý thêm các thức ăn Việt Nam, tôi bảo bà xã tôi làm rồi mang đến cho cô, cùng mấy tờ báo Văn Nghệ Tiền Phong, và tập truyện của ông Duyên Anh mà cô thích đọc.

Sau một tuần lễ, sức khỏe của cô khá hơn, nhưng y tá cho biết tâm trí chưa ổn định, cô thường giật mình thức giấc rồi la hét, khóc lóc lúc nửa đêm. Cứ vài ngày, bác sĩ Hauff từ Viện Tâm Thần đến thăm, cho cô quà, an ủi và khuyên cô hãy đọc sách, xem TV, cần nghỉ ngơi đến bé sắp chào đời, dù gì nó cũng là giọt máu của mình. Có điều gì cần, hoặc cảm thấy nặng nề trong lòng, cô cứ nói ra mỗi lần ông đến thăm.

Cô không phải đến Sở Cảnh Sát để làm hồ sơ di trú như những người tỵ nạn khác, mà do yêu cầu của Sở Tỵ Nạn, vị trưởng phòng Cảnh sát ngoại kiều đã đích thân đến bệnh viện để gặp cô sáng hôm sau. Qua làm việc, tôi được biết cô gái sinh ra và lớn lên ở Đà Lạt. Trước 75, mẹ cô là cô giáo và cha là một sĩ quan cấp tá, bị mất tích tại Đà Nẵng khi Vùng I di tản. Vượt biên từ Rạch Giá cùng vị hôn phu. Anh là con trai lớn của một người bạn cùng khóa Võ Bị với cha cô. Chiếc thuyền nhỏ chở theo 47 người, ra khơi ba ngày thì gặp hai chiếc ghe đánh cá của Thái Lan chặn lại. Cả bọn gần 20 tên mang dao búa và cả súng nữa, xông lên thuyền uy hiếp. Anh tài công bị giết đầu tiên bằng búa đánh vào đầu, một vài thanh niên khỏe mạnh có ý chống cự, liền bị chém chết. Chúng chia nhau lục soát trên tàu và trên từng người để cướp vàng bạc, đồng hồ. Trước khi rời khỏi thuyền, chúng phá hỏng máy, và bắt theo khoảng mười cô gái. Khi hai tên trong bọn kéo Kiều đi, vị hôn phu của Kiều xông đến định giật lại Kiều, bị chúng bắn bị thương rồi đập xuống biển, trước tiếng la khóc thất thanh của Kiều cùng những cô gái khác.

Vừa mới lên tàu, bọn hải tặc luân phiên hãm hiếp những cô gái bị chúng bắt theo. Tiếng van xin la khóc quỵn vào âm thanh của những ngọn sóng dường như cũng đang thét gào phẫn nộ. Chỉ duy nhất có Kiều được thoát, không bị hiếp, nhưng bị cột cả hai tay vào phía sau phòng lái, và phải chứng kiến hành động dã man, bỉ ổi của bọn dã thú, cùng những khuôn mặt sợ hãi đau đớn uất hận tột cùng của những cô gái nạn nhân.

- Tại sao cô lại được tha, không bị chúng hiếp? Anh cảnh sát ngạc nhiên hỏi.

- Làm sao được tha. Có lẽ thấy tôi có chút nhan sắc, nên tên thuyền trưởng dành riêng tôi cho hắn. Khi ấy hắn đang lái tàu! Cô gái sụt sùi.

Tối hôm ấy, cô đã bị cướp đi đời con gái. Qua một ngày kinh hãi, biết mình không thể chống cự, cô đã nằm im phó thác cho số phận. Trong khi thân xác bị giày vò, cô nghĩ đến cảnh người yêu vừa bị giết tức tưởi trưa nay, cắn chặt lưỡi giữa hai hàm răng ứa máu.

Tay thuyền trưởng hải tặc không đánh đập hành hạ cô như những cô gái khác. Hắn săn sóc, mang cho cô một tô cháo cá nóng, nhỏ nhẹ dỗ dành cô ăn, nhưng cô không thể nào nuốt nổi, dù bụng đang đói. Nằm thiếp đi cả một ngày trong phòng lái, khi nghe tiếng ồn ào gọi

nhau của bọn hải tặc, giật mình thức dậy, cô thấy tàu cập vào một hòn đảo.

Sau khi ra lệnh cho đám thuộc hạ quăng neo, tay thuyền trưởng cõng cô trên lưng, lội vào bờ. Cô ngạc nhiên rằng mình khi không thấy các cô gái khác. Số phận họ ra sao? Cô bịt kín hai tai, nhưng tiếng van xin kêu khóc hãi hùng của ngày hôm qua như muốn vỡ tung đầu óc. Cô tưởng tượng họ bị hiếp cho đến chết, rồi quăng xác xuống biển. Thật thảm thương tội nghiệp. Nhưng dù sao họ cũng không phải sống cả một đời thừa thãi trong nỗi giày vò, mặc cảm và vô vọng như cô. Biển xanh sẽ ôm ấp vỗ về cả thân xác lẫn linh hồn họ. Là cánh hoa tàn duy nhất còn sót lại sau một ngày đêm giông bão, cô ví mình chẳng khác nào rác rưởi tấp vào một nơi hoang vắng. Cô tự hỏi, đó có phải là điều may mắn?

Anh cảnh sát ngồi bất động nghe cô kể, thỉnh thoảng ngược mặt lên trần nhà để giấu những giọt nước mắt. Tôi thăm tội nghiệp cho anh ta, một người sinh ra và lớn lên trên một vương quốc an bình, giàu có, hà cớ gì phải khóc cho nỗi đau thương, bất hạnh của dân tộc tôi. Chúng tôi dừng lại khi thấy cô gái sụt sùi. Tôi đứng dậy đi lấy mấy tờ giấy soft cho cô lau nước mắt và mời cô một ly nước soft.

- Rồi đời sống của cô trên đảo ra sao trước khi cô được cứu thoát? Anh cảnh sát hỏi.

- Tôi được đưa vào một cái hang đá khá lớn, có sẵn một số thức ăn, nước uống và cả áo quần cùng nhiều vật dụng mà có lẽ bọn họ cướp được từ những lần trước. Đó là một đảo hoang. Một trong những "hậu trạm". Cứ bốn, năm hôm, có khi cả tuần lễ, bọn hải tặc trở về đây nghỉ ngơi đôi ngày, chia chác "chiến lợi phẩm", rồi lại ra đi. Tiếp tục những chuyến làm ăn khác, hoặc vào bờ lấy thêm nhiên liệu, lương thực. Tay thuyền trưởng cao lớn, tóc phủ tới lưng, cả ngày chỉ mặc một cái quần short ố vàng, phơi tẩm thân trần đen đúa với đầy những hình xăm. Không biết vì nghĩ là cô không hiểu tiếng Thái hay là bản tính ít nói, cả ngày hằn lấm lì, chỉ thỉnh thoảng mỉm cười. Hẳn lúc tôm cá tươi ép cô ăn và bắt cô uống rượu. Miệng hẳn lúc nào cũng nồng nặc mùi rượu. Đôi mắt đỏ ngầu. Rượu giúp hẳn trở thành con hổ đói cuồng bạo trên tấm thân liễu yếu của cô. Hẳn lột hết áo quần cô, làm nhiều cách hầu tạo kích thích, nhưng cả thân xác và tâm hồn cô đã trở thành gỗ đá, lạnh lùng, không còn cảm giác. Chỉ biết nhắm mắt chịu đựng đau đớn, để cho hẳn ta mặc tình hành hạ.

Bọn họ ra đi từ lúc trời chưa sáng. Khi cô thức dậy chung quanh vắng lặng, ngoài tiếng sóng biển rì rào. Cảm giác da thịt rã rời. Phải ngồi khá lâu mới đứng dậy được. Cô chui ra khỏi hang, trèo xuống hốc núi tìm đường ra biển. Hôm nay trời nắng, biển êm. Nhìn biển mênh mông, trong gió nghe như có tiếng gọi tên mình, cô giật mình nghĩ tới người yêu và những cô gái đồng hành bất hạnh. Cô xắn quần lội xuống, vốc một vốc nước rửa mặt. Nước biển làm rát khóe mắt, nhưng giúp cô tỉnh táo. Bỗng cô nghĩ đến cái chết. Chỉ cần lội ra xa để cho sóng cuốn đi là cô sẽ gặp lại người tình ở đâu đó dưới đáy đại dương và sóng biển có thể rửa bớt phần nào nhơ nhớp trên tấm thân, mà bao nhiêu lần, mẹ đã ôm cô dặn dò phải cố giữ gìn, trước lúc từ biệt ra đi. Chợt nhớ tới mẹ, nhớ các em, cô đứng bất động nghe lòng dạ bồi hồi.

Gió từ biển khơi thổi tới như muốn an ủi vỗ về, giúp cô tìm lại một chút yên ả. Cô bước lên đi dọc theo bờ biển. Tiếp tục nghĩ đến mẹ và hai đứa em nhỏ dại. Giờ này không biết họ ra sao. Có biết mình đang lưu lạc trên một hoang đảo xa lạ giữa trời biển mênh mông với tấm thân hoen ố ê chề. Hay là vẫn đang hy vọng đứa con gái, người chị của mình đã đến được một xứ thiên đường nào, để có thể cứu sống cả gia đình đang ở bước đường cùng. Bao nhiêu vốn liếng chắt chiu dành dụm được, kể cả chiếc nhẫn cưới và sợi dây chuyền vàng mà bà ngoại đã đeo lên cổ mẹ ngày vu quy, cũng chỉ đủ gom góp mua một cây vàng, và phải nặn nỉ lăm mới được đóng trước một nửa cho chủ tàu, nửa còn lại khi nào đến nơi sẽ trả. Sau ngày cha cô vĩnh viễn không về, cùng nhiều đồng đội gởi xác thân ở một nơi vô danh nào đó, rồi cả miền Nam đang trù phú, hạnh phúc một thời, bỗng dưng trở nên đói nghèo, chia ly tan tác, cũng như những gia đình sĩ quan công chức khác, mẹ con cô đã trải qua bao tháng năm cùng cực. Cô đã phải bỏ học, phụ mẹ buôn tảo bán tần, mà cả nhà vẫn bữa đói bữa no. Nghĩ đến tương lai mịt mờ của mấy đứa con, mẹ bàn với cô, chỉ còn cách duy nhất, là cô phải ra đi. Bao lần tìm được mối, nhưng lo cho thân gái dặm trường, có biết bao điều bất trắc, cuối cùng bà rất vui mừng khi có người yêu của cô, cũng là con của một người bạn cùng khóa với chồng, cùng đi với con gái. Trước ngày đi, hai gia đình gặp nhau, tổ chức một lễ đính hôn rất vội vàng, đơn giản.

Cô bước đi những bước vô hồn trên những bọt sóng xô bờ, hình dung tới tuổi ấu thơ và cả một thời cùng gia đình sống trong hạnh phúc. Nhớ mấy năm cha cô được đổi về làm huấn luyện viên trường Võ Bị Đà Lạt, nơi ông đã gặp mẹ cô, khi còn là một sinh viên sĩ quan trai trẻ, từng đứng trên đỉnh Lâm Viên với hào khí ngút trời. Nơi ông cùng bè bạn đồng môn, đã quỳ xuống vũ đình trường trong ngày mãn khóa, giữa không khí uy linh, đưa tay thề quyết bảo vệ núi sông. Cô cũng nhớ tới đám bạn bè một thời nhỏ dại. Không biết những cánh chim non hồn nhiên ngày ấy, giờ tàn mác trôi giạt về đâu sau cơn bão lửa. Cũng như cô, tất cả đã mất rồi, cả một bầu trời xanh bao la với bao nhiêu ước vọng thưở nào. Không bao giờ còn tìm lại được!

Đầu óc mơ hồ, tưởng mình đang đi tìm dấu vết tuổi thơ bên bờ hồ Xuân Hương thơ mộng. Khi nghiêng mình để tìm ngôi nhà Thủy Tạ, nơi lần đầu hò hẹn người yêu, cô bỗng giật mình nhận ra tảng đá trên hoang đảo, nơi cô bị giam lỏng từ mấy hôm nay. Giấc mơ xưa ngăn ngui vỡ tan như bọt biển. Ngồi bệt xuống cát, thần thờ gọi mẹ, gọi em, và gọi tên người tình. Cô gọi đến khan cả cổ, để chỉ nghe tiếng mình dội lại từ đại dương mênh mông xa thẳm, không tìm thấy chân trời. Cô đã bật khóc.

Tôi định đưa tay bảo cô ngừng kể, để tôi kịp dịch lại cho anh cảnh sát, đang hồi hộp ngồi chờ, nhưng chợt thấy cô cũng đang khóc. Anh cảnh sát đứng lên nháy mắt, làm dấu cho tôi cùng bước ra ngoài để cho cô được tự nhiên. Khi trở vào, anh cảnh sát nhờ tôi hỏi, nếu cô muốn bảo lãnh cho mẹ và các em còn ở Việt Nam, anh sẽ trình lên Sở Ngoại Kiều, lập hồ sơ cho cô được ưu tiên. Có thể trong vòng từ sáu đến tám tháng, cô sẽ được đoàn tụ với gia đình. Suy nghĩ một chập, cô lắc đầu:

- Em chưa chuẩn bị được tâm lý, không muốn mẹ và các em sẽ đau buồn vì những gì em đã trải qua, và nhất là cái thai trong bụng, em vẫn còn đang giấu mẹ. Chờ sinh đẻ xong, em mới bình tĩnh mà quyết định được. Mặc dù em rất nhớ mẹ và các em.

Ngần ngừ một lúc cô ngó ý muốn được Phòng Xã Hội cho mượn một số tiền để gửi về giúp gia đình, sau này đi làm cô sẽ trả. Anh cảnh sát gật đầu, hứa sẽ nói việc này với Phòng Xã Hội. Anh bắt tay cô, chúc sớm bình phục, gặp nhiều may mắn, và hẹn sẽ trở lại thăm cô để xin hỏi thêm cô ít điều bổ túc hồ sơ.

Hai hôm sau, qua điện thoại từ Phòng Xã Hội, tôi đến nhận số tiền 10.000 Kroner (khoảng 1.200 USD), để giao lại cho cô và yêu cầu cô ký tên vào biên nhận. Tôi cũng mang đến biếu cô mấy trái xoài chua, lần trước cô bảo là cô rất thèm. Gặp lại tôi, cô tỏ ra mừng rỡ. Lần đầu tiên tôi thấy cô nhoẻn miệng cười. Cô bảo cô rất buồn và thấy cô đơn, vì không có tôi cô chẳng biết nói chuyện cùng ai. Cô ngạc nhiên và thoáng một chút xúc động khi tôi đưa cho cô số tiền của Phòng Xã Hội, và bảo đó là tiền cô được cấp, chứ không phải mượn. Tôi giải thích thêm về những trợ cấp khác dành cho người tỵ nạn lúc ban đầu và hằng tháng sau này, cũng như trợ cấp việc sinh đẻ và nuôi con. Tôi bảo cô yên tâm, đừng bận tâm gì về chuyện tiền bạc. Cô càng vui và tỏ ra thân thiện hơn khi nghe tôi bảo trước đây tôi cũng là lính, sau gần 8 năm tù trở về, vợ con cũng khổn cùng như gia đình cô. Tôi kể chuyện gia đình tôi vượt biên nhưng may mắn được tàu Na-uy vớt, mới đến Na-uy tám tháng, nhưng mọi việc tạm thời ổn định. Cô nhớ tới cha cô, đôi mắt sáng lên và say sưa kể cho tôi nghe những ngày cô theo cha ra đơn vị, hoặc cùng mẹ vào trường Võ Bị tham dự các buổi lễ ra trường. Khi tôi đứng dậy cáo từ, cô viết tên và địa chỉ của mẹ cô, nhờ tôi gửi hết số tiền còn nguyên trong bì thư về cho mẹ. Trong mắt cô sáng lên niềm vui.

Một lần cô ngó ý muốn học tiếng Na-uy để giết thì giờ. Tôi bảo là ở Na-uy vừa mới có cuốn tự điển Na-uy-Việt, tôi sẽ liên lạc Phòng Xã Hội để xin cho cô. Hai hôm sau, tôi mang cuốn tự điển đến, chỉ cho cô cách sử dụng, nói và viết vài câu đơn giản. Cô khá thông minh nên hiểu rất nhanh. Cô còn nhờ tôi viết cho cô vài câu tiếng Na-uy. Trong đó có một câu cô bảo là lời một bản nhạc nào đó mà cô rất thích: "Ngày mai, tôi muốn bỏ đi thật xa".

Khi được biết là sẽ sinh con trai, cô vui lắm, nhưng ngay sau đó tôi thấy cô ngồi thẩn thờ, suy nghĩ mông lung. Gần tới ngày cô sinh, tôi xin phép cô cho bà xã tôi đến thăm, để hướng dẫn chỉ vẽ cho cô ít nhiều kinh nghiệm sinh đẻ mà vợ tôi đã trải qua. Hơn nữa, khi sinh đẻ, có một người đàn bà thân quen bên cạnh cũng an tâm. Biết cô ái ngại, nên tôi nói trước là vợ tôi hoàn toàn không biết gì về hoàn cảnh của cô, và tất nhiên tôi không hề tiết lộ điều gì. Tôi sẽ nói với vợ tôi là chồng cô còn ở trại tỵ nạn Thái Lan, sẽ được định cư sau. Ngần ngừ một lúc, cuối cùng cô gật đầu. Cuối tuần, vợ chồng tôi đến thăm. Vợ tôi mang đến cho cô một ít thức ăn Việt Nam và mấy bộ áo quần con nít. Đàn bà dễ thông cảm với nhau, nhất là vợ tôi sinh mấy đứa con cũng không có mặt chồng, vì tôi bận tham dự hành quân, không về kịp. Tôi ra ngoài, để cho hai người đàn bà để nói chuyện sinh

đẻ. Cô sinh vào ban đêm, lúc trời đã vào đông. Tuyết rơi kín cả khung trời. Vợ chồng tôi đến phòng sinh lúc cô đau bụng. Vợ tôi ở bên cạnh cô, còn tôi ngồi ngoài phòng đợi. May mắn là cô sinh rất nhanh.

Khoảng hơn 30 phút, tôi đã nghe tiếng con nít khóc. Khi mọi việc đã xong, nghe tiếng vợ gọi, tôi bước vào chúc mừng cô. Thắng bé đang nằm trên ngực mẹ. Tôi thấy cô khóc. Không biết đó là những giọt nước mắt xót xa hay hạnh phúc.

Sau một tuần ở bệnh viện, mẹ con cô chuyển đến một khách sạn, được phòng xã hội mượn cho cô tạm trú một thời gian, vì chưa tìm được căn nhà thích hợp cho cô. Khách sạn khá sang trọng, nằm không xa bệnh viện, để tiện cho các y tá đến thăm và chăm sóc mẹ con cô.

Mấy ngày sau, tôi đến khách sạn cô ở. Không phải để thăm cô mà để làm thông dịch cho bác sĩ Hauff và nhân viên phòng xã hội. Họ mang đến cho con cô nhiều quà tặng. Ai cũng ngạc nhiên và thích thú khi thấy cô biết nói vài câu ngắn bằng tiếng Na-uy. Bác sĩ Hauff hỏi là cô có cần ông giúp điều gì nữa không, cô bập bẹ trả lời: "tôi sẽ nói với ông sau". Tuy không đúng hẳn, nhưng mọi người đều hiểu được.

Ngày đầy tháng, vợ tôi nhớ và nhắc tôi đến thăm mẹ con cô. Chúng tôi ghé siêu thị chọn mua một món quà mừng thắng bé. Bấm chuông phòng, cửa không mở. Gõ nhẹ cũng không thấy lên tiếng. Tôi đến văn phòng khách sạn hỏi. Họ cho biết là cô vừa mới chuyển đi. Tôi gọi hỏi Phòng Xã Hội, họ cho biết là cô đã chuyển đi một thành phố rất xa, và theo yêu cầu của cô, họ không tiết lộ địa chỉ mới cho bất cứ một ai. Sau một thoáng ngạc nhiên, tôi chợt nhớ đến lời một bài ca nào đó mà cô đã nhờ tôi viết ra bằng tiếng Na-uy và chỉ cho cô đọc đi đọc lại nhiều lần: "ngày mai, tôi muốn bỏ đi thật xa". Trên đường về, bà xã tôi thắc mắc tại sao cô lại chuyển đi sớm và không cho chúng tôi hay. Tôi lắc đầu, mặc dù tôi đã vừa mới hiểu ra.

Từ hôm ấy, tôi không bao giờ gặp lại cô. Vài lần nhớ tới cô, tôi định hỏi thăm qua một số người quen ở các thành phố khác, hoặc gọi cho Sở Tỵ Nạn. Nhưng rồi tôi quyết định không tìm, vì có lẽ cô không muốn gặp lại tôi, một người biết quá nhiều về cô.

*

*

*

Bích Kiều đến đúng giờ hẹn. Khi thấy chiếc taxi đỗ ngay trước cổng nhà, vợ chồng tôi chạy ra đón. Tôi cũng nóng lòng muốn xem lại dung nhan của người con gái xinh đẹp nhưng gặp phải điều bất hạnh của hai mươi lăm năm trước. Bây giờ chắc tuổi cũng đã 45, 46. Vợ chồng tôi ngạc nhiên khi thấy Bích Kiều vẫn còn trẻ đẹp. Cặp kiếng cận làm tăng nét tao nhã quý phái. Cô ôm chầm chúng tôi, rồi lấy kiếng xuống để chùi nước mắt.

- Không ngờ Kiều bây giờ còn đẹp hơn hồi xưa nhiều lắm. Sao đi có một mình còn ảnh thì giấu kỹ ở đâu rồi không cho trình diện?

Câu nói đùa của bà xã tôi làm cô bứt xúc động, nở nụ cười sau một thoáng thẹn thùng:

- Em vẫn còn độc thân mà! Hôm nay xuống đây nhờ anh chị làm mai đây.

Chúng tôi đi quanh khu vườn sau nhà. Bà xã muốn khoe mấy cụm hồng vàng vừa mới nở hoa, trước khi đặt tay cô bước vào phòng khách. Tôi mang nước ra mời và

ngồi nghe hai người đàn bà nói chuyện trang điểm, phấn son xong mới lên tiếng:

- Vậy là Kiều đang ở Trondheim. Tôi thấy địa chỉ trong tấm thiệp cưới. Ngày ấy, tự dưng Kiều biến mất, làm bọn tôi cứ nghĩ là nàng trịch tiên đã ngao ngán cảnh trần gian mà bay lại về trời rồi chứ. Cô cười bẽn lẽn:

- Hôm nay đến cũng để xin lỗi anh chị đây. Ngày ấy lòng em còn đau xót lắm, nên muốn đi đến một nơi thật xa, không muốn gặp bất cứ người Việt nào và nhất là những ai đã biết về mình. Mặc dù em rất thương quý và mang ơn anh chị.

Tôi cười:

- Tôi biết, nên chỉ thương chứ có nỡ lòng nào mà trách. Chắc Kiều còn nhớ cái câu tiếng Na-uy "Ngày mai tôi muốn bỏ đi thật xa" mà Kiều nhờ tôi viết ra và chỉ cho Kiều đọc đi, đọc lại bao nhiêu lần. Khi ấy Kiều bảo rất thích câu ấy trong một bài hát mà Kiều hay hát? Nhờ đó mà tôi hiểu được, nên không có ý tìm Kiều.

Đúng là cô đã đi thật xa, một hòn đảo nhỏ nằm ngoài khơi thành phố Ålesund. Ở đó không có một người Việt nào sinh sống. Chính quyền và dân chúng rất tốt. Mẹ con cô được chăm sóc chu đáo. Một năm sau cô bảo lãnh mẹ và hai cậu em sang đoàn tụ. Gia đình sống trong hạnh phúc. Đứa bé lớn lên trong vòng tay yêu thương của mọi người. Cháu được đặt tên Trần Huy Bách, và trong giấy khai sinh có cha là Trần Huy Trác. Tên người vị hôn phu của Kiều. Anh đã bị chính cha ruột của thằng bé giết chết thảm thương rồi vất xác xuống biển. Kiều giấu kín mẹ và các em điều đau thương này, nên đến lúc qua đời, mẹ cô vẫn tin đứa cháu ngoại duy nhất của mình là con của Trác. Bà mất đột ngột sau cơn bệnh tim, khi sang Na-uy được mười sáu năm.

Được chính phủ trợ cấp, cho học bổng, và nhờ mẹ giúp trông con cùng mọi việc trong nhà, nên Kiều và hai em được đi học. Cả ba chị em đều xong đại học. Hai cậu em đang là Kỹ sư, còn cô làm Y tá trong bệnh viện. Khi hai cậu em được nhận vào trường NTH, một Đại Học Kỹ Thuật Bách Khoa nổi tiếng tại thành phố Trondheim, miền trung Na-uy, cả nhà đã di chuyển về đây sau sáu năm ở Ålesund. Cháu Huy Bách, con của Kiều cũng vừa tốt nghiệp ở trường này mùa hè năm ngoái.

- Vợ chồng tôi mừng cho Kiều, cho sự thành công của mẹ con Kiều cùng hai cậu em, và cũng xin chia buồn về việc bà cụ đã ra đi. Tiếc là chúng tôi không có dịp được gặp bà.

Đang vui, bỗng Kiều xúc động:

- Tất cả đều nhờ mẹ em. Cả một đời thiệt thòi, chịu đựng vất vả với con cháu. Em vẫn ân hận là em đã phải nói dối với bà về chuyện của cháu Bách.

- Tôi nghĩ Kiều làm như thế là đúng. Ít nhất là không làm đau lòng thêm những người ruột thịt vốn đã chịu quá nhiều nhục nhằn, khổ khổ. Tôi tin là bác ra đi thanh thản, không có trách gì Kiều về sự việc ấy đâu. Tôi nói để an ủi.

Bà xã tôi nãy giờ không hiểu hết những gì chúng tôi trao đổi, hỏi Kiều:

- Sao cô lại không giữ tên Kiều mà lấy tên Bích. Tôi thấy tên Bích Kiều đẹp lắm. Ngày xưa gần nhà tôi ở Nha Trang cũng có tiệm uốn tóc Bích Kiều. Mấy cô con gái đều đẹp. Tôi quen cả hai chị em.

- Dạ, em thấy cuộc đời nàng Kiều của ông Nguyễn Du sao mà ba chìm bảy nổi quá, mà dường như cũng đã

vận vào em, em sợ nên đổi tên Bích, cũng là chữ lót của em.

Tôi cười phụ họa:

- Nàng Kiều nào cũng đã chết rồi. Bây giờ, đang ngồi trước mặt tôi là Bích. Một cô Bích hoàn toàn khác. Chúng tôi rất mừng được như vậy. Xin lỗi, đáng lẽ ra không nên gọi cô là Kiều nữa. từ bây giờ chúng tôi gọi tên Bích nghe.

- Có sao đâu anh. Hai đứa em của em cũng gọi em là chị Kiều mà. Ngoài gia đình, chỉ có anh chị là biết cái tên này của em. Chuyện xưa cũng đã qua rồi. Em muốn anh chị cứ gọi em là Kiều như ngày trước. Hơn nữa, em biết, ngày ấy anh chị cũng thương yêu cô Kiều đó lắm, phải vậy không?

Cả ba chúng tôi đều cười.

Kiều nhìn đồng hồ trên tường, khi nghe tiếng chuông báo giờ. Không biết vì không muốn nhắc lại chuyện cũ, hay là sợ không còn nhiều thời gian, cô bắt đầu một câu chuyện khác. Cô mở xách tay lấy ra mấy tấm ảnh đưa cho chúng tôi xem. Ảnh của Bách, con trai cô vừa chụp với cô vợ tương lai trong ngày lễ đính hôn hơn ba tháng trước. Một cô gái Việt nam. Cả hai cô cậu đều đẹp, mũi cao, đôi mắt to, vàng trán thoáng lên nét thông minh.

- Hai cháu rất xứng đôi vừa lứa! Vợ chồng tôi khen.

Cô cho biết cô dâu tương lai là một Dược sĩ vừa mới tốt nghiệp, con gái út của vợ chồng một vị giáo sư trước 75, được con bảo lãnh sang Na-uy, và bây giờ lớn tuổi đã về hưu. Ông bà đang sống ở Oslo. Gia đình nề nếp, đạo đức, có năm người con, tất cả đều thành đạt. Cô nhờ vợ chồng tôi, tuổi tác ngang với cha mẹ cô dâu, đứng ra thay mặt nhà trai trong ngày đám cưới. Nhưng điều quan trọng hơn, theo cô, là để cho cháu Bách, và chính cô nữa, được tự tin, ấm áp hơn về phía gia đình mình. Bởi vợ tôi là người chứng kiến khi Bách ra đời, còn tôi là người đồng hương duy nhất biết rõ về Bách, về những tình huống để có Bách hiện diện trên thế gian này.

- Sự có mặt của anh chị trong ngày đám cưới cháu Bách, là một kỷ niệm thiêng liêng quý giá đối với mẹ con em. Bởi vì khi nhìn thấy anh chị, em sẽ có cảm giác như là đang có anh Trác bên cạnh. Xin lỗi anh chị, em cũng đã nói dối với cháu Bách, anh là người duy nhất ở Na-uy này biết chuyện Trác, và tội nghiệp, cháu Bách vẫn tin anh Trác là ba của nó. Em thường bắt gặp cháu đứng thật lâu trước tấm ảnh của anh Trác trên bàn thờ.

- Vậy nhờ cháu Bách hỏi tôi về Trác, tôi biết nói gì với cháu?

Nghĩ ngợi một lúc, Kiều lên tiếng:

- Em chỉ nói với cháu Bách, là ngày xưa anh ở trong quân đội, nên biết ba của anh Trác là ông nội cháu, thế thôi. Chứ lúc ấy anh Trác còn nhỏ lắm. Em thiết tha mong anh chị giúp em. Vì trong lúc này, em cảm thấy thật lo sợ và cô đơn. Những hình ảnh hãi hùng ấy cứ tưởng đã quên được từ lâu rồi, vậy mà bây giờ nó lại hiện lên liên tục, ngay cả trong giấc ngủ của em. Thú thực, ban đầu em không có ý định gặp anh chị, nhưng càng gần ngày đám cưới cháu, em càng thấy lòng bất an. Cuối cùng bất ngờ em đã nghĩ đến anh chị, người đã biết tường tận hoàn cảnh của mẹ con em, bỗng dưng em thấy nhẹ nhàng, như vừa giải tỏa được những gì cứ phải chôn giấu, đè nặng mãi trong lòng.

Nhớ tới hai người em trai của cô, vợ tôi hỏi:

- Còn hai cậu em của cô bây giờ ra sao. Đã có gia đình riêng hay vẫn ở chung với cô?

- Cậu lớn sống chung với cô bạn gái người Na-uy hơn hai năm thì chia tay, còn cậu út vẫn chưa lập gia đình. Tuy nhiên, hai cậu đều ở riêng.

Cuối cùng, vợ chồng tôi quyết định hủy bỏ chuyến đi London. Phải gọi sang xin lỗi và giải thích cho vợ chồng cô con gái, bảo đây là một việc ba má cần làm để giúp cho những người bất hạnh có thể tìm lại ít nhiều hạnh phúc. Lễ thành hôn được tổ chức buổi sáng thứ Bảy. Chúng tôi đến khách sạn Royal Christiania khi trời vừa mới trải qua một cơn mưa hạ. Ánh nắng bắt đầu chói chang rọi qua những tàn cây tạo thành những vệt lung linh trên các bãi cỏ xanh điểm những chấm vàng rực rỡ của hoa løvettann đang mùa nở rộ. Họ nhà trai dùng khách sạn này, nơi mẹ con Kiều và hai cậu em đang ở mấy hôm nay, làm "điểm xuất phát". Từ Trondheim xuống, nên họ chỉ có bốn người. Thêm một cậu người Na-uy ở Oslo, bạn học của Bách làm phụ rể. Vợ chồng tôi đến với hai cô con gái và ba đứa cháu, để bùng các mâm lễ vật, theo yêu cầu của Kiều.

Lần đầu tiên chúng tôi gặp Bách. Cậu bé ra đời vào một đêm đông tuyết giá, trong nỗi cô đơn và xót xa của mẹ, chỉ có vợ chồng tôi, hai người đồng hương xa lạ, có mặt và nghe tiếng khóc đầu đời, bây giờ là một thanh niên tuấn tú, có học, chân thật hiền lành. Điều làm chúng tôi ngạc nhiên là Bách nói tiếng Việt rất giỏi. Bất giác, tôi nhớ tới những điều Kiều kể với vị cảnh sát ngoại kiều trước kia trong bệnh viện. Đầu óc như mơ hồ có tiếng sóng biển thét gào phẫn nộ, và hình dung tới gã hải tặc Thái Lan có mái tóc phủ xuống lưng, trên người đầy những hình xăm với đôi mắt lúc nào cũng đỏ ngầu trong men rượu. Bỗng tôi giật mình với cảm giác như vừa làm điều phạm tội. Cố gắng hướng tâm trí tới những điều thánh thiện, tốt đẹp khác để xua đuổi hết những hình ảnh đen tối ấy vào giờ phút mọi người đang cần có niềm vui và hạnh phúc.

Lễ thành hôn đã diễn ra tốt đẹp. Ông bà sui của Kiều đều là nhà giáo, hiểu biết và tôn trọng nề nếp cũ. Mọi nghi thức hôn lễ theo tập tục do ông bà hướng dẫn khá tỉ mỉ. Con cháu đều thành đạt, lễ phép. Tôi mừng cho Kiều, và nhất là cho cháu Bách đã may mắn là con rể của gia đình này. Có lẽ thấu hiểu hoàn cảnh của Kiều với lòng mến mộ, sau khi lạy ông bà trên bàn thờ gia tộc, ông giáo hướng dẫn cô dâu chú rể đến dâng rượu và xin lạy mẹ của Bách hai lạy. Ông giải thích, một lạy cảm tạ công ơn sinh thành dưỡng dục của mẹ, một lạy từ khi còn rất trẻ, nhưng không bước thêm một bước nào nữa mà dành hết cuộc đời cho đứa con duy nhất của mình. Một lạy xin mẹ nhận thay cha, để hai con tưởng nhớ đến người cha bất hạnh, sớm lìa đời khi chưa thấy mặt con. Khi vợ chồng cháu Bách mời rượu, nói những lời cảm ơn thật cảm động, Kiều âu yếm nhìn hai con, định nói điều gì, nhưng rồi nghẹn ngào, sau một lúc mới nở được nụ cười trong ràn rụa nước mắt. Tôi thấy lòng băng khuâng. Thăm mong đó không phải là những giọt nước mắt xót xa mà là niềm vui của hạnh phúc.

Không khí bỗng lắng xuống. Mọi người đều xúc động. Kiều ngước lên, đứng vào lúc tôi quay mặt đi để giấu những giọt nước mắt của chính mình ./.



Người lữ khách cô độc

• **Nguyễn Hạnh HTD** viết chung với

• **Thi Thi Hồng Ngọc**

Tôi quen bác Victor trong một trường hợp thật tình cờ! Cứ mỗi năm chị em chúng tôi lại họp mặt nhau một lần, năm nay lại hẹn nhau tại Überlingen – một thành phố có hồ Bodensee xinh đẹp, đây thơ mộng nằm giữa biên giới ba nước Đức, Áo và Thụy Sĩ.

Trong số chị em chúng tôi, có một chị có chồng người Ý, do đó cô ta không thể bỏ qua trận đá banh chung kết đoạt giải vô địch Âu Châu 2012 giữa Ý và Tây Ban Nha được và buồn thay cho bạn tôi, Ý lại thua Tây Ban Nha.

Bắt đầu trận đấu thì cái Tivi của nhà cô bạn lại bị trục trặc, cũng may nhà bác Victor ở gần đó nên cô bạn đã nhờ bác sang điều chỉnh và chị em chúng tôi quen Bác từ đó.

Bác là dân Tây- cha Tây mẹ Tàu- nói tiếng Việt không rành. Xa quê hương đã lâu, Bác rất thèm nói tiếng mẹ đẻ, thành ra gặp ai nói tiếng Pháp với Bác là Bác vui mừng vô cùng! Tôi thì chỉ lỏm bẻm được một ít, cũng gắng vận dụng trí nhớ của mình để nói cho Bác vui và chỉ trong một thời gian ngắn, tôi đã trở thành gần gũi thân thiết với Bác hơn.

Gặp tôi và các cô bạn, Bác như được sống lại với không khí ấm cúng quây quần của một đại gia đình. Bác vui với những trận cười, những lời đùa giỡn của chúng tôi. Từ đó, trong những ngày chúng tôi lưu lại Überlingen, không ngày nào là không có Bác.

Nhờ Bác, chúng tôi được hướng dẫn đi thăm rất nhiều thắng cảnh của thành phố: đi thăm vườn chim Hạc, vườn Trúc, nhà sàn của thổ dân, thăm những vùng núi đồi xinh đẹp. Ngoài ra, Bác còn là một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp nên đã chụp cho chúng tôi rất nhiều tấm hình quý giá, còn sang cho chúng tôi mỗi người một cuốn Album lưu niệm. Dưới ống kính của Bác, màu sắc của những tấm hình thật ngời sáng, cây cỏ xinh tươi cùng với trời mây nước chập chùng!

Bác thường ở lại ăn cơm tối với chúng tôi, phần nhiều Bác ngồi nghe chúng tôi ríu rít, chỉ góp nụ cười nhưng chúng tôi đã đọc thấy trong đôi mắt Bác rực sáng cả niềm vui!

Rồi một hôm Bác mời chúng tôi sang thăm nhà Bác. Mới bước vào đã thấy một lá cờ Pháp rất lớn treo ngay cửa chính, trên tường là những lá cờ nhỏ. Nhà Bác giống như một cái Studio thì đúng hơn. Những máy hình to lớn đặt khắp phòng vì đó là lẽ sống và cũng là thú vui tiêu khiển của cuộc đời Bác. Cứ mỗi mùa, Bác lại mang máy ảnh đi lang thang, từ khu rừng này sang khu rừng khác, chụp nhiều tấm hình thật độc đáo vô cùng!

Đến tuổi già, không ai tránh khỏi bệnh tật, Bác cũng vậy, vừa đau cột sống, vừa đau dạ dày; thật ái ngại xót xa khi đau ốm cũng chỉ có một mình. Cũng may còn có cô bạn thân của tôi ở gần còn chạy qua chạy lại viếng thăm, mang thức ăn hoặc phụ giúp Bác một ít việc nhà- cũng đỡ cho Bác những khi tối lửa tắt đèn.

Điều làm tôi giật mình khi Bác đưa chúng tôi vào xem cái giường thứ hai Bác kê sẵn trong Toilette. Bác bảo rằng: „Nếu có chết, tôi cũng chỉ muốn chết trên giường chứ không muốn chết dưới đất!“. Đó là lý do vì sao Bác có hai cái giường! Hình ảnh này cứ làm tôi xót xa mãi và cũng là lần đầu tiên tôi nhìn thấy trong đời! Trên đường về, chúng tôi đều im lặng, không ai nói với ai một lời, lòng trĩu nặng cả ưu tư và xúc động!

Nhìn cuộc sống của Bác quá thảm thương, không một người thân, khi đau nằm xuống cũng chỉ có một mình! Cả cuộc đời Bác là một bài học sống động về sự vô thường của kiếp người và suy rộng ra là cả một biến chuyển lịch sử tang thương của đất nước Việt Nam cách đây hơn 60 năm về trước.

Lịch sử Việt Nam từng lên án cái gọi là „thực dân Pháp“; đúng là họ đã có nhiều lầm lỗi với những quốc gia nhỏ bé như Việt Nam chúng ta. Nhưng biết bao nhiêu người được đào tạo từ trường Pháp, được đi du học bên Pháp, không phải tất cả đều bị mất gốc; truyền thống, đạo đức, lễ nghi vẫn còn được họ tôn trọng. Ngoài ra, những công trình kiến trúc đồ sộ có tên tuổi, đường sá, cầu cống mà người Pháp xây dựng cho đến bây giờ vẫn còn được sử dụng tốt như thường. Điển hình là nhà thờ Đức Bà ở Sài Gòn; cầu Long Biên (Hà Nội), cầu Tràn Tiên (Huế). Cha đẻ của ba kiệt tác sau là một người Pháp lừng danh, người đã từng xây tháp Eiffel tại Paris. Đó là ông Gustave Eiffel.

Đối với chúng tôi, bác Victor là một tấm gương sáng về lòng vị tha và độ lượng! Thử hỏi trong chúng ta, nếu có ai bị người khác bắt cha mình đi giết, bắt mình và mẹ đi tù, hành hạ khổ sở đến độ ra tù một thời gian sau, mẹ đau đớn khổ sở mà chết; thế mà mình lại không hề có chút oán hận không? Vậy mà Bác Victor đã làm được điều đó!

Trong suốt thời gian tiếp xúc và trò chuyện thân tình với chúng tôi, Bác không hề có thái độ tức giận hay giọng nói hằn học. Khi kể về quá khứ, nét mặt Bác hơi buồn, lộ vẻ thương tâm và chỉ có thế.

Dĩ vãng đã qua, lịch sử không lặp lại, Bác Victor bình thản chấp nhận số phận với một tâm hồn khoan dung, ôn hòa như vậy.

Đúng lý ra, là con trai cưng của một bác sĩ người Pháp lừng danh, Bác Victor sẽ được ăn học tới nơi tới chốn và cũng có thể nối nghiệp cha để trở thành một người có địa vị cao trong xã hội lúc bấy giờ, nếu như không có những biến cố đau thương trọng đại xảy ra làm cả nhà tan tác!

Năm chưa đầy tám tuổi, Bác đã theo mẹ đi tù khắp nơi, bị cùm chân, bỏ đói, mắng chửi, bị chôn sống ngập đến cổ; trong khi Việt Minh gầm gừ đi qua đi lại hăm dọa: „Nếu bọn Pháp thả bom xuống đây, bọn tao sẽ cắt cổ hai mẹ con mày ngay“.

Thế mà cuối cùng Bác vẫn sống! Sống còn sau bao nhục nhằn khổ ải đổ lên đầu một thằng bé ngây thơ mới tám tuổi, chỉ quen sống trong nhung lụa từ lúc mới lọt lòng.

- Mẹ tôi là người Tàu, tôi hay theo mẹ đi chùa và biết ăn cơm, có lẽ vì thế mà lúc đi tù, tôi không bị chết đói, chứ bố tôi chỉ biết ăn đồ Tây, Việt Minh không giết thì ông cũng bị chết đói thôi. Bác tiếp tục kể lẽ tâm tình.

Đến bây giờ Bác vẫn thích có dịp thì đi chùa, mặc dù đến chẳng biết lễ lạy, cầu xin gì mà chỉ nhìn mọi người đi qua đi lại rồi thôi.

- Tôi không biết đọc và viết tiếng Việt. Sở dĩ tôi nói được là do học được trong thời gian... đi tù. Bác lại cười.

Chúng tôi tò mò hỏi:

- Sau đó thì Bác làm gì khi „mãn hạn tù“?

- Bố tôi bị Việt Minh trói tay dẫn đi, có lẽ ông bị giết mất xác ở đâu đó rồi. Lần ấy người ta khuyên bố tôi nên vào đồn Tây tạm lánh nạn nhưng ông không chịu, viện cớ rằng ông là bác sĩ chỉ cứu người chứ có làm gì nên tội đâu mà sợ. Thế là ông cứ ở lại nhà và Việt Minh đâu cần biết ông là ai, có tội hay không, cứ là người Pháp thì giết ngay. Tôi và mẹ tôi bị bắt đi hướng khác; sau khi được thả tự do, chúng tôi quay về nhà cũ. Một thời gian sau mẹ tôi cố chạy chọt xoay sở dẫn tôi sang Pháp.

Chúng tôi cứ ngỡ cuộc đời của Bác được lật sang một trang mới khi Bác được về lại quê cha. Là con trai của một „liệt sĩ“ chắc Bác được nhiều ưu đãi lắm và sẽ được hạnh phúc hơn. Nhưng cuộc đời của Bác vẫn còn lắm truân chuyên!

Về Pháp một thời gian sau, người mẹ lại ngã bệnh rồi chết, Bác phải về ở nhờ người chú ruột. Tự nhiên bị tròng vào cổ một gánh nặng trời ơi đất hỡi, ông chú không vui và trút hết những bức tức của mình lên đầu thằng cháu nhỏ vô tội. Thế là, chưa đầy mười tám tuổi, không nghề nghiệp, không tiền bạc, Bác vẫn quyết chí ra khỏi nhà, tìm đường tự lực cánh sinh.

- Tôi làm đủ thứ lật vật để kiếm sống, sau đó học nghề chụp ảnh và khá thành công. Tôi sống dư dả, mua được một căn nhà nhỏ xinh xắn sau bao năm đi làm tiết kiệm. Cuối cùng cưới được một cô vợ đảm xinh xắn.

Chúng tôi tươi hân nét mặt, toan mở lời chúc mừng thì Bác lại tiếp tục kể lẽ:

- Một thời gian sau, vợ tôi theo thằng bạn thân của tôi cũng người Tàu lai. Tôi bỏ nhà bỏ cửa cho hết vợ tôi và người tình của bà. Tôi đi lang thang! Cuối cùng bỏ xứ theo một người bạn sang Đức đi làm và ở lại cho đến bây giờ.

Chúng tôi ngậm ngùi nhìn bác Victor. Khuôn mặt Bác vẫn hờn nhiên, không lộ vẻ gì hối tiếc hay oán trách người, trách đời trong cái quá khứ đầy đen tối và bất hạnh đã qua. Thật là một người đàn ông hiền lương hiem có trên đời.

Thế là trong những ngày chúng tôi họp mặt, chúng tôi hay mời Bác sang ăn cơm chung cho vui để Bác được tận hưởng và sống lại không khí gia đình mà Bác đã mất từ lâu.

Tất cả chúng tôi đều có cảm tưởng như có bốn phận phải làm tất cả những gì tốt đẹp nhất có thể làm được để bù đắp lại những mất mát to lớn mà bác Victor vô tội phải gánh chịu.

Là những Phật tử thuần thành, thường nghe kinh, nghe pháp nhiều, tâm hồn dần dần trở nên rộng mở; chúng tôi không cho rằng nỗi đau khổ chính mình là to lớn, còn của người khác chẳng là gì, mà phải biết chia sẻ niềm đau của mọi người!

Rời khỏi chế độ Cộng Sản vô nhân, chúng tôi may mắn được sống trong một đất nước thanh bình, một Âu Châu bình yên đầy lòng vị tha và nhân bản. Mỗi lần, sau những buổi niệm kinh, chúng tôi thường cầu xin cho chúng sanh được an vui hạnh phúc, trong đó dĩ nhiên có cả bác Victor tội nghiệp, người lữ khách cô độc trên con thuyền viễn xứ mà chúng tôi tình cờ gặp gỡ trong chuyến viễn du đầy kỷ niệm của cuộc đời.

Một lần nữa, xin cảm ơn Bác Victor đã cho chúng tôi nhận thức thêm một bài học sống động về lẽ vô thường!

(Hè 2012)

Thu về nhớ quê hương



Theo dòng đời, trong một năm có bốn mùa, nhưng riêng với tôi có thể nói mùa thu là mùa đẹp nhất.

Người ta thường nhắc mùa thu lá vàng bay, con nai vàng ngơ ngác đạp lên trên lá vàng khô. Trăng thu về nhớ lại chuyện chú Cuội, chị Hằng Nga, nhớ cái Tết thật vui của các em thiếu nhi tung tăng đi rước đèn đêm Rằm Trung Thu.

Mùa thu là mùa yêu thương, thương nhớ về kỷ niệm mang nhiều nỗi nhớ, nhớ mãi không quên. Có những câu chuyện tình thật đẹp như „Người Lang Chúc Nữ” lãng mạn. Mùa thu cũng là mùa Vu Lan báo hiếu Mẹ Cha. Nhớ Mẹ - nhất là khi mẹ đã ra người thiên cổ. Lòng xót xa bàng hoàng khi nghe câu hát: Buồn lắm mẹ ơi, có những đêm dài thao thức, nước mắt không rơi. Sao tim đau nhói, giờ chỉ thầm kêu Mẹ hỏi đâu rồi. Nhưng dù có kêu vạn tiếng muôn đời cũng không còn nghe được tiếng trả lời của Mẹ như ngày nào Mẹ thường đứng đợi chờ con.

Tôi không sao quên được mùa thu năm ấy, kể từ khi người Mẹ kính yêu của tôi vĩnh viễn ra đi. Ngày ấy vẫn còn tinh khôi, bóng dáng của mẹ vẫn còn phảng phất đâu đây, tiếng nói của mẹ vẫn còn vọng văng bên tai. Tôi đã từng nghe và cảm nhận trong cuộc sống của chúng ta có rất nhiều điều đáng nhớ, nhưng duy nhất chỉ có khuôn mặt của người mẹ là hình ảnh đáng nhớ của đời. Dù cho mẹ có phôi phai và tiêu tụy đến mấy đi nữa nhưng vẫn không ai thay thế được mẹ. Ngày mẹ mất tại quê hương, tôi vẫn ân hận không về được để tiễn linh cữu mẹ tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Sau vài năm tôi mới có dịp về thăm với bao nỗi ngậm ngùi và khóc suốt mấy giờ khi quì bên mộ mẹ và lắng người gọi „Mẹ ơi, con đã về với Mẹ...!”. Cũng trong dịp này, mùa thu, làng quê tôi có tổ chức lễ việc tiểu họ tộc. Nghĩa là ngày cúng giỗ dòng họ gia tiên, ngày hiếu sự, dù ở phương trời nào cũng đều trở về tụ hội ở làng quê, thăm bà con, làng xóm, thăm mồ mả tổ tiên, ông bà và cha mẹ. Tôi đã có cơ hội gặp lại bà con làng nước thân thương. Nhưng rồi cũng phải chia tay trong nỗi buồn phiền. Bao năm dài rời xa quê hương thân yêu để đi đến một phương trời xa lạ làm thân viễn xứ vì hai chữ Tự Do và tương lai cho con mình.

„Ai đi xa mà không nhớ quê nhà? Ai đi xa mà không nhớ xóm làng? Nhớ ruộng vườn những ngày thân thương, nhớ mái chùa đựng tình quê hương... Có bến

đò đang chờ đợi ai?“. Tôi thích bài ca „Nhớ Kế Môn” đầy ý nghĩa này của Đặng Minh Hiền. Tôi thường hát bài này hồi tôi còn ấu thơ khi tôi cùng các bạn lên rú mót củi, gom lá vàng để về nhà thổi cơm.

Gần 30 năm tôi mới có dịp về Huế. Quê hương ta đâu cũng đẹp, riêng tôi thấy Huế đẹp hơn. Huế mộng, Huế mơ, Huế yêu kiều. Làm sao quên được dòng sông Hương, núi Ngự Bình và nhiều kỷ niệm không quên. Nhớ mãi tiếng chuông Thiên Mụ trầm ngâm làm cho hồn ai cũng trầm lắng.

Tôi thích chuyển đi trên đường về làng, xe vượt qua đèo Hải Vân đẹp như sơn thủy. Tôi đến từng Lăng Cô, Nước Ngọt, Thừa Lưu, Cầu Hai, Truồi, Nong, Dạ Lê, An Cựu; qua cầu Tràng Tiền theo đường Quốc lộ I từ Huế dẫn ra An Hòa, Triều Tây, Quán Rờ rồi về đến làng tôi. Suốt đoạn đường dài như thế, tôi hân hoan và cảm thấy một niềm hạnh phúc vô biên.

Chuyển đi vừa qua tôi cũng có ghé vào Hội An thăm Chùa Viên Giác và thăm phố cổ Hội An. „Quảng Nam ơi vẫn còn đây nỗi nhớ”...

Tôi yêu mùa thu vì mùa thu đối với tôi có nhiều kỷ niệm tôi không bao giờ quên. Mùa thu đẹp, trời thu âm đạm. Lá thu rơi xào xạc, tôi bước nhẹ trên đám lá khô, tâm hồn xao xuyến. Gió thu hiu hiu thổi, bóng chiều rơi theo lá thu, đẹp quá khi tôi ngồi bên song cửa nhìn lát đất lá thu rơi nhẹ nhàng trên thềm.

Vào một buổi sáng, tôi đi dạo bên bờ hồ Maschsee tại thành phố Hannover, hai hàng cây lá thu vàng rực lung linh trong nắng. Lá vàng rơi và rơi liên tục trong gió...

Mùa thu là đề tài của văn nhân thi sĩ. Họ đã viết văn phong phú, sáng tác những bài thơ tuyệt tác. Mùa thu cũng là tình mộng của họ. Trời thu se lạnh, xao xuyến tâm hồn mỗi độ thu về. Mưa lất phất bay, mưa tuy không làm ướt áo nhưng lành lạnh bờ vai.

Ngày xưa mẹ tôi thích hoa cúc vàng. Có bài thơ này xin chân thành tặng mẹ kính yêu và xin kính tặng cho những quý vị nào yêu hoa cúc vàng:

*„Mùa thu ấy mẹ yêu màu hoa cúc,
Trước sân chùa khóm trúc gió lung lay.
Màu cúc vàng bướm vàng không nở đâu,
Chờn vờn đôi cánh mỏng gió thu bay”.*

• **Diệu Hiền NTK**
(Hannover, tháng 9.2012)

PHÂN ƯU

Hay tin Trưởng nam của chị Danh là :

LÊ MINH TÙNG

Sanh ngày 20.08.1964

**Đã vĩnh viễn ra đi ngày 17.09.2012
nhằm ngày 2 tháng 8 năm Nhâm Thìn
tại Padova – Italia
Hưởng dương 48 tuổi**

Đại Đức Trụ trì Thích Hạnh Bảo và toàn thể Phật Tử
Chùa Viên Ý thành tâm chia buồn cùng chị Danh, cô
Huệ và quý quyến. Nguyên hương linh người quá
vãng sớm siêu thăng lạc quốc.

Chùa Viên Ý

Bà Chín với Vạn Phật hồng danh

• Thích Như Tú



Bà Chín làm đậu hủ cho chùa ngày xưa đã theo Phật tiếp dẫn về Tây, để lại cái am tranh bên hông chùa lặng thinh dưới bóng trắng tàn. Mấy gốc chanh giầy không hạt, bà thường chăm bón nay vẫn trĩu cành xanh lá. Người ta hay đùa, “*Mấy cây chanh kia, dường như đang đứng đợi bà Chín về hái quả, vắt nước cúng dường cho đại chúng mỗi khi trời miền Trung nắng gắt*”. Hồi còn sống, bà đã làm như thế. Sau những ngày làm đậu hủ bỏ mối ở chợ, bà lom khom sau vườn trồng rau gieo cải, đỡ dần tiền chợ búa cho chùa.

Bà Chín có công với chùa từ khi ngôi chùa bị bỏ hoang nhiều năm trong chiến loạn, chưa có tăng nhân trụ trì. Vào thời xa xưa, ngôi chùa này được kiến tạo bởi các cụ hương thân trong làng, để có nơi cho bà con Phật tử sớm hôm lễ bái. Ngôi chùa được xây dựng theo mô hình kiến trúc cổ xưa, thượng điện hình vuông, mái kèo cong vút, trên lợp ngói âm dương dưới có vách tường vôi cũ kỹ. Phía sau điện Phật, cách giữa hậu đường nơi thờ Ngài Giám Trai Sứ Giả, chư Thánh Tử Đạo và Hương linh quá cố là một khuôn viên nhỏ vuông vút. Nơi đây được các cụ trang trí dăm ba chậu bông trang màu đỏ.

Ngôi chùa tuy đơn sơ với giàn gỗ lâu năm, không người thủ tự nhưng đã thu hút rất đông đảo thập phương bốn đạo đến viếng cảnh chùa. Hằng đêm, lời kinh tiếng kệ còn vang xa khắp xóm. Tiếng chuông khuya luôn thức tỉnh dân làng. Đoàn đồng ấu cũng được

dịp sum vầy bên vòng tròn thân ái, ca hát râm ran. Nơi đây, không khí sinh hoạt tu tập thật đầm ấm hương màu giải thoát mang đến cho mọi người nhiều niềm vui và an lạc.

Trong chiến tranh, ngôi chùa cũng chung số phận với người dân, chịu bao chiến tích của thời cuộc. Khi giặc giả ào ạt khắp nơi mang theo bao làn tên mũi đạn xuyên làng, bà con trong thôn xóm không một ngày yên thân, cùng nhau tản cư đi nơi khác. Ngôi cổ tự trở nên tiêu điều, lạnh lẽo trong hoang vu.

Cuộc đời bà Chín khi xưa đã làm rung cảm bao trái tim thập phương bốn đạo đến viếng ngôi chùa Phước Long năm ấy.

Bà Chín mồ côi cha từ khi lên bảy, thân mẫu tái giá với một người đàn ông góa vợ. Vì dượng ghẻ khó tính nên bà không ở được với mẹ, đành nương nhà vợ chồng người bác ruột, anh của cha. Kinh tế gia đình bác ruột giàu có nhưng bà không được cấp sách đến trường như những chúng bạn cùng trang lứa, mà phải gánh vác công việc trong nhà, chu toàn cơm nước. Bà quần quật suốt ngày, hết ra đồng cò chăn bò, tối về “cắm thó” bắt cá bờ ao, lại chăm nom đàn con nhỏ của vợ chồng bác ruột, đứa lên ba, đứa còn nằm ở trong nôi. Phục dịch như thế, nhưng cơm có lúc không đủ no, quần áo không đủ mặc. Họa hoằn lắm, một năm mới may được một bộ đồ vải thô.

Vào một buổi chiều cuối năm, trên đường dẫn đàn bò về nhà, bà trông thấy thân mẫu của bà đang cắt lá chuối ở vườn nhà hàng xóm, để gói bánh tét. Lâu lắm, bà chưa gặp lại mẹ. Bà vui mừng nhưng không dám gọi hai tiếng mẹ ơi. Bà chỉ biết ngậm ngùi đứng từ xa nhìn mẹ. Trong thâm tâm của bà muốn kể cho mẹ nghe thật nhiều những nỗi tủi thân, tủi phận khi không đủ duyên được sống bên mẹ. Ngược lại phải sống bên người bác dâu cay nghiệt luôn đối xử với bà như con sen ở đợ, không lương không bổng mà còn mắng chửi thậm tệ. Có khi bà còn lãnh những trận đòn bầm tím người, hay những cái tát sưng mặt sưng mày. Bà đau khổ vô cùng nhưng bản chất vốn hiền từ nên an phận, không than vãn dù nửa lời với mẹ. Sợ mẹ biết, lòng mẹ đau, chi bằng bà âm thầm gặt lệ, nhặn nhục chịu đựng suốt quãng đời nghiệt ngã ngót hơn 11 năm.

Năm 18 tuổi, bà khăn gói về nhà chồng, cuộc hôn nhân do người bác sắp đặt. Tuy chưa biết mặt chồng và tính nết của người chồng trước khi cưới, song bà vẫn gặt đầu chấp thuận những mong đây là cơ hội thay đổi cuộc sống, để bà thoát thân khỏi địa ngục trần gian. Tiếc thay, nghiệp chướng còn dày, nên dù bà có càn cù nhẫn nại, chịu thương chịu khó, hết lòng phục vụ cho nhà chồng và chồng; làm tròn bổn phận, trách nhiệm của vợ hiền dâu thảo nhưng chồng bà vẫn thay lòng đổi dạ khi bà vừa mới sinh đứa con trai đầu lòng chưa tròn tháng. Ông chạy theo bóng sắc mới, bỏ bê mẹ con bà vô võ đợ chờ trong căn nhà nhỏ quạnh hiu nằm dưới chân đồi gập ghềnh sỏi đá.

Trong nỗi đau tột cùng, bà vẫn cố tìm chồng, bằng mọi cách đoạt chồng trở lại. Ban ngày, bà hồi hả sẵn tin, lặn lội hỏi thăm các tuyến xe đò ngược xuôi, đêm về tựa cửa ngóng trông, nhưng bóng chồng vẫn biệt vô âm tín. Ông đã biến biệt ra đi, bỏ quê hương xứ sở và không

đoái thương hai mẹ con bà. Căn nhà nhỏ xinh xắn trở nên trống vắng, gió lùa lạnh lẽo đêm Đông. Ngọn đèn khuya hiu hắt run run, bên tấm phen nan *"đôi bóng một mình nghiệm thế thái, nhân tình tri kỷ vẫn lời ho"*. Bà thương thân thì ít, thương con nhiều hơn. Đứa con bạc duyên kém phước vừa mới chào đời đã bị người cha nhấc tâm ngược đãi bỏ đi. Ngậm ngùi, xót xa, nước mắt đầy vơi, bà dồn hết tình thương dành cho con, một mình bươn chải, không quản gì gió táp mưa sa, bôn ba khắp chốn nhưng cũng chỉ khoai sắn nuôi con đại qua ngày.

Rồi duyên phận đẩy đưa, bà bước thêm trên dặm đường đời. Người chồng thứ hai hết mực tỏ ra yêu thương chăm lo cho mẹ con bà bù đắp lại những nỗi gian truân trong quãng đời qua. Nhưng ngờ đâu, *"cuộc đời không như ước mơ"*, niềm hạnh phúc vừa mới mỉm cười, vừa mới le lói, chợt tắt sáng niềm tin yêu trong cuộc sống của bà, thì hồi ơi vô thường ập đến. Trong cơn lửa đạn mưa bom năm ấy, đã cướp đi mạng sống của người chồng yêu thương bà và đứa con trai duy nhất cũng bị thất lạc. Trong nỗi tuyệt vọng bi ai, bao nhiêu thương là bấy nhiêu vô cùng đau khổ, bà cuồn cuộn tung hoành khắp chốn, áo quần tả tơi, lang thang trôi về mạn xuôi trong mưa đập gió dồn. Bà gặp ai cũng một câu *"con tôi đâu, chồng tôi thế nào?"*.

Không hóa giải được nỗi khổ niềm đau, bà Chín rơi vào địa ngục vô hình, suốt ngày luôn sống trong mộng tưởng. Thân như cánh bèo bồng bênh trôi trên sông đời bất tận, chẳng biết sẽ giat về đâu...

Cho đến một ngày kia, duyên lành hội đủ, đưa đẩy đôi chân mỗi mòn của bà qua ngạch cửa Tam Quan. Những cơn gió lạnh thấm vào người bà khi trời chiều đổ mưa, càng làm cho tấm thân gầy thêm rũ ra mềm như tàu lá chuối héo. Mưa vẫn lạnh lùng rơi. Từng bọng nước đầy trên không trung vẫn vô tình trút xuống đôi vai gầy nặng trĩu bóng thời gian. Sấm chớp rền vang. Ngôi Đại Hùng Bửu Điện chợt hiện ra trong ánh sáng lập lòe vội tắt. Bà cảm thấy sợ hãi khi chạm vào không gian tĩnh mịch, luồng khí lạnh trong người bắt đầu chuyển vận toàn thân quện lẫn mùi khói nhang nhiều năm còn lưu lại. Bà quỳ sụp xuống sàn gạch cũ run bần bật, khóc nức nở trước Tôn tượng của Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni. Rồi bà gục ngay xuống mê man không biết gì nữa...

Sáng hôm sau, mặt trời dần lên cao, ánh nắng ửng hồng trên hàng cây xanh, xuyên qua khung cửa sổ chánh điện, chiếu sáng một vùng. Bà Chín uể oải thức dậy đưa đôi mắt thất thần ngược nhìn Tôn tượng. Đức Bốn Sư vẫn ngự trên tòa sen cao, vẫn luôn một nụ cười giải thoát; ánh mắt từ bi của Ngài trải rộng khắp muôn nơi, sẽ chia không hề mỗi một khi nhìn chúng sanh đang ngập chìm trong biển khổ mê mông. Bà Chín cảm thấy lòng điềm tĩnh an lạc lạ thường, năng lượng ấm nồng bao phủ toàn thân như đang lấy lại được sự sống trở về từ cõi chết. Quỳ xuống đánh lễ Phật ba lạy, bà lâm râm khẩn vái như được dịp tỏ bày những nỗi khổ niềm đau, bà gánh chịu trong suốt chặng đường qua. Chúng bám vào cuộc đời bà như một hành trang nặng trĩu trên lưng, nhưng nghiệp chướng chưa tan, còn phải lội qua những vũng bùn lầy lún sâu trong kiếp sống trầm luân. Khẩn xong, bà đi vòng quanh khuôn viên chùa trên nền gạch cũ rêu phong. Có đại um tùm một màu khô héo. Cơn mưa tối qua chưa đủ vực dậy những đám cỏ lau lâu

ngày hoang phế. Cây bồ đề bên hông chùa cũng cùng chung số phận. Cành lá lưa thưa, xơ xác, đứng chờ vợ làm chứng tích của bao cuộc đổi thay, chiến tranh tương tàn. Nó tàn tạ như chính cuộc đời bà. Nhưng cây bồ đề vẫn đứng đó, tồn tại như thách thức với thời gian. Như thi thố, cảm thông cùng sẻ chia nỗi đau của bà Chín trước thời cuộc. Bà lê đôi chân đi hết một vòng sân chùa rồi quanh lại đặt mình dựa vào gốc bồ đề. Một cảm giác lạ len lén tâm hồn, bà bỗng thấy lòng nhẹ nhõm an vui, rồi chợt hiện trong bà một ý tưởng tâm linh "diệu kỳ" kết nối với cuộc sống của bà về sau. Bà Chín phát nguyện ở lại nơi này để làm công quả, sớm hôm hương khói nương nhờ cửa Phật.

Thời gian trôi qua, cuộc chiến tạm ổn, bà con trong làng lưa thưa trở về, kẻ còn người mất, tình cảnh ly loạn thật thảm thương. Nhà cửa chơ vơ, ruộng đồng vắng bóng nông phu, chỉ còn lại những lũy tre già oằn mình lỗ chỗ hố bom vẫn đứng yên đợi gió. Để bình định nếp sống như xưa, bà con bắt đầu chăm lo canh tác, tưới tiêu hoa màu, buôn bán giao thương. Việc hương khói kinh kệ trong chùa từ đó cũng phục hoạt. Nhờ tấm lòng hộ trì Tam Bảo của các cụ hương thân, nên được bà con Phật tử khắp nơi ủng hộ, quyên góp tài vật khởi công trùng tu ngôi chánh điện, tái thiết cơ sở bị chiến tranh tàn phá. Họ cùng nhau lập đàn cầu an cầu siêu cho kẻ còn người mất trong thôn xóm.

Càng ngày bốn đạo đến càng đông, không khí sinh hoạt trong chùa trở nên khởi sắc, thấm nhuần thể điều lễ bái. Nhu cầu hình bóng một Tăng nhân hướng dẫn cho bốn đạo tu tập không thể thiếu, nên các cụ hương thân đã đệ trình Giáo Hội Tăng Già thỉnh cử một vị Đại Đức nhiệm chức trụ trì. Từ đó, ngôi cổ tự có nhiều cơ hội cho tăng chúng ở miền núi tập trung về mạn xuôi tu học rất đông. Bà Chín cùng các đạo hữu làm công quả dưới nhà trù, chăm sóc tận tình từng bữa cơm cho đại chúng, quý thầy, quý chú và vài anh sinh viên. Trong chùa có lễ lạc, bà đóng vai trò chủ chốt quán xuyến phần trai soạn, tính toán thật chu đáo. Bà được thầy trụ trì và ban Hộ Trì Tam Bảo mời làm di vãi cho chùa, chăm sóc nhà trù lo cơm nước cho chúng điều.

Ngôi cổ tự Phước Long không còn hoang vắng như xưa, tăng chúng càng đông, bốn đạo tấp nập dâng hương lễ Phật, kinh kệ lục thời, bà Chín bắt đầu được nghe những lời giáo nghĩa nhiệm mầu từ các bậc giảng sư, cảm được niềm an lạc. Bà thật sự như người đi trong đêm tối nương nhờ ánh sáng khai ngộ tìm ra lối về. Với thời gian "thấm nhuần tương chao", bà tu tập càng tinh tấn hơn. Ngoài những giờ công quả ở nhà trù, vườn tược, chợ búa, ban đêm bà cùng bốn đạo tụng kinh Di Đà, Địa Tạng, Phổ Môn và Diệu Pháp Liên Hoa luân phiên trên chánh điện.

Một hôm, bà xin đại chúng thiết một bàn thờ Phật để lạy sám hối trong cái am tranh của bà. Được đại chúng tán thán, thầy trụ trì chấp thuận lời thỉnh cầu. Tăng chúng cử người hướng dẫn bà tuần tự tu tập theo nghi thức sám lễ. Bà tụng và lạy Từ Bi Thủy Sám Pháp, Lương Hoàng Sám, Ngũ Bách Danh Kinh, Tam Thiên Phật và Vạn Phật Hồng Danh. Được thuận duyên, bà phát tâm Bồ đề đồng mãnh, nguyện cầu cho thế giới hòa bình, mọi loài chúng sanh tiêu trừ nghiệp chướng, giải nạn oan thân trong ba thời quá khứ, hiện tại và vị lai.

Cứ mỗi buổi sáng sớm, bà lạy sám hối một trăm lạy. Buổi chiều, sau thời tiểu thực, bà dọn dẹp sạch sẽ và ngăn nắp, khóa cửa nhà trù, rồi cùng đại chúng, bốn đạo lên điện Phật tụng kinh do chư tăng hướng dẫn. Thời kinh Tịnh độ xong, bà trở về cái am tranh nhỏ bé của bà. Khi nghe tiếng kễng hô canh ngồi thiền vang ra từ thượng điện, bà cũng bắt chước làm theo, trải tọa cụ, bồ đoàn, ngồi ngay thẳng trước bàn Phật tĩnh tọa. Hơn 30 phút sau, đại chúng xả thiền, bà vẫn tiếp tục ngồi đó niệm lục tự Di Đà đúng 10 tràng 108 hạt, rồi mới đi ngủ. Thời khóa của bà vẫn đều đặn như vậy mỗi ngày.

Thình thoảng, thân tứ đại vô thường khi trái gió trở trời: đau đầu, cảm cúm... bà được Tăng chúng, Ban Hộ Trì Tam Bảo và Bốn đạo tận tình chăm sóc, cơm nước thuốc men cho bà thật chu đáo. Bà sống rất giản dị, làm việc có tinh thần trách nhiệm cao nên được mọi người thương mến. Thập phương bốn đạo tới chùa, gặp bà, thường thăm hỏi, lì xì ít tiền cho bà, nhưng bà lại cần kiệm dành dụm chi tiêu cá nhân để cúng dường cho quý thầy, quý chú sử dụng thêm cho việc đến trường.

Thường các di vãi ở chùa thật khó tính, nhưng bà Chín thì ngược lại, bà hiền hòa và dễ thương luôn quý mến chúng đệ tử. Bà nghĩ đơn giản "*Chú đệ tử hôm nay sẽ là Hòa Thượng tương lai*" nên bà lo lắng chăm sóc kỹ lưỡng từng bữa ăn cho đại chúng, không rầy la chúng đệ tử và cả sinh viên tá túc học hành.

Nhắc đến bà Chín làm công quả ở ngôi cổ tự Phước Long, không ai quên cái miệng cười móm móm và nét mặt hài hước của bà. Mỗi khi bà lom khom chấp tay chào mọi người, hơi trong miệng bà như "xì" ra "A Zi Zà Pật", vì bà không còn cái răng nào. Tuổi xế chiều của bà được an ổn nơi cửa Phật với tình thương mến và chăm lo của mọi người.

Rồi một ngày kia, theo định luật "Sanh - Lão - Bệnh - Tử", bà Chín đã ra đi. Ngôi cổ tự Phước Long thăm tiễn đưa bà đến nơi an nghỉ cuối cùng, nương theo ánh sáng Di Đà về với Tây Phương tịnh cảnh. Hình bóng bà Chín không còn lảng vảng bên cái am tranh nhỏ bé kia nữa, nhưng nơi đó, cuốn kinh Vạn Phật bà Chín thường lể lạy sám hối vào mỗi buổi sớm mai vẫn còn nguyên vẹn trên bàn thờ với nhang đèn, bông quả đều đặn mỗi tháng hai lần, được Đại Đức trụ trì đương nhiệm cho người thay phiên chăm sóc như lúc bà còn sống.

Bà Chín là một trong những mảnh đời nương thân cửa chùa để tìm con đường giải thoát, được an trú nơi tịnh độ nhân gian.

Để thể hiện tinh thần từ bi của Đức Phật, mang đậm tính nhân văn sâu sắc, chùa đã cứu vớt những mảnh đời đau khổ lênh đênh trên sông đời bất tận, phận của bèo giạt mây trôi.

"Lênh đênh duyên nổi phận bèo.

Tránh sao cho khỏi nước triều đầy vơi?" (Ca dao)

(2012)



Trôi theo dòng đời

• T.N. Như Viên

Khi Đức Thế Tôn ngồi dưới cội Bồ Đề và lập thế nguyện: Ta sẽ không rời nơi đây nếu ta chưa chứng quả Bồ Đề. Rồi khi đó Ngài quăng chiếc bát trong tay xuống dòng sông bên cạnh và nói: như đúng như lời ta nói thì cho chiếc bát này trôi ngược trở lại. Quả thật chiếc bát đã trôi ngược dòng nước chảy.

Qua hình ảnh đó chúng ta là đệ tử Phật từ khi mới chấp chững bước vào đạo cho đến khi đã trải qua nhiều năm tháng học đạo, hiểu gì về chiếc bát trôi ngược dòng nước đó không, hỏi bạn?

Có nhiều vị Phật tử đi chùa học đạo hiểu đạo thích cho con mình vào chùa theo các Chư Tăng Ni học hỏi tu tập. Với cái nhìn phiến diện thì điều này thấy cũng dễ dàng thực hiện, nhưng tại sao không kết quả mấy đối với những gia đình người Việt có con cái sống ở nước ngoài, có khi nào bạn thử tìm hiểu chiều sâu của vấn đề không?

Tôi đã ở đây trên hai mươi năm. Con số cũng không dài lắm phải không? Nhưng tôi đã sống trong chùa, đã sinh hoạt với những người Phật tử lớn tuổi, là những bậc làm cha mẹ, nhưng bên cạnh đó tôi cũng có sinh hoạt với các em trẻ tuổi là con cái của họ; tôi thấy rõ có nhiều vấn đề lắm chứ không đơn giản như mình thích là thực hiện được đâu.

Thực sự thì các bạn cũng có nhìn thấy những sự việc nhiều khi đó chứ không phải hoàn toàn không nhận thấy. Do vậy mà hôm nay tôi ngồi viết bài này với tựa đề: TRÔI THEO DÒNG ĐỜI để bạn đọc, góp một chút nhận định đơn thuần về mặt tâm sinh vật lý của bản chất của một con người.

Như vậy chiếc bát mà đức Phật quăng xuống dòng sông và trôi ngược trở lại, chắc bạn có một chút khái niệm rồi chứ? Theo một quỹ đạo thông thường, con người được cha mẹ sinh ra, nhu cầu cần phải có là: khi còn nhỏ thì cha mẹ nâng niu cho bú mớm, dắt dìu. Lớn hơn một chút thì cho đến trường học chơi học chữ cùng bạn bè, để có sự quan hệ tha nhân. Từ đó nhân sinh quan sẽ mở ra và chung quy chỉ để phát triển cái bản ngã sinh tồn của mình trong cuộc sống. Từ đây cứ thuận theo dòng đời trôi chảy: sinh ra nhờ cha mẹ dạy dỗ nuôi nấng, lớn lên ra ngoài xã hội học hành, tìm công ăn việc làm để nuôi sống bản thân. Sau đó thì tìm người thương để cho cuộc đời có hương vị, tạo thành mái ấm gia đình rồi tạo ra những mầm sống tiếp tục. Cái gì nữa sau đó? Có phải sanh ra, trưởng thành, già, bệnh, rồi chết. Sanh, Trụ, Hoại, Diệt cứ thế mà lưu chuyển từ muôn ngàn kiếp với cả vạn vật nhân sinh trong vũ trụ này.

Vậy bây giờ chúng ta nói về những trẻ con người Việt của con em chúng ta sinh ra và lớn lên ở xứ tự do ngoại quốc này. Lúc còn sống trong nước của thời trước 1975, nếp sống gia phong vẫn còn bàng bạc trong nhân gian một phần nào đó nên mỗi quan hệ chưa vượt thoát

hiều. Khi ra nước ngoài, cuộc sống khác hẳn, ảnh hưởng vào cách sống của người phương Tây từ bậc làm cha mẹ cho đến con cái sinh ra. Do vậy, mà không thể làm gì theo ý mình muốn được. Con cái có đời sống của nó: Khi nhỏ thì nương vào cha mẹ, khi có đủ hiểu biết học hành lên cao thì chọn hướng đi của mình, lập nghiệp, sau đó thì quan hệ bạn bè để tìm ý trung nhân và tạo mái ấm gia đình. Cha mẹ chỉ còn đó, nhất là những bậc cha mẹ có tuổi già trước đây đã sinh ra lớn lên trong cách sống của người Việt Nam với nền luân lý Á Đông. Họ rất cô đơn khi cảm thấy những đứa con mình rời xa mình một cách tự nhiên, để mỗi ngày họ phải đối diện với cuộc sống vắng vẻ nhợt nhạt thiếu tiếng nói tiếng cười của con trẻ yêu thương. Các cụ già - nếu những ai không hội nhập vào cách sống nơi đây sẽ buồn chán rất nhiều, ngược lại nếu các cụ biết quay lại 180 độ là chấp nhận rồi cải đổi cách nhìn của mình bằng cách mở rộng quan hệ với bạn bè, tìm đến những tổ chức cộng đồng sinh hoạt. Nói chung là phải có bạn ở chung quanh mình để không cảm thấy lạnh lẽo của xứ người và cái lạnh bên trong tâm hồn mình nữa.

Bây giờ thì các bạn đã nhìn ra với câu hỏi là tại sao những người trẻ không phát tâm đi tu nhiều như trong nước mình rồi. Cách sống nơi đây một phần, mà ngôn ngữ cũng một phần quan trọng nữa. Trẻ con được sinh ra nơi nước ngoài ảnh hưởng sâu nặng về tiếng nói. Tiếng mẹ đẻ từ từ lãng quên rất nhiều, để rồi các em chỉ còn ngọng nghịu khi phát âm tiếng Việt nếu cha mẹ không quan tâm dạy dỗ một cách nhẫn nại. Trong xã hội thì có quá nhiều những cám dỗ. Trước ngưỡng cửa cuộc sống có quá nhiều tiện nghi vật chất, người trẻ không thể nào chối từ được. Và họ phải lao vào để thụ hưởng, để thỏa mãn những dục vọng cá nhân. Giáo lý đạo Phật thì quá siêu hình khó nắm bắt được, lại thêm ngôn ngữ tiếng Việt đối với người trẻ đã khó hiểu, cộng thêm những âm Hán dầy dầy trong Kinh sách nữa. Đó là những lý do quá hiển nhiên, rõ ràng mà các bậc làm cha mẹ đương nhiên đã phần nào hiểu được. Nhưng ở nơi đây vẫn có một số rất ít các người trẻ bước vào chùa đã chịu ở, chịu học, chịu tu. Chúng ta phải nhiệt liệt hoan hô họ hết lòng phải không các bạn?

Chúng ta phân tách, chúng ta nhìn thật rõ những vấn đề để có những phương hướng hướng dẫn cụ thể. Điều này các vị lãnh đạo tinh thần phải có trách nhiệm trực tiếp, không thể hướng dẫn như ở quê nhà mình được, Nhưng - phải có chữ „nhưng” này, bởi vì khi ngôn ngữ là vấn đề đang gặp phải cho các người trẻ thì người hướng dẫn phải có một sở học tương đương hoặc ít hơn chút đỉnh nhưng phần giáo lý thì phải am hiểu rõ ràng, tuy thế còn phải thường xuyên học hỏi và óc sáng tạo phải có thì sự hướng dẫn mới đưa đến kết quả. Động lực nào để những vị tu sĩ này dấn thân làm nên một sắc thái mới cho sinh hoạt Phật giáo Việt Nam ở hải ngoại, phải chăng là hạnh Bồ Tát đạo?

Tính chất của Đạo Phật là tình thương. Đem đạo vào đời là trách nhiệm của người Tăng sĩ. Thế hệ của những vị Tăng sĩ có tuổi đời quá cao, muốn đem đạo vào đời cho thế hệ trẻ tại hải ngoại gặp nhiều trở ngại, nhưng họ là những bậc thang cho những thế hệ trẻ tiếp nối. Người trẻ thì kinh nghiệm chưa có nhiều, mà lòng tự mãn không phải là không có. Đây là một vấn đề người tu sĩ trẻ phải tự nhìn thấy, và phải ngồi xuống để suy tư, tìm

ra một nhận định để thấy rõ: ta phải làm gì để có một con đường cho chính ta và sự hướng dẫn cho tha nhân, nhất là cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện tại và trong tương lai. Những tu sĩ trẻ Việt Nam tại hải ngoại không thể tách rời nền giáo dục của các chùa chiền ở quê hương mình được. Vì sao? Bởi vì bản chất của mình là người dân Việt, nó gắn liền qua những thế hệ trước. Không phải nói là: Tôi học và hiểu giáo lý Phật dạy là tôi có thể tự hướng dẫn sự tu của tôi được và tôi theo đó mà hướng dẫn người khác. Các bạn sẽ hướng dẫn được bao nhiêu người? cho ai và cho cộng đồng nào? Cộng đồng người bản xứ hay những ai có duyên với bạn? Các vị tu sĩ trẻ phải nhìn cho rõ vấn đề này. Có một vấn đề ở đây là các vị tu sĩ trẻ Việt Nam tại đây có nghĩ: Chúng tôi ra nước ngoài với tuổi đời quá sớm, bây giờ không am hiểu một chút gì sự sinh hoạt cũng như cách dạy dỗ và áp dụng giáo lý trong các chùa chiền ở Việt Nam, nơi quê hương chúng tôi. Do vậy, mà chúng tôi bây giờ ở đây thì học hỏi thấm nhuần qua nơi đó. Đồng ý, các bạn nói như thế cũng có phần đúng, nhưng nếu các bạn nhìn lại một chút thì sẽ khác và sự cố tâm chịu khó của các bạn, một ngày nó sẽ có kết quả là ta không thể xa rời nền văn hoá Phật giáo ở quê nhà được, đâu bây giờ ta đã thấm nhuần sự truyền thừa nào đó của giáo lý Đạo Phật qua các chủng tộc khác. Nếp suy nghĩ này sẽ dẫn tới những hệ quả quan trọng khác cho chùa chiền Việt Nam có mặt nơi xứ người và cho cả cộng đồng người Việt, trong đó có những thế hệ trẻ hiện tại và trong tương lai.

Tôi nêu lên một vài nhận xét, một vài hình ảnh như thế để mọi người chúng ta - những người mang trong người dòng máu Phật Đà phải cố gắng tìm ra con đường hướng dẫn thực tế để phát triển và duy trì. Không thể để „Mái chùa che chở hồn dân tộc, nếp sống muôn đời của tổ tông” người Việt tại hải ngoại dần dần bị biến thái, mất dần sự sinh hoạt chính thống, chỉ còn một hình thức trống rỗng. Điều này thật buồn và đáng buồn lắm. Mong thay một cái nhìn mới!

Thông Báo

Xin trân trọng thông báo cùng quý Văn-Thị hữu, sau số **báo VG 192 (tháng 12.2012: Xuân Tân Ty)** chủ đề của các số báo Viên Giác trong năm 2013 như sau:

- **VG 193** (tháng 02.2013): Tân Niên Quý Ty
- **VG 194** (tháng 04.2013): Tưởng niệm về quê hương
- **VG 195** (tháng 06.2013): Phật Đản PL 2557
- **VG 196** (tháng 08.2013): Lễ Hội Vu Lan PL 2557
- **VG 197** (tháng 10.2013): Tình yêu và quê hương
- **VG 198** (tháng 12.2013): Xuân Giáp Ngọ

*** Lưu ý: Bài vở xin gửi trước ngày 20 của tháng lẻ cho:**

* Tòa soạn: baoviengiac@viengiac.de

* Chủ bút: phuvanpv@yahoo.de

(Chú ý Email: phuvan@viengiac.de không còn sử dụng nữa)

Tôi đi tu học

• Trần Đan Hà



Chiếc máy bay mini của hãng Byelife đáp xuống phi trường Birmingham vào lúc 16g00, chúng tôi đã thấy chị Mừng Chi đứng đợi trước quầy kiểm soát vé. Chị đến sớm hơn chúng tôi, nhưng phải đợi xe đến đón. Khoảng nửa giờ sau thì thấy hai Đạo hữu một già một trẻ, tay cầm cờ Phật giáo đến đón chúng tôi. Từ phi trường về nơi tu học khoảng hơn bốn mươi cây số, nhưng vì kẹt đường nên phải chạy mất hơn một tiếng đồng hồ.

Ngôi trường mang tên Hillcrest School tọa lạc trên một vùng thảo nguyên xanh, thuộc ngoại ô Birmingham, một thành phố lớn thứ nhì của vương quốc Anh. Nơi có một không gian rộng rãi và thoáng mát, khung cảnh thanh bình. Nơi Ban Điều Hành đã thuê mượn để tổ chức khóa tu học Phật pháp Âu châu kỳ thứ 24 này. Một khóa tu học có nhiều sự kiện rất đặc biệt. Theo dõi những bản tin số 1-4 về khóa tu học, đã thấy những khó khăn buổi ban đầu trong việc vận động tổ chức. Phần vì năm nay thành phố London tổ chức Thế Vận Hội thể giới Olympic, nên việc xin visa nhập cảnh cũng đã là vấn nạn cho những người chưa có quốc tịch các nước Âu Châu, phải trả một phí tổn quá cao. Có nơi tổ chức xe bus nhưng không đi được vì có một số người giấy tờ không hợp lệ, hay không xin được giấy nhập cảnh.

Nhưng đến tham dự mới thấy phút chót của khóa tu học lại gặp rất nhiều thuận duyên: 878 học viên kể cả chư tôn đức. Vòng qua Ban Văn phòng thấy niêm yết với Ban điều hành: Trưởng ban HT Thích Minh Tâm, Phó ban HT Thích Tánh Thiệt. Giám Luật HT Thích Như Điển. Nghi lễ TT Thích Quảng Hiền, TT Thích Thông Trí. Giáo dục: TT Thích Tâm Huệ. Giám thị TT Thích Giác Thanh, TT Thích Minh Phú, ĐĐ Thích Tịnh Phước, Sư Cô Thích Nữ Như Quang, Sư Cô Thích Nữ Từ Khánh. Ban Sinh Hoạt: TT Thích Thông Trí, ĐĐ Thích Pháp Quang. Ban Văn Phòng: TT Thích Quảng Đạo. Ban Khánh Tiết: TT Thích Tâm Hiền, ĐĐ Thích Viên Giác. Ban Phòng ốc: ĐĐ Thích Viên Tịnh, ĐĐ Thích Nhuận Hương. Ban Thị giả: ĐĐ Thích Pháp Trú, ĐĐ Thích Quảng Định. ĐĐ Thích Quảng Giới, Sư Cô Thích Nữ Từ Khánh. Giảng sư khách Tăng: HT Thích Thắng Hoan, HT Thích Nguyên Siêu.

Có lẽ nơi đây là một địa điểm rất thuận lợi, cũng như có một cộng đồng Phật tử rất nhiệt tình trong việc phục vụ cho khóa học. Nơi có ngôi chùa Từ Đàm hải ngoại mang vóc dáng và hồn thiêng của chùa Tổ, qua một lịch sử huy hoàng trong việc chấn hưng Phật giáo trong thời kỳ cận đại, để cho những Trưởng tử Như Lai noi gương mà phát triển. Thầy Trụ trì Thích Phước Huệ, đảm nhiệm

Trưởng ban Tổ chức đã đem hết sức lực và kinh nghiệm để hoàn thành công trình vĩ đại này. Bên cạnh là thầy Thích Tâm Hiền phụ trách việc trần thiết ngoại cảnh bằng một ngôi cổ tự xa xưa, đã làm kinh ngạc biết bao người tham dự. Cũng như thầy đọc lời chia tay trong buổi lễ bế mạc, sau khi Thầy đứng rưng rưng nhìn lại công trình của mình đã mất nhiều tháng để thực hiện, nhưng chỉ còn vài giờ ngắn ngủi sẽ phá bỏ để trở thành một đồng rác, làm nhiều người cảm động nhất.

Nơi có bác Thái Văn Tùng, làm Trưởng ban đưa đón khách vắng lai, một việc làm cũng vô cùng khó khăn vì người đến kẻ đi không cùng một thời điểm. Bác đã cùng với con bác, thức dậy lúc ba giờ sáng lái xe đến trường để sắp xếp từng toán theo danh sách phải đưa đón, bác đã phục vụ mọi người với một tấm lòng của một vị Bồ Tát.

Nơi đã kêu gọi được tấm lòng của bác Diệu Khánh, từ bên Đức qua tiếp sức, làm Trưởng ban Trai soạn với một nghệ thuật làm việc rất nhanh gọn và nhất là luôn luôn nở nụ cười. Bác cùng với những Phật tử địa phương đã phục vụ ẩm thực hàng ngày cho trên tám trăm người tu học.

Nơi có các chị Phật tử địa phương tuy nhà không gần trường, nhưng năm giờ sáng đã chờ bánh mì đến để đại chúng điểm tâm, với một số lượng cho hơn tám trăm người dùng thì không phải một việc dễ làm.

Nơi có rất nhiều người chỉ muốn đến phụ giúp vào việc tổ chức, chỉ mong cho những người khác được nhiều lợi lạc, tham dự trọn vẹn của khóa học.

Những bàn tay, những tấm lòng đã chung góp vào qua các việc làm thiện nguyện này, là một trong các yếu tố đem đến sự thành công cho khóa tu học này.

Một điều đặc biệt nữa là sự quan tâm của nhị vị Giáo thọ sư từ Hoa Kỳ đã mang theo hoa nắng của Cali để sưởi ấm lòng người còn chìm đắm trong biển sương mù của Anh quốc. Nhị vị đã mang theo nguyện hạnh hòa hợp với Tăng đoàn thuộc Giáo hội PGVNTN Âu Châu mà thanh tịnh đạo tràng, trang nghiêm pháp giới để cung kính dâng lên cúng dường ba ngôi Tam bảo; đồng thời diêu dụng Pháp thí làm phương tiện giáo dưỡng cho bậc sơ học chúng con, những người con đang mang một hạnh nguyện đi theo con đường của các Ngài.

HT Cổ Vãn cùng Ban điều hành đã sáng kiến triển khai thành lập đàn tràng Bồ Tát tại gia để truyền thừa cho chúng con sự nghiệp của đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni. Do đó mà đã vận dụng các Giáo thọ sư đặt nặng về lãnh vực này. Cũng như khai thác tối đa về các pháp môn Giới, Định, Huệ. Sau lời khai thị của HT Cổ vãn xoay quanh đề tài, ngõ hầu hướng dẫn ban đầu cho việc triển khai đàn tràng Bồ Tát Giới.

Thời điểm trùng hợp với mùa Vu Lan, nên chúng con được học phẩm hạnh Đại hiếu của Bồ Tát Mục Kiền Liên, mà sắm sửa vật thực cùng y bát để cúng dường Cha Mẹ và Thầy Tổ cũng như chư Tôn thiên đức hiện tiền, thêm vào buổi lễ dâng hoa cúng dường của các em Oanh Vũ thuộc Gia Đình Phật Tử rất trang nghiêm và cảm động. Tuy đã gặp nhiều khó khăn của buổi ban đầu, nhưng đến giờ khai mạc thì đã quy tụ trên 800 giới tử tham dự tu học cùng với 67 chư tôn đức khắp nơi quan tâm và chứng minh.

HT Thích Như Điển vừa phụ trách Giám luật, vừa là Giáo thọ sư. Với bài Pháp đầu tiên là sắp xếp giày dép cho ngay hàng thẳng lối trước khi vào chánh điện. Kể

đến là sắp hàng đại chúng đứng ngay ngắn theo hàng dọc và ngang, để sau khi xong khóa lễ thì theo hai hàng đi ra, dẫn đầu là Bồ Tát tại gia, rồi đến các giới tử tiếp theo, nên đã duy trì nếp sinh hoạt cho cả khóa tu học có một hình ảnh rất ngăn nắp gọn gàng và thật đẹp mắt. Kế tiếp là Thầy cho thực tập về sự im lặng. Nhờ vậy trong một đạo tràng luôn có trên 800 người mà luôn luôn im phăng phắc.

Trên đây là những Pháp khai trường khóa học cũng như thực tập duy trì một nề nếp để tạo nên một đạo tràng thanh tịnh, trước khi nghe trỗi lên ba hồi chuông trống bát nhã để chào đón chư Tôn Đức quan lâm chứng minh và cử hành lễ khai mạc khóa học. Ban thỉnh Chư Tôn Thiền Đức với phục nghi và nhạc lễ từ từ tiến vào chánh điện, trong tiếng chuông trống bát nhã rộn lên hòa theo tiếng kèn, tiếng mõ tiếng khánh cùng tiếng niệm danh hiệu của đức Phổ Hiền Bồ Tát, rất hùng hồn tạo nên một âm thanh rộn rã vui mừng, nghe lòng dâng lên một niềm hân hoan khôn tả. Tại chánh điện Phật tử đứng hai bên, trên là chúng Bồ Tát giới tại gia tiếp theo sau là toàn thể Phật tử tham dự. Nhìn từ trên xuống dưới hiển hiện một khung cảnh rực rỡ phước điền y của hàng ngũ chư Tăng, tiếp theo là từng hàng ngồi ngay ngắn với pháp phục màu nâu của hàng Bồ Tát giới tại gia và sau cùng là màu lam mây của toàn thể Phật tử.

Sau khi chư Tôn đức và toàn thể đại chúng an vị, xướng ngôn viên giới thiệu chương trình. Từ diễn văn khai mạc của Trưởng ban tổ chức, đến lời khai thị của HT Trưởng ban Điều hành giới thiệu nội dung kỳ tu học này tất cả đặt nặng về lãnh vực Bồ Tát giới qua một định nghĩa: Bồ Tát nói cho đủ là Bồ đề Tát đỏa, tức là người tự giác (Chúng sanh giác ngộ) và là giác tha (giác ngộ chúng sanh). Còn Giới là sự bảo hộ, là phương tiện tu tập để dẫn dắt các giới tử phát Bồ đề tâm hành Bồ Tát đạo. Cũng như thanh lọc thân tâm nên giới còn gọi là Phạm hạnh là suối nguồn diệu giác. Hạnh tu của Bồ Tát lấy Pháp Lục độ làm nền tảng căn bản để tu tập. Gồm có Bồ thí, Trì giới, Tinh tấn, Nhẫn nhục, Thiền định và Trí tuệ.

Sau phần lễ khai giảng là phân chia các lớp để đi vào tu học. Toàn khóa học được chia ra làm các lớp như sau:- Lớp 1a có 84 học viên. Lớp 1aa, có 52 học viên. Lớp 1b có 195 học viên. Lớp 2 có 271 học viên. Oanh Vũ 1 có 19 học viên. Lớp Oanh vũ 2 có 35 học viên. Dự tính 94 học viên. Và lớp dành cho Tăng Ni.

Lang thang đến các lớp học, thấy tất cả các Giáo thọ sư đã thuyết giảng với tất cả tấm lòng trao truyền và mong muốn cho học viên được đơm mầm mưa pháp, để hành hoạt thiện lành, thanh tịnh tâm ý, trưởng dưỡng tâm linh, cầu giác ngộ và giải thoát.

Đầu tiên là vị lãnh đạo GHPGVNTN Âu châu Hòa Thượng Thích Minh Tâm, người chủ trương tổ chức Đạo tràng cho Bồ Tát giới tại gia đã Khai thị trong buổi lễ khai giảng bằng đề tài: Bồ Tát Giới tại gia. Thầy đã tiếp tục giảng dạy theo tổng quan của đề mục này và giới thiệu xuất xứ từ Kinh Phạm Võng (lưới của các vị Thánh). Với định nghĩa Giới Luật, cũng như phân loại các giới, như giới của những người xuất gia thì gọi là "Biệt giới" và chỉ thọ nhận trong một đời mà thôi. Còn Bồ Tát giới gọi là "Thông giới" và người thọ nhận còn được lưu lại trong kiếp sau. Theo đó thì Bồ Tát giới của các người xuất gia có 10 giới trọng và 48 giới khinh. Còn đối với người tại gia thì có 6 giới trọng và 28 giới khinh. Cũng như hướng

dẫn nghi lễ tụng giới cho Bồ Tát tại gia. Tức là Bồ tát trung bình 4 tuần một lần tùy theo giờ giấc thuận tiện. Gồm các nghi thức đã ghi trong Bồ Tát giới. Điều quan trọng là nên sám hối trước, cũng có thể sám hối sau khi tụng giới.

Tuy nhiên người thọ Bồ Tát giới có thể tùy theo nhân duyên mà du di làm việc như một vài thí dụ: "Có người nhờ mình mua rượu. Mua hay không cũng đều phạm giới. Tùy theo phương tiện có thể chấp nhận phạm giới để cho vui lòng người kia, rồi sau đó sám hối. Vì hạnh của Bồ Tát là làm cho chúng sinh bớt khổ, cho nên có trường hợp phạm giới nhưng có thể phương tiện tùy hỷ mà làm. Hay trường hợp làm thuê cho nhà hàng bán rượu tức phạm giới, nhưng vì kế sinh nhai mà làm với một tâm không. Như ngũ vị tân ngày xưa Phật chỉ khuyên dùng ít để tránh mùi hôi. Đối với các vị xuất gia thì nên cứ tuyệt đối, còn tại gia có thể dùng ít, hay dùng thuốc tỏi để chữa bệnh đều được cả. Tóm lại nên dùng phương tiện thiện xảo để độ sinh, chứ đừng nên quá chấp. Và sau cùng Thầy khuyên: "Thọ Bồ Tát giới cần nên ăn chay trường". Vì ăn chay là đại diện cho năm giới với ý nghĩa như: Ăn chay thì không cần đến sát sinh. Ăn chay không cần nhiều nhu cầu nên không sinh trộm cướp. Ăn chay là sống đời thanh lương, nên không khởi lòng dục...

Với Hòa Thượng Thích Thắng Hoan qua lối giảng dạy rất hùng hồn, với một chương trình khúc chiết, qua triết lý thâm sâu nhưng đã phân tích rất khoa học, đã dẫn dắt học viên đi từ cái thấy này, đến những hiểu biết khác với đề tài Duy Thức học. Một công thức xây dựng con người, là những đề tài mà nhiều Tôn giáo cũng như các học giả lừng danh từ cổ chí kim đã phân tích luận bàn, nhưng vẫn còn kẹt giữa cái nhìn nhị nguyên, nên chưa được rõ ràng.

Cho đến khi đức Phật chứng được Thánh quả dưới cội Bồ đề, mới đem sự kiện này ra ánh sáng bằng pháp: Duyên hợp và Nhân quả Luân hồi sinh tử là mô hình đúng đắn nhất để cho "Công thức xây dựng con người" này được hoàn hảo.

Với Hòa Thượng Thích Nguyên Siêu, có lối giảng nhẹ nhàng tha thiết, với một tình cảm thân thiện đã hướng dẫn cho các lớp sắp sửa phát nguyện làm những "Bồ Tát tại gia" bằng những giới luật để "phòng phi chỉ ác" (phòng ngừa những điều thị phi, đình chỉ những điều bất thiện). Thầy đã kể lại thời điểm được chế giới qua lịch sử kinh sách: "Sau khi đức Phật thành đạo và thuyết giảng cho hàng Bồ Tát thì chưa chế giới, đến khoảng 12 năm sau mới chế giới. Trong thời gian ấy chỉ học tập theo một bài kệ: "Không làm các việc ác. Chỉ làm các việc lành. Và tự thanh tịnh tâm ý. Đó là lời Phật dạy".

Và giới dành cho Bồ Tát tại gia, lấy ý từ kinh Phạm Võng, dụ cho "Thế giới trùng trùng vô tận" là vô lượng của Đế Thiên. Cùng với phương pháp Bồ Tát, cũng như phương pháp phát nguyện thọ Bồ Tát giới.

Với Hòa Thượng Thích Như Điển qua đề tài: Tư Tưởng Tịnh Độ Tông. Theo đó thì Pháp môn Niệm Phật là thù thắng hơn hết. Vì được vãng sanh về thế giới Tịnh Độ Phật A Di Đà, kể cả những người mang tội ngũ nghịch. Nhờ Niệm Phật được tiêu tai nghiệp chướng lâu đời. Thầy còn giới thiệu thêm về tư tưởng của Ngài Thân Loan trong "Tịnh Độ Tông Nhật Bản" Ngài cho rằng: "Pháp môn Tịnh độ niệm Phật không cần phải nhất tâm bất loạn" Chỉ theo ba yêu cầu: 1) Tín tâm (một lòng cầu

về). 2) Tín nhạo. (vui vẻ mà làm). 3) Dục sanh. (muốn sanh về thế giới A Di Đà). Ngài lý luận rằng: "... *Tâm con người không thể vượt trên bốn nguyên tha lực của Như Lai. Nếu hành giả niệm Phật giao trọn niềm tin vào Đức Phật, sẽ không còn trở ngại và phức tạp gì nữa, vì khi niềm tin (tự lực) đã nương tựa vào Như Lai, sẽ chính thức được (tha lực bất tư nghị) đón nhận.* (trích Tịnh Độ Tông Nhật Bản, phẩm Tha Lực Bất Tư Nghị trang 180 Việt dịch: Thích Như Điển).

Với Thượng Tọa Thích Tâm Huệ thì chuyên ngành về Giới Luật. Thầy định nghĩa rằng: Giới là tất cả các thiện pháp sinh ra. Cho nên người thọ giới là đang sống một cuộc đời phạm hạnh (thanh lương) cho nên không bị các chướng duyên ngăn ngại, cũng như những tham đắm cuốn theo. Giới gồm có: Giới pháp (tức là những gì cấu tạo nên giới là một pháp). Giới thể (người thọ giới sẽ trở thành giới thể). Giới tướng (người thực hành làm lễ thọ giới, gọi là giới tướng) và giới hạnh (người thọ giới có được sự uy nghi gọi là giới hạnh).

Với Thượng Tọa Thích Thông Trí qua đề tài Sám Hối một định nghĩa: "Sám hối là rửa sạch hay thanh lọc những vết nhơ, chất ô nhiễm trong ý thức sẽ đem đến khổ đau, chứ không phải là hết tội". Hay nói cách khác là nghệ thuật chăm sóc mảnh đất tâm, bằng cách trồng những bông hoa đẹp, nuôi dưỡng những hạt giống tốt thì cuộc sống chúng ta sẽ trở thành thanh lương, như giữ giới và phát tâm Bồ đề. Vì bản chất của giới là phòng hộ, đừng cho tham sân si phát triển. Cũng như Quy y Tam Bảo là năng lực ngăn ngừa tham sân si và động lực phát Tâm Bồ Đề vậy.

Với Thượng Tọa Thích Giác Thanh qua đề tài "Bồ Tát hạnh" đã dẫn dắt học viên vào một thực tế khoa học dễ thấy dễ hiểu, khi Thầy tâm sự: "Đây là một đề tài quá lớn, bởi vì chúng ta là phàm phu thì làm sao mà nói đến công hạnh của Bồ Tát? (chỉ trừ Bồ Tát). Nhưng chúng ta cũng có thể tìm học để hiểu. Rồi thầy đặt câu hỏi: Bồ Tát là ai? Là chúng ta, là tất cả chúng sinh. Là những người làm lợi cho mình (tự độ) và làm lợi cho người (độ tha). Vì thế cho nên chúng ta cũng có thể thảo luận với nhau những gì chúng ta cần học hỏi, để đem sự hiểu biết chia sẻ cho những người khác, thì đó cũng có thể gọi là hành Bồ Tát đạo vậy. Với lối giảng như một bà mẹ kể chuyện cho đàn con nghe, qua lời lẽ từ hòa đã dẫn dắt đại chúng đi vào thế giới Bồ Tát hạnh một cách nhẹ nhàng và dễ hiểu.

*

Cuối cùng rồi cũng đến giờ bế giảng với một buổi văn nghệ cúng dường rất phong phú. Qua những màn vũ của các em thiếu nhi, cho đến tiếng hát lời ca của người lớn. Đặc biệt là màn "hò ru con ba miền" của Tốp Ca Bà Bà đến từ Đức và Thụy sĩ, đã để lại trong lòng mọi người một âm hưởng thiết tha như hiển bày bóng dáng quê hương mến yêu và gợi nhớ.

Sau cùng là ngày tham dự lễ kỷ niệm 10 năm xây dựng chùa Từ Hiếu, đồng thời làm lễ an vị Tôn tượng đức Quan Thế Âm Bồ Tát lộ thiên phía trước chùa. Với nghi lễ Phật giáo do chư Tôn thiện đức đảm trách, sau đó là chương trình Văn nghệ cúng dường ngày Vu Lan báo hiếu.

Cũng như giờ chia tay sắp đến với nỗi niềm bùi ngùi lúc chia xa. Đưa tiễn người về trước ra sân bay với bao lời hứa hẹn gặp lại nhau trong khóa giáo lý Âu châu kỳ tới dự trù sẽ tổ chức tại Phần Lan, Bắc Âu... •

CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin đến quý Phật tử, đạo hữu, thân hữu và thân bằng quyến thuộc: Thân Mẫu, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng con/chúng tôi là:

Bà Quả phụ: Từ Bộ Thanh
Thế danh: Nguyễn Ngọc Mỹ
Pháp danh: Thiện Đạo

Sinh ngày 24.11.1924 tại Hà Nội, Việt Nam
Lâm chung lúc 18 giờ 15 ngày 08.09.2012
tại Stuttgart, Đức Quốc
Thượng thọ: 89 tuổi.

Lễ an táng được cử hành vào ngày thứ ba 18.09.2012 lúc 14 giờ tại nghĩa trang Prag Friedhof Stuttgart Nord, Đức Quốc.

Đồng thời gia đình chúng con/chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân:

- Sư Thầy Từ Nhơn, trụ trì chùa Phổ Đà, Berlin, Đức Quốc
- Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe và Vùng Phụ Cận
- Chi Hội Phật Tử VNTN Stuttgart và Vùng Phụ Cận
- Tăng Thân Vãng Trắc Sáng Stuttgart
- Quý thông gia, quý bà con đồng hương, thân hữu gần xa đã đến hộ niệm, phúng điệu, đặt vòng hoa, phát tâm lo tang lễ và tiễn đưa Thân Mẫu, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng con/chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối không tránh khỏi những điều sơ suất, kính mong bà con lượng tình tha thứ cho.

Tang gia đồng kính bái và cảm tạ:

-Trưởng nam: Từ Dũng, vợ và các con

-Thứ nam: Từ Quang Minh, vợ và các con Tô Lệ Tuyết, Duy Từ, Mỹ Phương Từ

-Thứ nam: Từ Quang Hùng vợ và con Khứu Mỹ Tiên, Phú Từ

-Thứ nam: Từ Quang Khánh vợ và con Nguyễn Kiều Ngân, Thanh Hân Từ

-Trưởng Nữ: Từ Thúy Lan, chồng và con Đặng Tấn Nghĩa, Hồng Ân Đặng

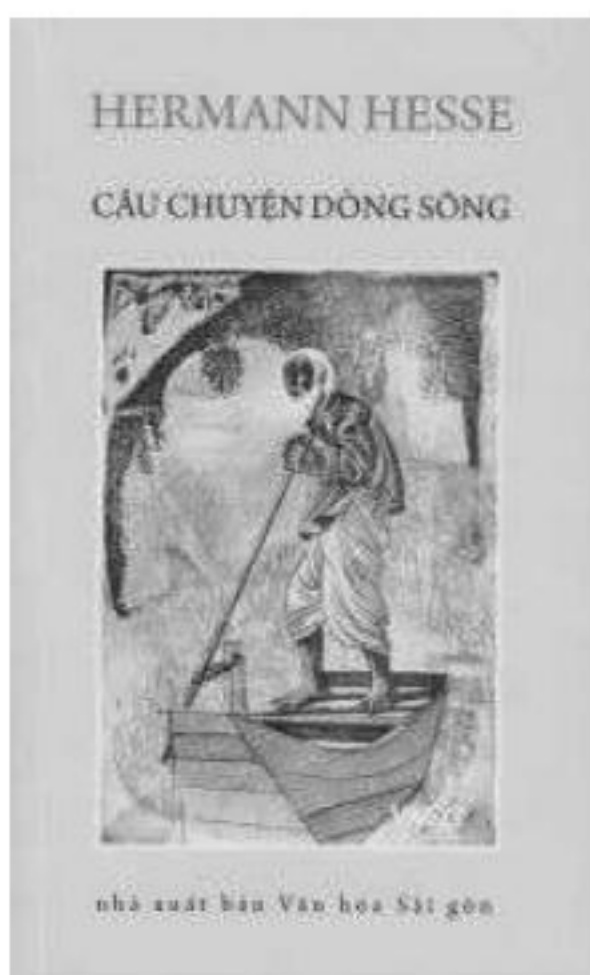
-Thứ nữ: Từ Thúy Liên, chồng và con: Nguyễn Đình Khải, Kha Nguyễn

-Thứ nữ: Từ Thanh Hương và các con Phạm Từ Mai, Phạm Từ Lam

-Thứ nữ: Từ Thanh Sơn và chồng Đào Trọng Sơn.

Câu chuyện dòng sông

Nguyên tác: **Hermann Hesse**
Bản dịch: **Phùng Khánh, Phùng Thăng**
Phật Học Viện Quốc Tế xuất bản năm 1982



• Lời Người Dịch

Quyển "Câu chuyện dòng sông" dịch từ chuyện "Siddhartha" trong tập "Weg nach Innen" (Đường về nội tâm) của Herman Hesse.

Hermann Hesse là một văn hào của văn học Đức ở thế kỷ XX, sống cùng một thế hệ với Thomas Mann, Werfel, Wassermann và E.VI Salomon.

Hesse sinh năm 1877, được giải thưởng Nobel về văn chương năm

1946, tác giả nhiều tập thơ và nhiều cuốn tiểu thuyết bất hủ như Peter Camenzind (1904), Demian (1919), Der Steppenwolf (1927), Narziss und Goldmund (1930), Das Glaserlenspiel (1943).

Tất cả tác phẩm của Hermann Hesse đều nói lên niềm cô đơn tâm linh của con người thời đại, nổi thao thức triền miên của những tâm hồn khát khao đi tìm một chân trời mới cho đời mình và nhất là những nỗ lực vô hạn để vượt lên mọi ràng buộc của thân phận làm người.

Trọn tác phẩm của Hermann Hesse là lời thánh ca bay vút lên chín tầng trời, vọng lên nỗi đau đớn vô cùng của kiếp sống và lòng hướng vọng nghìn đời của con người, dù bơ vơ bất lực mà vẫn luôn luôn tha thiết đi tìm giải thoát ra ngoài mọi giới hạn tầm thường của đời sống tẻ nhạt:

"Dù bị đau đớn quằn quại, tôi vẫn tha thiết yêu thương trần gian điên dại này".

Und allem Weh zum Trotze bleib ich.

Verliebt in die verrückt Welt.

Khi viết dòng thơ trên phải chăng Hermann Hesse đã muốn nói lên tất cả ý nghĩa của sự nghiệp văn chương của ông giữa cơn biến động phũ phàng của thời đại? Ý nghĩa thâm trầm ấy cũng bàng bạc trong quyển "Câu chuyện dòng sông".

Đọc "Câu chuyện dòng sông" chúng ta sẽ thấy rằng cuộc đời đáng sống và chứa đựng muôn ngàn hương sắc tuyệt vời, mà chúng ta thường bỏ quên và đánh mất giữa đời sống thường nhật.

"Câu chuyện dòng sông" là câu chuyện của mỗi người trong chúng ta; đó cũng là hình ảnh muôn thuở của trần gian và của mộng đời bất tuyệt.

• Phùng Khánh (1938 – 2003) tên đầy đủ là Công Tăng Tôn Nữ Phùng Khánh (tức là cô Ni trưởng Thích Nữ Trí Hải); Phùng Thăng là Công Tăng Tôn Nữ Phùng Thăng (em ruột Phùng Khánh). Thân phụ của hai dịch giả này là cụ Nguyễn Phước Ứng Thiều, cháu nội của Tuy Lý Vương Nguyễn Phước Miên Trinh.

Chương 1

Cạnh những con thuyền, dưới ánh nắng ven sông, trong bóng cây cổ thụ và trong khu rừng vàng nhạt, Tất Đạt, người con trai Bà La Môn đỉnh ngộ ấy đang lớn lên cùng bạn chàng là Thiện Hữu. Nắng nhuộm màu "bồ quân" đôi vai thon đẹp khi chàng tắm lễ "thánh tẩy". Mắt chàng thoáng những nét trầm tư mỗi lúc chàng dạo chơi trong khu rừng xoài, khi nghe mẹ hát, trong những buổi học với cha, hay khi chuyện trò cùng những người thức giả. Tất Đạt từ lâu đã sớm dự phần trong các cuộc đàm luận của những bậc tri thức, thường tranh biện với Thiện Hữu và cùng bạn thực tập suy tư quán tưởng. Chàng có thể đọc tiếng "Om"* trong im lặng – nói tiếng ấy trong tâm khi thở vào và thở ra, với tất cả tâm hồn, vầng trán chàng chói ngời tia sáng trí tuệ.

Cha chàng rất sung sướng vì con thông minh và khát khao hiểu biết. Ông tin tưởng chàng sẽ lớn lên thành một học giả, một mục sư, một hoàng tử trong giới Bà La Môn.

Mẹ chàng đầy kiêu hãnh khi nhìn con đi, đứng, khỏe mạnh, xinh đẹp, dẻo dai. Tất Đạt chào mẹ với một dáng điệu nho nhã.

Và mỗi khi Tất Đạt dạo bước qua phố phường, với vầng trán cao, đôi mắt vương giả, dáng điệu thanh tao, thì những cô gái Bà La Môn bỗng nghe lòng rộn lên một niềm yêu thương rào rạt.

Thiện Hữu bạn chàng, con một người Bà La Môn, yêu chàng hơn ai hết. Chàng yêu đôi mắt và giọng nói trong trẻo của Tất Đạt. Chàng yêu dáng đi của Tất Đạt, cử động của chàng. Chàng yêu tất cả những điều Tất Đạt làm và nói, và trên tất cả, chàng yêu kiến thức của Tất Đạt, những tư tưởng đẹp đẽ và đầy nhiệt tình, ý chí mạnh mẽ và thiên tính cao vời của chàng. Thiện Hữu biết rằng chàng trai kia sẽ không trở thành một người Bà La Môn tầm thường, một người hành lễ tế thần biếng nhác, một kẻ ham nói phù chú, một người hùng biện khoác lác, một mục sư xảo quyệt, hay chỉ một con chiên ngoan ngoãn ngẩn giữa đàn chiên đông. Không, và chính chàng, Thiện Hữu cũng không muốn trở thành một Bà La Môn như trăm ngàn Bà La Môn khác. Chàng muốn theo Tất Đạt, con người khả ái tuyệt vời kia. Vì nếu Tất Đạt có ngày trở thành một vị chúa tể, nếu có một ngày chàng bước vào cõi quang minh, thì lúc ấy Thiện Hữu muốn theo chàng như bạn chàng, như người tôi tớ của chàng, như cái bóng của chàng.

Mọi người đều yêu quý Tất Đạt như thế. Chàng làm cho họ vui vẻ hạnh phúc. Nhưng chính chàng, Tất Đạt, lại không hạnh phúc. Lúc lang thang dọc những con đường hồng trong vườn, khi ngồi trầm tư trong bóng xanh nhạt của cụm rừng, khi rửa đôi chân trong buổi thánh tẩy với tư thái đầy trang nghiêm, đầu đầu chàng cũng được mọi người quý trọng và là nguồn vui cho tất cả. Tuy thế thâm tâm chàng lại không được yên vui. Mộng ảo và những suy tư khắc khoải dồn vào tâm tưởng

chàng từ khúc sông cuộn cuộn, từ những vì sao lấp lánh, từ ánh mặt trời chan hòa. Mộng tưởng và vọng động xâm chiếm chàng, dâng lên từ làn khói của những cuộc tế thần, phát ra từ những thánh thi tuôn tràn từ những giáo lý của các vị Bà La Môn.

Tất Đạt bắt đầu thấy những hạt giống khổ đau trong chàng. Chàng bắt đầu cảm thấy tình thương của song thân cũng như tình thương của Thiện Hữu không thể cho chàng hạnh phúc bình an, không thể thỏa mãn chàng. Chàng bắt đầu ngờ rằng phụ thân đáng kính của chàng và các sư phụ khác, những vị Bà La Môn thông thái đã truyền hết cho chàng những tri kiến của họ rồi, tất cả kiến thức của họ đã trút vào túi khôn của chàng rồi. Nhưng túi khôn không đầy, trí năng chàng không thỏa mãn, linh hồn chàng không bình yên và con tim không an nghỉ. Nước tịnh thủy tắm hàng ngày thật tốt, nhưng đây cũng chỉ là nước, không thể rửa sạch tội lỗi, không làm vơi bớt khổ đau của tâm hồn. Những cuộc tế thần và khẩn nguyện cùng Thượng đế thật là tuyệt diệu, nhưng đây phải chăng là tất cả? Và thần linh ấy là gì? Có phải thật là đấng sáng tạo ra thế giới? Không phải rằng linh hồn duy nhất đã tạo ra vũ trụ hay sao? Và thần linh phải chăng là những hình thái được tạo dựng như tôi và người, những sinh vật phù du? Và như thế phải chăng rất nên dâng lễ cho các thần linh? Và ta phải dâng cúng lễ vật cho ai nữa, phải kính nể ai nữa nếu không phải thần linh. Linh hồn duy nhất? Và linh hồn ở đâu, trái tim bắt diệt ở đâu, nếu không phải Tự ngã, trong phần thâm sâu, bất diệt mà mỗi người đều mang sẵn? Nhưng đâu là Tự ngã ấy, phần thâm sâu ấy? Đây không phải là thịt xương, cũng không phải tư tưởng hay ý thức. Những người trí thức đều dạy chàng như thế. Vậy thì nó ở đâu? Đi tìm Tự ngã, Linh hồn ấy, có nơi nào khác đáng đặt chân không? Không ai chỉ đường, vì không ai biết, từ cha chàng, thầy chàng, những bậc thức giả cho đến những bài thánh thi. Những người Bà La Môn và những thánh kinh của họ biết hết về mọi sự, họ đã đi sâu vào mọi vấn đề - sự tạo thiên lập địa, nguồn gốc của ngôn ngữ, thức ăn, hơi thở vào, thở ra, sự sắp đặt của những giác quan, hành động của những thần linh. Họ thông thạo vô số vấn đề - nhưng có bỏ công không, nếu họ không thấu hiểu vấn đề quan trọng độc nhất?

Nhiều câu thơ của thánh kinh nhất là Áo Nghĩa Thư – có nói về cái thâm sâu ấy. Kinh chép rằng: "Linh hồn mi là cả vũ trụ". Khi một người ngủ, người ấy đi vào trong phần thâm sâu của mình và an trú trong linh hồn. Những câu thơ này chứa đựng một trí tuệ tuyệt diệu, mọi hiểu biết của thánh hiền đã diễn tả đây trong ngôn ngữ diễm lệ, trong trẻo như mật hoa mà những con ong hút được. Không, vốn liếng tri thức to tát ấy, đã được bao thế hệ kế tiếp của những người hiền triết Bà La Môn kết tập duy trì, không thể nào dễ khinh thường. Nhưng đâu là những người Bà La Môn, mục sư, hiền triết đã thành công – không những trong sự nắm vững được tri thức sâu xa nhất này mà còn trong sự chứng nghiệm tri thức ấy? Đâu là người đã được điểm đạo để có thể, khi đạt đến linh hồn trong giấc ngủ, giữ linh hồn ấy lại trong trí thức, trong đời sống, khắp nơi, trong ngôn ngữ và hành động hàng ngày? Tất Đạt quen biết rất nhiều vị Bà La Môn đáng kính, nhất là cha chàng, một người thánh thiện, thông thái và được quý trọng. Cha chàng thật đáng kính

Trăng mùa chay



*Ta đi lần chuỗi hạt gầy
Giữa đêm trăng mộng mùa chay trở về
Đời theo ngọn thác đam mê
Trôi xa bản thổ phố quê mịt mù*

*Tâm ta như cánh chim rừng
Lang thang tìm mãi tin mừng trong kinh
Ta về tiểu lộ bình minh
Bỏ trắng ở lại hăm mình chờ xuân*

*Bao năm chờ tiếng chuông ngân
Mà sao biền biệt vọng gần hồ xa
Có em biền nghiệp đơm hoa
Ngồi đây đợi chuyến xe tà tiễn nhau!*

• **Nghiêu Minh**

phục với phong độ trầm tĩnh uy nghi. Ông sống một đời sống tốt đẹp, lời nói thì khôn ngoan, tư tưởng thì thanh cao, tế nhị - nhưng cả đến ông ta, người biết nhiều như thế, ông ta sống có hạnh phúc chăng? Có được bình an chăng? Ông ta lại không là người không ngớt tìm kiếm đó sao? Ông lại không liên tục tìm đến nguồn với cơn khát không bao giờ được thỏa mãn, đến những cuộc tế thần, hay tìm đến sách vở và những cuộc luận đàm của dòng Bà La Môn đây hay sao? Tại sao cha, người không có lỗi lầm ấy, phải rửa sạch tội lỗi và ráng sức tẩy mình mỗi ngày? Thế thì linh hồn không có ở trong cha hay sao? Nguồn suối không có sẵn trong chính tâm ông sao? Người ta phải tìm thấy nguồn ở ngay trong tự thân mình, phải chiếm hữu nó. Mọi việc làm khác đều là mò mẫm sai lầm.

Đây là những suy tư của Tất Đạt, nỗi khát khao của chàng, nỗi sầu muộn của chàng.

Chàng nhắm lại với mình những lời trong quyển thánh kinh: "Thật ra tên của Đại ngã là chân lý. Thật vậy, ai biết điều này sẽ đi vào thế giới thần tiên mỗi ngày". Thế giới thần tiên ấy có vẻ như gần, nhưng chưa bao giờ chàng hoàn toàn đạt đến nó thật sự, chưa bao giờ chàng thỏa mãn được nỗi khát khao to lớn nhất. Và

trong số những bậc hiền triết mà chàng quen biết và nghiền ngẫm lời dạy, cũng không có một ai hoàn toàn đạt đến cõi ấy - thế giới thần tiên. Không một ai giải thích được niềm khát khao tối hậu.

- Thiện Hữu, Tất Đạt nói với bạn, bạn hãy đi cùng tôi lại cây bàng kia. Chúng ta hãy tập thiền quán. Họ đến cây bàng và ngồi cách nhau hai chục bước. Khi chàng ngồi, sẵn sàng đọc chữ "Om", Tất Đạt lẩm nhẩm đọc câu thơ: "Om là chiếc cung, mà tên là linh hồn. Thượng đế, là đích mũi tên. Ở đó người nhắm đến không lay chuyển".

Khi giờ tập tọa thiền ấy đã qua, Thiện Hữu đứng dậy. Trời đã về chiều. Ấy là giờ thánh tẩy buổi chiều. Thiện Hữu gọi tên bạn, nhưng Tất Đạt không trả lời. Chàng ngồi đăm chiêu, đôi mắt chú mục như hướng về một cõi xa xăm, đầu lưỡi hơi lộ ra giữa hai hàm răng bầu biếc. Chàng không có vẻ như đang hô hấp; chàng ngồi như thể mất hút trong quán tưởng, nghĩ "Om", linh hồn như mũi tên hướng về Đại ngã, Thượng đế.

Một ngày kia, vài vị Sa Môn đi qua thành phố của Tất Đạt. Là những người khổ hạnh lang thang, họ gồm ba người đã gầy mòn, không già không trẻ, đôi vai đầy bụi và rướm máu, gần như trần trụi, thân thể rám nắng, họ có vẻ cô đơn lạ lùng và tương phản với thế giới loài người. Xung quanh họ bao phủ một làn không khí của lòng say mê tận tụy và xả kỷ không chút tiếc thương.

Chiều ấy sau giờ quán tưởng, Tất Đạt nói với bạn: "Ngày mai tôi sẽ đi theo những vị Sa Môn. Tất Đạt sẽ trở thành Sa Môn như họ". Thiện Hữu choáng váng khi nghe những lời nói ấy và đọc niềm cương quyết trên nét mặt cương nghị của bạn, một niềm cương quyết không chuyển hướng tợ mũi tên phóng khỏi tầm cung. Khi nhìn nét mặt bạn, Thiện Hữu nhận rõ ngay giờ đã đến; Tất Đạt sắp bước lên đường chọn lựa; định mệnh chàng bắt đầu lộ dạng và cùng với định mệnh Tất Đạt, định mệnh Thiện Hữu cũng theo cùng. Và mặt Thiện Hữu bỗng tái xanh như tàu lá, chàng kêu lên:

- Ôi! Tất Đạt! Liệu phụ thân anh có cho phép chăng?

Tất Đạt nhìn bạn như một người tỉnh giấc. Nhanh như chớp chàng đọc thấu tâm can bạn, nỗi lo âu, lòng từng phục.

- Đừng phí lời, Thiện Hữu - Chàng khẽ nói. Ngày mai, lúc rạng đông tôi sẽ bắt đầu đời sống Sa Môn. Chúng ta đừng thảo luận chuyện ấy nữa.

Tất Đạt bước vào phòng khi cha đang ngồi trên một tấm đệm. Chàng tiến đến sau lưng cha và đứng lặng cho đến khi cha biết có chàng.

- Con đây ư, Tất Đạt? Ông hỏi. Cứ nói lên cho cha nghe những gì con đang nghĩ.

- Thưa cha, nếu cha cho phép, con đến thưa cha rằng con muốn rời nhà ngày mai, để đi theo những người khổ hạnh. Con muốn trở thành một vị Sa Môn. Con tin rằng cha sẽ không ngăn cản.

Người hiền triết Bà La Môn lặng im rất lâu, lâu quá đến nỗi khi những vì sao đã lạc qua song cửa nhỏ và chuyển hướng, sự im lặng trong gian phòng mới được đánh tan. Người con đứng lặng, hai vòng tay khép chặt. Người cha cũng bất động ngồi trên chiếc thảm. Những ngôi sao băng qua nền trời. Rồi ông bảo:

- Không lẽ cha, một người tu đạo lại thốt lời giận dữ hùng hổ, nhưng cha rất bất bình. Cha không muốn con lặp lại lời xin ấy một lần nữa.

Bậc hiền nhân từ từ đứng lên. Tất Đạt vẫn khoanh tay đứng lặng.

- Tại sao còn đợi đấy? Cha chàng hỏi.

- Cha cũng hiểu tại sao rồi. Chàng đáp.

Người cha rời phòng, bất mãn và đi nằm.

Khi đã một giờ trôi qua không ngủ được, vị hiền nhân đứng dậy, đi bách bộ ra khỏi nhà. Ông nhìn qua cửa sổ nhỏ và thấy Tất Đạt vẫn đứng khoanh tay bất động. Ông có thể thấy chiếc áo nhạt của chàng thấp thoáng. Tâm hồn bất an, người cha trở về giường nằm. Một giờ nữa lại trôi qua, ông không ngủ được, lại trở dậy đi bách bộ, ra khỏi nhà và thấy trăng đã lên. Ông nhìn qua cửa sổ. Tất Đạt còn đứng đấy bất động, vòng tay vẫn khép; mảnh trăng chiếu sáng trên chân chàng. Người cha đi ngủ, lòng xao xuyến.

Một giờ sau ông trở ra và hai giờ sau ra lại, nhìn qua cửa sổ thấy Tất Đạt vẫn còn đứng đó trong ánh trăng, trong ánh sao, trong đêm tối. Ông yên lặng trở lại hàng giờ, và vẫn thấy Tất Đạt đứng đấy bất động. Lòng ông tràn ngập giận, lo, sợ và buồn.

Vào giờ cuối đêm, trước bình minh, người cha trở lại, đi vào phòng và thấy đứa con niên thiếu vẫn còn đứng. Ông trông thấy dáng chàng cao xa lạ với mình. Ông gọi:

- Này Tất Đạt, sao con còn đợi kia?

- Cha đã biết tại sao.

- Con có đợi được đến mai, trưa, chiều hay không?

- Con sẽ đứng và đợi.

- Con sẽ mệt mỏi, Tất Đạt?

- Con không mệt mỏi.

- Con sẽ buồn ngủ, Tất Đạt?

- Con sẽ không buồn ngủ.

- Con sẽ chết, Tất Đạt?

- Con sẽ chết.

- Và con thà chết còn hơn là nghe lời cha con?

- Con luôn luôn nghe lời cha.

- Vậy thì con hãy bỏ ý định của con đi?

- Con sẽ làm những gì cha dạy bảo.

Ánh sáng đầu tiên của ngày lan vào phòng. Người Bà La Môn trông thấy hai đầu gối của Tất Đạt run nhẹ, nhưng gương mặt chàng bình thản, đôi mắt nhìn vô tận. Người cha nhận ra rằng Tất Đạt không thể ở lại với mình lâu hơn - rằng Tất Đạt sắp rời bỏ mình. Ông đặt tay lên vai Tất Đạt và bảo:

- Con sẽ đi vào rừng làm thầy Sa Môn. Nếu con tìm thấy hạnh phúc trong rừng sâu, hãy trở về và chỉ lại cho ta. Nếu con thấy đấy chỉ là ảo tưởng, hãy trở về, và chúng ta sẽ lại cúng tế các thần linh. Bây giờ hãy hôn mẹ con và thưa lại cho mẹ hay nơi con đến. Còn ta đã đến giờ ra sông làm lễ thánh tẩy.

Ông buông vai Tất Đạt và ra đi. Tất Đạt lão đảo bước. Chàng cố gượng cúi chào cha và tìm mẹ theo lời cha dặn.

Khi Tất Đạt rời châu thành yên tĩnh đang say ngủ vào lúc rạng đông với đôi chân tê cóng, một bóng người âm thầm xuất hiện từ căn lều cuối cùng và theo dõi chàng. Đó là Thiện Hữu. Tất Đạt mỉm cười.

- Bạn đến đấy à!

- Tôi vừa đến. Thiện Hữu trả lời.

(còn tiếp)

Cuộc đời của Đại Văn Hào

HERMANN HESSE

1877 - 1962

• Tường Lam



LTS: Nhân lần giỗ kỷ niệm thứ 50 của Đại Văn Hào Đức Quốc, Hermann Hesse, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu bài nghiên cứu tóm lược rất công phu của Tường Lam đến độc giả báo Viên Giác để tường lãm. (Phù Vân)

Thân thế - Hermann Hesse sinh trưởng trong một gia đình truyền giáo Cơ Đốc. Ông sinh vào ngày 02.7.1877 tại Calw, một tỉnh lẻ thuộc tiểu bang Württemberg Đức quốc.

Ông ngoại của ông là Hermann Gundert được Hội Truyền Giáo Cơ Đốc tại Basel cử sang Ấn Độ truyền giáo, và nơi ấy mẹ ông là Marie Gundert đã chào đời. Hermann Gundert còn được nhiều người biết đến: một nhà Ấn ngữ học, nghiên cứu trong thời gian ông làm việc tại Ấn Độ, sau này trở về Đức ông điều hành một nhà xuất bản của Giáo Hội Cơ Đốc, chuyên phát hành sách giáo lý dành cho các nhà truyền giáo xứ dụng, đặc biệt trong đó một số sách viết bằng tiếng Ấn Độ.

Thân phụ Hermann Hesse là Johannes Hesse đến từ Estonia. Trong thời gian thân phụ theo học khóa đào tạo mục sư truyền giáo, Hermann Hesse được theo học trường tiểu học của Hội Truyền Giáo Cơ Đốc tại Basel.

Mãi đến năm 1886 gia đình ông mới trở về sống tại thành phố Calw, ông được gởi đến trường trung học Latinh tại tỉnh này. Là một học sinh xuất sắc, năm lên 13 tuổi thân phụ ông lại gởi ông đến trường trung học Latinh khác lớn hơn tại thành phố Göppingen, để chuẩn bị một kỳ thi tuyển học sinh ưu tú vào trường đào tạo mục sư hay công chức, và được miễn học phí suốt thời gian theo học do Bộ Giáo Dục tổ chức. Ông trúng tuyển và được gởi đến học trường dòng của giáo hội Cơ Đốc tại

Maulbronn về môn thần học vào năm 1891. Tại đây cá tính của ông đã phát hiện một cách mãnh liệt qua việc chống đối lối giáo dục của trường dòng, học được nửa năm thì ông trốn khỏi trường và một ngày sau đó người ta tìm thấy ông trên một cánh đồng hoang.

Hỏi lý do? Ông cho biết vì cảm thấy môn học không thích hợp và ước mơ của ông là trở thành một nhà thơ. Cha mẹ ông rất đỗi ngạc nhiên, thất vọng và bất bình trước niềm ước mơ điên cuồng của ông, đồng thời cho đó là một sự phát triển bất bình thường trong lứa tuổi dậy thì, nên gởi ông đến nhà tâm lý học tại bệnh viện tâm thần để chữa trị. Hermann Hesse chống cự mãnh liệt việc gởi ông đến chữa trị tại bệnh viện tâm thần và trở thành xung đột dữ dội với cha mẹ. Ông viết nhiều thư chỉ trích song thân có cái nhìn thiên cận về vấn đề tôn giáo, về lễ lối giáo dục, và ông còn cho biết muốn kết liễu cuộc đời. Để tìm giải pháp ôn hòa, gia đình đã nhờ một nhân vật có uy tín đứng làm trung gian, đưa ra giải pháp dung hòa là khuyên ông đến trường Trung Học Cannstatt thuộc thành phố Stuttgart để học hết bậc trung học. Ông đã làm theo và đỗ kỳ thi cuối năm đầu rồi tự ý bỏ học, đăng ký vào trường dạy nghề.

Năm 1893 Hermann Hesse vào trường học nghề bán sách nhưng học được vài ngày rồi cũng bỏ học. Cuối cùng ông trở về sống với gia đình, thỉnh thoảng giúp thân phụ trong việc ấn loát, và tự học ngành quản thủ thư viện tại thư viện do ông nội của ông làm chủ.

Một năm sau ông lại nghe lời quyến rũ của bạn bè, theo học nghề cơ khí trong một nhà máy sản xuất đồng hồ, nhưng thực tập được 14 tháng thì ông cũng bỏ cuộc và trở lại học nghề bán sách, lần này ông quyết tâm theo đuổi đến cùng. Sau 3 năm ông trúng tuyển kỳ thi tốt nghiệp bán sách lúc tròn 18 tuổi.

Từ năm 1895 cuộc sống của ông bắt đầu ổn định sau khi tìm được việc làm thích hợp với khả năng của một chàng trai học nghề. Tiệm sách Heckenhauer tại Tübingen giao cho ông việc giữ kho sách, kiểm soát, phân loại và lưu trữ. Nhờ tiếp cận hằng ngày với những áng văn tuyệt tác trong môi trường văn học, sau 12 giờ làm việc mỗi ngày, cũng như những ngày nghỉ cuối tuần hay nghỉ lễ ông dành nhiều thì giờ nghiên cứu về thần học, và đọc các tác phẩm của Goethe, Lessing, Schiller... và những sách viết về thần thoại Hy Lạp, dần dần ông có cảm hứng sáng tác, nhiều bài thơ được đăng tải trên báo. Madonna, bài thơ đầu tiên được đăng trên một tạp chí xuất bản tại Wien, các bài thơ sau lần lượt được chọn đăng trên tạp chí của cơ quan chuyên về Văn Chương và Phê Bình Văn Học / Organ für Dichtkunst und Kritik, nên được một số độc giả biết đến.

Năm 1898 ông được chính thức nhận việc bán sách, công việc nhàn rỗi hơn nên ông có thì giờ theo dõi các tác phẩm thuộc trường phái lãng mạn nổi tiếng thời bấy giờ của các nhà văn: Clemens Brentano, Joseph Freiherr von Eichendorff v.v... giúp ông thêm nhiều cảm hứng để sáng tác những bài thơ hay, một số được chọn đăng trong tập thơ Romantische Lieder / Các bài thi ca lãng mạn, và tập tiểu luận Eine Stunde hinter Mitternacht / Một giờ (đăng) sau nửa đêm.

Năm 1899 Hermann Hesse rời khỏi nước Đức, sang lập nghiệp tại Basel / Thụy Sĩ, ông làm việc cho một tiệm bán sách cũ có tiếng tại tỉnh này. Nhờ sự quen biết của song thân trong giới thượng lưu, cũng như ông được đón nhận một cách ân cần trong giới trí thức, tạo cho

ông một chỗ đứng xứng đáng trong xã hội. Cảnh vật nên thơ của thành phố còn giúp ông có dịp thử nghiệm khả năng và cảm xúc của mình bằng bút mực, sau những lần du ngoạn hay thả bộ bên bờ hồ.

Năm 1901 ông đã thực hiện niềm mơ ước lớn lao là đi du lịch nước Ý. Cuộc du hành này đã mang đến cho ông nhiều ý tưởng và cảm hứng, thể hiện trong tác phẩm „Peter Camenzind,, được nhà xuất bản Samuel Fischer cho phát hành vào năm 1904, đem đến cho ông sự thành công tốt đỉnh thời bấy giờ qua giải thưởng Bauernfeld. Kể từ đây ông trở thành một nhà văn thực thụ, được mọi người công nhận, với số tiền thưởng ông có thể an tâm tiếp tục sáng tác, không bận tâm lo lắng về vấn đề tài chánh. Cùng năm ấy ông lập gia đình với Maria Bernoulli nữ nhiếp ảnh gia và nhạc sĩ dương cầm, cả hai cùng thành lập tại Gaienhofe bên bờ hồ Bodensee một phong trào chung sống hòa bình, khởi động và cổ xúy lối sống tập thể, nhưng sau đó một thời gian ngắn đã thất bại

Năm 1905 Bruno con trai đầu lòng ra đời, Heiner 1909, và 1911 Martin con trai thứ ba. Cuộc sống hôn nhân bắt đầu rạn nứt. Để tạo khoảng cách một thời gian mong tìm cách hàn gắn, ông thực hiện một cuộc hành trình dài đến Tích Lan, Singapur và Nam Dương để giải tỏa những vướng mắc nội tâm, nhưng vô vọng. Năm 1912 gia đình ông lại dọn đến thành phố Bern, nhưng việc thay đổi chỗ ở cũng không giải quyết được vấn đề gia đình. Bà Maria Bernoulli vợ của ông lâm bệnh thần kinh nặng, phải đưa vào bệnh viện an thần chữa trị. Thân phụ ông lại qua đời vào năm ấy, sự đau khổ dồn dập đã làm ông trải qua một thời kỳ khủng hoảng trầm trọng, ông cũng phải vào bệnh viện thần kinh để điều trị.

Sau khi ly dị với Maria Bernoulli, ông tái hôn với nữ ca sĩ Ruth Wenger, con gái của nhà văn nữ Thụy Sĩ Lisa Wenger vào năm 1923.

Năm 1927 ông ly dị Ruth Wenger và tái hôn thêm lần nữa với Ninon Dolbin vào năm 1931, bà chuyên về nghệ thuật hội họa và ngành khảo cổ. Ninon Hesse sống với ông cho đến khi ông lìa đời. Không những thế, bà còn giúp ông sưu tập hằng trăm bức thư, những bản thảo trình sau mỗi biến cố xảy ra trong đời ông cũng như những tập nhật ký, được xếp theo thứ tự và đóng thành sách. Cuốn sách với tựa đề „Kindheit und Jugend vor 1900 / Thời Ấu Thơ và Niên Thiếu trước năm 1900“. Tiểu sử của Hermann Hesse lúc thiếu thời được đưa ra ánh sáng, làm cho mọi người từ trong cho đến ngoài nước Đức kinh hoàng và phẫn nộ, trước lối giáo dục không bình thường mà nhà trường đã áp đặt trên ông. Rolf Michaelis, nhà phê bình giáo dục đánh giá một trong những bức thư của Hermann Hesse viết cho gia đình vào năm 1892, khi ông bị điều trị tại nhà thương điên lúc ấy ông 15 tuổi, là nhận định sáng suốt, văn phong mạch lạc, chứng tỏ một thiếu niên bình thường bị nhốt trong nhà thương điên. Với cái nhìn sắc bén và lối suy nghĩ chín chắn ông đã mạnh dạn tuyên bố với song thân: già từ tuổi thơ lệ thuộc vào cha mẹ do truyền thống giáo dục của nước Đức, cũng từ biệt luôn ngôi nhà nội trú, nơi các chuyên viên chỉ muốn sản xuất những đứa trẻ trở thành mô hình giả tạo, không quan tâm đến sự phát triển của tuổi trẻ. Bức thư của Hermann Hesse viết với lời lẽ xót xa, cô đơn như một đứa trẻ mồ côi - còn cha mẹ - là một tiếng chuông cảnh tỉnh các nhà giáo dục thời bấy giờ, đặc biệt các trường nội trú của dòng tu.

Sau khi Hermann Hesse qua đời, Ninon Hesse cùng những người bạn thân của chồng bà thành lập Hesse-Stiftung / Hiệp Hội Hesse vào năm 1963, để bảo tồn tác phẩm và các tài liệu văn chương của ông - đồng thời không muốn để tên tuổi ông đi vào lãng quên - đặt tại Viện Bảo Tàng Quốc Gia Schiller thuộc thành phố Marbach, phục vụ những nhà nghiên cứu về ông. Năm 1965 Ninon Hesse cho phát hành một số bài thơ quan trọng, phản ánh tuổi thơ của chồng bà mà trước đây chưa được phổ biến. Chẳng may năm 1966 Ninon Hesse đột ngột ra đi, công việc phải tạm ngưng, sau này Heiner Hesse con trai thứ hai của ông cùng các người bạn văn của thân phụ cũng như những người hâm mộ văn tài của ông đã tiếp nối công việc trên, đặc biệt nhà xuất bản Peter Suhrkamp cùng với Karl Kerényi tiếp tục phát hành tất cả tác phẩm của ông sau khi ông qua đời, và tái bản nhiều lần cho tới nay, số tiền bán sách được sung vào các giải thưởng và học bổng mang tên Hermann Hesse.

Sự nghiệp: Hermann Hesse bước vào con đường sự nghiệp văn chương hơi muộn màng. Bài thơ đầu tiên của ông *Madonna* được in trên tạp chí xuất bản tại Wien / Áo quốc vào năm 1896 lúc ông 19 tuổi. Một năm sau tập thơ nhỏ đầu tiên *Romantische Lieder / Các bài thi ca lãng mạn* được ra mắt quần chúng. Hai năm sau 1899 tập văn xuôi *Eine Stunde hinter Mitternacht / Một giờ (đằng) sau nửa đêm* được xuất bản, nhưng cả hai đều thất bại vì số sách bán rất chậm. Tuy nhiên nhà xuất bản Eugen Diederichs vẫn nuôi hy vọng độc giả sẽ làm quen và đánh giá cao phẩm chất văn học của hai tác phẩm này, nên xem việc xuất bản như một hình thức khuyến khích người cầm bút trẻ, không quan tâm nhiều về lợi nhuận.

Sau chuyến du hành nước Ý vào năm 1901 ông cũng cho đăng nhiều bài thơ và nhiều đoản văn trên báo chí, gây chú ý cho độc giả. Đặc biệt nhà xuất bản Samuel Fischer cũng bắt đầu chú ý đến ông, cuốn tiểu thuyết đầu tiên *Peter Camenzind* được in thử vào năm 1903, chính thức phát hành vào năm 1904 đem lại sự thành công rực rỡ qua giải thưởng Bauernfeld mà ông được trao tặng như đã ghi trên. Kể từ đây tên tuổi ông thường xuất hiện trên văn đàn đem lại niềm hâm mộ cho giới đam mê văn chương. Tác phẩm của ông gồm có: **Văn** 13 cuốn tiểu thuyết, **Thơ** 11 tập, và nhiều đoản văn trên báo chí có giá trị văn học sáng tác trong vòng 45 năm, một kỳ công đáng kể trên đường sự nghiệp văn chương. Trong phạm vi bài này không thể bàn đến tất cả tác phẩm của Hermann Hesse, chỉ xin đơn cử hai tác phẩm tiêu biểu cuộc đời và triết lý sống của ông.

-Unterm Rad / Dưới bánh xe, cuốn tiểu thuyết được xem là tự truyện, xuất bản vào năm 1906. Hans Giebenrath là nhân vật chính, phản ánh thời niên thiếu của Hermann Hesse, trải qua nhiều chặng đường đầy gian lao khổ cực, gây bất ổn trong tâm hồn đứa trẻ mới lớn, do sự cố vấn sai lầm và lối giáo dục quá khắt khe, chỉ chú trọng về hình thức bên ngoài, không quan tâm đến vấn đề nhân bản giúp tuổi trẻ phát triển bình thường, cuối cùng đã đưa đến một cái chết thê thảm. Cho đến nay cuốn sách này vẫn còn được Bộ Giáo Dục liên bang Đức xếp vào loại sách cần đọc và thảo luận cho sinh viên ngành sư phạm.

-Siddhartha tên nhân vật chính trong truyện, xuất bản vào năm 1922. Siddhartha là con trai của một hiền nhân theo đạo Bà La Môn tại Ấn Độ, ông luôn tin tưởng con trai mình sẽ trở thành một học giả, một giảng sư, hay một hoàng tử trong giới Bà La Môn. Nhưng lớn lên Siddhartha cùng người bạn chí thân là Govinda đã theo tiếng gọi của tâm linh, muốn đi tìm một triết lý sống, và trở thành vị Samana / Sa Môn khổ hạnh, sống trong rừng và đi khất thực mỗi ngày. Thân phụ của Siddhartha rất đau khổ và bất bình trước sự quyết định của con nhưng không thể ngăn cản được, ông đành phải nghe theo và nói với Siddhartha trước khi chia tay: „Con sẽ đi vào rừng làm thầy Samana, nếu con tìm thấy hạnh phúc trong rừng sâu, hãy trở về và chỉ lại cho cha. Nếu con thấy chỉ là ảo tưởng hãy trở về với cha và chúng ta lại tiếp tục cúng tế các thần linh. Bây giờ con hãy hôn mẹ của con và thưa với mẹ nơi con sẽ đến”.

Siddhartha và Govinda sát cánh bên nhau, bắt đầu một cuộc hành trình tâm linh đi tìm sự khai sáng trong cuộc sống khổ hạnh. Trong thời gian này Siddhartha và Govinda đã tham dự một buổi thuyết pháp của Đức Phật nói về KHỔ, nguồn gốc của KHỔ và cách diệt KHỔ. Sự sống là khổ đau, thế giới đầy đau thương, nhưng con đường thoát khổ đã tìm ra, những người theo Đức Phật sẽ được cứu rỗi, và Ngài dạy về Tứ Diệu Đế và Bát Chánh Đạo. Sau bài thuyết pháp Govinda xin nhập vào tăng chúng, theo đấng Giác Ngộ và lời chỉ giáo của Ngài, còn Siddhartha tiếp tục đi theo con đường khổ hạnh của Samana. Từ đó Siddhartha và Govinda tách rời nhau.

Thời gian khá lâu sau đó Siddhartha trải qua cơn khủng hoảng, chàng trở lại cuộc sống thế tục. Những giác quan mà chàng đã kềm chế trong những năm dài say mê sống đời khổ hạnh nay đã bùng dậy, từ lạc thú, tham lam, lừa dối... nhưng những điều chàng đã học được ở các vị Samanas, ở Đức Phật, ở cha chàng và các vị Bà La Môn vẫn tiềm tàng trong ký ức làm cho chàng luôn cảm thấy giằng co, bất ổn, vì thế mỗi khi nhìn vào tấm kính treo ở vách tường chàng không còn nhận ra mình, làm chàng thêm đau khổ. Một ngày kia chàng già từ cuộc sống xa hoa và cất bước ra đi, trở lại con sông mà trước đây chàng thường qua lại trên đường khất thực. Niềm tuyệt vọng đã khiến chàng toan nhảy xuống sông trầm mình tự vẫn. Bỗng nhiên Siddhartha nghe được tiếng thì thầm, âm thanh „Om” (Om=Án, bao hàm cả vũ trụ) biểu tượng „Dharma” (Dharma=Giáo pháp, lời dạy của Đức Phật). Những người thật sự hiểu ý nghĩa của âm thanh này là những người được khai sáng, nhờ thế ý nghĩ muốn tự vẫn chợt biến mất. Chàng tựa đầu bên gốc cây cổ thụ và ngủ một giấc dài, hồi phục lại thể xác lẫn tinh thần. Chợt tỉnh giấc Siddhartha nhận ra ngay Govinda đang ngồi bên cạnh mình - vì sự tình cờ Govinda dừng chân nơi bến đò sang sông - nhưng Govinda thì không còn nhận ra Siddhartha, một người giàu sang phú quý mà nét phong sương hằn trên gương mặt, do cuộc sống bê tha làm chàng trở thành xa lạ với Govinda. Govinda tiếp tục ra đi và ngày hôm sau Siddhartha quyết định ở lại giúp ông già lái đò nghèo khó.

Sau một thời gian dài Govinda nghe nói nhiều về một người lái đò già bên sông mà thiên hạ cho là bậc hiền nhân. Một hôm trên đường đi khất thực với tăng lữ, Govinda chọn con đường đi qua khúc sông ấy, chàng hăm hở muốn gặp người lái đò kia. Mặc dầu chàng được

mọi người kính trọng nhờ tuổi tác và đức khiêm cung, nhưng tâm hồn chàng vẫn còn trăn trở bởi sự tìm tòi của chàng chưa được thỏa mãn. Sau khi người lái đò đưa đoàn lữ hành sang bên kia bờ, chàng đã nói với ông già lái đò:

- Ông thật tốt với tăng lữ, đã nhiều lần đưa chúng tôi sang sông mà ông không nhận tiền thù lao. Thế ông cũng là một người đã tìm ra con đường chánh đạo sao? Do lời dạy bảo nào đã đem đến cho ông sự bình an?

- Thầy tự nhận mình là một kẻ tìm kiếm sao? Hồi thầy tỳ kheo, trông thầy cũng luống tuổi rồi, lại mặc áo tăng sĩ!

- Tôi già thật, nhưng chưa bao giờ ngưng tìm kiếm. Tôi đoán hình như ông cũng đã tìm kiếm?

Bấy giờ Siddhartha mới cho Govinda biết chính chàng là Siddhartha, và kể cho bạn nghe những gì đã xảy ra với chàng trong suốt mấy chục năm qua, rồi trả lời:

- Vâng, tôi cũng đã tìm kiếm, và đây là một bài học mà nói lên chắc bạn sẽ cười tôi. Bạn ạ: Ấy là với tôi, dường như thương yêu là điều quan trọng nhất trên đời, những nhà tư tưởng vĩ đại có thể xem thường nó, vì họ chỉ đặt nặng vấn đề tìm hiểu và giải thích vũ trụ nhân sinh. Nhưng tôi nghĩ chỉ có một điều quan trọng là yêu thương thế giới, đừng khinh bỉ nó, đừng thù ghét nhau mà phải nhìn chính chúng ta cùng mọi sự vật với lòng yêu thương và kính trọng.

Bài học yêu thương mà Siddhartha đã học được từ dòng sông qua âm thanh « Om » và ông lái đò già trước chàng. Nước vẫn trôi theo năm tháng nhưng dòng sông vẫn còn đó, để chứng kiến bao cảnh thăng trầm của khách vãng lai, người giàu sang cũng có, đói khổ cũng có, tuyệt vọng cũng nhiều, mà người lái đò nghèo khó không có gì giúp đỡ, chỉ biết đem lòng yêu thương an ủi họ để vơi đi niềm thống khổ, như Siddhartha là người chịu ơn người lái đò kia - mà nay chàng thay thế - đã đưa chàng đến con đường giác ngộ. Lời lẽ của Siddhartha đượm nỗi ưu sầu, nuối tiếc, như ngẫm thú nhận một điều thiếu sót lớn lao là đã không lấy yêu thương làm chất liệu của đời mình. Nay hiểu ra thì đã rã long, tóc bạc !

Vì thế câu chuyện *Siddhartha* còn được gọi là *Câu Chuyện Dòng Sông* ⁽¹⁾ hay *Văn Phẩm Ấn Độ* phát hành vào năm 1922, ảnh hưởng phần nào nền triết lý Phật giáo qua ông bà ngoại và thân mẫu ông, họ được tiếp cận với nền văn hóa đông phương trong những năm lưu lại Ấn Độ và đã truyền sang cho ông, cũng như chuyến hành trình đến Tích Lan nhiều ngày của ông trước đây. Cuốn sách này đã được Henry Miller nhà văn lớn của nước Mỹ dịch sang Anh ngữ vào thập niên 50, trở thành tác phẩm gối đầu của ông ấy. Hồi đó giới thức giả ở New York đã cho rằng Ấn Độ là miền khát vọng thời ấy, như Hy Lạp đã từng là miền khát vọng của những thế hệ xa xưa. Cuối thập niên 60 phong trào chống chiến tranh Việt Nam tại Mỹ phát động, tác phẩm này được khơi động với khẩu hiệu : «Hãy yêu thương, đừng gây chiến » và phong trào chung sống hòa bình do Hermann Hesse chủ xướng trước đây tại Gaienhofe gần Bodensee / Thụy Sĩ, được tái phát tại Mỹ (phong trào Happy),

¹ Tạp chí Viên Giác / Đức Quốc cũng khởi đăng từ số báo này bản dịch Việt ngữ „Câu chuyện dòng sông” của cố Ni Trưởng Thích Nữ Trí Hải (Công Tăng Tôn Nữ Phùng Khánh).

người ta chứng kiến từng đoàn thanh niên khoác chiếc áo màu vàng dắt theo hình ảnh các thầy Sa Môn khổ hạnh, và một số Guru lại xuất hiện, nhưng đó chỉ là phong trào để phản đối và nhắc nhở các nhà chính trị, không phải là triết lý sống nên sau một thời gian đã tan rã.

Nhân dịp kỷ niệm lễ giỗ thứ 50 của Hermann Hesse vào năm 2012, nhà xuất bản Suhrkamp Berlin đã làm bản đúc kết số lượng sách của Hermann Hesse bán được, trong thời gian qua trên khắp thế giới khoảng 150 triệu cuốn sách, được dịch ra 60 ngoại ngữ, 1/6 số đó tức là khoảng 25 triệu cuốn bằng Đức ngữ.

Năm 1946 ông nhận được Giải thưởng Goethe tại Frankfurt am Main.

Cùng năm 1946 ông nhận được Giải thưởng Nobel về văn chương.

Năm 1955 ông được trao Giải Hòa Bình của ngành kinh doanh sách Đức.

Để tưởng niệm Hermann Hesse, hai giải thưởng văn chương được đặt tên ông :

- Giải thưởng Hermann Hesse và
- Giải thưởng văn học Hermann Hesse.

Hermann Hesse mất vào ngày 09.8.1962 thọ 85 tuổi, được an táng tại nghĩa trang Saint Abbondio / Montagnola / Thụy Sĩ.



Tài liệu tham khảo:

- Hermann Hesse, *Personen Lexikon*, marixverlag 1983
- Hermann Hesse, *Leben und Werke*. Wikipedia
- *Literatur Blatt über Hermann Hesse von Suhrkamp Verlag*.
- *Weltweite Wirkung von Prof. Bernhard Zeller*. Rowohl Verlag
- *Siddhartha im Schwarzwald von Andreas Maier*. Die Zeit 9.8.2012
- *Siddhartha, Roman von Hermann Hesse*. Suhrkamp Verlag 1969
- *Unterm Rad, Roman von Hermann Hesse*. Suhrkamp Verlag 1972
- *Câu Chuyện Dòng Sông*. Dịch giả: Hilda Rösner

Tường Lam
(cuối hè 2012)

Lễ Sinh Nhật 2012 (Chiếc Laptop)



• Trần Thị Nhật Hưng

Bên kia khung cửa sổ, hàng phong lá đổi màu, những con đường ngập lá vàng rơi; những cơn gió se se lạnh vào mỗi buổi sớm mai, tất cả như báo hiệu mùa thu đang đến với mọi người.

Trên Internet, bạn bè lướt qua gửi cho nhau những gam màu của thu vàng đầy thơ mộng, kèm theo âm hưởng du dương, lời ca trữ tình ướm át. Lãng mạn và buồn rơi nhẹ nhàng như những chiếc lá lìa cành đang đưa theo chiều gió. Đối với những người đang yêu, đang bên nhau, họ như có dịp chìm sâu, chết lịm trong sắc màu vàng hoe giữa rừng chiều ngơ ngác. Và chính cái se se lạnh của mùa thu càng làm cho tình thêm nồng nàn, trái tim họ như sưởi ấm bên nhau.

Nhưng trái lại, mùa thu thật thảm thương đối với những kẻ cô đơn, cô độc; tệ hại nữa, không nhà không cửa, không tình yêu và gia đình. Những tháng ngày của mùa thu đối với họ lê thê dài vô tận, gặm nhấm từng nỗi buồn có tên và không tên "*Hôm nay trời nhẹ lên cao. Tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn!*".

Vâng, cũng một mùa thu mà cảm giác, tâm trạng của mỗi người khác nhau tùy theo hoàn cảnh và cũng tùy vào cảm nhận của mỗi người. Riêng đối với tôi, mùa thu không cho tôi cảm giác lãng mạn nữa, trái lại rất thực tế, nhắc nhở sinh nhật của tôi vì tôi sinh vào tháng 10, mùa thu và tôi sắp nhận quà!

Quà sinh nhật hằng năm, mới nhận ai cũng ham, cũng vui, nhưng với thời gian, thực tế mà nói... bỏ thì thương, vương thì tội. Bạn bè tặng quà gửi gắm cho mình bao tình thương trong đó, sao ta nỡ bỏ được. Nhưng phải làm sao, kiến tha lâu đầy tổ, một ngày nào đó, quà chất đầy nhà biến nhà ở thành cửa tiệm tạp hóa mà là một cửa tiệm ế ẩm với đầy bụi bặm nữa. Ôi thật là nan giải chứ chả chơi. Do thế, tốt nhất phải nên tìm giải pháp để giải quyết vấn đề, và đáp số không gì tốt hơn là thành thật "*khai báo*" nêu lên quà nào mình đang cần để dễ dàng cho bạn bè sắm sửa!

Vâng, thưa các bạn, tôi là người rất thành thật. Thật thà đến quê mùa lặn đày. Nhân sinh nhật năm 2012 của

tôi, tôi thừa... nhỏ với các bạn, tôi thích... (nói ra cũng hơi mắc cỡ đó nha, nhưng cũng phải nói thôi) tôi... thích... một chiếc Laptop hiệu quả táo mẽ! Cũng bởi quả táo... mẽ, sút một góc rồi, tôi mới gợi ý cho các bạn, chứ nào tham lam cả gan đòi trọn quả táo nguyên đầu ạ!

Trong khi chờ đợi quả các bạn gởi đến, tôi rất có nhiều thời gian, kiên nhẫn đợi chờ. Để đáp lại thịnh tình từ các bạn, tôi xin kể hầu các bạn một câu chuyện... tạm gọi dzô dziên, dzô dziên hết chỗ nói cũng về đề tài chiếc Laptop!

*

Bà Dương cầm chiếc Laptop hiệu quả táo mẽ còn mới tinh giận dữ ném thật mạnh xuống sàn nhà. (Trời, đau lòng chưa, tôi đang cần, sao không cho tôi nhỉ?!). Tiếng choảng vỡ nát của chiếc máy kéo đám con bà trên gác chạy xuống:

- Có chuyện gì vậy mẹ?

Bà Dương được thể bu lu bu loa:

- Tụi bây xem đó, ổng già đến vậy, cháu nội, cháu ngoại đây đàn mà còn bày đặt mê gái!

Đám con đưa mắt nhìn sang cha. Ổng đang xớ rớ đứng một góc phòng như một tội phạm, tiu nghỉu không một lời nào. Bà Dương vẫn bu lu bu loa khóc:

- Đến nước này, tao chịu hết nổi. Chắc tao phải ly dị, cho ổng lấy gái trẻ, tao bán nhà bán cửa rồi ra ngoài sống hết.

- Lấy gì được mà lấy. Tôi chỉ tội nghiệp "nó".

Ông Dương buông một câu ngắn rồi bỏ ra khỏi nhà. Trước tình cảnh như vậy, hai người con của ông bà, cô Hải và cậu Hòa chỉ biết thở dài, lo nhặt nhạnh các mảnh vỡ rồi rút lên gác.

Còn lại một mình, bà Dương vẫn thút thít khóc, âu sầu nhớ lại diễn tiến bấy lâu. Đầu phải bà ghen tuông gì với đám ma nữ ranh con ở tuốt luốt bên Việt Nam đang quấy phá nhà bà (vậy mà còn cho là không ghen nữa?!). Bà chỉ... tức thôi, tức ông chồng đã già, sao khi không lại giờ chúng. Ừ, bà nhớ rất rõ, ông bắt đầu giờ chúng từ cái ngày nền văn minh khoa học hiện đại leo tuốt luốt đến cung trăng, đẻ ra biết bao hiện tượng mới lạ, nào là người máy, tin học, máy vi tính rồi "nít, nét" gì đó..., điều tốt cho bà đâu không thấy (làm sao bà thấy được, quanh năm suốt tháng bà chỉ biết cái bếp của bà thôi), nên khi ông chồng thân yêu của bà bị cuốn hút vào cơn lốc xoáy của thời đại, bà thấy điều phiến não bắt đầu xuất hiện trong nhà bà.

Vài năm trước đây, nhằm sinh nhật ông Dương 65 tuổi, đặc biệt nữa, năm về hưu của ông. Để cho bố giết thời gian, đám con ông hùn nhau mua biếu ông, không phải chiếc Laptop này mà là cái PC (Personal Computer). Lần đầu tiên có Computer bước vào thế giới lạ, ông Dương vô cùng hớn hờ. Hằng ngày ông mò mẫm cùng với sự hướng dẫn của cậu con, dần dần ông biết sử dụng máy, biết lập điện thư trao đổi những lời thăm hỏi, tin tức với bạn bè. Bạn già "văn minh" biết dùng Internet như ông đếm trên đầu ngón tay, chỉ liên lạc vài lần, ông chuyển tìm mục mới. Ông chui vào các Room ở Paltalk để nghe Phật Pháp thì đâu sinh chuyện, đăng này vào các Room nghe thiên hạ ca hát, trò chuyện ỉ xèo lẫn chữ bới nhau ồm tỏi nữa. Một thời gian sau, ông sử dụng Computer khá thành thạo, tự mình khám phá nhiều điều làm ông vô cùng thích thú đưa ông từ ngạc nhiên này sang ngạc nhiên khác. Niềm thích thú nhất của ông khi một ngày ông như lạc vào thời tiền sử, nơi đó, ông

choáng ngợp trước sức quyến rũ của đám con gái trẻ không một mảnh vải che thân! Chúng còn mím cười, đá lông nheo khiêu khích với ông. Trời, thời đồ đá là đây sao? Cái thời hấp dẫn, dễ thương quá chừng! Rồi cứ thế, hằng ngày ông cứ sùng lục tiến sâu vào hoang đảo. Ông còn... hãnh diện khoe với các bạn già khú đế của ông mỗi khi họ đến thăm ông, tài khám phá vùng đất lạ của ông không thua mấy Kha Luân Bố (Cristoforo Colombo 1451 – 1506)!

Bà vợ ông, cũng một ngày tình cờ lạc vào thế giới đó. Cái máy Computer của ông chinh ỉnh nằm giữa phòng khách, làm sao giấu được bà. Trái với ông, bà... ngứa mắt với lũ mà bà cho là đám "*ranh con, con nhà mất dạy*", dzô dziên hết chỗ nói, sao không kín đáo như bà để nâng cao phẩm giá của bậc nữ nhi, mà cứ "*phơ*" ra khoe với công chúng không biết xấu hổ. Bà phàn nàn với ông:

- Trong nhà con cháu đây đàn mà ông bày ra như vậy coi được sao?

Ông cười hề hề:

- Ăn thua gì. Thời buổi này mà. Hồ bơi, bãi biển, chúng... phơ đầy ra đó, có sao đâu?!

Bà gằn giọng:

- Có sao đâu? Ông đợi... có trăng thì biết tay tôi!

Lời hăm dọa của bà, chẳng ăn thua gì với ông. Mà bà nói hằng vậy, chứ thâm tâm chấp chi với mấy "*con ranh dzô dziên*" trong ảnh. Ông "*làm ăr*" được gì với chúng mà sợ chứ. Căn nhà mãi cũng mỗi miệng, nên bà cũng quên đi. Nhưng đám con ông thì nhớ. Chúng không chấp nhận những việc làm của cha. Lên tiếng chống đối trực tiếp thì chúng không dám, chúng chỉ nhẹ nhàng nhắc nhở bằng cách gởi mail cho cha với file đính kèm như sau: LỜI CẦU NGUYỆN CỦA TRÉ THƠ "*Lạy Chúa, lạy Phật xin gửi quần áo đến cho những người đàn bà trần truồng nghèo khổ mà hình ảnh đầy dẫy ở trong máy vi tính của bố con*".

Ông vẫn cười hì hì, thản nhiên như không có chuyện gì xảy ra. Rồi cứ thế, với thời gian, càng ngày ông càng bị cuốn hút vào thế giới mới. Suốt ngày, ông ôm cái máy vi tính mơ màng tưởng như đang ôm đám... ranh con vào lòng. Ông say sưa, đôi khi quên cả ăn, cả ngủ. Bà Dương phải nhiều lần nhắc nhở, ông mới tỉnh ra.

Cho đến một ngày kia, qua mục tìm bạn bốn phương, tình cờ ông "*tóm*" được một "*em*". Em mới chỉ 30 ngoài biết tỏ thẻ với ông qua "*chat*", qua "*E.mail*"... từ Việt Nam ngàn dặm xa xôi mà ông cứ ngỡ em đang ngồi trò chuyện với ông trong phòng khách. Ông vui lắm, ông cảm thấy ông trẻ lại, yêu đời, tình xuân phơi phới. Hằng ngày ông tâm tình với em, say sưa như trai mới lớn, mới biết yêu lần đầu...!

Đi đêm rồi có ngày gặp ma. Cũng bởi tuổi đời của ông không tránh khỏi có lúc ông lẩm cẩm, sơ ý, ông ngủ gật bên máy để bà Dương cũng tình cờ bắt được quả tang cái tội "*ngoại tình*" của ông dù chỉ mới qua Internet. "*Em ạ, anh năm nay mới chỉ gần 50. Vợ anh chết cách đây 2 năm. Ba đứa con anh đều lập gia đình ở riêng cả. Bố anh một mình bơ vơ trong căn... biệt thự mênh mông vắng vẻ này*". Bà Dương đọc xong lộn ruột đùng đùng nổi cơn thịnh nộ, đập ông dậy để cho ông một trận lôi đình:

- Ông thiệt là một ông già mất nết. Tôi đang sống sờ sờ ra đây mà ông dám... rủa cho tôi chết ả?

Ông Dương chống chế, giọng xuống nước, thều thào:

- Cũng giống chơi cho vui thôi đó mà. Chứ có... làm gì đâu!

Bà Dương vẫn quát tháo:

- Ông đợi có "*làm*" rồi mới tính sao?

- Làm gì được mà làm. "*Nó*" ở tuổi Việt Nam!

Bà Dương nghe cũng xuôi tai, trước khi bỏ xuống bếp, bà vẫn lầu bầu:

- "*Biệt thự*" của ông như cái lỗ mũi, chỉ có vài mét vuông mà ông... nổ to còn hơn lựu đạn!

Ông Dương lại cười hề hề... Thế là êm chuyện!

Thiên hạ vẫn nói "Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời". Chỉ thời gian sau, ông Dương vẫn tính nết như vậy. Lần này bà Dương không nói nhiều. Bà âm thầm thông báo đám con, phá hệ thống máy, chỉ cần rút một vài sợi dây điện nguồn của máy coi như ngắt được mối tình "*sor*" vừa... chớm nở nơi ông. Thế nhưng, vỏ quít dày lại có móng tay nhọn. Máy hư, ông ra phố tự tìm mua cái mới. Bây giờ, với kinh nghiệm hiểu biết về vi tính đầy mình, ông rinh ngay chiếc Laptop hiệu xịn Apple "*quả táo mề*". Lần này ông cẩn thận hơn. Không để ở phòng khách nữa, ông xách máy vào phòng nhỏ khác tạo không gian riêng cho ông cùng người đẹp! Cái vẻ thậm thà thậm thụt như kẻ trộm của ông, không tránh được cặp mắt điệp viên... 009 của bà. Hai ông bà già hằng ngày trong nhà chơi trò "*cút bắt*". Ông trốn đâu, làm gì, bà cũng mon men tìm được. Cũng một ngày do tuổi tác lẩm cẩm cố hữu, ông lại ngủ quên bên máy để bà phát giác cuộc tình vụng trộm của ông ngày càng thăng hoa. Ông Dương hẹn gặp người đẹp một ngày không xa khi ông về thăm quê hương Việt Nam, và điều mà bà không thể tha thứ "*con ranh*" đó cho số tài khoản để ông Dương gửi tiền về! Bà chả nói chả rằng, cơn giận bốc lên ngàn ngút, bà tức tối giựt ngay chiếc Laptop của ông ném thật mạnh xuống sàn nhà, vỡ tan!

Ông Dương ra ngoài một lát để tránh cơn thịnh nộ của bà. Khuây khỏa, ông lại lò dò về nhà, nét mặt buồn hiu. Ông không tiếc chiếc máy vỡ tan tành, chỉ tiếc... mỗi duyên bấy lâu ông xây đắp bắt đầu gặp... sóng gió! Ông thở dài thườn thượt.

Bà Dương lại nheo nhéo:

- Ông về hưu tiền bạc chẳng bao nhiêu, nghèo thiếu điều rất... rau muống mà còn bày đặt đại gái.

- Đại gái gì. Tôi chỉ tội nghiệp... nó! Nó mồ côi cha từ tấm bé. Một nách nuôi 9 đứa em ăn học và một mẹ già bệnh hoạn!

- Nó có hiểu dữ a! Nó phải nói vậy mới moi được tiền ông chứ!

Từ ngày hệ thống máy ngưng hoạt động, ông Dương chẳng biết làm gì. Cả tháng trời rồi. Ông Dương lẩn quẩn trong nhà. Đi ra, đi vô, đi qua, đi lại chỉ thấy cái mặt... ghim ghim như sư tử chực vồ mồi của bà Dương. Ông thấy cõi lòng nát tan, buồn nhớ vu vơ... ông buồn không hiểu vì sao ông buồn. Tinh thần ông xuống dốc rõ rệt. Mặt lờ đờ rồi ngã bệnh. Ông nằm liệt, chả tha thiết gì nữa trên cõi đời này. Nghĩ ông bệnh... tương tự, bà Dương tức lắm. Nhưng tình nghĩa bao lâu, vợ chồng sống với nhau đã mấy chục năm, có với nhau 3 mặt con, cháu nội, ngoại đã 3 đứa. Hết tình thì còn nghĩa, bà đâu thể để ông chết... dzô dziên lảng xẹt như vậy được. Bà bàn với đám con mua tặng lại ông chiếc Laptop khác.

Đám con cũng đồng tình với mẹ. Ngay ngày hôm đó mang về biếu ông chiếc Laptop cũng hiệu quả táo mề

như chiếc của ông trước đây. Nhưng, để tránh ngựa quen đường cũ, chúng gài sẵn vào đó những trang nhà mặc định toàn chương trình Phật Pháp Nhiệm Mầu, nào của chùa Hoằng Pháp để ông nghe thuyết giảng, nào khóa tu học Âu Châu để ông biết sinh hoạt Phật Giáo của Âu Châu, cả Website chùa Viên Giác, báo Viên Giác online. Và gài cả chương trình ca nhạc, phim ảnh Phật Giáo khắp nơi để ông giải trí hy vọng ông quên bồng đi mối tình vớ vẩn chả đâu vào đâu còn phiền não không biết bao người. Sắp đặt đâu vào đó, chúng trình trọng trao ông với lời chân thành tha thiết:

- Ba ạ, má và chúng con biếu ba Laptop mới. Con cài sẵn giùm ba những chương trình Phật Giáo đặc biệt, lành mạnh để ba an dưỡng tuổi già. Con hy vọng Phật Pháp Nhiệm Mầu (nói bốn chữ này, chúng chậm rãi từng chữ một, vừa nhẹ nhàng vừa nhấn mạnh) sẽ giúp gia đình ta an vui trở lại.

Lời con trẻ tha thiết, ông Dương cảm động nhận máy. Ông ngồi vào bàn, cùng đám con và cả bà Dương đứng bên, nhìn ông loay hoay mở máy. Trên máy, hình ảnh ngôi chùa Viên Giác tại Hannover Đức quốc hiện ra. Chùa đang tổ chức Lễ Vu Lan. Hàng ngàn Phật tử trên sân chùa qua lại tấp nập. Trong chánh điện cũng đầy dẫy Phật tử trong y phục áo tràng lam đang cung kính quỳ trước ngôi Tam Bảo. Tăng Ni trong chiếc y vàng cũng nghiêm trang chuẩn bị hành lễ. Ba hồi chuông trống Bát Nhã bắt đầu vang lên như thôi thúc, giục giã những người con Phật mau quay về bến Giác. Như xưa đuổi tà ma, ám khí đang vất vưởng quấy phá tâm can con người. Ông Dương quay lại nhìn vợ và đám con, cảm động nhận ra tấm chân tình của người thân mà bao lâu ông hững hờ không để ý.

Cậu Hòa lên tiếng:

- Ba ạ. Có máy mới, ba đừng sử dụng những website không lành mạnh làm buồn lòng má rồi ba cũng không vui. Chúng con luôn mong ba má và gia đình ta ấm êm hạnh phúc...

Ông Dương gật đầu, đứng dậy nắm tay bà Dương, cảm động không nói lời nào, mọi ngôn ngữ trong lúc này giữa ông bà không cần thiết nữa, chỉ cử chỉ nhỏ nhặt đó thôi, cũng làm lòng bà ấm lại, bà biết đó là lời xin lỗi. Rồi ông choàng tay ôm hôn đám con, miệng lí nhí nói lời cảm ơn.

*

Kính thưa bạn đọc,

Câu chuyện về chiếc Laptop của tôi đến đây kết thúc, tôi xem như món ăn tinh thần khoản đãi quý vị trong "*Lễ Sinh Nhật* năm 2012" của tôi. Còn quà sinh nhật mừng tôi, quý vị "*tính số*" sao đây! Thôi, tôi nói ít, quý vị hiểu nhiều. Xin cảm ơn quý vị trước.

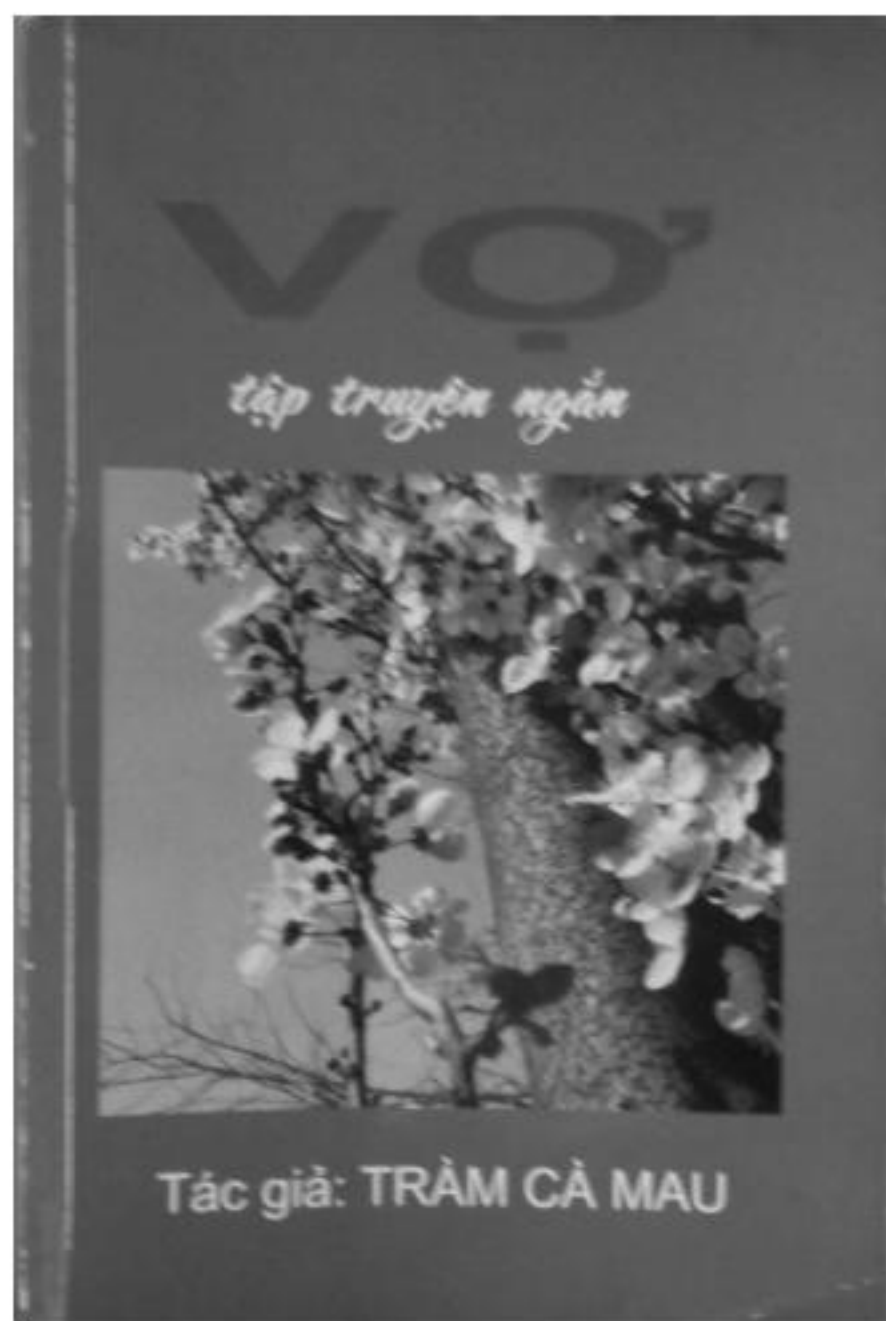
Nhân đây, tôi cũng thưa luôn, quý vị nào ở nhà có "hờn anh, giận em", chớ bắt chước bà Dương đập bể Laptop, phí phạm lắm. Hãy nhớ là có tôi đang cần, xin ngừng tay lại đó nha. Có máy Laptop, quý vị đừng lo, đừng sợ tôi sẽ như ông Dương sa đà sẩy chân rơi vào mê hồn trận của các... ma nam đang hoành hành đầy dẫy tại Việt Nam, vì tôi là Phật tử thuần thành, Bồ Đề Tâm kiên cố, vững còn hơn vạn lý trường thành, công lao quý Thầy giảng dạy, tâm trí tôi để đâu mà không biết chọn con đường đúng đắn để đi chứ?! Quý vị an tâm nha. Thân chào quý vị. Hẹn gặp lại quý vị và kính mời quý vị tham dự "*Lễ Sinh Nhật*" năm tới của tôi nữa. ●

(10.2012)

Độc sách:

VỢ

tập truyện ngắn của nhà văn Tràm Cà Mau



Xem cái tựa đề, độc giả cũng có thể mừng tượng nội dung của tác phẩm sẽ liên quan chặt chẽ đến cuộc sống gia đình bao gồm „chồng” và „vợ”. Và tuy là một đề tài quen thuộc, được rất nhiều tác giả gia công cày xới, nhưng với những đường cày sâu rộng, rạch ròi của Tràm Cà Mau, tác giả vẫn tạo được cho mình một nét rất đặc sắc, chinh phục độc giả ngay từ trang thứ nhất.

Làm sao để có được một đời sống hạnh phúc? Đó chính là điều tâm huyết mà nhà văn Tràm Cà Mau muốn gửi gắm đến người đọc qua tuyển tập với 16 truyện ngắn vô cùng súc tích của mình. Không cần dựa vào những giảng huấn kinh điển, không cần đan xen những tình tiết gây căng mà bằng văn phong tuy đơn sơ, trong sáng nhưng hàm chứa rất nhiều lý trí nhân bản sâu sắc, tập truyện vẫn đưa ra được bí quyết bổ ích cho việc mưu cầu hạnh phúc, cho đời người và cả trong đời sống lứa đôi luôn luôn bình an, thuận thảo: Đó là sống lạc quan, vợ chồng tương kính, nhường nhịn, giản lược mọi phiền phức, không cầu toàn so đo... Thực hiện được những điều trên, cuộc sống sẽ không còn nặng nề, bất hạnh:

„Hạnh phúc nằm trong tâm, chấp nhận cái tương đối của thế gian, đừng gán ép cho nó một ý nghĩ nào xa xôi, mà bỏ phí ngày tháng vui”. (Trích trong Lời mở đầu).

Điểm danh sơ sơ các nhân vật của Tràm Cà Mau, hầu hết tuổi đời đều đã vào thu nhưng được ông tài tình thổi hồn vào cho mỗi người mỗi tính cách đặc sắc, tránh được sự nhàm chán đơn điệu mà dẫn dắt độc giả đến thăm những cảnh đời muôn màu muôn vẻ. Có nhân vật trở nên hồi xuân, sung mãn: *„Không có căn nhà nào là không bán được, cũng như không có bà nào mà không kiếm được chồng”*. (Lời của bà Lăng trong truyện Ngựa tể Đồng Nai, 82 tuổi nhưng vẫn muốn tìm bạn).

Nhưng cũng có người càng già lại càng đắm tính; mọi suy nghĩ, ứng xử của những nhân vật này thật vô cùng đậm đặc, chung thủy, sắc son. Ông Hai trong truyện Phiên Phiên Tuổi Già thường tâm niệm: *„Đừng tranh luận. Có tranh luận thì cũng chưa chắc đã thuyết phục được đối phương mà không gây mất mát... Tuổi già, cứ phiên phiên với mọi sự cho khỏe, cho sướng cái thân già”*; ông Phú trong truyện Khi Vợ Vắng Nhà thì lại xuất khẩu thành thơ:

*“Vợ cũ, chó già, tô cháo nóng
Ba nguồn thân thiết dạt dào thương”*

Hoặc vợ chồng ông Năm trong truyện Đổ Nước Đường thì lại *„đối xử với nhau lịch sự như tiên ông tiên bà”*.

Truyện kể của Tràm Cà Mau thường trung thực, hóm hỉnh rất nhẹ nhàng nhưng dư âm của chúng lại... không nhẹ nhàng chút nào vì nó đánh động sâu sắc vào tâm tư độc giả.

Độc truyện của Tràm Cà Mau, người ta không thể đọc lướt qua theo kiểu *„mua vui cũng được một vài trống canh”* mà nó mang đến không ngớt cho người đọc tâm trạng bồn chồn, vì trong mỗi chữ, mỗi câu, mỗi đoạn đều chuyên chở biết bao là kinh nghiệm sống sáng giá mà ta có thể áp dụng để thấy cuộc đời hạnh phúc hay không đều do chính chúng ta định đoạt:

„Hôn nhân là một cuộc chiến tranh quy ước đặc biệt, mà hai kẻ thù ngủ chung giường và ôm nhau, khi mới ly dị xong, thấy cuộc đời trống rỗng và vô nghĩa lắm. Mình có đã tức, thỏa mãn tự ái, hả dạ nhưng cũng rất nhiều khi tiếc nuối và ao ước giá như chuyện đổ vỡ đừng xảy ra”. (Trích từ truyện Sông Rẽ Đôi Dòng).

Tập truyện sẽ trở nên nhất quán, chủ đề được nổi bật rõ nét hơn nếu không có câu truyện thứ ba (Ca Hát Với Ma) kể về một người gặp ma đi tìm vàng của những năm 1850 và truyện cuối cùng (Khởi Điểm Cuộc Rong Chơi) được viết với nhiều con số như một bản kết toán khô khan, làm sao để việc tang lễ được tiết kiệm và hợp lý nhất nên thành ra lạc loài so với 14 truyện còn lại đều đặt trọng tâm vào tình cảm gia đình.

Tóm lại, đây là một tuyển tập hay, tràn đầy ý nghĩa, rất nên được cất giữ trong tủ sách gia đình. Cám ơn nhà văn Tràm Cà Mau đã ra sức nhả ngọc để dệt lên một bức tranh đời lộng lẫy, quý báu cho độc giả được thưởng thức và chiêm nghiệm.

• **Trần Thị Hương Cau**

Củ nghệ một thần dược !



• Phan Hưng Nhơn *sưu tầm*

Nghệ còn có tên là uất kim, khương hoàng. Ở Âu Châu nghệ được gọi là Safran. Ở Đức được gọi là Kurkuma. Tên khoa học của nghệ là *Curcuma longa* hay *Curcuma doestica*. Thuộc họ Gừng Zingiberaceae.

Thân rễ cây nghệ được gọi là khương hoàng (*Rhizoma Curcumae longae*) và rễ củ được gọi là kim uất.

MÔ TẢ:

Cây nghệ thường cao từ 0,50 đến 1 mét. Thân rễ thành củ hình trụ hoặc hơi dẹt. Có màu vàng cam sẫm khi bị bẻ hoặc cắt ngang. Lá nghệ hình trái soan thon nhọn ở hai đầu, hai mặt đều nhẵn, dài tới 40 cm rộng khoảng 15 cm. Cuống lá có bẹ. Cụm hoa mọc từ giữa các lá lên, thành hình nón thưa.

Ở Việt Nam, nghệ được trồng ở khắp nơi trong nước, để dùng làm gia vị và làm thuốc.

THÀNH PHẦN HÓA HỌC:

Phân tích nghệ thì thấy có:

- Chất màu curcumin 0,3%, tinh thể nâu đỏ, ánh tím, không tan trong nước, tan trong rượu, dung dịch có huỳnh quang màu xanh lục.

Công thức curcumin được xác định như sau:

- Tinh dầu 1 – 5 %, màu vàng lợt, thơm.
- Có tinh bột canxi oxalat, chất béo.

Củ nghệ chứa 8-10% nước, 6-8% chất vô cơ, 40-50% tinh bột nhựt.

Hoạt chất của nghệ gồm có:

- Tinh dầu 3-5% gồm 25% cacbua tecpenic, chủ yếu là zingiberen và 65% xetoin sesquitecpenic, các chất turmeron.

- Các chất màu vàng gọi chung là curcumin. Vào đầu thế kỷ 14 người ta đã chiết được curcumin tinh thể không tan trong nước, tan trong cồn, ê-te, dầu béo.

Trong tinh dầu nghệ có 53,1% xeton ccβ etylenic ở tử mạch nhánh gắn vào nhân (bao gồm 29,5% turmeron và 23,6% arylturmeron).

CÔNG DỤNG CỔ TRUYỀN

Theo tài liệu cổ truyền nghệ có vị cay, đắng, tính ôn vào hai kinh can và tỳ. Nghệ có tác dụng phá ác huyết, huyết tích kim sang và sinh cơ, chỉ huyết. Nhưng nếu âm hư mà không hư trệ, cấm dùng. Các bệnh sản hậu mà không phải nhiệt kết ứ cũng không nên dùng. Đàn bà có thai không nên dùng.

Nghệ thường được dùng trong bệnh đau dạ dày, vàng da, phụ nữ sinh nở xong đau bụng. Liều dùng hằng ngày từ 1 đến 6 gr dưới hình thức bột hoặc thuốc sắc chia ra làm hai hay ba lần uống trong ngày.

Nghệ được dùng để làm gia vị hoặc nhuộm vàng bột cary.

Ngoài công dụng trên người ta thường dùng nghệ bôi lên các mụn mới khỏi hoặc các vết sởi để khỏi bị sẹo.

Nghệ còn thường được dùng để chữa ho. Để chữa thổ huyết, máu cam, người ta thường lấy nghệ tán nhỏ pha nước ngày uống khoảng từ 4 đến 6 gr. Nghệ giã chung với củ ráy trộn với mật ong, dầu vừng và sáp ong được dùng làm cao để dán mụn nhọt.

Tinh chất nghệ, và tinh chất rau má, dầu đậu nành được kết hợp làm thuốc để bồi bổ sức khỏe, làm mát gan, giải độc, nhuận da, lành sẹo, giảm mỡ trong máu.

TÁC DỤNG DƯỢC LÝ

Chất paratylyl metylcacbinol trong nghệ có tính chất kích thích sự bài tiết mật của các tế bào gan (cholrétique), còn chất curcumin có tính chất thông mật (cholagogue) nghĩa là gây co bóp túi mật.

Tinh dầu củ nghệ có tác dụng diệt nấm và sát trùng đối với bệnh nấm, với *Staphylococcus* và vi trùng khác.

Tác dụng của nghệ đối với cơ năng giải độc của gan đã được thí nghiệm bằng cách cho uống thuốc có nghệ sau đó theo dõi khả năng giải độc của gan đối với santonin thì thấy tăng cơ năng giải độc của gan.

Lượng galactosa của bệnh nhân bị galatoza niệu được giảm xuống sau khi bệnh nhân được uống thuốc có nghệ trong 10 ngày.

Đối với lượng urobilin tăng trong nước tiểu, uống thuốc có nghệ vài ngày sẽ thấy lượng urobilin trong nước tiểu giảm xuống.

Cho nước nghệ vào tá tràng sẽ thấy lượng nước mật trong tá tràng được tăng cao nhưng lượng nước bilirubin không tăng, nhưng khi lượng nước mật tăng nhiều, độ sánh của nước mật vẫn tăng và đặc.

Dùng nghệ trong những bệnh về gan và đường mật thì thấy mau hết đau. Nhưng trong những trường hợp soi mật cấp tính thì kết quả chậm chỉ có tác dụng từ từ.

Hiện nay, đặc biệt ở Hoa Kỳ thuốc nghệ được dùng để chữa trị và phòng ngừa các bệnh như viêm gan, viêm bao tử, bụng đầy hơi, đau nhức phong thấp, viêm khớp ác tính, cao mỡ trong máu, ho, mắt yếu.

Tại Âu Châu: Pháp, Ý và đặc biệt là Đức có nhiều công trình nghiên cứu rất khoa học về dược thảo. Họ tìm thấy củ nghệ có khả năng trị những bệnh về bao tử, những bệnh về viêm khớp và củ nghệ có tính chất chống ôc-xít-hóa rất mạnh.

Theo Bác sĩ Kovacs (Đức) chất curcumin trong củ nghệ có thể chữa được những trục trặc trong hệ thống gan-túi mật (Leber-Gallenfluß-Störungen), chặn đứng được viêm hóa các tế bào.

Nhiều nghiên cứu của các nhà khoa học Tây phương đã chứng minh curcumin có tác dụng ngăn cản sự phát

triển của vi trùng lao Mycobacterium tuberculosis ở nồng độ 25 y/ml và có hiệu lực với Salmonella paratyphi ở nồng độ 200 y/ml, với Staphylococcus aureus ở nồng độ 50 y/ml, nấm Trychophyton gypcum ở nồng độ 25 y/ml.

Bác sĩ Taniyama (Nhật) từng cho biết các xeton trong nghệ có khả năng làm rối loạn chuyển hóa của men trong cơ thể vi trùng nói chung và vi trùng lao Mycobacterium tuberculosis nói riêng.

Tạp chí Khimia antibiotikop có loan báo rằng ở Nga đã cũng có những chứng minh rằng curcumin có tác dụng ngăn cản sự phát triển của vi trùng lao Mycobacterium tuberculosis.

Guy Laroche và H. Leclerc đã chứng minh rằng tính chất kích thích sự bài tiết mật của các tế bào gan (chlorotétique) là do chất patatolyl metylcacinol, còn chất curcumin có trong tính chất thông mật (cholagogue) nghĩa là gây co bóp túi mật... Chất curcumin có tác dụng phá cholesterol trong máu (cholesterolitique).

Bác sĩ Robert nói đã dùng chất lấy ra ở nghệ bằng éte-étylique, thấy có tác dụng tăng sự bài tiết mật và chất curcumin có tính chất co bóp túi mật.

Theo Vũ Điền Tân Lập, tác dụng đối với cơ năng giải độc của gan đã được thí nghiệm bằng cách cho uống thuốc có nghệ sau đó theo dõi khả năng giải độc của gan đối với santonin thì thấy tăng cơ năng giải độc của gan. Nếu uống liên tục thì thấy tác dụng tăng cơ năng giải độc của gan. Uống liên tục thì tác dụng thấy rõ hơn uống một lần.

Đối với sự tiết nước mật: Cho nước nghệ vào tá tràng sẽ thấy lượng nước mật trong tá tràng tăng cao nhưng lượng nước billrubin không tăng, nhưng khi lượng nước mật tăng nhiều, độ sánh của nước mật vẫn tăng và đặc.

Nghệ còn có những tác dụng y hệt như sinh tố C và sinh tố E. Được dùng theo nội khoa hay ngoại khoa, nghệ đều có tác dụng chữa viêm như các chất cortison hay Phanylbutzaron.

Ở một vài nước Âu Châu, nghệ đã được dùng để phòng ngừa các triệu chứng thông manh ở mắt. Hiện nay ở Âu Châu, nghệ thường được dùng tươi dưới dạng thuốc viên, thuốc bọc và thuốc bột và các bác sĩ thường khuyên chỉ nên uống hàng ngày khoảng 300gr là đủ.



Ở Ấn Độ, khi bị viêm ở các bắp thịt hay khớp xương người ta thường dùng nghệ để thoa ngay vào da ở các nơi bị viêm để chữa trị.

Ở Việt Nam, giới y khoa nói rằng nghệ chứa 2 hoạt chất chính là tinh dầu nghệ và polyphenol màu vàng gọi

chung là curcuminoid (demathoxycurcumin, bisdemethoxycurcumin, curcumin...) nên nghệ được coi như là lợi mật, nhuận gan, nhuận da, giảm mỡ, và cholestérol máu, chống ố-xít-hóa, chống lão hóa và ngừa ung thư. Vì trong củ nghệ còn chứa các chất cyclocurcumin, curcumon, turmeron, tumerin... cùng với curcumin có tác dụng ức chế các men cyclooxygenase, lipoxygenase của quá trình gây viêm nên có tính kháng viêm, chống đau nhức, chống hen suyễn rất tốt.

Hiện nay sau các nước Á Châu, dược thảo càng ngày càng được thông dụng. Ở Á Châu, đặc biệt là tại Đức, Pháp, Ý. Đức là quốc gia tiến bộ nhất về dược thảo ở Tây phương vì là quốc gia đầu tiên trên thế giới có những công trình nghiên cứu rất khoa học về dược thảo. Một ví dụ điển hình về dược thảo mà họ nghiên cứu là Củ Nghệ mà người Việt Nam ở địa phương thường dùng để chữa ho hay chữa trị các vết thương khỏi bị sẹo. Giới y khoa Đức đã tìm thấy ở củ nghệ có chất Curcumin có khả năng trị những bệnh về bao tử, chống những bệnh về viêm khớp xương. Nghệ có khả năng hạ thấp số lượng Triglyceride những chất béo trong máu mà nếu được tập trung quá nhiều có thể dẫn đến các bệnh về tim mạch. Nghệ còn ngăn chặn được sự đông cục của các huyết cầu. Nghệ kích thích sự bài tiết mật ở gan và làm tăng chức năng hoạt động của gan để nâng cao khả năng gan lọc độc tố của gan, từ đó giúp hóa giải những độc tố nằm trong máu. Nhờ vậy sẽ giúp da bớt nám, tiêu mụn, da dễ sẽ mịn màng, hồng hào.

Nghệ có khả năng chống oxyt-hóa rất mạnh.

Hiện nay trên nhiều thư liệu y khoa, các nhà bác học Đức đã khuyến khích nên dùng nghệ trong việc phòng ngừa cũng hỗ trợ sự chữa trị ung thư.

Bác sĩ Servan-Schreiber, sau khi tự điều trị lành bệnh ung thư não bộ của ông, trong sách "Anticancar" ông có nói về dùng Curcumin của nghệ để phong tỏa các mạch máu tiếp tế máu và dưỡng khí cho bướu ung thư, làm cho bướu ung thư bị "khô cạn" và bị hủy diệt.

Các khoa học gia thuộc Trung Tâm Nghiên Cứu về Ung Thư ở Texas Hoa Kỳ và của Viện National Institut for Nutrition ở Ấn Độ cũng vừa khám phá là củ nghệ có những chất liệu có thể ngừa trị ung thư. Nhiều nhà bác học ở Âu Châu cũng vừa công nhận rằng củ nghệ chẳng những có khả năng diệt trừ các tế bào ung thư mà lại bảo vệ được các tế bào lành mạnh cùng thoái hóa được sự phát triển của các cục bướu ung thư.

Gần đây các bác sĩ ở bệnh viện University of Texas MD Anderson Cancer Center, một bệnh viện chuyên về chữa trị các bệnh ung thư vào bậc lớn nhất thế giới, đã chứng minh rằng thuốc bào chế bằng củ nghệ có tác dụng trực tiếp hủy diệt các tế bào ung thư đồng thời củ nghệ cũng là một loại chống oxyt-hóa cực mạnh rất công hiệu để tăng cường hệ thống miễn nhiễm.

Các bệnh nhân ung thư sau khi được chữa trị bằng hóa học và phóng xạ cũng được khuyên nên dùng thuốc nghệ để tăng cường hệ thống miễn nhiễm và để tận hủy diệt các tế bào ung thư còn sống sót trong cơ thể.

Những khám phá mới về khả năng trị liệu của củ nghệ đã chứng minh củ nghệ là một thần dược mới, đem lại hy vọng tràn trề cho những người mắc bệnh hiểm nghèo ./.

Du lịch và thai nghén

• Dr. Tôn-Thất Hứa



Lời mở đầu: Để có một chuyến đi bình an, giữ lại những kỷ niệm êm đềm, hành khách đi máy bay phải chuẩn bị chu đáo để bảo vệ cho sức khỏe bản thân.

Đặc biệt bài viết này dành cho những nữ hành khách thuộc thể hệ trẻ phải đi chuyến khi đang có thai hay dùng thuốc ngừa thai.

Trong thời kỳ mang bầu, người mẹ tương lai phải chú ý những điểm dưới đây trước khi cần phải chích ngừa:

-Tuân theo lời khuyên các bác sĩ chuyên khoa sản, nội, huyết học và y học thẩm mỹ

-Không nên chích ngừa các loại thuốc chưa được khử vi rút hay vi trùng (microbe) trong 3 tháng đầu là giai đoạn tạo hình của bào thai

Dưới đây là bản tóm lược các loại thuốc chích ngừa:

Schwangerschaftsmonat Giai đoạn mang thai

Lebendimpfstoffe –

Thuốc chích ngừa *không* diệt vi rút...

	tháng 1-3	4-8	9-10
Poliomyelitis - bại liệt trẻ con	+	+	-
Masern - bệnh sởi	-	-	-
Mumps - quai bị hay má chàm bầm	-	-	-
Röteln – sởi Rubella hay bệnh Rubella	-	-	-
(tiếng Anh: German measles)	-	-	-
Varizellen - bệnh thủy đậu hay trái rạ	-	-	-
Gelbfieber - sốt vàng da (yellow fever)	(+)	(+)	(+)
Pocken - đậu mùa	-	-	-
Tuberkulose - ho lao	-	-	-

Tot, Subunit - Impfstoffe, Toxoide Thuốc chích ngừa *đã* diệt vi rút

Poliomyelitis (Salk) - bại liệt trẻ con	+	+	+
Influenza - cúm	+	+	+
Tollwut – bệnh dại	(+)	(+)	(+)
Hepatitis B - viêm gan B	(+)	(+)	(+)
Zeckenenzephalitis (FSME) Viêm não & màng não do di truyền	(+)	(+)	(+)
Tetanus – bệnh uốn ván	+	+	+
Diphtherie – bệnh bạch hầu	(+)	(+)	(+)
Typhus (oral) – thương hàn	(+)	(+)	(+)
Cholera – bệnh tả lỵ	(+)	(+)	(+)
Meningokokken, Pneumokokken Vi khuẩn não mô cầu, vi khuẩn phế cầu	(+)	(+)	(+)

Ghi chú: + : được phép chích ngừa

(+): chỉ khi đi đến tham quan vùng có bệnh hay phải tiếp xúc với bệnh nhân

- : không nên chích ngừa trong giai đoạn mang thai

1- Những nguy hiểm chờ đợi cho một chuyến bay đường dài?

Có một điều chắc chắn là thường một chuyến bay đường dài vì phải ngồi bất động trong suốt cuộc hành trình là nguyên nhân đưa đến sự đông máu trong hệ thống tuần hoàn mà 2 cẳng chân chiếm đến 80% trong tổng số. Có nhiều hành khách trong số hàng triệu triệu lữ hành hằng năm khắp năm châu bốn bể gặp phải nghịch cảnh nói trên, chúng ta không thể tìm ra được một con số chính xác. Những phi trường quốc tế London, Paris, Lyon, Sydney hay Frankfurt... đã phức tạp qua nhiều báo cáo y khoa nhưng sự thật vẫn còn nằm trong vòng bí mật. Lý do chính là tai biến do thành hình cục máu đông ở phần dưới cơ thể không phát hiện khi còn trên tuyến bay, ngay sau khi máy bay đáp xuống mặt đất, mà triệu chứng lâm sàng của tai biến mạch máu lại thường hay xảy ra khoảng 14 ngày sau đó, do đó thống kê của các sân bay quốc tế không thể cho biết con số chính xác được cộng thêm vào đó có những bản báo cáo thiếu dữ kiện không đem lại lợi ích chung cho khách hàng...

Một điểm then chốt mà mỗi chúng ta trước khi lên máy bay cần phải biết: những chuyến bay trên đoạn đường dài, thời gian di chuyển càng lâu là những yếu tố đưa đến sự tạo thành cục máu mà không ai có thể tiên liệu được.

2- Sự nguy hiểm do đâu mà ra?

Chỉ một tích tắc sau khi chiếc máy bay khổng lồ Boeing 747 đáp xuống phi trường quốc tế Frankfurt của Cộng Hòa Liên Bang Đức, trực thăng cứu cấp đã chờ sẵn và bốc ngay Cô Emma C. 28 tuổi, vừa đi nghỉ hè tại Sydney trở về, vào bệnh viện cấp cứu. Tất cả mọi cố gắng của toán cứu cấp và bác sĩ, y tá bệnh viện không thể cải tử hoàn sinh người nữ hành khách trẻ tuổi bất hạnh này. Lý do tử vong: cô bị nhồi máu vào hai buồng phổi (Lungenembolie - embolie pulmonaire - plumonary embolism) do cục máu đông của hai cẳng chân dội

ngược lên. Một cơn bệnh chết người gần như 100% mặc dù trình độ phát triển y học hiện đại.

Đưa ra một đề tài đang tranh luận là làm thế nào để phòng ngừa một sự thay đổi của đông máu trong cơ thể con người đưa đến sự việc đột tử.

- phòng ngừa và làm chậm đứng sự đông máu đang di chuyển trong mạch máu

- giảm thiểu cơ chế tạo thành cục máu đông

Để dễ hiểu rõ vấn đề, bài viết được thu gọn trong một số câu vấn đáp cụ thể để giải thích những dữ kiện nêu trên như sau:

Hiện tượng máu tụ được hiểu biết là do:

- *thiếu cử động trong suốt hành trình,

- *2 cẳng chân ngồi thường xếp chéo lại đó tư thế ngồi hầu như bắt buộc trên máy bay.

Hai nhận xét này thực ra rất đúng cho các hành khách máy bay ở hạng bình dân, chỗ ngồi khá chật hẹp. Chúng ta chỉ biết rõ là chức năng đưa đến sự đông máu thường lại xảy ra do chỗ ngồi quá hẹp của hạng bình dân (Economy Class). Chính vì sự kiện ngẫu nhiên này nên người ta đã không ngăn ngại và đã nhầm lẫn khi viết: triệu chứng lâm sàng của sự đông máu ở hạng du lịch bình dân (Economy Class Syndrom). Sự nhận xét trên không đúng 100% vì ngay cả những hành khách hạng nhất, hạng thương gia cũng bị tai biến mạch máu nêu trên.

Nguyên nhân được chứng minh rõ ràng: biến chứng do sự kết tụ các tế bào máu đỏ (hồng huyết cầu) thành những hạt máu đông, nhiều hạt máu đông tụ nhau lại cũng là khởi điểm để kết hợp thành cục máu nhỏ, nhiều cục máu nhỏ gom lại sẽ lớn hơn và dễ rời phát triển và lan rộng ra...

3- Hành khách di chuyển bằng xe buýt, tàu hỏa và xe hơi trên chặng đường dài có gặp phải tai biến tuần hoàn trên không?

Có, hành khách sử dụng các phương tiện du lịch vừa kể trên cũng có thể xảy ra tai biến tạo thành cục máu rồi đưa đến đông máu tĩnh mạch ở hạ chi. Tuy nhiên một điểm phải được chú ý thêm nữa là trên máy bay, khí thông trong buồng hành khách rất khô. Ví dụ trong chuyến bay, quý vị để một chén cơm nóng thì chỉ cần 1 tiếng đồng hồ sau cơm sẽ khô như chén cơm chiên. Tác động "phụ" của không khí khô khan trong buồng hành khách sẽ "lấy thêm" nước hút từ các mạch máu của cơ thể trong suốt hành trình; sự kiện "máu cô lại" chính là yếu tố quyết định nguyên nhân bắt đầu xuất hiện những hạt máu đông nhỏ nằm ở phần hạ chi của con người.

Ngoài sự khô ráo, áp lực khí trong buồng máy bay cũng giảm xuống tạo thêm một yếu tố "rút nước" trong máu rồi tích lũy vào lớp mô. Đó cũng là một lý do đưa đến máu "khô" rồi... hạt máu đông kết tụ lại để thành cục máu... Nguy hiểm hơn nữa là trong chuyến bay, hành khách theo thói quen lại thích uống bia, rượu. Chất rượu sẽ làm mạch máu nở rộng thêm ra; máu lưu hành trong cơ thể lại chảy chậm hơn hỗ trợ mạnh mẽ cho sự đông máu được mau lẹ hơn.

Sự di chuyển bằng máy bay như vậy nguy hiểm hai lần nhiều hơn bằng xe buýt hay ô tô.

Di chuyển bằng xe lửa an toàn hơn hết.

4- Nhóm hành khách nào có nhiều nguy cơ tai biến mạch máu?

Tất cả hành khách đi trên các chuyến bay đều có thể gặp phải, bất luận già hay trẻ. Tuy nhiên những hành khách cao niên, phái nữ thì khả năng bị tai biến dễ gặp hơn... Ngay cả những lực sĩ cũng bị tai biến mạch máu, như trường hợp 3 lực sĩ trong phái đoàn Anh Quốc đã bị tai biến đông máu trên đường đến tham dự thể vận hội Sydney trong năm vừa qua.

Ngoài ra vẫn có một số hành khách có nhiều nguy cơ hơn so với những nhóm người khác...

5- Những ai thuộc nhóm người này?

Nhóm hành khách nằm trong diện sau đây „dễ” bị tai biến đông máu:

- a.- các bà và các cô uống thuốc ngừa thai.
 - b.- đang mang bầu, bào thai đè trên các mạch máu vùng bụng dưới
 - c.- mập
 - d.- những hành khách trên 50 tuổi
 - e.- các bệnh nhân có triệu chứng tim yếu
 - f.- trong gia đình có thân nhân đã bị tai biến mạch máu, yếu tố di truyền
 - g.- một vài loại thuốc an thần trong một vài điều kiện sẽ kích động tai biến mạch máu
 - h.- hút thuốc lá
- Hành khách nào trong người có mang nhiều yếu tố nêu trên.... thì dễ gặp phải tai biến hơn.

6- Trường hợp nào tai biến mạch máu sẽ dễ dàng khởi động?: nằm trong nhóm này gồm có:

- a.- đã có lần bị đông cục máu trước đây
- b.- bị nhiều loạn chu trình đông máu trong cơ thể mà người ta tìm thấy qua khám nghiệm cục máu đông sau tai biến
- c.- đã bị tai biến mạch máu não và bị liệt một phần của cơ thể
- d.- đang bị bó bột do chấn thương gãy xương
- e.- vừa bị mổ xong nhất là sau các trường hợp mổ bụng
- f.- sản phụ vừa mới sinh xong
- g.- bấu trong người, bấu ung thư thường khuyến khích sự đông máu

7- phía hành khách phải chuẩn bị như thế nào?

- . Hành khách nên đi lui tới trong buồng máy, càng nhiều càng tốt.

- . Khi ngồi thì nên cử động bàn chân & cẳng chân tuồng như đang lái xe hơi (đạp thắng, nhả ga...)

- . Nên tham gia chương trình tập thể dục được truyền hình trong chuyến bay (Flyrobic) - hiệu quả rất khả quan.

Một điểm nên chú ý nữa là:

- . Không nhét hành lý dưới chân để có khoảng trống

- . Không hút thuốc.

Điều quan trọng đáng lưu ý:

- . Không uống rượu nhiều,

- . Phải uống thật nhiều nước để bù lại sự mất nước.

8- Thế nào là uống thật nhiều nước?

Tùy theo nhu cầu đòi hỏi của cơ thể và cường độ khát nước được tính theo lượng nước tiểu (trung bình 1ml/1kilô trọng lượng cơ thể/cho 1 giờ; màu đậm lạt... và mùi hôi khai tùy theo nồng độ đậm đặc urê trong nước tiểu.

Nên uống trà, nước trái cây và nước suối không rượu bia.

9- Hành khách trong nhóm "dễ" gặp tai biến phải chuẩn bị như thế nào?

Trong trường hợp không cấm dùng thuốc có chứa Acetylsalicylsäure thì hành khách nên uống một viên Aspirin 100mg trước khi lên máy bay. Nhóm hành khách này nên ngồi ngoài lối đi hoặc cạnh chỗ lối thoát nạn để có thể cử động dễ dàng.

Theo kinh nghiệm, nên mang thêm vớ co giãn để chống sự tạo thành cục máu đông.

10 - Các hành khách được liệt vào nhóm "nguy hiểm" thì phải xử trí như thế nào.

Nhóm người thuộc diện "nguy hiểm" nên tìm một phương tiện chuyên chở an toàn hơn; tuy nhiên nếu phải sử dụng máy bay thì bắt buộc gặp bác sĩ gia đình trước khi lên đường, thường thì được chỉ định loại thuốc loãng máu "Heparin" hai tiếng đồng hồ trước khi máy bay cất cánh. Thuốc loãng máu "Heparin" có công hiệu trong vòng 24 tiếng đồng hồ.

Chuẩn bị thuốc men vẫn chưa đủ, hành khách thuộc nhóm "nguy hiểm" này phải tuân theo đúng những lời hướng dẫn đã nêu trên trong suốt hành trình.

11- Thời gian và khí hậu thay đổi có kéo thêm sự khó khăn không?

Quá đúng như vậy, vì giờ giấc bị thay đổi cho nên thời điểm cần phải uống thuốc cũng bị ảnh hưởng theo. Bệnh đái đường là nhóm người bị ảnh hưởng nhiều nhất. Nhóm bệnh nhân dùng thuốc loãng máu "Macumar" không bị nhiều loạn nhịp vì hiện tại thì thuốc "Macumar" được chia đều cho 7 ngày, nhóm hành khách trên thường không gặp phải biến chứng. Những chuyến du hành đến miền nhiệt đới hay về Việt Nam thì tai biến đông máu thường dễ gặp phải hơn, vì khí hậu nóng và ẩm tại chỗ ngay sau khi đáp xuống phi trường địa phương dễ "khuyến khích" tai biến tạo cục máu đông.

Một điểm nữa cũng phải cần lưu ý là các chuyến bay ban đêm dễ bị tai biến nhiều hơn những chuyến bay ban ngày vì ban đêm cơ thể thường ít hoạt động hơn.

12- Phía các hãng máy bay quốc tế nên thay đổi thế nào để giảm bớt tai biến đông máu?

Các hãng máy bay quốc tế chuyên dành cho các "hành trình dài" phải tôn trọng các điều kiện cần bản tối thiểu để bảo vệ sức khỏe và sinh mạng hành khách.

Chúng tôi thiết nghĩ:

. quảng cáo ưu điểm các bút tất có sức "co giãn mạnh" để ôm sát vào cẳng chân chống việc tụ máu phần hạ chi và cho phép bán trên máy bay.

. các hành khách "mập" phải có những "ghế bành ngòi" phù hợp với "thân hình đồ sộ" của khách hàng.

. và khách hàng chuẩn bị "túi tiền" cho vé máy bay có tất cả điều kiện thích hợp để có sự bảo đảm về sức khỏe trong chuyến bay và cho một cuộc sống chắc chắn sau khi đáp xuống phi đạo.

Thai nghén và thuốc chống sốt rét rừng

*trong thời gian mang thai:

Chloroquine (Resochin) 5mg /kgBW/w (Vùng A)

Chloroquine + Proguanil (Paludrine) 3mg / kgBW/d (vùng B + C)

*bắt đầu tháng thứ 4 của thai kỳ:

Mefloquin (Lariam) 5mg/kg/BW/ 1 tuần (.....)

*Atovaquone (Malarone): trong vùng có sốt rét đang bùng phát với nguy cơ...

*Không uống thuốc

Pyrimethamine (Daraprim) và

Pyrimethamine + Sulfadoxin (Fansidar)

Du lịch và thuốc ngừa thai

*Quả đất cần 24 tiếng đồng hồ để xoay một vòng 360 độ, do đó 1 múi giờ có 15 kinh tuyến.

*Thuốc ngừa thai được phép uống theo thói quen hàng ngày

ví dụ: uống thuốc sau khi đánh răng và trước đi ngủ hàng ngày, không cần phải tính khoảng cách múi giờ nơi khởi hành và chốn đến.

*Có 2 dạng thuốc ngừa thai:

- Nhóm thuốc kết hợp: kết hợp bởi 2 kích thích tố đàn bà Östrogen và Gestagen, có chứa nhiều nồng độ khác nhau tùy theo thể trạng sinh lý của người sử dụng.

Uống 1 viên/1 ngày, liên tục trong 21 ngày sau đó nghỉ 7 ngày và sau đó tiếp tục cho tháng sau.

Loại thuốc kết hợp có hiệu lực trong vòng 36 giờ, nếu quên uống quá thời hạn đó thì mất khả năng ngừa thai và đưa đến xuất huyết âm đạo.

-Nhóm thuốc đơn thuần: chỉ chứa có Gestagen, thuốc uống liên tục từ ngày thứ 1 đến ngày 28 rồi sau đó tiếp tục gói thuốc mới... quên uống thuốc sau 27 tiếng đồng hồ, khả năng ngừa thai sẽ mất hiệu quả và cũng là nguyên nhân xuất huyết âm đạo.

Lời khuyên các bà đi du lịch :

1-Xử dụng máy bay hạng cao cấp, tránh giảm áp và giảm nồng độ dưỡng khí.

2-Dành đủ chỗ để hai chân cử động trong suốt chuyến bay ví dụ ngồi hàng ghế đầu hay dãy ghế trên lối đi.

3-Bít tất cao đến háng, có sức co giãn mạnh để tránh cục máu đông 2 cẳng chân.

4-Dây an toàn nịt chặt vào phần dưới bụng.

5-Bù lại lượng nước thoát của cơ thể bằng uống nước lạnh, nước trái cây, không uống rượu bia....

6-Trên chuyến bay đêm, trong bóng tối mắt không thể nhìn tầm xa cho nên thị giác không bị ảnh hưởng cảnh chập chờn của máy bay bị chao động theo lớp khí quyển, hành khách không bị kích thích buồn nôn.

Dr. Tôn -Thất Hứa

Missionsärztliche Klinik/Würzburg

-1976: bác sĩ chuyên khoa giải phẫu tổng quát (General Surgery - Chirurgie générale)

-1981: bác sĩ chuyên khoa gây mê và hồi sức (Anesthesiologie and Critical Care Medicine – Anesthésie et Réanimation)

-1990: bác sĩ cấp cứu và hồi sinh (Notarzt - Emergency physician – Médecin en service d'urgence);

-1997: chuyên khoa Y học thảm họa & Cấp cứu ngoại viện (Leitender Notarzt – Supervising Emergency Physician for Medical Catastrophe Program – Médecin catastrophe).

* Bác sĩ cấp cứu tỉnh Würzburg và vùng phụ cận.

* Thành viên cứu hộ Tiểu bang Bayern/ CHLB Đức.

Chương Trình Phật Sự 2013

Tháng 1 năm 2013

Ngày 6.01.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 20.01.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 26 và 27.01.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại NPD Viên Ý, Padova, Ý (HT. Phương Trượng).

Tháng 2 năm 2013

Ngày 3.02.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 2 và 3.02.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Phật Tổ Thích Ca, Luzern, Thụy Sĩ (HT. Phương Trượng).

Ngày 9.02.2013 (Thứ bảy):

- Tết tại Nürnberg (HT. Phương Trượng).

Tết "Quý Tỵ" tại Chùa Viên Giác Hannover

Ngày 09.02.2013 (Thứ Bảy):

- 20:00 Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết Quý Tỵ và đón Giao Thừa vào lúc 24:00 giờ.

Ngày 10.02.2013 (Chủ nhật, mồng một Tết):

- 5:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.
- Từ sáng đến tối suốt ngày mồng một tại Chùa có lì-xì, phát lộc, xin xăm, lễ Phật v.v...
- 11:00 cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa

Ngày 11.02.2013 (Thứ hai, mồng hai Tết):

- Chương trình giống như ngày mồng một.

Ngày 12.02.2013 (Thứ ba, mồng ba Tết):

- Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình chúng sanh an lạc.

Ngày 16.02.2013 (Thứ bảy):

- Tết tại Tu Viện Viên Đức và Reutlingen (HT. Phương Trượng).

Ngày 17.02.2013 (Chủ nhật):

- Tết tại Künzelsau (HT. Phương Trượng).

Ngày 17.02.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- Từ 18 đến 24.02.2013: Mỗi tối lúc 20:00 giờ tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.

Ngày 23.02.2013 (Thứ bảy):

- Tết tại Mannheim (HT. Phương Trượng).

Ngày 24.02.2013 (Chủ nhật):

- Rằm tháng Giêng chánh lễ.
- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm.
- Lễ cúng Tổ, cúng chư hương linh quá vãng thờ tại Chùa lúc 11:00 giờ.

Tháng 3 năm 2013

Ngày 2.03.2013 (Thứ bảy):

- Tết tại Stuttgart (HT. Phương Trượng).

Ngày 3.03.2013 (Chủ nhật):

- Tết tại Saarbrücken (HT. Phương Trượng).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 9 và 10.03.2013:

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Aschaffenburg (ĐĐ. Hạnh Giới)
- Lễ Phật đầu năm tại Aarhus và Odensee, Đan Mạch (HT. Phương Trượng).

Từ ngày 11 đến 17.03.2013 (Thứ hai đến Chủ nhật):

- Phật thất huân tu Tịnh Độ tại Chùa Linh Thú, Berlin (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 16 đến 17.03.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Phật đầu năm tại Esbjerg và Copenhagen, Đan Mạch (HT. Phương Trượng).

Ngày 17.03.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 23 và 24.03.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Lễ Thọ BÁT QUAN TRAI tại Wiesbaden (HT. Phương Trượng).

Từ ngày 26.03. đến 24.05.2013:

- HT. Phương Trượng hoằng Pháp tại Âu Châu cùng phái đoàn từ Hoa Kỳ và Úc.

Ngày 29.03. đến 31.03.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Chùa Khánh Anh, Chùa Phổ Hiền và Gđ. ĐH. Thiện Trí.

Ngày 29.03. đến 1.04.2013:

- Khóa Giáo Lý XVI của GDPTVN Đức Quốc tại Chùa Viên Giác.

Tháng 4 năm 2013

Ngày 3 đến 7.04.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Chùa Đôn Hậu, Na Uy.

Ngày 7.04.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 11 đến 14.04.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Chùa Phật Quang, Thụy Điển.

Ngày 18 đến 21.04.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Đan Mạch.

Ngày 21.04.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 26. đến 28.04.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Chùa Linh Thú, Berlin.

Tháng 5 năm 2013

Ngày 1.05.2013 (Thứ tư - Lễ Lao động):

- Du ngoạn với Phật tử Chi Hội Hannover và GDPT Tâm Minh

Từ ngày 3 đến 5.05.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Chùa Bảo Quang, Hamburg và Chùa Liên Tâm, Phần Lan.

Ngày 5.05.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 6 đến 9.05.2013 (Thứ hai - Thứ năm):

- Phái đoàn hoằng Pháp và Tu Học tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 10 đến 12.05.2013 (Thứ sáu - Chủ nhật): Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Giác, Hannover.

Ngày 13.05.2013:

- Phái đoàn hoằng Pháp thăm Tu Viện Vô Lượng Thọ, Dresden.

Từ ngày 15 đến 17.05.2013 (Thứ tư đến Thứ sáu):

- Phái đoàn hoằng Pháp và tu học tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg và Chùa Viên Ý (Ý).

Ngày 18.05.2013 (Thứ bảy):

- Lễ Phật Đản tại Tu Viện Viên Đức.

Ngày 19.05.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 17 đến 20.05.2013 (Thứ sáu đến Thứ hai):

- Trại hè thanh thiếu nhi tại Neuss.

Ngày 25.05.2013 (Thứ bảy):

- Chúng Viên Giác nhập hạ an cư.
- Lễ Phật Đản tại NPD Viên Âm (HT. Phương Trượng).

Ngày 26.05.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đản tại NPD Tam Bảo, Reutlingen (HT. Phương Trượng).
- Lễ Phật Đản tại Chùa Linh Thú (ĐĐ. Hạnh Giới)

Tháng 6 năm 2013

Ngày 1.06.2013 (Thứ bảy):

- Huân tu tại Nordrhein Westfalen (HT. Phương Trượng)

Ngày 2.06.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đản tại Chùa Vạn Hạnh, Hòa Lan. (HT. Phương Trượng)
- Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Quang (ĐĐ. Hạnh Giới)
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 9.06.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật Đản tại Chùa Phổ Hiền (HT. Phương Trượng).

Ngày 15.06.2013 (Thứ bảy):

- Lễ Phật Đản tại NPĐ Phật Ân tại Freiburg (HT. Phương Trượng).

Ngày 15 và 16.06.2013 (Thứ bảy - Chủ nhật):

- Lễ Thọ Bát Quan Trai tại Odenwald (ĐĐ. Hạnh Giới)

Ngày 16.06.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
- Feste du Bouddha tại Strasbourg (HT. Phương Trượng)

Từ ngày 20 đến 23.06.2013 (Thứ năm đến Chủ nhật):

- Huân Tu Tịnh Độ tại Linh Sơn Đại Tùng Lâm, Limoges, Pháp (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 28.06.2013 (Thứ sáu):

- Họp Thường Niên Chi Bộ Đức Quốc tại Chùa Linh Thứu, Berlin.

Tháng 7 năm 2013

Từ ngày 1 đến 5.07.2013 (Thứ hai đến thứ sáu):

- Khóa Tu Gieo Duyên tại Chùa Viên Giác.

Ngày 6.07.2013 (Thứ bảy):

- Khai mạc Lễ Hội Quan Âm.

Từ ngày 7 đến 13.07.2013 (Chủ nhật đến thứ bảy):

- Khóa Huân Tu Niệm Phật miên mật tại Chùa Viên Giác. (Lưu ý: Chỉ nhận những Vị ghi danh và tham dự toàn khóa, tịnh khẩu và không được rời khỏi giới trường).

Ngày 21.07.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 20 và 21.07.2013:

- Khóa Tu học tại Chùa Từ Đàm, Birmingham, Anh Quốc (HT. Phương Trượng).

Từ ngày 25.07. đến 3.08.2013:

- Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 25 tại Phần Lan.

Tháng 8 năm 2013

Ngày 4.08.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 11.08.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại Chùa Linh Thứu, Berlin.

Từ ngày 16 đến 18.08.2013 (Thứ sáu đến Chủ nhật): Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác. Mãn hạ Tự Tứ.

Ngày 21.08.2013 (Thứ tư):

- Rằm tháng bảy.

Ngày 24.08.2013 (Thứ bảy):

- Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg.

Ngày 25.08.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang, Hamburg.

Ngày 31.08.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại NPĐ Phật Ân, Freiburg.

Tháng 9 năm 2013

Ngày 1.09.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại NPĐ Tam Bảo, Reutlingen (HT. Phương Trượng).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 8.09.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trượng).

Ngày 14 và 15.09.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ BÁT QUAN TRAI tại Chùa Đôn Hậu, Na Uy (HT. Phương Trượng).

- Thọ Bát Quan Trai tại Bad Kreuznach (ĐĐ. Hạnh Giới)

Ngày 15.09.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 21 và 22.09.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ BÁT QUAN TRAI tại Aurich (HT. Phương Trượng).
- Thọ Bát Quan Trai tại Karlsruhe (ĐĐ. Hạnh Giới).

Từ ngày 23. đến 29.09.2013 (Thứ hai đến Chủ nhật):

- Phật sự tại Nga Sô.

Tháng 10 năm 2013

Ngày 3.10.2013 (Thứ năm):

- Lễ Phật tại Metzingen (HT. Phương Trượng)

Ngày 5 và 6.10.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT. Phương Trượng)

Ngày 6.10.2013 (Chủ nhật):

- Huân tu tại Münster (ĐĐ. Hạnh Giới).
- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 12 và 13.10.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại NPĐ Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trượng).

- Chi Hội Bremen và Gia Đình Phật Tử Chánh Giác cùng với Chi Hội Hannover và GDPT Tâm Minh thọ Bát Quan Trai tại Chùa Viên Giác (Quý Đại Đức Chùa Viên Giác).

Ngày 19 và 20.10.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Wilhelmshaven (HT. Phương Trượng).

Ngày 20.10.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 20.10 đến 10.11.2013:

- Hành hương chiêm bái Tứ Động Tâm Ấn Độ và thánh tích tại Miến Điện.

Ngày 26 và 27.10.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Mannheim (HT. Phương Trượng)

Tháng 11 năm 2013

Ngày 2 và 3.11.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Reutlingen (HT. Phương Trượng).

Ngày 3.11.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 10 đến 17.11.2013 (Chủ nhật đến Chủ nhật):

- Phật thất huân tu Tịnh Độ tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 16 và 17.11.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Saarland (HT. Phương Trượng).

Ngày 17.11.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 23 và 24.11.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Koblenz (HT. Phương Trượng và ĐĐ. Hạnh Giới).

Ngày 30.11 và 1.12.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại Stuttgart (HT. Phương Trượng và ĐĐ. Hạnh Giới).

Tháng 12 năm 2013

Ngày 1.12.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 5 đến 8.12.2013 (Thứ năm đến Chủ nhật):

- Huân tu Tịnh Độ tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg.

Ngày 14 và 15.12.2013 (Thứ bảy và Chủ nhật):

- Thọ Bát Quan Trai tại München (HT. Phương Trượng)

Ngày 15.12.2013 (Chủ nhật):

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 25.12.2013 (Thứ tư):

- Lễ hiệp kỵ chư hương linh lúc 11:00 giờ trưa tại Chùa Viên Giác. Quý Vị có thờ Hương Linh tại Chùa xin sắp xếp thời gian về Chùa để cúng hiệp kỵ.

Từ ngày 25 đến 31.12.2013:

- Khóa huân tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác.



in Phật sự

• Nhứt Trọng phụ trách



* Khóa tu Thiền tại Tu Viện Viên Đức:

Theo chương trình tu học, hoằng Pháp của chùa Viên Giác và Chi Bộ PGVNTN tại Đức quốc; Tu Viện Viên Đức, Ravensburg vừa tổ chức khóa tu thiền dành cho người Đức và người Việt, rất nhiều an lạc.

Khóa tu được diễn tiến từ ngày 18 đến 25.08.12, dưới sự chủ trì của ĐĐ Thích Hạnh Giới, Trụ trì chùa Viên Giác, Hannover cùng sự hiện diện của Thượng Tọa Thích Chi Chern, Đại Đức Thích Chang Sui, Đại Đức Thích Phổ Tấn, ĐĐ Thích Hạnh Tâm, Ni Sư Thích Như Viên, Sư Cô Thích Chơn Toàn, Sư Cô Thích Hạnh Trang, Sư Cô Thích Hạnh Thông và Sa Di Ni Thích Thông Chiếu.

Những thời khóa giảng dạy về Tu Thiền, những buổi thực tập Tọa thiền, Hành thiền rất nhiều an lạc. Đặc biệt, có những giờ phút học viên được thoải mái, an nhiên, tự tại nằm trên bãi cỏ xanh tươi, dưới bóng mát của những tàn cây trái sum suê trong sân vườn của Tu Viện.

Đã có 18 học viên chánh thức tham dự và khóa tu thiền đã lưu lại trong tâm tư mọi người nhiều hình ảnh kỷ niệm thân thương. (THT)

* Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556 tại Tu Viện Viên Đức:

Sau khi bế giảng khóa tu Thiền, quý Chư Tôn Đức đã cử hành Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556. Trên 200 Phật tử và Đồng hương đã đến tham dự.

Nghi thức thỉnh Sư quang lâm Chánh điện và trì tụng Kinh Vu Lan Bồn thật trang nghiêm. Sau đó, ĐH Minh Phát Mạch Trước Khung, Chi Hội Trưởng CHPTVNTN Bodensee đã đọc Thông điệp Vu Lan của Tỳ Kheo Thích Viên Định, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN, gởi toàn thể Tăng Ni và Phật tử trong cũng như ngoài nước. Tiếp theo là đạo từ của TT Thích Chi Chem (ĐĐ Thích Hạnh Giới dịch sang tiếng Việt)

Cùng với tiếng đàn của hai cháu Nguyễn Kim Dung và Đỗ Phi Long, Phật tử Tuệ Nhãn Trần hữu Sơn cúng

dường bài hát Bông Hồng cài áo và Tình Cha; cháu Nguyễn Ái Phương hát bài Lòng Mẹ trong buổi lễ Bông Hồng Cài Áo diễn ra thật trang nghiêm, cảm động! Chúng tôi đã nhìn thấy những giọt nước mắt nhớ thương, hoài niệm và chắc cũng có rất nhiều giọt lệ buồn, vì... ơn nghĩa sanh thành chưa trả xong!

Chương trình được tiếp tục với lễ cúng Tổ và Chư Hương Linh ký tự. Sau đó, Chư Tôn Đức Tăng Ni đã đi khất thực quanh sân chùa, làm sống lại hình ảnh cũng như ý nghĩa của Tăng đoàn từ khi Phật còn tại thế và tạo nhân lành cho Phật tử phát tâm cúng dường Tịnh tài, tịnh vật, gieo duyên Phật pháp.

Tiếp theo là lễ cúng Trai Tăng tại Trai đường của Tu Viện thật trang nghiêm. Buổi chiều, Thầy Hạnh Tâm và Sư Cô Thông Chiếu cúng thí thực cô hồn trước sân chùa và rất đông Phật tử đã thành tâm tham dự.



Sau hết, quý ĐH Phật tử và quý đồng hương đã hoan hỷ đóng góp vào chương trình Văn Nghệ Karaoke để chung vui và ngày Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556 đã viên thành tốt đẹp. (THT)

* Pháp Hội Quan Thế Âm và Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556 tại Chùa Viên Giác, Hannover:



Đúng vào thời gian Tự Tứ và ra Hạ của quý Chư Tôn Đức Tăng Ni, Lễ Hội Quán Thế Âm (QTA) và Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556 đã được cử hành trọng thể tại chùa Viên Giác, Hannover.

16 giờ ngày Thứ Sáu, 31.08.12, Hòa Thượng Phương Trượng (HTPT) chùa Viên Giác đã chủ trì khóa lễ cầu an, trì tụng Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Phẩm Phổ Môn, nguyện cầu cho thế giới hòa bình nhân sinh an lạc.

Tiếp theo, HTPT đã hướng dẫn Đạo tràng lạy Ngũ Bách Danh QTÁ Bồ Tát (Phần 1: 200 lạy)

21 giờ: Đại lễ khai mạc Pháp hội QTA bắt đầu. TT Thích An Chí, Trụ trì chùa Khuông Việt, Na Uy rất lưu loát trong phần giới thiệu chương trình (MC).

Nghi thức cung thỉnh quý CTĐ quang lâm Lễ đài thật trang nghiêm. Sáu nữ Đoàn sinh Gia đình Phật Tử cung kính rước đại kỳ Phật Giáo. Sau lời mở đầu của MC và của ĐĐ Trụ trì, 3 hồi chung trống Bát Nhã đã vang lên như thôi thúc tâm tư của mọi người. Lễ chào Quốc kỳ Đức Quốc, Quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa, Phật Giáo kỳ và một phút Nhập Từ Bi Quán rất trang nghiêm.

Chư Tôn Thiền Đức hiện diện, gồm có: HT Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu, Trụ trì chùa Khánh Anh, Pháp Quốc;; HT Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác; HT Thích Tịnh Nhãn và quý Chư Tôn Đức Tăng, Ni cùng với khoảng 1000 Phật tử và đồng hương đã đến tham dự. Đặc biệt, có Dr. Stephan Weil, Thị trưởng Thành phố Hannover, Ông Bà Dr. Peter Antes, Giáo Sư Tiến Sĩ tại Đại học Hannover và quý quan khách người Đức.

Sau phần Diễn Văn khai mạc của ĐĐ Thích Hạnh Giới là nghi thức Khai Nhãn cúng dường Tôn Tượng QTÂ và cắt băng khai mạc. Tiếp theo, đoàn Lân khá hùng hậu và luyện tập rất công phu thuộc các Gia Đình Phật Tử (GDPT) Tâm Minh, Bảo Quang, Chánh Niệm, Chánh Giác đã biểu diễn vô cùng ngoạn mục để cúng dường Chư Phật, Chư Bồ Tát, Mẹ QTÂ và quý Chư Tôn Thiền Đức. Các em nữ cũng dâng hoa cúng dường trước Lễ đài rất đẹp, rất trang nghiêm. Ca sĩ Gia Huy đến từ Hoa Kỳ đã cất cao tiếng hát tán dương Mẹ Hiền QTÂ Bồ Tát. Tiếp đến là lễ Phóng Sanh: Những cánh chim Bồ Câu trắng tung bay từ vòng tay từ bi của 3 Vị Hòa Thượng Đoàn đầu; cùng lúc, những chùm bong bóng nhiều màu sắc bay cao, bay cao lên mãi... Mọi người đang hiệp tâm cùng với những biểu tượng của Hòa bình, Tự do, Thăng Tiến!

Qua Đạo từ HTPT đã nói về ý nghĩa của Danh hiệu QTÂ cũng như hạnh nguyện của Ngài. Trong cuộc sống luôn có những đối đãi như hạnh phúc và khổ đau, bóng tối và ánh sáng, thiện và ác v.v... Ai cũng có lỗi lầm. Nếu biết quay về nẻo thiện và nương vào hạnh nguyện của Mẹ QTÂ thì sẽ được Ngài cứu độ. Nguyện cầu QTÂ gia hộ cho Việt Nam, Đức Quốc, mọi người, mọi nơi đều được bình an, ấm no, hạnh phúc.

HTPT cũng niệm Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni đã quang lâm tham dự Lễ Hội và tùy hỷ công đức; cảm ơn Ông Thị Trưởng Thành phố Hannover, Dr. Stephan Weit cũng như Ông Bà Dr. Peter Antes, Giáo Sư Tiến Sĩ tại Đại học Hannover. Cảm ơn quý ĐH Phật tử hiện diện cũng như tất cả mọi người luôn ủng hộ chùa Viên Giác.

Trong Đạo từ, HT Thích Minh Tâm, Chủ tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu đã nhắc đến Kinh Phổ Môn và hạnh nguyện từ bi của QTÂ Bồ Tát. Khi chúng sanh gặp khổ đau, nếu biết thành tâm trì niệm danh hiệu của QTÂ thì Ngài sẽ nghe thấy và ứng hiện để cứu độ. Điều quan trọng là, sau khi được cứu độ, chúng ta phải học theo hạnh nguyện của Mẹ hiền QTÂ, lắng nghe và góp phần cứu khổ cho mọi người. HT cũng nhắc lại những lời khai thị của Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật trong Kinh Phổ Môn. Đặc biệt, trong thời kỳ vừa qua, Dân tộc Việt Nam, Phật Tử Việt Nam cảm nhận được năng lực cứu độ của Mẹ hiền QTÂ, nhất là những khi gặp gian nguy trên đường vượt biển tìm tự do. Vì vậy khi được định cư bình an, hạnh phúc tại quê hương thứ hai này, chúng ta đã lập chùa, tạo tượng để thờ phụng, để chiêm bái và hình ảnh Mẹ hiền QTÂ luôn ở trong tâm tư

của mọi người! Tu hành theo Phật Giáo Đại thừa, HT sách tấn người Phật tử phải thọ Bồ Tát Giới và hành Bồ Tát hạnh! Sau hết, HT tán thán công đức của Ban Tổ Chức Lễ Hội, HTPT Chùa Viên Giác cũng như tất cả Phật tử khắp nơi đã chuyên trì tu học và làm Phật sự.

Chúng tôi còn nhớ mãi những lời phát biểu thân tình, quý báu của Ông Thị Trưởng Thành phố Hannover, Stephen Weil, cũng như của Dr. Peter Antes, Giáo Sư Tiến sĩ tại Đại học Hannover trong Pháp Hội cung nghinh Phật Ngọc Hòa Bình thể giới vào tháng 6.2011 vừa qua. Lần này, hai Ngài cũng đã nói lên những lời thân thiết tán dương Giáo lý Phật Đà và dành những tình cảm sâu xa đối với chùa Viên Giác, đối với Chư Tôn Đức cũng như Phật Tử: „Phật Giáo là một tôn giáo hòa bình và sự hiện diện của Phật Giáo là một niềm hãnh diện cho Hannover, ích lợi cho cuộc sống, nhắc nhở mọi người quay về tự tánh của mình và rất vui mừng sau những lần tham dự lễ Hội tại chùa Viên Giác”.

Vũ khúc „Thiên Thủ Thiên Nhãn” do các em thuộc Gia Đình Phật Tử Tâm Minh trình diễn cúng dường. Thật đặc sắc và mọi người đều tán thán công phu tập luyện của các em!

Dạ hội khai mạc Đại Lễ Quán Âm được kết thúc với phần tri chú Đại Bi của chư tôn đức Việt Nam, Tây Tạng và Đức cùng toàn thể đại chúng với tất cả thành tâm, chí nguyện và niềm hoan hỷ vô lượng vô biên.



Ngày lễ hội thứ hai được bắt đầu với thời khóa tri tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm từ lúc 5 giờ 45 sáng; lễ Quy Y Tam Bảo do ĐĐ Thích Hạnh Giới chủ trì (7 giờ); lễ cầu an và lạy Ngũ Bách Danh QTÂ (Phần 2: 200 lạy), do ĐĐ Thích Hạnh Bảo chủ trì (9 giờ); Chư Tôn Đức Tăng, Ni khất thực và lễ cúng dường Trai Tăng (12 giờ); HTPT thuyết Pháp với đề tài Hạnh nguyện của Bồ Tát QTÂ (14 giờ); Lễ bái Ngũ Bách Danh (Phần 3: 100 lạy), do ĐĐ Trụ trì hướng dẫn (15 giờ); họp bầu Tân Ban Chấp Hành Hội PTVNTN Tại CHLBĐ, nhiệm kỳ 2012-2016 (17 giờ); Văn nghệ cúng dường Lễ Hội Quán Âm và Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu do GDPT đảm trách cùng với sự trình diễn của Ca sĩ Gia Huy và Sheyla đến từ Hoa Kỳ (19 giờ).

Đêm nay cũng có Lễ Hội Hoa Đăng cúng dường Mẹ Quán Thế Âm ngàn mắt ngàn tay (Thiên thủ thiên nhãn). Trong Lễ Hội này chúng ta đã lạy Ngũ Bách Danh, tức là lễ lạy 500 tên của Mẹ hiền QTÂ. Như vậy Mẹ có ngàn mắt, ngàn tay -Năng lực để cứu độ chúng sanh- Tiếng niệm hồng danh QTÂ Bồ Tát vang vang, hòa trong ánh nến lung linh; chư tôn đức và hàng ngàn Phật tử hiện diện đã dâng trọn lòng mình, hướng về hình dáng Mẹ hiền và hạnh nguyện của Ngài.

Ngày Lễ Hội thứ 3 cũng bắt đầu với thời khóa tri tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. Chúng tôi ghi nhận tinh thần tu học thật đáng trân quý của Phật tử, vì số người

tham dự ngồi kín trong chánh điện. Quý ĐH đã ngủ qua đêm tại chùa và các khách sạn kế bên để được tham dự thời công phu sáng thật nhiều an lạc.

10 giờ: Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2556 được cử hành trọng thể trước lễ đài:

Màn múa lân và dâng hoa cúng Phật của GDPT đã mở đầu đại lễ. Tiếp theo, quý CTĐ đã niệm hương bạch Phật và tụng bài Sám Vu Lan. Đại chúng đã hiệp tâm trì tụng theo rất tha thiết.

Tiếp đến là Lễ Bông Hồng Cài Áo, truyền thống tốt đẹp của Phật Giáo VN. Các em GDPT trong đồng phục màu lam đã mang hoa đến cài lên ngực áo cho từng quan khách và cho từng ĐH với cử chỉ thân thương. Trong giờ phút thiêng liêng này, chúng tôi đã nhìn thấy những giọt lệ buồn vui vương trên khóe mắt. Vui cho người còn đủ Mẹ Cha sống trên trần thế và được nhận một đóa hoa hồng màu đỏ; còn buồn làm sao khi Từ thân đã khuất bóng và tiếp nhận một đóa hoa màu trắng!

HTPT đã nhắc nhở mọi người đừng quên công đức Sanh Thành Dưỡng Dục của Mẹ Cha, Thầy Tổ và gắng lo báo đáp tình sâu nghĩa nặng đó. Giáo Sư Peter Antes cũng hiện diện trong buổi Đại lễ này và đã có những lời phát biểu vô cùng quý báu.

Như thường lệ, vào buổi trưa các ngày Đại lễ, tại Phòng thờ Hương Linh chùa Viên Giác đều có lễ cúng Chư Hương Linh ký tự, tụng tự thật trang nghiêm. Rất nhiều con cháu, thân nhân của người quá vãng đã đến tưởng niệm, lễ lạy Hương Linh Ông Bà, Cha Mẹ hoặc người thân của mình. Thiển nghĩ, đây là một truyền thống tốt đẹp của Phật Giáo, của Dân Tộc Việt Nam và xin nhắc mọi người theo dõi các Thông Tin của chùa, ghi nhớ để sắp xếp thời gian tham dự. Đây là một Phật Sự mang ý nghĩa thiết thực, nhất là trong mùa Vu Lan Thắng Hội vậy. *(Nhật Trọng)*

*** Một ngày tịnh tu tại Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshafen và VPC:**

Đáp lời cung thỉnh của Chi Hội Phật Tử VNTN Wilhelmshafen & VPC và được sự hứa khả của HT Phương Trượng Chùa Viên Giác, HT Thích Tịnh Nhãn nhân chuyển viếng thăm chùa Viên Giác, đã đến Chi Hội Phật Tử Wilhelmshafen chủ trì một khóa tịnh tu được tổ chức vào ngày 21.07.12.

Hòa Thượng đã giảng dạy về các đề tài:

- Phật tử là gì? Người Phật tử là người con của Phật, đi theo con đường của đức Phật, học sống theo giáo lý của Ngài. Phật tử là người tu học theo đạo Phật hay người muốn giác ngộ như Phật. Nói cách khác, người Phật tử là người đi tìm sự thật nơi con người và vũ trụ, theo kinh nghiệm của Phật, bậc giác ngộ hoàn toàn.

- Bốn phận của người Phật tử: bản thân tự nguyện hướng về giác ngộ, kính thờ Phật làm Thầy, sống theo đạo lý vi diệu, lợi ích của Phật, phải gây nhân lành gieo hạt giống thiện, từ bi hỷ xả để gặt hái được quả tốt. Người Phật Tử còn nương vào sự hướng dẫn của các vị tu hành chơn chánh, hòa hợp với các bạn đồng đạo. Rõ ràng hơn, Phật tử là người có lý tưởng giác ngộ luôn luôn cố gắng tu hành theo 5 giới đã thọ nhận khi Quy Y Tam Bảo.

- Hạnh nguyện của Bồ Tát Quan Thế Âm: từ xưa tới nay, tất cả nhân sanh có tín ngưỡng đều nhận biết và ghi nhớ công đức cứu thế độ sanh vô lượng vô biên của

Đức Quan Thế Âm Bồ Tát. Ngài có phát lời thệ nguyện rằng: "Nếu Ngài về tương lai có thể làm nổi những việc lợi ích an lạc cho tất cả chúng sanh thì ngay bây giờ đây thân Ngài hãy phát sanh đủ ngàn tay và ngàn mắt". Quả như vậy, Ngài phát lời thệ nguyện vừa xong thì hiện đủ ngàn tay, ngàn mắt. Mỗi tay tiêu biểu cho hạnh tùy thuận các sự mong cầu của chúng sanh. Ngoài phần cứu giúp về mặt hữu hình, Đức Quan Thế Âm Bồ Tát còn trợ giúp về mặt tâm linh cho nhơn sanh trên bước đường tu học. Ngài biến hiện rất nhiều hình thức tùy theo căn trí, hoàn cảnh và trình độ của nhơn sanh mà dạy dỗ.

Từ 18 giờ cùng ngày, có buổi trà đàm rất bổ ích. Đại chúng đã đưa ra nhiều câu hỏi cụ thể và đã được Hòa Thượng giải thích thỏa đáng.

Đến 20 giờ, buổi trà đàm chấm dứt. Đại diện Chi Hội Phật Tử Wilhelmshafen tác bạch cúng dường tạ Pháp.

Một ngày tịnh tu thính pháp hoàn mãn. Mọi người ra về mang theo nhiều hình ảnh thân thương và tâm tư thật an lạc.

(Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm).

*** Tang lễ một Phật tử có cận tử nghiệp và phát nguyện rất cao quý:**

Ngày 28.07.2012, chúng tôi tham dự lễ tang của ĐH Vương Thế, Pháp danh Tịnh Nghiệp. Anh sinh năm Đinh Hợi (1947) tại Lào; sang Đức từ năm 1977; cư ngụ tại Kaiserslautern cùng với vợ là Chị Trần Thị Viêng, Pd Tịnh Hòa và 2 người con trai, Vương Tiến Đức Pd Tịnh Căn; Vương Tiến Sĩ Pd Hằng Nghĩa; hiện tu tập tại Chöling Temple, Otterberg. Sau một thời gian lâm trọng bệnh, Anh đã từ trần vào lúc 9 giờ sáng ngày Chủ Nhật, 22.07.12, thọ 66 tuổi.

ĐH Vương Thế đã có cận tử nghiệp và phát nguyện vô cùng quý báu. Trước đây, khi có nhân duyên, Anh thường đến sinh hoạt cùng với Chi Hội PTVNTN Mannheim & VPC và có nhiều tín tâm với Phật Pháp. Đặc biệt, từ khi lâm trọng bệnh, Anh đã tâm tình với chúng tôi phát nguyện trao gởi thân mệnh của mình lên Chư Phật, Chư Bồ Tát và tha thiết mong mỏi được vãng sanh về cõi Phật. Anh cũng phát tâm cúng dường cho CHPTVNTN Mannheim & VPC 50 quyển Thủ Lăng Nghiêm Vương Kinh Thần Chú. CHPT Mannheim sẽ dùng những quyển Kinh này để trì tụng trong buổi công phu khuya nhân Khóa Huân Tu Tịnh Độ ngày 20 - 21.10.12 tới đây và hồi hướng công đức cầu siêu độ cho Anh!

Nhân phiên họp trong ngày lễ Phật, Chủ Nhật 15.07.12. vừa qua, chúng tôi đã nhắc về ĐH Vương Thế, về tín tâm, chí nguyện, công đức cũng như sự an định của Anh, như là một Phật Tử thuần thành; xem đây là một tấm gương sáng cho chúng tôi trên bước đường tu học, cầu giác ngộ giải thoát...

Sinh ký tử qui, Sống gởi thác về! Cuộc đời là vô thường, là giả tạm, Tây Phương Tịnh Độ mới là cõi vĩnh hằng. Tuy nhiên, một Văn hào người Pháp đã viết: Mọi thay đổi, dù là sự thay đổi theo ý muốn của mình, đều mang theo một nỗi buồn!...

Xin kính nguyện Từ Phụ A Di Đà, Quan Âm, Thế Chí cùng Thánh Hiền Tăng, từ bi tiếp độ Hương linh ĐH VƯƠNG THẾ, Pd Tịnh Nghiệp được Vãng Sanh Tây Phương Tịnh Độ.

(Nhật Trọng TRẦN VĂN MINH)

(Xem tiếp trang 85)

in sinh hoạt cộng đồng

• Houston: Biểu tình phản đối Trung Quốc xâm lấn Việt Nam

Hàng ngàn người Việt ở Houston đã rầm rộ xuống đường biểu tình phản đối sự xâm lăng của Trung Quốc vào trưa Chủ Nhật, ngày 26 tháng 8 năm 2012.

Trước sự đàn áp người dân yêu nước biểu tình phản đối Trung Quốc xâm chiếm lãnh thổ và lãnh hải của Việt Nam, thì cách đây vài tuần, một số nhân sĩ trong nước đã lên tiếng đề nghị nhà cầm quyền Việt Nam để cho các đoàn thể tổ chức biểu tình chống Trung Quốc xâm lược. Trong khi người Việt trong nước chưa có câu trả lời từ nhà cầm quyền, thì người Việt hải ngoại tại nhiều nơi, đã xuống đường biểu tình phản đối sự xâm lăng của Trung Quốc. "Ủy ban đấu tranh bảo toàn lãnh thổ Việt Nam" đã tổ chức một cuộc xuống đường rầm rộ tại Houston vào trưa Chủ Nhật, ngày 26 tháng 8 năm 2012.

Không e ngại cái nắng gay gắt của buổi trưa Hè, hàng ngàn người Việt hưởng ứng lời kêu gọi của Hội Đồng Liên Tôn Houston, đã đến trước Lãnh sự quán Trung Quốc, biểu tình phản đối Bắc Kinh xâm lấn lãnh thổ và lãnh hải Việt Nam. Không chỉ người Houston mà các cộng đồng người Việt quốc gia từ Galveston, Austin, San Antonio, Dallas, Tarrant... cũng tham dự.

Kêu gọi tinh thần Diên Hồng của người Việt: Hòa Thượng Thích Huyền Việt và LM Phạm Hữu Tâm, thay mặt ban tổ chức đọc bản tuyên cáo, nói lên sự phản đối của người Việt trước sự bành trướng thế lực của Trung Quốc:

"Cực lực phản đối và tố cáo nhà cầm quyền Trung Cộng về chủ trương lấn chiếm lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam và một phần lớn vùng biển Đông Nam Á.

Cực lực phản đối những yêu sách phi lý, ngang ngược của nhà cầm quyền Trung Cộng đối với cái gọi là "đường lưỡi bò", chiếm đến hơn 80% diện tích vùng biển được bao bọc bởi 9 quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Đòi hỏi nhà cầm quyền Trung Cộng chấm dứt mọi hành động gây hấn, bách hại ngư dân Việt Nam. Lập tức rút lui các lực lượng ngư thuyền, đơn vị quân sự khỏi vùng biển đảo Việt Nam. Trả lại Hoàng Sa, Trường Sa cho Việt Nam ..."

Linh mục Vũ Thành cho biết lý do Hội Đồng Liên Tôn kêu gọi biểu tình là để dấy lên tinh thần Diên Hồng trong lòng dân Việt, mà tiền nhân đã từng có trong những thế kỷ trước, khi Tàu xâm lấn Việt Nam:

Chúng tôi muốn tiếp nối 71 nhà trí thức hải ngoại và Việt Nam đã lên tiếng. Chúng tôi hy vọng nhóm lên tinh thần Diên Hồng của toàn dân Việt Nam, đoàn kết với nhau mà đứng lên.

Linh mục Vũ Thành: *"Chúng tôi uất hận và đau xót cho đồng bào chúng tôi, nhất là những ngư dân vùng ven biển. Nước Việt Nam, một nửa là biển mà giờ đây Trung Cộng mang hai mươi ba ngàn tàu đánh cá mà trong đó có vũ khí nữa, tràn ngập vào đó. Vì vậy mà có những khẩu hiệu "Ăn cắp cá". Ngư dân Việt Nam không*

có đất sống. Chúng tôi muốn tiếp nối 71 nhà trí thức hải ngoại và Việt Nam đã lên tiếng. Chúng tôi hy vọng nhóm lên tinh thần Diên Hồng của toàn dân Việt Nam, đoàn kết với nhau mà đứng lên".

Linh mục Vũ Thành nói thêm là ngoài việc phản đối sự bành trướng của Trung Quốc, "Ủy ban đấu tranh bảo toàn lãnh thổ Việt Nam" cũng phản đối nhà nước Việt Nam trước sự đàn áp người dân yêu nước, biểu tình chống Trung Quốc tại Sài Gòn và Hà Nội.

(Tóm lược bản tin của Hiền Vy, TTV RFA, 29.8.2012)

• Bãi thị đòi công bằng ở Chợ Việt lớn nhất Ba Lan

Từ ngày 24/7, hàng trăm thương nhân người Việt đã bãi thị phản đối các đại gia người Việt chủ nhân Trung Tâm Thương mại ASG ở ngoại ô Vác-Sa-Va (Warsaw) Ba Lan, liên quan đến điều gọi là sự bất minh trong việc lập bản hợp đồng mới.

Cuộc biểu tình bãi thị phản đối của tiểu thương người Việt tại ngôi chợ Việt lớn nhất Ba Lan ở Wolka Kosowska cách Thủ đô Warsaw 20km về phía Nam đã kéo dài hai ngày 24-25/7 và có khả năng còn tiếp tục.

Vì lợi ích quên tình đồng hương?

Cảnh sát địa phương đã xuất hiện bên trong khu Trung Tâm vốn đã được ban lãnh đạo ASG cho đóng cửa vì biết trước hành động của cộng đồng tiểu thương. Xô đẩy đã diễn ra nhưng không có ai bị thương hoặc bị tạm giữ, tiểu thương biểu tình đã đập vỡ một số cửa kính của văn phòng điều hành.

Trung tâm Thương mại ASG được 4 nhà đầu tư Việt Nam sống lâu năm ở Ba Lan thiết lập từ đầu những năm 2.000. Ngày nay nơi đây là một thương xá với con số ngàn tiểu thương Việt Nam hoạt động kinh doanh và làm việc. Ở bước khởi đầu của Trung Tâm này, để vào chợ tiểu thương đã phải trả 25.000 USD cho quầy hàng 50m2 và 12.500 USD cho quầy 25m2. Lúc đầu khoản tiền này được gọi là góp vốn xây chợ hợp đồng 10 năm có gia hạn, ngoài ra tiểu thương vẫn phải trả tiền thuê hàng tháng.

Theo thông tin từ Đoàn Chim Việt.info, giới tiểu thương ở Trung Tâm ASG cáo giác là sắp hết hạn hợp đồng 10 năm, ban lãnh đạo ASG đã đưa ra một bản hợp đồng mới với nhiều điều kiện mới và không nhắc gì tới khoản tiền đóng góp hàng chục ngàn đô la mà các tiểu thương đã phải chi khi thành lập chợ hoặc để được vào chợ mở cửa hàng. Những điều kiện mới mà ban lãnh đạo ASG đưa ra gây bất bình, đó là mỗi quầy phải đặt cọc 3 tháng tiền thuê và giá thuê cũng tăng lên, mọi tiểu thương được xem như người mới thuê quầy lần đầu tiên. Trước kia hợp đồng 10 năm nhưng số tiền mình đưa cho người ta 30 ngàn đô la thì người ta chỉ viết giấy chớ không ghi trong hợp đồng, trả quầy lại thì mình không đòi được số tiền đấy.

Kinh doanh không minh bạch: Có khoảng 30.000 người Việt Nam nhập cư tại Ba Lan phần lớn qui tụ ở vùng thủ đô Warsaw. Kinh doanh là sinh kế chủ yếu của người Việt ở Ba Lan, giới tiểu thương bên trong Trung Tâm Thương mại ASG thường có qui mô hàng hóa từ 10.000 tới 100.000 USD với các mặt hàng quần áo giày dép, cũng như thực phẩm Việt Nam.

Người Ba Lan đặc biệt chú ý, tại sao một CĐ người Việt lớn như vậy mà lại phải chấp nhận trong một thời

gian dài nguyên tắc hoạt động không lành mạnh như vậy.

(Nam Nguyễn/Tôn Văn Anh, 26.7.2012)

Thư của Diễn Đàn Việt Nam 21 gửi ông Bộ trưởng Kinh tế Đức Philipp Rösler nhân chuyến công du Việt Nam tháng 9/2012

Thưa ông Bộ Trưởng,

Chúng tôi rất quan tâm ghi nhận tin tức về chuyến công du Việt Nam của ông trong thời gian từ 17 đến 21 tháng 9 năm 2012.

Chúng tôi đau lòng khi nghĩ đến quê hương của chúng tôi nơi mà hiện nay người dân không có tiếng nói trong các vấn đề dân chủ, công lý, tự do, an sinh và phát triển của đất nước. Từ 37 năm qua, chế độ Hà Nội đã từng hứa hẹn với người dân "độc lập, tự do và hạnh phúc", nhưng những điều này vẫn chưa thành sự thật. Thay vì gìn giữ độc lập, nhà cầm quyền càng ngày càng lệ thuộc vào Trung Quốc, để cho Bắc Kinh chiếm giữ quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa mà không có một sự phản kháng nào. Hà Nội đã đè nén mọi khát vọng tự do của người dân, bắt giữ những người bất đồng chính kiến như tiến sĩ Cù Huy Hà Vũ, Bác sĩ Nguyễn Đan Quế, Linh mục Nguyễn Văn Lý, Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Luật sư Lê Công Định, Blogger Điều Cây... cũng như cấm đoán các cuộc biểu tình. Về mặt hạnh phúc, đằng sau một bộ mặt kinh tế bề ngoài được đánh bóng là phần thịnh thì thực tế phần lớn dân chúng phải chịu đựng nghèo đói, lạc hậu và tham nhũng thay vì hạnh phúc. Các quan chức lũng đoạn công quỹ trong đó gồm cả tiền viện trợ phát triển. Trong lãnh vực môi trường Hà Nội theo đuổi một chính sách thù địch thiên nhiên và con người. Trong khi nước Đức sẽ đóng cửa các nhà máy điện hạt nhân thì Hà Nội lại nhập khẩu các lò phản ứng từ Nga, Nhật Bản và xây dựng nhà máy điện hạt nhân tại các khu vực nhạy cảm của Việt Nam.

Đứng trước những vấn đề bất cập nêu trên, chúng tôi rất hoan nghênh nếu ông không chỉ đàm phán với chính phủ Việt Nam về thương mại và chính trị tại Việt Nam mà còn dành thì giờ để trao đổi với đại diện của xã hội dân sự và các cộng đồng tôn giáo. Chúng tôi hy vọng rằng ông sẽ đề cập đến số phận của các tù nhân chính trị bất bạo động tại Việt Nam và can thiệp cho họ sớm được tự do.

Chúng tôi đánh giá cao việc đẩy mạnh quan hệ kinh tế giữa Đức và Việt Nam. Mỗi quan hệ chính trị và kinh tế chặt chẽ giữa quê hương cũ và quê hương mới của chúng tôi sẽ khuyến khích mọi người tại Việt Nam thêm can đảm dẫn thân vì tự do, công lý để chuyển hóa đất nước. Chúng tôi tin vào lời tuyên bố của bà Thủ tướng liên bang: *"Trong đời sống chính trị hằng ngày tại Châu Âu và trên thế giới cũng như ở phạm vi riêng tư, chúng ta thường đi đến sự dung hòa, ngay cả những dung hòa đầy khó khăn, nhưng những việc đó mang lại nhiều lợi điểm hơn là nhược điểm. Tuy nhiên, sẽ không thể có thỏa hiệp dựa trên sự thiếu hiểu biết về những điều dân chủ cơ bản như đã quy định trong hiến pháp"*. (Bài phát biểu trong buổi lễ kỷ niệm "60 năm Tòa Án Hiến pháp Liên Bang"). Chúng tôi hy vọng rằng ý nghĩa phát biểu này của bà Merkel sẽ là căn bản góp phần tích cực trong các cuộc hội đàm của ông tại Việt Nam.

Kính chúc ông cùng phái đoàn một chuyến đi thoải mái và thành công.

Dr. Hong-An Duong

Diễn Đàn Việt Nam 21

Thư kêu gọi xin trợ cấp học bổng cho học sinh nghèo ở Việt Nam

Fremont, California, ngày 27 tháng 6 năm 2012



Kính gửi quý vị ân nhân và đồng hương Việt Nam

Trong nhiều năm qua Hiệp Hội "Tôi Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới" (I'm for World Peace) được sự giúp đỡ, tài trợ của quý ân nhân và đồng hương trong công tác từ thiện, nên đã thực hiện được một số cầu cống, xây các lớp học hay đào giếng ở các vùng xa xôi hẻo lánh để giúp cho bà con di chuyển dễ dàng thay vì phải đi qua những cầu khỉ lắc lẻo nguy hiểm; có nước giếng thay vì phải uống nước không hợp vệ sinh và các em có các lớp học tốt hơn. Công tác tuy khiêm nhường nhưng Hiệp Hội đã mang lại những niềm tin yêu vào cuộc sống cho bà con nghèo.

Kể từ năm nay, chương trình của Hiệp Hội nhằm đến những trẻ em Việt Nam đang bị dở dang việc học vì nhà quá nghèo. Các em phải nghỉ học hay bỏ lớp để đi làm những việc nặng nhọc cho người khác mới có cơm ăn. Vì thế các em thường bị ở lại lớp.

Để tạo điều kiện tốt cho các em này, Hiệp Hội tha thiết kêu gọi quý vị hảo tâm và ân nhân đỡ đầu cho các em bằng cách cấp học bổng: 10 EUR mỗi tháng cho 1 em (một năm 120 EUR # 180 Mỹ Kim), thì mỗi năm Hiệp Hội và quý vị có thể giúp cho nhiều em bé khỏi phải lao động nặng nhọc để chuyên tâm vào việc học hành. Như vậy cùng với gia đình các em, chúng ta có thể nuôi các em ăn học cho tới lớp 9.

Chương trình này được kết hợp với với Hiệu Trưởng và các Thầy Cô để lập một danh sách học sinh nghèo cần được tài trợ. Việc làm này được theo dõi rất sát, vì Hiệp Hội có cử người về Việt Nam phát học bổng tại trường các em đang theo học và được Hiệu trưởng và các Thầy Cô chứng nhận. Các em phải nộp học bạ cho Hiệp Hội để theo dõi việc học tập và lên lớp của các em. Khi nhận được tiền quý vị cho học bổng, chúng tôi sẽ gửi đến quý vị hình ảnh và học bạ cũng như giấy khai sinh để quý vị biết rõ là đang bảo trợ em nào.

Xin quý vị góp một bàn tay vào việc phát triển học vấn của con em chúng ta tại quê nhà. Không có gì bằng cho học thức, vì chỉ có kiến thức mới giúp con người thoát khỏi cảnh đói nghèo và đồng thời hiểu biết được sự đúng sai, tốt xấu. Và cũng nhờ có học thức con người mới tránh xa điều ác và lòng gần với việc thiện hơn.

Tiền xin chuyển về: Bank of America, Account name: Tinh That Hoa Binh; Account No. 121000358-05457-10754; Swift No. BOFAUS3N; Address of the Bank: 388 9th Sr. Ste.168, Oakland, CA 94612-US; Tel:1 510 – 649 -6600.

Gởi tiền xin đề: (Học Bổng Vietnam) và nhớ ghi địa chỉ của quý vị để Hiệp Hội gởi thư cảm ơn và hình ảnh cũng như hồ sơ của các em tới quý vị ân nhân.

Chân thành cảm tạ quý vị có lòng quan tâm đến những em bé kém may mắn hơn chúng ta. Cầu xin chư Phật từ bi luôn gia hộ cho gia đình quý vị thân tâm an lạc, sức khỏe, phước hạnh song toàn.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Tỳ Kheo Ni Thích Nữ Hạnh Trì

Trụ Trì Tịnh Thất Hòa Bình,
Hiệp Trưởng Hiệp Hội: I'm for World Peace Foundation.
37538 2nd Street, Fremont, CA 94536, USA
Tel: 1-510-790-2003/1-408-772-2808
Email:

Thichnuhanhtribodhgaya@yahoo.com/orchidlani@aol.com

Hình ảnh của Hội đang làm việc tại nhiều nơi nghèo và bất hạnh tại Việt Nam. (Xin click vào link:

http://gallery.im4worldpeace.org/index.php/Kien-Giang-Feb-2012/DSC_0201

Hội viên trách nhiệm vận động ở Đức quốc:

-Ông Bà Nguyễn Tích Phùng & Đàm Thị Bích Liên,
Syringenweg 34, 22523 Hamburg/Germany, Handy.
0049 17648558887.

-Bà Nguyễn Thị Hiền, Zinnowitzer Straße 20 - 22147
Hamburg/Germany, Phone: +49 40 6470792

-Bà Nguyễn Hồng Điệp, Goethe Platz 08 - 30169
Hannover/Germany, Phone +49 511 35378165.

-Anh Vũ Văn Cường, Zimmermann Str. 15 - 30453
Hannover, Handy: 015206261382

Thông Báo của Liên Hội Người Việt TNCS tại CHLB Đức

Nhằm duy trì khí thế chống cộng trong Cộng Đồng Người Việt TNCS tại Cộng Hòa Liên Bang Đức, Liên Hội Người Việt TNCS tại CHLB Đức phối hợp cùng Hội Người Việt TNCS Cộng Sản Mönchengladbach và vùng phụ cận sẽ tổ chức **một buổi hội thảo**

tại Hội Trường Thánh đường St. Heilig Geist
Stapperweg 335 - 41199 Mönchengladbach
Geistenbeck

vào ngày thứ bảy 24.11.2012 từ 14 giờ đến 21 giờ .

với diễn giả chính

Giáo sư Tiến sĩ Toàn Phong Nguyễn Xuân Vinh
Nhà toán học, nhà khoa học không gian đến từ Hoa Kỳ:
- Viện sĩ chính thức của Viện Hàn Lâm Không Gian Quốc Tế

- Giáo sư danh dự ngành kỹ thuật không gian (professor emeritus of aerospace engineering) của Đại học Michigan ở Hoa Kỳ cựu Đại Tá Tư lệnh Không Quân Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa.

- Chủ tịch Hội đồng Đại diện Tập thể Chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa Hải ngoại.

qua đề tài

**Thế liên kết đấu tranh chống Nghị Quyết 36
của Việt Cộng**

TM Ban Chấp Hành

Chủ tịch: Bác sĩ Trần Văn Tích

Phó Chủ tịch Nội vụ: Kỹ sư Phạm Công Hoàng

*** Mọi chi tiết xin liên lạc về:**

Nguyễn Văn Rì, Tel. 02166/340153 , Bùi Văn Minh Tel.
02161/206334, Bs Trần Văn Tích, Tel. 0228-44679696,
Phạm Công Hoàng Tel. 04182-959819, Tôn Vinh Tel.
0621-5952129

E-Mail: Tranvantich@hotmail.de; vanri@arcor.de;
oavdhpc@aol.com; trindhodonvinh@yahoo.de

• Tin Cứu Trợ TPB.VNCH tại Đức Quốc:

Trong quý tháng 6-2012 vừa qua, Hội đã thành lập hồ sơ và gởi về giúp đỡ TPB.VNCH tại quê nhà, tổng cộng tất cả là 60 hồ sơ. Đã nhận giấy hồi báo của 21 người thuộc hai đơn vị: Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và Tỉnh Đồng Nai (đã đăng báo tháng 8 vừa qua, trong đó có hai người đã qua đời). Còn lại danh sách 39 người có 4 người không tìm ra! Những hồ sơ có không người nhận hội đã lập hồ sơ người khác thay thế.

Danh sách còn lại đã có giấy hồi báo như sau:

Đơn Vị: Tỉnh Bình Dương: -Lê Văn Anh. -Trần Hiệp Sĩ. -Trần Văn Thành. -Võ Văn Sang. -Nguyễn Thế Dân. Ng. Văn Sáu. -Phan Thành Phần. -Lê Văn Hựu.

Đơn Vị: Tỉnh Vĩnh Long: -Dương Văn Be. -Trần Văn Hòa. -Nguyễn Văn Phương. -Nguyễn Văn Nô. -Ngô Văn Hào. -Nguyễn Khắc Dũng. -Nguyễn Văn Chót. -Lê Khỏe.

Đơn Vị: Tỉnh Tiền Giang: -Lê Văn Ê. - Đỗ Văn Lắm.- Võ Văn Ưu.-Lê Văn Út.-Nguyễn Văn Tài.- Đinh Văn Lớn.- Dương Văn Oí.-Hà Văn Thanh.-Phạm Văn Đào.-Trương Hiến Liêm.-Lâm Văn Thuận.

Đơn Vị. Tỉnh Thừa Thiên: -Lê Lập. -Nguyễn Ngọc Chi.- Nguyễn Văn Ngôn. -Nguyễn Bá Thế. -Võ Quốc Việt. -Phạm Cò. - Nguyễn Chánh. -Trịnh Chót. - Phan Văn Hậu. -Hồ Ý.

Sau đây là **danh sách Những Tấm Lòng Vàng** đã và đang tiếp tục gởi tiền giúp TPB trong tháng qua:

Nhận trong dịp lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác:

Nguyễn Ngọc Tuấn (Göttingen) 75€. Thị Bích Quyên Nguyễn (Th. 7,8,9) 90€. Gđ. Viên Tuyết (Laatzen) 30€. Nguyễn Thị Quỳnh (Barntrup) 20€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 30€. Mai Xuân Diệu (Hannover) 20€. Trần Ngọc Tuyết (Frankfurt) 30€. Ô Thị Hai (Meppen cho 1 TPB Long An) 55€. Nguyễn Tấn Tài (Burwedel) 10€. Nguyễn Bửu Minh Châu (Heiligenhaus) 50€. Tổng cộng = **410€.**

Ban Bảo Trợ TPB của Tập Thể Chiến Sĩ VNCH:

Chơn Ngọc Frankfurt 10€. Nguyễn Thị Thu 5€. Diệu Minh 10€. Diệu Hiền 5€. Trần Thanh Tùng-Nhung 10€. Nhơn Hiền 20€. Hương Thiên 20€. Thảo Huy 20€. Viên Như 20€. Thiện Hào 10€. Đồng Tâm 10€. Hồ Thị Long Phụng 10€. Thiện Sơn Berlin 20€. Tâm Dũng 5€. Nguyễn Hương Diên 10€. Nguyễn Công Cường 20€. Phạm Minh Hoàng 10€. Nguyễn Thị Diệu Hạnh Berlin 20€. Trúc 50€. Hưng 10€. Long 40€. Nguyễn Văn Tây Springe 20€. GDPT Tâm Minh 10€. Viên Ngọc 10€. Nguyễn Thị Trâm+Nguyễn Thị Minh Triết+Đỗ Thị Lịch ủng hộ bánh bán được 40€. (Tổng cộng 415€) + Nguyễn Minh Đức Delmenhorst 30 Euro. Tổng cộng = **445 Euro.**

Tôn quỹ đến tháng 9/2012 là:- 2.330,10€ + 410€ + 445€ = Tổng cộng: 3.185,10€.

Hội sẽ tiếp tục thành lập hồ sơ để gởi về giúp đỡ Anh Em Thương Phế Binh tại quê nhà trong dịp Tết năm nay.

(Trần Văn Huyền)

*** Người Việt thành Nghị sĩ: Vị thế cộng đồng tại Canada được công nhận**

Đầu tháng 9.2012, chính quyền Canada ra quyết định bổ nhiệm 5 Thượng Nghị sĩ mới, trong đó, có một người gốc Việt: ông Ngô Thanh Hải, nguyên Thẩm phán tòa quốc tịch tại thủ đô Ottawa. Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải sẽ chính thức đại diện cho tỉnh bang Ontario trong các hoạt động lập pháp tại Quốc hội Canada. Đây là lần đầu tiên cộng đồng người gốc Việt tại Canada, với khoảng 200.000 thành viên, có một đại biểu tinh thần tại Thượng viện của quốc gia này.

Ông Ngô Thanh Hải sinh ra và lớn lên tại miền Nam Việt Nam. Ông làm việc trong ngành ngoại giao của chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước năm 1975. Sau khi chế độ Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ, từ Thái Lan, ông đã chọn Canada tỵ nạn và định cư từ đó đến nay.

Thượng nghị sĩ Ngô Thanh Hải từng tốt nghiệp Cử nhân về văn chương tại Đại học Sorbonne (Paris). Ông cũng có bằng Master về giáo dục của Đại học Ottawa và làm công việc giảng dạy trong nhiều năm. Ông Ngô Thanh Hải được công chúng đặc biệt biết đến khi ông trở thành Chánh án gốc Việt đầu tiên của Canada vào năm 2007, ông làm việc tại Tòa án di trú và quốc tịch Ottawa cho đến khi được bổ nhiệm vào cương vị mới. Mới đây, ông Ngô Thanh Hải vừa được bầu làm Chủ tịch Liên minh Dân chủ Việt Nam, một tổ chức của người Việt ở hải ngoại đấu tranh vì dân chủ cho Việt Nam.

Đối với Cộng đồng người Việt tại Canada, cũng như Cộng đồng người Việt ở hải ngoại nói chung, việc ông Ngô Thanh Hải được bổ nhiệm vào một cương vị quan trọng trong bộ máy lập pháp Canada có ý nghĩa đặc biệt, tiếp theo việc nhiều người gốc Việt được tôn vinh trong các lĩnh vực hoạt động xã hội, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, thể thao... Theo đánh giá của nhiều người, qua việc này, sự lớn mạnh và các đóng góp của Cộng đồng người gốc Việt tại Canada một lần nữa được chính thức công nhận. (*Trọng Thành, RFI*).

*** Văn Bút Quốc Tế họp Đại Hội Thế Giới tại Nam Hàn**

Với chủ đề "Văn Chương, Truyền Thông và Nhân Quyền", Đại hội Thế giới kỳ thứ 78 của Văn Bút Quốc tế vừa diễn ra tại thành phố Gyeongju, Nam Hàn từ ngày 9 đến ngày 15 tháng 9 năm 2012. Hơn 80 Trung tâm Văn Bút Quốc Tế từ khắp năm châu đã gửi đại biểu tham dự. Số người hiện diện, gồm rất đông các tác giả đủ bộ môn văn học và nhiều ngôn ngữ khác nhau, trong các buổi họp chuyên biệt và sinh hoạt văn học nghệ thuật của Đại hội ước lượng gần 700 người. Trong đó có hai nhà văn Nobel Văn chương Wole Soyinka và Jean-Marie Gustave Le Clézio.

Nhà thơ Nguyễn Hoàng Bảo Việt, đại biểu của Trung tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp thoại, đã gửi cho chúng tôi bản dự thảo QUYẾT NGHỊ về VIỆT NAM. Bản Văn đã được Hội đồng Đại biểu của Văn Bút Quốc Tế đồng thanh thông qua, không một phiếu trắng, không một phiếu chống. Thi hữu đã đích thân trình bày lý do vì sao phải có Quyết Nghị về Việt Nam, lúc duyệt xét tại phiên họp của Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bệnh Vực Nhà Văn bị Cầm Tù và trước khi Hội đồng Đại biểu Văn Bút Quốc Tế biểu quyết chấp thuận trong phiên họp khoáng đại sáng

ngày 14 tháng 9 năm 2012. Nhà thơ Nguyễn Hoàng Bảo Việt đã đặc biệt cảm ơn hai nữ văn hữu Phó Chủ tịch Văn Bút Quốc Tế, Phó Chủ tịch Ủy ban Nhà Văn Nữ và nhiều văn hữu của các Trung tâm Văn Bút bạn đã mau chóng gửi lời chia buồn đến thân nhân của nhà báo viết Nhặt ký điện tử và nhà luật học Tạ Phong Tần đang bị cầm tù sau khi được báo tin về cái chết của thân mẫu của bà. Bản phúc trình đọc trước Đại hội Văn Bút Quốc Tế của Ủy ban Nhà Văn Nữ cũng đã lưu ý tất cả các đại biểu có mặt về cái chết của bà Đặng Thị Kim Liêng, một người Mẹ Việt Nam dũng cảm và bất khuất dưới chế độ độc tài CS áp bức và phi nhân nghĩa.

Trong một bản tin sau, chúng tôi hy vọng có thể đăng thêm tin tức về Đại hội Thế giới Văn Bút Quốc Tế ở Nam Hàn khi gặp lại nhà thơ Văn Bút Thụy Sĩ Pháp thoại. Nhà thơ có lưu ý chúng tôi rằng bản văn Quyết Nghị đã được cập nhật tin tức cho tới ngày cuối tháng 8. Do đó, bản án tù 4 năm của nhà báo Hoàng Khương và tình trạng được trả lại tự do "có điều kiện" (còn án tù quản chế) của hai nhà dân chủ đối kháng Nguyễn Văn Túc và Phạm Văn Trội cũng như nhà báo độc lập, bà Phạm Thanh Nghiên, sẽ được phổ biến trong Bảng Danh Sách các nhà cầm bút bị đàn áp và ngược đãi trên thế giới (tài liệu PEN International Writers in Prison Committee Case List July to December 2012). Cần nói thêm rằng nhà thơ tù nhân thế kỷ Nguyễn Hữu Cầu và nhạc sĩ kiêm ca sĩ tù nhân Việt Khang, tác giả các ca khúc *Bà Má Miền Tây*, *Việt Nam Tôi Đâu* và *Anh là Ai?* đã được Ủy Ban Văn Bút Quốc Tế Bệnh Vực Nhà Văn bị Cầm Tù chính thức công nhận như tất cả những người cầm bút bị đàn áp và cầm tù bất công vì sử dụng quyền tự do phát biểu và thể hiện quan điểm.

Genève ngày 23 tháng 9 năm 2012

Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ

Ligue Vietnamienne des Droits de l'Homme en Suisse
Vietnamese League for Human Rights in Switzerland

• TÌM BẠN

- **Tìm ông VÕ VĂN NHIỀU** (Nhiều Mộng Bia ở Rạch Giá), tôi gọi cho Ông nhiều lần, nhưng ông đổi số, nên không liên lạc được. Vậy xin ông gọi lại cho tôi qua số: 01577 - 249 35 54. Rất mong tin.

Thân

Trần Chí Lý - Freiburg

- **Muốn tìm bạn** : Nguyễn thị Bích Thoa trước kia là học sinh khóa 9 Kiểu Mẫu Thủ Đức lớp 6/1 Pháp văn. Có em trai tên Nguyễn Tấn Khai cũng là học sinh KMTĐ K10 hay K11 và Bố là Bác Tiến, gia đình Thoa theo đạo Phật. Địa chỉ trước kia tại Việt Nam : cư xá Ngô Ngọc, Thủ Đức, Chợ Nhỏ (đối diện xéo với cư xá Kiến thiết Thủ Đức và Viện Bài Lao Ngô Quyền). - Vượt biên sang Đức khoảng năm 1976-1978. - Nghe nói Bích Thoa đã lập gia đình với một người Đức

Người tìm : bạn Linh Diệu hiện cư ngụ tại San Jose, California (USA).

- Liên lạc: angelic@orchidesign.com

- Nếu Bích Thoa hoặc Khai đọc được tin này xin liên lạc về Linh Diệu theo địa chỉ mail ghi trên.

Rất mong liên lạc với Bích Thoa •

Thông Báo

Xin trân trọng thông báo cùng quý Văn-Thi hữu, sau số báo VG 192 (tháng 12.2012: Xuân Tân Ty) chủ đề của các số báo Viên Giác trong năm 2013 như sau:

- **VG 193** (tháng 02.2013): Tân Niên Quý Ty
- **VG 194** (tháng 04.2013): Tưởng niệm về quê hương
- **VG 195** (tháng 06.2013): Phật Đản PL 2557
- **VG 196** (tháng 08.2013): Lễ Hội Vu Lan PL 2557
- **VG 197** (tháng 10.2013): Tình yêu và quê hương
- **VG 198** (tháng 12.2013): Xuân Giáp Ngọ

*** Lưu ý: Bài vở xin gửi trước ngày 20 của tháng lẻ cho:**

* Tòa soạn: baoviengiac@viengiac.de

* Chủ bút: phuvanpv@yahoo.de

(chú ý Email: phuvan@viengiac.de không còn sử dụng nữa)

THÔNG BÁO

Về việc : Hùn phước cúng dường Tôn Tượng Quan Thế Âm Bồ Tát

Kính thưa quý Đạo Hữu và quý Phật Tử,
Lễ Hội Quan Thế Âm Bồ Tát được tổ chức lần đầu tiên tại chùa Viên Giác Hannover từ ngày 31.8. đến ngày 02.09.2012 vừa qua đã có hơn 11 ngàn Phật Tử về tham dự lễ này và Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu.

Quý vị có cơ duyên chiêm bái Thánh Tượng của Bồ Tát bằng đá cẩm thạch cao 3m30, nặng 3.300 kg; nhưng đây là tôn tượng của Tu Viện Viên Đức. Trước khi Ngài về ngự vĩnh viễn tại Quan Âm Các của Tu Viện, Ngài quang lâm chùa Viên Giác để làm lễ khai nhãn cúng dường. Đa phần quý Phật Tử đều mong mỗi mỗi năm sẽ tổ chức một Lễ Hội Quan Âm như vậy kết hợp chung với Lễ Vu Lan thì Phật Tử ở xa về chùa được lợi lạc vô cùng. Do vậy chúng tôi quyết định thỉnh một Tôn Tượng Quan Thế Âm Bồ Tát cao độ 7 mét bằng Fiberglas, vật liệu nhẹ. Kinh phí dự trù 30.000 Euro.

Vậy quý Đạo Hữu và quý Phật Tử gần xa muốn hùn phước thỉnh tượng này thì xin liên hệ về chùa Viên Giác.

Quý vị cúng dường Tôn Tượng Quan Âm qua Konto xin vui lòng ghi chú bằng tiếng Đức là:

„Spende für Guan Yin Statue“.

Lễ Hội Quan Âm năm sau sẽ được tổ chức từ ngày 6 đến ngày 13.07.2013. Xin quý vị sắp xếp thời giờ về chùa tham dự lễ và khóa Huân Tu miên mật tiếp sau lễ khai mạc.

Kính cảm niệm công đức của quý vị.

- Chùa Viên Giác -

PHÂN ƯU

Được tin

Chiến hữu **BÙI VĂN ĐỊCH**

Cựu SVSQ/TVBQGVN/K.14

Từ trần lúc 13 giờ ngày 16.09.2012,
nhằm ngày 01.08. ÂL. tại Berlin-Đức

Hưởng thọ 75 tuổi

Chúng tôi thành tâm chia buồn cùng chị Địch và toàn thể Tang Quyển, đồng thời nguyện cầu Hương Linh Địch sớm vắng sanh về Cực Lạc Quốc.

* Liên Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN/Âu Châu

* Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Anh-Bỉ-Đức-Pháp-Hòa Lan-Na Uy-Thụy Sĩ.

* Hội Cựu Thiếu Sinh Quân Âu Châu

* Hội Cựu Trợ TPBVNCH tại Đức

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn, thông gia với chúng tôi là:

Cụ Bà **NGUYỄN NGỌC MỸ** Pháp danh Thiện Đạo

Sinh ngày 24-11-1924 tại Hà Nội - Việt Nam.

Mất ngày 08-09-2012 lúc 18.15 giờ tại Stuttgart.

Tang lễ sẽ cử hành thứ ba 18-09-2012 lúc 14 giờ tại

Nghĩa trang Prag Friedhof Stuttgart.

Thượng thọ 88 tuổi.

Gia đình chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng tang quyến. Xin nguyện cầu hương linh Cụ Bà sớm vắng sanh Cực Lạc Quốc.

Thành kính phân ưu

- Gia đình Nguyễn Thành Nam (Wiesbaden).

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Bác **NGUYỄN NGỌC MỸ** Pháp danh Thiện Đạo

Sinh năm 1924 tại Hà Nội, Việt Nam

Tạ thế ngày 08.09.2012 tại Stuttgart, Đức Quốc

Thượng thọ: 88 tuổi

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng các anh chị trong đại gia đình tang quyến, đồng thời xin thành kính nguyện cầu cho Hương linh Bác Thiện Đạo Nguyễn Ngọc Mỹ sớm được tiêu điều miền Cực Lạc.

Thành kính phân ưu

• Gia đình Huỳnh Thị Thu Mỹ

Tin Việt Nam

• Quảng Trục phụ trách

* Y án 11 năm đối với Mục sư Nguyễn Công Chính



Mục sư Nguyễn Quang Chính tại tòa án. Ảnh: Tuỳ Phong

Tòa án tỉnh Gia Lai mở phiên phúc thẩm xét xử Mục sư Nguyễn Công Chính, bị bắt vì tội vi phạm điều 78 Bộ Luật Hình Sự, và đã y 11 năm tù mà Tòa sơ thẩm phán quyết hồi tháng 03.2012.

Phiên tòa phúc thẩm hôm 31.07.2012, xét lại phán quyết đối với Mục sư Nguyễn Công Chính, khởi sự lúc 7 giờ 30 sáng và kết thúc lúc 10 giờ kém 20 phút sáng. Từ thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, vợ Mục sư Nguyễn Công Chính, bà Trần Thị Hồng, cho biết: Khoảng 8 giờ họ đưa Mục sư Chính đến, gia đình tôi gồm năm mẹ con với mẹ và em trai của Mục sư Chính nữa. Trong phiên tòa họ không đưa ra chứng cứ, chỉ bắt Mục sư Chính nhận tội. Sau đó họ tuyên án 11 năm. Có Luật sư Hà Huy Sơn bào chữa tuy nhiên họ vẫn bác bỏ những lời của Mục sư Chính đưa ra giống như trong phiên tòa sơ thẩm.

Sau phiên tòa có mấy người an ninh đến để hù dọa em trai của Mục sư Chính tên Nguyễn Thanh Sơn. Họ nói họ sẽ nắm gáy người em trai đó và họ sẽ đưa vào tù nếu như có những lời phồng vắn trên đài mà họ nghe được, khiến ông Sơn vô cùng hoang mang.

Cần nhắc lại Mục sư Nguyễn Công Chính thuộc giáo phái Tin Lành Lutheran mà nhà nước CSVN không công nhận, bị bắt từ tháng 04.2012 và bị tòa sơ thẩm ngày 20.03.2012 kết án 11 năm tù về tội vi phạm điều luật 78 qua những việc như phát tán thông tin trên mạng, sinh hoạt tôn giáo bất hợp pháp, phá hoại chính sách đoàn kết dân tộc.

Trong phiên tòa ông trả lời Viện Kiểm Sát rằng những điều ông làm và đấu tranh cho vấn đề tôn giáo ở tại Việt Nam là đúng và ông cần phải nói, ông không công nhận là ông làm sai cho nên bây giờ tòa tuyên án như thế nào ông vẫn chấp nhận.

Trước đó, khi chưa bị bắt và bị giam giữ cho đến khi ra tòa, bản thân Mục sư Nguyễn Công Chính nhiều lần đã bị bắt và bị đánh đập. Trước đó ông bị chính quyền Gia Lai bắt giam rất nhiều lần, lúc thì hai mươi mấy ngày lúc thì một tháng, rồi họ hành hung đánh ông Mục sư

Chính cũng như gia đình ông bị ném đá, phá nhà rất nhiều lần không thể nhớ hết được. Suốt bao năm qua gia đình ông sống trong cảnh kìm kẹp rất khốc liệt của chính quyền về mọi mặt.

(Nguồn: <http://www.rfa.org/vietnamese>)

* Ngăn chặn tổ chức từ thiện cho TPB VNCH

Nhân Mùa Vu Lan Báo Hiếu hàng năm, HT. Thích Không Tánh, Tổng vụ trưởng Tổng Vụ Xã Hội Thanh Niên thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) tổ chức phát quà cho các Thương Phế Binh VNCH cũng như các người nghèo khó, bệnh tật nhân dịp lễ Vu Lan, rằm tháng 7, tại chùa Liên Trì, Sài Gòn.

Tuy nhiên, phần lớn những người được mời tới nhận quà đã không tới được vì bị công an lập chốt chặn. Thậm chí, có người còn bị bắt và đánh đập thương tích nghiêm trọng. Theo một số nguồn tin, hai ngã đường tới chùa Liên Trì ở đường Lương Định Của, phường An Khánh, quận 2, Sài Gòn, (từ hầm Thủ Thiêm đi về bến phà và đường Trần Nãi đến chùa) đều bị công an đặt trạm gác "đột xuất", có cả công an thường phục và cảnh sát giao thông canh giữ dù ngày thường không có.



TPB.VNCH đến chùa Liên Trì ở Sài Gòn để nhận quà hôm 13.08.2011. (Photo: hoilatranoi.blogspot.com)

Theo bản tin của Truyền Thông Chúa Cứu Thế (mà hai Linh mục Đình Hữu Thoại và Lê Ngọc Thanh được mời tham dự buổi phát quà cùng với một số đại diện các tôn giáo khác), hai phía đường dẫn tới chùa Liên Trì đều bị chặn khiến cư dân gần đó phải tránh đi...

HT. Không Tánh dự trữ phát quà cho khoảng 300 Thương Phế Binh VNCH và khoảng 50 cựu tù chính trị, cùng với việc mời số người này dự bữa cơm chay. Tuy nhiên chỉ có khoảng 50 người là tìm được cách thoát qua được các chốt chặn của công an để tới chùa. Theo các nguồn tin, nhiều Thương Phế Binh đã bị công an đến tận nhà từ ngày hôm trước cấm tới chùa Liên Trì nhưng họ vẫn đi.

Theo bản tin Truyền Thông Chúa Cứu Thế, vợ chồng Mục Sư Phạm Ngọc Thạch cùng với con nhỏ 3 tuổi đi tới chùa nhận quà (của hội Companion) cho các tù nhân chính trị đang bị tù và cả một số người đã ra tù. Tuy nhiên, họ không những bị chặn lại mà còn bị bắt, bị giữ xe dù không vi phạm gì. Theo tin nhắn qua điện thoại của Mục Sư Nguyễn Hồng Quang thì vợ chồng Mục Sư Thạch bị "Công an 113 đem về đồn công an phường An Khánh, quận 2, sau đó công an phường An Khánh để cho 'kẻ lạ mặc đồ dân sự' (lúc ngoài đường thì kẻ lạ

xưng tao là giang hồ, khi về đồn thì xưng tao là công an) vào nơi công quyền đánh Mục Sư Thạch". "Hiện nay Mục Sư Thạch bị súng mặt còn bị giữ tại đồn công an với vợ đang mang thai tháng thứ 8 và con nhỏ 3 tuổi. Lúc kẻ lạ xông vào công an phường An Khánh đánh Mục Sư Thạch giết điện thoại là lúc Lãnh sự quán Hoa Kỳ liên lạc với Mục Sư Thạch đang tìm hiểu qua phone".

Nhân dịp đại lễ Vu Lan, HT. Thích Viên Định, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN, từ chùa Giác Hoa gửi thông điệp đến các hàng giáo phẩm và Phật tử khắp nơi nhắc nhở "Một lần nữa mùa Vu Lan lại về trong hoàn cảnh đất nước đang ngập chìm trong đêm dài của hiểm họa mất nước; lòng người bất an, phân hóa, thiếu chủ động". Dịp này, ngài kêu gọi nhà cầm quyền Việt Nam "tinh thần tỉnh giác kịp thời, trước khi quá muộn, của các giới lãnh đạo nhà nước trước 'nguy cơ ngàn năm Bắc thuộc tái diễn' mà Đức Đế Ngũ Tăng Thống, Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ đã cảnh báo".

Ngài khuyến cáo "Bạo lực, độc tài, đàn áp, khủng bố không hợp lòng người, không mang lại an bình, thịnh vượng cho đất nước, lại tạo thêm bất ổn, thù hận. Chỉ có cuộc cách mạng tâm linh mới có đủ khả năng dung hóa, ổn định và phát triển xã hội. Vũ trụ vạn hữu luôn vận hành theo lẽ vô thường biến dịch, nhưng luật tắc nhân quả thì muôn đời không thay đổi."

(Nguồn: <http://thienbang3.blogspot.com.au>)

*** 23.000 tàu cá Trung Quốc tràn xuống biển Đông**

Trung Cộng sẽ đưa khoảng 23.000 chiếc tàu đánh cá tràn xuống biển Đông khi lệnh cấm đánh cá hàng năm trên biển này hết hạn vào ngày Thứ Tư 01.08.2012. Trong số 23.000 tàu cá này, có gần 9.000 tàu đánh cá của tỉnh Hải Nam và 14.000 tàu của tỉnh Quảng Đông. Tân Hoa Xã, Trung Quốc Nhật Báo, báo của tỉnh Hải Nam và một số nguồn tin khác ở Trung Quốc cho hay như vậy. Một số tàu từ quận Lâm Cao sẽ đánh cá trong vịnh Bắc Bộ, trong khi những đoàn tàu khác sẽ tràn xuống phía Nam, khai thác hải sản trong vùng biển mà họ gọi là thuộc biển 'thành phố Tam Sa' mới lập.

Việt Nam đã phản đối hành động ngang ngược của Trung Quốc ra lệnh cấm đánh cá trên biển Đông cũng như thành lập thành phố Tam Sa bao gồm các vùng biển và quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

Nhưng các tàu đánh cá của Việt Nam đến gần khu vực quần đảo Hoàng Sa để khai thác hải sản, khi thì bị tàu tuần Trung Quốc đâm chìm tàu, khi bị kéo về đảo Phú Lâm đòi tiền chuộc.

Ngày 06.07.2012 bốn tàu đánh cá của tỉnh Quảng Ngãi bị tàu tuần Trung Quốc bắt giữ khi hành nghề trong khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Ngày 8 tháng 7 năm 2012, họ chỉ thả 2 tàu với tất cả 19 ngư dân, còn giữ 2 tàu không trả.

Ngày 28.06.2012, tờ Hoàn Cầu Thời Báo dẫn lời Hạ Kiến Bân, Chủ tịch tập đoàn đánh cá Bảo Sa (Baosha Fishing Corp) ở đảo Hải Nam kêu gọi võ trang cho ngư dân Trung Quốc: "Nếu chúng ta đưa 5.000 tàu đánh cá vào biển Nam Hải (biển Đông theo cách gọi của Việt Nam) chúng ta sẽ có 100.000 ngư dân. Nếu chúng ta biến họ thành dân quân, võ trang cho họ, chúng ta có một lực lượng quân sự mạnh hơn lực lượng của các nước khác trong khu vực cộng lại".

Ngày 24.07.2012 Trung Cộng tổ chức rầm rộ lễ ra mắt UBND thành phố Tam Sa 45 người, cai trị chỉ có 159 dân lớn bé trên đảo Phú Lâm, nhiều phần mới được đưa tới, trong quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Những 'đại biểu' của thành phố cấp huyện Tam Sa thực chất là cán bộ và quân nhân các cấp của Trung Quốc chiếm đóng tại đây được bày hàng để tuyên truyền và củng cố thêm lời tuyên bố chủ quyền của họ.

Sau đó, Bắc Kinh loan báo cử hai sĩ quan cấp Đại tá cầm đầu lực lượng quân sự của thành phố Tam Sa, bao gồm các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Nhiều nhà bình luận thời sự quốc tế bày tỏ quan ngại sâu xa khi thấy Bắc Kinh ngày càng gia tăng cường độ thách đố các nước nhỏ phía Nam trong cuộc tranh chấp chủ quyền biển đảo.

(Nguồn: <http://www.nguoi-viet.com>)

*** Y án bốn năm tù Trung tá công an đánh chết người**

Ngày 17.07.2012, Tòa Phúc thẩm TAND Tối cao tại Hà Nội đã tuyên y án bốn năm tù đối với Nguyễn Văn Ninh (nguyên Trung tá Công an phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai) về tội đánh chết người trong khi thi hành công vụ.

Theo hồ sơ, ngày 28.02.2011, Ninh cùng Tổ dân phòng tự quản được phân công làm nhiệm vụ xử phạt các trường hợp vi phạm giao thông đường bộ tại đường vành đai đối diện cổng phụ Bến xe phía Nam. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Ninh phát hiện ông Trịnh Xuân Tùng không đội mũ bảo hiểm khi ngồi sau xe máy do người khác điều khiển. Ninh đã cho dừng xe, thông báo lỗi, đồng thời lập biên bản xử phạt hành chính lái xe với mức tiền 150.000 đồng. Người lái xe máy không ký biên bản. Đến 15 giờ, người này chở ông Tùng quay lại gặp Ninh xin nộp phạt với mức 100.000 đồng và đề nghị được hủy biên bản vi phạm, lấy lại giấy đăng ký xe thì xảy ra tranh cãi.

Trong lúc hai bên giằng co, một dân phòng chạy đến bẻ quặt tay của ông Tùng ra sau lưng, còn Ninh túm tóc, ấn ghì đầu nạn nhân xuống mặt đất, nằm trên vỉa hè. Sau đó, ông Tùng bị khóa tay đưa về trụ sở Công an phường Thịnh Liệt.

Tại trụ sở công an, ông Tùng hai lần nôn mửa. Đến 21 giờ 30 cùng ngày, Công an phường Thịnh Liệt mới đưa ông Tùng đi cấp cứu tại BV Bạch Mai. Đến ngày 08.03.2011, ông Tùng tử vong sau nhiều ngày mê man bất tỉnh trên giường bệnh. Nguyên nhân trực tiếp gây tử vong cho ông Tùng là do tình trạng suy hô hấp, suy tuần hoàn sau chấn thương cột sống cổ do lực tác động mạnh, kèm theo liệt tủy.

Sau phiên sơ thẩm của TAND TP Hà Nội, gia đình nạn nhân đã kháng cáo yêu cầu tòa thay đổi tội danh đối với bị cáo thành giết người và truy cứu trách nhiệm hình sự các dân phòng có liên quan.

(Nguồn: <http://phapluattp.vn>)

*** Bầu Kiên bị bắt**

Ông Nguyễn Đức Kiên, người thường được gọi là 'Bầu Kiên', Phó Chủ tịch Hội đồng sáng lập Ngân hàng Cổ phần Thương mại Á châu (ACB), vừa bị bắt chiều hôm 20.8.2012. Báo Tuổi Trẻ TP HCM đưa tin "ông Nguyễn Đức Kiên bị bắt giữ để điều tra về một số sai phạm liên quan đến hoạt động kinh tế của ông này".



Thông tin Bầu Kiên, sinh năm 1964, bị bắt đang làm chấn động dư luận trong nước, không chỉ bởi vì ảnh hưởng của ông trong lĩnh vực tài chính.

Ông Kiên nằm trong số 100 doanh gia giàu nhất Việt Nam. Ông Kiên bị cáo buộc không có giấy phép và đăng ký hợp lệ cho ba công ty mà ông là Giám đốc. Những công ty này có thể đã có những hoạt động thương mại trái phép. BBC đã bình luận: Không ai ở Việt Nam có được tài sản lớn mà không có quan hệ mật thiết với các thành viên quyền lực của Đảng Cộng sản Việt Nam, không ai tầm cỡ như ông Kiên có thể bị bắt mà không có chuẩn thuận chính trị từ các cấp cao nhất, và cuối cùng, truyền thông (CSVN) cũng không đưa tin về một vụ tầm cỡ như thế này nếu không có sự đồng ý trước: Rõ ràng là ông Kiên đã bị đánh úp.

Ngay sau khi tin ông Nguyễn Đức Kiên bị bắt được tung ra, cổ phiếu của các công ty trên sàn giao dịch HNX30 giảm đồng loạt. "Ở Hà Nội không ai tin rằng việc Nguyễn Đức Kiên bị bắt chỉ liên quan đến hoạt động của cá nhân ông ấy...". Trang tin CafeF cho biết cả HNX-Index và VN-Index đều giảm mạnh, "toàn thị trường có 170 mã giảm giá" do tin hai ngân hàng có liên quan ông Kiên là ACB và Eximbank dự định bán ra hàng triệu cổ phiếu.

Bình luận ngay sau khi có tin ông Nguyễn Đức Kiên bị bắt, một chuyên gia kinh tế đề nghị giấu tên nói: "Ở Hà Nội không ai tin rằng việc Nguyễn Đức Kiên bị bắt chỉ liên quan đến hoạt động của cá nhân ông ấy như Công an đã chính thức tuyên bố và VTV1 trưa 21/8 đã nhấn mạnh khi đưa tin". "Dư luận phần nhiều cho rằng đây là một mắc xích quan trọng đột phá vào hệ thống mafia tài chính của Việt Nam mà ông Kiên là một đầu mối quan trọng". Chuyên gia này cho hay cũng đang có phỏng đoán vụ này có liên quan đến việc thực hiện phê bình và tự phê bình, chỉnh đốn Đảng đang diễn ra. "Được biết có một số vụ, việc phải tiếp tục làm rõ và cuối tháng Tám này sẽ có cuộc họp của Bộ Chính trị để chốt lại các vấn đề cần được làm rõ đó. Có những giả định về mối liên hệ có thể có giữa hai sự kiện này".

(Nguồn: <http://www.bbc.co.uk>)

*** Dương Chí Dũng, nguyên Chủ tịch công ty Vinalines bị bắt 'ở nước ngoài'**

Chính quyền Việt Nam vừa loan báo sáng thứ Tư ngày 05.09.2012 rằng họ đã bắt được ông Dương Chí Dũng, 55 tuổi, nguyên Chủ tịch Tổng công ty hàng hải Việt Nam, Vinalines sau một thời gian truy nã gắt gao. Ông Dũng bị bắt sau hơn ba tháng bị Việt Nam phát lệnh truy nã đặc biệt trên toàn quốc cũng như truy nã toàn

cầu thông qua tổ chức Cảnh sát hình sự Quốc tế Interpol.

Do những vi phạm bị cơ quan điều tra phát hiện tại Vinalines, ông Dũng đã bị khởi tố về tội 'Cố ý làm trái quy định quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng' theo Điều 165 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên ông Dũng đã kịp thời bỏ trốn trước khi công an đến nhà đọc lệnh bắt và tiến hành khám xét vào chiều ngày 17.5.2012.

Theo kết quả điều tra được Công an Việt Nam công bố ngày 22.5 thì số tiền bị chiếm đoạt là gần 3 tỷ đồng, trong khi ngân sách Nhà nước bị lãng phí đến 480 tỷ đồng. Các thuộc cấp của ông Dũng tại Vinalines đã bị cáo buộc tội 'tham ô tài sản'.

Vụ án tại Vinalines bắt đầu khi xuất hiện các nghi vấn về việc sửa chữa ụ nổi 83M. Các ông Trần Hải Sơn, Tổng giám đốc Công ty sửa chữa tàu biển – một công ty con của Vinalines, và ông Trần Văn Quang, trưởng phòng kế hoạch công ty, bị cáo buộc làm giả hồ sơ hợp đồng cũng như chứng từ sửa chữa ụ nổi để tham ô 2,9 tỷ đồng. Trong quá trình điều tra vụ tham ô trên, công an đã phát hiện ông Dương Chí Dũng cũng có những sai phạm trong việc ra quyết định mua ụ nổi này cũng trong việc phê duyệt dự án nhà máy sửa chữa tàu biển có liên quan. Ông Dương Chí Dũng đã bị truy nã ba tháng nay. Do đó công an đã quyết định mở rộng điều tra vụ án đối với ông Dũng.

Theo cáo buộc của công an, ông Dũng đã qua mặt cơ quan chủ quản là Bộ giao thông - Vận tải và Chính phủ để phê duyệt dự án nhà máy sửa chữa tàu biển tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu với số vốn gần 6.500 tỷ đồng. Dự án nhà máy sửa chữa tàu biển này yêu cầu phải có một bộ phận bắt buộc là ụ nổi. Do đó, một năm trước khi phê duyệt dự án nhà máy, ông Dũng đã ký quyết định mua ụ nổi 83M với tổng số tiền hơn 14 triệu đôla. Báo chí trong nước cho biết ụ nổi mà Vinalines quyết định mua do Nga sản xuất cách đây gần 50 năm, bị hư hỏng nặng và đã không còn hoạt động cũng như không đủ điều kiện nhập khẩu về Việt Nam. Sau đó, ông Dũng điều chỉnh lại phương án là mua ụ nổi này rồi đem về Việt Nam sửa chữa. Do đó, chi phí dành cho ụ nổi này đội lên đến hơn 24 triệu đôla.

Với chính sách xây dựng các tập đoàn nhà nước khổng lồ mượn danh làm trụ cột cho nền kinh tế để vơ vét và tham ô, Chính phủ CSVN đứng đầu là Thủ tướng CS Nguyễn Tấn Dũng trong thời gian qua đã dính vào các vụ bê bối nghiêm trọng với các vụ việc ở Vinashin, Vinalines, EVN, PetroVN...

(Nguồn: <http://www.bbc.co.uk>)

*** Phiên tòa xử các blogger CLB Nhà Báo Tự Do**

Theo AFP, một phiên tòa ở tp HCM vào hôm thứ hai 24.09.2012 đã tổng giam 3 blogger thuộc Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do, trong đó có trường hợp một người đã được Tổng thống Mỹ Barack Obama đề cập đến.

Nặng nhất là blogger Nguyễn Văn Hải, bút danh Điều Cày, đã bị kết án 12 năm tù và một nữ cảnh sát nay trở thành nhà bất đồng chính kiến Tạ Phong Tần bị kết án 10 năm tù giam, bản án được đưa ra sau một phiên tòa kéo dài chỉ trong vài giờ.

Ông Phan Thanh Hải, là người duy nhất trong bộ ba nhận tội, bị tuyên án bốn năm. Tất cả các bị cáo cũng sẽ phải chịu từ 3 đến 5 năm quản thúc tại gia sau khi mãn hạn tù giam.

Ông Nguyễn Văn Hải, người đã được Tổng Thống Obama quan tâm. Trong một bài phát biểu với âm thanh hạn chế vì âm thanh từ phòng xử án phát ra qua loa đã bị tắt đi, Nguyễn Văn Hải cho biết ông chưa bao giờ chống lại nhà nước cộng sản. "Tôi chỉ cảm thấy thất vọng bởi tham nhũng, bất công, độc tài không phải đại diện cho nhà nước nhưng chỉ bởi một số cá nhân". "Theo quy định của pháp luật Việt Nam, công dân có quyền tự do ngôn luận và nó phù hợp với các Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên", ông Hải nói trước đó.

Các blogger bị kết tội tuyên truyền chống lại một nhà nước độc đảng cộng sản theo quy định tại Điều 88 của Bộ luật hình sự, điều luật mà các nhóm nhân quyền cho rằng đây là một trong những "điều luật mơ hồ" thường xuyên được sử dụng để truy tố những người bất đồng chính kiến.

(Nguồn: <http://danlambao.vn.blogspot.com.au>)

* Tai họa lớn đối với Di sản văn hóa Việt Nam



Tranh gỗ trong chùa Trăm Gian - Bảo vật văn hóa VN

Chùa Trăm Gian tuổi ngót ngàn năm, di tích quốc gia đặc biệt quý hiếm đã bị hủy hoại mà không ai hay. Chỉ có thể nói là một vụ việc bi hài khó tưởng tượng đã diễn ra.

Chùa Trăm Gian danh tiếng ở xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ, Hà Nội khởi dựng từ thời Lý, được Nhà nước công nhận là di tích quốc gia đã ngót nửa thế kỷ. Vậy mà bao năm nay nó liên tục bị trùng tu tôn tạo kiểu làm hỏng di tích, vụ nào cũng thuộc diện "không thể nào quên", và ở tình trạng khi phát hiện nó đã "lỡ" rồi, đành lạng lẽ... rút kinh nghiệm, bỏ qua...

"Công trình trái phép" cơ bản đã "kịp tiến độ" - làm mới di tích 100% trước khi thanh tra Bộ Văn hóa - thể thao và du lịch cùng Cục Di sản văn hóa... về thị sát. Ngày 24.08.2012, ngay lập tức, biên bản yêu cầu đình chỉ thi công "làm mới" chùa Trăm Gian được ký tại sân chùa. Nhưng đã quá muộn. Sự đã rồi. Giờ biết kêu ai?

Các bức ảnh cũ còn nguyên. Bậc đá cao vút dẫn vào chùa bao năm nay rêu phong cổ kính, đá được đẽo gọt thủ công tuyệt mỹ, giờ bị đập ra toàn bộ, ném đi vật chống chọi ngay sân chùa, để đá xẻ thời nay thay thế. Khu gác khánh vững chãi, thâm nghiêm, cột lim to, nền gạch vững hơn bàn thạch tọa lạc cạnh chùa chính, gần nhà tổ, gần cây hương nghi ngút khói ngàn năm lịch sử giờ mở lại xem trong ảnh vẫn thấy rõ cả trống đại, khánh lớn, rồi các cụ vui vầy cửa Phật.

Vậy mà những người chủ trương làm mới chùa Trăm Gian bảo với các quan thanh tra: "Di tích cổ sắp đổ, chúng tôi phải dỡ ra khẩn cấp trước mùa mưa bão 2012".

TS Lê Thị Minh Lý, Ủy viên Hội đồng Di sản quốc gia, đã phê phán: "... Đó là một tai họa, một tổn thất lớn đối với Di sản Việt Nam, không phải do thiên nhiên mà do chính con người. Thật là đáng tiếc và xấu hổ với bạn bè quốc tế khi được hỏi về việc này..."

(Nguồn: <http://vietnamnet.vn/vn/van-hoa>)

* Động đất mạnh liên tiếp tại đập thủy điện Sông Tranh 2

Ngày 24.9, ông Đặng Phong, Chủ tịch UBND huyện Bắc Trà My (Quảng Nam) cho biết, ngay sau khi xảy ra liên tiếp 6 trận động đất vào hôm qua, huyện đã lập đoàn về các xã đánh giá mức độ thiệt hại. Có ít nhất 30 nhà dân, công trình dân sinh, trường học, trụ sở cơ quan bị nứt nẻ. Nhiều nhà dân bị toác, hư hỏng nặng do động đất dồn dập xảy ra suốt từ đêm 22 đến trưa 23 tháng 9. Những hư hỏng trong những trận động đất trước chưa kịp khắc phục thì lại phải hứng thêm nhiều trận động đất mới với cấp độ mạnh hơn, thiệt hại nặng nề hơn.

Trước tình hình này, TS Lê Huy Y, nguyên giám đốc Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng công nghệ địa vật lý Việt Nam khẳng định, về mặt địa chất, nguy hiểm lớn nhất của đập thủy điện Sông Tranh 2 là ở vùng hoạt động kiến tạo mạnh. Đầu phía nam của đập có một hòng núi lửa cổ, điểm này cũng là giao điểm của 4 đứt gãy sâu. Theo TS Y, dù đập được xây dựng chịu đến động đất cấp cao, đến 8,9 chứ không phải dừng lại cấp 7 như thiết kế chịu lực, nhưng động đất cứ tác động gần và trực tiếp liên tục như thời gian qua thì sẽ có ngày vỡ đập. Cộng thêm áp lực nén ngang xuôi dòng chảy của một hồ nước hàng triệu mét khối với độ chênh cao gần trăm mét nước.

Thống kê của UBND huyện Bắc Trà My, từ ngày 17.08.2012 đến nay, chính quyền địa phương đã ghi nhận đến 28 trận động đất lớn, nhỏ. Tối 22.9 đến trưa 23.9 đã xảy ra đến 6 trận.

GS Cao Đình Triều, Tổng Thư ký Hội Khoa học kỹ thuật địa vật lý Việt Nam kiêm Phó chủ tịch Hội Địa chấn Châu Á khẳng định "trận động đất cực mạnh xảy ra lúc 10 giờ 57 trưa 23.9 với độ lớn hơn 4,2 độ richter chứ không phải như Viện Vật lý địa cầu thông báo trên trang Website của Viện". Động đất xảy ra ở khu vực Sông Tranh 2 ngày càng nhiều, cấp độ ngày càng mạnh, thời gian rung lắc mặt đất lâu hơn là hết sức nguy hiểm.

GS Triều phân tích, động đất xảy ra liên tục với cấp độ mạnh ở khu vực Sông Tranh 2 trong thời gian gần đây là do đới đứt gãy Trà My đang hoạt động mạnh trở lại. Đới đứt gãy Trà My chạy dọc qua vai trái đập, xuyên qua lòng hồ chứa thủy điện Sông Tranh 2. "Đới đứt gãy này từng được dự báo có thể xảy ra trận động đất cực đại đến 6,1 độ richter. Nếu trận này có tâm chấn ngay trong lòng hồ, hoặc sát chân đập với độ sâu chấn tiêu nông thì dễ gây phá hủy đập thủy điện Sông Tranh 2, hiểm họa khó lường cho vùng hạ lưu", GS Triều cảnh báo.

(Nguồn: <http://vnexpress.net>)

Tin nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

* Bộ Kinh Tế từ chối rõ ràng báo cáo nghèo

(Berlin, 20.09.2012): Bộ Kinh tế Liên bang từ chối rõ ràng, không đồng ý với dự thảo báo cáo nghèo của chính phủ Liên bang do bà Bộ trưởng Lao động Ursula von der Leyen (CDU) mới nộp. Dự thảo báo cáo hiện tại "không được phối hợp liên ngành" và vì thế "không phải là ý kiến của Chính phủ Liên bang", theo tin báo "Handelsblatt" từ Düsseldorf trích dẫn một tài liệu nội bộ từ Bộ của Bộ trưởng Kinh tế Philipp Rösler (FDP). Bà Von der Leyen đã gửi cho Bộ Kinh Tế bản dự thảo từ đầu tuần để biểu quyết.



Tuy nhiên, như tờ báo cho biết thì Bộ của ông Rösler chống lại, không đồng ý với các dữ liệu chứa trong dự thảo về sự phân phối bất bình đẳng thu nhập và tài sản của chính phủ. Bộ Kinh Tế Liên bang trong bản tuyên bố cho biết là không chấp thuận "Nhu cầu phân phối". Trước hết, Bộ Kinh Tế từ chối đòi hỏi các khoản thuế cao hơn đối với những ai cung cấp nguồn tài chính, mang phúc lợi xã hội cho nhà nước.

Theo dự thảo cần được xét lại luật thuế hiện hành và làm thế nào khai thác sự giàu có cá nhân để có thể sử dụng tài trợ cho các dịch vụ công cộng.

* Nguy cơ nghèo cho người nghỉ hưu

(AFP, 02.9.2012): an ninh cơ bản cho lương thu nhập dưới 2500 Euro. Nguy cơ nghèo đói đối với người nghỉ hưu trong tương lai cao hơn nhiều so với những gì đã được biết. Từ 2030 công nhân bị đe dọa, những ai kiếm được 2500 Euro mỗi tháng và đã làm việc 35 năm toàn thời gian, chỉ có một lương hưu bằng số tiền trợ cấp cơ bản là 688 Euro, dựa theo báo cáo của tuần báo

ra ngày Chủ Nhật (Bild am Sonntag), trích dẫn tính toán của Bộ Lao động Liên bang.

Trong thư gửi cho nhóm trẻ của khối Liên minh bà Bộ trưởng Lao động Ursula von der Leyen (CDU) qua đó báo động rằng tất cả những người kiếm được ít hơn 2500 Euro, "bắt đầu với ngày nghỉ hưu sẽ phải "tìm đường" đến sở xã hội (Sozialamt).

Theo "Bild am Sonntag", những con số trên căn cứ vào sự tính toán hiện nay của Bộ Lao động Liên bang chỉ tốt hơn một chút nếu cuộc sống còn hoạt động (ý nói thời gian làm việc) được kéo dài hơn. Với 40 năm đóng góp của người lao động, liên tục phải kiếm được ít nhất là 2200 Euro một tháng để có được một khoản lương hưu bằng số tiền trợ cấp cơ bản. Nguyên nhân nguy cơ đói nghèo tăng là do cải cách hưu trí đã được thông qua, theo đó mức độ hưu trí trong năm 2030 giảm từ 51% xuống còn 43% mức lương trung bình lãnh được trước khi trừ thuế (Bruttolohn vor Steuer).

Theo "Bild am Sonntag" thì bà Bộ trưởng muốn gặp gỡ nhóm trẻ của Liên minh. Các Nghị sĩ chỉ trích von der Leyen liên quan đến kế hoạch trợ cấp hưu trí (Zuschussrente) như là một sự mở rộng cho những đóng góp xã hội (Sozialleistung) nhưng là "sự hao tổn về chi phí" đối với thế hệ trẻ. Ngay cả đảng Liên minh cầm quyền FDP cũng phản đối kế hoạch của bà Bộ trưởng. Mô hình của von der Leyen như sau: đối với người có thu nhập thấp có được lương hưu tăng lên đến 850 Euro, nếu một số điều kiện nhất định được đáp ứng.

Các chủ đề khác của Hội đồng Quốc gia Xanh (Grünen-Länderrat) là chính sách năng lượng và an ninh nội bộ, đặc biệt là sự cải cách bảo vệ hiến pháp.

* Gần 40% cử tri Đức ủng hộ CDU, FDP dưới 4%

(09.2012): Theo kết quả thăm dò ý kiến cử tri Đức hàng tuần của đài truyền hình RTL và báo Stern được công bố thì hiện nay sự ủng hộ cho CDU tăng. Liên tục hai lần CDU đạt được 39%, cao nhất kể từ 2008, trong khi đó thì FDP bị giảm xuống, chưa tới 4%. CDU và FDP là hai đảng đang phân quyền tại Bá Linh.

Cũng theo kết quả công bố thì Xanh được 13%. Giống như tuần trước có 26% ủng hộ đảng SPD. Còn đảng Tả Khuynh và Hải Tặc chiếm 7%!

Với kết quả thăm dò ý kiến nêu trên thì liên minh CDU/CSU+FDP không thể tiếp tục cầm quyền cũng như 2 đảng đối lập SPD+Xanh chưa đủ đa số phiếu để thành lập chính phủ thay CDU+FDP lên nắm quyền Đức. Một liên minh lớn giữa CDU+SPD có thể thành lập được (tổng cộng 65%) hoặc liên minh giữa CDU và Xanh (cùng cộng lại là 52%). Viện nghiên cứu Forsa đã thăm dò ý kiến 2.505 cử tri.

* Hartz IV tăng 8 € kể từ tháng Giêng 2013

Hiệp hội xã hội VdK chỉ trích là tăng lên quá thấp! Qua đó những ai thuộc diện Hartz IV từ tháng 01.2013 trở đi sẽ nhận thêm trợ cấp 8 €, lên được 382 € mỗi tháng. Đây là kết quả của sự thích nghi đã ấn định dựa vào giá cả và diễn tiến của lương bổng theo lời của một nữ phát ngôn viên của Bộ Lao động liên bang. Còn chờ nội các quyết định.

Hiệp hội xã hội VdK chỉ trích kế hoạch tăng nêu trên là quá thấp. "Ngay cả với số tiền thêm 8 € cũng không

thể đáp ứng được nhu cầu thực sự của những cha/mẹ một mình nuôi nấng trẻ em, Chủ tịch Ulrike Mascher Hiệp hội VdK đã nói như vậy với nhật báo Bild. Đặc biệt là cho ăn uống lành mạnh và quần áo của trẻ em thì còn lại quá ít. Mascher nói thêm đối với người già, sự bảo đảm tối thiểu dành cho tuổi già thì số tiền gia tăng chưa đáp ứng đầy đủ.

Tiêu chuẩn dành cho Hartz IV là 374 Euro mỗi tháng. Tiền tăng cuối cùng kể từ tháng 01.2012 là 10 €.

*** Thặng dư 2,7 tỷ Euro trong nửa năm đầu**

(05.09.2012, AFP): Sự phát triển tốt về tài chính trong bảo hiểm y tế theo luật định vẫn được tiếp tục trong nửa đầu của năm 2012.

Từ tháng Một đến tháng Sáu, quỹ bảo hiểm đã tạo ra thặng dư là 2,7 tỷ Euro, theo tin của Bộ Y tế Liên bang ở Berlin công bố. Bộ cho biết lý do thặng dư là nhờ thị trường lao động vẫn đang còn "tiếp tục bùng nổ" và tiền lương cao hơn đáng kể. Tuy nhiên sự chi tiêu vẫn còn thấp hơn như mong đợi.

Bộ cho biết doanh thu là 94,8 tỷ Euro, trong khi đã chi tiêu ra số tiền 92,1 tỷ Euro. Các khoản thu của các quỹ so với năm ngoái tăng thêm 3,1 tỷ Euro, chi phí là 2,8 tỷ Euro. Trong hai quý sau của năm nay, Bộ dự phóng sự thặng dư kém hơn nhiều.

Bộ trưởng Y tế Đức Liên bang, Daniel Bahr (FDP), đòi hỏi là "số tiền thặng dư" phải được trả lại cho người đóng bảo hiểm". Ông Bahr giải thích: "Họ cần được hưởng lợi từ những cải tiến trong hiệu suất và sút giảm. Quỹ bảo hiểm sức khỏe không phải là quỹ tiết kiệm (Sparkasse). Ngay trong năm ngoái, các công ty bảo hiểm y tế đã có được hàng tỷ Euro thặng dư, theo sở Thống kê Liên bang lên tới 9,3 tỷ Euro.

*** Đức: 37.000 người kiện Quỹ ESM**

(04.09.2012): Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức hiện phải giải quyết 37.000 đơn kiện Quỹ Ổn định Âu Châu (ESM). Đức là quốc gia đóng nhiều tiền nhất cho quỹ này để trợ giúp cho các quốc gia Âu Châu khác khỏi bị phá sản. Như vậy đây là vụ kiện hiến pháp lớn nhất ở Đức từ trước đến nay. Chính phủ Đức vẫn tỏ ra bình tĩnh.

Theo tổ chức „Thêm Dân chủ“, hàng ngàn công dân Đức đã tỏ ra lo lắng và tức giận khi thấy chính phủ ký kết những thỏa ước nhường quyền ngân sách và chủ quyền quốc gia cho Liên minh Âu Châu (EU).

Tính đến cuối tháng Sáu tổ chức này đã kêu gọi được 12.000 người nộp đơn kiện lên Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức. Từ cuối tháng Sáu đến nay đã có thêm 25.000 người nộp đơn kiện dưới chủ đề „Âu Châu cần thêm dân chủ“ đưa tổng số đơn kiện tăng gấp ba lần lên 37.000 người. Đây là con số kỷ lục. Kỷ lục cũ xảy ra hồi năm 2007 khi có 35.000 người nộp đơn kiện luật thu thập quá nhiều dữ kiện cá nhân. Cùng với tổ chức „Thêm Dân chủ“ còn có khối dân biểu liên bang của đảng Tả khuynh và dân biểu Peter Gauweiler (đảng Xã hội Thiên Chúa Giáo CSU) nộp đơn kiện.

Bộ trưởng Tài chính Đức Wolfgang Schäuble vẫn tin tưởng rằng tòa án sẽ tuyên bố chấp nhận đạo luật ESM. Ông tuyên bố chính phủ không có kế hoạch B và cũng không cần đến nó. Cũng nên biết luật về Quỹ Ổn định Âu Châu ESM dự định có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 nhưng bị hoãn thi hành vì có vụ kiện.

Tòa án Hiến pháp Liên bang Đức vào ngày 12.09.2012 đã ra án quyết chấp thuận cho Đức góp phần vào việc gây dựng Quỹ Ổn định Âu Châu nhưng với điều kiện là Đức phải chắc chắn rằng được giới hạn chỉ đến mức tối đa là 190 tỷ Euro, nếu Quốc Hội không biểu quyết gì khác hơn. Quỹ cứu nguy Euro sẽ có hiệu lực từ cuối tháng 10.2012.

*** 2013, Merkel muốn liên minh với FDP**

(Berlin 17.09.2012): Bất kể sự tranh chấp liên tục lâu nay trong liên minh, Thủ tướng Angela Merkel (CDU) đã nói tại Bá linh là bà ta muốn trong tương lai một liên minh giữa CDU và FDP sẽ được tiếp nối. Đảng Tự do dân chủ và Liên đảng đã có những điểm tương đồng lớn nhất. "Vì vậy, tôi muốn một liên minh như thế". Và Merkel còn cho biết thêm: "Tôi sẽ làm một lần nữa. Tôi nói với tư cách Chủ tịch đảng rằng tôi muốn tiếp tục có một liên minh như vậy!".

Tuy nhiên chính trị gia hàng đầu của CDU, đặc biệt là từ các tiểu bang gần đây đã biểu lộ sự cảm thông cho một liên minh lớn. "Vấn đề lớn cần một liên minh lớn, để thăng bớt nợ nần và giải cứu đồng Euro là vấn đề lớn. Nếu chúng ta muốn làm cho Đức vững, phù hợp với tương lai, chúng ta cần đa số lớn", Phó Thống đốc tiểu bang Mecklenburg-Vorpommern, ông Lawrence Caffier (CDU) đã nói như vậy. Thống đốc tiểu bang Sachsen-Anhalt, Reiner Haseloff (CDU), quảng cáo với ví dụ kiểu mẫu của liên minh đen-đỏ ở Magdeburg: "liên minh hoạt động tốt và ca ngợi sự hợp tác giữa CDU với đảng SPD.

Trong khi đó thì ngược lại, dựa theo kết quả thăm dò ý kiến cử tri Đức công bố hôm 14.09.2012 thì đa số muốn có liên minh lớn giữa CDU và SPD !

Chỉ hơn một năm trước khi cuộc tổng tuyển cử bầu lại Quốc Hội Đức vào mùa Thu 2013, đa số người Đức theo kết quả tham khảo "phong vũ biểu chính trị" của đài truyền hình ZDF thì họ cho biết muốn có một liên minh lớn. Kết quả cuộc khảo sát, có 54% bày tỏ quan điểm này, 23% không đồng thuận. Phần còn lại chưa có quyết định hoặc không quan tâm. Tất cả các mô hình liên minh khác được đánh giá tồi tệ hơn là có lợi.

Có 39% đồng ý một liên minh màu đỏ-xanh và 41% đánh giá xấu về liên minh này. Đen+Xanh chỉ được có 30% những người được khảo sát tán đồng và 43% cho rằng sự kết hợp này không tốt.

Sự tiếp tục của chính phủ liên minh đen-vàng thì chỉ có 19% ủng hộ trong khi có đến 54% cho là không thích hợp. Một sự hợp tác giữa SPD, đảng Xanh và 1 đảng còn lại thì chỉ có 17% đồng ý và 64% đánh giá là xấu. Một liên minh đen đường Đỏ+Vàng+Xanh (SPD+FDP+Grüne) còn tệ hơn, 14% ủng hộ và 59% cho là xấu.

Nếu chủ nhật tuần sau có cuộc bầu cử liên bang CDU/CSU chiếm được 36% cử tri ủng hộ. SPD chiếm 30%. FDP chỉ còn 4%, đảng Hải Tặc 6% và đảng Xanh 13%.

Trong danh sách của các chính trị gia được ưa chuộng nhất thì nữ Thủ tướng Angela Merkel (CDU) hiện đang dẫn đầu. Trên thang điểm cộng trừ 5 thì Merkel có điểm trung bình 2.0 và cải thiện nhẹ so với kết quả cuộc khảo sát cuối cùng trong tháng Tám (1.8).

Chiếm vị trí thứ hai là bà Hannelore Kraft (SPD), nữ Thống đốc tiểu bang NRW với 1,6 không thay đổi, vị trí

thứ ba là Bộ trưởng Tài chính Đức Wolfgang Schäuble (CDU) được 1,5. Cựu Bộ trưởng Tài chính Đức, ông Peer Steinbrück (SPD) theo sau với 1,4. Nhà lãnh đạo khối dân biểu quốc hội của SPD Frank-Walter Steinmeier được 1,3, bà Bộ trưởng Lao động Ursula von der Leyen (CDU) với 0,8, chủ tịch đảng SPD, Sigmar Gabriel ở mức 0,6 và lãnh đạo đảng CSU Horst Seehofer với 0,5.



Lãnh đạo Đảng Tả Khuyh, ông Gregor Gysi bị đánh giá xấu, được -0,4 điểm; Bộ trưởng Ngoại giao Đức Guido Westerwelle (FDP) -0,9. Nhóm nghiên cứu đã phỏng vấn 1198 cử tri Đức trong thời gian từ 11 đến 13 tháng 9.2012.

* Số người lao động với mức lương thấp tăng

(10.09.2012): Một trong năm người nhận 10,36 Euro mỗi giờ trong năm 2010. Số lượng nhân viên làm việc cho một mức lương thấp tăng lên. Sở thống kê Liên bang đã thông báo rằng trong năm 2010 cứ một trong năm công nhân nhận làm việc trong các doanh nghiệp với 10 nhân viên hoặc nhiều hơn có mức lương thấp. Tỷ lệ tính ra trong năm 2010 là 20,6%, so với năm 2006 là 18,7%. Với sự gia tăng như vậy cho thấy xu hướng dài hạn "vẫn tiếp tục", theo lời của Chủ tịch của Sở Thống kê Liên bang, Roderich Egeler.

Sự giới hạn mức lương thấp đã được bàn tính trong năm 2010, theo các thông tin đã loan tải là 10,36 Euro/giờ chưa trừ thuế (Brutto). Một mức lương bị đánh giá là thấp khi thu nhập của một nhân viên ít hơn 2/3 được gọi là công sức truyền thông (Medienverdienst) có nghĩa rằng sự thu nhập trung bình của tất cả các nhân viên.

Hầu hết các nhân viên làm việc bán thời gian có đến 20 giờ làm việc mỗi tuần, nhân viên tạm thời, các nhân viên tạm thời và Mini-jobbers "hài lòng" với một mức lương thấp.

Đặc biệt tỷ lệ người lao động với mức lương thấp theo tin Văn phòng Thống kê Liên bang cho biết khá cao là giới làm nghề lái xe taxi (87%), thợ cắt tóc (85,6%) và trong ngành công nghiệp vệ sinh, lau chùi (Reinigungsgewerbe, 81,5%). Nhưng trong ngành công nghiệp phục vụ nhà hàng và các rạp chiếu phim cũng đã có nhiều người lao động với mức lương thấp.

* Đức, Lạm phát vào tháng Tám 2012 là 2,1%

Dầu và nhiên liệu chịu trách nhiệm cho sự gia tăng giá cả ở Đức. Theo tin từ Sở Thống kê Liên bang tại Wiesbaden công bố thì giá hàng tại Đức đã tăng đáng kể trong tháng 8.2012. So với cùng tháng năm ngoái, tăng hơn 2,1%. Trong một tính toán sơ bộ, các nhà thống kê ban đầu đã dự định tỷ lệ lạm phát ở mức độ 2,0%. Trong tháng 6 và tháng 7, tỷ lệ lạm phát là 1,7%. Sau cùng, trong tháng 4 năm 2012 tỷ lệ lạm phát là 2,1%.

So với tháng 7, giá tiêu dùng tăng 0,4%. Những nhà thống kê sửa chữa lại tỷ lệ lạm phát, tăng thêm 0,1%.

Chịu trách nhiệm cho việc tăng giá chủ yếu là do chi phí năng lượng cao. Các sản phẩm dầu như dầu sưởi ấm và giá nhiên liệu tăng 10,3% so với tháng 8 năm 2011.

* Gần 50% người chỉ huy là phụ nữ

(AFP, 06.09.2012): Gần 50% hầu hết các nhà lãnh đạo là người phụ nữ. Theo nghiên cứu thì tỷ lệ tăng trong quản lý và ban giám sát!

Mặc dù không có hạn ngạch, phụ nữ càng ngày càng đạt được vị trí lãnh đạo trong các công ty Đức. Trong mười hai tháng qua đã có đến gần 41% các chức vụ lãnh đạo bị "chiếm đóng" bởi phụ nữ ở Đức, theo một nghiên cứu của công ty cố vấn điều hành Egon Zehnder International. Qua đó, nước Đức nằm ngay cả trên mức trung bình của Châu Âu.

Egon Zehnder International đã nghiên cứu khoảng 350 công ty lớn nhất tại 17 quốc gia tại Châu Âu. Trong khi khảo sát 41 công ty Đức từ tháng 5 năm 2011 đến tháng 5 năm 2012 thì có 33 trong tổng cộng 81 chức Manager mới đã được trao cho phụ nữ. So với Châu Âu tương đương với 33% vị trí lãnh đạo đã bị phụ nữ chiếm. Dẫn đầu trên phương diện này là Pháp với khoảng 53% giới lãnh đạo mới là phụ nữ.

Ngoài ra, thành phần phụ nữ trong các ban giám sát và giám đốc của các công ty Đức đang gia tăng: vào giữa năm 2012, theo Egon Zehnder International, 12,8% giám đốc và các thành viên điều hành là nữ giới. Năm 2010 chỉ có 8,7%. Tuy nhiên nếu xét riêng về vị trí điều hành thì tỷ lệ phụ nữ vẫn còn ở mức thấp. Chỉ có 4,5% các công ty được khảo sát có phụ nữ trong ban quản trị.

* Post phải bỏ Postille của NPD vào thùng thư các gia đình. Án quyết của Tòa án Liên bang liên quan đến tự do báo chí

(20.09.2012): Bưu điện phải phân phối Postille của đảng cực hữu NPD vào thùng thư các gia đình. Điều này cũng áp dụng cho thư không địa chỉ, theo quyết định của Tòa án Liên bang (BGH) ở Karlsruhe. Tòa án chấp thuận đơn tố tụng của khối dân biểu NPD trong nghị viện Sachsen và viện dẫn lý do quyền tự do báo chí và nghĩa vụ trung lập của bưu điện.

Khối dân biểu NDP tại nghị viện Sachsen làm đơn khiếu nại vì Post đã từ chối phân phối bản "ngôn ngữ rõ ràng" với số lượng phát hành 200.000 bản, là số lượng thư lớn không có một địa chỉ đến các hộ gia đình ở thành phố Leipzig. Theo Tòa án tiểu bang Leipzig và Tòa Thượng thẩm Dresden thì Post có lý vì họ đã lập luận rằng các thư in ấn mà không có địa chỉ người nhận dựa theo điều lệ Dịch vụ Pháp lệnh Bưu chính Thế giới không bị bắt buộc phải được Post phân phát.

Tòa án tối cao BHG không chia sẻ quan điểm này. Post với vị trí thống lĩnh của họ theo quy định của pháp luật có bốn phận phục vụ toàn diện và có trách nhiệm dịch vụ tổng quát. Thêm vào đó phải phân phối "các tờ báo". Bốn phận này nhằm đảm bảo quyền tự do báo chí và phương tiện truyền thông "càng thuận lợi càng tốt" cho người đọc. Vì NPD "ấn bản định kỳ" là thông báo cho công chúng thông qua một "báo chí thông thường", nên bưu điện phải phân phát!

Hơn nữa, BGH nhấn mạnh trong các quyết định của các tòa án là tự do báo chí được thành lập đối với nhà

nước là một nhiệm vụ nội dung trung lập, trong đó cấm bất kỳ sự khác biệt trong ý nghĩ.

Trái ngược với ý kiến của Tòa án tiểu bang và Tòa Thượng thẩm, do đó không đóng một vai trò trong sự đánh giá "lá thư" của NPD được sử dụng cho việc quảng cáo.

Bưu điện chỉ có thể không truyền đạt "lá thư" nếu trong đó hàm chứa "tư tưởng phân biệt chủng tộc" hoặc bài báo mà nội dung trái ngược với pháp luật hình sự quy định.

* Lufthansa có chuyến bay rẻ từ 01.01.2013

(20.09.2012): Kể từ đầu năm 2013 hãng hàng không Đức, Lufthansa quảng cáo những chuyến bay rẻ tiền để chiêu dụ khách hàng. Lufthansa cho biết Công ty con mới sẽ có trụ sở đặt tại thành phố Köln, kết nối các chuyến bay trong nước và Châu Âu ngoài các trung tâm của Lufthansa đang có tại Frankfurt và Munich Đức sẽ được sáp nhập với "công ty con gái" (Tochtergesellschaft) là Germanwings.

Hội đồng quản trị đã quyết định là các máy móc thiết bị của công ty con Eurowings sẽ thay mặt bay theo những đường bay mới. Riêng về thương hiệu trong tương lai sẽ được quyết định vào những tháng tới.

Xếp Christoph Franz tuyên bố qua sự sát nhập trên hy vọng sẽ đem "tiềm năng, hiệu quả đáng kể" cho Lufthansa. Mục tiêu là "dưới mái nhà chung của một công ty để "bay lợi nhuận" trở lại. Khách hàng sẽ được cung cấp một mạng lưới dày đặc bên ngoài các trung tâm. Franz còn cho biết quan điểm là nhân viên sẽ có việc làm an toàn!".

Trong bản tuyên bố còn nói thêm là sau khi sáp nhập, có khoảng 90 máy bay hoạt động cho các đường bay ở Đức và Châu Âu. Trong năm đầu tiên, Lufthansa dự tính sẽ có thêm hơn 18 triệu hành khách. Cạnh tranh từ các hãng hàng không rẻ tiền (Billig-Airlines) trong những năm gần đây đã gây ra nhiều khó khăn!.

• Thượng viện ngưng Luật ghi danh

(Bá Linh, 21.09.2012): Bundesrat (Thượng viện) gọi Ủy ban hòa giải! Hội đồng Liên bang đã ngừng Đạo luật ghi danh (Meldegesetz) gây tranh luận ở quốc hội Đức vào mùa hè 2012. Thượng viện ở Bá Linh thống nhất trong quyết định là "gọi ủy ban hòa giải". Đạo luật ghi danh gây ra tranh cãi bởi vì theo ý kiến của các nhà phê bình nó không bảo đảm đầy đủ để chống lại việc tiết lộ địa chỉ cung cấp cho công ty tư nhân từ các cơ quan đăng bộ (Meldebehörden). Đạo luật mà Quốc hội trước đây đã thông qua cho phép chỉ không được cung cấp địa chỉ trong trường hợp người liên quan ngăn cấm.

Bây giờ Ủy ban hòa giải của lưỡng viện phải tìm cách sửa đổi lại đạo luật. Kế hoạch này gọi là tìm một "giải pháp đồng ý": chỉ được cung cấp các dữ liệu nếu người liên quan đã đồng ý rõ ràng.

Vào cuối tháng 6.2012, với sự hiện diện của một vài đại biểu đạo luật trên được quốc hội chuẩn y, gây tranh cãi sau đó trong tất cả các đảng phái. Vì vậy chính phủ liên bang muốn có một luật mới mà bây giờ Thượng viện đã mở lối cho!

* **LNC** (Munich, Tháng 08+09.2012)

Sưu tầm, phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt,, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP....



in hệ giới

• Phan Ngọc

* Vladimir Putin và phù thủy Pussy Riot



Nhóm Punk Pussy Riot trước tòa án ở Moskau: Jekaterina Samuzewitsch, Marija Aljochina und Nadeshda Tolokonnikawa.

Theo điều 14 Hiến Pháp, Nga là một quốc gia thế tục. Theo bộ hình luật, Nga, lời chế nhạo không có mặt trên đất nước này. Theo bề ngoài, công lý Nga là công lý độc lập.

Tất cả điều này không quan trọng. Một tòa án Nga kết tội 3 phụ nữ trẻ nhóm Punk Pussy Riot vì một bài ca chống Putin trong một nhà thờ tại Mạc Tư Khoa. Ba người lãnh án vì tội „phá hoại tác phẩm nghệ thuật và thù ghét tôn giáo“. Họ sẽ thi hành bản án 2 năm tại một trại giam vì 30 giây thách thức Tổng Thống Nga. Hành động của họ là tội phạm thánh, buông lời bất kính và chà đạp tôn giáo trong cuộc trình diễn tháng 2.2012. Năm 1962 tại Massachusetts, các phù thủy Salem lãnh án tử hình vì một lý do siêu thực. Vào thế kỷ thứ 21 này, Nga của Putin trở về với tòa án xử dị giáo.

Đối với chủ nhân điện Cẩm Linh và giới thượng lưu mang cầu vai của ông, xuất thân từ cơ quan cảnh sát chính trị KGB chuyên đàn áp ly khai và tín đồ, ý đồ rất rõ ràng: đánh thức bản năng bảo thủ và chống Tây Phương của nước Nga sâu kín, khớp miệng của nước Nga khác, nước Nga của giới trung lưu sẵn sàng chống lại gian lận bầu cử và chế độ chuyên chế không sáng suốt của Sa hoàng Putin. Kết án 3 ca sĩ, đồng thời là sinh viên giỏi là muốn chứng tỏ sức mạnh của điện Cẩm Linh dựa trên công lý theo lệnh và một giáo hội chính thống hay làm vừa lòng. Nhưng giữa thời đại Internet và làng toàn cầu, nó vang lên những lời thú nhận yếu đuối cũng như một việc làm ngốc nghếch và mang đến cho đối lập một luồng gió mới. Một lần nữa, Putin tự bắn vào chân mình.

Mặt khác, khi tòa đưa ra bản án, một chi tiết cho thấy cái nhìn hoang tưởng của chính quyền: thẩm phán

ghi nhận phu quân của một bị can mang giấy thông hành Canada, hàm ý có một âm mưu chống Nga. Bầu cử giả mạo kết quả, đàn áp đối lập, huyền thoại „pháo đài bị vây hãm“, rõ ràng là Nga rời khỏi giá trị Tây Phương mà năm 1948, Nga gia nhập Thỏa Ước Âu Châu về nhân quyền.

Với sự kết tội Pussy Riot, Putin khôi phục tình thế. Ông theo đúng khẩu hiệu của Bá Tước Oubarov: chế độ chuyên chế, chính giáo và tôn chỉ quốc gia. Điều này giúp Sa hoàng Nicolas I củng cố chế độ chuyên chế. Nhưng cũng như Nicolas I chầm ngòi cho cuộc nổi dậy tháng 12 vụ xử án Pussy Riot đã thắp lên „ngọn đuốc phản kháng“. Đây là „bài ca mới của Pussy“.

*** Angola - Từ Các-Mác đến đô-la dầu hỏa**

Sống trong hòa bình đúng 10 năm nay, dân Angola bầu 220 Dân biểu Quốc hội ngày 31.8. Cuộc bầu cử lần 3 sau khi cự thuộc địa Bồ Đào Nha độc lập (1975) là cuộc trắc nghiệm về dân chủ tại quốc gia miền Nam Phi Châu với 19 triệu dân.

Trở thành nền kinh tế số 3 của Phi Châu nhờ dầu hỏa, sau Negeria và Nam Phi, Angola nằm dưới sự cai trị của người ấy, Tổng Thống Jose Eduardo Dos Santos và một đảng phái có mặt và tỏa rộng khắp nơi, phong trào bình dân giải phóng Angola (MPLA). Cùng lúc dân Angola nhìn thấy một giới thượng lưu nhỏ bé làm giàu không giới hạn và không cần che đậy khát vọng công bằng tự do.

Nội chiến là thủ đoạn cài chốt chính trị?

Từ 1975 đến 2002, Angola trải qua một trong những nội chiến khốc liệt của lục địa Phi Châu. Một triệu (1.000.000) người chết qua cuộc xung đột giữa 2 phong trào giải phóng quốc gia chủ yếu, MPLA, khuynh hướng Mác-xít dưới sự ủng hộ của Liên Xô và Cuba, liên hiệp cho nền độc lập trọn vẹn Angola (UNITA) dưới sự ủng hộ của Mỹ và Nam Phi. Nội chiến chấm dứt năm 2002 với cái chết của nhà lãnh đạo lịch sử UNITA, Jonas Savimbi.

Nội chiến tiếp theo chiến tranh giành độc lập chống Bồ Đào Nha (1961-1975). Tính chung, dân Angola sống qua 4 thập niên bạo lực và tàn phá. Ký ức những năm ghê sợ này là một dấu ấn mạnh của đời sống chính trị quốc gia. Nó được sử dụng như con ngáo ộp trước mọi ý đồ gây bất ổn chính trị và giải thích phần nào tại sao MPLA nắm quyền từ 1975 có thể khóa chặt đời sống chính trị. „Tuổi thọ của chính quyền dựa trên 3 yếu tố chủ yếu: hứa hẹn hòa bình trước một quốc gia kiệt quệ vì chiến tranh, sự dụng lợi tức dầu hỏa để giữ cho mình giới thượng lưu và khéo léo lợi dụng đối lập“. (Theo phúc trình của Center For Strategic and International Studies).

Trên giấy tờ, Angola là một nền dân chủ, trên thực tế, một nước dưới sự thống trị của một đảng – Nhà Nước. Năm 2008, MPLA đắc cử với 82% số phiếu, UNITA, 10%.

Phép lạ kinh tế rạn nứt

Trong 10 năm, Angola trải qua sự phồn vinh kinh tế ngoạn mục nhờ tài nguyên dầu hỏa với 1,7 triệu thùng/ngày. Angola là nước sản xuất số 2 Phi Châu. Tài nguyên này giúp Angola trở thành nước đầu tư thế giới. Dự trữ hối đoái đạt 20,8 tỷ đô-la. Trở trên của lịch sử, năm 2011, Thủ Tướng Bồ Đào Nha Pedro Passos Coelho đến thăm Angola và yêu cầu Angola viện trợ tài chánh.

Nhưng cột trụ của nền kinh tế cũng là nhược điểm. Dầu hỏa đạt 50% tổng sản lượng nội địa, 2/3 lợi tức quốc gia và hơn 90% lợi tức xuất cảng. Kinh tế lệ thuộc vào giá cả lên xuống của dầu thô trên thị trường thế giới. Tỷ lệ phát triển từ 12,5% năm 2003 xuống còn 3,4% năm 2010 sau cơn khủng hoảng thế giới. Một khó khăn khác: tham nhũng. Theo bảng xếp hạng của Doing Business Ngân hàng Thế giới, Angola đứng hạng 172 trên 183 nước, đứng sau A Phú Hãn và Irak.

Mùa Xuân Angola có thể đến ?

Phát triển cao nhưng không mang lợi đến cho mọi người, gần 1/2 dân số nghèo đói. Dù Trung Quốc xuất 15 tỷ đô-la đầu tư vào hạ tầng cơ sở (bệnh viện, trường học, đường sá) nhưng sự đầu tư không đủ để lấp lỗ trống liên quan đến điện và nước dùng. Thủ đô Luanda là nét phản chiếu Angola với 2 bộ mặt: trung tâm giàu có và khu nhà ổ chuột với hàng triệu người sống xếp lớp. Angola tập hợp tất cả thành phần của một hỗn hợp nổ: đô thị hóa hàng loạt, lạm phát cao, dân số trẻ (2/3 dưới 20 tuổi).

Bầu cử 31.8 khơi mào sự chuyển tiếp ?

Chắc chắn MPLA thắng cuộc bầu cử. „Nếu cuộc bầu cử xảy ra trong bầu không khí tự do và trong suốt, nó có thể thay đổi phong cảnh chính trị. Vấn đề kế nghiệp Tổng Thống Santos 70 tuổi được đặt ra. Manuel Vicente, 55 tuổi, Giám đốc Công ty Dầu hỏa Sonangol là người kế nghiệp chỉ định. Tổng Thống bổ nhậm vào chức vụ Bộ Trưởng và đứng thứ 2 trên danh sách bầu cử. Theo các nhà quan sát, Tổng Thống Santos sẽ trao quyền cho Vicente giữa nhiệm kỳ. Một cách kiểm soát sự kế nghiệp.

*** Hồi giáo trước thử thách quyền hành**

Sự đắc cử Tổng Thống Ai Cập của Mohamed Morsi, thành viên Tổ chức Anh Em Hồi Giáo, sau chiến thắng chính trị của đảng Ennahda tại Tunisie đưa ra ánh sáng vai trò của các phong trào Hồi giáo tại một Trung Đông đang biến đổi. Mùa Xuân Ả Rập sang mùa hè (và, hoặc mùa đông) Hồi giáo? Vài người bi quan chỉ muốn nhìn thấy một thể hệ cuồng tín tôn giáo trỗi dậy sau khi các nhà độc tài bị lật đổ. Nhưng sức mạnh chính trị đang nổi lên của Hồi giáo tại Tây phương cũng như tại Ai Cập không khỏi không gợi lên nhiều lo lắng.

Những phong trào Hồi giáo muốn gì? Sẽ thủ vai trò nào trên bàn cờ chính trị địa phương?

Thành công chính trị của các phong trào Hồi giáo trên thế giới Ả Rập không làm ngạc nhiên. Trong quá khứ, trong khi các đảng phái mất uy tín, bị chính quyền nghiền nát, phong trào Hồi giáo đứng xa và không mang tiếng liên kết với chính quyền. Phong trào có tổ chức chặt chẽ, được lòng dân, cho nên dễ dàng thu lợi qua cuộc cởi mở chính trị tiếp theo làn sóng phản kháng 2011. Không một chuyển tiếp chính trị nào có thể lẫn tránh thực tế tổ chức và cuộc bỏ phiếu của Hồi giáo.

Nhưng điều này không có nghĩa là phong trào trở nên một sức mạnh khó thắng. Tổ chức Anh em Hồi giáo sẽ gặp khó khăn trong vấn đề quản lý sức mạnh của mình vì bất hòa.

Mặt khác, các phong trào đều vấp phải vấn đề thích ứng như nhau sau khi nhóm siêu cực đoan Salafist đạt 100 ghế tại Quốc hội, Dân biểu của nhóm làm thất vọng.

Điều này lỗi theo vấn đề xét lại trong hàng ngũ. Đảng Ennahde lúc đầu duy trì đồng thuận quốc gia, bây giờ phải đối phó nhóm bảo thủ nôn nóng, các nhà cách mạng thất vọng và các nhà thế tục lo ngại.

Tại Maroc, đảng Công lý và mở mang dù nắm quyền cũng phải chịu điều kiện của nhà Vua về sự tồn tại của mình.

Phong cảnh chính trị mới cho thấy rõ các mối chia rẽ sẵn có. Anh em Hồi giáo không phải là Al-Quaida, tổ chức không hoàn toàn kiểm soát các chi nhánh tại các nước khác. Sự tham gia đời sống chính trị của các đảng Hồi giáo là điều chưa từng có. Từ nhiều thập niên, trên nguyên tắc, các nhà Hồi giáo đều chống dân chủ, dân chủ là sự bội giáo: con người không thể thay thế Thượng Đế. Bây giờ, các đảng Hồi giáo phải xem lại chiến lược của họ trong một môi trường chính trị và pháp lý bấp bênh, tìm một cân bằng giữa đòi hỏi trong nhà và quốc tế, và phải làm thế nào để dung hòa lý tưởng và thực tế đời sống chính trị, dung hòa ý thức hệ và cam kết dân chủ. Trước kia họ rêu rao tự xem như nhà cải cách mà không để lộ ý đồ lợi dụng quyền hành khi nắm quyền để cưỡng ép phải theo cái nhìn đạo đức của Hồi giáo. Mùa Xuân Ả Rập đã phá cái chốt này.

Mặt khác các người Hồi giáo phải làm thế nào để mượn tiền của Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế và Ngân Hàng Thế Giới? Bởi Charia ngăn cấm trả tiền lời? Làm thế nào để có một lập trường trước Do Thái?

Nhiều trở ngại đánh dấu hành trình của Hồi giáo. Lo ngại của những người tiến bộ quý trọng dân chủ, của những người thế tục củng cố cơ sở. Dĩ nhiên, các người Hồi giáo mọi hướng công nhận tính chính đáng của tiến trình dân chủ. Nhưng họ phải tôn trọng thể thức dân chủ, tự do công cộng và chứng tỏ lòng khoan dung. Các phong trào Hồi giáo ở trong điều kiện thuận lợi chứng minh cam kết của mình, nhưng họ không có gì của một đảng phái tiến bộ và họ không bao giờ tiến bộ. Các nhà quán quân dân chủ trước kia bảo vệ các nhà Hồi giáo chống lại đàn áp bây giờ phải cảnh giác và yêu cầu họ tôn trọng nhân quyền, chấp nhận những ý kiến trái ngược và những lý lịch khác nhau.

Những giờ phút tiếp theo biến cố 11.9.2001, khi bạo lực và cực đoan thống trị, thuộc về quá khứ. Al-Quaida không thành công thích ứng với phong trào nổi dậy Ả Rập và cái chết của Bin Laden đánh dấu thập niên chiến tranh chống khủng bố chấm dứt. Nhưng tình hình này khó kéo dài. Lời kêu gọi Thánh chiến còn có sức quyến rũ nếu các nền dân chủ trẻ thất bại. Và một quốc gia không thừa kế, các biến động dân sự kéo dài mang đến cho Thánh chiến một vùng đất ưa thích hơn hết.

*** Syrie – Đe dọa vũ khí hóa học**

Thay vào cuộc can thiệp dưới danh nghĩa trách nhiệm „bảo vệ dân sự“, kho vũ khí hóa học đáng kể của Syrie có lẽ cung cấp lý do cho một hành động quân sự công khai đến từ bên ngoài?

Từ khi Barack Obama gợi đến sơ đồ này, câu hỏi có mặt trong đầu óc của mọi người. Tổng Thống Mỹ tuyên bố „bất cứ mọi di chuyển nào hoặc mọi sử dụng vũ khí hóa học tại Syrie“ sẽ lỗi theo „hậu quả to lớn“, cũng là „lấn mức đỏ“ cho Mỹ. Mỹ có sẵn „một loạt kế hoạch khẩn cấp“. Lời cảnh cáo hướng về Assad cũng như các diễn viên khác trên trận địa.

Hai ngày sau, Thủ Tướng Anh, David Cameron cũng đồng quan điểm với Obama. Trong bài diễn văn về chính sách ngoại giao, Tổng Thống Pháp, Francois Hollande cũng nhắc đến phương diện siêu tế nhị này của cuộc khủng hoảng Syrie. Đề tài gợi lên nhiều lo ngại nặng nề tại địa phương, bắt đầu là Do Thái. Do Thái cho biết chuyển giao vũ khí hóa học cho Hezbollah là cơ gây chiến tranh.

Ngày 23/7, Bộ Ngoại Giao Syrie công nhận Syrie có vũ khí hóa học và sẽ sử dụng trước một cuộc tấn công từ bên ngoài. Syrie vung lên đe dọa này lúc Nga lần thứ ba dùng quyền phủ quyết. Điều này là đầu đề tranh luận gay go tại Mỹ về một hành động quân sự trong một bối cảnh hoàn toàn mới. Từ đây, Syrie không những là chiến trường của tội ác hàng loạt mà còn là hồ sơ đặt khối Tây Phương trước điều tấn thối lương nan: làm thế nào để thực thi công khai đường lối thay đổi chế độ trước một quốc gia có vũ khí sát hại hàng loạt?

Phản ứng của Nga có nhiều ý nghĩa. Mạc Tư Khoa khó tìm được lý do để phủ quyết, nếu chế độ Syrie sử dụng vũ khí hóa học hoặc vũ khí hóa học biến mất. Nga không tìm cách phủ nhận vấn đề và nhắc nhở Syrie nên tôn trọng Hiệp ước Genève 1925 ngăn cấm sử dụng vũ khí hóa học. Nhưng Damas không ký kết thỏa ước 1993 nhằm phá hủy tất cả kho dự trữ.

Mỹ Anh Pháp đã cùng nhau phối hợp về thể thức hành quân „an toàn hóa“ vũ khí hóa học, nhưng mỗi nước đều trông cậy vào chiến dịch rắn đe để khởi can thiệp. Mỗi lo sợ lớn nhất là vũ khí rơi vào tay nhóm cực đoan, lo sợ càng tăng thêm bởi thành phần Al-Quaida có mặt tại Syrie. Chính quyền Damas có thể đi đến cực điểm này? Vài người nghĩ Syrie đánh giặc miệng. Vài người khác không loại trừ một cử chỉ điên rồ của một chế độ trong tình thế tuyệt vọng hoặc của vài quân nhân riêng rẽ. Hỗn độn nội chiến làm cho người ta lo sợ điều tồi tệ, kể luôn trường hợp Assad sau khi rơi đài rút về cố thủ tại „vùng Alaouite“ với vũ khí hóa học. Các cơ quan tình báo Tây Phương ước lượng hiện giờ vũ khí hóa học nằm trong „tầm kiểm soát“. Nga cũng lo lắng như Mỹ, bảo đảm đã nhận „cam đoan của chính quyền Syrie“. Nga cũng yêu cầu Tây Phương sử dụng „ảnh hưởng“ của mình để ngăn cản nhóm khủng bố có mặt giữa phong trào đối lập cướp lấy vũ khí này.

Thình thoảng xem như „vũ khí nguyên tử của người nghèo“, vũ khí hóa học về với Syrie kể từ những năm 1970, với sự trợ giúp của Ai Cập, Liên Xô. Sau đó, Nga và Iran góp phần không nhỏ vào chương trình gắn vào bom, đầu hỏa tiễn SCUD và đạn đại bác. Vũ khí hóa học Syrie (hơi moutarde, SARIN, VX) xem như quan trọng nhất tại Trung Đông. Kho vũ khí rất „to lớn, hiện đại, rải rác“ trên nhiều cơ sở. Sự bỏ rơi hàng ngũ của tướng Adnan Silou, Giám đốc Kế hoạch Vũ khí hóa học Syrie, có lẽ cho phép định chỗ vài cơ sở.

*** Hạt nhân Iran: „Bất ngờ tháng 10“**

Tháng 10.2009, vài ngày trước sự bàn giao quyền hành, G.W Bush và B. Obama gặp mặt với nhau. Bush tiết lộ cho Obama biết có một chương trình phá hoại và tấn công tin học trên cơ sở hạt nhân Iran gọi là „thể vận hội“. Bush khuyên Obama không nên bỏ bằng lời nói: „điều này có thể tạo ra sự khác biệt giữa chiến tranh và hòa bình“. Lúc đầu, Obama do dự sau đó duy trì cuộc hành quân bí mật Cyber chiến tranh với sự tham gia của

Do Thái, cùng lúc thực thi chính sách „chia tay ra” và nỗ lực lôi kéo quốc tế trừng phạt Iran.

Đầu nhiệm kỳ, qua cuộc thuyết trình của cơ quan tình báo, Obama biết đến cơ sở Fordow trong núi dưới 90 mét đá hoa cương, gần thành phố tôn giáo QOM. Đây là nguồn lo ngại đáng kể: phải chăng tại đây Iran sẽ sản xuất trong vòng bí mật và tránh khỏi bom đạn chất phân hạch cần thiết cho vũ khí nguyên tử?

Gần 4 năm nay, chiến tranh trong bóng tối và theo dõi Fordow hợp thành phần quan trọng của phương trình khó khăn mà Obama phải giải đáp, về một hồ sơ luôn đặt ra câu hỏi chiến tranh hoặc hòa bình tại Trung Đông như Bush từng nói.

Tất cả trong bối cảnh mà các „tác động qua lại” của cơn khủng hoảng Syrie trên mớ hỗn tạp hạt nhân với những lời phân tách khác nhau. Một bên, Do Thái có thể nhận định khả năng trả đũa của Iran ngay từ bây giờ đã giảm, vì Syrie ngoại cuộc, giữa vòng nội chiến, và tính toán của tổ chức Hezbollah, lo nghĩ sắp xếp thể chính trị tại Liban. Một bên, Iran chưa bao giờ cô lập trên sân khấu quốc tế và địa phương như lúc này, dù cuộc „trình diễn” không liên kết tại Teheran, có thể kết luận cuộc chạy đua đến bom nguyên tử chắc chắn là một phương tiện giúp sức để khẳng định sức mạnh.

Bản phúc trình cuối cùng của Cơ quan Quốc tế về Năng lượng Hạt nhân (AIEA) (cuối tháng 8) đã trợ lực sự phân tách của Thủ Tướng Do Thái Netanyahu: trừng phạt quốc tế, đặc biệt phong tỏa đầu hóa gây tổn hại về mặt kinh tế nhưng „không làm chậm lại” công trình về nguyên tử của Iran.

Tại Fordow, Uranium được làm giàu 20% và số máy ly tâm tăng 2 lần (theo AIEA). „Không bao lâu nữa, Iran có khả năng biến đổi Uranium 20% thành 90% (cần thiết cho bom nguyên tử) trong vòng vài tuần. (Bruno Tertrais - Tổ chức nghiên cứu chiến lược Ba Lê).

Ngày 3.9, Thủ Tướng Do Thái kêu gọi „cộng đồng quốc tế” ấn định „lằn mức đỏ” cho Iran. Ê-kíp Obama hình như đang cân nhắc lợi hại về tối hậu thư cho Iran: như thế, chắc chắn làm cho Do Thái an lòng nhưng cũng trói tay chính quyền, Do Thái dứt khoát can thiệp quân sự khi Iran vượt „lằn mức đỏ”.

Do Thái dọa đánh Iran là điều kinh niên và đe dọa thủ vai trò chủ yếu trong tiến trình gia tăng trừng phạt trong những năm gần đây. Nhưng đe dọa tăng cường độ năm 2012 căn cứ vào lý luận gọi là „vùng miễn nhiễm”. Phía Do Thái, bước tiến của chương trình Iran không còn được đo lường theo „ngưỡng” kỹ thuật khác nhau đạt được, nhưng theo khả năng của Iran tiếp tục chương trình ở một nơi siêu an ninh, FORDOW trong trường hợp ấy.

Nhóm „diều hâu” Do Thái tính toán cuộc tấn công bằng không quân của Do Thái trước ngày bầu cử Tổng Thống Mỹ (6.11) sẽ bắt buộc Mỹ phải giúp sức. Các nhà phân tách gọi điều này là sơ đồ „bắt ngờ tháng 10”. Netanyahu dùng đòn bẩy vận động bầu cử Mỹ, biết rằng một hành động quân sự làm giá dầu tăng vọt là mối ám ảnh của Obama.

Tại Do Thái, không thiếu tiếng nói cảnh báo chống cuộc đánh phá „đơn điệu”, đặc biệt tiếng nói của Tổng Thống Shimon Peres và đa số khung trách nhiệm về an ninh quốc gia. Nhưng chính quyền Obama bảo đảm cho Do Thái càng nhiều bao nhiêu thì Do Thái càng cảm thấy có ít nhu cầu „giải quyết” đơn phương bài toán bấy

nhiều, như từng làm năm 1981 (dội bom cơ sở Osirak, Irak) và năm 2007 (phá sập cơ sở Al-Kibar, Syrie). Thế nhưng, lời tuyên bố của Chủ tịch Ủy ban Tham mưu Mỹ, Martin Dempsey (cuối tháng 8) đã gợi lại ngờ vực tại Do Thái, tại đây, lòng tin cậy vào Obama chưa bao giờ cao. Dội bom „sẽ làm chậm lại chương trình hạt nhân, nhưng không thể phá hủy nó. Tôi không muốn trở nên tòng phạm nếu Do Thái chọn lựa tấn công” và nhấn mạnh „liên minh quốc tế” gây áp lực trên Iran „sẽ tan rã nếu Do Thái tấn công Iran quá sớm”.

Chính quyền Obama nỗ lực tỏ ra cứng rắn, đồng thời nhận định còn có thời giờ cho ngoại giao và các hoạt động bí mật. Nữ Uớc Thời Báo tường thuật sự nở rộ chương trình „Thế Vận Hội” đang được nghiên cứu. Mỹ gửi đến vùng Vịnh ngày càng nhiều tàu chiến và thiết bị chống hỏa tiễn. Hy vọng thương lượng lần cuối cùng với Iran hình như bấp bênh, bởi AIEA đã thất bại trong toan tính đối thoại về những phương diện bí ẩn của chương trình hạt nhân.

*** Trung Quốc: Đảng Cộng Sản vẫn kiểm soát quân đội**

Từ cuối tháng 7, các nhà lãnh đạo Trung Quốc họp tại bờ biển nghỉ mát Beidai, chuẩn bị hiệp thương lượng quan trọng trước Đại hội Đảng lần 18. Sau đại hội, đa số Ban lãnh đạo về hưu. Ngoài công việc thay mới Ủy ban Thường trực, cấp lãnh đạo cao nhất và ngay phía dưới, Bộ Chính Trị, thành phần Quân ủy Trung ương là một trong những đề tài thảo luận. Đảng CS kiểm soát quân đội nhân dân giải phóng qua 2 dây chuyền chỉ huy gồm Ủy viên Chính trị và một Ban Lãnh Đạo, Quân ủy Trung ương, sáp nhập vào đầu não của đảng, trong trường hợp này, Tổng Bí Thư Hồ Cẩm Đào cũng là Chủ tịch Quân ủy.

Phó chủ tịch Quân ủy là Xi Jinping, người được chỉ định kế nghiệp Hồ Cẩm Đào sau đại hội đảng. Hồ và Xi là 2 hội viên duy nhất Ủy ban Thường trực có mặt trong Quân ủy, một vị trí bảo đảm ưu thế của họ trên 7 „hoàng đế” khác của tập đoàn lãnh đạo. Cho nên, theo gương Đặng Tiểu Bình và Giang Trạch Dân, Hồ Cẩm Đào sẽ giữ ghế Chủ tịch Quân Ủy trong vòng 1 – 2 năm với mục tiêu canh giữ di sản chính trị của ông.

Đề tài „quốc gia hóa” quân đội, có nghĩa là phục vụ Đất nước và Hiến pháp, không phục vụ Đảng, được một thành phần quân đội và giới thân dân chủ bảo vệ. Đề tài hết sức tế nhị trong giai đoạn chuyển tiếp. Một nhà báo hiểu điều này qua kinh nghiệm của mình.

Yu Chen, Giám đốc Ban điều tra nhật báo NANFANG DUSHI BAO Quảng Đông phải từ chức vì phổ biến trên mạng thông điệp như sau: „nếu phải xem quân đội thuộc quyền sở hữu của đảng, thì nhân dân có thể tạo ra một quân đội khác”.

Không phải vô cớ mà lời dí dỏm này chạm đến yếu điểm: Hồ và Xi là 2 dân sự hội viên Ủy ban Trung ương trong khi tướng Liang Guanglie Bộ trưởng Quốc phòng là một hội viên tầm thường. Số còn lại gồm quân nhân. 7/12 hội viên sẽ về hưu sau đại hội đảng. Quân đội với quân số 2, 3 triệu quân chơi những ván bài riêng: Liên đoàn Thanh niên Cộng Sản, đoàn gốc của Hồ Cẩm Đào, không có đại diện tại Quân Ủy. Chủ tịch Trung Quốc phải nuôi cấy một nhóm trung thành trong quân đội, thăng chức cho những người then chốt. Người ta bắt gặp trong quân đội con cái của những „ông hoàng” (các nhà lãnh đạo cách mạng) mà nguồn gốc chung có thể tập

hợp trong đảng những phe cánh nhỏ với tham vọng ghé gớm như trường hợp Bo Xilai chứng tỏ. Đối với nhà lãnh đạo, „thăng chức cho con của ông hoàng là điều cần thiết hầu bảo đảm cho mình sự ủng hộ của thể hệ đi trước. Các cuộc dàn xếp giữa Quân ủy có mục tiêu bảo đảm đảng tiếp tục lãnh đạo quân đội. Chọn lựa ứng cử viên tùy thuộc vào trò chơi phe phái và quen biết. Bắc Hàn hoạt động theo sơ đồ kế nghiệp gia đình, Trung Quốc theo sơ đồ kế nghiệp tập thể liên quan đến hàng trăm gia đình” (nhà trí thức tự do Hu Xing Dou).

Tháng 3, báo chí Hồng Kông đăng tải buồn phiền của tướng Zhang Qingsheng, một thời xem như có thể trở thành Tổng Tham Mưu Trưởng, vì ông ủng hộ việc „phi chính trị hóa” quân đội và tạo ra tai tiếng về vấn đề „mua bán” để vào Quân ủy, trong một bữa tiệc với sự có mặt của Hồ Cẩm Đào. Điều này nêu lên một câu hỏi: Bộ trưởng Quốc phòng sắp nhậm chức tiến hay không tiến đến chức vụ Phó chủ tịch Quân ủy Trung ương. Đây là ván cờ then chốt của thành phần Quân ủy. Trong một bầu không khí đưa quân đội vào khuôn phép, chắc chắn không có thay đổi cơ cấu lớn lao nào.

Bối cảnh chính trị hiện nay thật là tế nhị: tai tiếng Boxilai tập trung quyền lực xung quanh bộ tứ (Hồ, Xi, Ôn và Li Ke Qiang) và sự chuyển tiếp gần kề gợi lên hy vọng dân chủ hóa „một phần dưới sự kiểm soát”. Chủ đề cấm kỵ bấy lâu nay, điều cần thiết „cải cách chính trị” là đối tượng ủng hộ của nhiều người trong nhiều giới.

Nhưng cường độ tranh chấp nội bộ đã ảnh hưởng tai hại đến đảng Cộng Sản: nhất là không phải lúc để „nòng súng” vượt khỏi tầm tay, nòng súng là bảo hiểm kiểm soát quyền lực. Đây là giờ phút trung thành tuyệt đối. Thông điệp tung ra qua lễ kỷ niệm 85 năm thành lập Quân đội Nhân dân Giải phóng (1.8). Những người con ông hoàng nghịch ngợm nhất đã trở vào hàng ngũ, như tướng Liu Yan, con của nguyên Chủ tịch Lưu Thiệu Kỳ, cũng là người chủ chốt của chiến dịch chống tham nhũng trong quân đội.

*** Trung Quốc, Nhật tăng gia tinh thần quốc gia**



Hàng chục ngàn người Trung Quốc biểu tình chống Nhật Bản tại Bắc Kinh

Trung Quốc tổ chức nhiều cuộc biểu tình dữ dội tại nhiều thành phố như Zhuti, tỉnh Zhejiang. Đoàn người biểu tình kêu gọi tẩy chay hàng Nhật và trương biểu ngữ: „Nhật hãy rút khỏi Diaoyu”. Phong trào biểu tình dấn dấn đến vụ tranh chấp lãnh thổ giữa Trung Quốc

và Nhật trên các hòn đảo biển Đông Senkaku (tên Nhật), Diaoyu (tên Trung Quốc/Điếu Ngư), cũng như với Đài Loan.

Một lần nữa, vấn đề kích thích tinh thần quốc gia của 2 nước, sau khi nhóm người tranh đấu đến từ Hồng Kông đổ bộ lên một trong những hòn đảo. Nhật ví bắt và trục xuất họ khỏi hòn đảo trên thực tế do Nhật kiểm soát.

Đến lượt các nhà quốc gia Nhật đặt chân lên Senkaku, Shintaro Ishihara, Thống đốc Đông Kinh loan báo (24.8) ông muốn làm như thế vào tháng 10, „dù bị bắt cũng không hề gì”. Tháng 4, Thống đốc đề nghị Đông Kinh bán một phần Senkaku. Sáng kiến của ông cũng thúc đẩy chính quyền loan báo ý kiến tương tự.

Mặt khác, Hạ viện Nhật vừa thông qua nghị quyết tái xác nhận quần đảo nhỏ này thuộc chủ quyền của Nhật. Cùng ngày, Thủ tướng Yoshihiko Noda cho biết quyết tâm của ông bình tĩnh và cương quyết giải quyết các vụ tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc, cũng như với Nam Hàn xung quanh các hòn đảo Dokdo – Takeshima và với Nga về các đảo ở miền Nam Kouriles gọi là lãnh thổ miền Bắc của Nhật.

Tại Bắc Kinh, phát ngôn viên Bộ ngoại giao Hồng Lei, xem quyết nghị của Quốc hội Nhật là „bất hợp pháp và phù du” và lời tuyên bố của Noda là „phá hoại chủ quyền Trung Quốc”. Ông kêu gọi Đông Kinh có những biện pháp cụ thể để cải thiện quan hệ song phương.

Nhật đã thôn tính Senkaku năm 1895 sau chiến tranh Hoa-Nhật lần I. Sau thế chiến II, Senkaku với Okinawa được đặt dưới quyền cai quản của Mỹ và trở về với Nhật năm 1972. Phía Trung Quốc, người ta trình bày một tác phẩm năm 1403 để khẳng định các hòn đảo này thuộc lãnh thổ Trung Quốc „từ đời xưa”. Kể từ 1971, Bắc Kinh và Đài Bắc yêu sách chủ quyền trên các hòn đảo tại một vùng có thể giàn dụa hỏa và hơi đốt.

Sau vụ va chạm tiếp theo vụ Nhật bắt giữ tàu đánh cá Trung Quốc gần Senkaku (2010), Đông Kinh thay đổi quan điểm. Bạch thư Nhật về quốc phòng từ đây nhấn mạnh đến vụ bảo vệ các đảo Nansei (Tây Nam) gồm Senkaku. Cuộc thao diễn (26.8) của lực lượng phòng vệ Nhật tại tỉnh Shizouka (miền Trung) lần đầu tiên theo một sơ đồ rõ ràng: đánh đuổi các quân lính đến tấn công một hòn đảo vùng biên giới Nhật.

Các cuộc thao diễn cộng thêm quyết tâm cải thiện khả năng của tàu tuần tiểu ven biển và loan báo của Bộ quốc phòng Nhật mua tàu đổ bộ để tăng cường phòng thủ Nansei.

Điều này trong khi Mỹ ngập ngừng tỏ quan điểm về vụ tranh chấp lãnh thổ. Ngoài ý đồ không muốn làm mất lòng Trung Quốc. Mỹ duy trì quan hệ lạnh nhạt với đảng Xã Hội Nhật đang cầm quyền hơn với đảng Tự do Dân chủ, hiện nay đối lập.

*** Từ mặt đất lên cung trăng: Giấc mộng và quyền lực**

„Lần sau, khi quý Ngài dạo chơi trong một đêm sáng trăng và khi quý Ngài nhìn thấy vầng trăng mỉm cười, xin quý Ngài hãy tưởng nhớ đến Neil Amstrong”. Đây là nguyện vọng của gia đình người đầu tiên đặt chân lên vệ tinh thiên nhiên ngày 11.7.1969 lúc 2 giờ 56 phút GMT. Neil Amstrong 82 tuổi chết sau cuộc giải phẫu tim tại Cincinnati, Ohio ngày 25.8.2012.

Mỹ khóc than một trong những anh hùng của mình, „một trong những anh hùng vĩ đại nhất của thời đại chúng ta và của tất cả thời đại“. (B.Obama). Vượt ra ngoài nước Mỹ, cái chết của N. Amstrong là một diễn viên trung tâm của một trong những giây phút mà mỗi người cùng thời có thể tưởng nhớ mãi mãi: bước chân đầu tiên trên cung trăng cũng như vụ ám sát Kennedy hoặc cuộc khủng bố 11.9.2001 là một dấu ấn phổ cập của lịch sử mới gần đây.

Sau 6 giờ 39 phút, bàn chân trái của N. Amstrong bước xuống mặt trăng. Phải mau lẹ chụp vài tấm ảnh, cầm cờ Mỹ, đặt vài kỷ niệm vinh danh Gargarine (phi hành gia Liên Xô đầu tiên bay vào quỹ đạo), Apollo 1, thu vài cục đá trước khi trở lên phi thuyền. Nỗ lực của toàn thể quốc gia, huy động 4.000.000 người, chiếm 4,4% ngân sách cho vài phút vinh cử. Và dấu chân không phai trên bụi của một tinh tú chết.

N. Amstrong có ý thức biểu tượng, quyết định từ bỏ trái đất đúng vào lúc Robot Couriosity bắt đầu đo đạc mặt đất hành tinh MARS. Hai kỳ công tóm tắt cuộc phiêu lưu không gian và giấc mộng xưa như nhân loại khám phá để hiểu biết vũ trụ tốt hơn. Trong trường hợp 1, một người sống trên trái đất tượng trưng cho ưu thế của Mỹ trong „chiến tranh lạnh“ khoa học kỹ thuật chiến lược với Liên Xô. Trong trường hợp 2, một máy móc kết hợp những nhóm nghiên cứu của nhiều quốc gia phục vụ khoa học. Chính phục ngày hôm qua, khám phá ngày hôm nay.

Ngoài giấc mộng bao hàm, cuộc phiêu lưu trước nhất mang tính chất gây chiến. Hỏa tiễn V2 của Von Braun nhằm phá hủy Luân Đôn. Tất cả kỹ thuật không gian đều thoát ra từ mối ám ảnh quyền lực này.

Gần 20 năm sau, khi tiếng bíp-bíp của Spoutnik vang lên và phi hành gia Yuri Gargarine đáp xuống sau khi bay một vòng trái đất, kiểu mẫu Xô Viết chứng minh tham vọng và bước đi trước của Liên Xô. Cuộc chạy đua lên cung trăng do John Fitzgerald Kennedy tung ra năm 1961 không có mục tiêu nào khác hơn là rửa sạch mỗi nhục và làm cho Liên Xô suy kiệt trong cuộc phiêu lưu này và Liên Xô cuối cùng phá sản.

Cho nên cuộc chinh phục cung trăng không có ngày mai hoặc gần như thế: có tất cả 12 người Mỹ đặt chân lên từ 1969 đến 1972. Điều này chứng minh ưu thế của Mỹ, vĩnh viễn được thừa nhận vài năm sau với kế hoạch „chiến tranh vì sao“.

Sau đó, không gian thuận theo chính trị thực tiễn: đến giờ Perestroika, Mỹ và Nga lần này chọn lựa hợp tác để chia xẻ cái giá quá to lớn của các chương trình như trạm không gian quốc tế.

Cuộc đấu giữa chuyển bay chở người và sự thám hiểm hệ thống thái dương bằng Robot là vấn đề thời sự: người chủ trương dùng máy móc đo đạc chắc máy móc có khả năng thu thập dữ kiện khoa học; người đặt tin tưởng vào người bay lên không gian bảo đảm phi hành gia trang bị tốt hơn để thích ứng với điều mới lạ.

Hiện nay Robot nắm lợi thế. Sau khi cho các phi thuyền quá đắt hưu trí, Mỹ không còn có đủ phương tiện tài chánh để đưa người lên không gian. Mỹ phải mua vé để có chỗ trên những Soyouz Nga và Barack Obama bãi bỏ chương trình trở lên cung trăng. Một diễn viên duy nhất hình như có khả năng thay thế: đến lượt Trung Quốc quyết định kết hợp giấc mộng với quyền lực.

*** Trung tâm chấn động (chấn tâm) di chuyển**

Cuộc họp thượng đỉnh thường niên của diễn đàn kinh tế vùng Á Châu Thái Bình Dương diễn ra tại Vladivostok ngày 8-9/9, Nga cũng là một nước Thái Bình Dương. Khu vực sinh động Á Châu Thái Bình Dương tập hợp với Ấn khoảng 3,5 tỷ dân. Người ta không thể quên Tân Gia Ba (cảng thứ 2 thế giới sau Thượng Hải) giàu hơn Pháp tính theo đầu người, Nam Hàn đóng tàu nhiều hơn toàn thể Âu Châu. Đến lúc Âu Châu chú ý đến chấn tâm này, Mỹ hướng về Á Châu Thái Bình Dương để tập trung chiến lược của mình.

Sự di chuyển của Trung tâm là hậu quả của hai hiện tượng: sự vươn lên của Trung Quốc vào hàng thứ 2 thế giới và sự suy yếu tương đối của Mỹ chìm đắm trong cơn khủng hoảng. Mặt khác, trừ Ba Tây, các nước nổi lên (Trung Quốc, Ấn, Thổ trước đây vài thế kỷ là những cường quốc hàng đầu) là những nước Á Châu và cân nặng dân số nằm tất cả tầm quan trọng khi kinh tế phát triển.

Đối với Hoa Thịnh Đốn mang ý định kéo dài càng lâu càng tốt ưu thế của mình, vấn đề là, đồng thời nuôi dưỡng quan hệ thương mại với Trung Quốc, giới hạn tham vọng của Trung Quốc, tham vọng này gần đây thể hiện qua vấn đề chủ quyền trên các đảo biển Đông. Xích mích xảy ra giữa Trung Quốc và Nhật về đảo Uoturi, quần đảo Senkaku do Nhật kiểm soát. Quan hệ giữa hai nước trở nên tồi tệ từ một năm nay liên quan đến các vụ rắc rối trên biển Đông.

Đối với Bắc Kinh, việc Mỹ bảo đảm an ninh cho Nhật giải thích điều gọi là tinh thần hung hăng của vài trào lưu Nhật. Tại biển Đông, yêu sách của Trung Quốc trên các đảo Hoàng Sa, Trường Sa (cũng là yêu sách của Việt Nam) vấp phải sự chống đối của các đồng minh Mỹ. Trên thực tế, cùng lúc thực thi chính sách cởi mở với Trung Quốc, Mỹ củng cố liên minh với các nước lo ngại trước tham vọng của Trung Quốc tại địa phương: Đài Loan, Nhật, Nam Hàn, Úc, Phi Luật Tân, Việt Nam và Nam Dương. Một cách lý tưởng, Ấn được ve vãn từ vài năm nay, sẽ bổ sung nửa vòng tròn các quốc gia cho phép Mỹ bảo tồn ảnh hưởng quyết định tại khu vực nhờ vào ưu thế hải quân. Bởi các nước khác như Thái Lan cũng là đồng minh của Mỹ.

Điều này nhắc đến trò chơi đế quốc của Anh tại Âu Châu. Trước một nước mạnh nhất, Anh biết thành lập liên minh các quốc gia lo ngại trước sự xuất hiện của một bá quyền.

*** Trận chiến thế giới về hầm mỏ**

Ít nhất 34 chết tại mỏ platine Marakina Nam Phi (16.8); Thủ tướng Ấn bị kết án vì nhượng quyền khai thác mỏ than không đấu giá (17.8), thiệt hại 27 tỷ Euro cho ngân sách quốc gia; chính quyền Bolovie quốc hữu hóa mỏ bạc Malku Khota (12.8), chính quyền Evo Morales thu hồi quyền kiểm soát tài nguyên thiên nhiên..., địa hạt hầm mỏ trở nên sôi động.

Tại hầm mỏ, tất cả đều trở nên to lớn. Phát triển vượt bậc của Trung Quốc không thể xảy ra nếu không có quặng sắt, đồng, Alumium v.v... mà Trung Quốc nhập cảng để sản xuất hàng loạt điện thoại di động, xe, dây cáp điện hoặc đường rầy.

Tổn hại to lớn vì sự thái hời của các hồ có thể đe dọa hàng rào san hô Úc, vì các biến động xã hội do sự khai thác mỏ vượt chuẩn mực. Cuối cùng số tiền dành cho sự khai thác cũng to lớn, trung bình đòi hỏi 350 triệu đô la và có thể đạt 20 tỷ (Olympic Dam (Úc) hoặc Simandou (Guinée)).

Hầm mỏ là một thế giới cực độ với máy móc chỉ một lần có thể xới 10 tấn đất cũng như phu mỏ phải bỏ ra 2 giờ để trở lên mặt đất tại một mỏ vàng Nam Phi sâu 3.000 mét dưới đất hoặc lãnh 50 xu/ngày để tìm kim cương tại Sierra Leone. Phân chia nguồn lợi to lớn này thuộc tương quan lực lượng tàn bạo giữa các diễn viên của sân khấu dưới đất: Chính quyền muốn nhận từ các công ty số thu nhập cho ngân sách và nhiều việc làm cho dân.

Trước nguy hiểm địa chất và chính trị, các công ty tranh đấu quyết liệt để duy trì cái lỗ ít nhất 15%. Người ta chứng kiến tinh thần chiến đấu của các công ty tại Úc năm 2010. Các công ty làm cho chính phủ Kevin Rudd đổ vì muốn tăng thuế lợi tức đến 40%. (Công ty chỉ cần loan báo đình chỉ kế hoạch đầu tư 186 tỷ đô la).

Trước vật khổng lồ như công ty Anh-Úc BHP –Billiton và Riotinto hoặc công ty Ba Tây Vale, các nước nhỏ và nghèo bó tay, với ngân sách 20 lần thấp hơn lợi tức của công ty (23 tỷ đô la lợi tức cho BHP năm 2011). Thu nhập của nước xuất cảng không theo kịp lợi tức giá cả sắt hoặc vàng tăng 5 lần trong vòng 10 năm. Hơn nữa, chính quyền các nước đang mở mang tung mình vào các cuộc mặc cả tự sát để thu hút các nhà đầu tư.

Tình hình nêu trên bắt buộc phải tìm giải pháp:

1. Giữ các hầm mỏ trong tay nhà nước. Nhưng vấn đề nan giải là các nước nghèo không có đủ tiền để khai triển các mỏ.

2. Tăng thuế và thực hiện thuế phụ thu 30% trên các sản phẩm vượt khỏi năng suất bình thường.

3. Thuyết phục công ty chế biến một phần quặng tại chỗ và cổ xúy chính sách trị giá gia tăng góp phần vào sự mở mang đất nước.

4. Vì không thể thu về giá trị gia tăng đầy đủ, để yên tài nguyên mỏ dưới lòng đất để chờ thời.

5. Giúp đỡ chính quyền đối phó các công ty bằng những quy tắc mở kiến hiệu và những kế ước dự kiến phần hùn của Nhà Nước lên đến 40% hoặc trích 9% thu nhập cho cộng đồng sở tại.

Nhưng làm giàu một quốc gia hầm mỏ, cải thiện môi trường các hầm mỏ, lương bổng công nhân và đời sống của dân liên hệ có cái giá có thể ảnh hưởng nối tiếp trên giá cả khai thác và giá thành sản phẩm.

*** Việt Nam: Đòn hèn trên thượng tầng quốc gia**

Ngày 21.8 tại Hà Nội, dưới cơn mưa tầm tã, một người về hưu 72 tuổi đạp xe đạp đến nhà băng. Ông cho biết con ông bảo ông ngay tức khắc đến rút tiền gởi, dù thời tiết xấu. Cơ quan đương sự nói đến là Ngân hàng Thương mại Á Châu (ACB), một trong những nhà băng tư nhân lớn nhất tại Việt Nam. Sở dĩ cơn hoảng sợ thúc đẩy ông và những người gởi tiền khác rút hàng trăm triệu đô la, là vì người sáng lập ngân hàng, một trùm tư bản tên Nguyễn Đức Kiên và Giám đốc ngân hàng Lý Xuân Hải bị bắt vì tội kinh tế. Trong vòng vài năm nay, Kiên xuất hiện như một trong những nhà làm ăn có ảnh hưởng lớn nhất tại Việt Nam. Giữa ngả tư chính trị, thói

chạy theo lợi nhuận và lãnh vực thể thao (Kiên là chủ nhân đội bóng tròn Hà Nội), hành trình của Kiên minh họa sự tiến triển nhanh chóng của Việt Nam, trong vòng vài năm, từ kinh tế chỉ huy đến kinh tế thị trường dưới sự kiểm soát chặt chẽ của đảng Cộng Sản. Gia tài của Kiên và vợ, đạt 72 triệu Euro, theo báo Tuổi Trẻ.

Kiên là người có thế lực trong bóng tối. Nhiều người phân tách gắn liền sự suy tàn của Kiên với cuộc tranh giành ảnh hưởng độc hại giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và đối thủ của ông.

Đây là sự diễn biến ngoạn mục của cơn khủng hoảng tiềm ẩn tại Việt Nam Cộng Sản từ 2008, làm lu mờ hình ảnh của một thị trường nổi lên giữa những thị trường đầy hứa hẹn của Á Châu: „Tình hình ACD là triệu chứng diễn tả sự mờ ám, bản chất tồi tệ của sự cai quản cơ sở kinh doanh, sự gian lận, tham nhũng và chợ đen”. (Theo Korolyn Seet, nhà phân tách của cơ quan cho điểm tài chánh Moody’s).

Những cơn sốt lạm phát đua nhau nối tiếp ảnh hưởng sâu rộng đến gia đình, xí nghiệp, đào sâu bất bình đẳng và xói mòn lòng tin vào tiền tệ quốc gia. Nỗ lực của Nguyễn Tấn Dũng thiết lập các đại tập đoàn kỹ nghệ quốc gia đã đi đến thất bại, với sự phá sản của các công ty đóng tàu Vinashin và Vinalines. Hai nhóm này mang nợ hàng tỷ đô la, Giám đốc Vinashin lãnh án 20 năm tù vì vi phạm quy tắc kinh tế; Giám đốc Vinalines bị truy tố vì tội tương tự. Theo Ngân hàng Trung ương Việt Nam, số tiền nợ đáng nghi ngờ lên đến mức báo động, vì khoảng cho vay bùng nổ nở rộ do cơn sốt thị trường bất động sản nhen nhúm. Cơn khủng hoảng không chỉ về mặt kinh tế mà còn về mặt chính trị. Tập đoàn lãnh đạo Đảng Cộng Sản không có khả năng thích ứng với thực tế kinh tế Việt Nam ngày càng bước sâu vào vòng toàn cầu hóa. „Từ công chức đến thân hào tình ngang qua các nhà đầu tư, tất cả đều lợi dụng hệ thống móc ngoặc trà nước. Cho nên, giải quyết bài toán này là điều thật khó khăn”. (Theo một nhân vật có quyền thế từng yêu cầu cải cách có lợi cho kinh tế thị trường).

Khi hoạt động kinh tế chậm lại và xáo trộn xã hội lan rộng, với những cuộc biểu tình phản đối sự cưỡng đoạt đất đai, cuộc cãi vã nội bộ đảng tăng cường độ... Lời cầu nhàu bất mãn đặc biệt hướng về Thủ Tướng. Một số lãnh đạo trong chính phủ và đảng trách Dũng tập trung quyền hành trong tay, ưu đãi một nhóm nhỏ đại công ty tư nhân và xí nghiệp quốc doanh.

Đối thủ của Dũng là Trương Tấn Sang, Chủ tịch Danh dự. Sang âm mưu loại trừ Dũng qua cuộc thay đổi lãnh đạo năm 2011, nhưng thất bại. Hiện giờ, Sang cố gắng đi tắt, yêu cầu cải cách kinh tế và chống tham nhũng.

Đầu tháng 8, Đảng Cộng Sản đưa ra một biện pháp tượng trưng, giứt khỏi tay Dũng quyền Giám sát Ủy ban chống tham nhũng, giao lại cho Ủy ban nội vụ đảng.

„Khi kinh tế suy sụp, và người dân trở nên nghèo nàn thì đảng thừa biết người dân sẽ quy trách đảng” (theo một lãnh đạo đảng). Nhưng, theo Adam Pforde, chuyên viên về Việt Nam, Đại học Victoria, Úc, „khủng hoảng chính trị không thuộc vào trách nhiệm của một người. Có một khoảng trống chính trị trên bậc cao và lòng bất mãn của người dân đối với lãnh đạo rất sâu rộng. Nhưng đảng Cộng Sản không biết phải làm thế nào để thoát khỏi tình thế này”.

Phan Ngọc

Hộp Thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trần Đan Hà, Hà Long, Tường Lam, Nguyễn Hạnh HTD, Thi Thi Hồng Ngọc, Trần Thị Hương Cau, Dr. Tôn Thất Hứa, Đỗ Trường, Giang Phúc Đông Sơn, Diệu Hiền NTK, Phan Hưng Nhơn, Lê Ngọc Châu, Phan Ngọc.

- **Pháp:** Hoang Phong, Võ Đức Trung.

- **Thụy Sĩ:** Song Thư LTH, Trần Thị Nhật Hưng.

- **Na-Uy:** Phạm Tín An Ninh.

- **Hoa Kỳ:** Cư sĩ Liễu Pháp, Chân Văn, Diamond Bích Ngọc, Thích Minh Chánh, Trần Trọng Khoái, Tràm Cà Mau, Thylanthao, Tuệ Nga, Nguyễnphúc Bửu Tập.

- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh, Nguyễn Vy Khanh, Trần Gia Phụng.

- **Úc Đại Lợi:** Quảng Trực Trần Viết Dung.

- **Ấn Độ:** Thích Như Tú, Thích Huệ Pháp.

• KINH SÁCH & BÁO CHÍ -

- **Đức:** Dân Chúa Âu Châu số 358, 359 & 60. Für die Menschen Rechte Nr.7. Thông Tin số 62. Der Mittlere Weg Nr.3. Buddhistische Monatsblätter Nr.3. Wissen und Wandel 9/10. Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.9. Development and Cooperation Nr.9. Tibet und Buddhismus Nr.103.

- **Pháp:** Tiếng nói Người Việt Quốc Gia số 65. Nhịp Cầu số 195.

- **Bỉ:** Tuệ Giác số Vu Lan.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 308 & 309.

- **Hoa Kỳ:** Chan Magazine Summer 2012. Thần Nhân do Tô Hiệp dịch.

- **Canada:** Pháp Âm số 104.

- **Đài Loan:** A Journey of Learning and Insight Chan Master Sheng Yen. Thiên Phật Sơn số 267 & 268.

- **Đại Hàn:** Buddhism and Culture Autium 2012.

- **Úc Đại Lợi:** Lịch sử Phật Giáo Úc Đại Lợi do TT Thích Nguyễn Tạng dịch. Pháp Bảo số 93.

- **Tân Tây Lan:** Đặc San Hiện Thực số 67.

Tin Phật Sự

(Tiếp theo trang 65)

• **Thành phần Tân Ban Chấp Hành Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Đức quốc nhiệm kỳ 2012 – 2016** đã được Đại Hội Đồng PTVNTN gồm 16 Chi Hội, Ban Liên Lạc PTVNTN Địa Phương và Ban Hướng Dẫn GDPTVN tại Đức hiện diện tín nhiệm công cử trong ngày thứ bảy 01.09.2012 tại Thư Viện Chùa Viên Giác, gồm có:

1. Hội trưởng: Đạo Hữu (ĐH) Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp (Chi Hội (CH) PTVN Tỵ Nạn Hannover và Vùng Phụ Cận (VPC))

2. Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ: DH Minh Dũng Nguyễn Văn Hùng (CH Trưởng CH PTVN Tỵ Nạn tại Aschaffenburg và VPC)

3. Phó Hội Trưởng Nội Vụ: DH Thiện Anh Ngô Kiêm Hoàng (CH Trưởng CHPTVN Tỵ Nạn tại Bad Kreuznach và VPC)

4. Thư Ký: DH Đồng Viên Lâm Phúc Toàn (CH Trưởng CHPTVN Tỵ Nạn tại Wilhelmshaven và VPC)

5. Thủ Quỹ: DH Nguyễn Hưng Nguyễn Tăng Lộc (CH Trưởng CH PTVN Tỵ Nạn tại Nürnberg-Fürth-Erlangen và VPC)

và các Ủy Viên Ban Ngành gồm có:

1. Ủy Viên Tu Học: DH Thiện Mỹ Lương Văn Xinh (CH Trưởng CH PTVN Tỵ Nạn tại Karlsruhe và VPC)

2. Ủy Viên Liên Lạc Cộng Đồng: DH Thiện Sơn Nguyễn Thanh Hải (CH PTVN Tỵ Nạn tại Berlin và VPC)

3. Ủy Viên Sinh Hoạt Thanh Thiếu Niên: Huỳnh Trưởng Phó Trưởng Ban Ngoại Vụ Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức quốc.

Địa chỉ liên lạc:

Hội PTVN Tỵ Nạn tại Đức quốc.

Hội trưởng Ngô Ngọc Diệp
c/o Chùa Viên Giác
Karlsruher Straße 6
30519 Hannover
Tel. (+49) 511 8796324
Mobil: 0175 4261388
Email: thichon@arcor.de





Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.10.2012)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng sổ 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

TAM BẢO

ĐH. Văn Trí Thanh & Tăng Thị Tạo 10€. Diệu Ngọc 5€. Kim Thị Thúy Huệ 15€. Fam. Geisler Lê 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh 5€. Đỗ Thị Minh Phú 20€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Đồng Tâm & Đồng Tĩnh 50€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Lê Thị Thanh Hà 10€. Podieczny Thị Tuyết Lan 20€. Cát Vy, Thế Anh & Kim Ngân 45€. Lê Trọng Thoi 15€. Võ Minh Huy Kinol 11€. Lê Đình Hiệp 40€. Kim Ngọc Trang 5€. Kim Ngọc Huyền 2€. Đồng Tâm Lê Văn Việt 15€. Thanh 10€. Liên 10€. Nguyễn Tấn Dũng 20€. Gđ. Lâm Chấn Cấn 20€. Phạm Thị Kim Hương 20€. Diệu Giác Nguyễn Thị Hằng 20€. Trần Thị Khánh Vân 10€. Lê Thị Quý 20€. Nguyễn Văn Nghị 10€. Bé Batian Duy Nguyễn 10€. Bùi Thị Dung 10€. Trần Khi & Trần Ngọc Anh 20€. Hạnh Vi 50€. Lương Xuân Quỳnh & Hoàng Minh Đức, Đức Trung & Đức Trọng 10€. Trung Hu 10€. Lê Thu Hà 10€. Dương Thị Hà 5€. Lê Thị Hiền 20€. Đinh Thị Hòa 10€. Nguyễn Quang Anh 20€. Đoàn Thị Hương 10€. Lưu Văn Trung 25€. Lê Thanh Bình 20€. Carlo 10€. Vũ Thị Huệ 25€. Ngô Thị Lữ & Nguyễn Văn Sự 20€. Gđ. Võ Trần Ngọc Hà 150€. Nguyễn Thị Bang 5€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Trần Thị Thu Hương 10€. Thái Thị Hồng 10€. Võ Thị Cẩm Vân 10€. Nguyễn Thị Lê Hằng 20€. Lữ Thị Ngọc 5€. Nguyễn Minh Nguyệt 10€. HL Hứa Vinh Sĩ 20€. Nhan Khanh Lee 20€. Vũ Thị Chính 5€. Jürgen Bibo, Viên Tịnh Phạm Thị Hải 30€. Bùi Thị Thanh Hòa 10€. Phạm Thị Hoàng Yến 10€. Nguyễn Thị Liên 20€. Bùi Minh Hào & Hoàng Thị Dung 30€. Dechenthin & Hương 20€. Nguyễn Thanh Hải 50€. Sáng & Chiêu 50€. Đào Thị Kim Quyên & Nguyễn Lưu Cường 5€. Fam. Tang 30€. Lưu Tuyết Hoa 10€. Nguyễn Ánh Hồng 20€ HHL Nguyễn Chí Thành. Diệu Thảo Hồ Thị Hào 5€. Nguyễn Thị Lan Hương 5€. Phạm Nguyệt Nga 20€. Huỳnh Hoàng Văn 30€. Trần Công Trúc 5€. Diệu Tâm Đặng Ngọc Cúc 10€. Tâm Văn Nguyễn Thị Minh Triết 20€. Trần Văn Thìn 20€. Hoàng Thị Mơ 10€. Bích Diệu Yên 10€. Gđ. Đức Phương 50€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Gđ. Nguyễn Thái Nam 50€. Sứ Bửu Châu 15€. Đặng Thị Kiều Oanh 10€. Sonja Nennstiel 13€. Fam. Do 20€. Gđ. Nguyễn Đức Hải Đông 10€. Lam, Phương 20€. Gđ. Lưu Lương 10€. Võ Trần Ngọc Hà & Võ Thị Kim Loan 50€. Đỗ Tuấn Thanh 5€. Đỗ Anh Thắng 5€. Thiện Hiếu 20€. Nguyễn Thị Hằng 50€. Lâm Thị Bảy 20€. Stella Phan 10€. Lê Thu Hà 10€. Diệu Tịnh 10€. Hồ Xuân Ngô 30€. Lê Hoàng Đế & Trương Nhựt Hồng 20€. Lê Hồng Thâm & Serkaya Sergi Lê 20€. Lê Hồng Trang 20€. Lê Hồng Thảo 20€. Lê Hoàng Linh 20€. Lê Hoàng Tiến 20€. Lê Hoàng Thắng 20€. Mộng Thập Minh 100€. Mã Khắc Dinh 6€. Trần Mỹ Linh 10€. Trần Tuấn Duy 5€. Giác Giai Nguyễn Thị Liễu 20€. Vũ Thị Nhan 20€. Trần Quốc Thắng 10€. Nguyễn Quốc Linh 5€. Lưu Thọ 20€. Thiện Tánh & Thiện Đồng 20€. Lo Học Ming 20€. Đồng Kiên, Diệu Xuân, Đồng Nghiêm, Đồng Nhu & Đồng Liên (Lübeck) 50€. (Norderstedt): Hứa Huy Hoàng 20€. Nguyễn Mạnh Thường 20€. Trọng Thiện (Goslar) 20€. (Hannover): Phạm Văn Hạnh 10€. Nguyễn Trọng Vinh 10€. Hoàng Thanh Bình 20€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 50€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 50€. Gđ. Châu Thị Cúc 20€. Fam. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh 10€. Lê Thị Lan 10€. Triệu Thanh 20€. Gđ. Trần Như Sơn 20€. Trương Thành Tín 20€. Đồng Tâm Trần Minh Nhuận 20€. Hàn Ngọc Dung (Iserlohn) 20€. (Nordhorn): Cường & Oanh 20€. Võ Ngọc Hiền 20€. Võ Nhật Huy 10€. La Tỷ 20€. Lưu Giới 10€. Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 10€. Fam. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Thiện Giải (Rotenberg) 5€. Bùi Đức Hữu & Đỗ Thị Minh Hải (Erfurt) 30€. (Düsseldorf): Diệu Hiền 20€. Tính Phương 50€. Nguyễn Thị Gái 10€. Trần Tuyết Loan & Trương Quang Bình (Niederahr) 30€. (Vechta): Gđ. Nguyễn David (Công Lý) 20€. Bùi Văn Chính 15€. Lê Ngọc Hải 10€. Diệu Nguyệt Nguyễn Thị Thanh Hà & Nguyễn Thị Ngọc Anh 10€. Fam. Trịnh & Âu 30€. Trần Quang Dũng 20€. Nguyễn Thị Thu Anh 10€. Gđ. Trần Văn Hòa (Pforzheim) 20€. (Göttingen): Hồ Văn Điều 20€. Thiện Văn 50€. Dương Ngọc Thiện 50€. Gđ. Tôn Nữ & Tôn Thất 20€. Nguyễn Thị Thu Hà, Phạm Văn Dũng & Phạm Minh Đức 20€. Huỳnh Thị Kim Chương 5€. Lê Văn Thuận 20€. Võ Thị Hồng Đào & Uchida Helmut

Takariho 10€. (Bramsche): Võ Văn Tri 10€. Lê Thị Thanh Trúc 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Ronnenberg) 10€. (Wilhelmshaven): Ngô Thị Hạnh & Nguyễn Văn Quang 10€. Gđ. Đồng Định & Đồng Trâm 15€. Quảng Thiện 20€. Đồng Ngô Nguyễn Thị Tâm 10€. Diệu Tường Trinh Thị Mai 10€. (Koblenz): Đoàn Thị Kim Nhung 20€. Phạm Lạc 20€. Huỳnh Thị Tuyết 30€. Thiện Hà Lê Thị Thúy Hằng 20€. Nguyễn Thị Mai Nga 20€. Nguyễn Ngọc Châu 20€. Nguyễn Hồng Thanh 20€. Sun Hing Asia Shop 50€. Thanh Hoa 50€. Nguyễn Thị Thủy (Northeim) 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 20€. Fam. Vu (Schwetzigen) 40€. Quảng Chung & Diệu Thảo (Ludwigsfeld) 20€. (Dortmund): Trương Thị Hương 10€. Fam. Vương Hồ 20€. Lê Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Minh Ngà 10€. Phùng Thị Khánh Hòa 20€. Gđ. Phi Hùng & Hạnh (Ihlow) 20€. Nguyễn Thị Thủy (Hötzum) 20€. Hoàng Thị Hạnh (München) 20€. (Hildesheim): Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Đoàn Thị Thanh Bình 10€. Gđ. Cường & Thủy 5€. Đồng Anh Phạm Ngọc Trâm 1,45€. Thiện Hào Nguyễn Thanh Hoi (Erlangen) 20€. Nguyễn Thị Hoa (Kassel) 50€. (Hamburg): Viên Bình Nguyễn Thanh Hoa 20€. Gđ. Từ Quốc Minh 20€. Phạm Thị Côi 40€. Trần Ngọc Tiến 30€. Huỳnh Thị Chang 30€. Lưu Phương 10€. Phạm Ngọc Dương & Trần Thị Thủy 20€. David Trương 20€. Quách Anh Trí 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai 10€. Gđ. Nguyễn Tấn Phước 200€. Phạm Trần Mai Anh 20€. Ngụy Tú Linh 20€. (Cloppenburg): Trần Thúy Hương & Đoàn Khánh Toàn 30€. Nguyễn Thị Loan 20€. (Unna): Đức 10€. Võ Thúy Vi 100€ HH cho HL Phạm. Âu Thị Thanh 20€. Nguyễn Thị Xuân (Bohmt) 20€. Dương Văn Út (Bad Bentheim) 20€. Lê Lan (Heusenstamm) 10€. Võ Thanh Hùng (Hanau) 20€. (Recklinghausen): Nguyễn Ngọc Mẫn 40€. Ngọc Phượng, Ngọc Phước, Ngọc Phương & Ngọc Phi 50€. Đỗ Việt Hùng (Halter am See) 20€. Bùi Thị Mai Thuan (Flensburg) 160€. (Ingolstadt): Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 50€. Thiện Xuân Vũ Đức Quỳnh Như Vivian 50€. (Lehrte): Nguyễn Đình Thắng 20€. Nguyễn Văn Nhiệm 20€. (Münster): Trương Vinh Khương 40€. Trần Tý 30€. (Lönningen): Mui 10€. Hồng Chương Kim 30€. Đỗ Thị Nghĩa (Halle) 50€. Trần Thị Huệ Trinh (Datteln) 50€. (Osnabrück): Trần Thị Mến 10€. Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Mai Thị Long 10€. (Essen): Phạm Thị Hồng Hoa 20€. Thiện Hiền Võ Thanh Nao & Thiện Châu Trần Thị Nết 30€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. (Braunschweig): Lê Thị Kim Hoa 10€ HHL Giáp Văn Lai. Trần Thị Tú Uyên 50€ HHL Nguyễn Thị Kim Liên. Thiện Hiền Đỗ Công Minh 10€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 50€. Đỗ Như Tuyền (Torkow) 30€. (Berlin): Đỗ Thị Hồng Nhung 10€. Chiếu Văn Mười 30€. Phạm Quang Thắng 30€. Đồng Thảo Trinh Thị Cẩm Vân 10€. Trịnh Lan Anh 10€. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€. Phan Minh Trang (Einbeck) 15€. Gđ. Châu Schwanninger (Koblenz-Raental) 20€. Nguyễn Văn Dũng & Bùi Thúy Bảy (Wernigerode) 20€. Gđ. Hồ Minh Đa (Nordwalde) 10€. (CH. Séc): Vũ Thị Hạnh 10€. Saláková Liên 50€. Saláková Liên cùng gia quyến 50€. (Burgdorf): Trần Thị Kim Phúc 5€. Đặng Thị Ngọc Thủy 20€. Nguyễn Quý Hạnh 10€. Nguyễn Minh Hồng (Papenburg) 20€. Hà Thị Xuyến (Wistedt) 10€. Nguyễn Thị Thanh (Bergen) 10€. Lê Thị Hoa, Đỗ Trọng Trinh & Nguyễn Thắng Cơ (Việt Nam) 10€. Nguyễn Thị Bích Thủy & Đỗ Văn Nguyên (Wedel) 50€. Fam. Trương, Hiệp, Simone, Srea Sina (Ötzingen) 20€. Nguyễn Thị Lương (Castrop-Rauxel) 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Melle) 20€. Đặng Văn Hiếu (Kirchen) 20€ HH cho mẹ là Quảng Phương Nguyễn Thị Bón. (Bremen): Gđ. Lương & Nguyễn 50€. Thanh Hằng 20€. Vũ Chí Trung (Hildburghausen) 10€. Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương (Emden) 20€. Thiện Căn & Diệu Nữ (Springe) 100€ + 100€ an cư kiết hạ. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 30€. (Holland): Gđ. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Hồng Paul 100€. Thanh 100€. Vũ Thị Hương 50€. Trần Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Văn 20€. (Nürnberg): Gđ. Nguyễn 30€. Tuấn & Văn 20€. Nguyễn Thái Nam 100€ HHL Diệu Hoa Nguyễn Huỳnh Thanh Hà. Gđ. Trịnh Thị Thanh, Gđ. Nguyễn Tăng Lộc, Nguyễn Thị Văn, Nguyễn Thị Yến & Nguyễn Thị Kim Sinh 200€ HHL Nguyễn Tăng Mậu Pd Thiện Lâm. Gđ. Thiện Vinh Huỳnh Hiền 20€. Vương Văn Mạnh & Vũ Thị Hải Hà (Norderney) 20€. (Barterode): Dương Minh Chí 50€. Diệp Thị Muối 50€ HHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thi. (Dormagen): Hoàng Minh Tuấn 25€. Đồng Thuận Phạm Thị Thảo 20€ HHL Hoàng Nguyễn Hải Thiện Nam. (Krefeld): Lê Thị Bạch Yến 10€. Nguyễn Thị Se 20€. Nguyễn Hoàng Dũng 30€. Lý Hồng Sơn 15€. Khanh Vu 10€. Văn & Mai Nga 10€. Ăn danh (Bad Ibura) 50€. (Aurich): Vương Thị Xuân Hạnh 20€. Nguyễn Thị Khánh Ngọc 20€. Nguyễn Thu 100€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Nienburg) 10€. Chu Mạnh Tiến (Schneverdingen) 10€. (Augsburg): Nguyễn Hồng Nhung 10€. Nguyễn Quang Trung 10€. Nguyễn Anh Dũng (Lünen) 30€. Nguyễn Hoàng Hải (Römerberg) 10€. (Neuss): Trần Quang Tuệ 20€. T. My Tran 10€. Ngô Kim Loan (Baesweiler) 20€. Ăn danh (Ottweiler) 39,50€. (Belgique): Phạm Thị Oanh 50€. Lê Trang Cảnh 20€. Nguyễn Thị Kim Huệ 100€ HHL Nguyễn Văn Sơn. (Husum): Đình Tuấn Anh 10€. Trịnh Thị Thu Hằng 10€. (Trier): Đào Thị Chúc 30€. Phùng Thị Hiền 30€. Gđ. Vũ Văn Hải 20€. Võ Thị Tuyết Nhung 10€. Trương Thị Mỹ Hằng 10€. Trương Đức 10€. Châu Kim Oanh 20€. Nguyễn Đình Văn (Lüdenscheid) 30€. Nguyễn Thị Dương (Kiel) 20€. Văn Bezenberger (Rodgau) 20€. Thiện Tuệ Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 30€. Ngô Bạch Phương Quyên Gina (Oberkirchen) 20€. Trịnh Thúy Minh (Italia) 20€. Chi Hội Phật Tử VNTN Karlsruhe (200€ Tu Gioo duyên VG & 200€ Tu Tịnh Độ mùa Đông VG) (Karlsruhe) 400€. (Langenhagen): Dien-Trần Thị Giáng Tiên 20€. Hà Khanh 5€. (Magdeburg): Trần Thị Thu Trang 10€. Nguyễn Thị Phượng 10€. Nguyễn Thị Mai Lan 10€. Vũ Thị Mai Phương & Trần Đức Trung 100€ HH. Trần Duy Long. (Egeln): Huệ & Đinh Schmiedecke 10€. Nguyễn Thị Huệ 10€ HH Trần Duy Long. Thiện Thủy Dương Văn Long (Betzdorf) 50€. Gđ. Ngô Vi Hùng (Oberhausen) 20€. (Saarbrücken): Nguyễn Hồng Thủy 10€. Lê Hải Yến 10€. Phạm Thị Lan (Bonn) 10€. Ngọc Linh Nguyễn Thị Thái Lan (Stäbfurt) 20€. Lã Thị Hồng Văn (Neunkirchen) 20€. Thiện Nghĩa (Danmark) 80€. Nguyễn Thị Thân (Lengerid) 20€. (Haren): Trương Đình Vĩ 10€. Trương Đình Khiêm 10€. Ngô Quốc Tấn (Diepholz) 10€. Đồng Phương Hứa Thanh Mai (Winsen/Luhe) 20€. Trần Khanh Du (Roggau) 20€. (Boppard): Trần Văn Cường 20€. Trần Minh Nhân 20€. Nguyễn Thị Phi Yến (Lübbecke) 10€. Fup Chu Suy (Esslingen) 20€. (Wuppertal): Hà Thị Kỳ 20€. Diệp Minh Hùng và các em 100€ HHL Lê Thị Liễu. Vương Thị Bình 40€ HHL Vương Thị Tiến. (Eschweiler): Bùi Thị Dung 10€. Lê Thị Loan 10€. Dennis (Bad Oyenhausen) 5€. Nguyễn Thị Kim Thanh (Nürtingen) 20€. Nguyễn Thị Bạch Yến (France) 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 30€. Minh Lạc (Hagen) 50€. Cao Thị Ngọc Dung (Höxter) 10€. Nguyễn Khắc Kim (Schönebeck) 20€. Nguyễn Thị Sự (Reutlingen) 20€. Nguyễn Bá Đông (Warburg) 10€. Dương Văn (Beckum) 10€. Gđ. Trần Nguyễn Anh (Bomlitz) 20€. Trần Văn Trung (Buchholz) 10€. Phạm Thị Ngưng (Bitburg) 20€. Đặng Thị Thu Hà (Cappeln) 10€. Huỳnh Văn Sang (Bad Oldesloe) 25€. Lâm Nga (Voerde) 400€. Lan Giao (Oberursel) 10€. (Hamm): Nguyệt Sparding 20€. Trần Thị Minh Châu & Ngô Phi Hùng 10€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn (Köln) 20€. Nguyễn Thị Vinh (Uelzen) 30€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ăn danh 2.623€.- (CH/Hannover): Trần Quang Minh 60€. Trần Mạnh Thắng 100€. Đỗ Thái Bằng 60€. Trần Hồng Yến 20€. Trần Thị Thanh & Đặng Thanh Toàn 15€. Sầm Tuyền Trương 50€. Lê Thị Kim Thúy 30€. Phan Teo 20€. Mai Thị Đậu 50€. Diệu Huệ Đặng Thị Thúy 20€. Sư Cô Hạnh Trí 200€. Thiện Lai, Thiện Nghiêm, Thiện Dũng, Thiện Bảo 100€. Võ Thị Thu Thủy 20€. Thiện Hỷ 30€. Tâm Hỷ Trịnh Thị Đào 20€. Từ Cảnh Hàng Phúc Nguyên 30€. Đồng Liên Bùi Mai Lan 50€. Vũ Văn Nam 10€. Lê Thị Nho 20€. Tôn Trinh Huỳnh Kiệt 50€. Dương Siêu Pd Ngọc Huệ 30€. Nguyễn Thị Cẩm 10€. Nguyễn Tô Cường 10€. Vương Khả Nhân 20€. Trương Công Trương 20€. Vũ Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Cư 5€. Nguyễn Thị Huệ 5€. Diệu Phát Đoàn Thị Lang 100€. Ăn danh 50€ HHL Ngô Mỹ Châu. Diệu Phước 50€. Hạnh Thanh Nguyễn Thị Thanh 10€. Nguyễn Thị Vê 10€. Nguyễn Xuân Anh 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Lê Văn Đức 10€. Nhìn Văn Phương 10€. Lương Minh 10€. Nguyễn Thanh Lợi 10€. Nguyễn Quang Minh 10€. Trần Văn Thắng & Bình 10€. Phạm Bích Liên 30€. Hồ Thị Hoa 20€. Ngô Đức Quy 50€. Ngô Thị Thu Hương 20€. Hà Mạnh Tùng 20€. Bùi Thị Hiếu 10€. Trần Thị Hiền & Trần Thị Thúy Hạnh 20€. Đặng Thị Ngạn 20€. Nguyễn Thị Minh Huệ 10€. Nguyễn Anh Tuấn 10€. Fam. Nguyễn Hương Johnny 10€. Nguyễn Thúy Hạnh 10€.

Trần Nhật Phương 10€. Gđ. Nguyễn Ca Pd Đồng Sa 20€. Vũ Minh Thoa 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Đoàn Đức Anh & Phạm Thị Thanh Tuyền 20€. Hoàng Yến 10€. Trịnh Thị Thu 20€. Đỗ Thành Nhân 50€. Phan Thanh Bình 20€. Trịnh Thị San 10€. Nguyễn Bích Liên 5€. Lê Minh Tuyền 10€. Cao Bích Ngân 20€. Yanfei Shen 6€. Phan Hồng Sơn 10€. Trần Liên Hưng 10€. Phan Thị Bích Thủy 5€. Nguyễn Thị Kim Hồng 20€. Phi Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Nguyễn Đức Khuê 20€. HHHH Ngô Mỹ Châu 50€. Gđ. Giang Tan Nữ & Giang Thanh 30€. Lưu Thị Hồng Vân 40€. Nguyễn Ánh Tuyết 30€. Nguyễn Thu Thảo 20€. Nguyễn Thanh Vân 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 20€. Nguyễn Lang Kabel 20€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Quý ĐH & Phật Tử ẩn danh 140€. Michael Le 100€. Frau Meyer Heike 50€. Đoàn Thị Hằng 20€. Lê Thị Bích Vân 20€. Gđ. Hưng & Phương 10€. Đoàn Xuân Dũng 10€. Hoàng Thị Hằng 20€. Đỗ Thị Kim Liên 25€. Chu Thị Vui 20€. Mai Mỹ Duyên 10€. Đặng Thị 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Nguyễn Văn Linh 10€. Đoàn Thị Ngọc Viên 50€. Nguyễn Lan Phương 20€. Nguyễn Thị Thương 25€. Nguyễn Lương Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Đinh Thị Vân 10€. Nguyễn Hồng Nga 20€. Phạm Anh Hoa 20€. Nguyễn Quốc Bảo 20€. Nguyễn Văn Trai 20€. Đặng Thị Hà 10€. Trần Văn Diệc 10€. Đặng Thị Lủy 10€. Nguyễn Thị Lương 20€. Phạm Thị Thủy 20€. Phan Huy Hiệp 20€. Phạm Thị Liễu 20€. Lê Thị Trường 5€. Cao Phan Dung 10€. Trần Dirk 10€. Trần Thanh Hương 15€. Nguyễn Thủy Dương 10€. Trần Thị Mai 10€. Nguyễn Chí Vũ Huy 10€. Fam. Vương 10€. Phạm Thị Phương 50€. Gđ. Châu Văn Thi 10€. Đào Thị Thanh 20€. Nghiêm Thị Hồng Chinh 5€. Trần Văn Ninh 10€. Ngô Thị Thịnh 20€. Phương Loan Brüggemann 20€. Nguyễn Thị Hoan 30€. Nguyễn Thị Hải Yến 20€. Nguyễn Thị Ngọc & Lê Văn Hào 20€. Lê Thị Tuyết 20€. Đặng Thị Túc 10€. Hàng Ai Vinh 10€. Trần Bội Châu 10€. Nguyễn Kiều Long 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Kiều Anh 20€. Phạm Thị Bích Châu 35€. Bùi Thị Bích Thủy 10€. Lữ Thị Bích Loan 20€. Khanh 20€. Saláková Liên 50€. Diệu Sinh cùng con gái Thuận An 60€. Bùi Văn Khải 20€. Đồng Dược 50€. Gđ. Lê 20€. Gđ. Bochchi Chay 20€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Diệu Liên Đình Thị Minh Hồng 10€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Bùi Hữu Trung 10€. Lai Van Dãy & Lê Châu Hồng Loan 20€. Đoàn Thị Hương Giang 20€. Đỗ Văn Nguyên & Nguyễn Thị Bích Thủy 40€. Fam. Steffen 20€. Ngô Ai 20€. Tạ Quốc Tuấn & Bích Uyên 20€. Phạm Thị Hương & Thanh Đức 20€. Chu Minh Hiếu 10€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 20€. Lê Hữu 10€. Trần Thị Thuận 10€. Nhữ Xuân Hiến 20€. Hạnh Thanh & Quảng Vang 10€. Dương Đình Tú 50€. Vũ Văn Tiến 5€. Nguyễn Thị Mai Thủy 5€. Thiện Ngọc Nguyễn Thị Trâm 10€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Bảo Phượng Strauß 10€. Nguyễn Hồng Anh 20€. Nguyễn Văn Thành 20€. Cheung Kwai Lan 10€. Đào Ngọc Sơn 100€. Trần Thị Bích Hiến 20€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Phan Đăng Nha 20€. Phạm Văn Việt 10€. Chu Văn Tiến 20€. Quảng Tiến 20€. Nguyễn Văn Cao 5€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Lê Hải Yến 5€. Lâm Trần 5€. Phạm Vống Viên Quang 11€. Minh Tôn Trinh Toni 10€. Vũ Đình Hưng 10€. Nguyễn Trọng Vinh 10€. Phạm Thủy Nga 20€. Gđ. họ Trần & Huỳnh 5€. Vũ Thu Huyền 10€. Gđ. Đồng Pháp & Đồng Hành 20€. Ngô Vi Hùng & Phạm Thị Thanh 20€. Giác Tâm Nguyễn Thị Trâm & Giác Độ Dương Thanh Nghiệp 30€. Huỳnh Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Vân 20€. Ngô Công Ninh, Soja Lanh, Ngô Tú Phụng 20€. Perle Nguyen 5€. Diệu Đức Phạm Thị Hạnh 5€. Đồng Hạnh Lê Thị Kim Dung 10€. Sai Đình & Sai Thị Hương Hoa 10€. Đồng An 30€. Fam. Thiệu 10€. Bùi Thị Thảo 10€. Diệu Sơn Trần Ngọc Thủy & Andreas Larws 100€. Đồng Chiêu Đặng Thị Hồng Vinh 20€. Đào Thị Lan 20€. Gđ. Nguyễn Văn Lam 20€. Trần Quốc Hiệp 10€. Nguyễn Duy Thiện 10€. Otto Bielefeld 5€. Nguyễn Văn Dũng 5€. Nguyễn Anh Thu 5€. Thoczjan Plumbhoff 20€. Nguyễn Thanh Tâm 10€. Đoàn Thị Kim Ngọc 10€. Bùi Văn Chính 10€. Châu Thị Khanh 20€. Họ Châu 5€. Nguyễn Thị Hoài 20€. Đỗ Thị Huyền 10€. Thiện Toàn 20€. Nguyễn Văn Quang, Ngô Thị Hạnh, Ngô Trung Đức & Bùi Thị Quí 10€. Trần Anh Quan 10€. Nguyễn Thanh Nga 10€. Nguyễn Văn Hiếu 10€. Trần Thị Thu Hương 10€. Gđ. Lê Quang Thịnh 10€. Nguyễn Thị Thu Cúc 20€. Đỗ Thị Huyền 10€. Nguyễn Ngọc Long 10€. Nguyễn Thị Cẩm Hương 20€. Chu Thị Loan 20€. Liu Yuen Sing 20€. Trịnh Thị Mai 80€. Lê Minh Hà 20€. Hứa Long Huy 20€. Nguyễn Thị Cẩm & Nguyễn Đắc Tuấn 10€. Bùi Thanh Sơn 5€. Trương Thị Thu Hiền 10€. Bạch Dương Hiệp 10€. Chu Minh Hồng 50€. Dương Sang 10€. Fuita Yeim 10€. Fam. Phận 15€. Gđ. Lê Đức Tuấn & Võ Kim Phượng 10€. Schade, Deth 10€. Nguyễn Triều Tiên 20€. Lưu Thị Thủy Hằng 20€. Phạm Thị Thanh Huyền 10€. Dương Thị Bích 20€. Dương Thị Quỳnh Hoa 20€. Đào Thị Hồng 10€. Roloff Hop 10€. Duyên Ngọc Hằng Ngọc Hoa 10€. Bùi Văn Thành 20€. Triệu Thị Huệ 10€. Mei Ching Trieu 5€. Nguyễn Thị Oanh 10€. Gđ. Thảo Trường 20€. Loan & Robert Bảo Ngọc 5€. Họ Thi 10€. Lý Thị Mỹ Thanh 20€. Đỗ Thị Mai Hạnh 30€. Lê Thị Thu Hà 20€. Lâm Thị Năm 10€. Fam. Loh Bích Oanh 10€. Nguyễn Thị Hương 30€. Trần Thị Nhuận 10€. Dương Chí Hằng 20€. Dương Thanh Hải 10€. Mai Văn Du 20€. Vũ Minh Hằng 10€. Dương Thị Hà 5€. Nguyễn Thị Hồng An 40€. Mai Xuân Hoa 10€. Bùi Minh Hải 20€. Trần Ngọc Thủy 15€. Phạm Thị Chà 10€. Phạm Thanh Hương 10€. Phạm Thị Phúc 20€. Bé Phạm Dung & Phạm Dương 5€. Đoàn Lâm Phúc 10€. Nguyễn Thị Hồng Tâm 10€. Nguyễn Văn Bình, Uli, Timm, René 10€. Đông Thị Duyên 20€. Trịnh Ngọc Anh & Trịnh Bình 20€. Phạm Dương Thị Phụng 30€. Phạm Thị Lữ 20€. Lê Thị Thủy Dương 20€. Trần Thị Hồng 10€. Nguyễn Văn Tân & Lâm Thị Phụng 20€. Hoàng Ngọc Diệp 10€. Lương Trọng Nhung 10€. Lê Tuấn 20€. Lê Hồng Sơn 50€. Đinh Thị Bầy 10€. Võ Đình Quang 20€. Trần Tuấn Đạt 10€. Lê Tuấn 20€. Nguyễn Xuân Bái 20€. Mã Tú Phan 10€. Nguyễn Thị Lan 20€. Pho Thanh Sơn 10€. Nguyễn Ngọc Lan 10€. Daymar Wick 5€. Thoton Elen 10€. Đàm Bích Thơ 10€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Luyện 20€. Đỗ Công Minh 10€. Nguyễn Thị Út 60€. Quách Lan Vương 10€. Lương Thu Phương 10€. Lam Phương 20€. Thành Quang Minh 40€. Phạm Thị Nga & Hà Thị Kim Hương 20€. Diệu Quỳnh Lê Kinh 65€. Hà Văn Túy 50€. Nguyễn Thị Hồng Anh 10€. Hứa Thị Nguyễn 20€. Gđ. Đình Văn Lai & Võ Thị Tuyết Mai 20€. Hà Thị Xạ 10€. Nguyễn Thị Hồng Cúc 20€. Võ Thị Tuyết 10€. Lê Đức Hoài 20€. Đặng Gia Ky, Đặng Phương & Bobby 20€. Man Thị Hương 10€. Hồ Thị Phương Thu 40€. Tạ Thị Kim Loan 5€. Gđ. Nguyễn Phan Đỗ 20€. Lê Anh Tuấn & Trần Thị Như Ý 30€. Đào Thị Huệ 10€. Nguyễn Thị Phương 10€. Đỗ Thị Hương & Trần Tuấn Kiệt 20€. Đỗ Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Lan Anh 10€. Nguyễn Thanh Hồng 10€. Thiện Hương 20€. Lương Huỳnh Tố Nữ 20€. Nguyễn Anh Tùng 10€. Bùi Thị Mai Lan 20€. Nguyễn Đắc Tuấn 10€. Phan Văn Bình 5€. Đoàn Sơn 10€. Nguyễn Đức Thụy Tường & Đình Thị Bầy 20€. Nguyễn Trường Sơn 5€. Bùi Thị Yến 40€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Gđ. Nguyễn Xuân Dũng 5€. Trần Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Phan Thị 20€. Martin Nguyễn & Thị Thu Hà Nguyễn 20€. Tam Schmidt 15€. Vân & Thủy 10€. Trương Thanh Hùng 20€. Gđ. Dương Xuân Trường 10€. Bùi Thị Thu Ngân 10€. Fam. Lý Tùng Phu 10€. Tôn Thị Phần 10€. Lê Văn Sùng 10€. Dona La 10€. Lý Tú Anh 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 20€. Kim Phát Goh 10€. Huỳnh Thị Lý 20€. Vũ Tùng Lâm 50€. Gđ. Chong Quang Dương 10€. Simon 1€. Lưu Hương 30€. Nguyễn Thị Oanh 15€. Đặng Thị Thu Hà 50€. Dương Trịnh Thủy 10€. Trương Thị Dung 10€. Lê Thị Yến 5€. Thủy Wich 10€. Nguyễn Kim Linh 100€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Lê Huỳnh Anh 20€. Nguyễn Thị Gái 20€. Nguyễn Minh Thủy 10€. Trịnh Thị Khoe 20€. Lưu Minh Phước 10€. Cù Thị Cúa 10€. Nguyễn Tuấn Anh 90€. Ngô Văn Đức 30€. Lâm Thị Diễm 10€. Nguyễn Thị Phụng 20€. Nguyễn Hào Bùi Thị Nữ 10€. Tăng Quốc Lương 20€. Mario Wittkowsky 20€. Susanne Wittkowsky 10€. Hà Thị Bảo Hoa 20€. Phạm Thị Phương 20€. Đoàn Thị Tín & Nguyễn Thị Thu Hồng 20€. Fam. Tòu 20€. Lý Ngọc Châu 50€. Lê Ngọc Khánh 50€. Trịnh Thị Sáng 20€. Ngô Ngọc Loan 50€. An Hữu Nguyễn Thị Liên 20€. Long, Nga & Phúc An 20€. Đồng Quang Đỗ Khải & Đồng Lạc Đỗ Thái An 10€. Huệ Quảng 20€. Cao Đức Sinh 10€. Lương Xuân Quỳnh, Đức Trung, Đức Trọng & Hoàng Minh Đức 20€. Phạm Thị Trúc Linh 20€. Bùi Thị Mai Thoa 100€. Hồ Văn Hiếu 50€. Lan Phương Delaber 10€. Quỳnh Như Delaber 5€. Huber Thị Ngát 5€. Phạm Thị Trúc Linh 50€. Triệu Văn Phong 5€. Thily 10€. Fam. Đặng 50€. Gđ. Đỗ Quốc Sĩ 20€. Nguyễn Thị Hà 20€. Chu Thị Hiệu 10€. Trần Văn Túu 100€. Huỳnh Bắc Hoắc 30€. Lý Diệu Anh 30€. Vũ Hương Giang 50€. Đặng Thị Liên 10€. Đỗ Thị Minh Hào 20€. Trần Thị Hằng 10€. Trần Thị Quỳnh Hoa 20€. Lê Viết

Dũng 20€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Phạm Văn Dũng 10€. Trần Thị Khánh Vân 10€. Chu Minh Hiếu 10€. Nguyễn Hồng Lâm 50€. Trần Văn Chiến 20€. Thủy 5€. Trần Quỳnh Hưng 20€. Hoàng 10€. Hoàng Công Khanh 5€. Đào Văn Hiến 10€. Lieu, Qui-Bau 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Chong Danh Long 5€. Đàm Kim Liên 25€. Đào Thị Huệ 10€. Hoàng Văn Khấp 10€. Lê Thị Liên 20€. Lâm Thủy Hồng 20€. Hà Thị Kỳ 20€. Lê Nguyễn Trà My 10€. Ngô Thị Hồng Lê 5€. Nguyễn Thị Hồng 10€. Lê Thị Kim Mai 10€. Vũ Thị Mão 20€. Nguyễn Thị Minh Lý 5€. Đặng Đình Thoa, Đường Thúy Hằng, Thúy Linh & Thúy Nga 20€. Trần Thị Minh Hải 10€. Bùi Đức Hải 10€. Nguyễn Thị Thanh Phương 20€. Nguyễn Thị Minh Lý 10€. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Lê Tuấn 20€. Gđ. Sang & Chiêu 50€. Lại Thị Minh Châu 20€. Nguyễn Uyên Trang 5€. Lê Thị Bích Loan 20€. Trần Thị Lý 10€. Đỗ Kim Cương 5€. Đỗ Duy Thanh 50€. Trần Thị Liên 10€. Trần Thị Nhuận 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Diệu Thiện Trần Thị Bé 20€. Đỗ Kim Cồn 5€. Nguyễn Minh Dũng 50€. Thiện Quý Lê Thị Bích Loan 10€. Hồ Thái 10€. Mã Giới Dương 20€. Nam Nguyễn & Thảo Nguyễn 10€. Fam. Dương 20€. Trần Thị Hạnh 10€. Đoàn Thị Cúc 10€. Nguyễn Thị Sinh 30€. Phạm Thị Tiếp 10€. Lê Lưu Ly 10€. Trương Thanh Hùng 10€. Nguyễn Nam Trung 5€. Âu Thọ Thành & Hỷ Sau Lien 10€. Phạm Thị Việt 10€. Phạm Đức Thọ 20€. Diệu Phương 5€. Thiện Xuân Vũ Đức Quỳnh Như Vivian 50€. Trần Thị Bạch Tuyết 10€. Trần Thị Yến 20€. Vivian Lương 4€. Phan Thị Minh Yến 10€. Trần Thị Minh Tâm 10€. Trịnh Thị Minh Thủy 20€. Trần Thị Hồng 60€. Lưu Trương Kim Anh 20€. Diệu Đức Lê Thị Ánh Hồng 20€. Lưu Thao Nhiên & Lưu Minh Khương 10€. Nguyễn Thị Thương 10€. Nguyễn Thị Thanh Phương 10€. Dương Thị Hà 5€. Đặng Tuyết Anh 10€. Nguyễn Văn Lực 10€. Dương Thanh Hai 10€. Nguyễn Chánh Phương 10€. Fam. Phan & Trang 20€. Kerstin Lương 5€. Nguyễn Thị Hồng Nga 10€. Nguyễn Thị Quý 5€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 20€. Đỗ Thị Kim Dung 5€. Lưu Văn Thiển 5€. Fam. Kou & Fam. Lo 20€. Nguyễn Thị Bảo 150€. Fam. Piepenbreien 40€. Ngô Diệu Cơ 20€. Mã Quang Vinh 6€. Fam. Phoulivong Mouch 25€. Gđ. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Phạm Thị Kim Nhung 20€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa 50€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 3922€. Huỳnh K. 15€. Trần Thị Thanh & Đặng Thanh Toàn 15€. Lê Thị Kim Thủy 30€. Phan Teo 20€. Tôn Nữ Ngọc Hà 30€. Trần Thị Thủy An & Lê Nhật Hiền 50€. Nguyễn Hữu Nghĩa 50€. Bùi Quang Trường & Lê Thị Thanh Xuân 50€. Phạm Hoan 100€. Trương Ngọc Liên 50€. Lê Văn Dũng 20€. Ngọc Linh 40€. Trần Thị Kim Nhung 20€. Trần Thị Dung 15€. Huệ Tấn Nguyễn Khắc Hải 20€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 50€. Võ Văn Sơn 10€. Bé Thiện Diệu 20€. Tạ Thị Thanh Hương 5€. Nguyễn Thu Hằng 10€. Nguyễn Quang Hưng 20€. Nguyễn Quang Trung 10€. Diệu Bảo Kim Thêu 50€. Dương Thị Kim Oanh 20€. Nguyễn Đình Thọ 10€. HL Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 20€. Nguyễn Thị Cẩm Vân 5€. Lars Olaf Oelbro, Nimué & Helen Davero 200€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 235€. Phật Tử Bi & Hòa Lan 80€. Quý Phật Tử Đức Quốc 81€. Nhật Yến Lâm Thị Nhung 50€. Diệu Thảo 81€. Khóa Tu Học PPAC24 tại Anh 1000€. Chu Mỹ Anh 100€. Hoàng Thị Thoa 5€. Vũ Giang Hương 25€. Lương Uyên Nghi 50€. Lưu Thái Minh 20€. Fam. Kha & Mạch 5€. Nguyễn Hương Thủy 5€. Huệ Linh 10€. Andreas Tran Kuer 50€. Noah Dennis & Joshuar Vo-Nguyen 50€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 20€ HHHH Nguyễn Công Mạc. Sako Hai Luang-Aram 10€. Supa Lödding 10€. Nguyễn Thị Sơn, Vũ Việt Hồng... 5€. N. Frenkler & H.TH. Wiegmann 5€. Quý ĐH & PT ẩn danh 96€. Ẩn danh 50€. Đào Bảo Hùng 30€. Nguyễn Thị Minh 5€. Trần Thị Đàm 5€. Tạ Đình Ngoan 10€. Phạm Văn Thông 10€. Phạm Thị Thủy 20€. Ngô Thị Mai Thảo 50€. Trần Xuân Hải 20€. Nguyễn Quốc Hùng 20€. Trần Nguyệt Bằng 20€. Nguyễn Thị Luận (Hương) 10€. Hải Yến & Yến Nhi 10€. Trần Thị Kim Liên 20€. Phi Hồng Đức 10€. Phan Văn Hải 10€. Phan Quốc Minh 20€. Trần Thị Hồng Ngân 10€. Fam. Nguyen & Trinh 5€. Lê Bá Khôi 20€. Vũ Thị Như 10€. Huỳnh Kim Hoa 20€. Phạm Thị Thoa 10€. Nguyễn Thị Ninh 5€. Lý Trinh Chun 10€. Phạm Mạnh Hoàn 10€. Rita Behrens 5€. Hoàng Quốc Dũng 20€. Aladin Eixeres 10€. Huỳnh Thị Mỹ Dung 20€. Lê Thị Anh Hiền 10€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 120€. Ẩn danh 5€. (Karlsruhe): Huỳnh K. 15€. Dương Thị Thu Hiền 10€. Nguyễn Thanh Hà 10€. Lưu Hạnh Dung 100€. Lemon 10€. Nguyễn Minh Diệu 10€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 10€. Đặng Thị Nga & Đặng Thị Hương 20€. Thiện Kim Bành Thắm Cường 30€. Trương Thị Thu Hiền 20€. Thiện Đặc Lê Thị Nam 30€. Nguyễn Thanh Pd Diệu Tịnh 20€. (Buxtehude): Trần Kim Anh & Trần Văn Hiếu 20€. Thao Gehlmann 5€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 70€. (Buchholz): Lê Thị Ngọc Hân 30€. Phùng Thị Toan & Phạm Văn Nghĩa 20€. Fam. Huỳnh Văn Khương 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Brantrup) 30€. (Aschaffenburg): Gđ. Hùng Xuân & Kim Oanh 30€. Gđ. Nguyễn Thị Thu 20€. Lê Thị La & Trần Văn Tuấn 70€. (Trier): Ngô Thị Vương 10€. Thiện Chánh Đào Minh Đức 10€. Đào Thị Chúc 30€. Nguyễn Văn Phúc 20€. Nguyễn Thị Diệu (Việt Nam/Tây Ninh) 5€. (Berlin): Ngũ Quang Tâm 200€ HHHH Ngũ Quang Đường. Vũ Thị Thu Hương 20€. Phạm Mạnh Hải 10€. Diệu Phương Lê Hương Giang 100€. Nguyễn Trí (Chánh Niệm) 50€. Vũ Thị Tâm 10€. Quan Thanh Long 60€. Vũ Minh Hùng & Phạm Thị Nguyệt 50€. Nguyễn Thị Kim Phụng, Đoàn Văn Tiến & Nguyễn Lim 20€. (France): Diệu Cảnh Lý Thị Kim Huệ 20€. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh 20€. Vương Hữu Hoanh 20€. Tắc Duyên Nguyễn Thị Thu 20€. Như Nghiêm Huỳnh Tú Trinh 20€. Trịnh Thị Yến Thu 50€. Phan Thị Cúc 50€. L.M.T. 3000€. Diệu Tường Đỗ Thị Vân 20€. Thích Nữ Tịnh Hiền 100€. Như Tùng 50€. Nguyễn Kim Thoa 50€. Thiện Xuân 36€. Phái Đoàn Pháp Quốc 60€. Võ Văn Thắng 50€ cầu an Nhựt Thanh Phạm Thị Thu & cầu siêu cứu huyền thất tổ. Minh Phát Lý Tấn Vang & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 150€. (Wuppertal): Nguyễn Hữu Mừng Chi 50€. Đỗ Thị Dũng 10€. Lê Thị Thu Huyền 20€. Trịnh Thị Thái 10€. Gđ. Diệp Văn Sơn 50€. Võ Thị Thu Phương 10€. Mạch Thị Phương (Friedrichshafen) 50€ HHHH cha mẹ Mạch Văn Hưng & Cao Thị Chi. (Lehrte): Nguyễn Thị Tâm 135€. Fam. Phan & Đoàn 20€. Đặng Thị Thanh 10€. Tuấn Diệp 10€. (Holland): Huỳnh Chu 20€. Nguyễn Hoa Lê Ngọc Xuân Mai 10€. Lương Thị Hoài Tâm 20€. H.V. Nguyễn 20€. Nguyễn Thanh Thủy 30€. Võ Thị Ngọc Sương 20€. Vũ Văn Huy 20€. Lê Mạnh Hùng 20€. Diệu Thuận 20€. Diệu Hiền 20€. (Düsseldorf): Hoàng Minh Tuấn 50€. Phan Thị Kim Hương 50€. Đoàn Hồng Hạnh 20€. Nguyễn Thị Ánh Mai 15€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Tôn Nữ Quỳnh Hương 10€. (Braunschweig): Nguyễn Thị Hà 20€. Thị Hiền Đỗ Công Minh 10€. Đoàn Hào 10€. HHHH Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 50€. Vũ Bắc Thắng 50€. Choong Kim Woon 10€. Vũ Thị Hiền 10€. Lai Naske 10€. Đặng Văn Liem 10€. Phan Công Tân 20€. (Cloppenburg): Lê Anh Dũng 30€. Mai Văn Mạnh 30€. Trần Thủy Hương 20€. Nguyễn Văn Sự 30€. Hoàng Thị Nga 5€. Lê Anh Dũng 10€. (München): Thiện Hào Nguyễn Văn Toàn 20€. Nguyễn Khắc Lê Chính & Công Huyền Thanh Thủy 20€. Lý Lâm Thịnh 20€. Phạm Hồng Thanh 50€. (Aurich): Thiện Nghiệp Dương Ngọc Nghệ 20€. Phương Văn Tuấn & Phương Gia Linh 10€. Lê Thị Châu 10€. Đỗ Đình Chiến & Lê Hồng Vân 10€. Nguyễn Thu 100€. Phương Văn Tuấn 10€. (Bremen): Trần Văn Nhiệm 20€. Nguyễn Văn Long 10€. Nguyễn Thanh Hằng 20€. Lê Văn Anh 5€. (Krefeld): Thiện Trí Trần Hiếu Nghĩa 30€. Triệu Huy 50€. Nguyễn Hoàng Dũng 20€. Lê Thị Minh 20€. Nguyễn Thị Hằng 20€. Nguyễn Tường Mỹ Tiên 40€. (GM.Hütte): Tô Lê Hoa 20€. Đức Cường 10€. Lâm Ý Xuân (Leer) 5€. (Hamburg): Cao Bích Thủy 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 50€. Diệu Thường Nguyễn Thị Hằng 10€. Hà Lê Anh 200€. Phạm Trần Mai Anh 20€. Phạm Thị Côi 50€. ĐH. Như Lộc 30€. Nguyễn Trà My 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Hoàng Thủy Nga, Nguyễn Thế Đức & Trương Thái My 20€. Lê Bích Phương 50€. Gđ. Lâm Chấn Căn 20€. Bành Minh Thanh & Trịnh Thu Yến 20€. Trần Ngọc Thảo 10€. Trần Thị Bạch Huệ 10€. Đồng Bình Nguyễn Thị Yến 10€. Lý Thị Bạch Tuyết 20€. Fam. Trần Kê Cường 10€. Fam. Tăng & Lê 20€. Ng. Lê Laudel 10€. Thanh Tươi, Thị Thiện, Ngọc Ánh & Ngọc Bích 20€. Lê Ngọc Thành & Huỳnh 50€. Lô Hưng Thái 20€. Tắt Ngọc 20€. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 30€ HHHH Thiện Nam Hoàng Nguyễn Hải. (Bramsche): Võ Văn Trí 10€. Lê Thị Thanh Trúc 10€. (Oberhausen): Lê Thị Bạch Ngọc 10€. Đồng Huệ Trần Thị Hồng 20€. Nguyễn Văn Chân 20€. Gđ. Nguyễn Hữu Sinh 30€. Võ Thị Năm 20€. Chánh Chí Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 50€. (Osnabrück): Nguyễn Thị Lượ 20€. Huỳnh Thị Thanh Thủy 25€. Axel Burgfezol 3,2€. Axel Burgfeld 4€. (Paderborn): Trần Quốc Thành 50€. Cao Thị Dịu 5€. Lê Thị Ngọc Hiền 20€.

Trần Kim Oanh 10€. Lương Bá Hằng 20€. Lương Hà Nữ, Lương Miêu & Lương Bá Nhơn 50€. Ngô Long Du 20€. Đồng Huệ Trần Thị Nở (Ulm) 50€. Fam. Hứa & Đặng (Düsseldorf) 50€. (Việt Nam): Nguyễn Thị Hằng 10€ Diệu Hòa Nguyễn Thị Linh 20€. Phan Thị Văn & Khổng Anh Minh 10€. Vũ Thị Từ 20€. Mai Thị Tho 10€. Nguyễn Thị Tịnh 10€. Bùi Thị Quý 10€. Diệu An Trần Thị Kim Xuân 10€. Trang Thị Chia 10€. Trần Trọng Pháo & Nguyễn Thị Nuôi 20€. Trương Thị Thủy, Nguyễn Văn Thúc, Nguyễn Thị Thanh 15€. (Bayern): Gđ. Phó Thanh Sơn 50€. Vũ Thanh Thủy 10€. Tạ Hồng Sơn 10€. Phúc Nghiêm Vũ Trọng Phúc 20€. Ngô Quốc Tấn (Diepholz) 10€. (Saarbrücken): Giang Lăng Cui 30€. Tiêu Ngọc Dung 20€. Tôn Bích Lệ 30€. (Vechta): Nguyễn David (Ông Lý) 10€. Bùi Văn Chính 10€. Gđ. Đoàn Quý Trung 20€. Diệu Nguyệt & con gái Nguyễn Thị Ngọc Anh 10€. Trần Trung Dũng 20€. Gđ. Nguyen, David 20€. Trịnh Văn Tuấn 20€. Lý Anton 50€. Âu Nhong 20€. Nguyễn Thị Nhâm 5€. Trần Thị Hồng (Kötthe-Kollwitz) 20€. Thân Quỳnh Nga & Phương Văn Thuần (Pforzheim) 10€. Dương Công Tuấn (Việt Nam) 50€. (Hildesheim): Phạm Văn Phụng 10€. Diệu Liên Lê Bích Hà 10€. Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Đoàn Thị Thanh Bình 10€. Hồng Minh Kiệt 10€. Lê Thọ 10€. Hoàng Thị Phương 10€. Nguyễn Văn Hùng 20€. Đào Thị Thu Thủy 5€. Ngô Thị Ngọc Oanh 15€. (Burgdorf): Nguyễn Quý Hạnh 10€. Đặng Thị Ngọc Thủy 10€. Diệu Yên Nguyễn Drebelow Bình (Bendesdorf) 20€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg/Neudorf) 20€. Cao Thương Huyền (Sehnde) 20€. Bùi Văn Dũng (Boizenburg) 20€. (Hannover): Vũ Thị Hoa 10€. Đồng Bảo Ngô Thị Biểu 50€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 30€. Trương Thành Tín 20€. Trần Hoàng Việt 40€. Đỗ Quang Huy & Lưu Thị Ánh Nguyệt 10€. Đồng Khương Nguyễn Văn Nam 120€. Hà Phương Thanh 10€. Gđ. Châu Thị Cúc 20€. Đỗ Thị Song Toàn & Nguyễn Hữu Phong 20€. Nguyễn Thị Dát 10€. Hoàng Thị Mơ 15€. Hùng & Linh Quách 30€. Nguyễn Thanh Nga 5€. Lê Thị Xuyên 5€. Trần Thị Thu Hoài 100€. Gđ. Thu & Từ 20€ HHHL Bắc Diệu Anh. Tuyết 20€ HHHL Bắc Diệu Anh. Trần Chơi Pd Thiên Đa (Mendig) 20€. Đỗ Ngọc Tiếng (Mayen) 10€. (Wilhelmshaven): Nguyễn Lan Anh 20€. Hoàng Thị Năm 20€. Ngọc Tiên 10€. Tăng Khánh Sang 10€. Tăng Duyên 5€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 10€. Gđ. Pt Đồng Định 5€. Frau Kanya 20€. Đồng Đức, Đồng Ngô, Đồng Thuận & Đồng Kiệt 20€. Gđ. Nguyễn Thị Kim Anh 10€. Gđ. PT Đồng Long 50€. Diệu Nguyệt Trần Thị Hằng Nga ((Halle/S) 20€. (Westerstede): Võ Hồng Sơn 50€. Đào Thị Huệ 30€. Phạm Thị Thu Hiền 25€. Hoa Dänekas 20€. (Chemnitz): Lê Minh Hạnh 50€. Nguyễn Minh Khôi & Nguyễn Thị Lan 10€. Phùng Nguyễn Hóa 100€ + 20 hộp nến. (Wunstorf): Müller Trần 20€. Lê Hiếu Ly 5€. Nguyễn Thị Hồng (Stadthagen) 10€. (Duisburg): Hoàng Thị Tùng Giang 10€. Hoàng Quốc Luân 20€. (Herne): Đặng Thị Kim Nhơn 50€. Trịnh Thị Hải 10€. Thiện Đức Giang Thanh Huy (Ludwigsburg) 20€. (Aachen): Gia Nghi Hồng 20€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc 20€. Chi Majewski (Neustadt) 10€. Mạc Đức Việt (Delbrück) 10€. Trần Văn Hùng, Trần Thị Bé & Trần Ngọc Lương, Lâm Chí Cường (Hanau & München) 10€. Lê Thanh Hoàng (Hamnurg) 10€. (Essen): Choi 10€. Nguyễn Văn Bình 10€. Gđ. Dương Thị Huyền Lan & Gđ. Nguyễn Thị Dương 30€. Võ Thị Ngọc Thanh 10€. Ngô Thị Chinh (Bad Salzufen) 50€. (Hildburghausen): Nguyễn Công Thanh Tú 10€. Nguyễn Ánh Dương 5€. Nguyễn Công Thành 10€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 10€. (Danmark): Trần Thủy Hồng 63€. Huyền Trang 25€. Tạ Văn Phúc & Lê Thanh Thủy (Arnsberg) 20€. (Wolfsburg): Thiện Giải Phan Đình Thích 20€. Đặng Thị Lý 5€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Đồng Như Trần Hải Yến (Lüneburg) 10€. (Göttingen): Hoàng Đang Quan 10€. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm & Thiện Sanh Đỗ Thị Lịch 20€. Hoàng Anh 30€. Hồ Văn Diệu 20€. Nguyễn Chơn Tâm 10€. Vũ Kim Định 16€. Phan Thị Hồng Lan 20€. Lê Thị Kim Thu 20€. Trịnh Minh 20€. Dương Trung Tính 20€. Diệp Thị Muối 30€ HHHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thí. (Dortmund): Đức Thủy Hoàng Thị Phương Thanh 10€. Vương Hồ 10€. Nguyễn Thị Bích 20€. Trần Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Bình 15€. Đào Văn Lợi (Salzbergen) 10€. (Norden): Lai Bội Trình 40€. Đinh Thị Kim Cúc 10€. (Hamm): Trần Thị Minh Châu & Ngô Thị Hùng 20€. Nguyễn & Lê 20€. (Unna): Âu Thị Thanh 10€. Phạm Văn Lâm 10€. Nguyễn Tú Hoa 50€. Lưu Thị Quân 5€. (Köln): Nguyễn Mạnh Tường 50€. Đinh Thị Mai 70€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn 20€. Huỳnh Thị Thảo 30€. Đỗ Thanh Thủy 20€. Đặng Thái Sơn (Halle) 10€. (Pinneberg): Trần Thị Bích Nga 20€. Nguyễn Thị Hiền Dũng 50€. Nguyễn Bá Đông (Warburg) 10€. Phạm Minh Đức (Nörthen) 5€. Phạm Văn Dũng (Hardenberg) 5€. (Dresden): Nguyễn Ngọc Đức 5€. Ngô Tuấn Anh & Ngô Tuấn Dương 10€. Lê Thị Thanh Minh 20€. (Goslar): Lưu Thị Thắng 20€. Nguyễn Việt Hùng 20€. Thiện 20€. (Uelzen): Trần Ngọc Hồng 20€. Trần Duyệt Hiền 20€. (Bernburg): Bùi Văn Chung 10€. Fam. Nguyễn Minh Tân 10€. Diệu Hòa Lê Thị Hiền (Parchim) 20€. (Nordhorn): Vũ Thị Phú 20€. ĐH. Đồng Thuận 5€. Nguyễn & Trần 10€. Cường & Oanh 40€. La Quốc Hùng 20€. Lưu Phước Lợi 20€. Hoàng Thị Linh (Bắc Giang VN) 10€. Nguyễn Ngọc Khanh (Thale) 10€. (Münster): Diệu Minh 20€. Nguyễn Việt My & Nguyễn Bảo Long 10€. Ấn danh 20€ HHHL Cù Bà Châu Ai Hương Pd Quang Ngọc. (Jena): Nguyễn Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Nguyễn Thị Chung 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Bùi Huyền Châu 20€. Nguyễn Thị Dung 20€. Phạm Thị Lan 10€. Bùi Thị Bích Thủy 10€. Nguyễn Thị Minh Huệ 10€. Nguyễn Thị Thân (Giessenberg) 10€. Đàm Thị Hương (Hermsdorf) 10€. Đinh Thị Thu Hương (Kahla) 10€. Bùi Thị Huyền (Stadtroda) 10€. (Waldsroder): Nguyễn Huyền Trang 20€. Lê Việt Dũng 20€. Lý Anh Kiệt (Künzelsau) 20€. (Nürnberg): Nguyễn Tăng Lộc 50€. Nguyễn Thị Ngọc 5€. Trần Lăng Hía 10€. Gđ. Mỹ Phúc, Nguyễn Thị Thân & Trần Thị Loan 50€. Mai Thị Thu Thủy 10€. Lê Quang Hưng (Neuwied) 50€. (Remscheid): Nguyễn Thị Thân 10€. Phạm Thị Sầu 20€. Vũ Minh Thông (Quakenbrück) 100€. (Kassel): Nguyễn Quan 525€ HL Đường Đức. Nguyễn Thị Hoa & Bình 50€. Nguyễn Văn Dinh 20€. Gđ. Bùi Văn Bền, Nguyễn Thị Nguyệt & Nguyễn Hương Giang 100€. Nguyễn Thị Hoa & Nguyễn Trị Tâm 70€. (Bielefeld): Bùi Thị Trâm 25€. Cao Thị Tổ Hoa 20€. Huỳnh Ngọc Nhị 20€. Semsí Achay 5€. Phan Thị Như Nguyễn 10€. Ấn danh 10€. Nguyễn Thị Thu Hiền & Wittkowsky 20€. Nguyễn Thị Huyền Trang 20€. Phạm Thị Lanh 30€. Nguyễn Anh Tuấn 30€. Ong Tuyết Minh (Gießen) 50€. (Regensburg): Bùi Duy Van 20€. Dương Thị Hoàng 10€. Nguyễn Thị Hương (Delmenhorst) 50€. Trương Quang Bình (Niederahr) 20€. Lữ Phụng Quý (Besigheim) 15€. (Chùa Liên Tâm Finland): Minh 10€. Cheni 10€. Tín 20€. Kiều Tiên 20€. Sáng 20€. Trúc Tuấn 40€. Hiền 10€. Phụng 20€. Oanh 20€. Tư Ty 20€. Yên 50€. Thùy Dung 20€. Biên Phương 30€. Cơ 20€. Nguyễn Phi Trai (Sinsheim) 20€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Diệu Thanh Võ Thị Thủy Văn 48€. Dương Bạch Yến 50€. Nhựt Hạnh Nguyễn Cảnh Liên Vinh & Tịnh Liên Nguyễn Kim Thu (Raunheim) 10€. Lê Thị Kim Thu (Göppingen) 20€. Dương Thanh Sang (Nörten Hardenburg) 50€. Vương Đức Cường (Friedberg) 20€. (Recklinghausen): Nguyễn Phương Anh 30€. Nguyễn Thanh Ty 50€. Fam. Trần Anh Tuấn (Bad Lauterberg) 10€. Nguyễn Thị Hải Tâm (Freital) 20€. (Gladbeck): Đỗ Hải Văn & Đỗ Hoàng Hải 5€. Hoàng Xuân Hạnh 20€. Trần Thị Huệ Trinh (Datteln) 30€. Gđ. Kiên & Hào (Halle/S) 20€. (Celle): Fam. Dương 40€. Dương Tư Đạt 50€. Hồ Đồng Phương & Đỗ Mỹ Anh 10€. Lợi 20€. Vũ Thị Minh Nguyễn 5€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy 10€. Tống Giang 10€. Từ Bích Hào Hoàng Thị Mùi (Asendorf) 100€. Nguyễn Thanh Huyền (Aalen) 20€. Bùi Thị Thu Hà (Barsinghausen) 10€. Nguyễn Hoàng Dương & Trương Thị Như Diễm (Việt Nam) 20€. (Magdeburg): Đoàn Thị Mai 20€. Nguyễn Anh Tuấn 50€. Ros Thyrawath & Ngô Thị Chuyển 20€. Nguyễn Văn Thịnh 20€. Lê Thị Tuyết 10€. Vũ Hoàng Phong & Nguyễn Thị Hằng 20€. Nguyễn Thị Phương 10€. Lê Mạnh Hùng & Đàm Thanh Hằng 10€. Ngô Thị Nguyễn 10€. Gđ. Huyền Nhã 20€. Gđ. Phạm Văn Hiền 20€. Nguyễn Văn Bình 20€. Lê Thị Tuyết 10€. Võ Thị Thảo (Rheine) 20€. Chi Hội PTVNTN Tuttlingen & Rottweil 200€. Võ Thị Phúc (Bergkamen) 20€. (Stuttgart): Nguyễn Thị Hiền 30€. Trần Trung 50€. Chi Hội PTVNTN Stuttgart 1000€. Trần Thị Thanh (VS. Villingen) 20€. (USA): Trịnh Thị Kiêm Loan 23€. Muon Witt 160€. Denise Tang, Thanh Lưu Kristi Lưu & George Lưu 50€. Huỳnh Anh Kiệt (Tettang) 5€. Dương Thị Minh Loan (Rostock) 50€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 10€ HHHL Bà

ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Nguyễn Hoài Nam (Fürth) 5€. (Erfurt): Gđ. Phật Tử Erfurt 30€. Gđ. Vũ Thị Thu Hương 10€. Lê Thị Lan Anh & Nguyễn Hoàng Tuấn, Hoàng Thị Lan, Lê Thị Hồng & Nguyễn Như Hải 62€. Trương Thị Thiết 30€. Đỗ Đức Chính 30€. (Norderney): Vương Văn Mạnh & Vũ Thị Hải Hà 50€. Nguyễn Thị Kim Hào 20€. Vũ Hồng Minh 30€. Phan Ngọc Hùng 50€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Dương Anh Tuấn 20€. (Emden): Fam. Trần Bá Đức 10€. Trần Đại Thắng 10€. Nguyễn Anh Thư 20€. Nguyễn Thị Thủy 10€. Fam. Thai (Lingen) 5€. Gđ. Thiện Lâm & Chân Báu (Langen) 50€. Gđ. Phạm Văn Khanh (Kieselbronn) 90€. (Augsburg): Vũ Thanh Thủy & Nguyễn Phi Hùng 20€. Hoàng Xuân Du 40€. Nguyễn Thị Thủy (Hötzum) 20€. Nguyễn Thị Hoa (Solingen) 30€. (Münster): Lý Ngọc Hạnh 20€. Võ Thị Trang 10€. (Barntrup): Võ Huy Thịnh 20€. Võ Huy Thanh 10€. Võ Huy Thuận 10€. Lữ Trung Cang 10€. (Denmark): Trâm & Thor Petersen 100€. Đoàn Thị Hồng 50,9€. Trịnh Thị Ngọc Túy 5€. Nguyễn Văn An, Trần Thị Chiêu (VN) & Trần Minh Hà (USA) 10€. (Việt Nam): Trần Thị Tín 10€. Đàm Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Lam 10€. Trương Việt Kiều 10€. Đặng Thị Trúc & Nguyễn Phương 20€. Thái Thị Hồng Nhung 20€. Vũ Thị Hồng 12€. Lê Thị Hoàng Nam 10€. Vương Thị Mai Lan 5€. Nguyễn Văn Đoàn, Nguyễn Thị Hiền & Nguyễn Nam Danh 10€. Nguyễn Quốc Huy (VN) 20€. Bùi Kim Oanh (VN) 20€. Nguyễn Duy Tâm (VN) 10€. (Mönchengladbach): Đồng Giác Phạm Thị Tuyết Mai 50€. Nguyễn Võ Quế Trinh 10€. Nguyễn Anh Tuấn 100€. (Cộng Hòa Czeck): Gđ. Ngô Mỹ Lan 30€. Gđ. Nguyễn Văn Đường & Nguyễn Thị Hoài Thu 30€. Gđ. Nguyễn Kim Hà 30€. Vũ Thị Kiêm 25€. Gđ. Phạm Anh Tiến & Vũ Thị Quỳnh Nga 20€. (Meppen): Gđ. Tăng Lý Hoa 20€. Văn Hữu & Tuyết Lua 20€. Fam. Manfred Schulz (Wittingen-Knesebeck) 5€. Nguyễn Tô Cường (Bohmte) 20€. (Nienburg): Gđ. Lục Tô Hà 10€. Lee Nhan Khanh 20€. Vũ Trọng Thử 20€. Fam. Ngô Đức Đại (Peine) 31€. Nguyễn Công Thành (Hidburghausen) 10€. Đinh Hồng Lân (Bruchsal) 10€. (Gardelegen): Đoàn Thị Minh Hằng 30€. Lê Thị Ngọc Anh 10€. Đoàn Thị Minh Hằng 20€. (Heilbronn): Trang Văn Hy 20€. Lê Kim Hương 30€. (Wildeshausen): Lê Đình Hóa 20€. Fam. Bùi Minh Hải 10€. Fam. Kurz & Dittmann (Hiddenhausen) 10€. (Helmstedt): Nguyễn Xuân Xá 10€. Văn Nại Tường 50€. Chi Kein Dương, Hue Quan Van & Sophie Duong 10€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Huỳnh Tú Dung 20€. Lưu Anh 50€. (Bonn): Trần Hồng Hoa 5€. Nguyễn Thị Mai 10€. (Lönningen): Trương Tô Hà 10€. Bao-Mui 10€. Fam. Nguyễn (Hiddesheim) 20€. Bình Hạnh (Haren) 20€. Bohlmann Mai (Seelze) 10€. Lý Văn Hòa (Oberkochen) 10€ HHHL Thân mẫu Chung Nường. (Ronnenberg): Thị Thủy Linke Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. (Seevetal): Trần Đỗ Quang Tú 2€. Trần Quang Vinh 4€. Bùi Thanh Nga (Bremerhaven) 50€. Nguyễn Thu Thủy (Staßfurt) 20€. Nguyễn Thị Hương (Finsterwalde) 10€. Sầm Chí Vinh (Mülheim) 20€. Phạm Thị Hóa (Uslar) 11€. Lê Thị Tinh (Suhl) 30€. Hà Văn Đoàn (Zelle-Mehlis) 30€. Hà Thị Hồng (Lüchow) 20€. (Minden): Phạm Thị Sen 30€. Quách Huệ Linh 10€. (Papenburg): Nguyễn Minh Hồng 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Lê Trung Ứng (Erbach) 20€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 20€. Nguyễn Thị Thoa (Bad Lippspringe) 70€. (Koblenz): Phạm Lạc Pd Thiên Đạo 10€. Fam. Viên 30€. Châu Thị Tâm 20€. Huỳnh Thị Tuyết 20€. (Halle/S): Diệu Hạnh Quán Thị Kiêm 10€. Nguyễn Thanh Hồng 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 20€. Dương Thị Phước 20€. Andreas Riedel 20€. Lý Thị Thao 20€. Richwien 10€. Ngô Khánh Hoàng 10€. Diệu Hạnh Quán Thị Kiêm 10€. Thân Thị Ngàn (Kronbach) 15€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 5€. Phùng Kim Cường (Döbeln) 30€. (Neuss): Vương Thomas 10€. Đồng Dược & Nguyễn Giác 50€. Lê Thanh Bình (Elselfeth) 20€. Thái Thị Thu (Hameln) 50€. Fam. Jäger (Salzgitter) 20€. Phạm Minh Chính (Biemen) 20€. Gđ. Đh. Kim Dư (Obertshausen) 100€. Nguyễn Thị Tuyết (Bochum) 50€. Vũ Thị Kim Phương (Dörpien) 10€. Dương Minh Thân (Völnenfein) 20€. Lê Quang Phúc (Westoverledingen) 10€. Fam. Nguyễn Thị Khuyên ... (Wetter) 30€. Nguyễn Thị Ngọc (Naumburg) 20€. Nguyễn Thị Thanh (Bergen) 10€. (Garbsen): Gđ. Việt & Mai 10€. Đào Thị Tú Uyên 20€. Fam. Lê Văn Khoa (Dransfeld) 20€. (Alfeld (Leine)): Nguyễn Hoàng Lân 20€. Trần Đình Toàn 20€. Quý Phật Tử Erfurt (Erfurt-Thüringen) 200€. Nguyễn Thị Phúc Hưng (Harpstedt) 10€. Hoàng Văn Thắng (Schierke) 50€. Ngô Trọng Hùng (Bad Harzburg) 50€. Chu Thị Hiền (Schöningen) 20€. Nguyễn Ngọc Nguyễn Thị Thủy Văn (Speyer) 10€. Nguyễn Văn Lực (Rimpar) 20€. Hoàng Minh Hiền (Neuhargersil) 20€. Đỗ Việt Hùng (Halten am See) 20€. Ninh Thị Tiệp (Esens) 10€. Quảng Đạo (MG) 40€. Huệ Phúc Hồ Thị Hạnh (Uhingem) 10€. (Deggingen): Huệ Bửu Hồ Thị Lô 10€. Huệ Vi Nguyễn Lê Phần 10€. Ấn Lộc Nguyễn Thị Lương (Mönchengladbach) 20€. (Eisenach): Ngô Hồng Hà 50€. Phạm Tuyết Dung 10€. Lê Ngọc Chuyên & Vũ Thị Thanh Tâm (Ganderkeser) 20€. Hồng Liên (Erlangen) 10€. (Marl): Hoàng Thị Bích 10€. Nguyễn Thanh Hiền 20€. (Nürnberg): Trần Thanh Hà 20€. Bùi Thanh Hùng 20€. Nguyễn Xuân Thu (Hannover) & Đào Đức Minh (Hamburg) 40€. Nguyễn Thị Khánh Tuyết (Maxhütte Haidhof) 20€. Đỗ Thị Thảo (Harburg) 10€. Lưu Ngọc Thanh & Cao Thị Hai (Leipzig) 20€. Thiện Liên (Bad Kreuznach) 50€. Bùi Thị Thiết (Jaderberg) 20€. Lê Kim Dung (Geislingen) 40€. (Northheim): Lê Bạch Yến & Phạm Ngọc Anh 10€. Trần Thị Hường 20€. (Troisdorf): Nguyễn Thị Thanh Hoàng 20€. Nguyễn Thị Lem 20€. Frau Voewing (Hude) 20€. Nguyễn Việt Hùng (Melle) 20€. Lương Vinh Phúc (Bramsche) 20€. Huỳnh Thị Thanh (Beuna) 20€. An Hỷ Tô Thị Bích Hà (Gera) 50€. Ngô Thị Thúc (Bad Nenndorf) 10€. Bùi Thị Tuyết Mai (Wiessen / Lube) 20€. Phạm Minh Chiến (Melsungen) 20€. Nguyễn Như Hải (Heiligenstadt) 10€. Lý Thị Tuyết Sáu (Gifhorn) 20€. (Bad Hönningen): Lê Hoàng Minh, Trương Thị Ngọc Nói 30€. Nguyễn Thị An 10€. Phạm Minh Trang (Einbeck) 10€. (CH: Séc): Vũ Thủy Hạnh 50€. Bùi Văn Tĩnh 10€. Nguyễn Thị Đắc (VN) 50€. (Norway): Lý Huỳnh 12,62€. Chùa Đôn Hậu & Chùa Tam Bảo 150€. Thiện Căn & Diệu Nữ (Springen) 50€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Đảo Hoàng Anh) (Edewecht) 50€. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 30€. (Frankfurt): Trần Ngọc Quan 10€. Nguyễn Muốn 30€. Thiện Thủy Nguyễn Thị Kim 20€ HHHL Phu quân Tả Nhuận. Nguyễn Thị Khánh Anh (Waiblingen) 25€. Phạm Chí Huy (Erftadt Liblar) 5€. Đặng Thị Nga (Sonnenwerd/Schweiz) 100€ HHHL Thân mẫu Diệu Ngọc Đặng Thị Xúng. Đồng Lực Vũ Văn Cường (Verden) 20€. (Praha/CH Séc): Nguyễn Kim Phương 20€. Gđ. Thanh Mai 10€. Kinh & Hurin (Sweden) 20€. Lê Công Minh & Nguyễn Thị Tố Anh (Parsberg) 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. Nguyễn Hữu Tiệp & Nguyễn Thị Bích Vân (Mainz) 50€. (England): Diệu Huệ 560€. Huệ Tu 48€. Quý Phật Tử ấn danh 1449€. Tạ Bùi Thị Nguyễn 24€. ĐH. Xuân 36€. Nguyễn Di Tony 24€. Ấn danh 240€. Huệ Trí 48€. Đồng Văn 96€. Chùa Từ Đàm 200€. (Schweden): Cô Diệu Ngọc 100€. Thiện Cung Mã Thị Kiêm 81€. Cô Ngọc 72€. Jenny Huỳnh 12€. Sư Cô Diệu Giới (Österreich) 50€. Nghiêm Quang (England /Manchester) 120€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 15€. Nguyễn Thanh Khoa (Schwenningen) 10€. Nguyễn (Springe) 10€. Hoàng Hà (Langenhagen) 30€. Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 30€. Margaret Nguyễn (Cali/USA) 40€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand-HOT) 100€. Kim Thêu Pd Diệu Bảo (Laatzten) 50€. Nguyễn Quốc Đa (Schwerin) 40€. Gđ. Thắng & Hương (Brandenburg) 20€. Cheng Sui Cú (Lingen/Ems) 20€. Nguyễn Thiện Đức, Nguyễn Thiện Mỹ & Nguyễn Hiếu Anh (Mettingen) 60€. Lê Thị Thảo (Rosenheim) 20€. Lê Thị Kim Loan (Oberhausen) & Nguyễn Sỹ Cang (Bochum) 20€. Nguyễn Thị Thanh Quang (Finland) 20€. Nguyễn Thị Thanh Hải (Hai Reich) (Jever) 20€.- Gđ. họ Lý (Hannover) 200€ HHHL ĐH Diệu Anh Diệu Ngọc Diệu. Thiện Nghĩa (Tiệp) 500€. Chi Hội PTVNTN Reutlingen & VPC 300€. Đồng Bi Thái Hùng (Reutlingen) 100€. Hội Từ Thiện Liên Hoa (Stuttgart) 100€. Thiện Giới (München) 50€. Ấn danh (Schweiz) 100€. Kha Hiếu Thanh & gia đình (Bremen) 200€ HHHL Thân phụ & Thân mẫu. Chùa Linh Thứu (Berlin) 500€. Ấn danh (") 130€. Nguyễn Thị Kim Hoa (Peine) 100€. Cô Thông Chân (Hannover) 200€. Sư Cô Hạnh Ân (") 50€. Chùa Liên Tâm (Finland) 500€. ĐĐ Thích Hạnh Bảo (") 500€. Vĩnh Tuyền (") 50€. Trần Quang Trọng (") 50€. Gđ. Nguyễn Đức Hào (Mettingen) 50€. Ấn danh (Ottweiler) 20€. ĐĐ. Jue Jing (Mã Lai) 130€. Lý Tấn Vạng (Krefel) 100€. Lý Hồng Diễm (") 70€. Gđ. Phù Văn & Diệu Thiện (Hamburg) 50€. Thiện Hoàng (München) 50€. Thiện Học, Thiện Chánh, Thiện Văn, Thiện Thiện & Tuấn Ngọc 30€. Hạnh Thanh (Denmark) 100€. Viên Xuân Từ Tuyết Mai 50€. Thiện Giới

(Friedrichshafen) 20€. Gđ. Thiện Thủy (Würzburg) 100€. Chi HỘI PTVNTN tại Bad Kreuznach 100€. Nhứt Trọng (Mannheim) 100€. Thiện Tâm và Đoàn Hành Hương Đan Mạch 418€. Điều Định (Berlin) 20€. Vũ Huy Toàn & Đặng Thị Ngàn (Bremen) 20€. Điều Hiền (Stuttgart) 20€. NPĐ Tam Bảo (Reutlingen) 250€. Thiện Thọ (Karlsruhe) 40€. Điều Lộc (Erlangen) 200€. Thiện Kim và HL ĐH Điều Hương (") 100€. Hoàng Tùng (Nürnberg) 50€. Ấn danh (") 50€. Chi HỘI PTVNTN Nürnberg+Fürth+Erlangen 250€. Gđ. Đức Hương & Điều Tinh (Fürth) 500€. Trầm Thuận Đạt (Nürnberg) 20€. Thiện Nam & Thiện Hồng (Bamberg) 100€. Ấn danh (Friedburg) 50€. Sư Cô TN Hạnh Thông (Hannover) 150€. Chùa Đôn Hậu (Norway) 756€. Ấn danh (") 176€. Quảng Giác Trần Văn Quang (") 292€. Minh Phổ Đỗ Trọng Hiền (") 73€. Nguyễn Sa Trần Chính Chiến (") 63€. ĐH. Viên Tuyết (Laatzen) 220€. Thiện Ý (Hannover) 100€. Thiện Lý (Freiburg) 40€. Thiện Lạc (") 40€. Thiện Thảo (") 50€. Thiện Huệ (Frankfurt) 20€. Thiện Giới (Ravensburg) 50€. Đồng Pháp (Wilhelmshaven) 100€. Điều Liên (") 200€. Chi HỘI PTVNTN tại Wilhelmshaven 400€. Nguyễn Văn Sanh (Hamburg) 50€. Chùa Bảo Quang (") 200€. Thiện Tuệ Kevin (Hannover) 100€. Đồng Bi và gia đình (Reutlingen) 100€. Chi HỘI PTVNTN tại Reutlingen&VPC 500€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Böblingen) 50€. Điều Hiền Nguyễn Thị Kim Xinh (Stuttgart) 50€. Lê Văn Long & Nguyễn Kim Dung (") 30€. Trương Ngọc Liên 50€. Lương Thị Búp 20€.

Cúng dường vật dụng & thực phẩm

ĐH Nguyễn Minh Đức (Delmenhorst) 300 bánh cam & 700 bánh xu-xê. Hoàng Thị Thủy (Marburg) 10 cây nến to + 120 Teelicht & 4 x 18 Teelicht Duftlicht anti Tabac.

Bảo Viên Giác

(Oldenburg): Nguyễn Thị Liễu 20€. Cao Toàn Kim 20€. Đình Kim Tân 30€. Nguyễn Quý Kỳ 50€. Hồ Xuân Ngộ 20€. Fam. Nguyễn 20€. Nguyễn Muôn 20€. Hàn Cường 20€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương (Emden) 20€. Gđ. Nguyễn Lâm (Lindenberg) 20€. Giang Lê Huyền (Ostfildern) 20€. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 20€. (Nürnberg): Hồ Đình Tuấn 30€. Ngô Thị Thu Thủy 20€. Thanh (Bramsche) 10€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld) 20€. (Hannover): Phan Thị Ngọc Bích 10€. Fam. Do 70€. Bảo Phượng Strauß 20€. Lê Thị Hồng 20€. Nguyễn Quang Mạnh 30€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Trần Hoàng Cơ (Egelsbach) 10€. (Hamburg): Biền Thị Mai 30€. Le Lang Leona 30€. Lương Thị Bạch Yến 20€. Phạm Thị Côi 20€. Trần Ngọc Tiến 20€. Huỳnh Thị Chang 20€. Lưu Minh Thành 30€. Nguyễn Hồng Diệp (Liên) 20€. Triệu Thanh Hà 50€. Lâm Chấn Căn 20€. Nguyễn Minh Thiện 20€. Nguyễn Văn Tấn 20€. Hồng Xuân Trinh 30€. (Münster): Từ Ngọc Hạnh 20€. Nguyễn Bá Lộc 20€. Lê Văn Trúc 20€. Trần Tý 20€. Phạm Thị Tuyết Hạnh 20€. Trịnh Bảy 20€. Trần Văn Biểu 20€. Trương Vinh Khương 30€. Phạm Thị Bích Hà 20€. Dương Minh Chí (Barterode) 20€. Phạm Thị Thanh Hiền (Löhne) 20€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. (Recklinghausen): Nguyễn Văn Bảo 20€. Nguyễn Ngọc Mẫn 50€. (Braunschweig): Cao Ngọc Lan 10€. Nguyễn Anh Tuấn 20€. (Berlin): Nguyễn Văn Tư 20€. Đặng Tú Dũng 20€. Chiêu Văn Mười 20€. Phạm Quang Thắng 20€. Trịnh Kim Hòa 40€. (Langenhagen): Fam. Thang Thị Như Ngọc 30€. Nguyễn Lê Nghĩa 50€. Diên-Trần Thị Giảng Tiên 20€. (Osnabrück): Trần Anh Dũng 20€. Bonhage Gerd 20€. Cao Hữu Đức (Haren) 20€. Mạch Thị Ánh Hồng (Armsberg) 20€. Tăng Quốc Hùng (Oberhausen) 20€. Ân Huệ Trương Thị Hương (Geilenkirchen) 50€. (Bad Iburg): Trần Tuyết Hoa 20€. Lý Phương 40€. (Düsseldorf): Phạm Bính 20€. Nguyễn Thị Vân 20€. Nguyễn Thị Nga 20€. Phạm Thị Thu Trinh 20€. Nguyễn Thị Trường 20€. Nguyễn Thị Thân 20€. Đỗ Kim Yến 20€. Trần Quang Tuệ (Neuss) 30€. Đình Hùng Minh (Hildesheim) 20€. (Nordhorn): Lê Thị Hiệp 20€. Nguyễn Thế Hùng 20€. La Tý 20€. Tạ Thị Kim Lang 30€. Đỗ Thị Yến (Dietzenhofen) 20€. Phạm Văn Đức (Nürnberg) 20€. Kim Lê (Pforzheim) 60€. Huỳnh Quang Vi (USA) 30€. Nguyễn Mạnh Thường (Norderstedt) 50€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 30€. (Koblenz): Sun Hing Asia Shop 50€. Phạm Lạc 25€. Huỳnh Thị Tuyết 30€. Thiện Đa Trần Chơi 50€. (Dortmund): Loan Hinderfeld 20€. Hồ Kim Lang 20€. (Krefeld): Nguyễn Thị Se 20€. Nguyễn Ngọc Hương 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. (Essen): Quảng Văn Trinh Văn Thịnh 30€. Nguyễn Khắc Sinh 20€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 30€. Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Trần Văn Út (Stuttgart) 20€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 20€. Ong Thị Tuyết (Linden) 50€. (Unna): Bùi Anh Kiệt 20€. Ngô Minh Sáng 20€. Trần Ngọc Hương (Regensburg) 20€. (Bremen): Trần Xuân Đán 20€. Huỳnh Văn Tính & Đình Thị Ngọc Dung 20€. Trần Văn Các 20€. Nguyễn Thế Phong (Mönchengladbach) 30€. Nguyễn Xuân Xả (Helmstedt) 20€. Bùi Thị Cang (Lippstadt) 20€. Mai Kim Xuân (Wuppertal) 20€. Nguyễn Thị Dung (Kiel) 20€. Nguyễn Văn Đet (Holtensen) 20€. (Göttingen): Trịnh Minh 20€. Nguyễn Thị Thu Huệ 40€. Võ Thanh Hùng (Hanau) 20€. Mai Thị Oanh (Meppen) 30€. Nguyễn Văn Dũng (Wernigerode) 40€. (Hofgeimar): Ngô Thị Dương 50€. Phạm Chí Bền 20€. Bùi Xuân Định (Aurich) 20€. Lê Văn Laurenz (Ludwigshafen) 20€. Trịnh Thúy Minh (Italia) 60€. Ngô Kim Loan (Baesweiler) 20€. Huỳnh Quốc Dung (Willich) 20€. Nguyễn Hữu Giác (Dietzenbach) 30€. Lê Chí Dũng (Mannheim) 30€. Bùi Văn Dũng (France) 40€. Phạm Thị Tuyết Nga (Bitburg) 20€. Phạm Văn Kính (Bad Beinthem) 20€. Châu Thanh Sơn (Seelse) 30€. Lã Thị Hồng Vân (Neunkirchen) 25€. Hồng Chương Kim (Löningen) 30€. Nguyễn Thị Phi Yên (Lübecke) 30€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 20€. Huỳnh Văn Sang (Bad Oldesloe) 25€. Điều Tường Trinh Thị Mai (Wilhelmshaven) 10€. Trương Thị Mỹ Hằng (Trier) 10€. Thiện Vân Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 20€. - (Hamburg): Phan Thị Lan 5€. Lý Quốc Đồng 50€. Võ Văn Sơn 20€. Huệ Nghiễm Diệp Quý Đức 50€. Hồ Vinh 20€. Trịnh Quang Khánh 20€. Đình Anh Dũng 20€. Điều An Nguyễn Thị Nhân 20€. (France): Mme Lê Anh 30€. Đặng Hữu Phát 50€. Đặng Christiane 50€. Trần Thị Cẩm Tú 30€. Ô Văn Tươi 50€. Phan Thị Phước 100€. Nguyễn Đình Thủy 30€. Phạm Văn Thành 66,45€. Dương Hữu Hoanh 86,45€. Nguyễn Thanh Giang 20€. Phan Thị Cúc 50€. Lê Nguyễn Minh Nguyệt & Lê Văn Tập 60€. Thích Nữ Tịnh Hiền 100€. Phùng Ngọc Minh 30€. Vĩnh Yên 40€. Tạ Thị Hương (Westerstede) 20€. (Köln): Nguyễn Thị Thanh Hai 20€. Đỗ Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn 20€. Phạm Thị Thủy Oanh (Winsen/Aller) 35€. Nguyễn Quang Minh 20€. Đồng Liên Tạ Ngọc Hoa 20€. Lưu Quang Dũng 20€. Trần Thị (Fam. Trần) 50€. Nguyễn Văn An 50€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 30€. (England): Lê Tấn Lâm 50€. Võ Văn Hợi 60€. Phạm Ngọc Yên 22,45€. Trần Lê Thúy 120€. Trần Ngọc Sơn 30€. Ôn Tổ Trần Pd Diệu Tâm 120€. Tạ Bùi Thị Nguyễn 60€. Bùi Thị Tịnh 48€. Huệ Phương 60€. Đỗ Sung 40€. Bùi Thị Phụng 36€. (Friedrichshafen): Mạch Trước Khung 20€. Lưu Phước Lai 30€. (Osnabrück): Ji Yeon Hà Anh 30€. Võ Phi Hoàng 20€. Huỳnh Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Tổ Nữ 20€. (Braunschweig): Lê Văn Minh 40€. Cao Ngọc Lan 10€. Nguyễn Thị Hà 30€. Lý Bính Hiền 30€. Thị Hiền Đỗ Công Minh 10€. Lý Thị Phon 10€. Nguyễn Văn Thanh 25€. (Oberhausen): Tuyết Anh Lư Vương 20€. Nguyễn Hữu Thu Hương 20€. Trịnh Thị Hoài Thu 20€. Nguyễn Đình Chương (Remscheid) 20€. (Heilbronn): Trần Văn Lộc 20€. Trang Văn Hy 30€. Võ Duy Bá 20€. Lê Kim Hương 20€. Nguyễn Kiều Long 20€. Nguyễn Thị Thu Hiền (Barsinghausen) 20€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 25€. (Frankfurt): Trần Thị Thu Trang & Du Minh Hồng 20€. Nguyễn Thị Kim Cúc 50€. Hoàng Tôn Long 20€. Trần Ngọc Quan 40€. (Schweiz): Nguyễn Trương Mạnh Mai 30€. Lê Thị Sơn 30€. Phan Thị Nga 60€. Lê Quỳnh Thư 41€. Trần Quỳnh Nga 30€. Hồ Đỗ Thiên Thủy 41€. Trần Hữu Lễ & Trần Thị Nhật Hưng 41€. Ngô Thị Nam (Lippstadt) 50€. (Wiesbaden): Võ Văn Tư 20€. Châu Thanh Lợi 20€. Ngô Trọng Sơn 20€. Phạm Thị Lom 30€. Tuệ Kiến Nguyễn Ngọc Châu 20€. Thiện Đạo Khuê Cẩm Vân 30€. Trịnh Thị Tươi 30€. Chu Minh Nguyệt (Emmingen) 20€. (Reutlingen): Trương Ngọc Thanh 20€. Hồ Thị Năm 50€. Diên Văn An & Hoàng Thị Nga (Leverkusen/Opladen) 20€. (Belgique): Nguyễn Thị Kim Huệ 30€. Trương Tuyết Anh 30€. Phạm Thu Huyền (Fgrance) 30€. Lâm

Văn Thân (Friedrichsdorf) 20€. (Magstadt): Trần Thị Nguyệt 20€. Nguyễn Thị Thanh Mai 20€. (Italia): Cao Thị Chi 30€. Nguyễn Thị Vân 30€. Nguyễn Tấn Huê 30€. Nguyễn Thị Hồng 25€. (Meppen): Ngọc Bình Ô Thị Hai 30€. Lê Kim Phương 30€. Nguyễn Thị Phương Lan (Hildesheim) 20€. Diệp Võ (Fulda) 50€. (Recklinghausen): Nguyễn Văn Toàn 15€. Nguyễn Thị Cúc 20€. Nguyễn Thanh Ty 50€. Nguyễn Văn Chắc 20€. (Berlin): An Thị 50€. Hoàng Thị Kim Chi 20€. Đặng Thị Minh 30€. Lê Trung Hiếu 30€. Huỳnh Quang Đăng 20€. Nguyễn Thị Tân 30€. Triệu Chi Khanh 15€. Phạm Đăng Hiếu 20€. Võ Ngô (Wolfsburg) 25€. (Duisburg): Tạ Thị Thảo 20€. Đỗ Thị Phương 20€. Hoàng Thị Tùng Giang 20€. Tăng Bích Phần 20€. Nguyễn Văn Tấn (Cloppenburg) 20€. Nguyễn Thị Tinh (Bad Pyrmont) 20€. Nguyễn Thị Thúy Vân (Aurich) 20€. (Unna): Phạm Văn Lâm 20€. Trần Văn Dương 20€. Nguyễn Tú Hoa 20€. Phan Thị Hai (Sdolingn) 25€. (Herne): Hồ Long 20€. Trịnh Thị Hải 20€. Sầm Chí Vinh (Mühlheim) 20€. Trần Châu (Goslar) 20€. Mai Văn Tâm (Lüdenscheid) 50€. (Essen): Nguyễn Văn Hoa 20€. Nguyễn Văn Đức 20€. Trần Thị Liên 40€. Nguyễn Thị Lan 20€. Võ Thị Ngọc Thanh 20€. (Hannover): Lê Thị Hồng 20€. Hồ Chuyên 20€. Trịnh Quốc Tiến 20€. Levy (Gelsenkirchen) 50€. (Kassel): Nguyễn Văn Định 30€. Fam. Trần Võ (Võ Thị Kim Anh) 20€. (Karlsruhe): Trương Tổ Lộc 30€. Mai Hồng Nhung 40€. Vũ Cao & Thị Yến 20€. Ong Thị Tuyết (Linden) 30€. (Göttingen): Nguyễn Xuân Nghiêm 30€. Võ Thị Thu Mai 20€. Thiện Hào Nguyễn Văn Toàn (München) 20€. (Krefeld): Thiện Trí Trần Hiếu Nghĩa 30€. Nguyễn Thị Sương Nga 20€. Đình Thị Xuân Thảo 20€. Võ Thị Bạch Tuyết (Haselünne) 20€. Phan Thị Ngọc Thanh (Freiburg) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Willich) 20€. Nguyễn Công Minh (Husum) 20€. (Saarbrücken): Giang Lăng Cui 20€. Lý Kiến Phi 20€. Chung Văn Tấn 20€. Lý Kiến Cường 20€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 20€. (Wilhelmshaven): Hoàng Thị Năm 20€. Điều Tường Trinh Thị Mai 10€. Trương Trắc Vinh (Bielefeld) 20€. Trần Thị Bích Nga (Pinneberg) 20€. Nguyễn Thị Lan Anh (Schweinfurt) 20€. (Koblenz): Đỗ Văn Thông 30€. Châu Thanh Hoa 15€. Trương Văn Tính 10€. Hoàng Thị Nga (Leipzig) 20€. (Pforzheim): Lương Văn Xinh 20€. Lê Bảo Đức 20€. Thanh Nguyên 20€. (Nürnberg): Nguyễn Tăng Lộc 50€. Võ Thị Mỹ 20€. Nguyễn Thị Ngọc 15€. Trần Lăng Hía 20€. Nguyễn Hồng Văn 20€. Nguyễn Ngọc Hào (Neuenhaus) 20€. (Gifhorn): Đoàn Thị Thu Hạnh 50€. Trương Quang Phú & Đình Thu Hằng 5€. (Fürth): Ngũ Thơ Cường 30€. Nguyễn Mỹ Hạnh 20€. Lê Văn Thân 20€. Huỳnh Thị Lý (Bad Iburg) 20€. (Danmark): Huỳnh Thị Nhi 30€. Huỳnh Thị Thu 63,70€. Nguyễn Việt Cường (Langenhagen) 20€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 30€. (Tübingen): Trần Ngọc Anh 50€. Raible Ngọc Xuân 5€. (Schorndorf): Vũ Thị Tâm 20€. Trần Thị Thoa 20€. (Holland): Nguyễn Thanh Quang 30€. Ngô Thanh Mai 60€. Hà Chấn Xương 50€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 20€. Bùi Trần Thị Tài (Schwein) 40,2€. Quách Phước Hải (Katzenfurt) 20€. Võ Thị Phúc (Bergkamen) 10€. Nguyễn Thị Phương (Lorsch) 20€. Dương Minh Ngọc (Wuppertal) 20€. Trịnh Thị Kiêm Loan (USA) 23€. Trương Phạm (Köln-Kalk) 30€. (Regensburg): Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Nguyễn Thị Xuân 20€. (Ibbenbüren): Lê Thị Vân 50€. Trần Nhứt Quang 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Đào Hoàng Anh) (Edewecht) 50€. Nguyễn Thị Thu Hà (Triptis) 20€. Phan Thị Thu Liễu (Detmold) 20€. Phạm Văn Bình (Plüderhausen) 100€. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungn) 10€. (Stuttgart): Trần Trung 50€. Hoàng Bá Nhút 20€. Bùi Văn Ruân (Eschenburg) 20€. Lư Vĩnh Ngọc (Münster) 20€. Nguyễn Lisa (Einbeck) 30€. Trương Vũ Thái (Barsbüttel) 30€. Huỳnh Ngọc Loan (Ubach Palenberg) 40€. Phan Thị Bích Lai (Bremen) 20€. Đặng Hoàng (Böblingen) 30€. Nguyễn Ngọc Diệp (Mönchengladbach) 20€. Nguyễn Thị Thúy Phương (Frechen) 20€. Diệp Kim Hoàng (Dingolfing) 25€. Hồng Châu Rashid (Pfarrkirchen) 50€. Đặng Văn Trục (Großtheim) 20€. Nguyễn Thị Khánh Anh (Waiblingen) 25€. Sầm Cương (Düsseldorf) 40€. Trần Thị Thanh Thủy (Karlsbach) 30€. Hoàng Công Phu (Nordlingen) 20€. (Frankfurt/M): Nguyễn Văn Hùng 25€. Nguyễn Hải 20€. (Mannheim): Trần Văn Phụng 50€. Nguyễn Hằng 20€. (Sweden): Tăng Bảy 50€. Trương Kiều Linh 50€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 10€. Nguyễn Văn Hùng (Offenbach) 5€. Ong Việt Hằng (Mainz) 20€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 20€. Nguyễn Hữu Vui (Langen) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 20€. Huỳnh Thị Hạnh (Bad Nenndorf) 20€. Lannes Jacques (France) 30€. Phạm Thanh Châu (Wetter (Ruhr)) 20€. Âu Hà Thị Hồng (Lahr) 35€. Nguyễn Gia Vinh (Frankental) 5€. Quách Huệ Linh (Minden) 20€. Anita Le Hoa (Norway) 30€. Trần Ngọc Xuân & Trần Xuân An (Minderlittgen) 20€. Hồ Văn Lực (Vilshofen) 20€. Margaret Nguyễn (Cali/USA) 40€. Lê Thị Thảo (Rosenheim) 20€. Nguyễn Thị Diệp Thanh (Schorndorf) 30€. Triệu Chi Đức (Völklingen) 25€. Nguyễn Thị Tân (Ingoistadt) 100€. (Barntrup): Võ Văn Tùng 20€. Lữ Trung Cang 20€.- Đỗ Thị Kim Phương (Ottweiler) 20€.- Vũ Cao Thị Yến (Karlsruhe) 20€. Trầm Thuận Đạt (Nürnberg) 20€. Đặng Văn Hậu 20€.

PHẬT ĐÀN

(Tiếp theo VG 190 – PDCD 1.8.2012)

ĐH. Lương Quốc Tuấn (Schönebeck) 10€. Đặng Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Bé 10€. (Bielefeld): Võ Hiền Nhi 20€. Võ Văn Thắng 5€. Phạm Thị Lanh 80€. Nguyễn Thị Thu Hiền 20€. Đồng Thị Hoa 20€. Thiện Bảo Bùi Thị Trâm 50€. Thiện Sách Lương Thị Hương 30€. Nguyễn Thị Phụng 10€. Wiriya Trần & Trần Văn Sang 50€. Fam. Au 13€. Nguyễn Quang Trung & Hoàng Thu Thanh 10€. Phạm Thị Châu 5€. Lê Thị Ngọc Hà 5€. Nguyễn Văn Hùng & Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Thị Phương 30€. Phan Thu Hà & Phan Minh Đạo 50€. Phạm Thanh Bình 20€. Nguyễn Nhật Thanh 100€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 10€. Hà Thị Liên & Đình Xuân Viên 50€. Trần Ngọc Trang & Võ Thế Châu 20€. Nguyễn Sinh Quang 10€. Nguyễn Thị Huyền 10€. Nguyễn Văn Đức 50€. Huỳnh Anh Kiệt 50€. Nguyễn Xuân Thủy 10€. Đỗ Văn Bình 10€. Fam. Kon & Lo 10€. Lương Ngọc Thúy 10€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Du Thị Thủy 10€. Đặng Thị Vân Anh 15€. Nguyễn Minh Tường 20€. Bùi Thanh Hùng 20€. Vũ Văn Hưng 10€. Đình Thị Hương 10€. Trần Hùng Cường 10€. Thăm 15€. Trịnh Hằng Châu, Hà Minh Hưng & Trần Thị Tư 15€. Phước Quý Trịnh Thị Mỹ Ngọc 10€. Đỗ & Lâm 5€. Nguyễn Ngọc Thông 120€. Trần Minh Thủy 20€. Nguyễn Thị Lan 10€. Nhã & Nường 10€. Nguyễn Thúy Ngân 10€. Nguyễn Hồng Thái 10€. Trần Đoàn Duy Hải & Nguyễn Thanh Nga 10€. Trần Văn Thuận 20€. Lê Thị Thủy Dương 20€. Phước Vinh Kha Thị Keo 10€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Emily & Louis Đỗ 5€. Nguyễn Thị Chin 10€. Bùi Thanh Sơn 10€. Minh Pháp 20€. Hạnh Lan 10€. Đồng Văn Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. Hà Thị Phương Thanh 10€. Nguyễn Thanh Vân 10€. Nguyễn Triều Tiến 20€. Thái Thị Minh Trang 5€. Nguyễn Diệu Thúy 5€. Nhã & Trúc 10€. Diệp Tú Trần 20€. Võ Kiều Oanh 20€. Lê Hồng Thủy 10€. Vũ Văn Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Bùi Vi Dân 50€. Nguyễn Thị Sinh 20€. Võ Minh Nguyệt 20€. Đặng Văn Liễu 10€. Khempom, Huvald, Jennifer Theißen 5€. Phạm Văn Thuận 10€. Lu Hoàng Dân & Lu Xi 20€. Phan Thị Thanh Thủy 5€. Huỳnh Kim Lan 20€. Dương Thị Hương Giang 20€. Nguyễn Quốc Khanh 10€. Gđ. N & H. 5€. Đỗ Thị Thu Hoài & Vũ Văn Thắng 10€. Nguyễn Anh Quân 20€. Đoàn Thị Thoa 10€. Ngô Xu Kiều 20€. Trần Điều Ấn 20€. Bích Trần Voigt Hündner 30€. Trần Duyệt Thái 30€. Lương Thị Hồng Khánh 10€. Dennis Nguyễn & Daniel Nguyễn 10€. Nguyễn Lan 20€. Vương Học Phát 5€. Thiện Diệu Vũ Hai Mi 50€. Đào Thị Huệ 30€. Chi Matewski 10€. Ấn danh 50€. Nguyễn Ca Pd Đồng Sa 10€. Nguyễn Thị Thủy Chung 10€. Ulic Manfred, Mỹ Ha Mai, Kim Long Mai 15€. Lê Thị Kim Lan 10€. Nguyễn Sỹ Phong 20€. Trương Văn Quan 30€. Trần Thị Nghĩa 20€. Đỗ Hồng Cẩn 10€. Phạm Chí Dũng 20€. Hoàng Minh Hiền 50€. Nguyễn Thị Thanh Diệp 20€. Tạ Thị Hằng 20€. Đỗ Thị Phương 10€. Wai-Kin Choong 10€. Obst-Trần Thu Hà 20€. Nguyễn Mỹ Châu 20€. Hồ Thị Hải 10€. Nguyễn Thị Duyên 20€. Phạm Thị Phương 20€. Vũ Minh Thoa 5€. Nguyễn Thị Hoàng Yến 40€. Tống Khánh Linh-Linda 20€. Nguyễn Hồng Sơn 5€. Đỗ Thị Thảo 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 5€. Nguyễn Tuấn Anh 5€. Nguyễn Hồng Anh 20€. Nguyễn Thị

Thuần & Huỳnh Thành Tôn 20€. Đặng Thị Thủy 20€. Đỗ Thị Mai Hạnh 20€. Thanh Bình 5€. Nguyễn Thị Kim Lan 20€. Nguyễn Văn Tinh 10€. Nguyễn Thị Duyên 20€. Phạm Thị Tuất 10€. Nguyễn Văn Tân 20€. Nguyễn Văn Tinh 20€. Nguyễn Thanh Nga 10€. Trần Thị Thủy 10€. Phan Sỹ Đạt 10€. Gđ. Vũ Thanh Hằng & Trần Minh Châu 20€. Ankhoe, Annam, Anabel Anthi 30€. Thi Liên Thăng 10€. Nguyễn Thị Yến 20€. Nguyễn Thị Mỹ Dung & Lôi Duy Khương 20€. Vũ Thị Huyền 10€. Nguyễn Thị Luyến 50€. Nguyễn Thị Trường Lan 5€. Thiện Tu 30€. Nguyễn Thanh Tiên 20€. Trần Bình Giang & Lê Thị Bích Phượng 1,50€. Nguyễn Thu Huyền 10€. Trần Ngọc Giang 20€. Lê 20€. Phạm Thị Lý 5€. Lý Thị Thanh Hằng 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 7€. Hàn Cường 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Vũ Thanh Giang & Trần Phương Anh 10€. Vũ Thị Hà My 5€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Nguyễn Thị Vinh 20€. Phạm Phú Đức 10€. Dương Ngọc Sương 50€. Đức Ngọc, Đức Tuyền, Đức Như, Đức Mạnh & Tiểu Nữ 30€. Chữ Thị Thành 20€. Nguyễn Văn Chín 60€. Đào Thị Huệ 20€. Lê Thị Hồng Loan (Loan & Le) 10€. Đồng Hà 5€. Fam. Y. K. Chong 10€. Huỳnh Thị Thu 50€. Đào Thị Huệ & Nguyễn Chí Hà 5€. Nguyễn Ngọc Thanh 20€. Fam. Nguyễn Hà Lan 5€. Nguyễn Ngọc Dung & Nguyễn Lưu Phương 10€. Nguyễn Thị Hà 20€. Nguyễn Thị Minh Xuân 10€. Nguyễn Thị Minh Ngà 20€. Vũ Thị Minh Nguyễn 5€. Phạm Thị Phương 20€. Bùi Thị Do 10€. Nguyễn Thị Mỹ 10€. Nguyễn Anh Thư 15€. Nguyễn Thị Ban 10€. Thianthong 5€. Cư Say Hùng 50€. Nguyễn Tiến Cường 20€. Tạ Đình Quý 20€. Gđ. Lâm Chánh Văn & Ngũ Ngành 10€. Tạ Thị Lý 5€. Nguyễn Thị Thanh Bình 5€. Trương Thị Thảo 20€. Lê Thị Bích Hạnh 10€. Nguyễn Thị Liên 10€. Lê Phương Nhi 10€. Ngô Văn Xuân 20€. Gđ. Huệ Minh 10€. Nguyễn Hào 10€. Phạm Thị Tiếp 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Cao Thị Tuyết 10€. Nguyễn Ngọc Đình 30€. Minh Trang Stein 10€. Trịnh Quyên 10€. Đinh Thị Hà 10€. Nguyễn Ngọc Diễm & Jörn Kellermann 10€. Trịnh Thanh Bình & Trịnh Ngọc Anh 20€. Nguyễn Văn Sang & Nguyễn Ngọc Lai 10€. Nguyễn Thị Phương Lan 40€. Võ Công Khanh 20€. Nguyễn Thế Minh 50€. Hoàng Văn Lâu 10€. Trầm Thế Ngưu 10€. Nguyễn Thị Chuyên 20€. Lê Ngọc Khanh 30€. Đặng Thị Hồng Vinh 10€. Quách Thuần Đức 10€. Phùng Thị Kim Oanh 10€. Vũ Thị Hạnh 50€. Trần Yến Huệ 25€. Đỗ Thị Song Toàn 10€. Nguyễn Thị Hiếu 10€. Ngô Thị Hải 20€. Lương Minh 10€. Lê Thị Thủy 20€. Nguyễn Anh Thủy 10€. Đào Thị Quỳnh Nga 10€. Cao Thị Tổ Nga 10€. Trần Thị Ngọc Hạnh 100€. Lưu David 10€. Nguyễn Thị Lý 50€. Phan Hồng Nhung 20€. Nguyễn Đức Kinh & Vũ Gia Chiến 55€. Hoàng Thị Hà 5€. Lê Thị Loan 5€. Thiện Lộ Dư Kiêu Diễm 20€. Vũ Thị Ninh 95€. Nguyễn Đức Thắng 10€. Gđ. Đỗ Trung Đức & Trịnh Thị Mai 20€. Hoàng Thu Hà 10€. Đỗ Thị Thu Hương 40€. Nguyễn Minh Huy 10€. Nguyễn Phương Lan 5€. Nguyễn Thị Mai Hoa 10€. Nguyễn Thu Chiến 20€. Nguyen Langkabel 10€. Trịnh Thị Hoa 10€. Phạm Thị Ánh Tuyết 20€. Gđ. Đỗ Trung Đức & Trịnh Thị Mai 30€. Lê Thị Thu Phương 20€. Nguyễn Thị Kim Oanh 20€. Du Mỹ Huyền 10€. Kim Thúy Krüger 20€. Trần Văn Út 20€. Đặng Duy Hoàng & Nguyễn Phương Như 20€. Đoàn Hà Ngọc 20€. Gđ. Châu Công Sang & Nguyễn Kiêm Thành 5€. Nguyễn Thị Dung 10€. Nguyễn Thị Hồng Linh 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Phan Thị Hà & Nguyễn Trung Tâm 10€. Hoàng Thị Nga 5€. Nguyễn Ngọc Linh 50€. Đặng Thị Ngọc Minh 5€. Đinh Mạnh Hùng 10€. Gđ. Thiện Huy Nguyễn Quốc Cường 20€. Nguyễn Thị Quyên 20€. Giang Tuyết Bình & gia đình 20€. Đoàn Thị Hằng 10€. Vũ Thị Thủy Ngân 100€. Nguyễn Thị Hậu 10€. Lê Thị Diễm Phúc 10€. Thủy 20€. Nguyễn Văn Linh 10€. Phan Thị Hoa 20€. Đinh Anh Tuấn 10€. Trần Thị Thu Hằng 10€. Fam. Trần 20€. Nguyễn Thị Mai Thủy 5€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Nguyễn Thị Minh Trang 10€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Trần Thanh Huệ 20€. Gđ. Dương Sang 20€. Gđ. Mạch Thị Mười & Diệp Kim Lạc 70€. Đồng Tâm 20€. Lăng Thu Toàn 50€. Lê Xuân Sang 10€. Li Shu Cheong, Li Luc Lương & Li Alexander 20€. Gđ. họ Lê 10€. Lưu Đăng Lâm 30€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 50€. Nguyễn Bích Liên 5€. Kha Boi Ninh & Hay Sok Heang 5€. Châu Ngọc Tâm 5€. Ngô Thị Vương 20€. Fam. Đặng 50€. Gđ. Dương Chí Hằng 20€ HHHL thân mẫu Lại Thị Bé Pd Ngọc Hào. Lai Nhơn 20€. Trần Thị Thanh Hương 10€. Phùng Chí An 50€. Bùi Thị Dung 10€. Đồng Thọ 10€. Nguyễn Thị Hiền 5€. Vũ Thị Minh Nguyễn 5€. Nguyễn Thanh Huyền 10€. Trần Thị Kim Tuyền 5€. Kumar 10€. Nguyễn Thị Thu Hiền 5€. Nguyễn Văn Toàn & Lâm Thị Phụng 20€. Gđ. Đặng Gia Thanh 20€. Van A Mui 20€. Gđ. Nguyễn Ngọc Thanh 20€. Nguyễn Thiên Bình 30€. Nguyễn Thị Thu Hoàng 10€. Gđ. Nguyễn Hoài 20€. Poo 5€. Trần Thị Kim Thoa 20€. Nguyễn Jenny 20€. Ky Chương Dương, Qiao Rui Dương 10€. Fam. Huỳnh 10€. Quách Thị Thủy 5€. Vũ Quốc Sùng 10€. Thiện Hữu Đỗ Công Minh 10€. Nguyễn Duy Hiếu 10€. Bùi Thanh Hòa 10€. Lê Thị Hồng Vân 20€. Lê Thị Cảnh 10€. Nguyễn Tất Kiên 15€. Nguyễn Thị Hồng Liên 5€. Ellen Ma & Gai Mau Ma 5€. Pei Ten On Hu 5€. La Khoang Minh 50€. Lâm Quang Âu 5€. Gđ. Đặng Đình Thoa & Đường Thủy Hằng, Thủy Linh, Thủy Nga 20€. Fam. Kou & Lo (Michelleo Alice) 10€. Gđ. Trần Vĩnh Cam 10€. Fam. Cao & Ng. Xüping Cao. Irena Ng. Io Kei Ng. 20€. Trần Thế Huệ 10€. Nguyễn Minh Đức 20€. Tạ 10€. Vũ Thành Huyền 50€. Đặng Văn Long 10€. Đỗ Ngọc Tiến 10€. Nguyễn Thị Khánh Ngọc 10€. Nguyễn Thị Quỳnh Mai 40€. Lôi Trí Khang 10€. Lê Xuất Anh 10€. Tạ Thu Kiều 10€. Vũ Thị Nhân 10€. Hoàng Kiều Anh 50€. Bùi Xuân Ngư 5€. Liêu, Qui Bau 20€. Đỗ Thị Nhân 5€. Nguyễn Thị Phương 10€. Lưu Tuyết Anh 5€. Đặng Thị Hằng 20€. David Phan 10€. Nhan Khánh 20€. Đinh Thị Lan Phương 50€. Dương Kim Oanh 20€. Nguyễn Văn Hùng 20€. Phạm Thị Đan 10€. Nguyễn Thị Hào 10€. Phạm Thị Hòa 1€. Hứa Thị Nguyên 20€. Đặng Tuyết Anh 10€. Đặng Thị Minh Hồng 10€. Trần Thị Hồng Hạnh 25€. Linh Vĩnh Thái 10€. Nguyễn Đăng Phú 10€. Trịnh Đỗ Huệ 5€. Nguyễn Thị Dung 30€. Đồng Tinh Nguyễn Thị Minh Tâm 20€. Liu Yuen Sing 6€. Lê Thành Trung & Trần Thu Hương 10€. Trần Thị Hòa Bình 20€. Phạm Bạch Cúc 5€. Phan Đệp 5€. Gđ. Toàn Cao & Ngọc Diệp 5€. Phan Thị Thành 20€. Hoàng Thị Cẩm Duyên 20€. Phạm Thị Liễn 20€. Hoàng Thị Hải Vân 20€. Nguyễn Thị Vi 20€. Liêu Nguyễn Oetlen & Andreas Oetlen 10€. Nguyễn Thị Kim Hồng 20€. Âu Kim Phúc 10€. Trần Văn Cường 10€. Trần Kinh Hưng 40€. Gđ. Tuấn & Hương 20€. Fam. Manfred Schulz Knesebeck 5€. Đinh Thị Kiều Oanh 20€. Đồng Không 20€. Phạm Thị Bích Vân 20€. Nguyễn Văn Cự 20€. Vũ Thị Thanh Huyền 20€. Gđ. Vương & Vy 20€. Nguyễn Đức Phi & Nghiêm Thị Cúc 20€. Gđ. Mã Vĩnh Hưng & Lai Kỳ Mỹ 50€. La Trí Minh 20€. Liêu Tuyết Liên 10€. La Diệu Minh 20€. Gđ. Trần Thăng Huệ 10€. Đồng Ngọc Ý 20€. Trần Thị Lan 5€. Hứa Mỹ Hiền 5€. Fam. Choo 10€. Ouan Diễm Khanh 20€. Nguyễn Minh Khoa 10€. Lê Hồng Sơn 40€. Vũ Minh Khai 20€. Nguyễn Hồng Kim & Hồ Mỹ Linh 10€. Đỗ Thị Thoa 20€. Tăng Quốc Lương 20€. Nguyễn Thị Trung 10€. Nguyễn Thanh Hà 10€. Phan Thị Thủy 10€. Trịnh Thị Phái 10€. Nguyễn Lượng Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Xuân Vù 10€. Gđ. Trần Thanh Huệ 10€. Bùi Ngọc Phước 10€. Nguyễn Minh Thủy 20€. Vũ Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Thị Kim Ngân 20€. Đỗ Thị Thu Hà 5€. Đặng Thị Xuân 20€. Ngô Thị Vương 20€. Lê Thị Ngọc 10€. Nguyễn Thị Xuân Minh 20€. Nguyễn Thị Cam 5€. Nguyễn Minh Đức 50€. Nguyễn Xuân Triều 20€. Đào Đức Nghĩa 30€. Hồ Thị Lến 10€. Trần Thị Việt & Nguyễn Văn Đạt 10€. Dương Xuân Trường 20€. Nguyễn Thị Nga 10€. Đồng Châu, Đồng Chiêu, Đồng Tứ 30€. Đồng Quan Bùi Quan Thủy 10€. Nguyễn Thị Thu 5€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 20€. Kurt & Kach 5€. Nguyễn Thị Tuyết Chinh 20€. Nguyễn Thị Yến 20€. Dương Văn Quang 10€. Diệu Thịnh Trần Thu Thủy 30€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 30€. Lê Nguyễn Trà My 10€. Phạm Đình Thuần 20€. Lý Tú Anh 10€. Lâm Bửu Kiều 5€. Danh Thị Hương Lan 10€. Nguyễn Frank Pd Thiện Trí 20€. Lê Mai Yến 10€. Phạm Tiến Hạnh & Phạm Thị Thu Trang 10€. Nguyễn Thị Hậu 20€. Vi Steffen & Er Kutsteffen 10€. Nguyễn Cao Cường 10€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Fam. Vương Kỳ Văn & La Khiết Vy 20€. Tổ Đức Cường 10€. Võ Việt Khương 10€. Vương Khải Hưng 10€. Nguyễn Thị Lệ 40€. Vũ Thị Nhị 10€. Li Thu Lê 20€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Diệu Hòa 15€. Nguyễn Thị Thủy 40€. Nguyễn Trọng Đoàn 20€. Phạm Thị Thu Hiền 20€. Phạm Thị Nga 5€. Phan Thị Phương 20€. Đồng Kim Bùi Thị Thu Ngân 10€. Vũ Thị Thanh Trúc 10€. Lê Huyền Thư 5€. Diệu Bảo Nguyễn Thị Kim Thêu 20€. Nguyễn Thị Lan 30€. Gđ. Nguyễn Văn Rê 50€. Nguyễn Thị Phương 10€. Bùi Đức Hải 10€. Lê Thị Cảnh 10€. Nguyễn Thị Minh 20€. Lê Thị Hồng Vy 10€. Loan Hindergard 5€. Văn & Thủy 10€. Nguyễn Văn Lực 10€. A Phước-On 5€.

Nguyễn Thị Hồng Lê 10€. Bùi Thị Mai 5€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 5€. Huỳnh Thị Khuyển 10€. Đồng Nghiêm Đồng Thị Kim Trang 30€. Fam. Au 10€. Diệu Tâm Nguyễn Ngọc Đan 15€. Sơn Thị Hà 5€. Lê Thị Tuyết Lua 20€. Trần Thị Phương Hoa 10€. Hoàng Công Khanh 10€. Phạm Minh Tiến 10€. Nguyễn Đức Hải 30€. Trần Thị Huệ Trinh 20€. Tiểu Mỹ Lan 10€. Fam. Trần Siêu Niên 5€. Lưu David 10€. Nguyễn Mai Khanh 10€. Lê Hoàng Hiếu & Nguyễn Thị Nhung 5€. Lê Văn Nho 20€. Tân Chung Kiệt 5€. Bùi Thị Mai Thuận 50€. Võ Văn Thân 5€. Chu Thị Loan 30€. Hoàng Thị Yến 10€. Ngô Văn Tùng (Löhne) 10€. (Peine): Nguyễn Thanh Liên 5€. Bùi Thị Mai 10€. Trần Đình Toàn (Alfeld (Leine)) 20€. Trần Minh Tuấn (Hude) 100€. Phan Thị Phương & Vũ Thị Hiền (Siegen) 30€. Nguyễn Kim Nhung (Weitersburg) 20€. (Aschaffenburg): Lê Thị La 20€. Craven Thị Thơ 10€. (Wuppertal): Trần Thị Ngọc Trinh 50€. Phương 10€. Nguyễn Thủy Hạnh 10€. Hà Thị Kỳ 20€. (Salzgitter): Bùi Thị Trang & Nguyễn Đăng Thái 20€. Fam. Jäger 20€. Đào Thị Thu Huyền 20€. (Celle): Lôi 10€. Fam. Lâm Sáng 20€. Dương Tư Đạt 50€. Nguyễn Thị Bích Thủy 10€. Trần Văn Hoàn 10€. Fam. Dương 25€. Lôi Giao Khanh 5€. Đỗ Như Tuyền (Storkon) 30€. (Oberhausen): Lê Thị Bạch Ngọc 30€. Pagoda Restaurant 50€. Lâm Minh Khôn 20€. Tăng Khai Ming & Tăng Lê Nga (Wedemark) 50€. (Haren): Cao Văn Châu 30€. Cao Hữu Đức 20€. Huỳnh Thị Hon 10€. (Vechta): Vũ Xuân Thắng & Phạm Thị Bình 10€. Dương Huyền Thi 10€. Lý Anton 60€. Nguyễn Thị Minh Hiền & con Vương Khải Trường 30€. Âu Nhung 20€. Đỗ Thị Nhân 10€. (Wilhelmshaven): Châu Văn Thị 10€. Gđ. Nguyễn Minh Thanh 20€. Nguyễn Kim Ngân 20€. Nguyễn Hải Sơn 20€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 10€. Vinh Hải 10€. Trần Thị Bích Hường 5€. Hoàng Thị Hôi 20€. Chi Hội Phật Tử & VPC Wilhelmshaven 50€. Gđ. Phạm Thanh Hải 30€. Hứa Kỳ Năng 10€. Nguyễn Bích 5€. Thái Thị Nguyên Đan 10€. Hoàng Tuấn Anh Jonny 5€. Gđ. Đỗ Chiêu Cang (Herford) 10€. (Aurich): Lâm Thị Diễm 20€. Thiện Nghiệp Dương Học Nghệ 20€. Nguyễn Thị Mai Hoa 50€. Bùi Xuân Định 10€. Lê Anh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Hạnh (Varel) 30€. (Bremerhaven): Gđ. Vương Thế Anh 20€. Trần Mộng Tuyền 5€. Fam. Trương 20€. Dương Ngọc Hải 10€. Bùi Thanh Nga 50€. Hutter Horst & Laurenz Lê Văn (Ludwigshafen) 20€. (Braunschweig): Lê Bá Khôi 20€. Hồ Thị Luông 20€. Đào Quỳnh Hoa 10€. Hải Hồng, Phương Anh, Huy 10€. Trần Mao 20€. Cao Ngọc Lan 10€. Sính 20€. Đặng Thanh Hương 20€. Phan & Nguyễn 10€. Vũ Thị Hiền 10€. Mai An Lý 20€. Châu Ngọc Lan 5€. Frank Gille & Thị Thu Hà Gille 10€. Lâm Ngọc Bích 20€. Nguyễn Duy Tiến & Phạm Thị Huệ 20€. Lâm Cẩm Long 10€. (Osnabrück): Nguyễn Hồng Hạnh 30€. Phạm Thị Sến 20€. Fam. Huỳnh 20€. Nguyễn Thị Khanh 10€. Nguyễn Xuân Phong 10€. Trần Anh Dũng 20€. Mai Thị Long 20€. Hoàng Thị Yến 5€. Dalena & Kevin 10€. Fam. Trần Siêu Niên 10€. Đỗ Thị Thu Thủy 20€. (Göttingen): Vương Thiệu Hạp 20€. Mai Quang Tuyền 20€. Lê Minh & Lã Thị Oanh 15€. Hoàng Đăng Quân 10€. Lê Việt Thái 20€. Nguyễn Văn Đạt 20€. Ngô Thị Minh Nguyệt 50€. Nguyễn Thị Thu Huệ 5€. Phan Thị Hồng Lan 20€. (Burgdorf): Nguyễn Quý Hạnh 10€. Đặng Ngọc Thủy 10€. Thân Thị Hồng Thắm (Berne) 60€. (Oldenburg): Trang Mỹ Khanh 20€. Huân Trang 20€. Lê Tổ Quyên 20€. (Hamburg): Linda Thúy Loan Giang 20€. Nhan 10€. Trần Thị Sợi 100€. Hoàng Kim Anh & Phạm Bảo Minh 5€. Cao Bích Thủy 5€. Le Lang Leona 20€. Phù Ly Kinh 76€. Thái Mạnh Phát 10€. Từ Như Trần 25€ HL Tăng Quế Hào. Lâm Chấn Căn 15€. Nguyễn Thanh Quang & Đào Thị Thu Thủy 20€. Phùng Thị Mai Hương 2€. Võ Đình Quang 10€. Gđ. Cheah Fook Seng 70€. Nguyễn Mỹ Phụng 10€. Fam. Nguyễn Thành Chương 20€. Gđ. Nguyễn Hoàng Minh 10€. Như Lộc 50€. Phạm Văn Đạm 50€. Diệu Văn Trần Thị Hạnh 30€. (Gütersloh): Lâm Thị Ngọc Thảo 30€. Phạm Hồng Thịnh 20€. (Hameln): Phạm Thị Thanh Mai 10€. Nguyễn Thị Điều 5€. Cao Thị Văn (Bad Pyrmont) 10€. (Freiburg): Vương Ngô Anh 20€. Phan Thị Ngọc Thanh 100€. (Hannover): Phạm Thị Minh Thái 10€. Nguyễn Uyên Trang 5€. Trần Minh Tuấn & Mã Lệ Tuyết, Benny Trần, Linda Trần 100€. Phạm Văn Hiến 10€. Đặng Thị Tuyết 5€. Trần Hùng Cường 5€. Mang Vũ Ngọc Minh 10€. Bùi Thị Tú Lan 5€. Dr. Dietz 10€. Nguyễn Ngọc Thảo 300€ HH công đức HL Nguyễn Văn Phong Pd Minh Tôn. Trần Văn Viễn, Lê Thị Diệc, Nguyễn Hữu Hạnh & Đào Thị Hương. Trần Hoàng Việt 50€. HL Lê Vinh Thiên 10€. Fischer Ronny & Phạm Hoàng Hà 10€. Phan Thị Nga 10€. Trần Bích Thuận 10€. Đinh Văn Hiền 20€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Đỗ Thị Thanh Tâm 20€. Tống Thị Năm 50€. Nguyễn Thanh Tùng 5€. Schrabbe Thị Dát 5€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Gđ. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Thị Ngát Huber 5€. Dương Ngọc Minh 20€. Gđ. Hương Thịnh (Ibbenbüren) 20€. (Hildesheim): Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Ngô Thị Oanh 10€. Long Thị Cúc 20€. Lâm Trần 5€. Fam. Nguyễn 15€. Hồng Minh Kiệt 10€. Lê Thọ 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. Fam. Huỳnh (Delmenhorst) 10€. (Papenburg): Gđ. Lê Hồ Nam 20€. Nguyễn Thị Minh Tâm 10€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (Recklinghausen) 10€. Đinh Thu Hương (Stuhr) 20€. Phúc Tài Mario Wittkowsky (Bielefeld) 20€. (Viersen): Trác Nghĩa 20€. Nguyễn 5€. Trang Cao & Trang Sen (Edewecht) 20€. Lê Lam Giang (Salzbergen) 20€. (Buchholz): Ngô Thị Lan 20€. Nguyễn Việt Ban 20€. Kowalski Thị Dương 20€. (Langenhagen): Nguyễn Thùy Linh 20€. Trần Thị Mai 30€. Fam. Thang Thị Như Ngọc 20€. Nguyễn Lê Nghĩa 100€. Nguyễn Xuân Trường 10€. Đoàn Thị Thu Hà 5€. (Verden): Phạm Thị Hà 5€. Nguyễn Xuân Phong & Lưu Thị Thủy Hằng 20€. Fam. Nguyễn Ngọc Hào (Neuenhaus) 10€. (Köln): Diễm Kim Đinh 10€. Diễm Kim Thoa 10€. Diễm Văn Nghĩa 10€. Lim Tek Ky 10€. Ingsiony Chang 10€. Lê Văn Mạnh, Lê Văn Phước & Lê Thiên Ngàn 40€. Nguyễn Văn Đức 10€. Trần Hanna Linh Chi 10€. Gđ. Huỳnh Diệp Trung 50€. Ngọc Đức Trần Thị Thảo 10€. Trần Thị Hằng 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 60€. (Halle): Nguyễn Thu Hương 10€. Phan Trung Kiên & Ngô Thị Huệ 20€. (Lörrach): Du Tấn Tùng 20€. Trần Tiến Dũng 10€. (Helmstedt): Lê Thị Thư 50€. Dương Chí Kiên, Van Hue Quan 20€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Văn Nại Tường & Lưu Thu Hương 50€. Nguyễn Văn Út (Danmark) 50€. Trần Đình Hy (Lahr) 20€. (Münster): Nguyễn Bá Lộc 30€. Nguyễn Thị Thế 20€. Nguyễn Thị Ánh 20€. Từ Ngọc Hạnh 10€. Trần Ngọc Khuê & Trần Hữu Nghiệp 30€. Trương Vĩnh Khương 20€. Gđ. Đồng Lộ 20€. Lê Thị Kim (Hohebach) 20€. Hà Minh Quan (Pforzheim) 10€. Bạch Kiến An (Wiesbaden) 20€. (Việt Nam): Trương Thị Hương 10€. Lâm Thị Sang 20€. Lê Ánh Dương & Lê Thị Hồng Loan 50€. Gđ. Lai Văn - Dương Bích Vân 10€. Gđ. Lai Kỳ Soan & Lai Kỳ Lúi 10€. (Berlin): Nguyễn Văn Tư 20€. Nguyễn Huỳnh Thị Kim Loan 100€. Quan Thanh Long 50€. Ngô Sĩ Hiền 20€. Đỗ Thị Thu Thủy 10€. Trần Thủ Minh & Đặng Thị Như Hằng (Leonberg) 50€. Đồng Thới Phan Bộ Thơ (GM.Hütte) 20€. (Gifhorn): Lưu Hương 20€. Lê Thị Phương Hoàng 10€. (Trier): Lê Thị Thu 10€. Ngô Thị Phương 5€. Huệ Tĩnh Trần Thị Hòa Bình 50€. Võ Thị Tuyết Nhung 10€. Trương Thị Mỹ Hằng 10€. Trương Đắc 10€. (Essen): Vương Thị Ngọc & Đỗ Kim Bình 5€. Trần Ngọc Đàm & Lê Mai Lan 10€. Nguyễn Thị Kim Yến 30€. Đặng Thị Tâm 20€. Đặng Thị Hương & Nguyễn Khánh Linh 15€. Nguyễn Thanh Lịch & Lê Thị Hồng Hoa 25€. (Schwetzingen): Đàm Thị Bích Nhuận 10€. Vũ Thị Kim Hà 10€. Hov Sousan (Marl) 10€. (Nürnberg): Lê Hoàng Giang 20€. Phạm Văn Đức 30€. Phạm Thị Bích 20€. Gđ. Chung Thượng 60€. (Paderborn): Fam. Nguyễn 50€. Lê Thị Ngọc Hiền 30€. (Frechen): Trần Thị Thu Quỳnh 30€. Fam. Lay 10€. (Meppen): Gđ. Huỳnh Thị Thu Sương 50€. Kim 20€. (Kassel): Phạm Thị Cúc Anh 10€. Dung Sommerfeld 30€. Gđ. Trần Võ 25€. Trịnh Hồng Tuyền & Nguyễn Lan Phương 30€. Nguyễn Thị Hồng Linh 30€. Khổng Thanh Hoàng, Khổng Hải Ly 10€. Dũng, Hằng, Đức, Mỹ 20€. Ấn danh (Bad Laer) 10€. (Bad Iburg): Ấn danh 50€. Trần Tuyết Hoa 20€. Phạm An Thanh 20€. (Remscheid): Thanh-Danh Nguyễn Ngân & Võ 30€. Nguyễn Thị Thâu 20€. (Neuwied): Klaus Gia Báo 22,82€. Phi Nhung Lamgrün 20€. Gia Khanh Lamgrün 0,73€. Sasolith, Olay 20€. Quỳnh Văn Châu (Norden) 20€. (Dortmund): Nguyễn Phần Chấn 20€. Trần Nguyệt Phương 10€. Nguyễn Thị Bích 20€. Nguyễn Bình 20€. Tuấn Diéc Ban 10€. Hà Đình Chí & Triệu Tú Sín 10€. Hồ Kim Lang 20€. Vương Trịnh Tông & Hồ Thị Hào 20€. Võ Thị Tắm (Aachen) 30€. (Bad Nenndorf): Huỳnh Thị Hạnh 20€. Ngô Thị Thúc 5€. Nguyễn Thị Mộng Trang (Iserlohn Hemnen) 20€. (Emden): Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Hậu 20€. Ngô Thị Hải 20€. Phạm Thị Bích Thủy 20€. Triệu Hoàng Sa & Đỗ Thị Bích Loan 5€. Gđ. Nguyễn Hồng An & Nguyễn Kim Yến 10€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Trịnh Minh Thắng 10€. Nguyễn Hoàng Hải

(Römerberg) 20€. Nguyễn Văn Luân (Hofgeismar) 20€. (Bremen): Nguyễn Trường Sơn 5€. Phạm Diên Hy 50€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Mai Thị Minh Loan 10€. Gđ. Hương Giang 20€. Nguyễn Thanh Hằng 10€. Fam. Bernd Krämer 5€. Nguyễn Thị Như Hoa 20€. Fam. Mac 50€. Fam. Lo Kim, Lo Ngọc, Mạc Hồng, Mạc Tài, Mạc Chi 50€. Phạm Minh Chính 20€. Phạm Thị Bích Thủy 5€. Vũ Thị Phương Nam 10€. Nguyễn Thị Kim Chi 20€. Đồng Liên Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Trần Ngọc Thủy 20€. (Krefeld): Nguyễn Mạnh Điền 50€. Fam. Mã 10€. (Nordhorn): Lê Hồng Ngọc 20€. Vũ Thị Thanh Thủy & Lê Vinh Quang 10€. Đặng Việt Anh (Holland) 20€. Ấn danh (Ottweiler) 25€. Đặng Ngọc Hiền (Sindelfingen) 20€. Trịnh Thị Hồng (Stockelsdorf) 20€. (Lüneburg): Lê Thị Phượng 30€. Huỳnh Khiết Ngọc 120€. Nguyễn Thị Hà 15€. Nguyễn Phương Lan (Bruxelles/Belgique) 50€. (Österreich): Lê Văn Trọng 20€. Fam. Chea Huy & Lai Kỳ Huỗi 50€. (Seelze): Trang Thoại Cường 10€. Đỗ Thái Bằng 50€ HHHL Phùng Thị Hiền. Gđ. Nguyễn Văn Đồng 10€. Đồng Hòa & Đồng Lạc 20€. Mai Bohlmann 10€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 30€. (Saarbrücken): Gđ. Nguyễn Hải Quân 20€. Gđ. Nguyễn Xuân Thủy 20€. Nguyễn Văn Nghị 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Thôi Xây Nghiệp (Việt Nam) 10€. Nguyễn Vũ Hiền (Việt Nam) 10€. (Koblenz): Thiện Đa Trần Chới 50€. Phùng Thị Thanh 15€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Hồng Thanh 30€. Châu Thanh Hoa & Đặng Tuyết Lan 20€. Bùi Văn Tuấn & Dương Tố Trinh 20€. Hồng Chương Kim (Lönigen) 10€. (Laatzen): Thiện Tịnh Từ Thu Muối 20€. Lê Thị Anh Đào 20€. Tăng Quốc Cơ 50€. (Mayen): Đỗ Ngọc Tiến 10€. Vũ Thị Hoa 10€. Lê Thu Thủy, Janna & Lisa Hofmann 20€. Trần Công Trúc (Zella-Mehlis) 10€. Hoàng Thanh Hiền (Hildburghausen) 10€. (Brokstedt): Xứ Xích Lương 40€. Xu Vong Sang 20€. Nguyễn Thị Dương (Schenler) 20€. Nguyễn Thị T. Hồng (Bad Oeynhausen) 20€. (Bergheim): Lê Thị Lan Anh 30€. Nguyễn Văn Tường 20€. Fam. Lê Văn Đồng & Cao Thị Sơn Thủy (Leinefeld) 10€. (Gelsenkirchen): Thái Thị Ngọc Liên 10€. Trần Phương Duy 10€. Nguyễn Thị Phương Dung 20€. Trần Phương Dung 5€. Tạ Thanh Bình (Heiligenstadt) 50€. Nguyễn Đình Nghiêm (Hermannhange Ring) 10€. Thu Mai (Gerdau) 20€. (Reutlingen): Trương Thị Nguyệt Thanh 20€. Trần Thị Ngọc Hoa 20€. Nguyễn Thị Kim Hào (Norderney) 20€. Nguyễn Thị Kim Dung (Tapenburg) 10€. (Rheine): Gđ. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa 20€. Gđ. Nguyễn Xuân Dũng & Lê Thị Thiên 10€. Nguyễn Thị Hoa 30€. Trần Việt Toàn 20€. (Neumünster): Trần Ngọc Nga 30€. Nguyễn Quang Chánh 50€. (Magdeburg): Nguyễn Hồng Quý 30€. Trần Thanh Trung & Nguyễn Thị Tâm 35€. Huỳnh Thị Tuyết 10€. Lê Thị Tuyết 15€. Nguyễn Thanh Tâm (Paderborn) 10€. Vũ Thị Thắm (Lüdenscheid) 20€. Nguyễn Duy Nam (Việt Nam) 20€. (Düsseldorf): Huỳnh Cẩm Thạch & Huỳnh Thị Cẩm Nhị 5€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 10€. Fam. Hứa 40€. Ngô Đức Quý 50€. (Lüdenscheid): Tiêm Nails (Phương Hương) 50€. Gđ. Lý Kiệt Hà 20€. Gđ. Lý Quốc Thái 50€. Nguyễn Thị Hằng 5€. (Lehrte): Hoàng Kim Tuấn 20€. Đoàn & Mai 5€. Phạm Văn Sơn 10€. Phạm Đình Đông 5€. (Flensburg): Trần Văn Chánh 10€. Ngô Ái Hoa 10€. Gđ. Tạ Thị Hậu & Triệu Trung Tâm (Pinneberg) 100€. (Leipzig): ASIA Tùng Thủy 50€. Gđ. Hoàng Văn Long & Lữ Thị Tâm 20€. Cao Thị Tám 10€. Herrfurth Thị Kim Nhụy 15€. Vũ Thu Huyền & Dương Cao Thắng 10€. Nha Đình (USA) 10€. Đặng Thị Hoài Phương (Bad Salzulten) 30€. (Meeseburg): Huỳnh Thị Thanh 20€. Nguyễn Văn Giang 10€. Đồng Trí & Huệ Phúc (Fürth) 30€. (Isernhagen): Trần Thị Tuyết 10€. Trần Thị Thủy Hạnh 5€. (Minden): Lisa Lương 10€. My Jin Lương 10€. Fam. Quách Huệ Linh 10€. Phạm Thị Tuyết Nga (Bitburg) 20€. Nguyễn Trọng Công (Seevetal) 20€. Nguyễn Hoàng Lan & Thị Nụ (Alfeld) 20€. (Cloppenburg): Gđ. Ngô Tô Hà & Quách Kim Nữ 20€. Gđ. Quách Thị Kim 30€. Fam. Achim Brink (Lingen) 50€. (Nienburg): Gđ. Lục Tô Hà 10€. Khuu Nhan 50€. Hoàng Lê 20€. Vũ Trọng Thử 30€. Nguyễn Huy Đạt & Lan (Bramsche) 10€. (Bad Arolsen): Fam. Hoàng 10€. Linh & Hằng 20€. (Bayreuth): Đặng Quốc Kính & Trần Thị Minh Chính 30€. Tạ Minh Nhật 20€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 500€. (France): Gđ. Châu Herr & Lai Kỳ Châu 10€. Võ Đình Khánh 20€. Diệu Lộc Nguyễn Kim Hên 20€. Nguyễn Muôn Pd Tâm Khương (Frankfurt) 20€. Fam. Hoàng (Sylt) 10€. Bùi Thị Thiệt (Jaderberg) 20€. Vũ Thị Thanh Lan (Rotenberg) 10€. Phạm Văn Sơn (Duderstadt) 10€. Nguyễn Duy Hải (Frankfurt/M) 10€. Trịnh Thị Thanh (Bonn) 20€. Nguyễn Thị Diệu Quang (Việt Nam) 5€. Nguyễn Thị Vinh (Uelzen) 20€. Nguyễn Văn Đông (Bamberg) 30€. (Wolfsburg): Trần Thị Hoài 20€. Lê Thu Lê 20€. Thị Đặng Nguyễn Thị Bình 10€. (Gera): Nguyễn Kim Đông 50€. Tô Thị Thu Hà 100€. Fam. Trần (Bad Lauterberg) 20€. (Garbsen): Phạm Thị Tâm 10€. Gđ. Nguyễn Quyết Thăng, Nguyễn Thùy Miên, Bích Huyền, Bích Ngân 10€. Nguyễn Thị Lan Phương 10€. Diệu Mai 20€. KLi-Lương Thị Hiền 10€. Trần Thị Bích Hiền & Werner Diedrich (Wollershausen & Rhumspringe) 10€. Phạm Thị Kiên (Jena) 50€. Nguyễn Thu Thảo (Ennepetal) 20€. Phạm Đức Dương (Barsinghausen) 20€. Trương Kim Nga (Gevensberg) 20€. Marie Kunde (Rehburg-Loccum) 2€. Lê Thị The (Việt Nam) 5€. Trần Hào Phát (Boppord) 30€. Võ Huỳnh Long (Buxtehude) 10€. Mai Lan (Flinbeck) 20€. Vũ Thị Kim Phượng (Dörpen) 50€. (Kiel): Lê 20€. Diệu Huỳnh 100€. Dương Mộng Linh (VS-Schwenningen) 30€. Trần Lan Anh (Borgholzhausen) 10€. Trần Giang Châu (Dauchingen) 20€. Fam. Dương (Korntal) 20€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến (Northeim) 10€. Nghiêm Quốc Hùng & Nguyễn Thị Cẩm Anh (Việt Nam) 20€. Cao Thị Thanh Liên (Kumbach) 20€. Nguyễn Hữu Hậu (Trossingen) 30€. Vũ Văn Thiệt & Nguyễn Thị Lan (Weder) 10€. Nguyễn Kim Hoa (France/Paris) 10€. (Darmstadt): Fam. Lê Thị Thu Liễu & Lê Thị Thu Hiền 2€. Nguyễn Hoài Nam & Bùi Thị Phương Thảo, Nguyễn Phương Uyên 10€. Lưu Thị Quân (Unna) 10€. To Anh Gadtke (Syke) 20€. Huy Tùng & Thúy Loan (Spaichingen) 50€. Đào Thị Sáu & Hồng Kiên (Gevelfberg) 15€. Thị Thu Thủy (Döper) 20€. Nguyễn Thị Là (Ostercappeln) 20€. Fam. Đỗ Công Vinh & Nguyễn Thị Diệp (Barunschweig) 50€. (Steinfurt): Trần Khương Ninh 20€. Trần Thị Dung 20€. Gđ. Triệu & Thích (Stuttgart) 40€. Bùi Thị Thu Thảo (Hannover) 10€. Lê Trung Ứng (Erbach) 25€. Lý Diệu Anh (Lohne) 30€. Đinh Mai Anh (Mülheim/Ruhr) 15€. Ngô Thị Hời (Laer) 10€. Lê Quang Phúc (Westoverledingen) 10€. Nguyễn Thị Chung & Nguyễn Thị Hồng Nhung (Bad Hönningen) 20€. Nguyễn Thị Minh Hồng (Regensburg) 15€. Ngô Lan Hương (Neustadt) 20€. Nguyễn Phúc Hưng & Hoàng Thị Thanh Hằng (Harpstedt) 20€. (Stadthagen): Trần Thị Bích Liên & Vũ Diệu Huyền 10€. Đặng Khánh Nam 20€. Linh Hạnh Ngô Thanh Dung (Fulda) 10€. Nguyễn Thanh Phương (Bad Hanburg) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Hötzum) 30€. Gđ. Lê Thanh Tâm (Wildeshausen) 10€. Vũ Thị Tuyết Vân (Einbeck) 20€. Đỗ Xuân Đức (Việt Nam) 10€. Nguyễn Văn Kỳ (Sögel) 20€. Lê Công Viên (Wernigerode) 50€. Diệu Hà Đặng Thị Sơn (Việt Nam) 10€. Hồ Ngọc Quý (Việt Nam) 20€. Hoàng Thị Niêm (Ruschenbusch) 10€. Cao Thị Thu Thủy (Bad Neuenahr) 50€. Phạm Thị Mỹ Duyên (Donaueschingen) 30€. Nguyễn Thị Loan (Garbsen) 5€. Gđ. Lê Văn Khoa (Dransfeld) 20€. Vương Thị Thu Thủy (Harrislee) 20€. Phạm Thái Nhật Long & Phạm Thái Phi Long (Günzburg/Bayern) 20€. Hoàng Thị Nguyệt Nhung (Todstedt) 10€.-

ẤN TỔNG

Mã Kim Quý 100€. Trần Thị Thúy Hồng (Koblenz) 20€. Dung Sommerfeld (Kassel) 30€. Trịnh Thúy Minh (Italia) 20€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 50€ HHHL Phùng Thị Hiền. Mặt Hải Vũ Văn Nam (Kamen) 20€. Trịnh Đức Vượng (Staßfurt) 30€. Ấn danh (Ottweiler) 10€.- Phan Teo 20€. Thiện Hỷ 20€. HL Giải Thoát Lê Văn Trí 50€. Quảng Tiên Võ Thị Thu Thủy 200€. (Hannover): Diệu Mai Lăng Thị Tuyết 5€. Đồng Thuận Vũ Như Hằng 10€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg / Neudorf) 10€. Lê Hoàng Sơn (Bergkamen) 10€. Trần Thị Bích Nga (Pinneberg) 10€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai (Wilhelmshaven) 10€. Đặng Thanh Toàn (Esens) 15€. Nguyễn Việt Nhựt (Ludwigsburg) 10€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 10€. Trần Ngọc Tuyết (Frankfurt) 20€. Tâm Mỹ (Gi. Wieseck) 60€. Nguyễn

Thanh Pd Diệu Tịnh (Wiesbaden) 10€. TSANG (Holland) 30€. Lê Hoàng Dể (Asbach) 20€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Böblingen) 200€.

-Kinh Pháp Hoa

Thiện Văn Trần Ngọc Nhung (Tübingen) 20€. Võ Thị Thu Mai (Göttingen) 10€.

-Kinh Địa Tạng & Di Đà

Lê Thị Hoa Mỹ 400€. Trần Thị Thanh (VS. Villingen) 20€.

-Kinh Thủy Sám

Tâm Vân Nguyễn Thị Minh Triết 20€.

-Kinh Vô Lượng Thọ

Huệ Nghiêm & Chân Lạc (Hamburg) 500€.

Tượng Quan Âm

Gđ. Đồng Định & Đồng Trầm (Wilhelmshaven) 5€. Nguyễn Như Minh, Nguyễn Thị Như Quỳnh, Nguyễn Hoa Nam 30€. Diệp Thị Muối (Barterode) 50€ HHHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thi.- Trần Hồng Yến 15€. Fam. Phoulivong Mouch 50€. Gđ. Đồng Nhã & Đồng Độ 50€. Tuyết Anh Lư Vương 10€. Diên Văn An & Hoàng Thị Nga (Leverkusen/Opladen) 50€. Diên Kim Chi (Mönchenglabach) 20€. (Hannover): Đồng Tâm Trần Minh Nhuận 10€. Đồng Chánh Nguyễn Đoàn Trang 20€. (Meppen): Ngọc Bình Ô Thị Hai 50€. Nguyễn Thị Thủy (Vüssassnitz) 14€. Ngô Thanh Dung (Fulda) 10€. Vũ Thị Huệ (Vüssaaanitz) 20€. Gđ. Pt Đồng Định 5€. Ha My Sophie Lim 50€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 10€. Thiện Căn & Diệu Nữ (Springen) 200€. Quảng Phước Phạm Thị Hiền (Minden) 50€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (Mönchengladbach) 120€. Nguyễn Thị Thu Trang & Chu Mạnh Tiến (Nienburg) 50€. Nguyễn Hồng Nhung, Lê Minh Thuận & Nguyễn Quang Trung (Augsburg) 30€. (Chùa Viên Giác): Cô Hạnh Ngô 300€. Cô Thông Chơn 100€. Lý Ngọc Sơn (Bremerhaven) 10€. Đồng Tuy Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Diệp Thị Son (Aalen) 10€.

Lễ Hội Quan Âm

Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm (Chùa Bảo Quang) (Hamburg) 400€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 100€. Lê Kim Phương 20€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 150€. Bùi Thị Mai (Peine) 10€. Đồng Nguyên Huỳnh Vĩnh Phát (Stuttgart) 200€. (Leverkusen/Opladen): Diên Văn An 10€. Hoàng Thị Nga 20€. (Köln): Diên Văn Nghĩa 15€. Trần Liliane 10€. Trần Anh Huy 10€. Gđ. Hứa Đặng (Düsseldorf) 20€. (Krefeld): Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiệp 20€. Trần Thị Thu 10€. Trần Thị Kim Thoa 10€. Võ Thu Ngân 10€. Lê Thu Hà 10€. Đầu Thị Phương 10€. Bà Kim Hên Pd Diệu Lộc 50€. Tấn Dục 50€. Ấn danh 30€. Đồng Sơn Phan Thị Thanh Thủy 20€. Tâm Linh 20€. Sứ Thị Nhơn (Hannover) 50€. Diệu Mai Lăng Thị Tuyết 10€. Đồng Thuận Vũ Như Hằng 10€. Nguyễn Thị Lan Hương 5€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 30€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 20€. Vũ Thị Hồng Vân & Hưng 20€. Lâm Ý Xuân (Leer) 5€. Dương Thị Huỳnh Hoa (Bremerhafen) 10€. Triệu Meei Jen (Haßloch) 50€. Diệu Yên Nguyễn Drebelow Bình (Bendesdorf) 10€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg / Neudorf) 10€. (Wiesbaden): Thiện Kim Bành Thẩm Cường 20€. Bành Thanh Hải 10€. Thiện Chương Châu Đức Văn 130€. Thiện Tấn Nguyễn Tuấn Dũng 80€. Thiện Chuyển Châu Kinh Luân 20€. Thiện Quang Châu Kinh Vũ 20€. Thiện Giới Đặng Thị Hạnh 50€. Phạm Thị Minh Hải & Phạm Văn Biên (Suhl) 20€. Đặng Schneider Pd Diệu Quang (Halle/S) 20€. Lê Hoàng Sơn (Bergkamen) 10€. Hoàng Thị Tùng Giang (Duisburg) 10€. Lê Thị Châu (Aurich) 5€. Chánh Đức Quang Huỳnh Văn Hồng (Springe) 100€. (Wilhelmshaven): Hoàng Thị Năm 20€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 10€. Trịnh Thị Nga (Essen Oldenburg) 5€. Phan Thị Mộng Tuyền (Cloppenburg) 20€. HHHL Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng (Braunschweig) 50€. Nguyễn Công Thanh Tú (Hildburghausen) 10€. (Wolfsburg): Thiện Giải Phan Đình Thích 20€. Đặng Thị Lý 5€. Thuận Ngọc Nguyễn Thị Minh Trông (Bad Doßeran) 20€. Nguyễn Ngọc Sơn (Lienen) 10€. Nguyễn Thị Thân (Lengerich) 20€. Dương Văn (Beckum) 20€. Đặng Thái Sơn (Halle) 10€. Trần Thị Bích Nga (Pinneberg) 10€. Nguyễn Thị Minh Huệ (Jena) 10€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 20€. Đỗ Quốc Sơn (Koblenz) 50€. Tôn Bích Lệ (Saarbrücken) 10€. (Pforzheim): Thu My Marie Phạm 50€. Nguyễn Viên Sơn 30€. Lương Văn Xinh 30€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 25€. ĐH. Diệu Bạch (Nordhorn) 5€. Diệu Tánh & Diệu Bảo (Gießen) 60€. Trần Hữu Nghiệp (Münster) 20€. Lưu Thành Đức (Viersen) 30€. Hà Văn Tư (Wesel) 20€. Phan Thị Thời (Schweiz) 80€. Cô Hạnh Thân (Danmark) 200€. Mme Phạm Ngọc Đảnh (Bruchköbel) 20€. Diệu Quế Dương Xuân Lang (Frankfurt) 10€. (Celle): Huỳnh Thị Tư 10€. Tiêu Thanh Long 10€. Nguyễn Thị Kim Chi (Market Schwaben) 50€. (Bremen): Phạm Văn Tùng & Bùi Minh Hạnh 20€. Lương & Nguyễn 20€. (Bendorf): Trần Hỷ Phúc 25€. Tăng Thị Quang 25€. Trần Diệp Thơ 10€. Trần Quang Minh 10€. Trần Quang Lộc 10€. Valesie Nikolai (Bad Pymont) 10€. Diệu Bình (Berlin) 100€.

-Thiên Thủ Thiên Nhãn

Trần Thị Thanh (Esens) 250€. Quang & Fuxiang Phan 50€. (Krefeld): Liên Chiêu Lễn & Liên Tú Nguyệt 20€. Liên Tuyết Hoa & Liên Tuyết Hồng 20€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 50€. Liên Nguyệt Lý & Liên Tú Văn 50€. Thiện Giác Hồ Vĩnh Giang 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€.

-Tượng Di Đà

Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế

-Tượng Địa Tạng

Trần Hồng Yến 15€. Thiện Hỷ 20€. Lê Thị Ngọc Anh 20€. Gđ. Trần Thị Bích Hương 10€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế.

- Nghi Thức Tụng Niệm

Như Lý Phan Văn Thanh (Freiburg) 50€. Đồng Bảo Thị Phúc Stalus (Kobern Gondorf) 10€. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn 10€. Gđ. Đồng Phước Trần Văn Mùi & Mai Thị Liên Nhân 50€ HH Trần Duy Long. Thiện Liên Phạm Thị Tuyết Mai (Hildesheim) 10€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Eberdingen) 25€. Nguyễn Ngọc Mai Dorsten) 50€ HHHL Nguyễn Văn Sơn. Nguyễn Thái Nam (Nürnberg) 50€ HHHL Nguyễn Huỳnh Thanh Hà Pd Diệu Hoa. Nguyễn Thị Thúy Hải (USA) 50€ HH cứu huyền thất tổ, nội ngoại song thân. (Trier): Đào Thị Chúc 25€. Phùng Thị Hiền 5€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 25€. (Krefeld): Nguyễn Thị Thu Trang 15€. Nguyễn Hoàng Dũng 10€. Quảng Văn Trịnh Văn Thịnh (Essen) 75€. (Hamburg): Lâm Chấn Căn 15€. Lê Ngọc Thanh 20€. Vương Tinh Huệ 25€. Anh Tuấn & Kim Long 10€. Huỳnh Mỹ Kiên (Ulm/Donau) 250€. Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 20€. Trương Tú Anh (Frankfurt)

25€. Lã Thị Hồng Vân (Neunkirchen) 25€. Diệp Minh Hùng và các em (Wuppertal) 50€ HHHL Lê Thị Liễu. Thiện Hiến Đỗ Công Minh (Braunschweig) 5€. Nguyễn Kevin Việt Đức (Osnabrück) 10€. (Schönebeck): Nguyễn Khắc Kiêm 20€. Hà Thị Liên 20€. (Hagen): Fam. Phan Quang 20€. Đỗ Bùi Đức Hà 50€. Nguyễn Thị Ngọc Anh (Vechta) 10€. Trần Thị Hiền (Köln) 5€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiếp (Krefeld) 20€. Trần Thanh Thủy (Sinsheim) 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 10€. Diệu Trí Nguyễn Thị Sáu (Hamburg) 10€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 10€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Kunde Dương Hồng Yến (,) 5€ HHHL Thân mẫu Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. (Triptis): Nguyễn Thị Thu Hà 50€. Diệu Mỹ & Trang+Lực 5€. Diệu Mỹ Trương Thị Hương 15€. Hoàng Thị Hồng Yến & Bùi Minh Trí 10€. Đồng Như Trần Hải Yến (Lüneburg) 25€. (Holland): Minh Hoàng Tiết Quốc Kiệt 150€. Diệu Nguyễn Nguyễn Thị Hạnh 125€. Huỳnh Thị Bích Nga (Würzburg) 10€. Lý Ngọc Sơn (Bremerhaven) 5€. Đỗ Thị Hồng An (Stralsund) 5€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand) 75€.

- Tư Tưởng Tịnh Độ Tông

Như Lý Phan Văn Thanh (Freiburg) 50€. Đồng Bảo Thị Phúc Stalus (Kobern Gondorf) 10€. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn 10€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Eberdingen) 25€. (Trier): Đào Thị Chúc 25€. Phùng Thị Hiền 10€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 25€. Nguyễn Thị Thu Trang (Krefeld) 15€. Quảng Văn Trịnh Văn Thịnh (Essen) 25€. Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 5€. (Hamburg): Lê Ngọc Thanh 50€. Vương Tinh Huệ 25€. Trương Tú Anh (Frankfurt) 25€. Diệp Minh Hùng và các em (Wuppertal) 50€ HHHL Lê Thị Liễu. Đỗ Bùi Đức Hà (Hagen) 50€.- Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiếp (Krefeld) 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 5€. Nguyễn Thị Hồng Linh (Kassel) 25€. Diệu Mỹ & Trang+Lực 5€. Diệu Mỹ Trương Thị Hương 15€. Hoàng Thị Hồng Yến & Bùi Minh Trí 10€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand-HOT) 50€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 10€.

- Những Bản Kinh Căn Bản của Tịnh Độ Tông Nhật Bản

Như Lý Phan Văn Thanh (Freiburg) 50€. Thiện Nhã Thái Tổ Quyền (Erlangen) 100€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Eberdingen) 25€. (Trier): Đào Thị Chúc 25€. Phùng Thị Hiền 5€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 25€. Nguyễn Thị Thu Trang (Krefeld) 15€. Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 5€. (Hamburg): Lê Ngọc Thanh 10€. Vương Tinh Huệ 25€. Trương Tú Anh (Frankfurt) 25€. Diệp Minh Hùng và các em (HHHL Lê Thị Liễu (Wuppertal) 50€. Lê Thị Ngọc Hà () 15€. NguyễnThị Kim Thanh (Nürtingen) 50€. Đỗ Bùi Đức Hà (Hagen) 50€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Gđ. Hồ Thị Ngọc Dung (Australia) 50€ HHHL: Từ Nhi, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn, Nguyễn Lương, Đồng Văng & Đồng Sanh. Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiếp (Krefeld) 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 5€. Diệu Mỹ & Trang+Lực 5€. Diệu Mỹ Trương Thị Hương 10€. Hoàng Thị Hồng Yến & Bùi Minh Trí 10€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand-HOT) 50€.

- Tang lễ Phật Giáo Việt Nam tại Đức

Như Lý Phan Văn Thanh (Freiburg) 50€. Đồng Bảo Thị Phúc Stalus (Kobern Gondorf) 10€. Thiện Hà Phạm Văn Tuấn 10€. Thiện Liên Phạm Thị Tuyết Mai (Hildesheim) 10€. Đồng Vị Trần Mai Hương (Eberdingen) 25€. Nguyễn Ngọc Mai (Dorsten) 50€ HHHL Nguyễn Văn Sơn. Nguyễn Thái Nam (Nürnberg) 100€ HHHL Nguyễn Huỳnh Thanh Hà Pd Diệu Hoa. Nguyễn Thị Thúy Hải (USA) 30€ HH cứu huyền thất tổ, nội ngoại song thân. (Trier): Đào Thị Chúc 25€. Phùng Thị Hiền 5€. Tôn Mỹ Lệ (Saarbrücken) 30€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttgart) 25€. (Krefeld): Nguyễn Thị Thu Trang 15€. Nguyễn Hoàng Dũng 10€. (Frankfurt): Hoàng Tôn Long 10€. Trương Tú Anh 25€. Quảng Văn Trịnh Văn Thịnh (Essen) 10€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 20€. Hồ Thị Loan Phương (Nordhorn) 10€. Trần Dư Kiều Diễm (Tübingen) 10€. (Hamburg): Lê Ngọc Thanh 20€. Vương Tinh Huệ 25€. Nguyễn Thị Thân (Düsseldorf) 20€. Diệp Minh Hùng và các em (Wuppertal) 50€ HHHL Lê Thị Liễu. Đỗ Bùi Đức Hà (Hagen) 50€. Nguyễn Thị Bạch Yến (Dorum) 25€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Như Lộc Biện Thị Mai (Hamburg) 50€. Gđ. Hồ Thị Ngọc Dung (Australia) 50€ HHHL: Từ Nhi, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn, Nguyễn Lương, Đồng Văng & Đồng Sanh. Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiếp (Krefeld) 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 10€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 30€. Diệu Mỹ & Trang+Lực 5€. Diệu Mỹ Trương Thị Hương 10€. Hoàng Thị Hồng Yến & Bùi Minh Trí 10€. Hoa Xuân Nguyễn Thị Hồng Cúc (Lichtenau) 30€. Thiện Kiến Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 20€. Tuyết Müller (München) 50€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 50€. Lý Ngọc Sơn (Bremerhaven) 5€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand) 25€.

Sửa Chùa

Nguyễn Thanh An 15€. Quang Loan & Nhật Nhân 10€. Gđ. Trần Lanh (Berlin) 20€. Dương Minh Chí (Barterode) 50€. Tuấn & Vân (Nürnberg) 10€. Ong Thị Tuyết (Linden) 50€. Huỳnh Văn Hồng (Springe) 300€ (sửa Phòng Tổ). Vi Sturm Le (Ludwigsburg) 120€. Võ Trần Thị Tuyết Mai (Nehren) 120€. Sino-Deco (Berlin) 350€. Hanisch-Pfaff Mỹ Anh (Köln) 180€. Thị Do (Do Reisen) 250€. Phạm Quốc Bình (Asia Poenix Reisen) 50€. (Osnabrück): Võ Phi Hoàng 135€. Thu Thảo Rohmann 50€ HHHL Thân phụ Nguyễn Phước Trọng và anh Nguyễn Phước Hậu. Chánh Đức Quang Huỳnh Văn Hồng (Springe) 100€. Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 1000€. Nguyễn Anh Tuấn (Kassel) 15€. Lê Thị Vân (Ibbenbüren) 50€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Bùi Văn Ruân (Eschenburg) 30€. Cao Thị Hồng An (Neuss) 280€. Lê Thị Hạnh (Hannover) 50€. Nguyễn Minh Quang (Datteln) 65€. Phạm Quang Khai (Wallenhorst) 35€. Trần Thị Bích Phương (Iserlohn) 50€. Thương Ziegler (Bayreuth) 25€. Thanh Hoa (Koblenz) 790€.

Đền Dược Sư

Nguyễn Thanh An 10€. (Berlin): Gđ. Trần Lanh (Berlin) 10€. Luân (,) 10€. Nguyễn Bảo Hân (Krefeld) 20€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Ngô Thiện Phú & Ngô Kim Ngân 20€. Gđ. Đồng Định (Wilhelmshaven) 5€.

Trai Tăng

Quang Loan & Nhật Nhân 10€. Đồng Thành & Đồng Thi 20€. Thiện Hỷ 10€. Diệu Quang Lê-Nguyễn Thị Anh (Karlsruhe) 30€. Hoàng Minh Tuấn (Dormagen) 25€. Kim Nguyệt (Geilenkirchen) 10€. Thiện Nhã Thái Tổ Quyền (Erlangen) 200€. (Aurich): Nguyễn Thu Nguyễn Thị Hiền 50€. GĐPT. Minh Hải 50€. Đức Độ Thái Tất Đạt 25€. Tiểu Từ Thái Viên Thành 25€. Thiện Lý & Diệu Hòa 20€. Ấn danh (Ottweiler) 25€. (Hamburg): Đặng Hồng Hà & Đặng Hồng Phước 40€. Phạm Thị Côi 10€. Hồ Kim Sinh (Pforzheim) 50€. (Trier): Đào Thị Chúc 20€. Phùng Thị Hiền 20€. Võ Thị Tuyết Nhung 10€. Trương Thị Mỹ Hằng 10€. Thiện Tuệ Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 20€. Đỗ Thái Bằng (Seelze) 50€ HHHL Phùng Thị Hiền.

(Laatzen): Trương Minh Anh 20€. Trương Mỹ Phương 20€. Trương Tấn Lộc 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Nga 10€. Phạm Thị Thu Trinh 10€. Nguyễn Thị Trường 10€. Nguyễn Thị Thân 10€. Nguyễn Thị Gái 10€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 10€. Gđ. Diệp Minh Hùng (Wuppertal) 50€. Diệu Tường Trinh Thị Mai (Wilhelmshaven) 10€. Diệu Tịnh Nguyễn Thị Hằng (Berlin) 50€. - (Laatzen): Thị Chánh Trương Tấn Lộc 20€. Trương Mỹ Phương 20€. Trương Minh Anh 20€. Trần Thị Thảo 5€. (Hannover): Sử Thị Nhơn 50€. Mila Phạm 10€. Đồng Văn 20€. Nguyễn Thị Trâm 10€. Kim Chi Pd Ngọc Diệp 40€. Thị Thắm Pd Thanh Hòa 30€. Fischer 2€. Diệu Huyền Trần Bích Thuận 10€. Dương Thúy Hằng 20€. Trúc Ân Châu Ngọc Diệp 5€. Đồng Kim Ngụy Minh Thúy 20€. Nguyễn Kim Phương 10€. Đồng Diệp Nguyễn Thị Hải Yến 50€. Đồng Tâm Trần Minh Nhuận 10€. Langkabel Nguyễn 10€. Fam. Kassel & France 50€. Chơn Linh Thích Nữ Hạnh Châu 500€. Ấn danh 20€. Ngô Công Ninh, Soja Lanh, Ngô Tú Phụng 20€. Từ Vũ Hồ Thị Ngọc Dung 20€. Tổ Nga 10€. Gđ. Đặng Văn Mai 10€. Đồng Chiêu 20€. Lý 20€. Ngọc Lương 10€. Đồng Giới 10€. Thiện Lai Đặng Hoàng Anh, Thiện Châu Đặng Quang Minh, Đặng Hoàng Yến, Đồng Diệu Đặng Cát Tường 40€. Thiện Học Nguyễn Thị Du 10€. Diệu Bằng Phan Thị Cúc 10€. Phương 5€. Nhật Cảnh Hùng & Lê Hiếu 30€. Điền Kim Chi 10€. Diệu Nguyệt 10€. Diệu Minh Lê Thị Lê 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 30€. Đồng Nguyệt Đặng Thị Minh 5€. Bà Sáu Phụng 5€. Diệu Mỹ 10€. Đồng Nhã & Đồng Phước Phạm Thị Lanh 20€. Thiện Mẫn Nguyễn Thị Như Nguyễn 10€. Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung 20€. Đồng Bảo Trương Mỹ Châu 10€. Đồng Liễu Nguyễn Thị Huệ 50€. Đồng Thuận Lê Thị Thu 10€. Nguyễn Quế 10€. Diệu Hỷ 10€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 30€. Đồng Thứ Trần Thị Dung 10€. Gđ. Thiện Dung 50€. PT. Thiện Lý 10€. PT. Duyên Ngọc 10€. Trần Thị Liên 10€. Đồng Vũ Nguyễn Hồng Diệp 10€. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm 10€. Thiện Tánh Trần Thị Thu Thảo 10€. Diệu Tâm Trần Thị Thu Hương 10€. Diệu Hào Trần Thị Hiền 10€. Hạnh Thanh Trần Thị Bích Hạnh 30€. Huệ Phương Huỳnh Thị Thu Trang 150€. Đồng Dược Đỗ Thị Minh Phương 50€. Tâm Tường 10€. An Lộc Nguyễn Thị Lượm 10€. Gđ. Nguyễn Tuệ 30€. Thiện Sanh Trương Sầm Tuyền 50€. Huỳnh Thị Bích Phương 10€. Sarita 20€. Thái Ngọc Phước 15€. Hồng Tiến Pd Diệu Đức 20€. Nguyễn Thị Mỹ Linh 10€. Phan Thị Cẩm Tú 50€. Thiện Huệ Nguyễn Thị Khánh Lan, Nguyễn Thị Khánh Tuyết, Nguyễn Khánh Thín & Nguyễn Thị Khánh Hồng 30€. Nguyễn Văn Chính 30€. Hồ Vinh & Giang 10€. Tịnh Phương (Cổ Lê) 10€. Mỹ Tiên Vũ Mỹ Linh 20€. Hiếu Lộc 10€. Minh Quang 10€. Minh Đăng Lotus 10€. Diệu Lưu Lotus 10€. Đồng Phước Đặng Thị Kim Điền 10€. Như Nghiêm 10€. Diệu Vinh 10€. Khanh Tú 20€. Thiện Như Kim Thị Hiền, Thiện Vinh 50€. Thiện Ảnh 20€. Viên Thảo 5€. Thiện Vân Võ Thị Hương 30€. Đồng Liên 20€. Thiện Hữu 10€. Thiện Tiên 10€. Viên Thái 25€. Viên Như 25€. Thiện Mỹ & Diệu Vân 10€. Đồng Độ & Đồng Nhã 20€. Đồng Tâm & Đồng Liên 20€. Quảng Phước 10€. Anh Lợi 10€. Bắc Sáu 10€. Thiện Hỷ 10€. Đồng Lai Đặng Thị Hoài Phương 100€. Đồng Quang & Đồng An 10€. Diệu Hải 10€. Diệu Không 10€. Quảng Thọ 10€. Chung Phượng 50€. Diệu Bốn 10€. Tâm Nghĩa & Diệu Hương 20€. Diệu Hậu 10€. Diệu Duyên 10€. Đồng Thiện 15€. Bắc Ba Diệu Trảnh 20€. Đặng Phước Oanh 5€. Đồng Giác 10€. Thiện Ý 30€. Quang Bình Nguyễn Tâm 20€. Thiện Kim Nguyễn Thị Thanh Vân 50€. Thị Lộc 20€. Đồng Liên Lê Thị Kim Thúy 20€. Phạm Phương Xuân 20€. Diệu Nữ 30€. Trang & Công 6€. Đồng Trường 10€. Diệu Ngọc 15€. P. Murawski 10€. Đồng Nhã 10€. Trần Hùng 2€. Diệu Hiền 10€. Diệu Thới 5€. Diệu Minh 5€. Trí Đức 10€. Đồng Xuyên Điền Kim Thoa 10€. Thiện Kiến Hà Ngọc Quý 10€. Thiện Lai Hà Ngọc Diệp 20€. Phạm Công Diễm 10€. Nu Việt 30€. Bùi Văn Tĩnh 5€. Hòa Bình Nguyễn Tiến Cường 5€. Giác Thành 20€. Đồng Kim 5€. Bà Tư 5€. Chí Xuân 10€. Võ Thị Nhung 15€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Nguyễn Thu 30€. Giác An 20€. Hoàng Thành Lâm 100€ HHHL Hoàng Văn Thịnh. Nội 10€. Thủy 5€. Ngô Thị Nữ 5€. Ngô Tú Hoa 10€. Trần Thị Vinh 2€. Phạm Thị Phương 10€. Đức Hương & Diệu Tịnh 20€. Lê Cư 20€. Diệu Thảo Phạm Thị Sáu 10€. Thiện Nữ 5€. Lâm Thị Vân 10€. Diệu Mai Phạm Thị Kim Xuân 5€. Diệu Quang Nguyễn Thị Kim Anh 5€. Thiện Quý Lê Thị Bích Lan 10€. Bình & Vân 10€. Nguyễn Thị Thắng 5€. Thiện Hương (Thím Dũng) 10€. HHHL Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 50€. Vũ Thị Bích 5€. Nguyễn Thị Họa 5€. Nguyễn Thị Loan 5€. Đồng Phi 20€. Nguyễn Thị Thanh Thúy 10€. Diệu Hòa Nguyễn Thị Diệu Hiền 20€. Hạnh Thân Nguyễn Thị Thân 10€. Diệu Phước 10€. Susanne Wittkowsky 20€. Kevin Minh Ngô 10€. Thiện Học 10€. Mai Ruppel 10€. Frau Alte 10€. Vũ Thị Tịnh Tâm 10€. Nguyễn 200€. Thiện Huệ 20€. Thị Thiện 20€. Lâm Việt Văn 20€. Thông Giác & Quảng Đạo 20€. Diệu Phẩm Ngụy Nhựt Thử 10€. Diệu Loan 20€. Diệu Căn Nguyễn Thị Tiến 30€. Diệu Thiện Liên Tổ Trinh 5€. Thục Giác 30€. Chí Tư 15€. Thiện Lộ 10€. Thiện Vận 10€. Đồng Anh 10€. Minh Nhã 10€. Thiện Phúc Lê Bích Lan 10€. Viên Tuyết 30€. Viên Hồng 10€. Thiện Như 10€. Đồng Liên 10€. Đồng Liên Hoàng Minh Đức 10€. Đồng Thành Lương Đức Trung 10€. Gđ. Xuân Hiệp 20€. Đồng Hoa Huỳnh Thị Lan 10€. Hương 5€. Minh Lực 10€. Thiện Hạnh 10€. Đồng Trí 10€. Đồng Hành 20€. Thiện Nhật Nguyễn Thị Tuyết Anh 20€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Đặng Hồng Hà & Phước 20€. Sái Hoa & Đình Khánh 10€. Nguyễn Thúy Ngân 5€. Chí Muối 5€. Hồ Vinh 10€. Trần Hải Yến 10€. Tăng Lý Hoa 10€. Diệu Tài Trần Ngọc Anh 10€. Diệu Khai 10€. Phan Thị Liên 10€. Huyền Đạt 10€. Văn Anh 10€. Minh Nhã 10€. Tác Duyên 10€. Thiện Dũng 10€. Quảng Ngộ 20€. Nguyễn Thị Huệ 5€. Nguyễn Thị Cúc 10€. Peter Kónze 10€. Trọng - Thiện Nghĩa 50€. Nguyễn Hồng Quang 50€. Ấn danh 20€. Nguyễn Hồng Thúy 109€. Nguyễn Văn An & Trần Thị Chiêu 5€. Trần Minh Tuấn 50€. Ngô Ngọc Oanh 15€. Thầy Hạnh Bảo 60€. Nguyễn Thị Kim Hào 50€. Đức Tử Danh An Thiện 10€. Đức Trí Danh Trọng Phúc 10€. La Tuyết Mai 10€. Mạc Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 10€. Nguyễn Thị Văn Anh 20€. Nguyễn Thị Lê 20€. Eddy 20€. Đỗ Thị Nam 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Thị Vân 10€. Nguyễn Hương Giang 10€. Vũ Như Tiến & Nguyễn Thị Quyên 10€. Vũ Ngọc Thức 10€. Lê Đình Hiệp 20€. Nguyễn Thị Lan 20€. Nguyễn Minh Phúc 10€. Thiện Giới 20€. Diệu Mai Đặng Thị Tuyết 3€. Trần Kim Trang 20€. Nguyễn Minh Giang 10€. Nguyễn Thị Thu Huyền 20€. Nguyễn Thị Thu Trang 10€. Trần Nguyệt Bằng 10€. Đồng Hoa Huỳnh Thị Lan 10€. Diệu Hiền Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Thu Dung 5€. Nguyễn Thu Thúy 15€. Trần Hải Hòa 10€. Đồng Phương Hứa Thị Mai 10€. Đồng Ngân Sầm Tú Hà 20€. Đỗ Thị Lệ Minh 10€. Diệu Trang Nguyễn Thanh Huyền 10€. Ngô Mỹ Linh 10€. Phan Thị Bích Thủy 5€. Lê Thị Gấm 10€. Phạm Thị Tuyết Anh 10€. Thiện Quang 5€. Diệu Hòa Trần Thị Hiền & Diệu Nghiêm Trần Thị Thúy Hạnh 10€. Ấn danh 20€. Ấn danh 50€. Sư Cô Diệu Phước (Danmark) 160€. (Krefeld): Thiện Phi Lê Thị Bạch Yến 10€. Fam. Hồng Hiếu Phạm Xuân Thiếp 50€. (Lüneburg): Ngọc Huệ Dương Siêu 50€. Tôn Trinh Huỳnh Khiết Ngọc 100€. (Nordhorn): Lý Diệp Liễu 10€. Lê Hồng Ngọc 10€. Lâm Ý Xuân (Leer) 5€. (Braunschweig): Quan Sieng Ky 20€. Trần Thị Hương 10€. Đồng Hạnh Lê Thị Kim Dung 10€. Fam. Hứa & Đặng (Düsseldorf) 50€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 10€. (Essen): Châu Ngọc Nguyễn Thúy Liễu 10€. Phạm Thị Kim Tiên 10€. Chu Thị Thủy 20€. Diệu Yên Nguyễn Drebelow Bình (Bendesdorf) 20€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg/Neudorf) 10€. (Wiesbaden): Thiện Kim Bành Thẩm Cương 30€. Nguyễn Thanh Pd Diệu Tịnh 20€. Mai Thị Anh Tuyền 10€. Trần Thị Bích Nga (Pinneberg) 10€. (Wilhelmshaven): Diệu Tường Trinh Thị Mai 20€. Đỗ Trung Đức 10€. Đỗ Trung Hiếu Juzten 5€. Đỗ Đức Huy Simon 5€. (Ludwigsburg): Nguyễn Việt Nhựt 10€. Đông Vỹ 10€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 10€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Thân & Nguyễn Thị Trường 20€. Helene Antony Đỗ 20€. (Bielefeld): Bùi Thị Trâm 25€. Thu Hiền Wittkowsky & Mario Wittkowsky 47€. Thiện Đài Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 10€. Nhựt Hạnh Nguyễn Cảnh Liên Vinh & Tịnh Liên Nguyễn Kim Thu (Raunheim) 10€. Nguyễn Bạch Khuê Pd Diệu Ngọc (Aachen) 20€. (Köln): Trần Văn Khoa 20€. Đỗ Thanh Thủy 20€. Nguyễn Mạnh Tường 20€. Ngọc Lý Nguyễn Thị Mai Ly 10€. (Ulm): Nguyễn Hữu Tài 10€. Đồng Huệ Trần Thị Nở 50€. Nguyễn Hưng Nguyễn Tăng Lộc (Nürnberg) 20€. Đồng Văn Đình Thu Hương (Stuhr) 30€ + 1 bao gạo. Trà Ngọc Lan (Kempten) 10€. (USA): Lâm Diệu Hiền 10€. Đặng Hùng 20€. Từ Phổ Bùi Thị Thảo (Berlin) 100€. (Winsen/Luhe): Nguyễn Thị Gái 5€. Nguyễn Thị Thu Thủy 5€. Ngụy

Xu Keo, Trần Hữu Nhơn & Trần Hữu Kinh (Việt Nam) 50€. (Langenhagen): Nguyễn Thị Hồng Loan 50€. Đoàn Thị Thu Hà 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 20€. Cao Thượng Huyền (Sehnde) 10€. Nguyễn Thị Lương (Soltau) 10€. Chheng Ngọc Pd Chơn Bích (Bad Kreuznach) 10€. Fred Stahr Erhard (Kassel) 5€. Trần Thị Oanh (Renteln) 5€. Thiện Châu Nguyễn Bảo Ngọc (Gehrden) 5€. Vũ Thị Hải Hà (Norderney) 20€. Nguyễn Văn Tây (Springe) 20€. Trần Thị Mỹ (Stuttgart) 10€. Nguyễn Văn Bình (Garbsen) 20€. (Augsburg): Vũ Thanh Hương 10€. Vũ Thanh Thủy 10€. Ngô Lan Hương (Neustadt) 20€. (Erfurt): Vũ Thị Nga 10€. Cao Thị Mơ 10€. Nguyễn Thị Nga & Dư 10€. Diệu Lễ Đinh Kim Thành 20€. Hà Lê Anh (Hamburg) 50€. Nguyễn Đặng Thủy Chi (Gera) 10€. (Magdeburg): Ngô Thị Chuyển 10€. Nguyễn Thị Thanh Trà & Phạm Thị Kim Phương 10€. (Hà Nội VN): Trần Văn Bình 10€. Nguyễn Khắc Thủy 10€. (Leverkusen): Võ Thị Đại 10€. Lai Thanh Hùng 10€. Nguyễn Thị Lộc & 2 cháu (Gotha) 10€. Nguyễn Thị Hiền (Sanghausen) 10€. Kevin Nguyễn (Osnabrück) 10€. (Göttingen): Ngô Thị Minh Nguyệt 20€. Thị Hạnh Tôn Thị Thu Mỹ 20€. Hoàng Anh 20€. (Kahla): Nguyễn Thị Thanh Nga 10€. Đinh Thị Thu Hương 10€. Diệu Thông Hứa Thanh Hương (Norderstedt) 10€. Phạm Ngọc Hiền (Rendsburg) 20€. Thiện Hằng Nguyễn Thị Thu Hà (Benthe) 10€. (Leipzig): ASIA Tùng Thủy 10€. Hà Bách 5€. Đặng Thị Lan Anh (Hildesheim) 10€. Đinh Thị Mùi (Bremervörde) 10€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 100€. Vũ Cao & Thị Yến (Karlsruhe) 30€. Phạm Thị Ngừng (Bitburg) 20€. Nguyễn Anh Tuấn (Mönchengladbach) 100€. Lương Thị Búp 20€.

Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác

Vũ Tuấn Anh & Vũ Thị Thu Huyền 50€. Fam. Võ & Ngô (Wolfsburg) 20€. Mạc Hồng Giang (Verden) 30€. Trần Trung Độ (Hamburg) 460€. Nguyễn Thị Thanh Hương 40€. Nguyễn Trà My 20€. Phạm Văn Đạm (Heo công đức) 107,78€. Bùi Minh Yến, Bùi Kiều Mai Anh, Bùi Anh Tuấn & Nguyễn Thanh Hoa Pd Viên Bình (Heo cd) 8,40€+35.900đg VN. Ngân Nguyễn (Heo cd) 381,34€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 20€. Đỗ Văn Quân /Quần Cây Chanh (Heo cd) (Duisburg) 100€. Bodhi Chay (Heo cd) 25€. Lynda Quan, Duyên Quan, Long Thanh Quan (Heo cd) 34,18€. Dương Minh Tuấn (Heo cd) 8,72€. Ấn danh (Heo cd) 40,58€. Ấn danh (Heo cd) 8,51€. Đồng Phương Hứa Thị Mai (Heo cd) 51,89€. Ấn danh (Heo cd) 179,91€. Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 50€. Trịnh Thị Hải (Herne) 20€. (Holland): Trịnh Thị Thu Thủy (Heo cd) 300,50€. Ấn danh (Heo cd) 43,54€. (Hannover): Đồng Chiêu Nguyễn Thị Minh (Heo cd) 30,50€. Nguyễn Thị Bích Liên & Lương Văn An (Heo cd) 62,29€. (Bayreuth): Tạ Huy Hoàng (Heo cd) 16,51€. Trần Thị Minh Chính (Heo cd) 82,64€. (Düsseldorf): Nguyễn Minh Huệ (Heo cd) 87,34€. Trần Thị Kim Thanh (Heo cd) 28,50€. Trần Thị Kim Thanh (Heo cd) 83,48€. Dương Phương (Heo cd) (Basterode) 20,47€. Nguyễn Thị Hiền (Heo cd) (Vechta) 6,58€. Lê Thanh Tâm (Heo cd) (Wildeshausen) 18,83€. Nguyễn Hùng Cường & Nguyễn Thủy Linh (Heo cd) (Harpstadt) 15,70€. (Barntrup): Lữ Trung Cang (Heo cd) 16,44€. Võ Huy Thanh, Huy Thịnh & Huy Thuận (Heo cd) 60,15€. Đào Quỳnh Hoa & Phan Hà Uy (Heo cd) (Braunschweig) 61,41€. Nguyễn Minh Hiếu & Nguyễn Phương Mai (Heo cd) (Datteln) 48,32€. Marie Nölle Kunde (Heo cd) (Bad Rehbürg) 7,32€. Fam. Võ & Ngô (Wolfsburg) 20€. Diệu Thịnh (Heo cd số 283) (Wilhelmshaven) 70€. Thiện Phương Phan Đình Du (Hockenheim) 50€. Diệu Ngọc & Quảng Tâm (Heo công đức) (Karlsbach) 100€.

TỪ THIỆN

-Cô Nhị, Cùi, Mù, Dưỡng Lão : Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Lê Hoàng Dể & Trương Nhựt Hồng 40€. Lê Hồng Thắm & Serkaya Sergi Lê 20€. Nguyễn Thanh An 15€. Lưu Phước Lợi (Nordhorn) 20€. Dương Minh Chí (Barterode) 50€. Tuấn & Văn (Nürnberg) 30€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 20€. Cao Thị Ngọc Dung (Höxter) 10€. Ấn danh (Ottweiler) 20€. (Trier): Trương Thị Mỹ Hằng 30€. Trương Đắc 20€. Thiện Văn Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Erbach) 10€. Dr. Nguyễn Thị Ngọc Minh (France) 40€. (Oberhausen): Tuyết Anh Lư Vương 10€. Trịnh Thị Hoài Thu 20€. Hồ Thị Ngọc Hát (Hamburg) 20€. Sứ Thị Nhơn (Hannover) 20€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Huỳnh Thị Thảo (Köln) 20€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 40€. Phạm Thị Kim Tiên (Essen) 20€. Lê Ngọc Thủy (Bielefeld) 20€. Nguyễn Bích Hiền (Krefeld) 20€. (Karlsruhe): Nguyễn Phi Nam 15€. Vũ Cao & Thị Yến 20€. Nguyễn Phi Quang 10€. Huỳnh Thanh Thúy 10€. Nguyễn Văn An 50€. Van Tu Nhan 250€. Ấn danh 10€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Rodenberg) 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Đào Hoàng Anh) (Edewecht) 100€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 50€. Nguyễn Hữu Nghĩa (Wesseling) 300€. Nguyễn Tứ Hùng (Lünen) 40€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 20€. Diệp Thị Muối (Göttingen) 40€ HHHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thi.

-Giúp người nghèo : Trần Thị Hiền (Laatzen) 20€. Diên-Trần Thị Giáng Tiên (Langenhagen) 20€. Bernhard Greiff (Vechelde) 10€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg/Neudorf) 20€. Thiện Giải Phan Đình Thích (Wolfsburg) 20€. Thiện Căn & Diệu Nữ (Springen) 100€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Diệu Như Phan Thị Lý (Wüstenbrand) 50€.

-Giúp người nghèo Ấn Độ : Neang Kim Liêu (Sweden) 219€. Thiện Vỹ & Thiện Tuệ (Stuttgart) 246€. Sứ Cô TN Hạnh Ấn (Hannover) 1.000€. Thiện Ý (") 30€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền (") 100€. Thiện Tuệ Kevin (") 100€.

-Nỗi Cháo tình thương : Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 40€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 20€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Nguyễn Văn Anh (Holland) 50€. Lê Thị Thảo (Rosenheim) 10€.

-Mổ mắt tìm lại ánh sáng : Trần Thị Hiền (Laatzen) 20€. Gđ. Trương Văn Sang & Trương Phạm Đẹp (Duisburg/Neudorf) 20€. (Karlsruhe): Nguyễn Phi Quang 15€. Nguyễn Phi Nam 10€. Nguyễn Tứ Hùng (Lünen) 50€. Võ Văn Tùng (Barntrup) 60€. Ấn danh (Ottweiler) 20€.

-Chương trình xe lăn: Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€.

-Bảo lụt: Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 20€.

-Phóng sanh : Sứ Thị Nhơn (Hannover) 30€. Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 50€. Viên Tuyết Trần Thị Hiền (Laatzen) 5€. Diệu Yên Nguyễn Drebelow Bình (Bendesdorf) 10€. Marie Louise Kunde (Rehburg Loccum) 5€ HHHL Bà ngoại Nguyễn Thị Diệu Pd Diệu Kế. Trương Văn Kỳ (SV. Villingen) 50€. Mme Phạm Văn Thăng (France) 20€ HHHL Anh Phạm Văn Thuật và Phu quân Phạm Văn Thăng.

HỌC BỔNG TẶNG NI

-Đức: Chung Giang (Künzelsau) 100€ hỗ trợ Đồng Ninh.

-Ấn Độ : (Düsseldorf): Nguyễn Thị Vân 10€. Nguyễn Thị Nga 20€. Phạm Thị Thu Trinh 10€. Nguyễn Thị Trường 20€. Nguyễn Thị Thân 50€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 20€. (Hamburg): Hoàng Mai Cẩm Giang 300€. Diệp Quý Thanh & Diệp Hoàng Anh 200€. Sứ Thị Nhơn (Hannover) 30€. Nguyễn Thị Thân & Nguyễn Thị Trường (Düsseldorf) 50€. Lê Ngọc Thành & Huỳnh (Hamburg) 50€. Diệu Phương 50€. Như Minh 30€. Diệu Tâm Đặng Thị Cúc 50€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 10€. Sứ Cô TN Hạnh Thân (Danmark) 1.500€.

-Việt Nam : Quang Loan & Nhật Nhân 10€. Ong Thị Tuyết (Linden) 50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Dương Thị Ngọc Liên (Überlingen) 50€. Lữ Trung Cang (Barntrup) 40€.

Hương linh Ký tự

Nguyễn Thị Liễu (Oldenburg) 20€. Diệp Thị Muối (Göttingen) 50€ HHHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thi. Đồng Thuận Phạm Thị Thảo (Dormagen) 30€ HHHL Hoàng Nguyễn Hai Thiện Nam. Châu Thị Tám (Koblenz) 100€ HL Viên Trục. Từ Như Trần (Hamburg) 75€ HL Tăng Quế Hào. Nguyễn Thị Kim Yến (Essen) 20€ (cúng Chư Hương linh). Nguyễn Thị Huệ (Bremen) 450€ Hương linh: Diệu Thiện Nguyễn Thị Sáu, Nguyễn Văn Mừng, Lương Vi, Đồng Muối, Nguyễn Thị Gát, & Nguyễn Văn Yên. Từ Phổ Bùi Thị Thảo (Berlin) 50€. Nguyễn Quan (Kassel) 75€ HL Dương Đức. Lê Văn Sam (Paderborn) 75€ HL Lê Ngọc San. Lê Thị Liễu 10€. Lê Vĩnh Thiện 10€. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 10€. Tôn Nữ Quỳnh Hương (Düsseldorf) 20€. Diệp Thị Muối (Göttingen) 40€ HHHL Dương Văn Đơ & Dương Minh Thi.

Gian Hàng Lễ Phật Đản

Cô Nội (vợ anh Hưng) đồ ăn chay (Hannover) 250€. Diệp Điền (Fulda) 200€ thực phẩm chay khô. Nguyễn Thị Thanh (Oldenburg) 150€ DVD. Tùng Thủy (Leipzig) 650€ đồ khô thực phẩm Á Châu. Trần Thu Hương (München) 150€ Produktpromotion. Nguyễn Tiến Cường (Tiệp Khắc) 100€ bán rau. Chì Hương (Stuttgart) 150€ Bảng nhạc. Hoàng Thị Hòa (Hannover) 150€ đồ ăn chay. Bác Phong (Laatzen) 150€ Quần áo. Bác Hải (Laatzen) 50€ bán bánh. Nguyễn Văn Tâm (Wilhelmshaven) 100€ bán sách. Lyca Mobile GmbH (Hannover) 50€ Telefon Karten. Tinh (Tiệp) 50€ bán rau. Tạo (Tiệp) 50€ bán rau. Châu (Hannover) 250€ bán trái cây. Mạnh (Oldenburg) 300€ bán DVD&CD. Mỹ Hạnh (Laatzen) 120€ bán chè. Trương Thanh Trúc (Hamburg) 25€ bán CD). Bien (Osnabrück) 75€ bán rau. Hưng (Frankfurt/M) 100€ Bubbetee.-

Gian hàng Lễ Vu Lan

(Hannover): Cô Nội (Bán chè) 250€. Châu (Bánh & Trái cây) 250€. Hương (Bán Bánh) 25€. Nguyễn Thị Thanh (Bán Bông) 150€. Tùng Thủy (Thực phẩm) (Leipzig) 650€. Trà Ngọc Lan (Thông Tin về Sức khỏe) (Kempten) 150€. Chì Hương (Bán Bông) (Stuttgart) 125€. (Laatzen): Bác Hải (Bán bánh) 50€. Bác Phong (Bán Quần áo) 150€. Trần Thu Hương (Produkt Promotion) (München) 150€. Lê Hồng Ngọc (Beauty-World) (Nordhorn) 100€. Mạnh (Bán Bông) (Oldenburg) 300€. Trịnh Khinh (Bán Bánh) (Münster) 25€. Mỹ Hạnh (Bán chè) (Laatzen) 120€. (Tiệp Khắc): Tạo (Bán rau) 75€. Phương (Bán rau) 75€. Tinh (Bán rau) 75€. Nguyễn Văn Tâm (Bücher) (Wilhelmshaven) 100€. Trần Trung Hải (Bán đồ khô) (Peine) 75€. Biên (Bán Rau) (Osnabrück) 75€. Trương Thanh Trúc (Bảng DVD) (Hamburg) 50€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC

Tam Bảo

Sứ Cô Thích Nữ Hạnh Thông (Chùa Viên Giác) 120€. Sứ Cô Thích Nữ Hạnh Trì 160€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 50€. Phạm Thị Ánh Hồng 10€. Văn Thị Huệ 10€. Tống Ngọc Thảo 30€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Vũ Kim Trọng 50€. Phạm Hương 55€. Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn 10€. Huỳnh Ngọc Nga 10€. Trần Thị Nhật Hưng 10€. Hoa Lan 10€. Thị Thi Hồng Ngọc 10€. Dung Trang 10€. Huỳnh Kiệt 5,51€. Lành Autengruber 150€. Mỹ Sanh 10€. Lê Thị Huệ 5€. Nguyễn Bá Lộc 5€. Diệu Phúc 50€. Phạm Thị Nhung 10€. Frerichs 10€. Thiện Văn Trần Ngọc Nhung 20€. Trang Văn Hên 10€. Thiện Lộ 20€. Trần & Hưng 100€. Diệu Phương 30€. Đoàn Thị Hồng 20€. Lưu Thu Hương 50,50€. Hứa Thuận Hưng 40€. Sầm Tuyền Trương 50€. Nguyễn Bích Lan 20€. Pizzinga Francesco 15€. Gđ. Thạch Thế Quảng & Trần Thị Thu, Thế Vương & Mỹ Ngân 20€. Nguyễn Thu Hai 20€. Tâm Thiện 50€. Nguyễn Thanh Thảo Nhi 30€. Hồi hướng Hồng Ô Đoan và chú Tang Quan Luân 20€. Đồng Hải, Đồng Văn & Đồng Đà 100€. Chì Thấy 10€. Nguyễn Bích Lan 20€. Thi Toan Antony 15€. Nguyễn Hoàng Linh 50€. Haner Di 100€. Bobby Lutz & Kochine 20€. Hùng, Thủy, Sơn & Linh 200€. Lương Phước Long 20€. Phạm Cang & Hà Thị Minh 30€. Dương 10€. Nguyễn Danh 20€. Hồng Phát & Quỳnh Hoa 50€. Ngọc Diệu Nguyễn 20€. Mai Thị Ngọc 20€. Tống Ngọc Thảo 50€. Trịnh Thị Hồng 20€. Lê Văn Thái Duy 20€. Diệu Hy 100€. Trịnh Gia Hân 20€. Nanbo 10€. Trần Thúy Nga 10€. Bửu Hằng Lưu Thu Hương 75€ (tiền cắt tóc cúng dường). Nguyễn Thị Ninh 10€. Dương Ong Linh 20€. Hồ Minh Châu 50€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 40€. Nguyễn Thị Mai 20€. Lý Phách Mai 20€. Huỳnh Rose 20€. Nguyễn Thị Hoa 100€. Huỳnh Văn Hoàng 100€. Trắc Hỷ Đệ & Duyên 30€. Đoàn Thị Linh 80,44€. Trần Trang Uy 20€. Văn Thị Huệ 10€. Thiện Thọ 50€. Đặng 50€. Nguyễn Lệ Phần 30€. Khoa Tuyền 50€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 50€. Nguyễn Thị Hà 20€. Mani & Mỹ Phương 80,44€. La Quang 100€. Đồng Huệ Trần Thị Nở 30€. Lý Văn Hải 40,22€. Thiện Hưng Phùng Thu Hằng 10€. Trần Thị Hai Chính 10€. Phạm Thị Hà 20€. Trần Thị Thoa 20€. Đồng Đài Mã Sở Loan 70€. Phan Thị Tuyết 50€. Hoàng Sỹ Hùng 20€. Nguyễn Sơn 40,22€. Thiện Lý 10€. Hồ Huỳnh Anh 2€. Lưu Phước Lợi 20€. Lưu Hoàng Sang 20€. Nguyễn Văn Lý 50€. Trần Thị Tấn 30€. Trương Quốc Việt 20€. Thiện & Bình 20€. Huỳnh Văn Hoàng 80,44€. Huỳnh Ngọc Khánh 50€. Phạm Văn Hùng 20€. Phạm Thị Trinh 20€. Đoàn Thành Hưng 50€. Vũ Kim Trọng 50€. Huỳnh Bích Thảo 10€. Trần Thị Thanh 20€. Trần Tú Nguyệt 50€. (Belgique): Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên 20€. Thanh Lưu, Denise Tang, Kristi Lưu & George Lưu (USA / San Jose CA) 50€. (Schweiz): Nhữ Thị Chiến 20€. Trần Thị Nhật Hưng 10€. Phạm Kim Nhung (Wangen) 10€. Mynet Xuyên (Kempten) 10€. Gđ. An & Mai (Holland) 20€. Mai Thị Nhung (Landau) 50€. Thiện Huệ Lê Văn Mỹ (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Thị Bích Phương (Delmenhorst) 50€. Phạm Thị Thu Hương (Ingolstadt) 50€. (Mannheim): Nhựt Trọng & gia đình 100€. Gđ. Phan Huy Tấn 50€. Fam. Ng. (Kressbronn) 20€. Thương Ziegler (Bayreuth) 25€.

Vu Lan

Đồng Nhã Lô Thị Phương 300€. Thiện Định Nhữ Thị Chiến 200€. Đồng Hải Trần Hoàng Minh 50€. Vũ Thanh Hương 100€. Diệu Tuấn Đỗ Kim Anh 100€. Thiện Giới Mạch Thị Phương 20€. Trí Đức Dương Bá Trung 20€. Diệu Trinh Trần Thị Mỹ Lệ 20€. Trần Thị Thanh

Hương 20€. Thọ & Quyên 20€. Chú Thím Bến 30€. Hoa Thiên Nguyễn Thị Thu Hằng 20€. Thiện Sanh Trương Sâm Tuyên 40€. Diệu Hòa Tuyết Hồng 20€. Trần Thị Thanh Hà 20€. Ấn danh 20€. Yến 10€. Hùng & Hương 10€. Nho & Trang 10€. Nguyễn Kim Lý 50€. Thiện Nhật Trinh Thị Hồng 5€. Thiện Lý Huỳnh Thị Đại 5€. Lê Thị Ngọc Anh 10€. Diệp Hoài Xương 50€. Phạm Công Thị Minh Hà 5€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 20€. Thiện Đức Nguyễn Thị Ngọc Nga 20€. Thiện Đạo Trần Văn Đức 20€. Diệu Như 10€. Nguyễn Thanh Lan 20€. Trần Thị Phụng 20€. Minh Phát Mạch Trước Khung 50€. Phạm Thị Trinh 10€. Diệu Liên Phan Thị Thu Cúc 20€. Dương Mộng Linh 10€. Ngô Thị Danh 10€. Mai Diễm Sơn 20€. Võ Chí Công 20€. Quảng Niệm Ngô Văn Chia & Quảng Hoa Hồ Thị Thu Hồng 10€. Phạm Hồng Phát 20€. Nguyễn Thị Nhiêu 20€. Đồng Tín Lai Trung Việt 20€. Tống Ngọc Thảo 20€. Ông Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Kim Hoàng 10€. Phạm Văn Hùng 10€. Phạm Hồng Phái 10€. Nguyễn Trường Giang 10€. Lưu Hoàng Sang 5€. Nguyễn Vi Văn Viên 5€. Đoàn Thị Mỹ Chi 10€. Huỳnh Thị Nam 10€. Diệu Hoa Thị Thi 20€. Tuệ Nhân Trần Hữu Sơn 100€. Huỳnh Tân Kiến 10€. Đồng Đài Mã Sở Loan 30€. Mani & Phương 15€.

Cúng dường Tịnh Tài & Thực Phẩm cho Bữa Cơm Xã Hội TV Viên Đức

Thiện Định Nhữ Thị Chiến 1 bao gạo. Đồng Đài Mã Sở Loan 50 miếng đậu hủ & Rau cải. Đồng Vị Mai Hương 200€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên 50€.

Cúng dường thực phẩm và bánh phát hành vào lễ Vu Lan ngày 25.08.2012

Österreich : Dì dưỡng Út 50 bánh bía. Hoàng Diệp 200 bánh giò chèo quây & 114

Ngày..... tháng năm 201

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

**Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
(C.V.B.D.)**

**Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover**

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

bánh bía. Fink Bích - Fabian Pascal 144 bánh bao. Nguyễn Arno chè bắp. Vi Bàn 20 bánh Huế Lâm, bánh cốm & xôi khúc. Minh Long bánh giò. Đặng Ngọc Dung nồi cháo thập cẩm. Nguyễn Tuyết Xinh (Ulm) 195 bánh cam. Phan Thị Cúc (Lindenberg) bánh bò.

Friedrichshafen : Ông Thi Ten bánh cam. Bửu Hằng & Lai bánh bông lan Muffin. Bành Thị Xiêu chè đậu trắng. Mạch Thị Phương, bánh xu-xê. Quách Văn Khánh, thực phẩm khô.

Ý Đại Lợi : Mạch Tố Linh, sừng sa hột lựu. Trương Thị Khánh, mẳm thái. Hồ Thị Lô 1 bao gạo. Nguyễn Sơn 1 bao gạo. Phạm Thị Anh 1 bao gạo. Bùi thị Hồng Phương, 2 bao gạo & một bó nhang hồi hương công đức cho Phụ thân Phan Hồng Ân và chúng sanh.



Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi rõ nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

**1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)**

**2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449
BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)**

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

**3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68
BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Cáo lỗi: Vì số trang có giới hạn nên phần PDCD Đại Lễ Vu Lan của tháng 8 sẽ đăng vào báo Viên Giác số 192 tháng 12 năm 2012.



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu. Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đồng Phương
Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương Cau (Đức) - Trần Thị
Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiêm (Pháp) - Vũ Nam (Đức) - Lê
Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng
Nhơn (Đức) - Sư Huynh Hà Đậu Đồng (Đức) - Nhựt Trọng
Trần Văn Minh (Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - TS. Lâm Như Tạng (Úc) -
Đoàn Văn Thông (Hoa Kỳ) - Nguyễn Thùy (Pháp) - Trần
Thế Thi (Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga
(Ý) - Thị Thi Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ)

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : phuvanpv@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục
Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEB3HAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

- Thư tòa soạn	1
• Tôn giáo	
- Niệm Phật cầu vãng sanh (HT. Thích Như Điển)	3
- Tìm hiểu giáo lý Đạo Phật - Lược khảo về chiếc Bình Bát của Đức Phật (Nguyễnphúc Bửu-Tập)	6
- Người Phật tử ngày nay trong thế giới Tây Phương (Hoang Phong)	9
- Phật Giáo và Giáo Dục (Thích Minh Chánh)	12
- Bước vào Thiền Minh Sát - Tứ Niệm Xứ (Cư sĩ Liễu Pháp)	15
- Cầu an và Cầu siêu (Trần Trọng Khoái)	17
- Thơ: Ở trong nỗi nhớ (Thơ: thylanthao)	20
• Văn Học Nghệ Thuật	
- Miền Nam Lục Tỉnh (Nguyễn Vy Khanh)	21
- Vỡ mộng nuôi gà (Giang Phúc Đông Sơn)	24
- Hạnh phúc xót xa (Phạm Tín An Ninh)	31
- Người lữ khách cô độc (Nguyễn Hạnh và Thi Thi Hồng Ngọc)	36
- Thu về nhớ quê hương (Diệu Hiền NTK)	38
- Bà Chín với Vạn Phật hồng danh	39
- Trôi theo dòng đời (T.N. Như Viên)	41
- Tôi đi tu học (Trần Đan Hà)	43
- Câu chuyện dòng sông - Chương 1 (Phùng Khánh, Phùng Thắng)	46
- Thơ : Trăng mùa chay (Nghiêu Minh)	47
- Cuộc đời của Đại Văn Hào Hermann Hesse (Trường Lam)	49
- Lễ Sinh nhật 2012 - Chiếc Laptop (Trần Thị Nhật Hưng)	52
- Đọc sách: Vợ của Tràm Cà Mau (Trần Thị Hương Cau)	55
• Y Dược Thường Thức	
- Củ Nghệ, một thần dược (Phan Hưng Nhơn)	56
- Du lịch và thai nghén (Dr. Tôn-Thất Hứa)	58
• Chương trình Phật sự năm 2013	61
• Tin Phật Sự (Nhựt Trọng phụ trách)	63
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)	66
- Thông báo Chủ đề báo Viên Giác năm 2013	70
- Thông báo hùn phước cúng dường Tôn tượng Quan Âm Bồ Tát	70
• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)	71
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	75
• Tin Thế Giới (Phan Ngọc phụ trách)	78
• Hộp Thư Viên Giác	85
• Chúc mừng - Thông báo - Phân ưu - Cáo phó	38,45,70
• Phương danh cúng dường	86
• Mục lục	95
• Hình bìa: Vu Lan Lễ Hội 2012 tại Chùa Viên Giác	
• Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.	
• Báo Viên Giác	



Ihr Partner für asiatische Lebensmittel
成和商场 亚洲食品工艺品零售批发公司
Thành-Hòa Công ty thực phẩm á châu bán sỉ
บริษัทชั้นวางจำหน่ายสินค้าและผลิตภัณฑ์จากเอเชีย

Glückskekse



Versand:

- Kostenlos
- ab 3 Karton + 1 Karton gratis
- schnelle Lieferung via



Angebot gültig bis 30.04.12

15,99
3+1 gratis
zzgl. MwSt

240 Stück in einem Karton

200 Stück in einem Karton



Wallersheimer Weg 42
56070 Koblenz
www.thanh.hoa.de

Tel.: +49 (0)261 9889916-0
Fax: +49 (0)261 9828895
info@thanh-hoa.de

8428-190195 OK